ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

VĂN KIỆN ĐẢNG
VỀ CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC

TẬP I

(1954 - 1965)

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

Chịu trách nhiệm xuất bản
GIÁM ĐỐC – TỔNG BIÊN TẬP
PGS.TS. PHẠM MINH TUẤN

Chịu trách nhiệm nội dung
PHÓ GIÁM ĐỐC – PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
PHẠM THỊ THINH

Biên tập nội dung: ThS. NGUYỄN MINH
TS. HOÀNG MẠNH THẮNG
ThS. TRƯƠNG DIỆP BÍCH
TRẦN PHAN BÍCH LIỄU

Trình bày bìa: NGUYỄN MẠNH HÙNG

Chế bản vi tính: HOÀNG MINH TÁM

Đọc sách mẫu: DIỆP BÍCH
VIỆT HÀ

VĂN KIỆN ĐẢNG
VỀ CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC

TẬP I

(1954 - 1965)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

VĂN KIỆN ĐẢNG
VỀ CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC

TẬP I

(1954 - 1965)

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA – SỰ THẬT
HÀ NỘI – 2012

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Sau năm 1954, đế quốc Mỹ thay chân Pháp nhảy vào Việt Nam, âm mưu biến miền Nam Việt Nam trở thành thuộc địa kiểu mới. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, được sự chi viện to lớn của miền Bắc, phong trào đấu tranh của nhân dân miền Nam phát triển rất mạnh. Cách mạng miền Nam chuyển từ thế đấu tranh chính trị, giữ gìn lực lượng sang thế tấn công sử dụng hình thức kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang, mở đầu là phong trào Đồng khởi. Sau khi Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời, cách mạng miền Nam giành nhiều thắng lợi làm ch ngụy quân và ngụy quyền Sài Gòn suy yếu và để cứu vãn tình thế, đế quốc Mỹ, một mặt ồ ạt đưa quân vào xâm lược miền Nam Việt Nam; mặt khác, tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc, ngăn chặn sự chi viện cho cách mạng miền Nam. Trước tình hình đó, Đảng ta khẳng định quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược trên cơ sở phân tích, quán triệt quan điểm toàn diện (xem xét so sánh lực lượng giữa ta và địch trên các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, quân sự, văn hóa, xã hội, quốc tế và con người, trong đó lấy yếu tố chính trị để xem xét các yếu tố khác), quan điểm phát triển (xem xét toàn diện thế và lực giữa ta và Mỹ, và khẳng định Mỹ ở vào thế bất lợi, ta ở thế thuận lợi). Đảng ta cũng khẳng định phương pháp cách mạng trong chống Mỹ, cứu nước là dùng bạo lực tổng hợp của cách mạng với hai lực lượng chủ yếu là đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị. Diễn biến của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã chứng minh sự đúng đắn trong phân tích tình hình, phương pháp cách mạng và phương pháp tiến hành chiến tranh của Đảng ta.

Để giúp bạn đọc hiểu rõ hơn về tầm vóc trí tuệ của Đảng ta, của dân tộc ta, những kinh nghiệm phong phú của Đảng trong lãnh đạo nhân dân ta kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật xuất bản bộ sách ***Văn kiện Đảng về chống Mỹ, cứu nước*** gồm hai tập. Tập I: bao gồm các văn kiện Đảng giai đoạn từ năm 1954 đến năm 1965; tập II gồm các văn kiện Đảng giai đoạn từ năm 1966 đến năm 1975**.**

Thông qua nội dung các văn kiện được xuất bản trong bộ sách này, bạn đọc có thể thấy được diễn biến của cuộc chiến tranh qua từng giai đoạn, thấy được Đảng ta do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu đã có những nhận định, chủ trương và đề ra những quyết định sáng suốt sát hợp với tình hình để đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ của dân tộc ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác và giành toàn thắng vào ngày 30-4-1975.

Bộ sách này giúp cho bạn đọc có cách nhìn tổng thể hơn, hiểu rõ hơn cơ sở để xác định đường lối chính trị, đường lối quân sự của Đảng ta trong cuộc kháng chiến; những suy nghĩ tìm tòi và việc định ra đường lối chống Mỹ, cứu nước của Đảng trong thời kỳ khó khăn đó; phương pháp cách mạng của Đảng trong chống Mỹ, cứu nước; và chiến lược tiến công được thực hiện với phương châm "đánh lùi từng bước, đánh đổ từng bộ phận, tiến lên đánh hoàn toàn"; với nghệ thuật biết kéo địch xuống thang và thắng địch từng bước.

Nội dung của cuốn sách ***Văn kiện Đảng về chống Mỹ, cứu nước tập I (1954-1965),*** bao gồm không chỉ những chủ trương, đường lối, phương hướng, nhiệm vụ... trong các báo cáo chính trị, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận, thông tri, chương trình... của Trung ương Đảng, Trung ương Cục miền Nam giai đoạn 1954-1965, mà còn có một số bài quan trọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giai đoạn từ năm 1954 đến năm 1965, được sắp xếp theo trình tự của bộ sách *Văn kiện Đảng toàn tập*.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

Tháng 5 năm 2011

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT

NGHỊ QUYẾT
CỦA HỘI NGHỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG LẦN THỨ SÁU (MỞ RỘNG)

Họp từ ngày 15 đến ngày 17 tháng 7 năm 1954

Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ sáu mở rộng họp từ ngày 15-7-1954 đến ngày 17-7-1954 nghe Hồ Chủ tịch báo cáo về "Tình hình mới và nhiệm vụ mới", đồng chí Trường Chinh báo cáo về "Hoàn thành nhiệm vụ mới và đẩy mạnh công tác trước mắt"; đồng chí Võ Nguyên Giáp báo cáo về "Sự tiến triển của Hội nghị Giơnevơ".

Căn cứ vào sự phân tích tình hình trong nước và tình hình thế giới hiện nay. Hội nghị nhận định:

1. Sau thắng lợi quân sự trên các chiến trường trong Đông - Xuân vừa qua, nhất là sau thắng lợi lớn của ta ở Điện Biên Phủ, tình thế trong nước phát triển ngày càng có lợi cho ta; địch đang gặp nhiều khó khăn lớn tuy chúng vẫn không ngừng giãy giụa. Sau chín năm kháng chiến, những thắng lợi lớn của ta về mặt quân sự và cải cách ruộng đất, cũng như về mặt tài chính kinh tế, văn hoá giáo dục, xây dựng mặt trận, xây dựng Đảng, v.v., *đã đánh dấu một bước tiến rất lớn của quân và dân ta.* Những thắng lợi ấy đã làm cho lực lượng so sánh giữa ta và địch biến chuyển có lợi cho ta nhưng chưa phải biến chuyển căn bản có tính chất chiến lược.

Ta thu được những thắng lợi vĩ đại nói trên là do quân và dân ta

đã đoàn kết chặt chẽ, vượt mọi gian khổ, chiến đấu anh dũng; do đường lối kháng chiến của Hồ Chủ tịch, Đảng và Chính phủ ta rất đúng đắn; cuộc kháng chiến của nhân dân ta trong tám, chín năm nay cũng như cuộc đấu tranh ngoại giao của ta hiện nay hợp với chính nghĩa nên được Liên Xô, Trung Quốc và các nước bạn ta, nhân dân Pháp và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới nhiệt liệt ủng hộ.

Nhưng chúng ta cũng cần nhận rõ do chiến tranh trường kỳ, nhân dân ta phải đóng góp sức người, sức của cũng nặng. Nếu chiến tranh kéo dài thì có thể sinh ra những hiện tượng mệt mỏi và khó khăn của chúng ta có thể nhiều hơn.

2. Trong khi phong trào hoà bình, dân chủ thế giới phát triển mạnh thì phe đế quốc gây chiến đã đi từ thất bại này đến thất bại khác. Chúng lại tranh giành quyền lợi lẫn nhau. Do đó hàng ngũ đế quốc Mỹ - Anh và Mỹ - Pháp càng ngày càng chia rẽ, lục đục.

Chín năm nay, đế quốc Pháp đã theo đuổi một cuộc chiến tranh phi nghĩa hòng lập lại ách thống trị của chúng ở Việt Nam cũng như ở Khơme và Pathét Lào. Nhưng chúng càng đánh càng thua, phải dựa vào đế quốc Mỹ, càng biến thành kẻ đánh thuê cho Mỹ.

Cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương bị nhân dân Pháp và nhân dân thế giới phản đối kịch liệt.

Trải qua bài học của chín năm chiến tranh xâm lược Đông Dương, giai cấp tư sản Pháp đã chia thành hai phái: phái chủ chiến dựa vào Mỹ để tiếp tục chiến tranh, phái chủ hoà muốn chấm dứt chiến tranh bằng phương pháp thương lượng với ta. Phái này hiện đã lên cầm quyền và đang đàm phán với ta.

Sau thất bại nhục nhã ở Triều Tiên, đế quốc Mỹ đã ra sức đẩy thực dân Pháp tiếp tục chiến tranh ở Việt, Khơme, Lào, lợi dụng chiến tranh làm giầu, hòng giảm nhẹ khủng hoảng kinh tế của chúng. Từ Đông - Xuân vừa qua, thừa dịp thực dân Pháp thua nặng, đế quốc Mỹ can thiệp trắng trợn vào Đông Dương, kiên quyết thi hành kế hoạch kéo dài và mở rộng chiến tranh Đông Dương, đang biến Đông Dương thành thuộc địa và căn cứ quân sự của chúng. Nếu đế quốc Mỹ trực tiếp tham gia chiến tranh Đông Dương

thì lực lượng so sánh giữa ta và địch sẽ có thể thay đổi không lợi cho ta.

Đế quốc Mỹ là một trở lực chính ngăn cản việc lập lại hoà bình ở Đông Dương. Chúng đang ráo riết xúc tiến việc thành lập khối xâm lược Đông Nam Á, dùng Đông Dương làm bàn đạp để mở rộng chiến tranh xâm lược. Chúng cố giữ tình hình quốc tế căng thẳng để lợi dụng bán vũ khí kiếm lời, ráo riết chuẩn bị chiến tranh, uy hiếp hoà bình thế giới. Vì vậy *đế quốc Mỹ là kẻ thù chính của nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới, và hiện đang trở thành kẻ thù chính trực tiếp của nhân dân Đông Dương.*

3. Do tình hình mới ở trong nước và ở thế giới hiện nay, Hội nghị hoàn toàn đồng ý với đường lối của Hồ Chủ tịch và của Bộ Chính trị trong thời gian vừa qua: dùng phương pháp thương lượng để lập lại hoà bình ở Đông Dương. Hội nghị quyết định về phương châm, sách lược đấu tranh của ta trong giai đoạn mới là *chĩa mũi nhọn đấu tranh vào đế quốc Mỹ và hiếu chiến Pháp, dựa trên cơ sở những thắng lợi đã đạt được mà phấn đấu để thực hiện hoà bình ở Đông Dương, phá tan âm mưu của đế quốc Mỹ kéo dài và mở rộng chiến tranh Đông Dương củng cố hoà bình và thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong toàn quốc.*

Khẩu hiệu của ta là: *hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ.* Để thực hiện khẩu hiệu ấy, ta phải củng cố công nông liên minh, đoàn kết các tầng lớp nhân dân khác, tranh thủ những nhân sĩ yêu nước, yêu hoà bình và dân chủ, lập thành mặt trận rộng rãi chống đế quốc Mỹ, hiếu chiến Pháp và những bọn Việt gian tay sai của chúng.

Vì hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ mà nhân dân và quân đội ta kháng chiến anh dũng chín năm nay và đã thu nhiều thắng lợi. Ngày nay do tình hình mới, ta thay đổi phương châm chính sách và sách lược đấu tranh cốt để thực hiện một cách thuận lợi mục đích trước mắt. Đây là một sự thay đổi quan trọng về phương châm và sách lược cách mạng, nhưng *mục đích của cách mạng vẫn là một.*

Cuộc đấu tranh của ta và phe ta ở Hội nghị Giơnevơ để lập lại hoà bình ở Đông Dương đã tiến triển thuận lợi và có khả năng đi

đến Hiệp định đình chiến. Nhưng khó khăn còn nhiều, nhất là đế quốc Mỹ vẫn tiếp tục phá hoại. Khi thực hiện được đình chiến rồi, cuộc đấu tranh để củng cố hoà bình, hoàn thành thống nhất, độc lập, dân chủ ở Việt Nam, cũng như ở Khơme và Pathét Lào, còn gặp nhiều khó khăn do đế quốc Mỹ, hiếu chiến Pháp và tay sai của chúng gây nên.

4. Nhiệm vụ và công tác trước mắt của toàn Đảng và toàn dân ta là:

1- Tranh thủ và củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất hoàn thành độc lập, dân chủ trong toàn quốc.

2- Tăng cường lực lượng quân sự, xây dựng một quân đội nhân dân hùng mạnh, thích hợp với yêu cầu của tình thế mới.

3- Tiếp tục thực hiện người cày có ruộng; ra sức phục hồi sản xuất, chuẩn bị điều kiện kiến thiết nước nhà.

Trên đây là những nhiệm vụ chính trước mắt của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta.

Cũng như kháng chiến, *đấu tranh để giành lấy và củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ trong toàn quốc là một quá trình đấu tranh gian khổ và phức tạp. Chúng ta phải luôn luôn tỉnh táo trước mọi âm mưu của đế quốc Mỹ, hiếu chiến Pháp và phe lũ. Chúng ta phải ra sức đấu tranh đến cùng, luôn luôn bồi dưỡng và nâng cao tinh thần phấn đấu, nắm vững ngọn cờ hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ để hoàn thành nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang trong giai đoạn trước mắt.*

Toàn Đảng từ trên đến dưới hãy thống nhất tư tưởng và hành động, đoàn kết nhất trí hơn nữa chung quanh Hồ Chủ tịch và Trung ương, tuyệt đối tin tưởng vào Hồ Chủ tịch và Trung ương; kiên quyết vượt mọi khó khăn, ra sức phấn đấu để bất cứ hoà hay là đánh, ta cũng chủ động và thắng lợi.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, t.15, tr.223-227.

CHỈ THỊ
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Ngày 6 tháng 9 năm 1954

Về tình hình mới và nhiệm vụ công tác mới của miền Nam*

1- *Đặc điểm của tình hình miền Nam*

- Miền Nam là nơi Pháp tạm đóng quân và tập trung quân về đó; phần lớn bọn phản động tập trung vào đó. Trái lại bộ đội và chính quyền của ta tạm rút đi. Đế quốc Mỹ và thực dân phản động Pháp vẫn bám lấy miền Nam để tiến hành âm mưu của chúng. Tình hình phức tạp đó gây cho ta những khó khăn mới. Ta cần đánh giá những khó khăn đó cho đúng mức. Nhất là sau khi ta rút quân đi rồi và tình hình của địch đã tạm ổn định rồi, lúc đó địch sẽ có thể phản công, tìm cách phá cơ sở của ta, bắt bớ cán bộ ta, giật lại một số quyền lợi nào đó mà nhân dân ta đã giành được trong thời kỳ kháng chiến. Ta không nên chủ quan khinh địch.

Song phải nhận rằng tình hình hiện nay không khó khăn bằng lúc chiến tranh. Vì hoà bình mang lại cho ta những thuận lợi mới:

- Trước hết, đồng bào miền Nam được sống hoà bình, càng thêm phấn khởi và tin tưởng vào Hồ Chủ tịch, Đảng và Chính phủ ta.

- Cán bộ và đồng bào miền Nam đã dày dạn trong chín năm kháng chiến, có nhiều kinh nghiệm và giàu quyết tâm đấu tranh.

---

* Đầu đề do chúng tôi đặt (*B.T*).

Cơ sở Đảng và quần chúng đã được phát triển và trưởng thành trong kháng chiến.

- Cuộc đấu tranh ái quốc của đồng bào miền Nam có chỗ dựa là lực lượng của ta ở miền Bắc.

- Lực lượng hoà bình thế giới do Liên Xô lãnh đạo, ngày càng mạnh và đang ủng hộ ta.

- Đế quốc Mỹ - Pháp và tay sai của chúng mâu thuẫn về quyền lợi; những mâu thuẫn ấy ta có thể lợi dụng được.

Khó khăn của miền Nam chỉ là tạm thời. Nhưng ta phải nhận rõ những khó khăn đó để nâng cao cảnh giác và luôn luôn chủ động.

- Chính sách của Chính phủ Pháp đối với Đông Dương có hai mặt: một mặt, không dám cự tuyệt và tách rời Mỹ; hơn nữa lại ve vãn Mỹ, thậm chí ngoặc nhau với Mỹ (như cử đại biểu đi dự hội nghị lập khối Đông Nam Á) hòng nhờ Mỹ giúp và "mặc cả" với ta; lợi dụng Chính phủ Ngô Đình Diệm, vi phạm Hiệp định đình chiến (bắt cóc đồng bào miền Bắc cho vào Nam; không trả hết tù binh, cán bộ và thường dân ta bị Pháp bắt; đàn áp phong trào quần chúng hoan hô đình chiến, phá cơ sở ta, v.v.). Chính vì thế mà mặc dầu kế hoạch của Mỹ kéo dài và mở rộng chiến tranh Đông Dương đã thất bại, Chính phủ Ngô Đình Diệm tay sai của Mỹ, tạm thời vẫn đứng được ở miền Nam. Mặt khác, đối với ta Chính phủ Pháp đã phải chịu ký đình chiến và lập lại hoà bình ở Đông Dương; vuốt ve ta (cho Trần Văn Hữu gặp đại biểu ta ở Giơnevơ, phái viên của Măngdét Phơrăngxơ tuyên bố với đại biểu phong trào hoà bình ở Sài Gòn, v.v.).

- Đế quốc Mỹ thất bại trong việc kéo dài và mở rộng chiến tranh Đông Dương, càng ra sức đẩy mạnh việc lập khối Đông Nam Á hòng phá hoại đình chiến, phá hoại hoà bình ở Đông Dương. Chúng định lôi kéo ba "nước liên kết" ở Đông Dương vào khối đó, để cho chúng có thêm điều kiện tiếp tục can thiệp vào Đông Dương, đặt căn cứ quân sự ở Việt Nam, Cao Miên và Lào, biến Việt Nam thành Triều Tiên thứ hai. Ta phải ra sức vạch trần và đấu tranh làm thất bại âm mưu đó của đế quốc Mỹ; đồng thời phản đối

chính sách hai mặt của Chính phủ Pháp. Đó là một điều kiện cần thiết để thực hiện đình chiến, củng cố hoà bình ở Đông Dương.

- Đế quốc Mỹ, thực dân Pháp và bọn thân Mỹ, bọn ngoan cố quyết không để cho ta kiến thiết hoà bình và thống nhất toàn quốc bằng tổng tuyển cử tự do một cách thuận lợi. Việc chúng bắt hàng chục vạn dân miền Bắc vào Nam và dự định bắt từ 50 vạn đến 1 triệu dân, chính là nhằm mục đích cướp sức người của ta để có nhân công rẻ mạt, xây dựng thêm nguỵ quân và có thêm một số phiếu sau này trong tổng tuyển cử. Không những một số điều khoản nào đó của Hiệp định đình chiến có thể bị phá hoại, đối với việc chiến tranh có thể trở lại, đối với việc chia cắt có thể trường kỳ, ta cũng cần cảnh giác và chuẩn bị đầy đủ.

2- *Kẻ thù cụ thể trước mắt của ta*

Đế quốc Mỹ, hiếu chiến Pháp và tay sai của chúng (cụ thể là Chính phủ Ngô Đình Diệm).

3- *Khẩu hiệu chung và nhiệm vụ chung của miền Nam*

- *Khẩu hiệu chung* là: Hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ.

- *Nhiệm vụ chung* của miền Nam là: Củng cố hoà bình, đòi tự do dân chủ và cải thiện dân sinh, tiến tới thực hiện thống nhất và hoàn thành độc lập, dân chủ trong toàn quốc.

Những điểm trong nhiệm vụ chung trên đây có thể tuỳ trường hợp mà nêu điểm nào đó thành khẩu hiệu đi kèm với khẩu hiệu chung.

4- *Nhiệm vụ trước mắt của miền Nam*

Có ba loại:

1. Thi hành triệt để Hiệp định đình chiến, (tập kết quân đội, rút quân ra Bắc, v.v.). Đấu tranh đòi Pháp phải thi hành đúng Hiệp định (đòi thả hết tù binh, tù chính trị và thường dân bị bắt; chống tuyển mộ thêm nguỵ binh; chống đàn áp, bắt bớ những người kháng chiến; chống phá hoại cơ sở của ta, v.v.). Cần dựa vào những điều khoản của Hiệp định Giơnevơ và những điều thoả thuận ở Trung Giã mà đấu tranh với Pháp và lôi kéo dư luận.

2. Chuyển hướng công tác cho thích hợp với điều kiện hoà

bình: học tập nhiệm vụ, phương châm, chính sách mới của Trung ương; sắp xếp cán bộ, bố trí lực lượng; đảm bảo vừa che giấu được lực lượng, vừa lợi dụng được những khả năng thuận lợi mới mà hoạt động để thực hiện chủ trương, chính sách và khẩu hiệu mới của Đảng.

3. Đoàn kết rộng rãi, tập hợp mọi lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình, đấu tranh để đánh đổ Chính phủ Ngô Đình Diệm thân Mỹ, vận động lập nên một chính phủ:

- Không thân Mỹ, phản đối khối xâm lược Đông Nam Á của Mỹ,
- Tán thành đình chiến và hoà bình,
- Thừa nhận quyền tự do dân chủ của nhân dân,
- Tán thành thống nhất bằng tổng tuyển cử,
- Cải thiện dân sinh,
- Tán thành thương lượng với Chính phủ ta.

Trong sáu điều trên đây, bốn điều trên là cần thiết nhất.

5- *Sách lược chung của miền Nam*

Tập trung mũi nhọn đấu tranh vào đế quốc Mỹ, hiếu chiến Pháp và tay sai của chúng.

Tranh thủ tất cả mọi người không thân Mỹ và tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ (không phân biệt xu hướng chính trị và tôn giáo).

6- *Phương châm chung và phương châm công tác ở miền Nam*

a) *Phương châm chung:*

Với khẩu hiệu hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và chính sách mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi, ta tranh thủ quần chúng nhân dân đông đảo, tranh thủ ảnh hưởng và sự đồng tình rộng khắp, khiến cho Pháp và nguỵ quyền không thể không tôn trọng Hiệp định đình chiến, không thể không thừa nhận quyền tự do dân chủ, không thể không tán thành thống nhất bằng tổng tuyển cử. Tránh những khẩu hiệu và hình thức vận động quá cao, tránh thái độ đối lập gay go; làm cho những tầng lớp trên và nhiều người trong nguỵ quyền nhận thấy sau này thống nhất, họ chẳng những có lối thoát mà còn giữ được địa vị nhất định của họ.

b) *Phương châm công tác:*

- Kết hợp công tác hợp pháp và công tác không hợp pháp.

- Hết sức lợi dụng mọi khả năng hợp pháp và nửa hợp pháp mà tuyên truyền, cổ động, tổ chức, giáo dục quần chúng, lãnh đạo quần chúng đấu tranh; nhưng phải khéo công tác, khéo che giấu lực lượng, không chủ quan khinh địch.

- Đẩy mạnh công tác thành thị, giữ vững và phát triển cơ sở nông thôn, đặc biệt là cơ sở vùng căn cứ du kích và du kích cũ.

- Các đoàn thể quần chúng thì lấy tổ chức hợp pháp và nửa hợp pháp làm chính, còn Đảng thì lấy tổ chức không hợp pháp làm chính.

Tranh thủ cho các đoàn thể quần chúng và Đảng tồn tại hợp pháp.

7- *Mặt trận dân tộc thống nhất*

- Về tên của Mặt trận (chung cho toàn quốc), sẽ đề nghị với Mặt trận bỏ tên Liên Việt, mà chỉ gọi là "Mặt trận dân tộc thống nhất" hoặc gọi tắt là "Mặt trận thống nhất".

- Mặt trận cần phải thật rộng rãi, nhưng phải dựa trên cơ sở công nông liên minh, dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân (Điểm này không nhất thiết phải nêu lên trong Chính cương và Điều lệ mới của Mặt trận).

- Thành phần Mặt trận bao gồm giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, giai cấp tiểu tư sản, giai cấp tư sản dân tộc và những nhân sĩ yêu nước. Có thể thu hút cả những phần tử tư sản mại bản và địa chủ tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ; nhưng đồng thời phải kiên quyết chống bọn thân Mỹ, chia rẽ và ngoan cố.

- Chính cương và Điều lệ của Liên Việt sẽ sửa lại cho thích hợp với tình hình mới, song nó phải bao gồm tính chất dân tộc và dân chủ rõ rệt (Trung ương đang nghiên cứu vấn đề này; các khu miền Nam cần đề nghị nên sửa đổi Chính cương và Điều lệ của Mặt trận như thế nào cho thích hợp với tình hình hiện nay).

- Nam Bộ và miền Nam Trung Bộ cần lựa chọn một số nhân sĩ dân chủ tốt, có uy tín để chuẩn bị cử vào Uỷ ban toàn quốc của Mặt trận dân tộc thống nhất.

8- *Đối với ngụy quyền*

- Chính quyền nhân dân của ta đã tạm rút lui. Ta phải đấu tranh để thành lập một chính phủ tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập dân chủ (coi điểm 3, mục 4 trên kia). Nhưng phải khéo vận động, cốt đánh đổ Ngô Đình Diệm thân Mỹ; đồng thời tán thành và ủng hộ cho bọn thân Pháp chủ hoà lên thay. Ta cần chọn một số nhân sĩ trí thức cảm tình tham gia chính phủ đó với điều kiện không cao lắm và không nhiều lắm (Có thể lúc đầu chính phủ mới đó chưa tẩy sạch được bọn thân Mỹ, nhưng thủ tướng và các bộ quan trọng thì phải trong tay những người tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và những người này phải chiếm đa số trong chính phủ).

- Ở các địa phương từ tỉnh đến xã, cũng cần chọn người có đủ điều kiện, cho tham gia chính quyền địa phương.

- Cho người của ta ra ứng cử "Hội đồng tư vấn" các cấp.

9- *Đối với ngụy quân*

- Trước hết cần nhận rõ: mặc dầu hoà bình trở lại, ta vẫn không được coi nhẹ việc vận động ngụy binh, trái lại phải hết sức chú trọng công tác đó. Nhưng khẩu hiệu, hình thức và mục tiêu vận động phải thay đổi hẳn:

+ Khẩu hiệu: người Việt Nam không bắn người Việt Nam.

+ Không tuyên truyền ngụy binh đào ngũ, không tổ chức binh biến, khởi nghĩa. Chỉ nên vận động ngụy binh đòi cải thiện sinh hoạt và đối đãi, v.v..

+ Tận dụng những hình thức thể dục, văn nghệ, học tập trong bộ đội ngụy mà vận động và giáo dục ngụy binh về tinh thần hoà bình, thống nhất, độc lập và dân chủ một cách nhẹ nhàng.

- Chú trọng vận động gia đình ngụy binh để họ giúp vào việc tuyên truyền ngụy binh.

- Nghiên cứu công tác vận động ngụy binh Hoà Hảo, Cao Đài.

- Đối với lính Âu - Phi nên đề ra khẩu hiệu "về nước" (Rapatriement) mà tuyên truyền vận động họ.

10- *Vấn đề ruộng đất*

Phải đấu tranh cho quyền lợi của nông dân, có như thế mới được nông dân, tức đại đa số quần chúng nhân dân ủng hộ. Vì vậy cần tổ chức và lãnh đạo nông dân đấu tranh để giành quyền lợi hàng ngày và chống lại sự phản công của thực dân Pháp và của giai cấp địa chủ.

- Dựa vào những Đạo dụ "Cải cách điền địa" và luật pháp của nguỵ quyền mà đòi giảm tô, đòi chia lại ruộng đất công, đòi cấp ruộng đất, v.v..

- Nơi nào đã đòi được giảm tô thì chống tăng tô.

- Nơi nào đã chia ruộng đất công, ruộng hiến thì đòi giữ nguyên như cũ.

- Nơi nào dân đã vỡ hoang, thì đòi không được đụng đến đất vỡ hoang của dân, mặc dầu đất đó nguyên thuộc đất công hay của tư nhân.

- Ruộng vắng chủ đã tạm giao cho nông dân, nay nếu chủ ruộng trở về thì trả lại cho họ, nhưng họ phải giảm tô và không được xáo trộn cơ sở nguyên canh.

- Ruộng của Pháp và Việt gian đã tạm chia cho nông dân thì vận động nông dân đấu tranh giữ lấy. Nhưng nếu chủ điền cố ý giật lại thì tuỳ theo điều kiện cụ thể và lực lượng của nông dân từng nơi mà đề nghị với Trung ương cách xử trí thích đáng sau.

11- *Gây phong trào bảo vệ hoà bình*

- Mở rộng phong trào bảo vệ hoà bình là đúng và rất cần.

- Tuyên ngôn, khẩu hiệu, chương trình hành động của phong trào hoà bình không nên quá cao; chỉ cốt nhằm vào mấy điểm dưới đây:

- Thực hiện đình chiến,

- Củng cố hoà bình,

- Chống đế quốc Mỹ,

- Chống khối Đông Nam Á của Mỹ.

- Phong trào hoà bình cần thu hút nhiều nhân sĩ, trí thức, cả những người tiêu biểu của các giới và các tôn giáo. Đồng thời cũng

cần thu hút cả một số người Pháp dân chủ tán thành đình chiến và củng cố hoà bình ở Đông Dương, chống Mỹ và "khối Đông Nam Á" của Mỹ.

- Hình thức hoạt động cần ôn hoà. Không nên phát triển phong trào này một cách vội vàng. Tránh để bộc lộ tất cả những người tốt và có cảm tình với ta.

- Phải cử một số đồng chí lập trường vững, hiểu chính sách và có năng lực phụ trách phong trào hoà bình.

- Cách lãnh đạo phong trào này phải rất mềm mỏng, theo đường lối quần chúng; lấy phương thức đề nghị, vận động, thuyết phục mà lãnh đạo; tránh chủ nghĩa mệnh lệnh.

- Đặt quan hệ với Uỷ ban bảo vệ hoà bình thế giới của Việt Nam và với Mặt trận dân tộc thống nhất.

12- *Công tác tuyên truyền*

Hiện nay thực dân Pháp và ngụy quyền ra sức tuyên truyền xuyên tạc, vu khống, nói dựng đứng cho ta, cốt mê hoặc quần chúng, lừa phỉnh dư luận. Ta cần tăng cường lãnh đạo công tác tuyên truyền, vì đó là một công tác cần thiết để tranh thủ quần chúng với Mỹ, Pháp và ngụy.

- Kết hợp công tác tuyên truyền cổ động công khai và công tác tuyên truyền huấn luyện bí mật.

- Thành lập và kiện toàn bộ máy tuyên truyền công khai và bí mật.

- Tranh thủ ra báo, sách công khai ở Sài Gòn - Chợ Lớn và ở Đà Nẵng, Nha Trang, v.v..

- Khéo vận dụng những hình thức văn nghệ, thể dục mà tuyên truyền công khai, hợp pháp.

- Cần ra tập san bí mật để cho cán bộ đọc.

13- *Công tác tổ chức quần chúng*

Tổ chức quần chúng chủ yếu là hợp pháp và nửa hợp pháp.

a) *Công đoàn.* - Bỏ công đoàn bí mật; các chiến sĩ công đoàn của ta cần chui vào các công đoàn vàng mà hoạt động, và tùy

điều kiện, có thể biến những công đoàn đó thành của ta; tranh lấy tự do tổ chức công đoàn, lợi dụng khả năng hợp pháp mà tổ chức công đoàn.

b) *Nông hội.* - Lấy những hình thức tổ chức phổ thông của quần chúng địa phương như hội đổi công, vần công, hội tương tế, v.v. mà yểm hộ cho Nông hội. Nếu cần biến tướng tổ chức Nông hội dưới hình thức các hội đổi công, vần công, tương tế, v.v.. Đồng thời đấu tranh đòi tự do tổ chức Nông hội.

c) *Thanh niên.* - Đấu tranh để hợp pháp hoá "Đoàn thanh niên Việt Nam". Hoà Đoàn thanh niên Cứu quốc vào đoàn thanh niên Việt Nam; chọn lọc những đoàn viên thanh niên Cứu quốc lập ra "Đoàn thanh niên Lao động" bí mật để giúp Đảng lãnh đạo phong trào thanh niên nói chung.

d) *Phụ nữ.* - Tranh thủ sự tồn tại hợp pháp của Hội phụ nữ liên hiệp. Đồng thời phải lợi dụng những tổ chức phụ nữ hợp pháp mà hoạt động.

14- *Tổ chức và lãnh đạo của các Đảng bộ ở miền Nam*

- Tổ chức Đảng phải bí mật. Dù có khả năng để một bộ phận công khai cũng phải lấy bộ phận bí mật làm chính. Song phải tranh thủ cho Đảng có địa vị công khai, hợp pháp.

- Tổ chức Đảng cần trong sạch, nghiêm mật, vững mạnh, tuyệt đối không để cho bọn gian tế, bọn hợp tác với Pháp, bọn tay sai của Mỹ, bọn bóc lột chui vào.

- Những chi bộ xí nghiệp và nông thôn đều được chú ý.

- Các cơ quan lãnh đạo phải vững chắc, gọn gàng, bí mật.

- Bỏ Cục Trung ương miền Nam, thành lập Xứ uỷ Nam Bộ và các Khu uỷ.

- Ở Liên khu V, giữ Khu uỷ và thành lập ba Liên tỉnh uỷ.

- Thừa Thiên, Quảng Trị (bộ phận Pháp tạm đóng quân) tạm thời giao cho Khu uỷ IV phụ trách; nhưng sau này giao thông liên lạc trở lại bình thường thì sẽ giao lại cho Khu uỷ V trực tiếp lãnh đạo.

- Trung ương sẽ thành lập một bộ phận giúp Trung ương chỉ đạo miền Nam; bộ phận này do một đồng chí trong Bộ Chính trị phụ trách.

15- *Lãnh đạo quần chúng đấu tranh*

- Phương thức đấu tranh cần ôn hoà. Không kể những hình thức đấu tranh vũ trang phải đình chỉ, mà những hình thức như biểu tình, mít tinh, bãi công, bãi thị, bãi khoá, v.v. cũng phải cân nhắc để sử dụng một cách thận trọng và tiến hành theo nguyên tắc có lý, có lợi, có mức. Có như thế mới bảo toàn được lực lượng và giành được sự đồng tình của dư luận xã hội và không bị bọn thực dân phản động và bọn Ngô Đình Diệm khiêu khích.

- Cần dựa vào những luật pháp và những điều hứa hẹn của Pháp và nguỵ quyền mà đòi hỏi, yêu cầu. Nên dùng những hình thức đấu tranh hợp pháp, nhưng không phải chỉ bó hẹp mình trong những hình thức ấy.

16- *Vận động đồng bào thiểu số*

- Cần chú trọng vận động đồng bào thiểu số.

- Thi hành đúng chính sách dân tộc đối với đồng bào thiểu số, chống tư tưởng dân tộc đàn anh.

- Chú ý đào tạo cán bộ người thiểu số.

- Vùng Tây Nguyên Liên khu V cần được đặc biệt chú ý.

17- *Vận động tôn giáo*

- Thi hành đúng chính sách tôn giáo của Đảng và Chính phủ, tôn trọng tự do tín ngưỡng và tự do thờ cúng của nhân dân.

- Cần tổng kết kinh nghiệm vận động đồng bào Hoà Hảo, Cao Đài để đẩy mạnh công tác đó.

Phải giữ bí mật một số lớn cán bộ Hoà Hảo, Cao Đài, Công giáo để cho họ có điều kiện vận động trong tín đồ các đạo đó.

18- *Vận động đồng bào Bắc đã di cư vào Nam*

- Cần liên lạc giúp đỡ để tuyên truyền vận động họ đòi cải thiện sinh hoạt và đòi Pháp phải trả về Bắc.

- Vận động họ biên thư tố cáo hành động của Pháp và nguỵ bắt ép họ di cư và đầy đọa họ, vạch rõ dã tâm của đế quốc Mỹ đang

nhúng tay vào vấn đề này. Gửi những thư đó cho Chính phủ ta, cho Uỷ ban kiểm soát quốc tế và cho đại biểu ta trong Uỷ ban liên hợp để đấu tranh với Pháp và nguỵ. Dùng báo và truyền đơn công bố những lời tố cáo và phản kháng của đồng bào và gửi những lời đó cho đài phát thanh của ta. Gây dư luận phản đối rầm rộ việc thực dân Pháp và Ngô Đình Diệm bắt ép đồng bào ta vào Nam.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ

TRƯỜNG CHINH

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, t.15, tr. 273-282.

NGHỊ QUYẾT
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Về tình hình mới, nhiệm vụ mới và chính sách mới của Đảng*

(Trích)

TÌNH HÌNH MỚI VÀ NHIỆM VỤ MỚI

Hội nghị Giơnevơ đã đi đến sự thoả thuận lập lại hoà bình ở Đông Dương, đã ký kết Hiệp định đình chiến ở Việt Nam, Lào và Cao Miên. Đó là một thắng lợi của nhân dân Việt Nam, nhân dân Lào và nhân dân Khơme. Đó là kết quả của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc chống đế quốc gần một thế kỷ nay của nhân dân Đông Dương, đặc biệt đó là kết quả cuộc đấu tranh vũ trang anh dũng của nhân dân Việt Nam trong tám, chín năm nay dưới sự lãnh đạo của Đảng và của Hồ Chủ tịch.

Lực lượng của ta ngày càng lớn mạnh khiến cho Pháp không còn đủ sức tiếp tục chiến tranh như trước, mâu thuẫn giữa các đế quốc sâu sắc, lực lượng hoà bình của Liên Xô, Trung Quốc, của nhân dân Pháp và nhân dân toàn thế giới lớn mạnh, đó là những nhân tố quyết định sự thoả thuận lập lại hoà bình ở Đông Dương. Thắng lợi to lớn của lực lượng hoà bình ở Đông Dương, đã đập tan âm mưu của đế quốc Mỹ và thực dân hiếu chiến Pháp hòng mở

---

* Đây là Nghị quyết của Bộ Chính trị họp từ ngày 5 đến ngày 7 tháng 9 năm 1954 (*B.T*).

rộng chiến tranh, dùng vũ lực để chinh phục nước ta một lần nữa. Thắng lợi to lớn đó khiến cho nhân dân ta tránh khỏi tai họa chiến tranh to lớn hơn và làm cho tình hình thế giới bớt căng thẳng. Thắng lợi to lớn đó đã kết thúc ách thống trị của thực dân Pháp ở miền Bắc, làm cho nhân dân miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, tạo nên những điều kiện thuận lợi cho công cuộc hoà bình kiến thiết nước Việt Nam sau này. Đồng thời cũng đặt được cơ sở để tiến lên một bước nữa thực hiện thống nhất và độc lập, dân chủ trong toàn quốc.

Cuộc đấu tranh của nhân dân ta đã bước vào một giai đoạn mới.

- Đặc điểm thứ nhất của giai đoạn mới là *từ chiến tranh chuyển sang hoà bình*. Tám năm nay hết thảy sự hy sinh, cố gắng của nhân dân Việt Nam đều nhằm giành thắng lợi cho cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc. Hết thảy phục tùng chiến tranh. Toàn bộ đấu tranh và toàn bộ công tác của ta đều tiến hành trong hoàn cảnh chiến tranh. Nay đã đình chiến, chúng ta công tác và phấn đấu trong hoà bình. Đó là một sự biến đổi rất lớn, ảnh hưởng tới toàn bộ công tác của chúng ta, ảnh hưởng tới chính sách, nhiệm vụ, tổ chức và lề lối làm việc của chúng ta. Chúng ta phải thích ứng với tình hình mới một cách có nền nếp, quy củ.

- Đặc điểm thứ hai của giai đoạn mới là *Nam, Bắc tạm thời phân làm hai vùng*. Hiệp định đình chiến đã vạch giới tuyến quân sự tạm thời, miền Bắc giới tuyến thuộc về ta, miền Nam giới tuyến tạm thời do đối phương kiểm soát. Trước đây vùng địch và vùng ta ở trong tình trạng chiến tranh, hoàn toàn đối chọi nhau, hai bên đều nhằm làm cho đối phương tan rã và bị tiêu diệt. Nhưng từ nay hai bên cần phải chung sống trong hoà bình. Vùng ta vừa phải ra sức củng cố và kiến thiết, vừa phải chiếu cố tới sự phân chia tạm thời của nước nhà, hết sức tránh gây nên sự đối lập gay go giữa hai bên, để lợi cho việc tranh thủ thực hiện thống nhất sau này. Đó là một sự biến đổi rất lớn và rất phức tạp, đòi hỏi chúng ta vừa phải giữ vững nguyên tắc, vừa phải mềm dẻo đến cao độ.

- Đặc điểm thứ ba của giai đoạn mới là *từ nông thôn chuyển*

đến vào thành thị. Trước đây vì chiến tranh, khu tự do của ta phần lớn là ở nông thôn, thành thị bị địch thống trị. Ngày nay đình chiến, chúng ta không những có khu tự do vùng nông thôn cũ, không những chỉ tiếp thu vùng nông thôn mới ở đồng bằng Bắc Bộ chúng ta còn tiếp quản những thành phố lớn như Hà Nội, Hải Phòng, v.v.. Miền Bắc ranh giới quân sự tạm thời có đủ những điều kiện cần thiết để kiến quốc, nó không những có nông thôn, có thành thị, đường sắt, cửa bể và những vùng mỏ, vùng công nghiệp, v.v.. Đó cũng là một biến đổi lớn, đòi hỏi chúng ta không những phải quản lý nông thôn, còn phải quản lý thành thị, quản lý công nghiệp.

- Đặc điểm thứ tư của giai đoạn mới là *từ phân tán chuyển tới tập trung.* Trước đây do đặc điểm của chiến tranh du kích, do thành phố và mạch máu giao thông còn ở trong tay địch, các địa phương, các ngành có tính chất phân tán tới một trình độ nhất định. Việc tập trung lãnh đạo và thống nhất lãnh đạo bị hạn chế trong phạm vi nhất định. Lúc đó như thế là đúng và cần thiết. Nhưng hiện nay tình hình đã biến đổi, miền Bắc giới tuyến gồm cả thành thị và đường giao thông sẽ do chúng ta nắm, chúng ta đã có đủ điều kiện cần thiết để thực hiện tập trung và thống nhất lãnh đạo. Vả lại việc thi hành Hiệp định đình chiến và sự chỉ đạo công tác ở miền Nam, cũng như việc đối ngoại, v.v. đều đòi hỏi chúng ta thực hiện tập trung lãnh đạo và thống nhất lãnh đạo. Từ phân tán đến tập trung, thống nhất từ du kích đến chính quy, đó là một biến đổi lớn, đồng thời cũng là một cuộc đấu tranh gian khổ.

- Đặc điểm thứ năm của giai đoạn mới là *mối quan hệ giữa ba nước Việt Nam, Lào, Cao Miên đã thay đổi.* Trước đây lúc chiến tranh ta và địch đều không phân biệt ranh giới giữa ba nước trong hành động quân sự. Ngày nay trong hoàn cảnh hoà bình, mối quan hệ giữa ta và hai nước Lào, Cao Miên cần đặt trên cơ sở mới.

Tình hình sau khi đình chiến điều kiện trong nước cũng như điều kiện ngoài nước đều có lợi cho ta, khiến cho ta có thể củng cố hoà bình, kiến thiết miền Bắc, tiến tới thực hiện thống nhất, độc

lập, dân chủ trong toàn quốc. So với Triều Tiên và Đức thì chúng ta có những điều kiện thuận lợi để tranh thủ thống nhất nước nhà.

Nhưng đế quốc Mỹ, thực dân Pháp và phe ngoan cố trong nội bộ Bảo Đại không khi nào để cho chúng ta yên ổn kiến thiết một cách thuận lợi trong hoà bình. Chúng sẽ không để cho ta thực hiện thống nhất toàn quốc một cách có lợi cho ta. Đế quốc Mỹ thất bại trong âm mưu kéo dài và mở rộng chiến tranh Đông Dương càng ra sức đẩy mạnh việc lập "khối phòng thủ Đông Nam Á", xúc tiến việc lập "khối liên minh phòng thủ sông Cửu Long" (tức là khối liên minh Thái Lan, Lào và Cao Miên) hòng phá hoại đình chiến, phá hoại hoà bình ở Đông Dương. Chúng mưu tính lôi kéo ba "nước liên kết" ở Đông Dương vào những khối đó để cho chúng có thêm điều kiện tiếp tục can thiệp vào Đông Dương, đặt căn cứ quân sự ở Việt Nam, Cao Miên và Lào, và biến Việt Nam thành Triều Tiên thứ hai.

Chính phủ Pháp hiện nay cũng không dám cự tuyệt và tách rời Mỹ, hơn nữa lại cử đại biểu đi dự hội nghị lập "khối phòng thủ Đông Nam Á", và lợi dụng Chính phủ Ngô Đình Diệm để vi phạm Hiệp định đình chiến (đàn áp phong trào quần chúng hoan nghênh đình chiến, phá cơ sở ta, dụ dỗ, bắt ép đồng bào miền Bắc vào Nam, không chịu trả hết tù binh, cán bộ và thường dân của ta bị Pháp bắt, v.v.).

Cho nên không những phải ngăn ngừa một số điều khoản nào đó của Hiệp định đình chiến có thể bị trì hoãn hoặc phá hoại mà phải tránh tình trạng phân trị kéo dài như ở Triều Tiên hoặc chiến tranh có thể trở lại.

Vì vậy, nhiệm vụ đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân ta chưa phải đã hoàn thành, cuộc đấu tranh ái quốc không vì đình chiến mà kết thúc, cuộc đấu tranh đó còn đang tiếp tục, nhưng phương thức đấu tranh cần phải thay đổi. Chúng ta cần hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc trong hình thức đấu tranh mới.

Vì vậy từ nay trong một thời gian nhất định, *nhiệm vụ chung*

của Đảng ta là: *đoàn kết và lãnh đạo nhân dân đấu tranh thực hiện Hiệp định đình chiến, đề phòng và khắc phục mọi âm mưu phá hoại Hiệp định đình chiến để củng cố hoà bình, ra sức hoàn thành cải cách ruộng đất, phục hồi và nâng cao sản xuất, tăng cường xây dựng quân đội nhân dân để củng cố miền Bắc, giữ vững và đẩy mạnh cuộc đấu tranh chính trị của nhân dân miền Nam, đặng củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ trong toàn quốc.*

Tuy tình hình phức tạp, nhiệm vụ của chúng ta gian lao, công tác của chúng ta nặng nề, nhưng nếu toàn Đảng, toàn quân và toàn dân một lòng, một dạ kiên quyết phấn đấu cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, hết sức vận dụng những điều kiện thuận lợi ở trong và ngoài nước, tiếp tục đấu tranh gian khổ, thì thắng lợi của chúng ta chắc chắn sẽ được đảm bảo.

NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CỤ THỂ VÀ CHÍNH SÁCH CỤ THỂ CỦA CHÚNG TA

Tình hình mới đặt ra cho chúng ta những nhiệm vụ mới và cũng đòi hỏi chúng ta cần phải căn cứ vào tình hình mới mà ấn định nhiệm vụ công tác cụ thể, chính sách cụ thể về mọi mặt.

Phong trào độc lập giải phóng của nhân dân ta đã giành được toàn thắng ở miền Bắc. Song miền Bắc còn chưa được hoàn toàn củng cố, công cuộc đấu tranh vì hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ còn chưa hoàn thành. Nhân dân ta còn phải tiếp tục cố gắng phấn đấu để thực hiện thống nhất nước nhà, hoàn thành độc lập, dân chủ trong toàn quốc.

Chế độ xã hội của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà chúng ta thuộc trong hàng các nước dân chủ nhân dân. Chính quyền của nước ta là chính quyền do giai cấp công nhân lãnh đạo, lấy công nông liên minh làm nền tảng, có Mặt trận dân tộc thống nhất bao gồm cả giai cấp tư sản và nhân sĩ dân chủ, thân sĩ yêu nước. Nhưng vì Nam Bắc tạm thời chia làm hai vùng, vì phải chiếu cố tới

miền Nam, vì cần tranh thủ rộng rãi các tầng lớp nhân dân, vì quy định của Hiệp định đình chiến, vì trình độ phát triển của công nghiệp, vì quan hệ cụ thể của các lực lượng giai cấp trong nước, nên về thành phần giai cấp, trình độ hoà hoãn của chính sách, tốc độ phát triển của chính sách, chính quyền dân chủ nhân dân Việt Nam không những khác với chính quyền các nước dân chủ nhân dân ở Đông Âu, mà còn khác với chính quyền nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa. Nói chung chính sách của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà so với chính sách của nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa hồi mới kiến quốc năm 1949 thì ôn hoà hơn một chút, thành phần tham gia chính quyền rộng rãi hơn một chút, tốc độ phát triển của chính sách tiến chậm hơn một chút. Chế độ chính trị của nước ta, về nội dung là dân chủ nhân dân, nhưng về hình thức thì về mặt nào đó còn cần áp dụng chủ nghĩa dân chủ cũ. Chỉ có như thế, mới thích hợp với tình hình cụ thể hiện nay của nước ta, mới dễ dàng đoàn kết nhân dân toàn quốc, ảnh hưởng tốt đối với miền Nam và tạo điều kiện thuận lợi cho việc thống nhất nước nhà.

Đó là xuất phát điểm của các chính sách của Đảng và Chính phủ ta trong giai đoạn hiện tại.

Dưới đây là những nhiệm vụ công tác cụ thể và những chính sách cụ thể cần phải thực hiện để hoàn thành nhiệm vụ chung nói trên.

1- *Thực hiện đình chiến, củng cố hoà bình:*

Việc ký kết đình chiến ở Đông Dương là kết quả của thắng lợi vĩ đại của nhân dân Việt Nam, nhân dân Lào và nhân dân Khơme phấn đấu anh dũng tám, chín năm nay, cũng là thắng lợi vĩ đại trong cuộc đấu tranh gìn giữ hoà bình của nhân dân châu Á và nhân dân thế giới. Nó đã làm thất bại cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương của đế quốc Pháp, đã phá tan được âm mưu can thiệp và mở rộng cuộc chiến tranh Đông Dương, tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh giành thống nhất, độc lập, dân chủ của ba nước Việt Nam, Lào và Cao Miên. Nhưng ký kết Hiệp định đình chiến

chưa phải là đã thực hiện đình chiến. Đế quốc Mỹ vẫn đang tích cực hoạt động phá hoại Hiệp định đình chiến ở Việt Nam gây cho tình hình quốc tế căng thẳng. Những phần tử thân Mỹ trong bọn Bảo Đại cũng đang được bọn xâm lược Mỹ nâng đỡ, bảo hộ và chỉ thị, chúng vẫn tiếp tục thi hành chính sách phản động, tăng cường binh bị, chuẩn bị chiến tranh, phản đối và phá hoại Hiệp định đình chiến. Chính phủ Pháp hiện nay tuy đã ký Hiệp định đình chiến, nhưng do áp lực của đế quốc Mỹ và thế lực phản động Pháp, nên đã vi phạm hoặc có thể kéo dài, thậm chí phá hoại việc thực hiện một số điều khoản nào đó trong Hiệp định đình chiến. Vì vậy thực hiện đình chiến, củng cố hoà bình là một cuộc đấu tranh gay go, trường kỳ và phức tạp. Bất cứ một sự đánh giá không đúng nào đối với ý nghĩa vĩ đại của Hiệp định đình chiến và coi nhẹ âm mưu phá hoại đình chiến của bọn phản động, đều là sai lầm nguy hiểm.

Để thực hiện đình chiến, củng cố hoà bình, chúng ta cần phải kiên quyết và triệt để thực hiện các điều khoản trong Hiệp định đình chiến ở Việt Nam, Lào và Cao Miên. Cần giải thích nội dung và thực chất của Hiệp định đình chiến và của bản tuyên ngôn cuối cùng của Hội nghị Giơnevơ một cách sâu rộng trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân, nhất là việc giải thích cho quân đội, cho nhân dân vùng tự do và vùng du kích ở miền Nam giới tuyến quân sự lại càng quan trọng. Cần phải khắc phục tinh thần bất mãn và mọi hành vi không tuân lệnh có thể xảy ra ở một số địa phương nào đó.

Để thực hiện đình chiến, củng cố hoà bình, cần phải nâng cao cảnh giác, kiên quyết phản đối và khắc phục mọi âm mưu phá hoại Hiệp định đình chiến của địch. Vì vậy, toàn Đảng, toàn quân cần khắc phục tư tưởng hoà bình, yên nhàn hưởng lạc khiến cho tinh thần bị tê liệt, ý chí đấu tranh bị rời rã. Đối với tất cả các đoàn thể và cá nhân trong Chính phủ Pháp hiện nay và trong bọn nguỵ quyền có thể liên hợp với ta và muốn củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất thì ta áp dụng chính sách thương lượng và sống chung.

Để thực hiện đình chiến, củng cố hoà bình, cần tăng cường ý

thức tổ chức và kỷ luật trong toàn Đảng, toàn quân, thực hiện thống nhất lãnh đạo việc xử lý các việc liên quan đến vấn đề đình chiến và hoà bình. Muốn xử lý những việc thuộc loại đó bất cứ to hay nhỏ, cần phải nghiêm chỉnh thi hành chế độ trước khi làm phải xin chỉ thị và sau khi làm phải báo cáo. Bất cứ một cách giải quyết vô tổ chức vô kỷ luật nào kết quả đều sẽ có lợi cho âm mưu phá hoại của địch, gây thiệt hại cho ta, vì vậy cần phải kiên quyết ngăn ngừa và chống lại.

Để thực hiện đình chiến và thật sự củng cố hoà bình còn cần phải xúc tiến việc giải quyết vấn đề chính trị, tiếp tục mở đàm phán với đối phương để thực hiện thống nhất bằng tổng tuyển cử tự do, v.v..

2- *Tiếp quản các thành thị và vùng nông thôn mới giải phóng:*

Việc tiếp quản các thành thị lớn và vùng nông thôn mới giải phóng là một nhiệm vụ rất quan trọng và nặng nề.

Vấn đề *quan trọng* nhất trong việc tiếp quản là phòng ngừa tình trạng hỗn loạn: phòng ngừa bọn phản động, bọn lưu manh, côn đồ lén lút trong thành phố lợi dụng thời cơ quấy rối, phòng ngừa những hành động vô tổ chức, vô kỷ luật vô trật tự có thể xảy ra trong một số bộ đội và đơn vị, trong một số dân quân du kích ở nông thôn và quần chúng nông dân vào thành.

Việc trước mắt trong thời kỳ mới vào thành không phải là tiến hành những việc cải tạo xã hội mà là bảo hộ tài sản công và tư, đừng để bị phá hoại, duy trì trật tự xã hội và đời sống bình thường trong thành phố, phục hồi công ăn việc làm, phục hồi chợ búa, phục hồi các trường học, duy trì việc cung cấp lương thực và tất cả các thứ hàng cần thiết, duy trì những sự nghiệp có tính chất lợi ích công cộng như điện, nước, bưu chính, giao thông, bệnh viện, v.v. làm cho mọi hoạt động của thành phố có thể tiếp tục như thường. Trong thời kỳ mới bắt đầu vào thành công tác rất bận rộn, nếu tiến hành ngay việc cải tạo xã hội thì sẽ thất bại, vì ta chưa nắm vững được tình hình, cán bộ còn ít, chính quyền của ta chưa được

củng cố, trình độ giác ngộ và tổ chức của nhân dân chưa được nâng cao đến mức độ cần thiết, những phần tử xấu chưa bị cô lập, v.v.. Vì vậy việc cải tạo xã hội một cách hấp tấp thường gây nên tình trạng hỗn loạn và dẫn tới những thất bại đáng tiếc. Sau đó lại phải cải tạo lại, như thế là đi đường vòng, công việc sẽ lâu thêm. Cho nên những biện pháp trong thời kỳ mới bắt đầu vào thành phố là phục hồi đời sống bình thường, duy trì vật giá, ổn định thị trường, ổn định trật tự, rồi sau sẽ tiến hành một số cải cách xã hội cần thiết, lúc đó ta sẽ tiến hành một số, một cách có chuẩn bị, từng bước một, và thận trọng, vững chắc. Song đối với một số phần tử phá hoại, lưu manh, thổ phỉ hiện đang hoạt động thì phải kiên quyết trấn áp.

Việc phục hồi và nâng cao sản xuất công nghiệp và thủ công nghiệp trong thành phố là một khâu trung tâm trong việc quản lý.

Sau khi vào thành cần ra sức tuyên truyền ổn định lòng dân... Chỉ bắt và trừng trị theo pháp luật những phần tử hiện đang phá hoại.

Khi vào thành chỉ tiếp quản những cơ quan, xí nghiệp và tài sản của chính quyền cũ (chính phủ thuộc địa và nguỵ quyền). Còn tài sản của tư nhân khác, như xí nghiệp, hiệu buôn, nhà cửa, v.v. bất cứ của người Pháp hoặc của ngoại kiều khác, của những nhà công thương nghiệp Việt Nam hay của những nhân viên nguỵ quyền thì nhất luật không được động đến, trái lại phải khuyến khích họ kinh doanh như cũ. Tất cả các trường học đều khai giảng như thường. Ngoài việc tiếp quản cơ quan văn hoá khác (báo chí, nhà xuất bản, v.v.) của tư nhân, ta cho phép được tiếp tục hoạt động, nhưng phải tuân theo pháp luật của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Do ta còn thiếu cán bộ, chưa nắm được tình hình, nên trong khi vừa mới vào thành, không thể cải tổ những xí nghiệp công doanh ngay được, vì vậy nên ra lệnh cho nhân viên trong xí nghiệp cũ, nhất loạt phải bảo vệ tất cả những tài sản (nhà cửa, dụng cụ,

máy móc, nguyên liệu, v.v.). Lương bổng của họ nên trả như cũ. Đối với nhân viên kỹ thuật chuyên môn càng nên tranh thủ lưu họ ở lại làm việc.

Đối với cơ quan chính quyền trong thành phố, cần cải tổ và cải tạo qua những bước nhất định, làm cho nó trở thành chính quyền của nhân dân.

Tiếp thu vùng nông thôn mới giải phóng thì thời kỳ đầu cũng phải ổn định trật tự xã hội, đừng để ảnh hưởng đến việc sản xuất nông nghiệp. Ít nhất trong thời gian một năm (tức là trước khi tiếp quản Hải Phòng) không nên tiến hành cải cách ruộng đất, nhưng có thể phát động quần chúng giảm tô ở những vùng nông thôn mới giải phóng xa Hải Phòng và kết hợp tổ chức Nông hội, bước đầu chỉnh đốn cơ sở chính quyền ở nông thôn theo từng bước, chuẩn bị cho việc cải cách ruộng đất sau này.

Ở nông thôn và thành thị mới tiếp quản, trong thời gian ngắn còn chưa đủ điều kiện, nên không đặt vấn đề chỉnh Đảng ra quá sớm. Ngoài một số người đã được thử thách và có thành tích đặc biệt có thể kết nạp vào Đảng thì không phát triển Đảng. Mấu chốt quan trọng của công tác ở thành thị và vùng nông thôn mới giải phóng là nắm cho chặt cấp dưới, giữ kỷ luật thật nghiêm, thực hiện lãnh đạo thống nhất và tập trung, chống tình trạng vô chính phủ, vô kỷ luật. Đối với những phần tử làm trái kỷ luật và phá hoại chính sách một cách nghiêm trọng, cần phải trừng phạt, công bố việc thi hành kỷ luật đối với họ để giáo dục cán bộ.

Trong khi chuẩn bị tiếp quản thành thị và sau khi tiếp quản thành thị, việc tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công tác thành thị là rất cần thiết. Phương châm của chúng ta là thành thị và nông thôn đều được chiếu cố. Nếu cơ quan lãnh đạo của ta chỉ chú ý công tác ở thành thị mà lỏng công tác nông thôn thì sẽ rất có hại.

3. *Phục hồi kinh tế quốc dân và chính sách kinh tế:*

Sau đình chiến, chúng ta sẽ đứng trước một nhiệm vụ to lớn trong công tác kinh tế là hàn gắn những vết thương của chiến

tranh, phục hồi kinh tế quốc dân, giảm bớt những khó khăn về đời sống của nhân dân, phát triển kinh tế một cách có kế hoạch và làm từng bước, mở rộng việc giao lưu kinh tế giữa thành thị và thôn quê. Những việc đó chúng ta cần phải làm cho có kết quả tốt, làm cho đời sống của nhân dân ở miền Bắc khá hơn ở miền Nam. Như thế không những thuận lợi cho việc củng cố miền Bắc của ta mà còn có lợi cho việc tranh thủ thực hiện thống nhất nước nhà.

Thời kỳ thứ nhất của công tác kinh tế sau khi hoà bình đã được lập lại, là thời kỳ phục hồi. Trong thời kỳ đó, từng bước phục hồi nền kinh tế quốc dân lên đến mức trước chiến tranh, rồi lại từ trên cơ sở đó tiếp tục nâng cao và phát triển sản xuất lên nữa.

Trong thời kỳ phục hồi, *trước hết cần nắm vững việc phục hồi và phát triển sản xuất nông nghiệp. Đó là vấn đề then chốt, là cơ sở của việc cải thiện đời sống nhân dân, đảm bảo lương thực cho nhân dân, phồn thịnh kinh tế, mở rộng việc giao lưu hàng hoá,* phục hồi thủ công nghiệp, nghề đánh cá, nghề làm muối và nghề phụ trong nông thôn cũng nên hết sức coi trọng. Trong thời kỳ này phục hồi công tác đường xe lửa, đường ô tô, vận tải sông ngòi, bưu điện, v.v. có ý nghĩa quan trọng bậc nhất. Đó là điều kiện không thể thiếu trong việc phát triển sản xuất, phồn thịnh kinh tế, làm cho việc giao lưu hàng hoá giữa thành thị và thôn quê hoạt động, đồng thời, còn có tác dụng thúc đẩy việc phát triển các ngành đó nữa.

Cần hết sức coi trọng công tác phục hồi công thương nghiệp làm cho các xí nghiệp công và tư hiện có được tiếp tục kinh doanh, làm cho thị trường hoạt động, vật giá ổn định, phục hồi và phát triển mậu dịch đối ngoại, duy trì và phát triển buôn bán giữa miền Nam và miền Bắc, giải quyết vấn đề tiền tệ một cách thoả đáng.

Công thương nghiệp tư nhân nhất luật được bảo hộ. Đối với công thương nghiệp của địa chủ cũng nhất loạt không đụng đến. Phàm là công thương nghiệp có lợi cho quốc kế dân sinh đều được khuyến khích phục hồi và phát triển. Nếu không lợi cho quốc kế dân sinh thì có thể hạn chế một cách thích đáng bằng sắc lệnh của

Chính phủ trong điều kiện cần thiết và có thể, không nên thi hành một cách vội vàng. Tóm lại về chính sách thì tuỳ theo tình hình, tính chất khác nhau của từng ngành, từng bộ phận kinh tế mà phân biệt đối đãi, hết thảy đều nhằm mục đích phát triển sản xuất, phồn thịnh kinh tế.

Đối với công thương nghiệp của Pháp kiều, theo Hiệp nghị ở Giơnevơ ta không tịch thu, cũng không bài trừ hoặc tiếp quản. Ta cần thi hành lời hứa thừa nhận quyền lợi kinh tế của Pháp ở Việt Nam. Chính sách có thể áp dụng được là: không xâm phạm đến tài quyền của Pháp kiều, nhưng bắt họ phải tuân theo pháp luật của Chính phủ ta và phục hồi kinh doanh, không được đình chỉ kinh doanh.

Công thương nghiệp quốc doanh là thành phần lãnh đạo trong nền kinh tế quốc dân, là nhân tố quan trọng để ổn định thị trường nên cần được toàn Đảng hết sức coi trọng. Trong những ngành quan trọng và những cơ quan kinh tế quan trọng, kinh tế quốc doanh cần chiếm một vị trí nhất định theo nguyên tắc có thể và cần thiết, rồi phát triển một cách có kế hoạch, theo từng bước, xây dựng thương nghiệp quốc doanh và thương nghiệp hợp tác xã. Những việc đó rất quan trọng đối với việc quản lý thị trường, ổn định vật giá, đẩy mạnh sản xuất. Mậu dịch đối ngoại phải do Nhà nước quản lý.

Về công nghiệp, do trình độ phát triển công nghiệp hiện có của nước ta không được cao, lại bị phá hoại trong cuộc chiến tranh trường kỳ, vốn liếng thiếu thốn, nên từ mức độ phát triển công nghiệp hiện có ta cần nâng cao dần dần từng bước một mức độ đó. Cần chú ý tới điều kiện thăng bằng giữa sự cần thiết và sự có thể giữa sản xuất và tiêu thụ, giữa nguyên liệu và sản xuất, giữa kỹ thuật và thiết bị. Bây giờ đặt ngay kế hoạch kiến thiết công nghiệp theo đại quy mô và với tốc độ thật nhanh thì sẽ không thể thực hiện được. Hiện nay cần *chú ý phục hồi và xây dựng ngay một số công xưởng chế tạo hàng cần thiết cho đời sống của nhân dân, xưởng sửa chữa phương tiện giao thông vận tải và một số công*

xưởng thuộc công nghiệp nhẹ, bỏ vốn ít mà hiệu quả nhanh, để giải quyết những vấn đề cấp thiết cho đời sống của nhân dân.

4- *Cải cách ruộng đất:*

Chia ruộng cho nông dân, xoá bỏ chế độ sở hữu ruộng đất của địa chủ phải là chính sách bất di bất dịch của ta. Nông dân chiếm tới đa số trong nhân khẩu nước ta. Nếu không được nông dân ủng hộ một cách trung thành thì không thể củng cố được nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, không những trong chiến tranh mà trong thời bình cũng thế. Nếu không thực hiện việc tiêu diệt chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ thì cũng không thể tạo điều kiện căn bản để phục hồi và phát triển kinh tế. Bởi vậy phải tiếp tục mở rộng và đẩy mạnh cải cách ruộng đất. Cần phải hết sức chú ý đề phòng những thiên hướng rất tai hại là do việc tiến vào thành thị, tiếp quản thành thị mà lơ là hoặc bỏ rơi công tác cải cách ruộng đất, coi công tác nông thôn là không cần thiết.

Hiệp định Giơnevơ và nhiệm vụ tranh thủ thống nhất nước nhà đòi hỏi chúng ta phải sửa đổi một vài điểm trong Luật cải cách ruộng đất và trong phương thức thi hành Luật đó.

Một mặt hết sức thoả mãn yêu cầu về kinh tế và chính trị của nông dân để phát động nông dân và tranh thủ sự ủng hộ của nông dân. Mặt khác lại cần hết sức mở rộng mặt trận chống phong kiến và mặt trận dân tộc thống nhất, đoàn kết mọi lực lượng có thể đoàn kết được, trung lập mọi lực lượng có thể trung lập được để tranh thủ đa số, cô lập thiểu số, củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất.

Chính sách tịch thu ruộng đất, tài sản của đế quốc Pháp, tịch thu hoặc trưng thu ruộng đất tài sản của Việt gian trước đã quy định, nay cần sửa lại là: đối với ruộng đất và những tài sản có liên quan đến ruộng đất của chủ đồn điền Pháp và những địa chủ Việt Nam đã hợp tác với đối phương trong thời kỳ chiến tranh, đều *trưng mua.* Nhưng đối với ruộng đất trước đây đã tịch thu và phân phối rồi thì nay không thay đổi.

Cách đấu địa chủ trong phát động quần chúng trước đã quy

định, nay có thể đổi là: tăng cường tác dụng của chính quyền và pháp luật, dùng phương thức toà án để đối phó với sự chống lại của địa chủ. Với điều kiện thoả mãn được yêu cầu căn bản của nông dân, gây được ưu thế chính trị của nông dân ở nông thôn, thì hành động trực tiếp của nông dân đấu địa chủ cần mềm dẻo hơn trước để tránh đối phương mượn cớ là ta khủng bố những người đã hợp tác với họ, đồng thời cũng để tránh tình trạng những địa chủ bị đấu chạy vào Nam nhiều, có hại đến việc thực hiện thống nhất nước nhà.

Đối với ruộng đất phát canh của phú nông có thể đặt vấn đề trưng mua ở nơi nào cần thiết để cho bần cố nông được thêm ruộng đất. Nhưng trưng mua ruộng đất của phú nông cần khác biệt với trưng mua ruộng đất của địa chủ.

Thời gian và yêu cầu hoàn thành cải cách ruộng đất ở vùng tự do cũ trước đã quy định, nay cũng cần xét lại. Quan hệ giai cấp quá căng thẳng và thời gian căng thẳng quá dài, thì đối với việc củng cố hoà bình, phục hồi sản xuất, phục hồi kiến thiết, kinh tế đều không có lợi. Vậy cần rút ngắn thời gian cải cách ruộng đất lại, giảm bớt những nhiệm vụ có thể bớt được, hạ thấp yêu cầu có thể hạ thấp được. Rút ngắn thời gian phát động quần chúng của mỗi đợt, chuẩn bị đầy đủ cán bộ, đặt kế hoạch cụ thể, tranh thủ thời gian độ hai năm hoàn thành cải cách ruộng đất trong vùng ta (không kể vùng dân tộc thiểu số).

Dưới tiền đề xoá bỏ chế độ ruộng đất phong kiến, chia ruộng đất cho nông dân không có ruộng đất hoặc thiếu ruộng đất, việc thay đổi mấy điểm trên đây trong chính sách cải cách ruộng đất dĩ nhiên sẽ ảnh hưởng đến việc phát động quần chúng đánh đổ uy thế địa chủ, phát triển khí thế của nông dân. Song vì cần phải chiếu cố toàn bộ vấn đề củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, phục hồi sản xuất và phục hồi kiến thiết kinh tế nên cần có sự thay đổi như vậy. Cần phải giáo dục cho cán bộ và giải thích rõ cho nông dân về ý nghĩa những điều sửa đổi đó và chỉ cho họ thấy

chính sách ruộng đất của ta căn bản không thay đổi, những điểm thay đổi đều là thứ yếu, phụ thuộc.

Kết hợp với cải cách ruộng đất để chỉnh Đảng là kinh nghiệm tốt mà cũng là cần thiết, ta phải tiếp tục một cách chắc chắn và đầy đủ. Phải đặc biệt chú ý vạch rõ ranh giới giữa Đảng và giai cấp bóc lột để đảm bảo sự trong sạch của Đảng và để cho cuộc vận động cải cách ruộng đất được phát triển đều đặn.

5- *Công tác công vận và chính sách lao động:*

Sau khi vào thành thị ta phải tiến hành công tác trong công nhân và phải quy định chính sách lao động cho đúng đắn.

Trong các thành thị phải kiên quyết dựa vào giai cấp công nhân. Trước hết phải tổ chức công nhân, thành lập công đoàn, giáo dục, khuyến khích công nhân cố gắng làm việc, phục hồi sản xuất. Sau khi chính quyền của ta ở thành thị tương đối được củng cố, tinh thần sản xuất của công nhân được ổn định, sản xuất đã đi vào nền nếp thì lúc đó sẽ xét vấn đề thi hành những cải cách dân chủ một cách thích đáng để xoá bỏ sự hành hạ, xâm phạm đến tự do thân thể của công nhân và sự bóc lột tàn tệ có tính chất phong kiến của các nhà tư bản, tranh thủ sự ủng hộ của công nhân đối với Đảng và Chính phủ.

Căn cứ vào mức phát triển và mức sản xuất của nước ta hiện nay và căn cứ vào tình trạng bị chiến tranh tàn phá, Nam Bắc tạm thời phân làm hai vùng, các chính sách về giờ làm việc, tiền công, bảo hiểm, cứu tế thất nghiệp, v.v. cần phải thích hợp với tình hình kinh tế, chính trị hiện nay.

Trong các xí nghiệp công doanh, xí nghiệp tư nhân người Việt Nam cũng như trong xí nghiệp của người Pháp và ngoại kiều khác, chúng ta đều không thể nâng cao ngay mức sống của công nhân lên nhiều được, giờ làm việc nên từ 8 tiếng đến 10 tiếng. Còn giờ làm việc trong những nhà thủ công nghiệp và giờ làm việc của thợ học việc thì theo tập quán và giải quyết bằng cách thương lượng. Về tiền công, mấy tháng đầu khi mới vào thành thị vẫn trả theo

tiền công cũ, sau sẽ điều chỉnh một cách chắc chắn và thận trọng. Đối với công nhân thất nghiệp, nên tổ chức một phần công tác cứu tế, nhưng cách giải quyết chính là thu xếp công ăn việc làm cho họ, giúp đỡ họ sản xuất để tự cứu. Còn bảo hiểm xã hội thì tạm thời chưa đặt ra.

Trong xí nghiệp tư nhân cần đảm bảo cho công nhân có quyền tổ chức công đoàn. Công đoàn có quyền đặt hợp đồng tập thể với cơ quan quản lý xí nghiệp và chủ xí nghiệp. Nhưng hiện nay không thi hành công nhân kiểm soát đôn đốc và can thiệp vào việc quản lý của các xí nghiệp tư nhân.

Phải giải thích cho công nhân hiểu rõ, chỉ có dưới điều kiện nâng cao sản xuất và phục hồi kinh tế quốc dân mới có thể cải thiện và nâng cao mức sống của công nhân. Nếu không làm như vậy mà nâng quá cao điều kiện lao động và tiền công, chỉ nhìn đến lợi ích trước mắt, lợi ích cục bộ, trái với lợi ích toàn bộ và lợi ích lâu dài, làm cho xí nghiệp đóng cửa hay không duy trì được, thì sẽ không lợi cho giai cấp công nhân và cho nền kinh tế nói chung.

Trong xí nghiệp của người Pháp, của ngoại kiều khác và của tư nhân người Việt Nam, bãi công và những phương thức đấu tranh gay gắt giữa thợ và chủ cần hết sức tránh. Đảng và Công đoàn phải là người lãnh đạo quần chúng công nhân. Đó là then chốt trung tâm của chính sách lao động trong thời kỳ đầu mới vào thành thị, để làm cho hành động của công nhân có tổ chức, có lãnh đạo tiến bước vững vàng, xử lý những vấn đề liên quan đến công nhân một cách có trật tự, làm từng bước.

Tình hình mới, nhiệm vụ mới và chính sách mới đòi hỏi chúng ta phải sửa đổi lại Luật lao động cho thích hợp, đồng thời phải nghiên cứu sửa đổi cách lãnh đạo công nhân cho hợp với đường lối, chính sách chung và hoàn cảnh hiện nay.

6- *Mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi:*

Chính sách của chúng ta là một mặt củng cố sự lãnh đạo của Đảng, để khiến cho nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà trở nên một lực lượng không thể lay chuyển. Mặt khác mở rộng mặt trận dân

tộc thống nhất, tranh thủ mọi phần tử có thể hợp tác với ta, làm cho họ đứng sang phía ta.

Củng cố sự lãnh đạo của Đảng Lao động, tức là làm cho Đảng trở thành một thành trì trong sạch và vững mạnh, tức là củng cố quân đội nhân dân thành một lực lượng trụ cột tin cậy nhất của Đảng, tức là củng cố sự ủng hộ của công nhân, nông dân và phần tử trí thức cách mạng đối với Đảng. Làm như thế, sẽ khiến cho chúng ta có một cơ sở vững mạnh, để thực hiện mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi.

Sau khi đình chiến, sau khi vào thành, mặt trận thống nhất không phải co hẹp lại mà phải mở rộng. Chúng ta không những phải mở rộng mặt trận thống nhất đã có mà còn phải tranh thủ sự cộng tác của các phần tử trí thức, của giai cấp tư sản, cùng các nhân sĩ dân chủ và thân sĩ yêu nước. Các đảng phái hợp pháp đã có từ trước ở vùng tự do thì dĩ nhiên sẽ được tiếp tục tồn tại, còn đối với các đảng phái ở những vùng mới giải phóng thì không nên dùng biện pháp nhất luật cấm chỉ. Chính phủ và Uỷ ban hành chính từ cấp huyện trở lên trong vùng mới giải phóng, nên thu hút một số phần tử trí thức, những nhà công thương và những nhân sĩ yêu nước tham gia, cho họ một chức vụ nhất định. Nhưng chính quyền nông thôn căn bản vẫn nằm trong tay nông dân. Đối với công tác trong vùng dân tộc thiểu số và đặc biệt là đối với những vùng căn cứ của ta, cần phải tăng cường. Chính sách dân tộc thiểu số cần phải được quy định cho được thiết thực và đúng đắn để phòng ngừa bọn phản động chia rẽ quan hệ giữa dân tộc thiểu số và người Kinh...

Cương lĩnh của mặt trận thống nhất nên nhằm tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, ủng hộ Hiệp định đình chiến, nên tập trung lực lượng chống đế quốc Mỹ và thế lực phản động Pháp cùng với phe thân Mỹ và phe ngoan cố trong nước. Tất cả những người trước đây tuy đã từng giúp Pháp và nguỵ chống ta, nhưng nay công khai tỏ lòng ủng hộ Hiệp định Giơnevơ, tán thành cộng tác với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tán thành hoà

bình, thống nhất, độc lập, dân chủ thì ta đều cần tranh thủ làm cho họ đứng sang phía ta.

Chỉ khi chúng ta chĩa được mũi nhọn vào số rất ít người là bọn thân Mỹ, bọn chia rẽ và ngoan cố, thu hút được các tầng lớp trong xã hội, các đảng phái đứng về phía ta hay đồng tình với ta, cô lập bọn phản động nhất thân Mỹ, bán nước, chia rẽ nước nhà, thì chúng ta mới củng cố được hoà bình, củng cố được nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tranh thủ thực hiện thống nhất nước nhà bằng tổng tuyển cử.

Công giáo và Phật giáo có nhiều tín đồ và có khá nhiều ảnh hưởng trong nhân dân. Bao nhiêu năm nay địch đã lợi dụng tôn giáo để đấu tranh với chúng ta. Vì vậy, chính sách tôn giáo đúng hay không sẽ quan hệ rất lớn đến việc đoàn kết giáo dân đông đảo. Chính sách của chúng ta là: tự do tín ngưỡng, không can thiệp vào hoạt động tôn giáo, không xâm phạm tài sản, nhà thờ, đình chùa, miếu mạo. Trước hết chú ý ổn định giáo dân, tranh thủ đại đa số tín đồ, để họ không chống chọi với ta. Đối với những phần tử tiến bộ trong giáo dân, trong cha cố, nên bồi dưỡng họ thật chu đáo, dùng ảnh hưởng của họ để đoàn kết các cha cố khác và giáo dân đông đảo. Kinh nghiệm cho ta thấy rằng chỉ có trải qua giáo dục trường kỳ và ảnh hưởng của hoàn cảnh cụ thể trong xã hội mới, dần dần nâng cao giác ngộ của tín đồ và sau khi đã đào tạo được một số cán bộ lãnh đạo mới trong tín đồ, thì mới có thể tiến hành từng bước cuộc vận động yêu nước trong giới tôn giáo.

Việc hành chính ở vùng tôn giáo không thể tự trị được. Chính và giáo phải tách rời. Linh mục và tín đồ đều phải tuân theo pháp luật của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà như mọi người công dân hay kiều dân khác. Đối với âm mưu của đế quốc Mỹ, thực dân phản động Pháp và bè lũ tay sai của chúng bắt ép nhân dân miền Bắc vào Nam cần phải có một chính sách thích đáng và có hiệu quả.

7- *Công tác ngoại giao và chính sách ngoại giao:*

Hội nghị Giơnevơ đã làm cho nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà có thêm những khả năng mới để mở rộng quan hệ với nước ngoài.

Chính sách ngoại giao của ta là xây dựng và phát triển quan hệ ngoại giao với bất cứ nước nào dựa theo nguyên tắc bình đẳng, hai bên đều có lợi và tôn trọng lãnh thổ, chủ quyền của nhau.

Phương châm chính sách ngoại giao của ta là chống chính sách chiến tranh của đế quốc Mỹ, chống Mỹ tổ chức khối xâm lược Đông Nam Á, củng cố hoà bình ở Đông Dương, bảo vệ hoà bình Đông Nam Á và toàn thế giới.

Mối quan hệ giữa nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà với nước Pháp cần tiếp tục dùng hình thức thương lượng và đàm phán để điều chỉnh, tránh quá găng để đến nỗi tan vỡ. Tranh thủ đôi bên đều cử đại biểu đóng ở kinh thành của nhau.

Nên mở rộng quan hệ kinh tế, mậu dịch với Pháp trên cơ sở bình đẳng và cùng có lợi. Quan hệ với nhân dân nước Pháp cần được tăng cường. Tranh thủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nước Pháp cử đoàn đại biểu văn hoá hữu hảo sang phỏng vấn lẫn nhau. Xây dựng Hội Việt - Pháp hữu hảo ở Việt Nam và Pháp - Việt hữu hảo ở Pháp để tăng thêm sự hiểu biết và tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước Việt - Pháp. Làm cho nhân dân hai nước Việt và Pháp liên hợp chặt chẽ hơn nữa để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất đất nước, phản đối và ngăn ngừa sự gây hấn của Mỹ và phe thân Mỹ.

Cố tranh thủ mở rộng quan hệ với các nước Đông Nam Á như Ấn Độ, Nam Dương, Diến Điện, v.v.. Làm cho chính phủ những nước đó đồng tình với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà hoặc ít nhất cũng giữ trung lập, có thiện cảm đối với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và có thái độ khinh bỉ chính quyền Bảo Đại, Ngô Đình Diệm. Còn sự liên hệ giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước đó thì nên hết sức mở rộng với điều kiện được chính phủ các nước đó đồng ý.

Cần hoà hoãn quan hệ giữa nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà với Lào và Cao Miên. Mối quan hệ với họ nên đặt trên năm nguyên tắc lớn là "tôn trọng lãnh thổ và chủ quyền của nhau, không xâm lấn nhau, không can thiệp nội chính của nhau, bình đẳng và cùng

có lợi, sống chung trong hoà bình". Nên tìm mọi cách tăng cường tình hữu nghị giữa nước ta và hai nước Lào và Cao Miên, tăng cường đoàn kết giữa nhân dân Việt Nam, Khơme và Lào. Ta xây dựng mối quan hệ hoà hoãn với Cao Miên, Lào và tranh thủ trao đổi đại biểu với hai nước đó là một điều kiện quan trọng để củng cố hoà bình ở Đông Dương và tranh thủ độc lập, thống nhất của nước ta.

Tiếp tục phát triển và củng cố tình hữu nghị với Liên Xô, Trung Quốc và tất cả các nước dân chủ nhân dân khác.

Quan hệ với nước ngoài và công tác ngoại giao hoàn toàn phải tiến hành dưới sự lãnh đạo tập trung của Trung ương Đảng và Chính phủ.

Mọi hiện tượng vô tổ chức, vô kỷ luật, tự tiện làm mà không xin chỉ thị, không báo cáo, đều hết sức tai hại, cần kiên quyết ngăn ngừa.

8- *Tăng cường Quân đội nhân dân:*

Hiện nay tuy đã đình chiến, nhưng hoà bình chưa được củng cố, sự uy hiếp của chiến tranh vẫn còn. Một nửa nước ta ở miền Nam vẫn còn do đối phương kiểm soát. Bọn phản động Ngô Đình Diệm vẫn đang rêu rao phản đối đình chiến và tiếp tục tăng cường binh bị, chuẩn bị chiến tranh. Đặc biệt là thế lực phản động quốc tế do bọn xâm lược Mỹ cầm đầu đang ráo riết tổ chức khối xâm lược Đông Nam Á, âm mưu phá hoại Hiệp định đình chiến ở Đông Dương, hòng gây chiến tranh xâm lược mới. Vì vậy bất cứ tư tưởng và hành động nào cho là đình chiến rồi thì mọi việc đều tốt đẹp rồi bỏ rơi việc chuẩn bị chiến đấu, để cho tinh thần đấu tranh uể oải, lơ là việc xây dựng lực lượng võ trang, đều là sai lầm nguy hiểm.

Quân đội nhân dân là cột trụ chủ yếu nhất, chắc chắn nhất để bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ hoà bình. Cho nên tăng cường Quân đội nhân dân là nhiệm vụ rất quan trọng của Đảng, Chính phủ và của toàn thể nhân dân ta.

Vì vậy cần phải tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với quân đội, tăng cường công tác chính trị trong quân đội. Phải giáo dục

toàn thể cán bộ và chiến sĩ nhận rõ tình hình mới, chính sách mới, nhận rõ việc thực hiện đình chiến, củng cố hoà bình là nhiệm vụ lớn lao và vẻ vang của Quân đội nhân dân. Phải khắc phục những tư tưởng xấu do đình chiến gây nên, như hoà bình rồi tê liệt, nhớ nhà xin nghỉ, hưởng lạc cầu an và tự kiêu tự mãn, v.v.. Đồng thời phải nâng cao trình độ giác ngộ giai cấp, tăng cường đoàn kết và chỉnh đốn tổ chức, tăng cường kỷ luật, và làm cho nội bộ trong sạch. Cần phải xác định rõ Quân đội nhân dân Việt Nam luôn luôn là một quân đội chiến đấu anh dũng.

Cần phải tăng cường lực lượng võ trang nhân dân, đặc biệt là xây dựng bộ đội chủ lực. Phải làm cho mọi mặt biên chế, trang bị, huấn luyện, chế độ, kỷ luật, v.v. của Quân đội nhân dân đều được nâng cao lên một bước dài.

Phải làm cho cán bộ và chiến sĩ thông thạo những võ khí trong tay mình và hiểu biết nghệ thuật quân sự tiên tiến. Cần phải xây dựng Quân đội nhân dân thành một *quân đội cách mạng chính quy tương đối hiện đại hoá.* Xây dựng quân đội là một nhiệm vụ trường kỳ và phức tạp trong đó công tác quan trọng nhất và thường xuyên nhất là huấn luyện quân đội, đặc biệt là huấn luyện cán bộ và kế hoạch huấn luyện quân đội cho được thiết thực, có thể thi hành được, và đảm bảo thực hiện đầy đủ những kế hoạch đó.

Quân đội nhân dân còn phải gánh vác nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn biên cương, củng cố trật tự cách mạng, tiêu diệt thổ phỉ, đặc vụ, v.v.. Quân đội nhân dân cũng là một đội công tác, nó cần phải giúp Chính phủ tiến hành tiếp thu vùng nông thôn mới giải phóng, tiếp quản thành thị, củng cố chính quyền, cải cách ruộng đất, phục hồi kinh tế và hàn gắn vết thương chiến tranh, v.v..

Phải chú trọng việc chỉnh đốn và xây dựng bộ đội địa phương, đồng thời kết hợp với phát động quần chúng mà chỉnh đốn và xây dựng dân quân. Nơi nào đã phát động quần chúng rồi thì tiếp tục huấn luyện dân quân, luôn luôn nâng cao tinh thần cảnh giác và chí khí chiến đấu của dân quân.

Phải tiếp tục tăng cường giáo dục ý thức của quân đội ủng hộ Chính phủ, thương yêu nhân dân. Quân đội nhân dân phải nêu gương mẫu thương yêu quần chúng, tôn trọng Chính phủ, tuân theo chính sách và pháp luật. Đồng thời, Đảng và Chính phủ phải tiếp tục tăng cường giáo dục quần chúng nhân dân, tuyên truyền ủng hộ quân đội, ưu đãi gia đình bộ đội, cải tiến công tác ưu đãi thương binh, gia đình liệt sĩ và gia đình bộ đội, làm cho quan hệ giữa quân và chính, giữa quân và dân càng thêm chặt chẽ.

9- *Công tác miền Nam:*

Miền Nam phía nam ranh giới quân sự tạm thời có hai vùng khác nhau, có vùng trước là căn cứ địa du kích và vùng du kích của ta, có vùng trước do địch tạm chiếm.

Trước kia trong lúc chiến tranh, phương châm của ta ở miền Nam là tiến hành chiến tranh du kích, tổ chức khởi nghĩa ở địa phương, làm tan rã đối phương, đánh đổ và tiêu diệt chính quyền Bảo Đại, biến vùng địch tạm chiếm thành vùng tự do. Đến nay đã đình chiến, phương châm đó phải thay đổi: từ đấu tranh vũ trang đã chuyển sang đấu tranh chính trị.

Ngày nay đã đình chiến nhưng hoà bình chưa được củng cố, đất nước ta vẫn còn tạm thời phân làm hai vùng, miền Nam giới tuyến quân sự Pháp vẫn còn tạm đóng quân, chính quyền vẫn còn do bọn Bảo Đại nắm giữ. Vì vậy, nhiệm vụ của Đảng ở miền Nam trong giai đoạn hiện tại là: *lãnh đạo nhân dân miền Nam đấu tranh thực hiện Hiệp định đình chiến, củng cố hoà bình, thực hiện tự do dân chủ (tự do ngôn luận, tự do hội họp, tự do tổ chức, tự do đi lại, v.v.), cải thiện dân sinh, thực hiện thống nhất và tranh thủ độc lập. Đồng thời phải lãnh đạo nhân dân đấu tranh chống những hành động khủng bố, đàn áp, phá cơ sở của ta, bắt bớ cán bộ ta và quần chúng cách mạng, chống những hành động tiến công của địch, nguỵ, giữ lấy quyền lợi quần chúng đã giành được trong thời kỳ kháng chiến, nhất là ở những vùng căn cứ địa và vùng du kích cũ của ta.*

Tình hình rất phức tạp, nhiệm vụ nặng nề và khó khăn,

nhưng thuận lợi cũng có nhiều. Song không được chủ quan, khinh địch, không được vội vàng, hấp tấp. Những khẩu hiệu đấu tranh nêu lên lúc này phải dựa vào những nhiệm vụ trên và tuỳ nơi, tuỳ lúc mà nêu cho thích hợp. Những khẩu hiệu trước đây như: đánh đổ bù nhìn Bảo Đại, tiêu diệt thực dân Pháp, v.v., không thích hợp nữa. Khẩu hiệu chung của miền Nam lúc này là: Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ.

Đối tượng phản đối của chúng ta lúc này không phải là toàn bộ nguỵ quyền, mà là phe thân Mỹ, phe chia rẽ và ngoan cố thuộc số ít trong chính quyền đó. Chúng ta phải biết cô lập số ít đó. Mặt trận dân tộc thống nhất của ta lúc này phải thật rộng rãi, tranh thủ đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân, tập hợp mọi lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình chống đế quốc Mỹ, bọn thực dân Pháp phá hoại Hiệp định đình chiến và tay sai của chúng. Chúng ta không những phải tiến hành công tác trong quần chúng công nông, tiểu tư sản và trong phần tử trí thức cách mạng, mà còn phải tiến hành công tác mặt trận trong các tầng lớp trên như tư sản, nhân sĩ dân chủ và thân sĩ yêu nước. Chúng ta phải liên hợp với tất cả những người nào tán thành hoà bình, thống nhất độc lập, dân chủ.

Tán thành hoà bình tức là đôi bên tuân theo và thi hành đúng Hiệp định đình chiến, chống hành vi gây hấn của đế quốc Mỹ và phe thân Mỹ.

Thực hiện thống nhất tức là do đôi bên thoả thuận tiến hành tổng tuyển cử, bầu ra chính phủ liên hợp thống nhất, chứ không phải do bên này ép buộc, thôn tính bên kia.

Đảm bảo độc lập dân tộc tức là cùng nước Pháp điều chỉnh quan hệ, bảo hộ lợi ích dân tộc Việt Nam, chống lấy danh nghĩa độc lập dân tộc cấu kết với đế quốc Mỹ, bán lợi ích của nhân dân Việt Nam.

Thực hiện dân chủ tức là đảm bảo quyền tự do dân chủ của nhân dân, không khủng bố và bắt bớ cán bộ và những người kháng

chiến hay cảm tình ủng hộ ta trước đây, cho các đảng phái, các đoàn thể quần chúng được hợp pháp tồn tại và hoạt động.

Đối với ngụy quyền trong Nam, vận động lập nên một chính phủ tán thành đình chiến, củng cố hoà bình, thừa nhận quyền tự do dân chủ của nhân dân, cải thiện dân sinh, tán thành thống nhất bằng tổng tuyển cử tự do, tán thành thương lượng với Chính phủ ta.

Đối với yêu cầu quần chúng công nông không nên nâng lên quá cao, không thể theo quyền lợi và địa vị của công nông ở miền Bắc. Trong cuộc vận động quần chúng nên lợi dụng pháp luật và lời hứa (như Sắc lệnh giảm tô, Cải cách điền địa, Luật lao động, v.v.) do Chính phủ Bảo Đại ban bố để tranh thủ hoạt động hợp pháp đòi những quyền lợi hàng ngày cho quần chúng.

Đối với những quyền lợi về ruộng đất mà nông dân đã được hưởng từ sau Cách mạng Tháng Tám đến giờ thì phải lãnh đạo nông dân đấu tranh cố giữ lấy. Nhưng phải hết sức khôn khéo, mềm dẻo, cần dựa vào khả năng hợp pháp mà đấu tranh.

Phương châm của ta lúc này là tranh thủ hoạt động hợp pháp và nửa hợp pháp, kết hợp công tác hợp pháp với công tác không hợp pháp. Đối với các tổ chức quần chúng và tổ chức Đảng thì cố tranh thủ cho được tồn tại hợp pháp và hoạt động hợp pháp. Hình thức đấu tranh kịch liệt (như khởi nghĩa và chiến tranh du kích) cần đình chỉ ngay; những hình thức như biểu tình, đình công, bãi công, bãi khoá, bãi thị, v.v. cũng cần sử dụng một cách thận trọng và phải tiến hành trên nguyên tắc có lý, có lợi, có mức, đừng để bọn phản động khiêu khích và tạo cơ hội cho bọn thực dân Pháp phá hoại đình chiến và ngụy quyền khủng bố.

Đối với công tác ở thành thị phải coi trọng, vì thành thị là nơi trung tâm chính trị, kinh tế của đối phương ở miền Nam. Nhưng cũng không thể coi nhẹ công tác nông thôn, vì nông thôn trước đây phần nhiều là vùng du kích, căn cứ du kích của ta, cơ sở quần chúng của ta tương đối mạnh, nó đã và vẫn là chỗ dựa vững chắc

của ta. Cho nên ta nên áp dụng phương châm thành thị và nông thôn đều được chiếu cố, cụ thể là: mở rộng công tác thành thị, giữ vững và phát triển cơ sở nông thôn, đặc biệt là cơ sở ở vùng căn cứ du kích và du kích.

Phương châm công tác vận động binh lính đối phương lúc này là: kêu gọi họ đấu tranh cho hoà bình, không đánh nhau nữa, người Việt Nam không đánh người Việt Nam. Đối với lính Âu - Phi nên nêu khẩu hiệu đòi về nước, kết hợp với khẩu hiệu đòi cải thiện sinh hoạt.

Đối với những căn cứ địa và vùng du kích trước đây, nay ta rút đi thì trước khi rút nên bố trí công tác cho được ổn và tăng cường công tác giáo dục, đánh thông tư tưởng cho toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân về tình hình mới, nhiệm vụ mới và phương châm chính sách mới.

Đối với đồng bào Bắc "di cư" vào Nam cần liên lạc giúp đỡ để tuyên truyền vận động họ đòi cải thiện sinh hoạt, phản đối bị bắt vào Nam và đòi Pháp phải trả về Bắc, vận động họ biên thư tố cáo hành động của Pháp và nguỵ bắt ép họ di cư và đày đọa họ. Gửi những thư đó cho Chính phủ ta, cho Uỷ ban kiểm soát quốc tế và cho đại biểu ta trong Uỷ ban liên hợp để đấu tranh với Pháp, nguỵ. Dùng báo và truyền đơn công bố những lời tuyên bố và phản kháng của đồng bào, đồng thời gửi cho đài phát thanh của ta. Gây dư luận phản đối rầm rộ bọn thực dân Pháp phá hoại đình chiến và bọn Ngô Đình Diệm bắt ép đồng bào ta vào Nam.

Đối với quan hệ kinh tế về mậu dịch giữa miền Bắc và miền Nam, cần duy trì như cũ và phát triển.

Tóm lại, nhiệm vụ công tác ở miền Nam nên dựa trên khẩu hiệu hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và trên chính sách mặt trận thống nhất rộng rãi, để tranh thủ ảnh hưởng và đồng tình rộng lớn, buộc nguỵ quyền phải tuân theo Hiệp định đình chiến, phải thừa nhận quyền tự do dân chủ của nhân dân trong một hạn độ nào đó, phải tán thành tổng tuyển cử để thống nhất nước nhà. Đồng thời làm cho nhiều người trong nguỵ quyền sẽ

thấy trong quá trình và sau khi thống nhất họ vẫn có đường thoát và có thể giữ được địa vị nhất định của họ. Làm được như thế thì chúng ta sẽ thắng lợi. Nếu ta đưa ra yêu cầu quá cao, dùng thái độ đối lập, gay gắt và phương thức đấu tranh kịch liệt, muốn nhanh chóng biến miền Nam thành vùng tự do, thì kết quả sẽ khiến cho phe thân Mỹ, phe ngoan cố có thể thừa cơ gây nên thế Nam Bắc đối lập gay go, chính quyền phản động do đó lại được củng cố. Đó là điều ta cần tránh trong công tác của ta ở miền Nam.

.....

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, t.15, tr. 283-312.

TÌNH HÌNH HIỆN TẠI VÀ NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT

Báo cáo của đồng chí Trường Chinh ở Hội nghị Trung ương lần thứ bảy (mở rộng)

Từ ngày 3 đến ngày 12 tháng 3 năm 1955

(Trích)

Các đồng chí,

Hội nghị Trung ương lần thứ sáu họp trong khi Hiệp định đình chiến Giơnevơ sắp ký kết. Sau khi hoà bình đã được lập lại ở Đông Dương, đầu tháng 9-1954, Bộ Chính trị đã quyết nghị về "Tình hình mới, nhiệm vụ mới và chính sách mới". Việc thi hành bản quyết nghị quan trọng đó đã mang lại kết quả rõ rệt.

Đến nay tình hình phát triển. Đế quốc Mỹ và phe lũ đã ký Hiệp ước Mani lập khối xâm lược Đông Nam Á và Hiệp ước Pari võ trang lại Tây Đức. Đế quốc Mỹ can thiệp vào Đông Dương ngày một sâu. Hội nghị Băng Cốc đã bàn về kế hoạch thi hành Hiệp ước Mani, đặc biệt là về vấn đề Đông Dương. Mục tiêu của đế quốc Mỹ và phe lũ hiếu chiến đối với Đông Dương là phá Hiệp định đình chiến Giơnevơ, phá thống nhất Việt Nam, biến miền Nam Việt Nam và Lào, Cao Miên thành căn cứ chiến lược của đế quốc Mỹ để Mỹ chuẩn bị chiến tranh mới.

.....

3. Giữ vững và đẩy mạnh cuộc đấu tranh chính trị của đồng bào miền Nam

Đế quốc Mỹ, phái thực dân Pháp phản hiệp định và bọn Ngô Đình Diệm quyết dùng mọi thủ đoạn để phá hoại phong trào hòng củng cố nền thống trị của chúng ở miền Nam và dùng miền Nam làm căn cứ chống lại miền Bắc, phá hoại hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ của nước ta. Đến nay ta đã rút hết quân ở Nam Bộ, tháng 5 năm nay ta rút hết quân ở Liên khu V, miền Nam sẽ gặp khó khăn nhiều hơn. Vì vậy nhiệm vụ của Đảng ở miền Nam trong năm nay là:

- Lãnh đạo quần chúng nhân dân đấu tranh chống đế quốc Mỹ, những phần tử thực dân Pháp phản hiệp định và bè lũ tay sai của chúng;

- Thực hiện mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất ở miền Nam, duy trì và phát triển phong trào bảo vệ hoà bình trong Nam;

- Tiếp tục chuyển hướng công tác, ổn định tổ chức và tăng cường đoàn kết nội bộ.

Về lãnh đạo quần chúng nhân dân đấu tranh, cần nhận rõ yêu cầu đấu tranh của miền Nam là giành quyền lợi hàng ngày, bảo vệ một số quyền lợi đã giành được trong kháng chiến, nhất là quyền lợi về ruộng đất; bảo hộ tính mạng, tài sản của nhân dân, chống khủng bố, đòi tự do dân chủ. Đồng thời vận động quần chúng đấu tranh đòi đối phương phải triệt để thi hành Hiệp định Giơnevơ, không được kéo miền Nam Việt Nam vào một khối liên minh quân sự nào, không được để cho đế quốc Mỹ sử dụng những căn cứ quân sự hiện có và đặt thêm những căn cứ quân sự mới, không được cho thêm vũ khí và nhân viên quân sự vào miền Nam. Vận động quần chúng tham gia cuộc đấu tranh của nhân dân toàn quốc đòi lập lại quan hệ bình thường giữa hai miền và thực hiện hội nghị hiệp thương bàn về tổng tuyển cử tự do. Tùy tình hình mà đẩy mạnh cuộc đấu tranh chính trị, đòi cải tổ Chính phủ và lập một Chính phủ đỡ phản động hơn ở miền Nam.

Hình thức đấu tranh là chính trị và kinh tế, không phải quân sự, phương châm đấu tranh là có lý, có lợi, có mức. Trong mỗi cuộc đấu tranh phải giành được quyền lợi và giữ được cơ sở, giáo dục được cán bộ và quần chúng. Về khẩu hiệu đấu tranh cần đặt những khẩu hiệu hợp với những yêu cầu thiết thân nhất của quần chúng để tập hợp được quần chúng đông đảo trong đấu tranh; không nên đặt khẩu hiệu quá cao, chính trị nhiều quá, đến nỗi thoát ly quần chúng, làm cho cuộc đấu tranh bị cô độc. Hình thức tổ chức "dân canh chống cướp" ở Nam Bộ và những cuộc đấu tranh chống đói, đòi đắp đập, v.v. ở Thừa Thiên, Quảng Trị, rất thích hợp. Song phải từ những cuộc đấu tranh nhỏ ấy mà tiến dần lên những cuộc đấu tranh cao hơn.

Phải phát triển công tác thành thị: lợi dụng mọi khả năng hợp pháp và nửa hợp pháp ở thành thị cũng như ở nông thôn mà tuyên truyền vận động và tổ chức quần chúng cho được rộng rãi, lợi dụng mâu thuẫn Mỹ - Pháp và mâu thuẫn giữa bọn thân Mỹ và thân Pháp mà hoạt động, chĩa mũi nhọn vào đế quốc Mỹ mà đấu tranh.

Trong quá trình đấu tranh ấy, phải thực hiện mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất, duy trì và phát triển phong trào hoà bình. Khắc phục tư tưởng coi nhẹ công tác mặt trận, coi nhẹ việc phân hoá hàng ngũ nguỵ quân, nguỵ quyền và tranh thủ những phần tử chống Mỹ, tán thành thi hành Hiệp định Giơnevơ, tán thành đặt lại quan hệ bình thường giữa hai miền, v.v.. Tăng cường lãnh đạo phong trào hoà bình, đề phòng bọn khiêu khích chui vào phá hoại, khắc phục những tư tưởng hữu khuynh và tả khuynh vẫn còn lại trong phong trào hoà bình ở miền Nam.

Cần tiếp tục chuyển hướng công tác, ổn định tổ chức và tăng cường đoàn kết nội bộ. Cần nhận rõ đế quốc Mỹ và phe lũ định trường kỳ chia cắt Việt Nam và kiên quyết dựa vào tập đoàn phong kiến địa chủ, tôn giáo phản động và tư sản mại bản để chống lại ta. Chẳng những ta chỉ gặp khó khăn vì chính sách khủng bố, mà còn gặp khó khăn vì chính sách lừa bịp, mua chuộc của bọn đế quốc và tay sai. Cho nên việc chuyển hướng công tác,

ổn định tổ chức nhằm đảm bảo thực hiện phương châm "khéo công tác, khéo che giấu lực lượng" là một nhiệm vụ cực kỳ quan trọng để giữ vững và phát triển cuộc đấu tranh chính trị ở miền Nam. Với những khả năng và thuận lợi của miền Nam, nếu cán bộ ta nắm vững phương châm trên đây, dựa vào quần chúng, hoà mình với quần chúng thì nhất định sẽ vượt được mọi khó khăn và thắng lợi cuối cùng sẽ được đảm bảo.

Về thống nhất tư tưởng, đoàn kết nội bộ, do tình hình khó khăn và phức tạp của miền Nam, cần uốn nắn kịp thời và khắc phục những tư tưởng dưới đây:

- Chủ quan, thiếu cảnh giác: hiểu một cách giản đơn cuộc đấu tranh để thực hiện thống nhất, không thấy rõ âm mưu trường kỳ chia cắt của đế quốc Mỹ và phe lũ, không đánh giá đúng mức những khó khăn. Thấy địch bớt khủng bố một chút đã tưởng chúng chịu thi hành đúng hiệp định, không chú ý đề phòng chúng đi sâu điều tra, thâm nhập vào tổ chức của ta, do đó dễ bộc lộ lực lượng; hoặc đấu tranh thắng lợi một chút thì tự mãn, rồi hành động quá trớn.

- Chỉ thấy sức mạnh của địch, không thấy sức mạnh của ta, chỉ thấy khó khăn, không thấy thuận lợi, rồi đâm ra hoang mang, dao động, thiếu tin tưởng vào quần chúng, vào đấu tranh chính trị, cầu an, chạy dài, đầu hàng, đầu thú.

Tình hình phức tạp, khó khăn có nhiều, cho nên Đảng bộ miền Nam cần đặc biệt chú trọng lãnh đạo tư tưởng cán bộ, kịp thời khắc phục những tư tưởng sai lầm, không cho nẩy nở. Đồng thời đấu tranh để giữ cho tổ chức được trong sạch, khỏi bị những phần tử khiêu khích chia rẽ, phá hoại.

Giữ vững và đẩy mạnh cuộc đấu tranh của đồng bào miền Nam chủ yếu là nhiệm vụ của Đảng bộ và của nhân dân miền Nam. Nhưng toàn Đảng và nhân dân miền Bắc phải ủng hộ nhân dân miền Nam đấu tranh. Cũng như củng cố miền Bắc không phải chỉ có lợi cho đồng bào miền Bắc mà có lợi cho đồng bào toàn quốc, lợi chung cho sự nghiệp đấu tranh củng cố hoà bình, thực hiện

thống nhất hoàn thành độc lập, dân chủ của nước nhà. Cho nên đồng bào miền Nam cần hưởng ứng mọi công cuộc củng cố miền Bắc tuỳ theo điều kiện của mình và cán bộ miền Nam tập kết ra Bắc cần tích cực tham gia mọi công tác ở miền Bắc.

4. Thực hiện mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất trong toàn quốc

Nghị quyết tháng 9-1954 của Bộ Chính trị đã nói hoà bình trở lại thì Mặt trận dân tộc thống nhất cần được mở rộng thêm chứ không phải co hẹp lại. Vì sao? Vì tình hình đã thay đổi.

Ta từ chiến tranh chuyển sang hoà bình. Có nhiều điểm trong Chính cương và Điều lệ của Mặt trận Liên - Việt nay không thích hợp nữa. Cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc đã chuyển sang một giai đoạn mới, giai đoạn đấu tranh chính trị. Nhiều nhiệm vụ mới đề ra cho nhân dân ta mà trong Chính cương và Điều lệ cũ không có. Vì vậy Chính cương và Điều lệ của Mặt trận cần được thay đổi và bổ sung.

Ta từ nông thôn chuyển vào thành thị. Ta tiếp quản nhiều thành thị và vùng nông thôn mới giải phóng, ở đó có nhiều người, nhiều nhóm trước đây vì lẽ này hay lẽ khác chưa từng có dịp tham gia Mặt trận nay họ rất mong muốn tham gia Mặt trận. Trong những người trước đây hợp tác với đối phương, có một số ngày nay đã tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ. Ta cũng cần tranh thủ những người ấy. Điều kiện kết nạp vào Mặt trận cần được nới rộng để thu hút những người và những nhóm ấy.

Nước ta tạm thời chia làm hai miền. Mặt trận dân tộc thống nhất là chung cho toàn quốc. Nó không những phải đoàn kết rộng rãi nhân dân miền Bắc, còn phải đoàn kết rộng rãi nhân dân miền Nam. Nó không những cần tranh thủ quần chúng nhân dân lao động trong Nam, còn phải tranh thủ những người thuộc tầng lớp trên trong đó. Vì vậy Chính cương, Điều lệ của Mặt trận phải nhằm củng cố miền Bắc, đồng thời phải chiếu cố đến tình hình cụ

thể ở miền Nam, tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của các tầng lớp rộng rãi và nhân sĩ trong Nam.

Các chính sách cụ thể như chính sách cải cách ruộng đất, chính sách kinh tế tài chính, chính sách tôn giáo, chính sách lao động, v.v. cũng phải thể hiện một cách đúng mức tính chất rộng rãi của chính sách Mặt trận dân tộc thống nhất.

Qua cuộc vận động cải cách ruộng đất và sau khi hoà bình đã được lập lại, quan hệ giai cấp và thái độ giai cấp ở nước ta đã có nhiều chỗ thay đổi. Muốn định chính sách Mặt trận cho đúng, cần phân tích những thay đổi đó.

Đế quốc Mỹ và phe lũ hiếu chiến đang tích cực lừa phỉnh, lôi kéo chia rẽ nhân dân ta. Chúng đang dựa vào bọn phong kiến và tư sản mại bản phản động nhất trong nước để chống lại toàn thể dân tộc ta. Ta cần phải cô lập đế quốc Mỹ và phe lũ, đoàn kết và tranh thủ rộng rãi để tập hợp mọi lực lượng hoà bình, dân tộc và dân chủ trong nước, đấu tranh với chúng, làm thất bại âm mưu thâm độc của chúng, đặng củng cố được hoà bình, thực hiện được thống nhất, hoàn thành được độc lập và dân chủ. Vì vậy Mặt trận dân tộc thống nhất cần được mở rộng và củng cố hơn nữa. Mặt trận được mở rộng sẽ có ảnh hưởng tốt đối với việc duy trì và đẩy mạnh cuộc đấu tranh chính trị ở miền Nam.

Mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất như thế nào?

Mục tiêu đấu tranh của Mặt trận trong giai đoạn đấu tranh chính trị này là: hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ. Đó cũng là nội dung chủ yếu của Chính cương Mặt trận hiện nay.

Hồ Chủ tịch nói:

"Chúng ta phải đoàn kết rộng rãi và chặt chẽ từ Bắc đến Nam. Bất kỳ người nào, bất kỳ nhóm nào, nếu họ tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, thì chúng ta cũng sẵn sàng thật thà đoàn kết với họ".

(Lời mừng năm mới 1-1-55)

Bất kỳ người nào, nhóm nào, dù trong chiến tranh họ đứng về phía nào, nhưng nay họ *thật thà* tán thành và đấu tranh cho hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ thì ta *thật thà* đoàn kết với họ.

Về công tác mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất, trước hết phải nhận rằng hướng hoạt động để mở rộng Mặt trận chủ yếu là vùng mới giải phóng và miền Nam. Các đảng phái, các đoàn thể nhân dân trong Liên - Việt cần tuyên truyền vận động giới mình, đồng thời cần tiếp xúc rộng rãi với những người tương đối tiến bộ thuộc tầng lớp trên ở vùng mới giải phóng và ở miền Nam, làm cho họ hiểu rõ Chính cương của Mặt trận, gây ra những nhóm cảm tình, tìm thêm những bạn bè mới. Sau này trong những dịp gần gũi công tác với họ, ta tìm hiểu họ thêm, nếu họ thật thà tán thành chính cương và điều lệ của Mặt trận thật thà hoạt động cho Mặt trận thì sẽ kết nạp họ vào Mặt trận.

Những cuộc vận động (như chống Mỹ can thiệp, chống khủng bố trong Nam, chống cưỡng ép dân di cư ở Bắc, đòi lập lại quan hệ giữa hai miền, khôi phục kinh tế, hay những dịp vận động nộp thuế, điều chỉnh công thương nghiệp, v.v.) là những dịp rất tốt để cho ta tiếp xúc rộng rãi và tìm ra những người bạn mới của Mặt trận. Qua những cuộc vận động ấy, ta thực hiện *thống nhất hành động* với những người và những nhóm mới. Do đó công tác Mặt trận được nảy nở và Mặt trận được mở rộng thêm, quan hệ giữa Đảng và quần chúng sẽ phát triển thêm.

Ở những vùng đang thực hiện giảm tô và cải cách ruộng đất, việc kết nạp những người mới vào các tổ chức của Mặt trận cần phải kết hợp chặt chẽ với công tác phát động quần chúng cho được thận trọng và vững vàng hơn. Cần nhận rõ hiện nay trong phát động quần chúng, xây dựng nông hội trong sạch và vững mạnh chính là một công tác quan trọng để mở rộng và củng cố Mặt trận ở miền Bắc.

Trên đây là sơ lược công tác vận động phải làm ngay để chuẩn bị tiến tới triệu tập Đại hội nhân dân toàn quốc sửa đổi Chính cương, Điều lệ và định chương trình hành động trước mắt của Mặt trận.

Nhưng Mặt trận muốn mở rộng cần được củng cố. Củng cố Mặt trận như thế nào? Cơ sở của Mặt trận chủ yếu là công nông liên minh, vì công nông chiếm hơn 90 phần trăm trong dân số nước ta. Cơ sở đó đối với Mặt trận cũng như cái nền đối với cái nhà. Nhà muốn cao, muốn rộng thì nền phải vững. Cho nên muốn củng cố Mặt trận, chủ yếu phải củng cố công nông liên minh. Muốn củng cố công nông liên minh trước hết phải hoàn thành cải cách ruộng đất, mang lại ruộng đất cho nông dân, giải phóng nông dân khỏi ách phong kiến. Tư tưởng cho rằng để mở rộng Mặt trận cả ở miền Bắc và miền Nam nên bỏ khẩu hiệu cải cách ruộng đất trong Chính cương của Mặt trận đi, là hoàn toàn sai.

Quan hệ giữa mở rộng Mặt trận và củng cố Mặt trận là: Mặt trận càng mở rộng, càng phải được củng cố, trên cơ sở củng cố Mặt trận mà mở rộng Mặt trận. Mở rộng và củng cố không thể tách rời. Một điều quan trọng quyết định thắng lợi của Mặt trận là Đảng phải nắm vững quyền lãnh đạo Mặt trận. Quyền lãnh đạo ấy phải củng cố không ngừng.

Những nguyên tắc đoàn kết và hợp tác giữa các tổ chức và cá nhân trong mặt trận là:

a) Đoàn kết bằng thống nhất hành động chứ không phải chỉ đoàn kết ở lời nói.

b) Đoàn kết mà có phê bình và tự phê bình, chứ không phải đoàn kết một chiều.

c) Trường kỳ hợp tác giữa các đảng phái, các đoàn thể và cá nhân trong Mặt trận để tiến hành cuộc đấu tranh trường kỳ chống đế quốc Mỹ, phái thực dân Pháp phản hiệp định và tay sai của Mỹ.

d) Cách làm việc trong Mặt trận là thương lượng để lấy ý kiến chung; trong khi thương lượng thì dùng cách thảo luận dân chủ.

đ) Các chính đảng và đoàn thể tham gia Mặt trận đều giữ nguyên tính độc lập của mình, nhưng không được chống lại Chính cương và Nghị quyết của Mặt trận.

Những nguyên tắc đó cần được giữ vững, nhất là ngày nay Mặt trận được mở rộng.

5. Tăng cường công tác ngoại giao

Ta từ nông thôn vào thành thị, mọi hoạt động lớn của ta đều có quy mô và thể thống một quốc gia. Ta lại cần tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân và Chính phủ các nước. Cho nên phương châm chính sách ngoại giao của ta phải được định rõ.

Phương châm chính sách ngoại giao của ta là:

- Củng cố không ngừng tình đoàn kết hữu nghị với Liên Xô, Trung Quốc và các nước dân chủ nhân dân. Trong hoạt động quốc tế và đấu tranh ngoại giao, thực hiện phối hợp chặt chẽ với các nước anh em.

- Giao hảo với bất cứ nước nào cùng ta công nhận 5 nguyên tắc chung sống hoà bình.

- Dùng cách thương lượng để giải quyết mọi vấn đề xung đột quốc tế.

Theo chính sách trên, ta cần chuẩn bị gửi Đại sứ hay Đại biện đến các nước anh em mà ta chưa gửi. Đồng thời tranh thủ đặt quan hệ ngoại giao bình thường với Chính phủ nhà vua Lào, Cao Miên, với nước Pháp và các nước Đông Nam Á.

Về tuyên truyền giáo dục cho quần chúng cần bồi dưỡng ý thức của chủ nghĩa ái quốc và chủ nghĩa quốc tế vô sản, làm cho nhân dân ta trên tư tưởng nhận rõ lập trường quốc tế của ta là đứng hẳn về một phe: phe dân chủ và xã hội chủ nghĩa do Liên Xô lãnh đạo. Đồng thời xúc tiến công tác tuyên truyền quốc tế, nhằm tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân các nước trên thế giới.

Năm nhiệm vụ công tác trên đây đều quan trọng, nhưng đấu tranh để tiếp tục thi hành đúng Hiệp định đình chiến, củng cố hoà bình, tiến tới thực hiện thống nhất nước nhà và củng cố miền Bắc về mọi mặt là hai nhiệm vụ chủ yếu nhất trong năm nay. Vì âm mưu chính của đế quốc và phe lũ hiếu chiến là chuẩn bị gây lại chiến tranh mới và trường kỳ chia cắt Việt Nam. Nếu ta coi nhẹ

vấn đề đấu tranh để tiếp tục thi hành triệt để Hiệp định đình chiến thì khác nào khoanh tay trước âm mưu của bọn đế quốc hiếu chiến, không phát động quần chúng nhân dân từ Bắc đến Nam đấu tranh làm thất bại âm mưu ấy.

Nhưng muốn có lực lượng để thắng trong cuộc đấu tranh chính trị với địch, bắt chúng phải tôn trọng và thi hành đúng Hiệp định đình chiến thì chúng ta phải có lực lượng. Lực lượng của ta ở toàn quốc, nhưng chủ yếu là ở miền Bắc, vì chế độ dân chủ cộng hoà của ta hiện nay là ở miền Bắc.

Miền Bắc là chỗ đứng, là cơ sở của ta. Nếu ta không củng cố miền Bắc thì ta không có lực lượng để đấu tranh buộc đối phương phải tôn trọng những điều khoản của hiệp định và cũng không có lực lượng để chiếu cố miền Nam và tranh thủ thực hiện thống nhất nước nhà. Cho nên vấn đề củng cố miền Bắc là một nhân tố chủ yếu trong cuộc đấu tranh chính trị của ta, nó quan hệ mật thiết với cuộc đấu tranh để thi hành Hiệp định đình chiến.

Muốn củng cố miền Bắc, chúng ta phải làm sáu công tác cụ thể như đã nói trên.

Trong sáu công tác cụ thể ấy, cải cách ruộng đất là công tác trọng tâm thứ nhất. Vì có cải cách ruộng đất, thực hiện người cày có ruộng mới củng cố được công nông liên minh, củng cố được vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân; có cải cách ruộng đất mới củng cố được hậu phương chính trị của ta, mới củng cố được cơ sở của ta ở nông thôn và mới tạo thêm điều kiện để hoàn thành thắng lợi những công tác khác, như khôi phục kinh tế, củng cố quốc phòng, củng cố chính quyền nhân dân, v.v..

Cho nên, từ trung ương đến các địa phương phải nắm vững công tác trọng tâm là cải cách ruộng đất. Phải tăng cường lãnh đạo cải cách ruộng đất và phải có kế hoạch điều động cán bộ đi tham gia cải cách ruộng đất.

Song về chỉ đạo phải biết kết hợp công tác trọng tâm với

công tác đột xuất trong từng lúc, ở từng nơi, thí dụ: chống đói, phòng đói, chống cưỡng ép di cư, v.v. để tránh tình trạng việc gấp không làm đi làm việc hoãn, làm công tác nọ bỏ công tác kia.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.16, tr. 94, 150-160.

NGHỊ QUYẾT
CỦA HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG
LẦN THỨ BẢY (MỞ RỘNG)

Họp từ ngày 3 đến ngày 12 tháng 3 năm 1955

(Trích)

1- Hiện nay do chính sách của đế quốc Mỹ ráo riết chuẩn bị chiến tranh, tình hình thế giới lại căng thẳng hơn lúc ký Hiệp định Giơnevơ. Đế quốc Mỹ và phe lũ đã ký *Hiệp ước Mani* lập khối xâm lược Đông Nam Á và gần đây lại họp *Hội nghị Băng Cốc* bàn việc thi hành hiệp ước ấy, nhằm tăng cường can thiệp của Mỹ vào các nước Đông Nam Á, phá hoại hoà bình ở Đông Dương, chuẩn bị gây lại chiến tranh với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và chống Trung Quốc. Chúng đã *ký Hiệp ước Pari* nhằm vũ trang lại Tây Đức, mưu nhóm ngòi lửa chiến tranh ở châu Âu và ngăn cản sự thống nhất nước Đức. Chúng đã ký *Hiệp ước Mỹ - Tưởng* nhằm ngăn cản nhân dân Trung Quốc giải phóng Đài Loan và biến Đài Loan thành căn cứ chiến lược của đế quốc Mỹ để tiến công Trung Quốc và các nước khác ở Viễn Đông. Gần đây đế quốc Mỹ lại kéo Thổ và Irắc vào khối *liên minh quân sự Trung - Đông* do đế quốc Mỹ đề xướng.

Nhưng lực lượng hoà bình đã mạnh hơn lực lượng gây chiến và chưa bao giờ lực lượng hoà bình, dân chủ và xã hội chủ nghĩa do Liên Xô lãnh đạo lại mạnh mẽ và thống nhất như bây giờ. Công cuộc xây dựng hoà bình của Liên Xô, Trung Quốc và các nước dân

chủ nhân dân đã đạt thêm được nhiều thành tích to lớn. Phong trào nhân dân Pháp và nhân dân các nước khác ở Tây Âu đấu tranh chống Hiệp ước Pari, phong trào nhân dân thế giới đấu tranh đòi cấm vũ khí nguyên tử, vũ khí khinh khí và những vũ khí giết người hàng loạt, đang lan rộng. Việc triệu tập *Hội nghị hoà bình châu Á* ở Ấn Độ và *Hội nghị Á - Phi* ở Nam Dương, chứng tỏ lực lượng hoà bình và dân tộc ở châu Á đang phát triển.

Tình hình thế giới tuy căng thẳng, nhưng phe ta có nhiều khả năng gìn giữ hoà bình. Chủ trương của phe ta là một mặt kiên quyết, bền bỉ tranh thủ giải quyết những xung đột quốc tế bằng phương pháp thương lượng; mặt khác, luôn luôn cảnh giác, củng cố quốc phòng, sẵn sàng tiêu diệt bọn đế quốc hiếu chiến nếu chúng mạo hiểm gây ra chiến tranh thế giới mới.

2- Đế quốc Mỹ đang *trực tiếp can thiệp vào Việt Nam ngày càng sâu,* đẩy dần thực dân Pháp xuống địa vị phụ thuộc. Chúng cấu kết với phái thực dân Pháp phản hiệp định và dựa vào bọn địa chủ phong kiến và tư sản mại bản phản động nhất ở nước ta do Ngô Đình Diệm đứng đầu, hòng phá hoại hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ của nước ta, cụ thể là phá hoại kết quả của Hiệp định đình chiến, phá hoại thống nhất của Việt Nam, chuẩn bị gây lại chiến tranh Đông Dương.

Đế quốc Mỹ, thực dân Pháp và bọn thân Mỹ, thân Pháp *mâu thuẫn* với nhau về quyền lợi và địa vị; nhưng căn bản *nhất trí* với nhau về mặt chống cộng sản, chống độc lập dân tộc của Việt Nam, v.v..

Phái thực dân Pháp phản hiệp định đầu hàng Mỹ, đồng mưu với Mỹ trong việc phá Hiệp định Giơnevơ, dựa vào Mỹ hòng duy trì một số quyền lợi của chúng ở Đông Dương, nhưng cũng có chỗ mâu thuẫn với Mỹ, vì bị Mỹ lấn.

Những phần tử thực dân Pháp chống Mỹ, xung đột quyền lợi với Mỹ, không chịu để cho Mỹ hất cẳng một cách dễ dàng, nhưng về một số vấn đề nhất định thì nhất trí với Mỹ (thí dụ: vi phạm một số điều khoản của Hiệp định Giơnevơ).

Kẻ thù cụ thể trước mắt của toàn dân ta hiện nay là đế quốc Mỹ, phái thực dân Pháp phản hiệp định và bọn Ngô Đình Diệm; đế quốc Mỹ là kẻ thù đầu sỏ và nguy hại nhất.

Mục tiêu đấu tranh trước mắt của nhân dân ta trong giai đoạn này là hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ.

Khẩu hiệu chung của cuộc đấu tranh ái quốc của ta hiện nay là củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ trong toàn quốc. Củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất là *khẩu hiệu mấu chốt.*

Tính chất cuộc đấu tranh cho hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ của ta là lâu dài, gian khổ, phức tạp, nhưng nhất định thắng lợi.

Sách lược của ta hiện nay là: chĩa mũi nhọn đấu tranh vào đế quốc Mỹ; triệt để lợi dụng mâu thuẫn giữa Mỹ và Pháp, giữa bọn thân Mỹ và bọn thân Pháp, giữa phái thực dân Pháp thân Mỹ và những phần tử thực dân Pháp chống Mỹ; đoàn kết bất cứ người nào ta có thể đoàn kết được, tranh thủ bất cứ người nào ta có thể tranh thủ được, trung lập bất cứ người nào ta có thể trung lập được, cốt nhằm phân hoá kẻ thù đến cao độ và cô lập chúng, đồng thời kiếm thêm nhiều bạn cả trong nước và ngoài nước.

3- Nghị quyết tháng 9-1954 của Bộ Chính trị có nói: "Từ nay, trong một thời gian nhất định, *nhiệm vụ chung* của Đảng ta là: đoàn kết và lãnh đạo nhân dân đấu tranh *thực hiện Hiệp định đình chiến,* đề phòng và khắc phục mọi âm mưu phá hoại Hiệp định đình chiến, để củng cố hoà bình; ra sức *hoàn thành cải cách ruộng đất, phục hồi và nâng cao sản xuất, tăng cường xây dựng quân đội nhân dân,* để củng cố miền Bắc; *giữ vững và đẩy mạnh cuộc đấu tranh chính trị của nhân dân miền Nam;* nhằm củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ trong toàn quốc".

Để chấp hành nhiệm vụ chung ấy, năm nay toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta phải làm tròn những nhiệm vụ công tác cụ thể dưới đây:

a) Tiếp tục đấu tranh để thi hành Hiệp định đình chiến, củng cố hoà bình và tiến tới thực hiện thống nhất nước nhà bằng tổng tuyển cử tự do.

b) Củng cố miền Bắc về mọi mặt.

c) Giữ vững và đẩy mạnh cuộc đấu tranh chính trị của nhân dân miền Nam.

d) Thực hiện mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất trong toàn quốc.

e) Đẩy mạnh công tác ngoại giao, tăng cường đoàn kết hữu nghị với các nước bạn và tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân thế giới.

a) Tiếp tục đấu tranh để thi hành Hiệp định đình chiến, củng cố hoà bình và tiến tới thực hiện thống nhất nước nhà là một nhiệm vụ rất quan trọng, đồng thời là một nhiệm vụ gay go, phức tạp, bao gồm những công tác cụ thể dưới đây:

- Tiếp tục vận động chống đế quốc Mỹ can thiệp vào Đông Dương mưu lôi kéo miền Nam Việt Nam cũng như Lào, Cao Miên vào những khối liên minh quân sự của Mỹ. Chống đế quốc Mỹ và phe lũ hiếu chiến chuẩn bị gây lại chiến tranh Đông Dương và trường kỳ chia cắt Việt Nam.

- Chuẩn bị tiếp quản khu vực Hải Phòng đúng thời hạn và có kết quả tốt. Đề phòng và khắc phục những trở ngại có thể xảy ra.

- Đấu tranh để đặt lại quan hệ bình thường giữa miền Bắc và miền Nam và để thực hiện mở hội nghị hiệp thương chuẩn bị tổng tuyển cử tự do.

- Đẩy mạnh công tác chống cưỡng ép và dụ dỗ nhân dân di cư vào Nam, tuyên truyền, giải thích, vạch âm mưu và tội ác của địch; giúp nhân dân giải quyết những khó khăn về đời sống hàng ngày (cứu đói, vận động sản xuất, v.v.); kiên quyết trấn áp bọn phản động cưỡng ép và dụ dỗ di cư, đồng thời tổ chức cho đi những người thật tự nguyện xin đi.

- Đấu tranh để đòi quyền tự do dân chủ cho đồng bào miền Nam, chống khủng bố. Kết hợp đấu tranh của quần chúng địa

phương với đấu tranh ở Uỷ ban liên hiệp đình chiến và tranh thủ sự đồng tình của Uỷ ban quốc tế; phối hợp đấu tranh của ta với đấu tranh của nhân dân Pháp và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới.

Tăng cường công tác tuyên truyền đấu tranh với địch và công tác tuyên truyền quốc tế về những vấn đề trên đây.

b) Củng cố miền Bắc về mọi mặt cũng là một nhiệm vụ rất quan trọng, vì miền Bắc có được củng cố ta mới có đủ lực lượng để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong toàn quốc. Có củng cố miền Bắc mới chiếu cố được miền Nam.

.....

c) Giữ vững và đẩy mạnh cuộc đấu tranh chính trị của nhân dân miền Nam, bao gồm những công tác dưới đây:

- Lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống đế quốc Mỹ, phái thực dân Pháp phản hiệp định và bọn Ngô Đình Diệm, giành quyền lợi hàng ngày, bảo vệ một số quyền lợi đã giành được trong kháng chiến (nhất là quyền lợi về ruộng đất), bảo hộ tính mệnh tài sản của nhân dân, chống khủng bố, đòi tự do dân chủ, đòi đối phương phải thi hành đúng Hiệp định đình chiến; chống đưa miền Nam Việt Nam vào liên minh quân sự của Mỹ, chống tăng cường binh bị, chống chuẩn bị gây lại chiến tranh Đông Dương; đòi lập lại quan hệ bình thường giữa hai miền Bắc và Nam, thực hiện Hội nghị hiệp thương để chuẩn bị thống nhất Việt Nam bằng tổng tuyển cử tự do. Phương châm đấu tranh là có lý, có lợi, có mức. Trong mỗi cuộc đấu tranh phải giành được một số quyền lợi nhất định và giữ được cơ sở, giáo dục được cán bộ và quần chúng.

Kết hợp đấu tranh cho những khẩu hiệu riêng của miền Nam với cuộc đấu tranh chung của nhân dân toàn quốc để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất.

- Triệt để lợi dụng mâu thuẫn giữa Mỹ - Pháp và bọn thân Mỹ, thân Pháp để vận động quần chúng nhân dân đòi cải tổ Chính phủ miền Nam, lập một chính phủ đỡ thân Mỹ hơn.

- Thực hiện mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất, duy trì và củng cố phong trào hoà bình; giữ vững cơ sở nông thôn, phát triển công tác thành thị.

- Tiếp tục chuyển hướng công tác, ổn định tổ chức và tăng cường đoàn kết nội bộ, nắm vững phương châm khéo công tác, khéo che giấu lực lượng khắc phục tư tưởng chủ quan, thiếu cảnh giác, bộc lộ lực lượng và tư tưởng bi quan, dao động, thủ tiêu công tác, đầu hàng, đầu thú, nằm im, chạy dài.

d) Thực hiện mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất để đoàn kết rộng rãi mọi lực lượng hoà bình, dân tộc và dân chủ trong toàn quốc đấu tranh chống đế quốc Mỹ và phe lũ hiếu chiến nhằm củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ. Hướng hoạt động để mở rộng Mặt trận, chủ yếu là vùng mới giải phóng và miền Nam, còn ở vùng tự do cũ thì chủ yếu là củng cố Mặt trận. Trong quá trình vận động thi hành những chính sách lớn của Đảng và Chính phủ, thực hiện thống nhất hành động giữa các tầng lớp nhân dân rộng rãi, do đó mà thực tế mở rộng và củng cố Mặt trận.

Tiến tới triệu tập Đại hội nhân dân toàn quốc để sửa đổi Chính cương, Điều lệ và định chương trình hành động trước mắt của Mặt trận. Củng cố công nông liên minh, củng cố vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận.

Cần khắc phục tư tưởng hữu khuynh như: mở toang cửa Mặt trận cho bọn phản động chui vào; vì tranh thủ tầng lớp trên mà quên củng cố công nông liên minh, củng cố vai trò lãnh đạo của Đảng, sợ vi phạm hiệp định mà không dám trấn áp bọn phản cách mạng đang tích cực hoạt động phá rối trật tự, an ninh của nhân dân, phá hoại hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ của nước nhà. Đồng thời chống tư tưởng "tả" khuynh, hẹp hòi, không dám mạnh dạn mở rộng Mặt trận để tranh thủ những bạn đồng minh mới.

e) Đẩy mạnh công tác ngoại giao, tăng cường đoàn kết hữu nghị với các nước bạn, tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của nhân

dân thế giới là một trong những công tác lớn trong năm nay. Phương châm chính sách ngoại giao của ta là:

- Củng cố không ngừng tình đoàn kết hữu nghị với Liên Xô, Trung Quốc và các nước dân chủ nhân dân; thực hiện việc phối hợp chặt chẽ với các nước anh em trong hoạt động quốc tế và trong đấu tranh ngoại giao.

- Giao hảo với bất cứ nước nào cùng ta công nhận năm nguyên tắc chung sống hoà bình.

- Kiên quyết và bền bỉ dùng cách thương lượng để giải quyết mọi vấn đề tranh chấp quốc tế (đồng thời ra sức củng cố quốc phòng để sẵn sàng đập tan mọi kế hoạch gây chiến của đế quốc Mỹ và phe lũ hiếu chiến).

Để thực hiện phương châm, chính sách trên, cần chuẩn bị cử Đại sứ hay Đại biện đi các nước anh em mà ta chưa cử đến; chú trọng tranh thủ đặt quan hệ ngoại giao bình thường với hai Chính phủ nhà vua Lào và Cao Miên, với nước Pháp và các nước Đông Nam Á.

Xúc tiến công tác tuyên truyền quốc tế, nhằm tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân thế giới đối với cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân ta.

Làm cho nhân dân ta nhận rõ lập trường quốc tế của ta là đứng hẳn về phe dân chủ nhân dân và xã hội chủ nghĩa do Liên Xô lãnh đạo.

4- Để đảm bảo thực hiện những nhiệm vụ công tác cụ thể kể trên, cần *kiện toàn lãnh đạo của Đảng.*

Trong thời gian vừa qua, lãnh đạo của Trung ương đã thu được những thành tích nhất định, như chỉ đạo chuyển từ chiến tranh sang hoà bình, thi hành lệnh ngừng bắn, đình chiến và chuyển quân, tiếp quản vùng mới giải phóng bao gồm Thủ đô Hà Nội, ra nghị quyết tháng 9-1954 về "Tình hình mới, nhiệm vụ mới, chính sách mới", v.v..

Nhưng đi vào cụ thể, do tư tưởng chủ quan và tác phong quan liêu, sự vụ, nên đã có nhiều khuyết điểm:

Về *lãnh đạo chính trị và tư tưởng,* đánh giá âm mưu của đế quốc Mỹ và phái thực dân Pháp phản hiệp định không đến nơi, không nắm sát tình hình bên dưới, không nhìn rõ những khó khăn như nạn đói, di cư, hoạt động của bọn địa chủ cường hào gian ác, bọn thổ phỉ, gián điệp, v.v.. Tình hình phát triển nhanh, nhưng Trung ương chậm bổ sung chính sách cụ thể. Việc nâng cao cảnh giác và bồi dưỡng chí khí chiến đấu cho cán bộ và đảng viên không làm được ráo riết và liên tục.

Về *lãnh đạo tổ chức,* có nhiều nhiệm vụ công tác mới đề ra, nhưng không giải quyết vấn đề cán bộ, nên không thực hiện được như ý muốn. Tình hình mới và nhiệm vụ công tác mới, phức tạp, nhưng công tác tổ chức không chuyển kịp với tình hình, nên không đảm bảo được thi hành đúng những nhiệm vụ công tác đó. Các cơ quan lãnh đạo, bao gồm bộ máy giúp việc không được kiện toàn và việc kiểm tra có nhiều thiếu sót.

Về *tác phong và phương pháp lãnh đạo,* Trung ương không sát thực tế, không sát cấp dưới; ít kết hợp chặt chẽ người lãnh đạo với quần chúng chịu lãnh đạo, ít kết hợp hiệu triệu chung với chỉ đạo riêng. Lề lối làm việc thiếu tập thể và dân chủ, không theo đúng nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; thiếu phê bình và tự phê bình; thiếu kế hoạch công tác cho từng thời gian hoặc có kế hoạch nhưng không được cụ thể, không có trọng tâm. Bộ Chính trị bận bịu về những việc sự vụ, ít thì giờ suy nghĩ và bàn bạc kỹ những vấn đề lớn.

Để kiện toàn lãnh đạo của Đảng, Trung ương cần khắc phục những sai lầm, thiếu sót trên đây.

Về *lãnh đạo chính trị và tư tưởng,* cần điều tra nghiên cứu thêm về tình hình thực tế, tổng kết kinh nghiệm đặng bổ sung một số *chính sách* (như chính sách lao động, chính sách cải cách ruộng đất, chính sách kinh tế tài chính, chính sách Mặt trận, chính sách tôn giáo, v.v.), đồng thời lãnh đạo các cấp, các ngành nghiêm chỉnh chấp hành các chính sách của Đảng và Chính phủ. Trong việc phổ biến chính sách, không những cần làm cho cán bộ và đảng viên hiểu

rõ nội dung cụ thể của chính sách, mà còn nắm vững được tư tưởng chính sách.

Về mặt *tư tưởng,* hướng công tác hiện nay là giữ vững và bồi dưỡng ý chí chiến đấu, nâng cao tinh thần cảnh giác; đấu tranh trên hai mặt trận hữu và tả, song chống hữu là chính và trong lúc chống hữu phải đề phòng cán bộ lệch sang tả. Nâng cao công tác tư tưởng và công tác lý luận lên một bước, kết hợp với việc giáo dục chính sách mà nâng cao trình độ chính trị và lý luận của cán bộ, củng cố lập trường, trau dồi đạo đức cách mạng, nâng cao ý thức tổ chức và kỷ luật của cán bộ và đảng viên. Kết hợp với phát động quần chúng cải cách ruộng đất và các cuộc vận động khác như chống đế quốc Mỹ can thiệp vào Đông Dương, chống cưỡng ép di cư, thu thuế, vận động cứu đói, phòng đói, v.v., mà rèn luyện cán bộ và đảng viên. Đồng thời tổ chức học tập tại chức, ra *Tạp chí Học tập* của Trung ương để giúp vào việc nghiên cứu chính sách và giáo dục tư tưởng, bước đầu xây dựng công tác lý luận của Đảng.

Về *mặt lãnh đạo tổ chức,* Trung ương cần đặc biệt chú ý vấn đề lựa chọn *cán bộ* và thực hiện *kiểm tra*. Mạnh dạn đề bạt cán bộ, bồi dưỡng cán bộ, nhất là cán bộ công nông, một cách thường xuyên trong công tác hàng ngày, lựa chọn cán bộ cho thích hợp với từng công tác, tập trung lực lượng, bố trí cán bộ để đảm bảo thực hiện chu đáo những công tác chính. Thực hiện việc thống nhất quản lý cán bộ. Cần lập Ban Kiểm tra Trung ương và ngành nào cũng phải tự tổ chức việc kiểm tra của mình để kiểm tra một cách có trọng điểm việc thi hành những chính sách của Đảng và Chính phủ.

Kiện toàn từng bước cơ quan chỉ đạo (bao gồm bộ máy giúp việc) của Đảng và chính quyền các cấp. Bổ sung Trung ương và nghiên cứu việc bổ sung các cấp khu và tỉnh; đồng thời kết hợp với cải cách ruộng đất mà chỉnh đốn và kiện toàn cấp huyện.

Về *tác phong và phương pháp lãnh đạo,* Trung ương cần thực hiện việc lãnh đạo tập thể và dân chủ; trên cơ sở tập thể và dân chủ mà thống nhất và tập trung lãnh đạo; nắm vững nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; mở rộng phê bình và tự phê

bình, nhất là phê bình từ dưới lên. Tổ chức chỉ đạo riêng và giúp đỡ cấp dưới và các ngành thực hiện chỉ đạo riêng để thi hành những chính sách lớn và kiểm tra, đôn đốc những công tác quan trọng. *Khắc phục tư tưởng chủ quan, tự mãn và tác phong quan liêu, sự vụ.* Thực hiện lối làm việc có kế hoạch, có trọng tâm, sát thực tế, sát quần chúng.

Việc chỉnh đốn tác phong lãnh đạo và cải tiến phương pháp lãnh đạo rất cần thiết để kiện toàn lãnh đạo của Đảng lúc này.

*

* *

Đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng đang tìm mọi cách phá hoại Hiệp định Giơnevơ. Miền Bắc của ta chưa thật được củng cố. Thiên tai liên tiếp, ảnh hưởng kéo dài của địch họa, nạn đói trầm trọng, địch cưỡng ép và dụ dỗ di cư, gián điệp, thổ phỉ hoạt động. Miền Nam Việt Nam cũng như hai nước Lào và Cao Miên đang sống dưới chế độ thực dân và phong kiến. Tình hình thế giới gay go. Đó là những khó khăn của ta. Những khó khăn ấy tuy nhiều, nhưng đều là *tương đối* và *tạm thời;* toàn Đảng, toàn dân ta quyết tâm thì nhất định khắc phục được. Nhưng bên cạnh những khó khăn ấy, ta có nhiều thuận lợi căn bản: nhân dân ta đoàn kết, kiên quyết đấu tranh cho hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ; chính sách của ta đúng, ta lại được các nước bạn giúp đỡ một cách hào hiệp; nhân dân Pháp và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới đồng tình và ủng hộ cuộc đấu tranh chính trị của ta. Nếu ta kiên quyết khắc phục những khuyết điểm sai lầm thì thắng lợi của ta sẽ có đảm bảo.

Lúc này *đoàn kết trong Đảng* quan trọng hơn bao giờ hết, nhất là đoàn kết chặt chẽ giữa các cán bộ lãnh đạo để đảm bảo đoàn kết, thống nhất toàn Đảng và đoàn kết giữa Đảng ta với quần chúng ngoài Đảng.

Dưới sự lãnh đạo của Hồ Chủ tịch, toàn thể đảng viên và cán bộ từ Bắc đến Nam, bất kỳ mới cũ, bất kỳ ngành nào, bất kỳ trong quân đội hay ở địa phương, bất kỳ ở nông thôn hay ở thành thị,

phải đoàn kết chặt chẽ, phải thống nhất tư tưởng, thống nhất hành động, quyết tâm làm tròn nhiệm vụ. Hồ Chủ tịch nói:

"Đảng ta đoàn kết vững chắc, dân ta đoàn kết và hăng hái, quân đội ta hùng mạnh, chính sách ta đúng đắn, chúng ta có những điều kiện *thuận lợi căn bản,* chúng ta có quyết tâm và có các Đảng anh em giúp đỡ. Cho nên dù trước mắt khó khăn còn nhiều, chướng ngại không ít, nhưng chúng ta nhất định thành công trong sự nghiệp củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước Việt Nam yêu quý của chúng ta; và góp phần xứng đáng vào công cuộc bảo vệ hoà bình thế giới".

Toàn Đảng hãy xiết chặt hàng ngũ chung quanh Hồ Chủ tịch và Trung ương Đảng, quyết tâm kiên quyết đấu tranh để thi hành đúng đắn Nghị quyết này.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.16, tr. 205-209, 214-221.

CHỈ THỊ
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Số 26-CT/TW, ngày 15 tháng 6 năm 1955

Tình hình hỗn loạn ở miền Nam và nhiệm vụ công tác cụ thể của chúng ta ở miền Nam Việt Nam

Tình hình miền Nam gần đây rất phức tạp, Trung ương lại không nhận được báo cáo đều. Nay chỉ căn cứ vào một vài bức điện của Xứ uỷ Nam Bộ và báo cáo mới nhất của Khu uỷ Sài Gòn - Chợ Lớn (tháng 5-1955), đồng thời chiểu theo nghị quyết của Hội nghị Trung ương lần thứ bảy (3-1955) mà nhận xét về tình hình miền Nam và đề ra những nhiệm vụ công tác cụ thể trước mắt của miền Nam.

I- TÌNH HÌNH MIỀN NAM VÀ ÂM MƯU CỦA ĐẾ QUỐC MỸ

1. Khi hoà bình vừa được lập lại ở Đông Dương (từ tháng 7 đến tháng 10-1954), đế quốc Mỹ chưa kịp can thiệp sâu vào miền Nam Việt Nam. Nhưng tháng 9-1955, các đế quốc Mỹ, Anh, Pháp và mấy nước tay sai cùng nhau ký Hiệp ước Mani lập khối xâm lược Đông Nam Á, tạo điều kiện cho đế quốc Mỹ can thiệp sâu vào Đông Dương và phá hoại việc thi hành Hiệp định Giơnevơ. Trong thời gian ấy, đế quốc Mỹ, thực dân Pháp và bọn Ngô Đình Diệm cấu kết với nhau một cách tương đối chặt chẽ để một mặt đàn áp quần

chúng trong Nam hoan hô Hiệp định đình chiến và bảo vệ quyền lợi hàng ngày. Mặt khác tích cực tổ chức cưỡng ép đồng bào Công giáo miền Bắc di cư vào Nam và vi phạm một số điều khoản khác của Hiệp định Giơnevơ.

Nhưng từ tháng 11-1954, Măngdét Phờrăngxơ sang Mỹ xin viện trợ, đã cam kết ủng hộ Ngô Đình Diệm, chịu cho Mỹ trực tiếp viện trợ và đặt quan hệ ngoại giao với chính quyền Diệm, trực tiếp xây dựng và huấn luyện quân đội Diệm, bắt Hinh từ chức Tổng Tham mưu trưởng và chuyển quân đội quốc gia của Bảo Đại lại cho Diệm. Từ đây, mâu thuẫn Mỹ - Pháp ngày một sâu, quan hệ Mỹ - Pháp ở Đông Dương có thay đổi, đế quốc Mỹ trở thành kẻ thù chính của nhân dân Đông Dương, thực dân Pháp dần dần rơi xuống địa vị phụ thuộc và hàng ngũ thực dân Pháp phân hoá về vấn đề Đông Dương một cách tương đối rõ rệt: phái thực dân Pháp thân Mỹ, đầu hàng Mỹ, phản Hiệp định Giơnevơ và những phần tử thực dân Pháp chống Mỹ, không chịu để cho Mỹ lấn quyền lợi và địa vị, tán thành thi hành Hiệp định Giơnevơ đến một mức độ nhất định. Từ đây, chế độ ở miền Nam chẳng những có tính chất đế quốc và phong kiến mà còn có tính chất phát xít mới theo kiểu Mỹ và nhân dân ta phải đương đầu với những thủ đoạn mới vô cùng thâm độc của đế quốc Mỹ và bọn tay sai.

2. Chính sách can thiệp của đế quốc Mỹ hiện nay ở miền Nam Việt Nam và ở Đông Dương nói chung nhằm những mục tiêu dưới đây:

1) Phá hoại việc thi hành Hiệp định Giơnevơ, trường kỳ chia cắt Việt Nam và kéo miền Nam Việt Nam cũng như Lào và Cao Miên vào khối liên minh quân sự của đế quốc Mỹ, biến những khu vực đó thành căn cứ chiến lược của đế quốc Mỹ để Mỹ chuẩn bị gây lại chiến tranh Đông Dương hòng xâm lược nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và dùng Đông Dương làm bàn đạp để tiến công Trung Quốc.

2) Từ chỗ lấn dần từng bước quyền lợi và địa vị của thực dân Pháp ở Đông Dương tiến đến chỗ hất cẳng thực dân Pháp, thay thế

thực dân Pháp ở Đông Dương về mọi mặt: chính trị, quân sự, kinh tế. Do đó biến miền Nam Việt Nam cũng như Lào và Cao Miên thành thuộc địa hẳn hoi của đế quốc Mỹ, để Mỹ trực tiếp áp bức, bóc lột nhân dân Đông Dương.

Những mục tiêu trên đây không phải bây giờ đế quốc Mỹ mới có, mà trong khi giúp thực dân Pháp tiến hành chiến tranh xâm lược ở Đông Dương, đế quốc Mỹ cũng đã có.

Sở dĩ đế quốc Mỹ nhằm đạt những mục tiêu đó là vì: Mỹ coi Đông Dương cũng như Đức và Triều Tiên là những tiền đồn của phe đế quốc mà Mỹ muốn bám cho chặt hòng bao vây phe dân chủ và xã hội chủ nghĩa. Hai nữa, kinh tế Mỹ ngày càng lâm vào khủng hoảng nên Mỹ thấy cần mở rộng thị trường thuộc địa và khu vực ảnh hưởng để tiêu thụ thêm hàng hoá, bóc lột thêm nhiều lợi, hòng giảm nhẹ ảnh hưởng của nạn khủng hoảng.

Để *thay thế Pháp về mặt chính trị*, đế quốc Mỹ cử phái đoàn Côlin sang miền Nam Việt Nam trước hết để giải quyết mâu thuẫn Diệm-Hinh, đuổi Hinh đi, củng cố chính quyền của Diệm; trực tiếp viện trợ cho chính quyền Diệm, mua chuộc, chia rẽ những phái tôn giáo như mua Trịnh Minh Thế, Nguyễn Thành Phương, v.v.. Gây thanh thế cho Diệm, mở "chiến dịch Phan Chu Trinh" để càn quét phong trào, bắt bớ cán bộ và đề cao Mỹ - Diệm. Bày trò "chống tham quan ô lại" cốt thanh thải những phần tử Pháp ra khỏi bộ máy nguỵ quyền các cấp ở miền Nam; vin vào cớ trừng trị một số tham quan ô lại để chặt bớt tay chân của thực dân Pháp. Gần đây chúng lại bắt giam nhiều chân tay của bọn thân Pháp và chửi bọn thân Pháp một cách công khai trắng trợn trên các mặt báo. Tổ chức những ban ám sát ở Trung Bộ cũng như ở Nam Bộ để ám sát bọn Pháp và thân Pháp và cả ta nữa. Vừa rồi ở Sài Gòn đã xảy ra nhiều vụ ám sát bọn Pháp. Đối với bọn Bình Xuyên, từ chỗ hạn chế bớt thế lực và quyền lợi tiến đến chỗ thủ tiêu quyền công an và tịch thu tài sản của Bình Xuyên, Hoà Hảo, Cao Đài; cấm các phái không được thu thuế riêng và đặt chế độ riêng ở những vùng do các phái đó kiểm soát. Chuẩn bị thi hành "cải cách điền địa" hòng

lừa phỉnh nông dân miền Nam, tạo ra một lớp địa chủ và phú nông mới trung thành với Mỹ - Diệm, đồng thời cướp của thực dân Pháp và của bọn thân Pháp một số ruộng đất, đồn điền. Tập trung quyền hành vào tay Ngô Đình Diệm, cho một bọn tay sai do Nguyễn Bảo Toàn đứng đầu lấy tên là "Uỷ ban cách mạng" tuyên bố tước quyền của Bảo Đại; chuẩn bị tổng tuyển cử riêng ở miền Nam, bầu ra Quốc hội miền Nam; dự định tuyên bố miền Nam thành "nước cộng hoà" hoàn toàn do đế quốc Mỹ khống chế.

Để *thay thế Pháp về mặt quân sự,* đế quốc Mỹ giúp Diệm đẩy Hinh, nắm lấy quân đội quốc gia, tiến hành cải tổ và thống nhất quân đội miền Nam để tẩy trừ những phần tử thân Pháp và những phần tử gọi là "thân V.M." ra ngoài; bắt các phái Cao Đài, Hoà Hảo, Bình Xuyên phải đem quân đội riêng của mỗi phái thống nhất vào quân đội quốc gia do Diệm chỉ huy. Bỏ những căn cứ quân sự của các phái nói trên. Giảm bớt số quân đội quốc gia nhưng đồng thời bắt đầu tuyển một số thanh niên Công giáo bị cưỡng ép và dụ dỗ di cư vào Nam để xây dựng cho Diệm sáu sư đoàn quân cảnh vệ.

Tất cả những biện pháp ấy nhằm mục đích đẩy quân đội viễn chinh Pháp về nước càng sớm càng tốt, cho quân đội của Diệm thay thế hẳn quân đội viễn chinh Pháp. Thực dân Pháp lừng khừng không chịu, thì Mỹ ngầm xui bọn thân Mỹ ở Bắc Phi gây những cuộc lộn xộn để bắt buộc quân đội viễn chinh Pháp phải rút bớt về Bắc Phi.

Ngày nay, Mỹ tiến thêm một bước giúp Diệm dùng quân sự tiêu diệt các lực lượng của các phái đối lập; đồng thời vẫn thả tiền ra mua chuộc và phân hoá các phái đó.

Để *thay thế Pháp về mặt kinh tế,* đế quốc Mỹ dùng hình thức viện trợ cho Diệm bằng hàng hoá để cho một số hàng ế ẩm vào miền Nam không phải chịu thuế. Bắt Pháp phải để cho Mỹ nhập khẩu vào thị trường miền Nam với chế độ đặc biệt ưu đãi; được quyền ưu tiên tiêu thụ một số nguyên liệu chiến lược của các công ty Pháp ở miền Nam, Lào và Cao Miên. Đế quốc Mỹ lại mua cổ

phần của một số công ty Pháp ở Đông Dương và đang trù tính giúp Diệm tổ chức nhà Ngân hàng riêng nhằm tách đồng bạc Đông Dương ra khỏi khu vực đồng phơrăng của Pháp để gắn chặt với đồng đôla của Mỹ.

Sau 8-9 năm chiến tranh tàn phá, sức mua của nhân dân miền Nam sút kém, lại bị hàng Mỹ, Nhật, Tây Đức cạnh tranh, nên số hàng Pháp tiêu thụ ở Đông Dương nay chỉ bằng 1/4 so với năm 1953. Nhiều nhà tư bản Pháp ở miền Nam phải thu hẹp phạm vi hoạt động hoặc chuyển vốn đi châu Phi. Phần đông những nhà tư bản Việt Nam ở miền Nam và cả tư bản Hoa kiều, ấn kiều cũng bị chính sách cạnh tranh và lũng đoạn của đế quốc Mỹ uy hiếp. Vậy mà đế quốc Mỹ còn thi hành chính sách phong toả miền Bắc, tìm hết cách ngăn cấm các nhà tư bản Pháp và tư bản Việt Nam ở miền Nam đặt quan hệ kinh tế với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Tóm lại, đế quốc Mỹ đang thi hành chính sách hất cẳng thực dân Pháp ra khỏi miền Nam Việt Nam cũng như ra khỏi Lào và Cao Miên một cách tàn nhẫn.

Bọn thân Mỹ đứng đầu là Ngô Đình Diệm đại biểu quyền lợi cho địa chủ phong kiến và tư sản mại bản phản động nhất ở nước ta hiện nay cũng đang dựa vào thế lực của Mỹ mà giành giật quyền lợi và địa vị của bọn thân Pháp một cách trắng trợn. Bảy Viễn, thủ lĩnh Bình Xuyên, và Ba Cụt, một tướng Hoà Hảo, là những người có quan hệ quyền lợi mật thiết với thực dân Pháp, đang chống lại chính sách cướp giật của Mỹ - Diệm.

Chính sách của Mỹ lấn dần và hất cẳng Pháp trên đây nhất định dẫn đến kết quả là: mâu thuẫn Mỹ - Pháp và giữa bọn thân Mỹ, bọn thân Pháp mỗi ngày một tăng. Ở miền Nam ai cũng thấy rõ bàn tay của đế quốc Mỹ nhúng vào mỗi ngày một sâu, bóp mỗi ngày một chặt.

3. Mâu thuẫn Mỹ - Pháp và bọn tay sai đã sâu sắc đến cao độ bắt đầu từ tháng 3 vừa rồi. Khi đó Diệm vừa đòi các phái Bình Xuyên, Hoà Hảo, Cao Đài phải thống nhất quân đội riêng của mỗi

phái vào quân đội quốc gia của Diệm, không được thu thuế ở các địa phương để tiêu riêng, v.v..

Các phái đối lập với Diệm thấy nguy cơ đến nơi, ráo riết chuẩn bị hành động chống Diệm để giữ gìn quyền lợi và địa vị của họ.

Ngày 21-3-1955, Bình Xuyên, Hoà Hảo, Cao Đài được Pháp giúp bèn lấy danh nghĩa "Mặt trận thống nhất các lực lượng quốc gia" gửi tối hậu thư cho Diệm, đòi Diệm phải cải tổ chính phủ trong năm ngày, nhận sáp nhập quân đội vào quân đội quốc gia, nhưng quân đội của phái nào vẫn do phái ấy trực tiếp chỉ huy và Diệm không được bắt các phái phải rút bớt quân số. Diệm bác tối hậu thư của các phái và doạ nếu cần sẽ dùng vũ lực để giữ trật tự.

Tình hình trở nên căng thẳng. Thực dân Pháp lúc đầu tưởng giúp các phái chống Diệm phong toả Sài Gòn, ép Diệm phải từ chức, đưa những phần tử thân Pháp lên thay hoặc chí ít cũng gây ra lộn xộn để mặc cả với Mỹ, hạn chế bớt chính sách can thiệp của Mỹ và vòi thêm viện trợ Mỹ (đế quốc Mỹ giúp cho Diệm 450 triệu đôla trong năm 1955 mà chỉ giúp cho Pháp có 300 triệu, nhưng thực tế chỉ giao cho có 100 triệu).

Cuộc xung đột đổ máu giữa quân đội của Diệm và quân đội các phái đối lập nổ ra như các báo đã đăng tin.

Lúc đó Côlin cũng thấy Diệm bất lực, không có ảnh hưởng nên không quyết tâm ủng hộ Diệm, nhưng chưa biết chọn ai thân Mỹ mà có năng lực và uy tín hơn Diệm để thay thế. Nhưng Chính phủ Mỹ kiên quyết ủng hộ Diệm, vì Diệm là con bài duy nhất mà Mỹ có thể dùng để phá tổng tuyển cử, phá thống nhất Việt Nam và để lôi kéo giáo dân xây dựng nguỵ binh Công giáo, chuẩn bị tiến công ra Bắc. Vì vậy Côlin bị gọi về Mỹ và Râyna sang thay để tiếp tục chính sách ủng hộ Diệm, hất cẳng Pháp, phá việc thi hành Hiệp định Giơnevơ.

Thực dân Pháp lúc đầu tưởng lật được Diệm một cách dễ dàng hoặc chí ít cải tổ Chính phủ Diệm, có lợi cho Pháp, nhưng thực dân Pháp đã bị đế quốc Mỹ doạ cắt viện trợ và gây phong trào chống Pháp dữ dội ở miền Nam Việt Nam, Lào và Cao Miên, nên Pháp sợ;

vì vậy Chính phủ Etga Pho đã đầu hàng Mỹ trong cuộc đàm phán tay ba giữa Mỹ - Anh - Pháp ở Pari (tháng 5-1955). Trong cuộc đàm phán này hai bên Pháp - Mỹ đã đi tới thoả thuận về mấy điểm chính dưới đây:

- Pháp nhận ủng hộ Diệm, rút dần quân đội viễn chinh ra khỏi Việt Nam và khuyên các phái đối lập với Diệm ngừng hoạt động chống Diệm.

- Mỹ đồng ý khuyên Diệm tạm thời giữ Bảo Đại làm "Quốc trưởng", mở rộng chính phủ và đình chỉ những hành động chống Pháp (về điểm này Mỹ chỉ hứa suông chứ không đảm bảo).

Những cuộc đàm phán tay ba ở Pari tháng 5 đã không giải quyết được những mâu thuẫn Mỹ - Pháp mà còn làm cho những mâu thuẫn đó sâu sắc thêm. Hiện nay chúng đương chuẩn bị cuộc hội nghị tay tư Mỹ - Anh - Pháp - Diệm ở Sài Gòn nhằm mục đích giải quyết những mâu thuẫn giữa bọn chúng, bàn kế hoạch đối phó với cục diện ở Đông Dương, tạo điều kiện để đưa dần Diệm tham gia khối xâm lược Đông Nam Á và đề cao uy tín cho Diệm, buộc Pháp phải nhượng bộ thêm cho Mỹ - Diệm một bước nữa. Cuộc hội nghị này cũng khó đưa lại một kết quả tốt đẹp như ý chúng mong muốn. Cho nên ta có thể đoán trước là dù chúng có dàn xếp với nhau một chừng mực nào, nhưng cuộc xung đột giữa Mỹ - Pháp và giữa bọn thân Mỹ và bọn thân Pháp không chấm dứt mà sẽ liên miên kéo dài, những nguyên nhân gây ra cuộc xung đột đó sẽ vẫn tồn tại: đế quốc Mỹ vẫn kiên quyết dựa vào bọn Diệm để tiến hành kế hoạch phá hoại Hiệp định Giơnevơ, và hất cẳng Pháp. Thực dân Pháp có phải đầu hàng Mỹ, nhưng có phải không chịu hiến một cách dễ dàng cho Mỹ những quyền lợi của Pháp đã có ở Đông Dương từ hơn 80 năm nay.

Cuộc xung đột đổ máu giữa các hạng tay sai Mỹ - Pháp hiện nay ở miền Nam đã xác nhận sự phân tích về mâu thuẫn và nhất trí giữa Mỹ - Pháp là hoàn toàn đúng. Phái thực dân Pháp phản hiệp định căn bản đầu hàng Mỹ, nhưng cũng mâu thuẫn với Mỹ về một số vấn đề (thí dụ không tán thành đế quốc Mỹ lấn quyền lợi và

địa vị một cách quá đáng). Những phần tử thực dân Pháp chống Mỹ căn bản không chịu để cho Mỹ hất cẳng, nhưng về một số vấn đề nhất định, thí dụ như bắt bớ cán bộ, khủng bố quần chúng, cưỡng ép di cư, vi phạm một số điều khoản của Hiệp định Giơnevơ, thì lại nhất trí với Mỹ. Không nhận rõ mâu thuẫn và nhất trí giữa Mỹ - Pháp về vấn đề Đông Dương thì không thể hiểu được tình hình cụ thể ở miền Nam Việt Nam cũng như ở Lào và Cao Miên.

Tóm lại, cuộc xung đột đổ máu giữa quân đội của Diệm và các phái đối lập đã bóc trần mâu thuẫn sâu sắc giữa đế quốc Mỹ và thực dân Pháp và giữa bọn tay sai của chúng. Cả hai bên xung đột nhau đều không phải vì dân, vì nước mà chỉ vì quyền lợi và địa vị của chúng mà thôi. Cuộc xung đột đó nổ ra là vì chính sách can thiệp trắng trợn của đế quốc Mỹ vào miền Nam Việt Nam.

4. Rồi đây tình hình hỗn loạn ở miền Nam sẽ biến chuyển ra sao?

Đế quốc Mỹ kiên quyết ủng hộ Ngô Đình Diệm, vì Mỹ cho rằng Diệm là con bài có lợi nhất cho việc thi hành chính sách của Mỹ ở Việt Nam và Đông Dương. Chính sách đó đối với nhân dân Việt Nam là phá hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ của Việt Nam, và đối với thực dân Pháp là lấn dần, hất cẳng và thay thế, tước quyền lợi và truất địa vị của thực dân Pháp ở Đông Dương.

Phái thực dân Pháp thân Mỹ, phản hiệp định, tuy có chỗ xung đột quyền lợi với Mỹ một phần nào, nhưng căn bản là đầu hàng Mỹ, lợi dụng hành động của Bình Xuyên, Hoà Hảo để vòi Mỹ viện trợ thêm cho ít nhiều đôla, nhưng khi nào đế quốc Mỹ doạ cắt viện trợ hoặc thí cho một ít quyền lợi thì sẵn sàng thoả hiệp với Mỹ, vượt qua đầu các phái đối lập với Diệm mà nhượng bộ Mỹ như chúng đã làm ở Pari mới đây. Nhưng để luôn luôn vòi được Mỹ và hãm bớt tham vọng của Mỹ - Diệm, chúng thi hành chính sách hai mặt: một mặt đầu hàng Mỹ, một mặt vẫn ngầm giúp cho các phái đối lập chống Mỹ - Diệm.

Còn những phần tử thực dân Pháp chống Mỹ thì hiện nay chưa đủ tinh thần và lực lượng đối lập hẳn với phái thực dân Pháp phản hiệp định để chống Mỹ đến cùng. Nhưng rồi đây đế quốc Mỹ

càng lấn Pháp và hất cẳng Pháp một cách trắng trợn thì họ sẽ tích cực giúp các phái đối lập hành động chống Mỹ - Diệm. Sau này cuộc đấu tranh chống Mỹ ở Đông Dương cũng như ở Pháp và thế giới mạnh lên thì hàng ngũ của những phần tử thực dân Pháp chống Mỹ sẽ có thể đông hơn và thái độ của họ có thể kiên quyết hơn. Cho nên, ngày nay đế quốc Mỹ và Chính phủ Pháp dù có mặc cả với nhau trên xương máu của binh sĩ các phe phái tay sai của chúng mà đi đến một thoả hiệp tạm thời, ta vẫn có thể dự đoán rằng: cuộc xung đột giữa Mỹ - Pháp và tay sai ở miền Nam chỉ có thể tạm thời dịu bớt rồi có lúc lại trở thành quyết liệt. Nếu ta khéo vận dụng sách lược chĩa mũi nhọn đấu tranh vào đế quốc Mỹ, cô lập đế quốc Mỹ và bọn tay sai của Mỹ, phân hoá hàng ngũ thực dân Pháp đến cao độ thì những phần tử thực dân Pháp chống Mỹ có thể tán thành thực hiện tổng tuyển cử để thống nhất Việt Nam theo một công thức đảm bảo những quyền lợi nhất định của họ ở Việt Nam.

Các phái chống Diệm như Bảy Viễn, Năm Lửa, Ba Cụt, Hinh, Le Roy (Nam Bộ), Bôn (Quảng Trị) cũng là một lực lượng đáng kể, nhưng nội bộ chúng không đoàn kết nhất trí. Chỉ có Bảy Viễn và Ba Cụt là chống Diệm kịch liệt, còn Năm Lửa tuy chống Diệm nhưng còn đương điều đình mặc cả với Diệm. Nếu Diệm mua chuộc được Năm Lửa thì không khỏi ảnh hưởng đến các bọn khác. Bọn Cao Đài, Phạm Công Tắc tuy cũng chống Diệm, nhưng lừng chừng chờ thời, không quyết tâm chống lại Diệm và muốn giải quyết bằng con đường hoà bình. Những phe phái này chống Diệm không có một mục đích chính trị nhất định mà chỉ vì quyền lợi địa vị cá nhân. Đối với nhân dân, từ trước đến nay chúng đã đàn áp bóc lột nhân dân rất thậm tệ nên chúng không được nhân dân ủng hộ. Về lực lượng quân sự, quân đội của chúng không được giáo dục rèn luyện về kỹ thuật vũ khí ít, không quen chiến đấu và hiện nay lại ở vào những vị trí bất lợi (nông thôn). Tuy bọn Pháp có ngấm ngầm giúp đỡ chúng, nhưng không dám ra mặt. Thái độ ươn hèn đầu hàng của Pháp không khỏi ảnh hưởng đến tinh thần một số

trong bọn này. Nếu những phái chống Diệm mà không có một mục đích chính trị tiến bộ và không cải thiện được mối quan hệ tốt đối với nhân dân thì chúng khó lòng mà duy trì được cuộc chiến đấu lâu dài.

Còn về phía Diệm, do chính sách độc tài của Diệm làm cho nó càng bị cô lập và gây thêm cho nó nhiều khó khăn. Nhưng gần đây Diệm nêu lên những hành động xấu xa bỉ ổi làm tay sai cho Pháp của những bọn đầu sỏ thân Pháp và những bọn đầu sỏ trong các phái vũ trang chống lại Diệm làm cho quần chúng sẵn có một tinh thần chán ghét Pháp và bọn thân Pháp trong chín năm kháng chiến đến nay, cũng không khỏi có một số bị lừa gạt mà không thấy hết những âm mưu của Mỹ - Diệm. Về mặt quân sự, từ khi Diệm lên cầm quyền, chúng đã xây dựng được một số lực lượng riêng và đã nắm được một số quân đội bù nhìn sau khi Pháp trao trả quyền chỉ huy cho Diệm. Quân đội bù nhìn lại được rèn luyện và có một kỹ thuật hơn và nắm được các thành phố và các đường giao thông quan trọng. Quân đội bù nhìn tuy trước nằm trong tay Pháp và bọn thân Pháp, nhưng nó có tính chất một quân đội đánh thuê, không có một mục đích chính trị gì cả. Khi quân đội này chuyển sang tay bọn Diệm, một mặt Diệm tẩy trừ bọn thân Pháp ra ngoài, một mặt dùng chức tước và tiền tài mua chuộc, quân đội này sẽ trở về tay Diệm một cách dễ dàng. Ngoài ra, đối với Pháp và bọn thân Pháp, Mỹ - Diệm dùng một chính sách cương quyết để hất cẳng Pháp, trái lại chính sách của bọn cầm quyền Pháp hiện nay thì ươn hèn, do đó Mỹ - Diệm càng lấn tới từng bước. Đồng thời Mỹ - Diệm lại dùng đôla mua chuộc các phe phái chống lại chúng cũng làm cho một số phe phái đầu hàng và đi đến chỗ tan rã. Tóm lại so sánh lực lượng giữa Diệm và các lực lượng võ trang chống lại Diệm thì ta thấy Diệm có ưu thế hơn. Nhưng trong quá trình chống Mỹ - Diệm nếu ta tranh thủ được đường lối chính trị của các phe phái này tương đối tiến bộ hơn và cải thiện được mối quan hệ của chúng tốt đối với nhân dân, cùng ta thống nhất hành động chống Mỹ - Diệm, đồng thời được những phần tử Pháp chống

Diệm phát triển và tích cực giúp đỡ chúng chống Diệm thì tương quan lực lượng có thể chuyển biến có lợi cho ta và bọn Diệm cũng không dễ dàng gì mà thắng được. Hiện ta cũng có nhiều khả năng, nhưng làm được việc đó nó đòi hỏi một sự nỗ lực cố gắng nhiều lắm mới được.

Căn cứ vào nhận định trên, thì khả năng phát triển của tình hình chính trị miền Nam có thể tóm tắt như sau:

Một là: Chính phủ thân Mỹ sẽ đứng vững và bọn thân Pháp sẽ tiếp tục bị loại ra khỏi Chính phủ Diệm và bị tiến công dữ dội. Cuộc xung đột đổ máu sẽ quyết liệt, gay go hơn.

Hai là: Diệm sẽ cải tổ chính phủ miền Nam và nhượng cho bọn thân Pháp một số ghế nhất định trong Chính phủ Diệm. Cuộc xung đột sẽ dịu đi phần nào, nhưng không chấm dứt.

Ba là: Phái thân Pháp lên thay Diệm, loại bọn thân Mỹ ra khỏi Chính phủ. Trong điều kiện hiện tại, trường hợp thứ ba rất khó thực hiện. Nhưng nếu sau này cuộc đấu tranh của nhân dân ta, nhân dân Pháp và nhân dân thế giới lên mạnh, thì một chính phủ như thế cũng có thể thực hiện ở miền Nam.

5. Trong khi cuộc xung đột giữa Diệm và các phái đối lập diễn ra quyết liệt thì đời sống của các tầng lớp nhân dân trong Nam vốn đã khổ lại khổ thêm. Công nhân bị cúp phạt, đánh đập rất tàn nhẫn. Từ chiến tranh chuyển sang hoà bình, công nhân và viên chức làm trong các binh công xưởng hoặc các sở phục vụ cho chiến tranh bị sa thải nhiều. Nam Bắc tạm chia làm hai miền, chưa đặt quan hệ bình thường với nhau. Hàng hoá Mỹ, Nhật, Tây Đức lại tràn vào cạnh tranh với hàng nội địa. Sau bao năm chiến tranh, sức mua của nhân dân bị giảm sút. Thị trường bị co hẹp lại, công thương nghiệp bị đình đốn. Số người di cư từ Bắc vào Nam nhiều làm cho nhân công thêm rẻ mạt, nạn thất nghiệp ngày một tăng (Theo con số chính thức của chính quyền Diệm, riêng Sài Gòn - Chợ Lớn đã có đến 56.000 người thất nghiệp). Vì tình hình hỗn loạn nên giá sinh hoạt ở thành thị tăng từ 150 đến 200% so với trước khi đình chiến. Hàng vạn nhà trong các xóm lao động đã bị

cháy trong các cuộc xung đột võ trang giữa bọn Diệm và các phái đối lập. Đời sống công nhân khổ cực. Cho nên trong ba tháng đầu năm nay đã có hơn 30 cuộc bãi công của các xí nghiệp ở Sài Gòn - Chợ Lớn đòi quyền lợi hàng ngày, phần lớn đã thắng lợi.

Ở nông thôn nhiều nơi nông dân bị địa chủ dựa vào chính quyền và quân đội Diệm để giật lại một số quyền lợi mà nông dân đã giành được trong thời kỳ kháng chiến. Nhiều nơi "nghiệp đoàn nông lao" một tổ chức nghiệp đoàn vàng cũng bị địa chủ và nguỵ quyền ở địa phương khủng bố. Nhiều ruộng bỏ hoang trong chiến tranh chưa được phục hồi sản xuất (năm 1939 Nam Bộ có 2.500.000 écta cây lúa, mà năm ngoái chỉ còn 1.630.000 écta). Vì tình hình hỗn loạn, trật tự an ninh không có, cho nên việc giao lưu kinh tế giữa thành thị và nông thôn bị gián đoạn. Ở nông thôn, giá nông phẩm sút kém, công nghiệp phẩm khan hiếm. Đời sống của nông dân gặp nhiều khó khăn. Những cuộc tranh đấu của nông dân Nam Bộ chống cướp, chống bắt xâu, thu thuế, chống tăng tô, đòi giảm tô, đòi giữ nguyên canh, chống cờ bạc đã phát triển khắp nơi và thu được nhiều kết quả. Khu V và nhất là Trị Thiên cũng có nhiều cuộc đấu tranh đã thu được một phần kết quả, giữ được cơ sở tổ chức trong việc chống chiến dịch Phan Chu Trinh của địch. Ở Nam Bộ trong những vùng du kích và căn cứ du kích cũ của ta chúng chưa lập được bộ máy nguỵ quyền ở nhiều nơi. Ở các chỗ khác ta đã đưa người vào hoặc nắm được một số đông bộ máy nguỵ quyền ở thôn xã để dùng hình thức hợp pháp đó đấu tranh bảo vệ quyền lợi nhân dân.

Các tầng lớp tiểu tư sản thành thị sống một cách bấp bênh. Vì tình hình không ổn định nên tiểu thương, tiểu chủ, các người làm nghề tự do cũng khó mà làm ăn. Chị em buôn bán ở các chợ thường bị tăng tiền chỗ, tăng vé chợ; các hàng rong thường bị phạt rất nặng nề. Công chức cũng như công nhân bị thiệt thòi về đời sống đắt đỏ mà đồng lương có hạn. Nhiều người thuê nhà, thuê đất bị chủ nhà, chủ đất đuổi đi, nên đã có những cuộc biểu tình đòi nhà đương cục can thiệp.

Việc buôn bán kinh doanh của tư sản thành thị đang chịu ảnh hưởng xấu của chính sách lũng đoạn kinh tế của đế quốc Mỹ. Tiểu công nghiệp và thủ công nghiệp trong Nam đang bị tư bản Mỹ, Nhật, Tây Đức cạnh tranh. Những thương gia buôn hàng Pháp lo hàng Mỹ cạnh tranh phải bán chạy, bán tháo, thua lỗ nhiều. Nhiều xưởng phải giảm năng suất, nhiều người có vốn không dám kinh doanh. Một số nhà công thương muốn đặt quan hệ với Bắc, nhưng còn rụt rè, sợ sệt bọn Mỹ - Diệm phá. Tầng lớp công thương thành thị đã ngán viện trợ Mỹ. Họ không hưởng ứng lời kêu gọi của Diệm muốn bán hàng Mỹ cho họ để họ bán lại cho nhân dân. Vì sức mua của nhân dân bị giảm sút và tình hình bấp bênh, nên họ không dám bỏ tiền ra mua nhiều hàng, sợ không bán được. Hội các nhà dược sư từ chối không nhận tiền góp vốn của Diệm là một việc rất có ý nghĩa.

Đồng bào di cư vào Nam thất vọng lớn. Diệm và bọn tay sai bán một số nhân công di cư cho các chủ đồn điền cao su, cà phê cho các chủ thầu. Một số không có công ăn việc làm, lang thang, ăn xin, ăn cắp. Một số bị bọn Diệm ném vào các khu rừng ven các đường giao thông lớn, bắt phải khai hoang để sống. Một số thanh niên khỏe mạnh bị bắt buộc phải đi lính cho Diệm. Những lời hứa hẹn của bọn Diệm khi họ ra đi (như mỗi nhà sẽ có 3 mẫu ruộng và 1 con trâu, v.v.) đều tiêu tan ra mây khói. Nhiều đồng bào di cư đang oán trách Diệm. Có làng di cư không chịu treo cờ của Chính phủ Diệm và đã có hàng ngàn đồng bào di cư đòi về Bắc.

Rút lại, dưới chế độ của Mỹ - Diệm, mọi tầng lớp nhân dân trong Nam bị thiệt thòi và đời sống của họ gặp nhiều khó khăn. Riêng một số rất ít bọn địa chủ phong kiến và tư sản mại bản cùng cảnh với Diệm là sống một cách phè phỡn, kiêu ngạo.

Như thế là ta có đủ điều kiện thuận lợi để đoàn kết rộng rãi toàn dân chống lại đế quốc Mỹ, phái thực dân Pháp phản hiệp định và bọn Ngô Đình Diệm.

Hơn nữa, cuộc xung đột võ trang mấy tháng nay giữa bọn Diệm và các phái đối lập lại gây ra tình trạng rất không ổn định, ở

miền Nam, trật tự an ninh không có, tính mệnh tài sản không được đảm bảo. Nhân dân sống trong khủng khiếp và lo sợ. Nhiều người đã so sánh với miền Bắc và nhận rõ đâu là tự do và chính nghĩa; phong trào chống Mỹ - Diệm đang có cơ phát triển rộng rãi.

Tuy vậy nhiều người vẫn hoang mang, hoài nghi.

Nhân dân miền Nam, nhất là nhân dân lao động, nói chung rất tốt, hướng về miền Bắc với tất cả sự tin tưởng. Nhưng có một số còn chủ quan, cho là năm 1956 nhất định sẽ thống nhất Việt Nam bằng tổng tuyển cử tự do không khó khăn gì; nên thường bị động, ỷ lại, chờ thời, chưa nhận rõ nhiệm vụ của mình là phải cùng đồng bào toàn quốc đấu tranh kiên quyết và gian khổ mới có thể thắng lợi được. Đồng thời cũng có số đông lo lắng, thiếu tin tưởng vào cuộc đấu tranh cho hiệp thương đi đến tổng tuyển cử thống nhất nước nhà thắng lợi, rồi đâm ra bi quan. Công nông, học sinh phần đông hăng hái, nhưng có khuynh hướng tự phát, mới đấu tranh kinh tế, chưa dám đấu tranh chính trị.

Nhân sĩ dân chủ thì tin ở Hồ Chủ tịch và Chính phủ ta, phục chế độ ta, nhưng sợ sống dưới chế độ ta thì không chịu được kỷ luật quá nghiêm, sợ học tập chỉnh huấn và tự do cá nhân bị hạn chế. Những thân sĩ trí thức bản thân là địa chủ hoặc có quan hệ với giai cấp địa chủ thì sợ bị đấu. Một số nhân sĩ tôn giáo và tín đồ các đạo vẫn sợ mất tự do tín ngưỡng và tự do thờ cúng. Những nhà công thương sợ không được bóc lột công nhân, sợ bị công nhân tố khổ, v.v.. Và rất nhiều người thành thật nhưng sợ Mỹ - Diệm báo thù, cho nên khi ta tuyên truyền, họ đồng ý nhưng không dám hoạt động.

Những tư tưởng và thiên hướng sai lầm trên đây là do tuyên truyền lừa bịp của địch gây ra, nhưng một phần lớn cũng do công tác tuyên truyền, giáo dục quần chúng của ta còn nhiều thiếu sót, không khắc phục những tư tưởng và thiên hướng sai lầm ấy của quần chúng thì quyết không phát động được quần chúng đấu tranh chống Mỹ - Diệm. Và không sửa chữa những khuyết điểm của ta trong công tác quần chúng thì cũng không thể động viên và

tổ chức quần chúng đông đảo đấu tranh kiên quyết cho những khẩu hiệu chính trị của chúng ta ngày nay.

II- NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRƯỚC MẮT CỦA CHÚNG TA Ở MIỀN NAM

Hội nghị Trung ương lần thứ bảy mở rộng (3-1955) đã nêu rõ chủ trương đường lối đấu tranh chính trị của chúng ta hiện nay tóm tắt như sau:

- *Kẻ thù cụ thể trước mắt* của nhân dân ta hiện nay là: đế quốc Mỹ, phái thực dân Pháp phản Hiệp định và bọn Ngô Đình Diệm; đế quốc Mỹ là kẻ thù đầu sỏ và nguy hại nhất.

Mục tiêu đấu tranh của nhân dân ta trong giai đoạn này là hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ.

Khẩu hiệu đấu tranh trước mắt của nhân dân ta hiện nay là củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ trong toàn quốc.

Hình thức cuộc đấu tranh ái quốc của nhân dân ta hiện nay là đấu tranh chính trị, không phải đấu tranh quân sự.

Tính chất cuộc đấu tranh cho hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ của nhân dân ta là lâu dài, gian khổ, phức tạp, nhưng nhất định thắng lợi.

Sách lược đấu tranh của ta hiện nay là chĩa mũi nhọn đấu tranh vào đế quốc Mỹ, triệt để lợi dụng mâu thuẫn Mỹ - Pháp, v.v..

Nghị quyết của Bộ Chính trị tháng 9-1954 đã nói:

"... Nhiệm vụ của Đảng ở miền Nam trong giai đoạn hiện tại là: lãnh đạo nhân dân đấu tranh thực hiện Hiệp định đình chiến, củng cố hoà bình, thực hiện tự do dân chủ (tự do ngôn luận, tự do hội họp, tự do tổ chức, tự do đi lại, v.v.), cải thiện dân sinh, thực hiện thống nhất và tranh thủ độc lập. Đồng thời phải lãnh đạo nhân dân đấu tranh chống những hành động khủng bố, đàn áp, phá cơ sở của ta, bắt bớ cán bộ ta và quần chúng cách mạng, chống

những hành động tiến công của địch nguỵ, giữ lấy quyền lợi của quần chúng đã giành được trong thời kỳ kháng chiến, nhất là ở những vùng căn cứ địa và những vùng du kích cũ của ta".

Nghị quyết của Hội nghị Trung ương lần thứ bảy mở rộng về nhiệm vụ giữ vững và mở rộng cuộc đấu tranh chính trị của nhân dân miền Nam như sau:

"- Lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống đế quốc Mỹ, phái thực dân Pháp phản hiệp định và bọn Ngô Dình Diệm, giành quyền lợi hàng ngày, bảo vệ một số quyền lợi đã giành được trong kháng chiến (nhất là quyền lợi về ruộng đất), bảo vệ tính mệnh, tài sản của nhân dân, chống khủng bố, đòi tự do dân chủ, đòi đối phương phải thi hành đúng Hiệp định đình chiến; chống đưa miền Nam Việt Nam vào liên minh quân sự của Mỹ, chống tăng cường binh bị, chống chuẩn bị gây lại chiến tranh Đông Dương; đòi lập lại quan hệ bình thường giữa hai miền Bắc và Nam, thực hiện hội nghị hiệp thương để chuẩn bị thống nhất Việt Nam bằng tổng tuyển cử tự do. Phương châm đấu tranh là có lý, có lợi, có mức. Trong mỗi cuộc đấu tranh phải giành được một số quyền lợi nhất định và giữ được cơ sở, giáo dục được cán bộ và quần chúng.

Kết hợp đấu tranh cho những khẩu hiệu riêng của miền Nam với cuộc đấu tranh chung của nhân dân toàn quốc để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất.

- Triệt để lợi dụng mâu thuẫn giữa Mỹ - Pháp và bọn thân Mỹ, thân Pháp để vận động quần chúng nhân dân đòi cải tổ chính phủ miền Nam, lập một chính phủ đỡ thân Mỹ hơn.

- Thực hiện mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất, duy trì và củng cố phong trào hoà bình; giữ vững cơ sở nông thôn, phát triển công tác thành thị.

- Tiếp tục chuyển hướng công tác, ổn định tổ chức và tăng cường đoàn kết nội bộ, nắm vững phương châm khéo công tác, khéo che dấu lực lượng, khắc phục tư tưởng bi quan, dao động, thủ tiêu công tác, đầu hàng, đầu thú, nằm im, chạy dài".

Toàn bộ công tác miền Nam của ta phải chiểu theo đường lối

chủ trương chung của Đảng và nghị quyết của Đảng, đồng thời xuất phát từ thực tế ở miền Nam lúc này mà đề ra. Không nên quên những nghị quyết và chỉ thị của Trung ương trong khi kiểm thảo công tác của Đảng bộ miền Nam và định ra nhiệm vụ công tác cụ thể của nó. Bản "đề án công tác 3 tháng 5, 6, 7-1955" của Khu uỷ Sài Gòn - Chợ Lớn đã chỉ rõ Khu uỷ không nghiên cứu kỹ nghị quyết và chỉ thị của Trung ương, cũng không xuất phát từ thực tế khi đề ra nhiệm vụ công tác của mình.

Nhiệm vụ công tác trước mắt của miền Nam (kể cả Sài Gòn - Chợ Lớn) là gì? Căn cứ vào tình hình hiện tại và nhiệm vụ công tác chung của toàn Đảng trong năm nay, những nhiệm vụ công tác của miền Nam hiện nay là:

1. Vận động quần chúng đấu tranh giành quyền lợi hàng ngày, giữ vững những quyền lợi đã giành được trong thời kỳ kháng chiến, đòi thực hiện quyền tự do dân chủ, chống báo thù những người đã tham gia kháng chiến, chống khủng bố; đòi đảm bảo an ninh và sinh mệnh tài sản cho nhân dân.

2. Cùng toàn quốc đấu tranh để triệt để thi hành mọi điều khoản của Hiệp định Giơnevơ; chủ yếu là củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất nước nhà bằng cách đòi thực hiện hội nghị hiệp thương, tiến tới tổng tuyển cử tự do, chống chính sách can thiệp của đế quốc Mỹ; chống lôi kéo miền Nam vào khối liên minh quân sự của Mỹ.

3. Triệt để lợi dụng mâu thuẫn giữa Mỹ - Pháp và thân Mỹ thân Pháp, phân hoá chia cắt chúng đến cao độ để có thể tập hợp được quảng đại quần chúng đấu tranh đòi cải tổ Chính phủ Diệm, tiến lên lật đổ Diệm, thành lập một chính phủ ít thân Mỹ hơn và tán thành hoà bình, thống nhất, tán thành thi hành hiệp định và thực hiện tổng tuyển cử tự do.

4. Thực hiện Mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi và vững chắc ở miền Nam, một bộ phận của Mặt trận dân tộc thống nhất toàn quốc, tập hợp mọi lực lượng yêu nước và dân chủ để đấu tranh củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập,

dân chủ.

5. Tiếp tục ổn định và củng cố tổ chức của Đảng theo đúng phương châm tinh giản để đảm bảo cho được bí mật và chất lượng của Đảng và đảm bảo sự thống nhất lãnh đạo của Đảng.

Để thực hiện những nhiệm vụ ấy, Đảng bộ miền Nam phải tiến hành những công tác dưới đây:

1- *Vận động quần chúng nhân dân đòi mở hội nghị hiệp thương tiến tới thực hiện Tổng tuyển cử để thống nhất nước nhà và chống bầu cử Quốc hội bù nhìn của Diệm. Đồng thời chống lôi kéo miền Nam Việt Nam vào khối liên minh quân sự của đế quốc Mỹ, chống Mỹ chuẩn bị gây lại chiến tranh Đông Dương.*

Đế quốc Mỹ - Anh - Pháp đã ký với nhau hiệp ước xâm lược Đông Nam Á. Đó là một hành động vi phạm lớn nhất đối với Hiệp định Giơnevơ. Hiệp ước đó tỏ rõ âm mưu của đế quốc Mỹ và phe lũ muốn phá việc thi hành Hiệp định Giơnevơ, trường kỳ chia cắt Việt Nam; kéo miền Nam Việt Nam vào khối liên minh quân sự của đế quốc Mỹ để Mỹ chuẩn bị gây lại chiến tranh Đông Dương, tiến công nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và Trung Quốc. Vì vậy cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam để củng cố hoà bình và thực hiện thống nhất quan hệ mật thiết với nhau không thể tách rời. Muốn củng cố hoà bình phải thực hiện thống nhất bằng tổng tuyển cử, muốn thực hiện thống nhất bằng tổng tuyển cử tự do phải củng cố hoà bình.

Sau khi hoàn thành việc tập kết và chuyển quân, cuộc đấu tranh chính trị của nhân dân ta chuyển sang một thời kỳ mới, thời kỳ giải quyết vấn đề chính trị là chủ yếu. Giải quyết vấn đề chính trị tức là thực hiện thống nhất Việt Nam bằng tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc. Đây là một trọng tâm công tác chung cho toàn quốc trong thời kỳ mới của cuộc đấu tranh để thi hành Hiệp định Giơnevơ. Nó quan thiết cho toàn quốc và đặc biệt cho miền Nam. Không có hiệp thương giữa nhà đương cục có thẩm quyền ở hai miền thì cũng khó có tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc, không

có tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc thì cũng khó thực hiện thống nhất nước nhà. Không thực hiện thống nhất nước nhà thì đồng bào miền Nam không có độc lập và dân chủ.

Về vấn đề tổng tuyển cử, Hiệp định Giơnevơ đã nói rõ "Cuộc tổng tuyển cử sẽ tổ chức vào tháng 7-1956... kể từ ngày 20-7-1955, những nhà đương cục có thẩm quyền ở hai vùng sẽ có những cuộc gặp gỡ để thương lượng về vấn đề đó". (Điều 7).

Nhưng ta đừng tưởng Hiệp định Giơnevơ nói như thế thì nhất định đối phương sẽ tuân theo một cách ngoan ngoãn. Trái lại, đế quốc Mỹ và phe lũ kiên quyết phá tổng tuyển cử nhằm trường kỳ chia cắt Việt Nam, biến miền Nam Việt Nam thành căn cứ chiến lược của đế quốc Mỹ, để Mỹ chuẩn bị gây lại chiến tranh Đông Dương. Phải làm cho cán bộ và nhân dân luôn luôn cảnh giác, tránh chủ quan, bị động, cầu may, chờ thời, đồng thời cũng làm cho cán bộ và nhân dân đừng thấy khó khăn mà bi quan, thiếu tin tưởng, mà phải nhận rõ rằng: có tổng tuyển cử, có thống nhất hay không chủ yếu là do ta có sức mạnh không và nhân dân ta có kiên quyết đấu tranh buộc đối phương phải thi hành đúng Hiệp định Giơnevơ hay không?

Cho nên công tác trước mắt của miền Nam về vấn đề đấu tranh để thực hiện thống nhất là tuyên truyền giải thích sâu rộng trong mọi tầng lớp nhân dân ở miền Nam để mọi người nhận rõ âm mưu của đế quốc Mỹ và bọn Ngô Đình Diệm là phá hoại tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc nhằm trường kỳ chia cắt Việt Nam và chuẩn bị gây lại chiến tranh. Chúng đang chuẩn bị tổng tuyển cử riêng của miền Nam để bầu Quốc hội riêng cho miền Nam, rêu rao rằng ở miền Bắc của ta không có tự do dân chủ cho nên cũng không thể có tổng tuyển cử tự do. Vì vậy ta phải đề phòng chính quyền Diệm hoặc một "chính phủ" khác thay Diệm sẽ tìm hết cách không chịu cử đại biểu họp Hội nghị hiệp thương với đại biểu chính phủ ta và đại biểu đương cục Pháp.

Về vấn đề hiệp thương để chuẩn bị tổng tuyển cử, thực hiện

thống nhất nước nhà, có thể có mấy khả năng dưới đây:

a) Không có hiệp thương, không có tổng tuyển cử.

b) Có hiệp thương nhưng đối phương phá hội nghị hiệp thương thành ra không thực hiện tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc được.

c) Có tổng tuyển cử nhưng đối phương phá hoại việc tiến hành tổng tuyển cử tự do, làm cho kết quả tổng tuyển cử không được tốt.

d) Có hiệp thương, có tổng tuyển cử tự do.

Trong điều kiện hiện thời khả năng thứ 4 rất khó thực hiện. Nhưng không phải hoàn toàn không thể thực hiện. Vì khả năng ấy có thực hiện hay không, chủ yếu do lực lượng đấu tranh của nhân dân ta và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới mạnh yếu như thế nào mà quyết định, không phải chủ yếu do ý chí của đối phương quyết định.

Ta phải làm cho cán bộ và nhân dân ta không chủ quan, nhụt cảnh giác trước âm mưu của đế quốc Mỹ và phe lũ. Nhưng đồng thời ta phải làm cho cán bộ và nhân dân ta tin tưởng ở hiệu lực của đấu tranh chính trị, không bi quan thất vọng, không sợ Mỹ, sợ Diệm; hơn nữa phải nhận rõ trách nhiệm của mỗi cán bộ, mỗi người công dân trong sự nghiệp đấu tranh thực hiện hiệp thương, thực hiện thống nhất nước nhà bằng tổng tuyển cử tự do.

Việc trước mắt của Đảng bộ miền Nam là động viên quần chúng nhân dân đấu tranh đòi đương cục Pháp và chính quyền Ngô Đình Diệm mở hội nghị hiệp thương với Chính phủ ta để bàn về tổng tuyển cử bắt đầu từ ngày 20-7-1955 tới đây. Phải phổ biến sâu rộng bản tuyên bố của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, của Quốc hội và Mặt trận Liên Việt về vấn đề này. Phải kết hợp với bộ máy thông tin tuyên truyền của Trung ương mà bẻ gẫy tất cả những luận điệu xảo trá của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng (thí dụ: chính quyền Diệm nói không có trách nhiệm trong việc thi hành Điều 7 của Hiệp định Giơnevơ, Pháp ký thì mặc kệ Pháp với V.M bàn với nhau; miền Bắc không có tự do dân chủ, nên không thể có tổng tuyển cử tự do, v.v.).

Vận động quần chúng dùng mọi hình thức để phát biểu ý kiến,

đưa yêu cầu cho các nhà đương cục miền Nam (gây những cuộc thảo luận nói chuyện từng tốp nhỏ, từng gia đình, từng thôn xóm, từng nhà máy, công sở, trường học, khu phố về vấn đề hiệp thương, phát biểu ý kiến trong phạm vi có thể được trên các báo công khai, ký đơn chung yêu cầu chính quyền Diệm và đại biểu các lực lượng liên hiệp Pháp; đưa bản dân nguyện cho các "ông hội đồng", dùng mọi hình thức văn công văn nghệ mà biểu thị ý chí thống nhất và yêu cầu hiệp thương và tổng tuyển cử, v.v.). Kết hợp phong trào yêu cầu với cuộc đề nghị thảo luận về hiệp thương và tổng tuyển cử ở Uỷ ban liên hợp đình chiến Trung ương và ở các cuộc gặp gỡ giữa đoàn đại biểu ta ở Sài Gòn với các nhà đương cục miền Nam. Từ phong trào yêu cầu mà tiến dần lên cuộc đấu tranh của quần chúng (bãi công, mít tinh, biểu tình, bãi thị trong đó các khẩu hiệu kinh tế kết hợp với khẩu hiệu đòi mở hội nghị hiệp thương để chuẩn bị tổng tuyển cử tự do). Tranh thủ các phái chống Diệm và một số người Pháp tán thành hiệp thương và tổng tuyển cử, đề nghị họ phát biểu ý kiến, tỏ rõ thái độ.

Kết hợp với cuộc đấu tranh đòi hiệp thương về vấn đề bầu cử quốc hội bù nhìn của địch, ta cần phải tuyên truyền cho nhân dân nhận rõ âm mưu của địch là để phá hiệp thương và tổng tuyển cử và chính sách mị dân, lừa phỉnh của địch. Vận động nhân dân dùng mọi hình thức đấu tranh từ thấp đến cao để đưa yêu sách phản đối, đòi hiệp thương và đòi các quyền tự do dân chủ, v.v.. Đồng thời tìm mọi cách phá cuộc bầu cử (như vận động nhân dân không đi bầu cử, ứng cử, hoặc đi bầu thì bỏ phiếu trắng hay bỏ cho những người ít phản động nhất). Một mặt khác thì nhân cơ hội này bí mật đưa một số người ra ứng cử và hết sức tranh thủ những người tiến bộ hoặc lừng chừng khác để chui vào quốc hội, lợi dụng quốc hội của chúng lập ra để có thể bênh vực một phần quyền lợi cho nhân dân và hạn chế những sự phản động của Diệm. Nếu trong trường hợp Diệm bắt buộc phải mở rộng một phần dân chủ trong cuộc bầu cử để mị dân làm cho nhân dân sao lãng vấn đề hiệp thương và tổng tuyển cử, thì chủ yếu ta vẫn phải phản đối và

vạch trần mưu mô xảo quyệt đó của chúng. Nhưng một mặt khác ta phải biết tận dụng những hình thức hợp pháp và một phần quyền lợi dân chủ lúc đó mà đưa một số người có cảm tình tiến bộ ra tranh cử. Không phải như vậy là ta công nhận cái quốc hội giả hiệu của chúng, mà nhân cơ hội đó ra hoạt động hợp pháp để tuyên truyền giác ngộ nâng cao trình độ chính trị cho nhân dân, vạch trần những âm mưu xảo quyệt của cuộc bầu cử quốc hội, nêu cao khẩu hiệu đòi hiệp thương để thống nhất nước nhà và các quyền lợi về kinh tế chính trị khác nữa, không để cho chúng làm lạc mất mục tiêu đấu tranh hiệp thương của ta. Ta vận động quần chúng bỏ phiếu cho những người mà ta vận động đưa ra với ý nghĩa và mục đích ứng cử kể trên.

Trong cuộc tuyên truyền vận động chống quốc hội giả hiệu này ta phải hết sức thận trọng đừng chủ quan khinh địch để bộc lộ lực lượng. Phải đề phòng những cuộc phá hoại khiêu khích, khủng bố của địch.

Về vấn đề đấu tranh làm thất bại kế hoạch của đế quốc Mỹ đang lôi kéo miền Nam Việt Nam vào khối liên minh quân sự của đế quốc Mỹ và chuẩn bị gây lại chiến tranh Đông Dương, cố nhiên đây cũng là nhiệm vụ chung của toàn quốc, nhưng Đảng bộ miền Nam cần phải đặc biệt cảnh giác, theo dõi sát mọi hành động của Mỹ đang xây dựng thêm những đơn vị mới và binh chủng mới cho nguỵ quyền, cho thêm vũ khí và nhân viên quân sự vào miền Nam Việt Nam, cũng như Lào, Cao Miên, đang xây dựng thêm căn cứ không quân và hải quân ở các khu vực đó, đang tuyên truyền chuẩn bị "Bắc tiến", v.v.. Đồng thời cung cấp tài liệu cho Trung ương để tố cáo kịp thời những hành động vi phạm hiệp định trên đây của đế quốc Mỹ và phe lũ hiếu chiến. Tổ chức những cuộc bãi công, không chịu dỡ hàng viện trợ quân sự của Mỹ cho chính quyền Diệm, không chịu xây dựng những pháo đài và công sự, trường bay, quân cảng cho Mỹ - Diệm, v.v..

Chú trọng đấu tranh đòi hiệp thương thực hiện thống nhất bằng tổng tuyển cử là đúng, nhưng không nên vì thế mà sao

nhãng việc đấu tranh chống Mỹ lôi kéo miền Nam Việt Nam vào khối liên minh quân sự của đế quốc Mỹ và chuẩn bị gây lại chiến tranh Đông Dương. Trái lại, phải gắn liền hai cuộc đấu tranh ấy lại với nhau: đấu tranh củng cố hoà bình để tranh thủ thực hiện thống nhất bằng tổng tuyển cử và đấu tranh đòi mở hội nghị hiệp thương chuẩn bị thực hiện tổng tuyển cử, thống nhất nước nhà để đảm bảo củng cố hoà bình.

2- *Chống những cuộc hành quân của Diệm, đòi đảm bảo an ninh trật tự và sinh mệnh tài sản cho nhân dân*

Lúc này cái gì lợi cho Mỹ - Diệm thì ta phản đối, cái gì hại cho Mỹ - Diệm, không hại cho nhân dân thì ta tán thành. Cho nên thái độ của ta đối với cuộc xung đột quân sự giữa quân đội Diệm và quân đội các phái đối lập là: phản đối những hoạt động quân sự của quân đội Diệm, ủng hộ có điều kiện mọi hành động chống Mỹ - Diệm. Cho nên Đảng bộ miền Nam phải tiến hành công tác nguỵ vận một cách tích cực để làm tan rã tinh thần quân đội Diệm, theo khẩu hiệu: đình chỉ chiến sự, đảm bảo an ninh xã hội, đảm bảo sinh mệnh tài sản của nhân dân, củng cố hoà bình, tiến tới thực hiện thống nhất nước nhà.

Vận động nhân dân chống những cuộc hành quân của quân đội Diệm, cũng theo khẩu hiệu trên. Phát huy sáng kiến của quần chúng để quần chúng có thể dùng mọi cách cản trở những cuộc hành quân của Diệm, thí dụ phản đối đi dân công, đánh lừa quân báo của Diệm, không tiếp tế lương thực cho quân đội của Diệm, v.v.. Đòi Diệm phải bồi thường hoặc cứu tế cho những gia đình bị thiệt hại vì những cuộc xung đột quân sự.

Đối với các phái chống Diệm thì ta vận dụng sách lược tranh thủ quần chúng bên dưới, lôi kéo tầng lớp bên trên, nghĩa là: một mặt tranh thủ binh sĩ của các phái đối lập và tranh thủ quần chúng trong các vùng do các phái đó kiểm soát, đặc biệt chú trọng vận động các lực lượng vũ trang của họ; nói cho họ hiểu chống Mỹ - Diệm là tốt, nhưng muốn chống Mỹ - Diệm thành công phải dựa vào quần chúng nhân dân, phải bảo vệ sinh mệnh, tài sản cho

nhân dân và phải phản đối bọn tướng soái nào đã hoặc lăm le đầu hàng Diệm. Mặt khác ta cần tiếp xúc với những người tiêu biểu thành thật chống Diệm thuộc tầng lớp trên của các phái đó để lôi kéo họ và nói cho họ biết thái độ của ta đối với cuộc chiến đấu chống Diệm của họ: ta sẵn sàng ủng hộ họ chống Diệm, nhưng họ phải cải thiện quan hệ giữa họ với nhân dân, không hà hiếp, khủng bố nhân dân, bớt những hình thức bóc lột quá đáng đối với nhân dân, không bắt bớ cán bộ, tán thành thi hành Hiệp định Giơnevơ, trừng trị và tố cáo bọn đầu hàng Diệm. Trong khi lôi kéo bọn cầm đầu các phái này, phải đề cao cảnh giác, đề phòng sự tráo trở của họ.

Để tập hợp mọi lực lượng chống Mỹ - Diệm, khẩu hiệu của chúng ta nêu ra trong thời gian này ở miền Nam là : "chống Mỹ, chống Diệm, hoà bình, thống nhất". Như thế không phải ta không coi phái thực dân Pháp phản hiệp định là một trong những kẻ thù cụ thể trước mắt nữa, cũng không phải ta bỏ khẩu hiệu độc lập, dân chủ. Nhưng vì ngay trong phái thực dân phản hiệp định cũng có những phần tử mâu thuẫn quyền lợi với Mỹ một phần nào chúng cũng đang giúp cho các phái đối lập chống Mỹ - Diệm. Hai nữa bất kỳ người nào, chỉ cần họ chống Mỹ, chống Diệm, tán thành hòa bình, thống nhất là có thể cùng nhau hành động chung để đạt mục tiêu đấu tranh trước mắt.

Trong cuộc đấu tranh chống những cuộc hành quân của Diệm, cần khắc phục tư tưởng phiêu lưu cho rằng: trong thời kỳ hỗn quân hỗn cư này, ta cũng phải phát động đấu tranh võ trang, phát động chiến tranh du kích, giành lấy một địa bàn xây dựng căn cứ địa quân sự. Vì nếu làm như thế thì một là trái với phương châm đấu tranh trong giai đoạn hiện tại, hai là sẽ thúc đẩy bọn Diệm và các phái đối lập thoả hiệp mau chóng với nhau để tiêu diệt ta. Chúng ta phải nắm vững phương châm đấu tranh chính trị và không nên mạo hiểm, sốt ruột. Đồng thời phải khắc phục tư tưởng đánh giá quá cao mâu thuẫn giữa Mỹ - Pháp và giữa bọn thân Mỹ và bọn thân Pháp, không thấy rõ dù chúng có xung đột nhau quyết

liệt, nhưng chúng vẫn có chỗ nhất trí với nhau để chống lại ta. Ta không nên tưởng rằng cò trai giữ nhau thì ngư ông chén cá, mà điều cốt yếu là phải lợi dụng lúc Diệm và các phái chống Diệm xung đột nhau mà tranh thủ quần chúng của chúng, củng cố cơ sở, bồi dưỡng lực lượng chính trị của ta, khơi sâu thêm mâu thuẫn giữa chúng, để bất cứ tình hình phát triển như thế nào, ta cũng vẫn giành được chủ động.

3- *Tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân đấu tranh giành quyền lợi hàng ngày, đòi tự do dân chủ, chống khủng bố nhân dân và báo thù những người đã tham gia kháng chiến*

Phong trào đấu tranh của nhân dân miền Nam trong thời gian vừa qua đương trên đà phát triển. Nhưng tất cả các cuộc đấu tranh vừa qua phần lớn là đấu tranh đòi quyền lợi về kinh tế, và nhiều nơi ở Khu V thì phần đông phong trào đấu tranh lại có tính chất tự phát. Nhìn chung phong trào đấu tranh của quần chúng chưa theo kịp với sự đòi hỏi của cuộc đấu tranh chính trị hiện nay. Tư tưởng hữu khuynh cầu an, chạy dài, không dám mạnh dạn phát động quần chúng đấu tranh và nâng cao trình độ giác ngộ chính trị cho quần chúng còn nhiều trong cán bộ và đồng chí. Việc lãnh đạo phong trào quần chúng, thì nhiều nơi còn chủ quan, khinh địch dễ bộc lộ lực lượng, thiếu cảnh giác, không ước lượng được hết những khó khăn nên hại đến cơ sở tổ chức. Đó là những khuyết điểm lớn của phong trào đấu tranh quần chúng vừa qua.

Quần chúng nhân dân miền Nam đang sống dưới chế độ ba tầng áp bức, bóc lột của đế quốc, phong kiến và tư sản. Nào Mỹ, Pháp, Diệm, nào các phái Cao Đài, Hoà Hảo, Bình Xuyên, mạnh ai nấy bóc lột, hà hiếp nhân dân, nhất là công nông. Nhân dân lao động sống chật vật thiếu thốn, nơm nớp lo sợ, vì không có an ninh trật tự, không được đảm bảo sinh mệnh, tài sản, nạn thất nghiệp ngày càng tăng. Bên những áp bức bóc lột tàn tệ đó chúng còn dở những trò hề "cứu tế", "cải cách" mị dân để lừa gạt dân chúng.

Cho nên Đảng bộ miền Nam cần quan tâm đến đời sống của nhân dân, vận động, tổ chức và lãnh đạo nhân dân đấu tranh

giành quyền lợi hàng ngày, giữ vững những quyền lợi đã giành được trong thời kỳ kháng chiến (nhất là quyền lợi về ruộng đất), đòi tự do dân chủ, trước hết là tự do báo chí, tự do ngôn luận, tự do tổ chức, chống khủng bố quần chúng, bắt bớ cán bộ và báo thù những người đã tham gia kháng chiến.

Những khẩu hiệu kinh tế nêu ra có thể như sau:

- Giảm thuế.
- Tăng tiền lương, bớt giờ làm.
- Phản đối cúp phạt, đánh đập, chửi mắng.
- Cấm dãn thợ, đuổi thợ.
- Việc làm cho thợ thất nghiệp.
- Cấm cướp bóc, chiếm đoạt.
- Phải tôn trọng quyền lợi của nông dân đã giành được trong thời kỳ kháng chiến (có thể vin vào chủ trương cải cách điền địa của chính quyền Diệm mà đòi giảm tô, chia lại công điền, người cày có ruộng).
- Chống bắt xâu, bắt lính.
- Xây dựng thêm nhà trường, nhà thương cho nhân dân, v.v..
- Bồi thường cho những người bị tai nạn chiến sự.

Về khẩu hiệu chính trị có thể như sau:

- Thực hiện quyền tự do dân chủ (tự do báo chí, tự do đi lại, tự do hội họp, tự do tổ chức, v.v.).
- Tha chết tù chính trị.
- Đình chỉ ngay những vụ khủng bố nhân dân và báo thù những người đã tham gia kháng chiến.
- Đảm bảo trật tự an ninh và tôn trọng sinh mệnh tài sản của nhân dân.
- Phản đối bầu cử Quốc hội giả hiệu.
- Đặt quan hệ bình thường giữa hai miền.
- Mở hội nghị hiệp thương với Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.
- Phải thi hành đúng Hiệp định Giơnevơ, củng cố hoà bình,

thực hiện thống nhất.

- Phản đối bọn Ngô Đình Diệm phá hoại hội nghị hiệp thương.

- Phản đối đưa miền Nam Việt Nam vào khối liên minh quân sự của đế quốc Mỹ.

- Thành lập một chính phủ tán thành hoà bình, thống nhất (2 khẩu hiệu này đưa ra khi nào Diệm không tán thành và phá hoại hội nghị hiệp thương).

Các khẩu hiệu trên đây thì nhiều, nhưng không phải đưa ra tất cả một lúc và phải có những khẩu hiệu thích hợp với hoàn cảnh từng địa phương. Cần gắn khẩu hiệu kinh tế với khẩu hiệu chính trị, gắn khẩu hiệu riêng cho miền Nam với khẩu hiệu chung của toàn quốc. Nhưng không phải bất cứ cuộc đấu tranh nào cũng gắn như thế, mà phải tuỳ từng cuộc mà gắn hay không gắn, gắn nhiều hay gắn ít. Tránh những thiên hướng như tách rời hẳn khẩu hiệu kinh tế với khẩu hiệu chính trị, cho là đấu tranh kinh tế xong rồi mới tiến lên đấu tranh chính trị; hoặc bạ cuộc nào, lúc nào cũng nhét khẩu hiệu chính trị vào bên những khẩu hiệu kinh tế, xã hội.

Về mặt tuyên truyền phải kịp thời và chủ động đập tan mọi âm mưu xảo quyệt và lừa phỉnh của địch. Đồng thời làm cho những khẩu hiệu của ta được thấm nhuần trong quần chúng và biến thành những hành động thực tế. Phải tận dụng những hình thức hợp pháp và nửa hợp pháp để tuyên truyền quần chúng (báo chí công khai một phần nào và những cuộc nhóm họp giải thích), ngoài ra cũng có thể dùng những hình thức tuyên truyền bất hợp pháp (báo chí bí mật) nhưng phải tuỳ theo từng chỗ từng nơi từng lúc và phải hạn chế đến mức độ cần thiết không được bừa bãi và phải hết sức khẩn trương. Công tác tuyên truyền của ta còn kém quá cần phải đặc biệt chú trọng và không nên khinh thường tuyên truyền của địch.

Về hình thức đấu tranh, nên tuỳ hoàn cảnh, tuỳ lực lượng quần chúng, mà dùng hình thức đấu tranh thích đáng: gửi đơn yêu cầu, đưa dân nguyện, đình công, bãi công, mít tinh, biểu tình, v.v..

Hình thức đấu tranh nên chuyển dần từ thấp đến cao để quần chúng chậm tiến có thể theo kịp. Song phải rất thận trọng, nếu tình hình chưa cho phép thì không nên dùng những hình thức cao như tuyên truyền xung phong, biểu tình, tuần hành, thị uy, v.v. vì dễ bị bộc lộ lực lượng và bị tổn thất nặng nề. Những hình thức vận động, chống cướp, chống cờ bạc ở Nam Bộ và đòi đào mương, khai ngòi ở Quảng Trị, Thừa Thiên rất thích hợp, nhưng phải dần dần đưa quần chúng tiến lên những hình thức cao hơn.

Phương châm đấu tranh là có lý, có lợi, có mức. Có lý là khẩu hiệu, yêu cầu đưa ra có căn cứ, có cân nhắc thận trọng, để hấp dẫn dần quần chúng tham gia và để tranh thủ dư luận xã hội. Có lợi là trong mỗi cuộc đấu tranh, phải giành được một số quyền lợi nhất định, căn bản giữ được cơ sở, giáo dục được cán bộ và quần chúng. Đấu tranh không có lợi thì sau quần chúng không dám tham gia đông đảo. Có mức là phải biết cân nhắc tương quan lực lượng giữa ta và địch mà đưa hình thức ra không cao, không thấp và phải biết kết thúc cuộc đấu tranh vào đúng lúc của nó, không nên kết thúc quá sớm, cũng không nên kết thúc quá muộn. Sớm quá thì chưa giành được quyền lợi, muộn quá thì già néo đứt dây, cuộc đấu tranh có thể đầu voi đuôi chuột, dễ bị đàn áp mà thành ra xôi hỏng bỏng không.

Cần khắc phục thiên hướng đánh giá thấp khả năng của quần chúng, đánh giá quá cao lực lượng của địch nguỵ rồi sinh ra rụt rè, không dám tuyên truyền vận động, tổ chức quần chúng đấu tranh, mặc cho quần chúng đấu tranh tự phát hoặc theo đuôi quần chúng, hoặc phiêu lưu mạo hiểm, đặt khẩu hiệu và chọn hình thức đấu tranh quá cao, thành ra chỉ đưa được một số ít quần chúng lên mặt trận đấu tranh, do đó quần chúng đấu tranh bị cô độc, địch dễ đàn áp, phá hoại.

Cần đề phòng bọn công đoàn vàng, bọn tờrốtkít khiêu khích, đưa những giọng ta đầu lưỡi ra lôi kéo quần chúng đấu tranh tự phát, dùng những khẩu hiệu và hình thức quá cao, tạo cớ cho địch nguỵ đàn áp, hòng dập tắt phong trào. Và trong mỗi cuộc đấu

tranh phải nâng cao cảnh giác đề phòng khủng bố và có kế hoạch chống khủng bố của địch.

Chú ý: ngoài những khẩu hiệu và hình thức đấu tranh kể trên, địch còn tổ chức ra nhiều công việc xã hội cứu tế để lừa phỉnh nhân dân. Ta phải biết nắm ngay những việc đó để cải thiện đôi phần những lợi ích hàng ngày của quần chúng. Nhưng một mặt ta phải vạch cho quần chúng thấy rõ cái lừa phỉnh của địch.

4- *Vận động cải tổ chính phủ, lập một chính phủ đỡ thân Mỹ hơn, lợi dụng chính quyền địa phương vận động nguỵ quân*

Trong Chỉ thị ngày 6-9-1954, Bộ Chính trị đã nói rõ vấn đề vận động cải tổ Chính phủ miền Nam và lập một chính phủ đỡ thân Mỹ hơn. Đến nay, nhìn lại thấy Đảng bộ miền Nam về vấn đề này chưa chấp hành được mấy. Muốn cải tổ Chính phủ Diệm hoặc tiến lên đánh đổ Diệm, việc quan trọng nhất là: vạch cho quần chúng nhân dân nhận rõ bản chất phản động của Diệm, chính sách xảo trá quỷ quyệt của Mỹ - Diệm, để cho quần chúng hiểu rằng Diệm là đại biểu cho địa chủ phong kiến và tư sản mại bản thân Mỹ, phản động nhất. Chúng nói độc lập, dân chủ cộng hoà chỉ để tống Pháp đi, đón Mỹ lại, đẩy hùm cửa trước, rước sói cửa sau mà thôi. Diệm còn nắm chính quyền miền Nam thì nhất định miền Nam sẽ biến thành căn cứ chiến lược và thuộc địa của Mỹ, để Mỹ chuẩn bị gây lại chiến tranh Đông Dương, nhân dân sẽ khổ cực, nước nhà sẽ bị trường kỳ chia cắt, tóm lại sẽ không có hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ. Vì vậy, ai là người yêu nước, thương nòi, ai là người muốn củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ trong cả nước, ai là người chống Mỹ hãy đoàn kết lại đấu tranh đòi cải tổ Chính phủ Diệm cho những phần tử không thân Mỹ vào. Rồi sau tiến lên lật đổ Chính phủ Diệm, lập một chính phủ khác có thể thân Pháp, không thân Mỹ và có ít nhiều tiến bộ, tán thành căn bản thi hành Hiệp định Giơnevơ, tán thành giảm nhẹ bóc lột đối với nhân dân và thừa nhận một số quyền tự do dân chủ của nhân dân; tán thành đặt lại quan hệ bình thường giữa hai miền và hiệp thương với Chính phủ ta để bàn về

tổng tuyển cử tự do.

Cố nhiên ta không nên đòi hỏi một chính phủ thân Pháp làm những việc như một chính phủ của ta. Vấn đề trước mắt là lập một chính phủ đỡ thân Mỹ hơn, tán thành căn bản thi hành hiệp định, đặt lại quan hệ bình thường giữa hai miền và mở hiệp thương với Chính phủ ta để bàn về thực hiện tổng tuyển cử tự do toàn quốc. Khi chưa có một chính phủ như thế, ta vẫn phải đòi Diệm mở hiệp thương với Chính phủ ta, như đã nói ở công tác thứ hai, nhưng phải đề phòng Diệm không chịu hiệp thương, hoặc phá hiệp thương. Cho nên, một mặt phải đòi hiệp thương, nhưng một mặt vẫn phải chuẩn bị đòi cải tổ Chính phủ Diệm, tiến tới buộc Diệm phải từ chức. Muốn thế phải vận động, tổ chức quần chúng nhân dân miền Nam đấu tranh quyết liệt chống Diệm, đòi cải tổ chính phủ, đòi lập chính phủ khác và mở hiệp thương với Chính phủ ta.

Không nên cho rằng muốn lập chính phủ đỡ thân Mỹ hơn hoặc không thân Mỹ và tán thành củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, điều cốt yếu là ta phải có sách lược mềm mỏng phân hoá Mỹ - Pháp và thân Mỹ, thân Pháp đến cao độ và lôi kéo những phần tử Pháp chống Mỹ và thân Pháp chống Mỹ. Nhớ rằng phái thực dân Pháp phản hiệp định bản chất là phản động, chống độc lập thống nhất, dân chủ của ta. Chúng không thể đi theo ta chống Mỹ, trái lại chúng đã, đang và sẽ đi với Mỹ chống lại ta. Có một số thực dân Pháp chống Mỹ, không chịu để cho Mỹ hất cẳng một cách dễ dàng, nhưng ngay bọn này cũng không muốn cho ta thắng. Chúng không ưa Mỹ mà cũng chẳng thích gì ta, chỉ thích quyền lợi và địa vị của chúng thôi. Và ngay cả bọn thân Pháp chống Mỹ tuy quyền lợi bị thiệt thòi có thể đi với ta trên một chừng mực nào chống Mỹ - Diệm, nhưng cũng không phải là chúng ưa thích hẳn chế độ của ta mà chúng cũng chỉ vì quyền lợi địa vị của chúng. Cho nên phân hoá Mỹ - Pháp và thân Mỹ thân Pháp đến cao độ, kéo một bộ phận Pháp chống Mỹ và thân Pháp chống Mỹ là cần, nhưng không phải là điều kiện chủ yếu để lật Mỹ - Diệm. Muốn lật Mỹ - Diệm, cũng

như muốn kéo một bộ phận Pháp và thân Pháp chống Mỹ - Diệm bản thân ta phải có lực lượng, phải dựa vào quần chúng, lãnh đạo quần chúng cả Nam và Bắc đấu tranh chống Mỹ - Diệm và chống cả phái thực dân Pháp phản hiệp định và đầu hàng Mỹ.

Đối với nguỵ quyền các cấp ở miền Nam, từ cấp trung ương trở xuống đến xã, ta cần tìm cách phân hoá tranh thủ. Nhất là cấp xã ta cần cho người có cảm tình với ta vào nắm, để lợi dụng chính quyền đặng tuỳ khả năng mà bênh vực quyền lợi cho nhân dân và che chở cho cán bộ ta hoạt động. Có thể vận động quần chúng đòi bầu cử hội tề và trong khi bầu cử ta vận động lật đổ bọn cường hào gian ác nào tệ, nhân dân oán ghét nhất ở địa phương. Nhưng không nên cho những người lộ mặt của ta ra ứng cử, mà phải chọn những người không lộ mặt hoặc đỡ lộ mặt ra ứng cử, như thế một khi được bầu, những người ấy dễ làm việc với nhân dân hơn.

Cũng cần lợi dụng những cuộc bầu cử Hội đồng thành phố, hoặc hàng tỉnh mà cho người của ta ra ứng cử, vận động quần chúng nhân dân bỏ phiếu cho họ. Đòi đảm bảo tuyển cử tự do để cho quần chúng nhân dân lao động có điều kiện tham gia đông đảo và đỡ bị uy hiếp trong việc bỏ phiếu.

Về việc vận động nguỵ quân, như chỉ thị tháng 9 của Bộ Chính trị đã nêu rõ: "Trước hết cần nhận rõ: mặc dầu hoà bình trở lại ta vẫn không được coi nhẹ việc vận động nguỵ binh, trái lại phải hết sức chú trọng công tác đó. Nhưng khẩu hiệu, hình thức, mục tiêu vận động phải thay đổi hẳn".

Đối với binh lính của Diệm, có thể nêu khẩu hiệu "đình chỉ chiến sự", "cải thiện sinh hoạt và đối đãi", "đi nghỉ phép", v.v.. Có thể tuyên truyền nguỵ binh của Diệm đảo ngũ, không chịu đi đánh nhau với quân đội các phái đối lập, nhưng không tổ chức binh biến và khởi nghĩa, vì làm như thế lúc này chưa có lợi. Cần tận dụng những hình thức thể dục, văn nghệ, học tập trong bộ đội nguỵ mà vận động và giáo dục nguỵ binh về tinh thần yêu hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ.

Muốn vận động ngụy binh có kết quả, cần ra sức vận động gia đình ngụy binh để họ giúp vào việc tuyên truyền ngụy binh.

Đối với binh lính Hoà Hảo, Cao Đài, Bình Xuyên đang chống Diệm, cần có khẩu hiệu riêng cho được thích hợp, thí dụ: ngoài khẩu hiệu chung về quyền lợi hàng ngày như "cải thiện sinh hoạt và đối đãi", có thể nêu khẩu hiệu "muốn thắng quân đội Diệm phải tôn trọng sinh mệnh tài sản của nhân dân, bảo vệ những người yêu nước", "thực hiện những tự do dân chủ", đòi "thành lập một chính phủ tán thành hoà bình, thống nhất".

Đối với quân đội viễn chinh Pháp, lúc này Diệm đang muốn đẩy đi, nếu ta nêu khẩu hiệu "về nước" thì chỉ làm lợi cho Mỹ - Diệm. Vì vậy không nêu khẩu hiệu đó như Chỉ thị Bộ Chính trị tháng 9-1954 đã nói nữa. Phải chú trọng nêu khẩu hiệu về sinh hoạt về đối đãi, đòi cho người nào hết hạn được về Pháp, đòi thi hành hiệp định, củng cố hoà bình, v.v..

5- *Đẩy mạnh công tác Mặt trận, công tác bảo vệ hoà bình*

Trước hết phải phân biệt rõ Mặt trận dân tộc thống nhất khác với phong trào hoà bình, vì Mặt trận là một tổ chức chính trị, có chính cương điều lệ hẳn hoi. Nó đoàn kết mọi tầng lớp nhân dân trên cơ sở công nông liên minh và dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân để đấu tranh cho mục đích chống đế quốc và phong kiến; cụ thể hiện nay là đấu tranh cho mục tiêu hoà bình, thống nhất, độc lập và dân chủ (không thể bỏ một điểm nào trong 4 điểm này được). Còn phong trào hoà bình chỉ là một hình thức tập hợp rộng rãi tất cả những người nào muốn gìn giữ và củng cố hoà bình thế giới cũng như hoà bình ở Việt Nam. Phong trào hoà bình không phải là một tổ chức chính trị, không có chính cương, điều lệ. Mục đích, yêu cầu của nó thấp hơn mục đích, yêu cầu của Mặt trận, không nên khoác cho phong trào hoà bình những nhiệm vụ và công tác riêng của Mặt trận. Nhưng phong trào hoà bình có thể là một bước chuẩn bị cho một số chiến sĩ hoà bình tiến lên Mặt trận. Cho nên phong trào hoà bình không mâu thuẫn với Mặt trận.

Trung ương đã quyết định toàn quốc chỉ có một Mặt trận dân tộc thống nhất với chính cương và điều lệ duy nhất. Nhưng vì tình hình miền Nam, có nhiều chỗ khác miền Bắc, nên ngoài chính cương chung, Mặt trận cần có một chương trình hoạt động riêng cho mỗi miền và hình thức tổ chức của nó cũng không thể rập khuôn một cách máy móc như ở miền Bắc hiện nay.

Hiện nay Đại hội Mặt trận chưa họp, chính cương điều lệ chung của Mặt trận và chương trình hành động riêng cho mỗi miền chưa được thông qua, nhưng ta phải chuẩn bị vận động thực hiện và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất ở miền Nam, bằng cách tuyên truyền cho mục đích, ý nghĩa của Mặt trận dân tộc thống nhất trong các tầng lớp nhân dân. Căn cứ vào tình hình miền Nam hiện nay, việc thực hiện Mặt trận dân tộc thống nhất ở miền Nam cần phải thực hiện những cuộc thống nhất hành động dưới từng khẩu hiệu, trong từng vấn đề, ở từng địa phương. Đồng thời tiếp xúc rộng rãi với những nhân sĩ dân chủ và thân sĩ yêu nước để tranh thủ họ cùng hành động.

Về hình thức tổ chức Mặt trận dân tộc thống nhất (Liên - Việt) không nên tổ chức ra từng cấp có hệ thống như ở miền Bắc. Hình thức tổ chức có hệ thống như vậy chỉ khi nào hoàn cảnh rộng rãi cho phép mới có thể tổ chức được. Nhưng mỗi khi cần hiệu triệu quần chúng thì các cấp có thể nhân danh Liên - Việt mà ra hiệu triệu được.

Mặt trận dân tộc thống nhất ở trong Nam cũng như ở ngoài Bắc cần phải rộng rãi. Nhưng không thể cho giai cấp địa chủ và tư sản mại bản vào. Thành phần của Mặt trận chủ yếu là bốn giai cấp cách mạng trong nhân dân: giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, giai cấp tiểu tư sản, giai cấp tư sản dân tộc. Những phần tử tiến bộ trong giai cấp địa chủ và giai cấp tư sản mại bản thật thà tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ có thể vào Mặt trận, nhưng đó là những phần tử cá biệt trong những giai cấp đó tham gia Mặt trận chứ không có nghĩa là những giai cấp phản động đó tham gia Mặt trận.

Hồ Chủ tịch nói:

"Chúng ta đoàn kết rộng rãi và chặt chẽ từ Nam đến Bắc. Bất kỳ người nào, bất kỳ nhóm nào nếu họ tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, thì chúng ta cũng sẵn sàng thật thà đoàn kết với họ".

Như thế không có nghĩa là ta mở toang cửa Đảng ra cho bọn phản động chui vào, đội lốt là người của Mặt trận mà áp bức và lừa gạt quần chúng. Trái lại, qua thống nhất hành động thực tế, ai được chứng nhận là thật thà tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, mới được tổ chức vào Mặt trận.

Đối với phong trào hoà bình ở miền Nam cần phải duy trì, củng cố và phát triển nó. Muốn thế phải khắc phục những tư tưởng sai lầm của một số chiến sĩ hoà bình trong Nam hiện nay là: sau khi bị Diệm khủng bố thì hoang mang, dao động, muốn thủ tiêu hoạt động, muốn nằm im, mất cảnh giác, để tay sai đế quốc lọt vào khiêu khích; tả khuynh, hành động quá trớn, để cho bọn Diệm có cớ để khủng bố. Chỉ thị của Bộ Chính trị tháng 9-1954 đã nói rất đúng:

"- Tuyên ngôn, khẩu hiệu, chương trình hành động của phong trào hoà bình không nên quá cao; chỉ cốt nhằm vào mấy điểm dưới đây:

+ Thực hiện đình chiến,

+ Củng cố hoà bình,

+ Chống đế quốc Mỹ,

+ Chống khối Đông Nam Á của Mỹ.

- Phong trào hoà bình cần thu hút nhiều nhân sĩ, trí thức cả những người tiêu biểu của các giới và các tôn giáo. Đồng thời cũng cần thu hút cả một số người Pháp dân chủ tán thành đình chiến và củng cố hoà bình ở Đông Dương, chống Mỹ và "khối Đông Nam Á" của Mỹ.

- Hình thức hoạt động hiện nay không thể nhân danh phong trào bảo vệ hoà bình tổ chức một cách công khai được vì như vậy bọn Diệm sẽ tìm cách khủng bố ngay. Nên ta phải tổ chức những

cuộc nhóm họp nhỏ bán hợp pháp, hoặc lợi dụng những hình thức hợp pháp mà ta đã nắm được để đưa những vấn đề thuộc phong trào bảo vệ hoà bình ra thảo luận hoặc có khi lấy kiến nghị để phản đối một việc gì. Việc thảo luận cần bằng miệng hoặc những báo chí hợp pháp (như báo chí nói về bảo vệ hoà bình ở Pháp và thế giới) không cần dùng những tài liệu bí mật. Phong trào nên phát triển rộng rãi nhưng không nên vội vàng hấp tấp, tránh để bộc lộ tất cả những người tốt và có cảm tình với ta. (Đoạn này thêm vào nghị quyết Bộ Chính trị tháng 9-1954 cho thích hợp tình hình hiện nay).

- Ở cấp tỉnh phải cử một số đồng chí lập trường vững, hiểu chính sách và có năng lực phụ trách phong trào hoà bình.

- Cách lãnh đạo phong trào này phải rất mềm mỏng, theo đường lối quần chúng; lấy phương thức đề nghị, vận động, thuyết phục mà lãnh đạo, tránh chủ nghĩa mệnh lệnh.

- Hoàn cảnh thuận tiện thì nên đặt quan hệ với Uỷ ban bảo vệ hoà bình thế giới của Việt Nam và với Mặt trận dân tộc thống nhất".

Cần làm cho phong trào hoà bình ở miền Nam tỏ thái độ chống Mỹ, lôi kéo miền Nam vào khối liên minh quân sự của Mỹ, phản đối đế quốc Mỹ chở thêm vũ khí đạn dược và nhân viên quân sự vào Đông Dương, đồng thời tỏ thái độ tán thành hiệp thương để chuẩn bị tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc.

Đảng bộ miền Nam cần đặc biệt chú trọng lãnh đạo chặt chẽ công tác Mặt trận và công tác bảo vệ hoà bình.

6- *Công tác nông thôn, công tác vùng căn cứ cũ và vùng thiểu số*

Phương châm của ta lúc này là giữ vững và phát triển cơ sở nông thôn, đẩy mạnh công tác thành thị, quân đội Diệm và các phái chống Diệm đánh nhau lung tung, cướp bóc xẩy ra luôn, đời sống nhân dân ở nông thôn cũng như ở thành thị không được ổn định. Nhưng địch có nhiều chỗ sơ hở ta có thể lợi dụng được. Quần chúng nông dân nói chung hăng hái, tin tưởng; ta có chỗ dựa tốt. Trong công tác nông thôn lúc này phải chú trọng một mặt tiếp tục

ổn định tổ chức, huấn luyện và sắp xếp cán bộ; một mặt lãnh đạo nhân dân tổ chức đồn canh chống cướp, kết hợp với việc lãnh đạo nông dân đấu tranh không cho địa chủ giật lại nhưng quyền lợi đã giành được trong thời kỳ kháng chiến. Phải duy trì tổ chức nông hội, biến tướng nó dưới những hình thức hợp pháp nửa hợp pháp. Phải thành lập những tổ chức như hội vần công, ngồi họ, tương tế, hội hiếu hỷ, hội giữ trẻ, lớp học bình dân, hội thể dục, văn công, v.v.. Đồng thời phải lợi dụng những tổ chức do địch nguỵ gây ra như "nghiệp đoàn nông lao", v.v., để gần gũi quần chúng, tranh thủ quần chúng đã tham gia tổ chức đó. Mỗi cuộc vận động ở nông thôn muốn được bền bỉ và rộng rãi, phải kết hợp với sản xuất, chiếu cố đến thời vụ. Việc lợi dụng chính sách "cải cách điền địa" của địch nguỵ mà thực tế đòi quyền lợi cho nông dân là rất cần thiết. Nhưng phải giải thích cho nông dân rõ dã tâm của địch nguỵ trong vấn đề này và so sánh chính sách cải cách ruộng đất của ta với chính sách "cải cách điền địa" xảo trá của chúng.

Công tác của chúng ta ở những vùng căn cứ cũ và vùng dân tộc thiểu số thì ta có những căn cứ vững chắc. Hiện nay địch nguỵ đang tìm hết cách để đi sâu vào điều tra tình hình cơ sở của ta ở các vùng căn cứ cũ, chuẩn bị phá cơ sở của ta ở đó. Ta cần tiếp tục chuyển vào công tác không hợp pháp, không nên để bộc lộ lực lượng. Khéo vận động quần chúng đấu tranh giữ gìn quyền lợi đã giành được trong thời kỳ kháng chiến, vận động quần chúng sản xuất tương trợ tự cứu, đó là cách tốt nhất để giữ gìn, củng cố và phát triển cơ sở của ta ở đó.

Những vùng dân tộc thiểu số, nhất là vùng Tây Nguyên ở Liên khu V và vùng Khơme ở Nam Bộ có nhiều truyền thống cách mạng tốt. Ta cần chú trọng công tác để củng cố và phát triển cơ sở của ta ở đó. Không nên vì chú trọng công tác thành thị mà sao nhãng công tác ở các vùng này. Cán bộ hoạt động ở các vùng dân tộc thiểu số phải thấm nhuần chính sách dân tộc của Đảng, vận động quần chúng sản xuất tương trợ tự cứu và đấu tranh chống những hình thức áp bức bóc lột hà khắc, chống âm mưu chia rẽ dân tộc của đế

quốc và ngụy quyền. Phải chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ người thiểu số vì đó là một điều kiện quan trọng để gây cơ sở sâu rộng và vững chắc ở những vùng đó.

7- *Công tác thành thị*

Công tác đô thị nhất là ở những đô thị lớn như Sài Gòn, Chợ Lớn, Mỹ Tho, Cần Thơ, Huế, Nha Trang, Đà Nẵng có một tác dụng ảnh hưởng đến phong trào chính trị rất quan trọng và là nơi đầu não quan trọng của địch về mọi mặt quân sự, kinh tế, chính trị.

Ta cần phải chú trọng đến công tác đô thị và địch cũng tìm hết mọi cách để đẩy ta ra khỏi những nơi này. Nên việc lãnh đạo các đô thị, chúng ta cần hết sức thận trọng và việc tổ chức của Đảng phải hết sức kiên cố.

Hiện nay công tác thành thị của Liên khu V còn rất kém. Công tác ở Sài Gòn, Chợ Lớn tuy có rất tiến bộ, nhưng còn loạc choạc nhiều. Đáng chú ý nhất là cán bộ ta ở đó đã biết lợi dụng những khả năng hợp pháp và nửa hợp pháp mà tuyên truyền vận động, tổ chức quần chúng, nhưng nhiều khi làm rất vụng để lộ mình là V.M., là kháng chiến, là cộng sản; chưa áp dụng đúng phương châm: khéo công tác, khéo che dấu lực lượng, chưa phân biệt công tác công khai với công tác bí mật và khéo kết hợp chặt chẽ công tác công khai và công tác bí mật. Vì vậy cần làm cho cán bộ hoạt động trong thành nhận rõ những điểm dưới đây:

Về *tuyên truyền*, chủ yếu là tuyên truyền miệng và dùng báo chí hợp pháp mà tuyên truyền. Nhưng không nên thủ tiêu những hình thức tuyên truyền không hợp pháp. Tài liệu tuyên truyền không hợp pháp phải hạn chế và việc lưu hành phải rất thận trọng.

Về *tổ chức quần chúng,* phải tận dụng những hình thức hợp pháp và nửa hợp pháp là chủ yếu. Tổ chức quần chúng phải rộng rãi, có khi không cần điều lệ, càng hợp pháp càng tốt vì dưới chế độ của địch có hợp pháp mới thu hút được quần chúng đông đảo. Chú trọng phái cán bộ chui vào các tổ chức sẵn có và phát triển tổ chức

ra những nơi ta nắm được (những nghiệp đoàn công nhân, nghiệp đoàn nông lao, các tổ chức học sinh, sinh viên, giáo sư, công chức, phụ nữ, văn hoá, xã hội), chú trọng nhất là các nghiệp đoàn, các tổ chức sinh viên, học sinh và giáo sư. Ngoài những tổ chức có tính chất kinh tế, văn hoá, xã hội kể trên, còn những tổ chức đoàn thể đảng phái phản động hiện địch đương tổ chức ra rất nhiều, ta cũng bí mật chỉ định người chui vào, điều tra tìm hiểu những tổ chức đó, làm giảm những hoạt động phản động của các tổ chức này và làm cho đường lối chính trị của các tổ chức đó bị cô lập trước quần chúng.

Việc lãnh đạo các tổ chức quần chúng hợp pháp và nửa hợp pháp phải hết sức thận trọng, không được làm lộn ẩu giữa công tác bí mật và công tác hợp pháp. Trong việc lãnh đạo không để bộc lộ lực lượng mà phải lãnh đạo một cách khéo léo để cho người ta không biết là mình lãnh đạo và phải hoà mình vào với quần chúng từ sinh hoạt cho đến tác phong và lề lối làm việc. Nếu để bộc lộ thì một thời gian địch sẽ khủng bố, cơ sở sẽ tan rã. Việc liên lạc giữa các cán bộ, Đảng đoàn phụ trách các tổ chức quần chúng không được liên lạc dọc mà phải qua các cấp Đảng bộ để liên lạc để đảm bảo cho công tác bí mật của Đảng.

Việc vận động những cảnh sát và nguỵ binh trong các đô thị cũng hết sức quan trọng, vì họ sẽ giúp chúng ta dễ dàng trong việc hoạt động và ủng hộ và phối hợp với cuộc đấu tranh của quần chúng rất đắc lực. Đồng thời phải tăng cường công tác vận động nguỵ quyền, tranh thủ được những phần tử chống Mỹ - Diệm để lôi kéo họ về với ta, hay ít nhất cũng trung lập họ. Công tác vận động nguỵ quân nguỵ quyền phải có cán bộ chuyên trách.

Còn về việc *lãnh đạo quần chúng đấu tranh* đã nói trong công tác thứ ba (vận động quần chúng đấu tranh đòi quyền lợi hàng ngày).

Về *mặt Đảng,* sau khi hoà bình trở lại, các Đảng bộ trong các đô thị, nhất là đô thị lớn, số đảng viên tăng lên rất mau vì các đảng viên ở nông thôn trở về nhiều, nên thành phần phức tạp, tác phong chưa quen với đô thị. Phần đông lại hưởng lạc, cầu an và có

tinh thần nghỉ ngơi, mỏi mệt, dễ bị vật chất ở thành thị cám dỗ, đồng thời lại thiếu cảnh giác và dễ bộc lộ lực lượng. Những tư tưởng đó đã ảnh hưởng đến việc lãnh đạo phong trào đấu tranh của quần chúng. Tất cả những tư tưởng và tác phong như trên cần phải tăng cường việc giáo dục và khắc phục kịp thời.

Về mặt tổ chức cần sắp xếp cho ổn định, lấy cơ sở sản xuất làm nền tảng tổ chức của chi bộ. Riêng ở đường phố thì lấy đường phố làm cơ sở tổ chức. Những chi bộ nào đông người quá thì nên chia thành nhiều tiểu tổ, mỗi tiểu tổ từ 3 đến 5 người là cùng. Không nên nhầm lẫn nhóm trung kiên với chi bộ và Đảng đoàn, nhóm trung kiên gồm những quần chúng tốt trung thực, tương đối có trình độ (nhóm trung kiên không có hệ thống tổ chức mà chỉ đặt sự liên hệ trong công tác), chi bộ hay đảng đoàn phải có trình độ hơn và năng lực lãnh đạo quần chúng thi hành những chính sách và khẩu hiệu của Đảng. Tổ chức Đảng ở đô thị phải hết sức vững, nhẹ, gọn và bí mật thì mới có thể vận dụng tổ chức được mau lẹ và chắc chắn.

Các Đảng bộ ở miền Nam phải có một bộ phận theo dõi về thành thị giúp chỉ đạo thường xuyên và kịp thời và phải định kỳ tổng kết kinh nghiệm công tác thành thị để khắc phục sửa chữa cái sai và phát huy cái đúng.

8- *Tiếp tục ổn định và củng cố tổ chức của Đảng theo đúng phương châm tinh giản để đảm bảo cho được bí mật và chất lượng của Đảng và đảm bảo cho sự thống nhất lãnh đạo của Đảng*

a) *Lãnh đạo về tư tưởng và chính sách*

Từ khi hoà bình lập lại, việc lãnh đạo tư tưởng và chính sách ở Nam Bộ từ trên xuống dưới tương đối có kết quả tốt. Nhưng ở Khu V thì việc lãnh đạo tư tưởng và chính sách có nhiều khuyết điểm nghiêm trọng nên đã ảnh hưởng đến phong trào không ít. Tình hình hiện nay có nhiều biến chuyển mới, tư tưởng cán bộ diễn biến không ngừng, chủ trương chính sách đã có nhiều phát triển mới. Các Đảng bộ miền Nam cần chú trọng đến việc lãnh đạo tư tưởng, ra sức khắc phục những tư tưởng sai lầm như bi quan, dao

động, sợ Mỹ, không tin tưởng ở tiền đồ của cuộc đấu tranh chính trị, hoặc chủ quan thiếu cảnh giác, để bộc lộ lực lượng, không nhìn rõ những âm mưu của địch nguỵ, hoặc bị động, ỷ lại miền Bắc, cầu may chờ thời. Nhìn chung tư tưởng của cán bộ và đảng viên ở miền Nam thì tư tưởng hữu khuynh vẫn là chủ yếu, nên phương châm lãnh đạo tư tưởng cần phải chống tả, chống hữu, nhưng chống hữu là chính, khi chống hữu phải đề phòng tả và chống tả phải đề phòng hữu. Đồng thời phải tăng cường việc giáo dục chính sách mới của Đảng và chỉnh đốn tác phong cho cán bộ, phải đảm bảo ra báo hay nội san và tài liệu bí mật để cho cán bộ và đảng viên học tập, nghiên cứu. Công tác ấn hành những tài liệu này từ trước đến nay gần như không chú ý tới.

b) *Về mặt tổ chức*

Về việc phát triển Đảng, phải theo đúng phương châm là phát triển theo đúng nhu cầu, không phát triển theo khả năng, nghĩa là cần đến đâu thì phát triển đến đó, không phải cứ tổ chức là tổ chức bừa. Tổ chức phải trọng chất hơn lượng và phải thật đơn giản, nhẹ nhàng. Làm việc phải hết sức tránh công khai bừa bãi mà phải theo đúng những nguyên tắc bí mật. Phải kiểm tra hàng ngũ chặt chẽ và thường xuyên phê bình tự phê bình, đề cao cảnh giác để đề phòng bọn gián điệp đầu hàng đầu thú phá hoại hàng ngũ của Đảng. Hiện nay địch đương dùng một thủ đoạn rất thâm độc là nhằm phá hoại nội bộ Đảng ta bằng gián điệp và dụ cán bộ ta đầu hàng đầu thú, nên các cấp Đảng bộ phải có kế hoạch toàn bộ chống chính sách này của địch, nâng cao cảnh giác và lòng trung thành đối với sự nghiệp của Đảng của mỗi đảng viên.

Về liên lạc là một vấn đề rất phức tạp và quan trọng trong công tác không hợp pháp. Giải quyết vấn đề đó được tốt thì công tác chạy đều, giải quyết kém hay sai thì thất bại đau đớn. Nguyên tắc chung là liên lạc phải rất nghiêm mật, rất phân minh, rất chính xác. Không được liên lạc lu bù nhập nhằng và ẩu. Ai có trách nhiệm liên lạc thì người ấy liên lạc, không có thì không được liên lạc, không nên nhiều người nắm nhiều mối liên lạc một lúc ở một

nơi, và nói chung nên áp dụng cách một người liên lạc với một người; như thế để đỡ xảy ra tổn thất nặng khi bị khủng bố. Phải kiện toàn giao thông liên lạc giữa các cấp bộ của Đảng trong Nam và giữa các Đảng bộ miền Nam và Trung ương. Giữ đúng kỷ luật báo cáo và xin chỉ thị để tránh những khuyết điểm sai lầm lớn và đảm bảo nguyên tắc tập trung và thống nhất lãnh đạo.

Hiện nay việc lãnh đạo công tác miền Nam, Trung ương đã có Ban công tác miền Nam do một đồng chí Trung ương phụ trách. Như thế công tác chỉ đạo miền Nam đã được bước đầu cải tiến. Nhưng sự liên lạc giữa Trung ương và Xứ uỷ chưa được chặt chẽ và thường xuyên, giữa Xứ uỷ và Khu uỷ Sài - Chợ lại không được mau lẹ. Còn Liên khu V thì cơ quan chỉ đạo toàn khu và nhiều tỉnh chưa được ổn định, sự liên lạc giữa các Liên tỉnh uỷ và nhiều tỉnh còn gián đoạn rời rạc. Nên sự chỉ đạo của Trung ương đối với Xứ uỷ Nam Bộ và Liên khu uỷ V còn chệch choạc. Các cấp còn ít báo cáo ít xin chỉ thị, nên Trung ương cũng không nắm sát tình hình miền Nam để chỉ thị kịp thời. Những khuyết điểm đó, chúng ta cần kịp thời khắc phục.

*

* *

Cuộc đấu tranh cho hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ nhất định còn lâu dài, gian khổ nhưng nhất định thắng lợi. Tuy vậy thắng lợi không tự nó đến, phải đấu tranh để giành lấy nó. Nên các đồng chí phải khắc phục những tư tưởng sai lầm, phát huy những ưu điểm sẵn có, đồng thời nắm vững phương châm chính sách, bám sát lấy quần chúng, hoà mình với quần chúng trong một phạm vi nhất định, đi đúng đường lối quần chúng, tổ chức, lãnh đạo quần chúng thi hành chính sách và khẩu hiệu của Đảng. Như thế nhất định chúng ta sẽ thắng lợi.

Dưới lá cờ của Hồ Chủ tịch, chúng ta hãy tiến lên!

Chú ý: Tất cả những công tác trên đây, công tác trọng tâm là

công tác thứ nhất (đấu tranh cho hiệp thương) và kết hợp chặt chẽ công tác trọng tâm này với các công tác khác.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.16, tr. 360-408.

BÁO CÁO
CỦA ĐỒNG CHÍ TRƯỜNG CHINH
TẠI HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG LẦN THỨ TÁM

Họp từ ngày 13 đến 20 tháng 8 năm 1955
Đoàn kết nhân dân toàn quốc đấu tranh
để thực hiện thống nhất Việt Nam trên cơ sở
độc lập và dân chủ
(Trích)

Tóm tắt

I- Tình hình thế giới và trong nước từ Hội nghị Trung ương lần thứ bảy mở rộng đến nay.

II- Đấu tranh để tiến tới thực hiện thống nhất nước nhà bằng tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc.

III- Đẩy mạnh củng cố miền Bắc.

IV- Tăng cường lãnh đạo tư tưởng, củng cố Đảng và sửa đổi lề lối làm việc của Đảng.

.....

II- ĐẤU TRANH ĐỂ TIẾN TỚI THỰC HIỆN THỐNG NHẤT NƯỚC NHÀ BẰNG TỔNG TUYỂN CỬ TỰ DO TRONG TOÀN QUỐC

1- Thời kỳ mới của cuộc đấu tranh chính trị đã đặt trước nhân dân ta một nhiệm vụ cực kỳ quan trọng là *đấu tranh kiên quyết và*

bền bỉ để thực hiện thống nhất nước nhà bằng tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc, đồng thời ngăn ngừa chiến tranh trở lại ở Đông Dương (chống đế quốc Mỹ lôi kéo miền Nam Việt Nam, Lào và Cao Miên vào khối liên minh quân sự của Mỹ; ngăn Mỹ, Pháp chở thêm vũ khí, đạn dược và nhân viên quân sự vào Đông Dương; chống Mỹ, Pháp và bọn Ngô Đình Diệm lập những căn cứ quân sự mới; chống Pháp và Diệm để cho Mỹ dùng những căn cứ quân sự sẵn có, v.v.).

Cuộc đấu tranh của nhân dân ta để thực hiện thống nhất nước nhà bằng tổng tuyển cử tự do và cuộc đấu tranh chung của nhân dân ba nước, Việt Nam, Lào và Cao Miên để củng cố hoà bình, chống Mỹ can thiệp, mật thiết quan hệ với nhau. Vấn đề thống nhất Việt Nam chẳng những là một vấn đề dân tộc của nhân dân Việt Nam, mà còn là một vấn đề giữ gìn hoà bình và an toàn chung của Đông Dương, Đông Nam Á và thế giới.

Đối với nhân dân ta, ở miền Nam cũng như ở miền Bắc, có thực hiện được thống nhất Việt Nam bằng tổng tuyển cử tự do mới có thể củng cố hoà bình và hoàn thành độc lập, dân chủ trong cả nước. Cho nên, *vấn đề thực hiện thống nhất nước nhà trở thành một nhiệm vụ mấu chốt của cuộc đấu tranh chính trị trong thời kỳ mới này.*

Muốn thống nhất Bắc - Nam, miền Bắc phải được củng cố. Miền Bắc củng cố ta mới có lực lượng để đấu tranh thực hiện hoà bình, thống nhất nước nhà. Trái lại, nếu miền Bắc của ta không được củng cố thì chẳng những không thể thực hiện thống nhất mà còn có thể bị đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng dùng miền Nam làm bàn đạp để xâm lấn miền Bắc. Củng cố miền Bắc tức là bồi dưỡng lực lượng cơ bản của ta để củng cố hoà bình và tranh thủ thực hiện thống nhất nước nhà.

Muốn thật sự củng cố miền Bắc phải kiện toàn chế độ dân chủ mới và dần dần tiến lên chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Tuy vậy, để lợi cho việc tranh thủ rộng rãi trong toàn quốc đặng thực hiện thống nhất nước nhà, phải luôn luôn chiếu cố miền Nam. *Củng cố miền Bắc và chiếu cố miền Nam không thể tách rời.* Cho nên theo

Nghị quyết của Bộ Chính trị tháng 9 năm ngoái, chế độ chính trị của ta ở miền Bắc nội dung là dân chủ mới, nhưng hình thức thì về một mặt nào đó còn áp dụng chủ nghĩa dân chủ cũ và trình độ chính sách dân chủ mới của ta nhất định phải hoà hoãn hơn và tốc độ tiến lên chủ nghĩa xã hội của nước ta sẽ chậm hơn Trung Quốc và các nước dân chủ nhân dân khác.

Cần khắc phục tư tưởng sai lầm cho rằng: để chiếu cố miền Nam nên hạ thấp yêu cầu củng cố miền Bắc, hoặc chỉ biết củng cố miền Bắc mà không chú ý chiếu cố miền Nam.

2- Về vấn đề thống nhất nước nhà, *lập trường, quan điểm của chúng ta* cũng như khi họp Hội nghị Giơnevơ là *hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ.* Việt Nam phải được thật sự thống nhất, vì có thế hoà bình ở Đông Dương mới được giữ gìn và củng cố. Việt Nam thống nhất mới có điều kiện hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước. *Chủ trương của chúng ta hiện nay là: đấu tranh để hoà bình thống nhất Việt Nam trên cơ sở độc lập và dân chủ.*

Nước Việt Nam, về mọi mặt lịch sử, địa lý, dân tộc, kinh tế, văn hoá, là một khối duy nhất, không thể phân chia được. Lãnh thổ Việt Nam là một giải đất thống nhất, không thể chia cắt được. Nhưng trong điều kiện chính trị hiện nay, *việc thống nhất nước nhà theo đường lối hoà bình* phải tiến hành từng bước. Không thể chủ quan và nóng vội.

Kẻ thù đầu sỏ và nguy hại nhất của dân tộc ta là đế quốc Mỹ. Ta có cô lập được chúng và phá tan âm mưu của chúng thì sự nghiệp thống nhất nước nhà mới có thể tiến triển thuận lợi.

Cuộc đấu tranh để thống nhất nước nhà là một cuộc đấu tranh vô cùng gian khổ và phức tạp. Muốn giành thắng lợi, cần phải *mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất* trong cả nước, tập hợp mọi lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình từ Nam đến Bắc, tranh thủ được bất cứ người nào ta có thể tranh thủ, trung lập được bất cứ người nào ta có thể trung lập, phân hoá và cô lập được kẻ thù, khắc phục mọi trở lực trong nước và ngoài nước.

Hiện nay ở hai miền Bắc và Nam có hai chế độ chính trị và xã

hội khác nhau, mỗi bên đều có chính quyền, có quân đội, nghĩa là có lực lượng. Bên nọ không nên và không thể đem chế độ chính trị và xã hội của mình bắt buộc bên kia phải theo, vì như thế sẽ không thống nhất nước nhà theo đường lối hoà bình được. Muốn thống nhất nước nhà theo đường lối hoà bình, lại cần phải chiếu cố đến lợi ích và nguyện vọng của các tầng lớp ở cả hai miền một cách thích đáng. Hơn nữa, muốn củng cố hoà bình và thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ, phải đoàn kết rộng rãi các tầng lớp, *các đảng phái,* các dân tộc, các tôn giáo chung quanh một bản cương lĩnh chính trị, chung đúc được mọi ý chí, tập hợp được mọi lực lượng, quyết đè bẹp mọi âm mưu của đế quốc Mỹ định trường kỳ chia cắt Việt Nam và gây lại chiến tranh Đông Dương. *Vì thế, Mặt trận dân tộc thống nhất cần có một bản cương lĩnh chung phù hợp với tình hình thực tế của hai miền, làm cơ sở tập hợp mọi lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình trong cả nước để đấu tranh chống đế quốc Mỹ và bọn thân Mỹ, bọn chia rẽ, bọn ngoan cố, đặng củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất nước nhà, trên cơ sở độc lập và dân chủ, tiến tới xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.* Lần này Bộ Chính trị đề ra trước hội nghị bản dự thảo *cương lĩnh chung* đó để các đồng chí thảo luận.

Bản cương lĩnh này ôn hoà mà đanh thép. Nó kết hợp tính nguyên tắc cứng rắn với tính linh hoạt cao độ. Nó nhằm đúng sách lược tranh thủ rộng rãi bất cứ người nào có thể tranh thủ được, cô lập đế quốc Mỹ và bọn thân Mỹ. Nó dựa trên nguyên tắc củng cố miền Bắc, chiếu cố miền Nam mà đặt ra. Tinh thần của nó là một mặt không bó buộc ta trong công tác củng cố miền Bắc về mọi mặt, không giảm nhẹ yêu cầu cải cách ruộng đất, không ngăn trở những cải cách dân chủ, khôi phục và kiến thiết kinh tế, trấn áp bọn phản cách mạng ở miền Bắc, v.v.. Nhưng mặt khác nó chiếu cố thích đáng đến quyền lợi của tầng lớp trên ở miền Nam, mở cho họ thấy lối ra sau khi nước nhà thống nhất. Như thế, không những nhân dân miền Nam mà cả một số người trong tập đoàn thống trị

miền Nam, không những nhân sĩ dân chủ, thân sĩ yêu nước mà cả phái thân Pháp ở miền Nam cũng có thể thừa nhận. Cương lĩnh đó chẳng những không hạ thấp yêu cầu căn bản của nhân dân miền Nam và bó buộc nhân dân miền Nam trong cuộc đấu tranh chính trị; trái lại nó chính là một vũ khí sắc bén của nhân dân miền Nam cũng như nhân dân toàn quốc để đấu tranh củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước.

Đối trong nước, bản cương lĩnh này sẽ có tác dụng kêu gọi và tập hợp mọi lực lượng đấu tranh cho hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ. Đối ngoài, bản cương lĩnh này làm cho ta tranh thủ được sự đồng tình và ủng hộ tích cực của nhân dân Pháp và nhân dân yêu chuộng hoà bình toàn thế giới. Như thế rất có lợi cho sự nghiệp thống nhất nước nhà.

Vấn đề *chính thể và chính sách của nước Việt Nam sau khi thống nhất* là một vấn đề mấu chốt cần đề ra trong cương lĩnh chung.

Chúng ta chủ trương: sau tổng tuyển cử nước Việt Nam sẽ có một Quốc hội chung cho toàn quốc, *bao gồm đại biểu các đảng phái, các giai cấp,* không phân biệt dân tộc, xu hướng chính trị và tôn giáo. Quốc hội ấy sẽ thông qua hiến pháp chung của toàn quốc và bầu ra Chính phủ liên hợp của toàn dân, chịu trách nhiệm trước Quốc hội. Dưới Chính phủ ấy, mỗi miền có thể bầu ra Hội đồng dân cử của miền và tổ chức cơ quan chính quyền của miền. Đồng thời trong phạm vi những điều quy định của bản cương lĩnh chính trị chung và dưới sự lãnh đạo của Chính phủ trung ương, cơ quan chính quyền ở mỗi miền có thể ban bố những lệ luật cần thiết thích hợp với tình hình thực tế ở mỗi miền.

Quân đội miền Nam hay quân đội miền Bắc đều phải là bộ phận của quân đội quốc phòng thống nhất của nước Việt Nam, đặt dưới quyền chỉ huy tối cao của Chính phủ trung ương. Quân đội ấy bất cứ đóng ở đâu đều phải có nhiệm vụ quý trọng nhân dân, bảo vệ Tổ quốc, không xâm lược, không đánh thuê cho nước ngoài.

Về *nội trị,* Chính phủ trung ương và cơ quan chính quyền của mỗi miền sẽ đảm bảo thi hành những quyền tự do dân chủ rộng rãi

(tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do đi lại, tự do hội họp, tự do tổ chức, tự do tín ngưỡng, v.v.); thực hiện nam nữ bình đẳng, dân tộc bình đẳng, đảm bảo trật tự của xã hội, an toàn của quốc gia và sinh mệnh tài sản của nhân dân; thực hiện người cày có ruộng một cách có từng bước, có phân biệt và chiếu cố những đặc điểm của từng miền; thi hành luật lao động hợp lý; phát triển kinh tế, nâng cao sản xuất; phát triển văn hoá, giáo dục, nâng cao dần dần mức sống của nhân dân và giảm nhẹ sự đóng góp của nhân dân.

Về *ngoại giao,* Chính phủ trung ương sẽ theo đuổi một chính sách ngoại giao dựa trên năm nguyên tắc chung sống hoà bình; một mặt đảm bảo độc lập, chủ quyền, thống nhất và lãnh thổ toàn vẹn của nước nhà, một mặt phát triển quan hệ kinh tế và văn hoá với các nước trên nguyên tắc bình đẳng và hai bên cùng có lợi, đồng thời kiên quyết bảo vệ hoà bình ở Đông Nam Á và thế giới.

Theo cương lĩnh chung của Mặt trận dân tộc thống nhất tóm tắt trên đây, nước Việt Nam sau khi tổng tuyển cử *mới thống nhất bước đầu hoặc thống nhất một phần, chưa hoàn toàn thống nhất.* Miền Bắc sẽ giữ nguyên chế độ dân chủ mới (song nội dung dân chủ mới mà hình thức thì về một mặt nào đó còn áp dụng chủ nghĩa dân chủ cũ). Còn ở miền Nam thì không những hình thức mà nội dung của chế độ chính trị trong thời kỳ đầu còn nhiều tính chất dân chủ cũ; thành phần dân chủ mới sẽ phát triển dần dần. Và phải sau một thời gian nhất định hai miền mới có thể hoàn toàn thống nhất về mọi mặt được.

Như thế, *phương châm chung* để thống nhất nước nhà bằng phương pháp hoà bình là *thống nhất dần từng bước*: từ chỗ tạm chia làm hai miền tiến đến chỗ thống nhất chưa hoàn toàn, từ chỗ thống nhất chưa hoàn toàn tiến đến chỗ thống nhất hoàn toàn. *Khẩu hiệu chung* của cuộc đấu tranh thống nhất của toàn dân ta hiện nay là *thống nhất Việt Nam trên cơ sở độc lập và dân chủ.*

Cần khắc phục những quan điểm sai lầm như: cho rằng nước Việt Nam phải hoàn toàn thống nhất về mọi mặt ngay sau khi

tổng tuyển cử; hoặc là nước Việt Nam phải thống nhất trên cơ sở hoàn toàn dân chủ mới ngay từ đầu.

Vấn đề đặt ra cho chúng ta hiện nay là thống nhất tốt hay trường kỳ chia cắt tốt, chứ không phải là thống nhất hoàn toàn tốt hay thống nhất một phần tốt. Cố nhiên, chúng ta muốn thống nhất hoàn toàn ngay lập tức, nhưng trong điều kiện thực tế của Việt Nam hiện nay, thống nhất một phần còn hơn là không thống nhất, thống nhất dần từng bước còn hơn là chia cắt trường kỳ.

Vấn đề cũng đặt ra cho chúng ta lúc này là thống nhất nước nhà trên cơ sở dân chủ tốt hay không thống nhất tốt, chứ không phải thống nhất nước nhà trên cơ sở dân chủ mới hay trên cơ sở dân chủ cũ? Cố nhiên ta muốn thống nhất nước nhà trên cơ sở dân chủ mới hoàn toàn ngay lập tức, nhưng trong điều kiện thực tế của Việt Nam hiện nay chúng ta chủ trương thống nhất Việt Nam trên cơ sở dân chủ trước rồi sẽ tiến lên cơ sở dân chủ mới hoàn toàn.

Căn cứ vào phương châm thống nhất nước nhà trên đây, ta cần có một chính sách và sách lược thích hợp đối với thực dân Pháp, đối với những phái thân Pháp và cả phái thân Mỹ nữa, và nói chung đối với những tầng lớp trên ở miền Nam, nhằm phân hoá Mỹ - Pháp, phân hoá nội bộ thực dân Pháp, phân hoá bọn thân Mỹ và bọn thân Pháp, cô lập đế quốc Mỹ, tranh thủ hoặc ít nhất cũng trung lập những người ta có thể tranh thủ hoặc trung lập được. Phương châm chính sách và sách lược đó là: *trên cơ sở thoả mãn dần dần yêu cầu cơ bản của nhân dân lao động và đảm bảo độc lập, chủ quyền, thống nhất và lãnh thổ toàn vẹn của nước nhà, ta chiếu cố một cách thích đáng đến quyền lợi của Pháp, của bọn thân Pháp, thân Mỹ và nói chung của các tầng lớp trên ở miền Nam sau khi thống nhất.*

Đại khái có thể quy định như sau:

- Bất cứ người Pháp và ngoại kiều nào không phản đối hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ của Việt Nam thì quyền lợi của họ sẽ được bảo hộ.

- Phát triển quan hệ kinh tế, văn hoá với nước Pháp trên cơ sở bình đẳng và hai bên đều có lợi.

- Bất cứ người Việt Nam nào dù trước đây đã từng hợp tác với đế quốc bên ngoài, nhưng nay tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, đều được khoan hồng và quyền lợi của họ sẽ được bảo hộ.

- Đối với ruộng đất của địa chủ miền Nam, nói chung sẽ trưng mua để chia cho nông dân không có đất hoặc thiếu đất, người được chia không phải trả tiền cho chủ ruộng hoặc cho Chính phủ. Vì ở Nam Bộ, ruộng nhiều người ít, cho nên có thể quy định địa chủ có từ bao nhiêu mẫu trở lên mới trưng mua ruộng đất và chỉ trưng mua từ mức độ nhất định nào đó trở lên mà thôi.

- Tài sản của các nhà công thương nghiệp, dù là tư sản dân tộc hay *tư sản mại bản* (kể cả tài sản công thương nghiệp của những nhà công thương nghiệp kiêm địa chủ) đều không đụng đến. Chỉ cần những nhà công thương nghiệp ấy thi hành chính sách và tuân theo luật pháp của Chính phủ trung ương.

- Quyền lợi của các phái và các người vì chống Mỹ - Diệm mà bị chính phủ thân Mỹ tịch thu, sẽ được hoàn lại chủ cũ sau khi nước nhà thống nhất.

- Các công chức và chuyên gia của chính quyền miền Nam đều được lưu dụng.

Ta có cương lĩnh chung của Mặt trận để đoàn kết rộng rãi mọi lực lượng đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà; có chính sách mềm mỏng đối với thực dân Pháp, đối với tập đoàn thống trị và các tầng lớp trên ở miền Nam để giảm bớt trở lực và tranh thủ sự đồng tình của nhiều tầng lớp, nhiều người đối với tổng tuyển cử và thống nhất. Đó là những điều cần thiết để đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà trong thời kỳ này.

4[1)]- Thực hiện cương lĩnh đó là *một quá trình đấu tranh gian khổ và phức tạp*. Ta phải đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo được quần

---

1) Trong tài liệu không thấy mục 3 (*B.T*).

chúng nhân dân từ Nam đến Bắc đấu tranh kiên quyết phá tan mọi âm mưu của đế quốc Mỹ và phe lũ, thì mới giành được thắng lợi.

Dựa vào cơ sở pháp lý của Hiệp định đình chiến và của bản tuyên bố chung của chín nước ở Hội nghị Giơnevơ mà đòi Chính phủ Ngô Đình Diệm là những nhà đương cục có trách nhiệm ở miền Nam phải mở Hội nghị hiệp thương để bàn về tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc. Tổng tuyên cử tự do tức là bỏ phiếu phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bí mật. Cuộc tổng tuyển cử phải đồng thời tiến hành trong toàn quốc và do Uỷ ban quốc tế giám sát và kiểm soát đình chiến ở Việt Nam kiểm soát như Hiệp nghị Giơnevơ đã quy định, không thể để Liên hợp quốc kiểm soát như cơ quan tuyên truyền của Mỹ và của Diệm đã nói đến.

Vấn đề đặt ra trong cán bộ và nhân dân ta hiện nay là: Chính phủ ta đã trực tiếp đề nghị với các nhà đương cục có trách nhiệm ở miền Nam họp Hội nghị hiệp thương, nhưng họ cứ ỳ ra thì ta phải làm thế nào? Câu trả lời là: *đoàn kết rộng rãi nhân dân toàn quốc đấu tranh kiên quyết, bền bỉ và khôn khéo, phá tan mọi âm mưu của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng, đòi các nhà đương cục miền Nam phải cùng Chính phủ ta mở Hội nghị hiệp thương, tiến tới tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc để thực hiện thống nhất nước nhà; kết hợp cuộc đấu tranh của nhân dân ta với cuộc đấu tranh của nhân dân yêu chuộng hoà bình toàn thế giới.* Ta tích cực và kiên nhẫn công tác và đấu tranh, đến một lúc nào đó lực lượng của ta ở trong nước và ngoài nước mạnh lên, lực lượng đối phương yếu đi thì dù họ có muốn tiếp tục ỳ ra cũng không thể được.

Để đoàn kết rộng rãi nhân dân toàn quốc, phải *thực hiện mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất.* Tình hình đấu tranh chính trị biến chuyển nhanh chóng. Cần triệu tập Đại hội nhân dân toàn quốc để thông qua Cương lĩnh và Điều lệ mới của Mặt trận, đặt tên mới cho Mặt trận mới.

Sau Đại hội, cần tuyên truyền thật sâu rộng cương lĩnh mới của Mặt trận; vận động các tầng lớp nhân dân, các nhân sĩ miền

Bắc và miền Nam lên tiếng ủng hộ cương lĩnh ấy và hoan nghênh Mặt trận mới; làm cho bản Cương lĩnh của Mặt trận được quần chúng nhân dân đông đảo ủng hộ nhiệt liệt và mau lẹ; đồng thời tranh thủ được sự đồng tình của dư luận các nước. Do đó mà một mặt phát triển thắng lợi của Đại hội nhân dân toàn quốc, thiết thực củng cố đoàn kết giữa các tầng lớp nhân dân trong nước, đẩy mạnh mọi mặt công tác; mặt khác tiến thêm một bước trong việc kết hợp cuộc đấu tranh củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất của nhân dân ta với cuộc đấu tranh của nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới đòi thi hành triệt để Hiệp nghị Giơnevơ.

Ở *miền Bắc*, mở các cuộc hội nghị đại biểu nhân dân ở thành thị và nông thôn thảo luận Cương lĩnh chung của Mặt trận, động viên mọi người tham gia cuộc đấu tranh chính trị để góp phần thực hiện bản Cương lĩnh chung ấy chủ yếu bằng cách đẩy mạnh thi đua ái quốc, hoàn thành mọi công tác trước mắt. Qua cuộc vận động đó tổ chức Mặt trận ở miền Bắc sẽ được mở rộng. Động viên quần chúng nhân dân kết hợp cuộc đấu tranh đòi mở Hội nghị hiệp thương, tiến tới tổng tuyển cử tự do thực hiện thống nhất nước nhà với mọi công tác củng cố miền Bắc, như cải cách ruộng đất, khôi phục kinh tế, củng cố quốc phòng, v.v.. Lấy nhiệm vụ đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà để cổ vũ quần chúng hăng hái làm tròn mọi công tác ấy, lấy thành tích trong công tác mà biểu dương ý chí thống nhất Tổ quốc, tăng thêm lực lượng đấu tranh củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, v.v..

Ở *miền Nam,* cần phổ biến Cương lĩnh của Mặt trận mới bằng mọi cách thích hợp; dựa vào Cương lĩnh đó vận động quần chúng nhân dân, các phe phái, các tổ chức, các nhân sĩ dùng hình thức hợp pháp, nửa hợp pháp đến những hình thức không hợp pháp, đòi nhà đương cục miền Nam phải mở Hội nghị hiệp thương với Chính phủ ta để tiến tới thực hiện tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc; kết hợp đòi cải thiện sinh hoạt, tự do dân chủ và chống Mỹ can thiệp. Cứ như thế những cuộc *hành động chung* sẽ được mở rộng, thu hút nhiều tầng lớp, nhiều người vào một phong trào chung, thể

hiện một hình thức đoàn kết rộng rãi mà không gò bó. Trong quá trình vận động ấy ta sẽ tìm những người tốt đưa vào các tổ chức hợp pháp hoặc nửa hợp pháp, để dần dần xây dựng tổ chức của Mặt trận.

Phải bẻ gẫy những luận điệu gian dối của Mỹ - Diệm về vấn đề thống nhất. Tổ chức những buổi nói chuyện và thảo luận nhỏ về bản cương lĩnh chung, về hiệp thương và tổng tuyển cử trong từng gia đình, từng tốp, từng nhóm, từng kíp thợ, từng bàn giấy sở công và sở tư, từng lớp học, từng đồn điền và từng thôn xóm, v.v., để gây ý thức đòi hỏi và đấu tranh của quần chúng. Vận động quần chúng dùng mọi hình thức khôn khéo và thích hợp để phát biểu ý kiến về bản cương lĩnh chung, về hiệp thương và tổng tuyển cử, từ gửi đơn yêu cầu, viết bài đăng báo công khai, đến nói chuyện diễn thuyết, v.v.. Kết hợp phong trào yêu cầu của quần chúng với những hoạt động và đấu tranh của ta ở Uỷ ban liên hợp đình chiến và những hoạt động ngoại giao của Chính phủ ta. Từ phong trào yêu cầu mà tiến lên những hình thức đấu tranh quần chúng cao hơn, trong đó phải tuỳ trường hợp, tuỳ trình độ và lực lượng của quần chúng mà gắn những khẩu hiệu kinh tế với khẩu hiệu hiệp thương và tổng tuyển cử, phản đối chính quyền Diệm định tổ chức "tổng tuyển cử" riêng ở miền Nam; đòi đảm bảo an ninh, trật tự và sinh mệnh, tài sản; đòi quyền tự do dân chủ, chống khủng bố, chống báo thù những người đã tham gia kháng chiến, phản đối Mỹ lôi kéo miền Nam Việt Nam vào khối liên minh quân sự của Mỹ, v.v..

Mọi cuộc đấu tranh của quần chúng ở miền Nam phải theo đúng phương châm *có lý, có lợi, có mức*. Không nên dùng những hình thức biểu tình rầm rộ ngay, không nên đấu tranh quá trớn hoặc đấu tranh lợi, vì như thế rất dễ bộc lộ lực lượng. Trong quá trình đấu tranh quần chúng ở miền Nam, dần dần phải hình thành một mặt trận rất rộng rãi đòi tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc và tranh cử khi nào có tổng tuyển cử. Mặt trận ấy phải tập hợp được mọi lực lượng tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, chống đế quốc Mỹ và bọn thân Mỹ.

Một vấn đề cần chú ý là: phải tranh thủ thực hiện việc tiếp xúc giữa đại biểu nhân dân và nhân sĩ hai miền để trao đổi ý kiến về bản cương lĩnh chung của Mặt trận và cách thực hiện tổng tuyển cử tự do. Những cuộc tiếp xúc ấy đi từ nhỏ đến lớn, lúc đầu có thể cá nhân với cá nhân, sau tiến lên những cuộc hội nghị "hiệp thương" của đại biểu các nhóm, các phái, trước khi các nhà đương cục của hai miền họp hội nghị hiệp thương chính thức; hoặc cũng có thể hai thứ hiệp thương tiến hành song song với nhau, cái nọ thúc đẩy cái kia.

Như vậy là thiết thực mở rộng cuộc vận động thống nhất nước nhà, mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất ngay từ cơ sở và trong quá trình thống nhất hành động của quần chúng.

Đồng thời *phải chú trọng củng cố Mặt trận.* Để củng cố Mặt trận, trước hết phải củng cố công nông liên minh, tăng cường lãnh đạo của Đảng trong công tác Mặt trận và dân vận, củng cố mối quan hệ giữa các chính đảng, các đoàn thể, các nhân sĩ trong Mặt trận.

Để thực hiện mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất, về mặt chính sách, cần tiếp tục phổ biến và bổ sung các chính sách đã có, như chính sách dân tộc, chính sách tôn giáo; đồng thời quy định những chính sách cụ thể đối với tư sản, trí thức, nhân sĩ dân chủ và thân sĩ yêu nước.

Công đoàn, Nông hội, Đoàn Thanh niên Lao động, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam là những tổ chức nòng cốt của Mặt trận, là dây chuyền giữa Đảng và quần chúng, cho nên cần được củng cố và phát triển. Qua cải cách ruộng đất và công tác khôi phục kinh tế mà chấn chỉnh và xây dựng các tổ chức quần chúng. Các cấp uỷ Đảng cần coi trọng công tác của các đoàn thể nhân dân, chú ý đề cao vai trò của các đoàn thể nhân dân.

Đảng Dân chủ Việt Nam và Đảng Xã hội Việt Nam cần được thiết thực giúp đỡ về phương châm hoạt động, về bồi dưỡng chính trị cho cán bộ. Cần giúp các đảng ấy phát huy tác dụng tích cực của nó trong việc vận động các tầng lớp tư sản, tiểu tư sản và trí thức.

Muốn củng cố mối quan hệ giữa Đảng ta và các tổ chức bạn trong mặt trận, cần theo đúng năm nguyên tắc làm việc của Mặt trận. Các chủ trương, chính sách lớn của Đảng và Chính phủ nói chung đều phải đưa ra bàn bạc trong Mặt trận, tranh thủ sự đồng tình và nhất trí của mọi tổ chức Mặt trận, sau đó sử dụng các tổ chức ấy động viên rộng rãi các tầng lớp nhân dân thực hiện chính sách.

Khi thực hiện mở rộng và củng cố Mặt trận, điều quan trọng là làm cho cán bộ trong và ngoài Đảng nắm vững chính sách, hiểu rõ cương lĩnh chung của Mặt trận. Cần khắc phục cả hai khuynh hướng sai lầm dưới đây:

- Coi bản cương lĩnh chung của Mặt trận là một cái bùa có toàn năng, giúp ta tự nhiên vượt được mọi khó khăn trên con đường hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ; không nhận thấy rằng muốn thực hiện bản cương lĩnh chung ấy phải đấu tranh gian khổ, phải khôn khéo, kiên nhẫn, bền bỉ công tác. Muốn rút khẩu hiệu "độc lập, dân chủ" và khẩu hiệu "người cày có ruộng" trong Cương lĩnh của Mặt trận; muốn hạ thấp yêu cầu cải cách ruộng đất ở miền Bắc để "chiếu cố" các tầng lớp trên ở miền Nam.

- Cho bản cương lĩnh mới của Mặt trận là quá mềm mỏng; không nhận rõ tính chất vừa cứng rắn vừa mềm mỏng của nó, không nhận rõ những chỗ mềm mỏng là cần thiết; nhưng cứng rắn về nguyên tắc, mềm mỏng về sách lược. Muốn thêm những yêu cầu quá cao vào bản cương lĩnh thành ra hạn chế tác dụng của nó.

Kiên quyết khắc phục những tư tưởng sai lầm đó là một nhiệm vụ quan trọng trong công tác vận động mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất của chúng ta hiện nay.

III- ĐẨY MẠNH CỦNG CỐ MIỀN BẮC

Nhân dân ta kiên quyết phấn đấu để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ trong cả nước. Muốn làm tròn nhiệm vụ lớn lao ấy, chúng ta phải có lực lượng. Để có lực

lượng, chúng ta phải ra sức *củng cố miền Bắc.* Vì miền Bắc là căn cứ địa của ta. Bất cứ trong tình hình nào, miền Bắc cũng phải được củng cố. Củng cố miền Bắc là một nhiệm vụ căn bản không những quan hệ mật thiết đến nhiệm vụ đấu tranh chính trị của ta hiện nay mà còn quan hệ mật thiết đến sự phát triển và giàu mạnh sau này của nước ta nữa.

.....

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.16, tr. 470, 484-498.

NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG LẦN THỨ TÁM

Tháng 8 năm 1955

(Trích)

.....

II- ĐẤU TRANH ĐỂ THỰC HIỆN THỐNG NHẤT NƯỚC NHÀ TRÊN CƠ SỞ ĐỘC LẬP VÀ DÂN CHỦ

1. Thời kỳ mới của cuộc đấu tranh chính trị đặt trước nhân dân ta một *nhiệm vụ* cực kỳ quan trọng là *đấu tranh kiên quyết và bền bỉ để thực hiện thống nhất nước nhà, đồng thời để củng cố hoà bình, ngăn ngừa chiến tranh trở lại ở Đông Dương.*

Vấn đề thực hiện thống nhất nước nhà và vấn đề củng cố hoà bình mật thiết quan hệ với nhau: nếu không thực hiện được thống nhất nước nhà bằng tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc thì không thể củng cố được hoà bình; ngược lại, nếu không củng cố hoà bình làm thất bại âm mưu của đế quốc Mỹ biến miền Nam Việt Nam thành căn cứ quân sự của Mỹ thì không thể thực hiện được thống nhất nước nhà bằng tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc. Cho nên, đi đôi với việc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, chúng ta phải mở rộng phong trào chống Mỹ lôi kéo miền Nam Việt Nam vào khối liên minh quân sự của Mỹ, chống Mỹ chở vũ khí và nhân viên quân sự vào miền Nam, đòi đối phương phải thi hành đúng

Hiệp định đình chiến. Mặt khác, cần *nâng cao tinh thần cảnh giác, ra sức củng cố quốc phòng và tăng cường công tác trị an.*

2. Về vấn đề thống nhất, *chủ trương của ta là thực hiện thống nhất Việt Nam trên cơ sở độc lập và dân chủ và bằng phương pháp hoà bình.*

Dân tộc Việt Nam, về mọi mặt lịch sử, địa lý, kinh tế, văn hoá là một khối duy nhất, không thể phân chia được. Lãnh thổ Việt Nam là một dải đất thống nhất, không thể chia cắt được. Nhưng hiện nay, ở miền Bắc và ở miền Nam có hai chế độ chính trị và xã hội khác nhau, mỗi bên đều có chính quyền, có quân đội. Sự tồn tại của hai chế độ khác nhau ở hai miền là một thực tế khách quan. Cho nên, muốn thực hiện thống nhất nước nhà bằng phương pháp hoà bình, ta cần phải tiến hành *thống nhất dần từng bước:* từ chỗ tạm chia làm hai miền tiến đến chỗ thống nhất chưa hoàn toàn, từ chỗ thống nhất chưa hoàn toàn sẽ tiến đến chỗ thống nhất hoàn toàn.

Cuộc đấu tranh để thống nhất nước nhà là một cuộc đấu tranh rất gian khổ và phức tạp. Ta chủ trương thực hiện thống nhất dần từng bước, nhưng cần nhận rõ rằng *mỗi bước là một quá trình đấu tranh gay go.* Muốn giành thắng lợi, cần phải *mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất trong toàn quốc, tập hợp mọi lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình, từ Bắc đến Nam,* tranh thủ bất cứ người nào ta có thể tranh thủ, trung lập bất cứ người nào ta có thể trung lập, phân hoá Mỹ - Pháp, phân hoá bọn thân Mỹ và bọn thân Pháp, cô lập đế quốc Mỹ và bọn thân Mỹ ngoan cố, khắc phục mọi trở lực trong nước và ngoài nước. Do đó, *trên cơ sở thoả mãn yêu cầu cơ bản của nhân dân lao động và đảm bảo độc lập, chủ quyền, thống nhất và lãnh thổ toàn vẹn của nước nhà, ta cần chiếu cố một cách thích đáng đến quyền lợi của các tầng lớp trên ở miền Nam, quyền lợi của Pháp, của bọn thân Pháp sau khi thống nhất, và ngay cả quyền lợi của những phần tử tuy hiện nay thân Mỹ, nhưng sau này tán thành hoà bình, thống nhất.*

3. Hội nghị Trung ương lần này đã thông qua bản Dự thảo Cương lĩnh chung của Mặt trận dân tộc thống nhất. Sau khi bản

Dự thảo ấy đã chính thức thành Cương lĩnh chung của Mặt trận, *nó sẽ là cơ sở tập hợp mọi lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình trong cả nước để đấu tranh chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng, giành thống nhất nước nhà, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.*

Bản cương lĩnh chung thể hiện rõ rệt lập trường của ta đối với vấn đề thống nhất Tổ quốc. Nó xuất phát từ thực tế khách quan của nước ta lúc này là: nước ta tạm thời chia làm hai miền. Nó dựa trên phương châm chung của nước ta là củng cố miền Bắc, chiếu cố miền Nam. Một mặt, nó không hạn chế ta trong công tác củng cố miền Bắc, hoàn thành cải cách ruộng đất, đẩy mạnh việc khôi phục và phát triển kinh tế, thực hiện những cải cách dân chủ cần thiết, củng cố quốc phòng, v.v.. Nó chẳng những không hạ thấp yêu cầu cơ bản của nhân dân miền Nam và hạn chế nhân dân miền Nam trong cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng, mà còn cung cấp cho nhân dân miền Nam cũng như cho nhân dân toàn quốc một vũ khí tốt để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước. Mặt khác, nó chiếu cố thích đáng đến quyền lợi của mọi tầng lớp ở miền Nam và làm cho tầng lớp trên ở miền Nam thấy rằng sau khi nước nhà thống nhất, họ vẫn có quyền lợi và địa vị nhất định của họ. Như thế ta sẽ tranh thủ được sự đồng tình của nhiều tầng lớp trong cả nước, cô lập được đế quốc Mỹ và bọn thân Mỹ, bọn chia rẽ, bọn ngoan cố và làm thất bại mọi kế hoạch thâm độc của chúng.

Về mặt quốc tế, bản cương lĩnh chung sẽ giúp ta không những tranh thủ được sự đồng tình và ủng hộ tích cực của nhân dân Pháp và nhân dân yêu chuộng hoà bình trên thế giới, mà còn có thể tranh thủ được sự đồng tình của Chính phủ một số nước, cô lập đế quốc Mỹ, tranh thủ được những điều kiện thuận lợi ở ngoài nước cho sự nghiệp thống nhất Tổ quốc.

Trung ương kêu gọi toàn Đảng phấn đấu cho bản cương lĩnh chung được phổ biến rộng khắp, để tập hợp nhân dân toàn quốc xung quanh Hồ Chủ tịch và Đảng, đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ.

4. Để thực hiện thống nhất nước nhà, phải *mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất, đoàn kết và lãnh đạo nhân dân toàn quốc đấu tranh kiên quyết, bền bỉ và khôn khéo, phá tan mọi âm mưu của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng, đòi đương cục miền Nam phải hiệp thương với Chính phủ ta, tiến tới thực hiện tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc.*

Đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng nhất định sẽ tìm mọi cách để ngăn trở và phá hoại sự nghiệp thống nhất nước ta. Nhưng nếu trên cơ sở miền Bắc được củng cố, ta tập hợp được các lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình trong cả nước, tranh thủ được sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới, thì nhất định ta sẽ giành được thắng lợi.

Cần triệu tập Đại hội Mặt trận dân tộc thống nhất để thông qua Cương lĩnh và Điều lệ mới của Mặt trận. Sau Đại hội, cần tuyên truyền sâu rộng Cương lĩnh của Mặt trận làm cho nó thật sự trở thành cương lĩnh chung của toàn dân, do đó mà thiết thực củng cố đoàn kết giữa các tầng lớp nhân dân, đẩy mạnh mọi mặt công tác trước mắt.

Ở miền Bắc, cần động viên quần chúng nhân dân kết hợp cuộc đấu tranh đòi mở hội nghị hiệp thương, tiến tới thống nhất nước nhà, với mọi công tác củng cố miền Bắc, làm cho mọi người đều lấy thành tích lao động và công tác trước mắt mà ủng hộ bản cương lĩnh chung một cách tích cực.

Ở miền Nam, cần vận động quần chúng nhân dân dùng những hình thức đấu tranh thích hợp đòi thi hành đúng đắn Hiệp định Giơnevơ, đòi hiệp thương và tổng tuyển cử, đòi đảm bảo an ninh, trật tự và sinh mệnh, tài sản của nhân dân, đòi các quyền tự do dân chủ, chống khủng bố, chống báo thù những người trước đây đã tham gia kháng chiến, phản đối Mỹ lôi kéo miền Nam Việt Nam vào khối liên minh quân sự của Mỹ, v.v.. Các cuộc đấu tranh đó phải theo đúng phương châm *có lý, có lợi, có mức,* tránh bộc lộ lực lượng. Kết hợp phong trào đấu tranh của quần chúng với những hoạt động và đấu tranh của ta ở Uỷ ban liên hợp đình chiến và Uỷ ban quốc tế. Trong quá trình đấu tranh của quần chúng ở miền

Nam, dần dần phải *hình thành một Mặt trận rộng rãi* tập hợp mọi lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình, đòi thực hiện tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc.

Đối với ngoài nước, cần ra sức tuyên truyền tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ tích cực của nhân dân Pháp, nhân dân và Chính phủ các nước Đông Nam Á và nhân dân yêu chuộng hoà bình toàn thế giới đối với bản cương lĩnh chung của ta.

5. Muốn thống nhất nước nhà, điều cốt yếu là *phải ra sức củng cố miền Bắc,* đồng thời giữ vững và đẩy mạnh cuộc đấu tranh của nhân dân miền Nam.

Củng cố miền Bắc tức là bồi dưỡng lực lượng cơ bản của ta, xây dựng chỗ dựa vững chắc cho nhân dân toàn quốc giành thắng lợi trong cuộc đấu tranh củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất.

Đường lối củng cố miền Bắc của ta là: *củng cố và phát triển chế độ dân chủ nhân dân, tiến dần từng bước vững chắc đến chủ nghĩa xã hội.* Sau 15 năm chiến tranh tàn phá, muốn thực hiện được đường lối trên, miền Bắc cần có một thời gian khôi phục kinh tế. Ở nông thôn, phải hoàn thành cải cách ruộng đất và bước đầu tổ chức nông dân lại để phát triển sản xuất. Ở thành thị, phải điều chỉnh công thương nghiệp, xây dựng công thương nghiệp độc lập, tự chủ. Xây dựng và phát triển kinh tế quốc doanh và làm cho nó thật sự đóng vai trò lãnh đạo trong nền kinh tế quốc dân.

Củng cố miền Bắc phải luôn luôn chiếu cố miền Nam. *Củng cố miền Bắc và chiếu cố miền Nam không thể tách rời.*

.....

Cần khắc phục tư tưởng rất sai lầm cho rằng: để chiếu cố miền Nam nên hạ thấp yêu cầu củng cố miền Bắc. Đồng thời, cũng đề phòng tư tưởng chỉ đơn thuần củng cố miền Bắc, không chú ý chiếu cố đến miền Nam một cách thích đáng.

.....

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.16, tr. 572-577.

CHỈ THỊ
CỦA BAN BÍ THƯ

Số 64-CT/TW, ngày 2 tháng 11 năm 1955

Về tình hình và nhiệm vụ của cách mạng miền Nam

Trung ương gửi Xứ uỷ Nam Bộ, và Liên khu uỷ V

I- NHẬN XÉT TÌNH HÌNH CHUNG VỀ TÌNH HÌNH MIỀN NAM

1. *Mỹ - Diệm ra sức củng cố thế lực từng bước có kế hoạch, tích cực thực hiện "tố cộng", đàn áp dã man phong trào quần chúng để phá hoại hiệp thương, phá hoại thống nhất, chuẩn bị gây lại chiến tranh.*

Từ sau Hội nghị Trung ương lần thứ bảy đến nay, cuộc đấu tranh bảo vệ hoà bình trên thế giới đã thu được những thắng lợi đáng kể, làm cho tình hình thế giới có dịu đi phần nào, song những nhân tố chiến tranh vẫn tồn tại. Đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai vẫn tiếp tục chính sách chuẩn bị chiến tranh, tình hình Viễn Đông và nhất là tình hình Đông Dương vẫn còn căng thẳng.

Riêng ở miền Nam, đế quốc Mỹ đã trắng trợn can thiệp ngày càng sâu về mọi mặt: kinh tế, chính trị, quân sự, đẩy Pháp rơi hẳn vào địa vị phụ thuộc.

Hiện nay, bọn chúng đang tích cực củng cố lực lượng, thẳng

tay đàn áp phong trào quần chúng, thực hiện âm mưu phá hoại hiệp thương phá hoại thống nhất, biến miền Nam thành thuộc địa và căn cứ quân sự của đế quốc Mỹ để chuẩn bị gây lại chiến tranh Đông Dương.

a) Về quân sự, chúng tích cực xây dựng các sư đoàn quân chính quy và lực lượng bảo an; tổ chức các tiểu đoàn biệt kích, các đội ám sát; tăng cường công an và cảnh sát; củng cố và xây dựng thêm các căn cứ hải quân và không quân; tích cực đào tạo cán bộ; đưa bọn chỉ huy quân sự nắm quyền hành chính, v.v..

b) Chúng liên tiếp mở "chiến dịch tố cộng" theo một quy mô rộng lớn, nhằm phá hoại ảnh hưởng và tổ chức của Đảng, đàn áp phong trào quần chúng, để phá hoại tận gốc cuộc đấu tranh cho hoà bình, thống nhất của nhân dân ta. "Chiến dịch tố cộng" của chúng cũng đã thu được một phần kết quả.

Một mặt khác, chúng dùng lực lượng quân sự càn quét, tiêu diệt lực lượng quân sự của các phái chống lại chúng, đồng thời phân hoá và mua chuộc bọn này, làm cho lực lượng bọn này tan rã nhiều; Diệm đã thắng lợi lớn.

c) Chúng thực hiện một số cải cách xã hội mị dân như: cải cách điền địa, công trình thuỷ lợi, phát hàng viện trợ, v.v. để lôi kéo quần chúng; bắt ép quần chúng tham gia các tổ chức phản động.

Hiện nay chúng đã thực hiện "trưng cầu dân ý" truất phế Bảo Đại, đưa Diệm làm Tổng thống và đang tích cực tiến tới lập "hiến pháp", thành lập "Quốc hội", cử các phái đoàn đi dự Hội nghị Băng Cốc, Hội nghị trù bị lập khối liên minh chống cộng ở Ma Ni, đi học tập kinh nghiệm ở Mỹ, Đài Loan, Nam Triều Tiên, v.v., dọn đường đưa miền Nam vào khối xâm lược Đông Nam Á và khối liên minh chống cộng Thái Bình Dương.

Chúng thực hiện những việc trên một cách có kế hoạch và đã thu được một phần kết quả, địa vị của Diệm được củng cố hơn trước.

Tuy vậy, bọn Mỹ - Diệm cũng đang gặp những khó khăn lớn:

- Do chính sách can thiệp của Mỹ, mâu thuẫn giữa Mỹ và Pháp, giữa bọn thân Mỹ và bọn thân Pháp vẫn tồn tại và gần đây có phần

gay gắt (như việc Bảo Đại tuyên bố cách chức Diệm, việc Diệm đẩy Phương bắt Phạm Công Tắc, v.v.). Nhưng vì chính sách của Pháp căn bản là đầu hàng Mỹ, nên những mâu thuẫn đó chỉ nổ ra trong từng lúc, để mặc cả với nhau, cuối cùng chúng tìm cách dàn xếp, nhân nhượng với nhau.

- Ta thi hành Cương lĩnh Mặt trận Tổ quốc Việt Nam sẽ làm cho nội bộ của bọn Diệm càng phân hoá, quân đội của Diệm càng hoang mang (nạn đào ngũ rất phổ biến), các từng lớp rộng rãi ngày càng tán thành ta, Diệm ngày càng bị cô lập.

- Nền kinh tế tài chính miền Nam gặp khủng hoảng nghiêm trọng, tiền tệ mất giá, thị trường rối loạn, sinh hoạt đắt đỏ, nạn thất nghiệp tăng thêm, đời sống nhân dân cơ cực; nhân dân càng oán ghét chế độ bọn Mỹ - Diệm.

Đó là những nhược điểm căn bản của Diệm, ta cần tích cực khơi sâu và lợi dụng để tập hợp mọi lực lượng rộng rãi chung quanh bản Cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc để đấu tranh giành thắng lợi mới.

2. *Phong trào đấu tranh của nhân dân miền Nam, nhất là đấu tranh đòi hiệp thương đang phát triển rộng rãi. Nhưng ta còn nhiều khó khăn.*

Dưới chế độ độc tài của Mỹ - Diệm, đồng bào miền Nam càng tha thiết với hoà bình thống nhất. Phong trào đấu tranh của nhân dân miền Nam ngày càng phát triển rộng rãi.

- Phong trào đấu tranh đòi hiệp thương lan rộng từ thành thị đến thôn quê, phối hợp kịp thời với cuộc đấu tranh ở miền Bắc. Đối với "chiến dịch tố cộng" của địch, nhân dân đã tích cực đối phó, nhiều nơi vẫn giữ vững được cơ sở, tình trạng đầu hàng, đầu thú ở đôi nơi đã giảm bớt, ảnh hưởng của Đảng vẫn ăn sâu trong các từng lớp nhân dân.

- Phong trào đấu tranh đòi quyền lợi hàng ngày cũng phát triển mạnh. Ở Nam Bộ đã có trên 30 cuộc đấu tranh của công nhân đòi tăng lương, bớt giờ làm, có cuộc đến 44.000 công nhân tham gia. Phần lớn các cuộc đấu tranh đều thu được thắng lợi.

Nhiều cuộc đấu tranh của nông dân chống quân cấp công điền, đòi bầu cử Hội đồng hương chính, chống hương ước của địch, v.v., cũng thu kết quả khá.

Nhìn chung, trong thời gian qua phong trào đấu tranh của nhân dân có những ưu điểm sau đây:

a) Phong trào lan rộng từ thành thị đến thôn quê, thu hút được một số người thuộc tầng lớp trên tham gia, đòi được những quyền lợi thiết thực cho quần chúng, có ảnh hưởng tốt trong các từng lớp nhân dân và kết hợp chặt chẽ với cuộc đấu tranh đòi hiệp thương ở miền Bắc.

b) Biết lấy khẩu hiệu đấu tranh đòi hiệp thương làm trọng tâm, rất thích hợp với nguyện vọng tha thiết của quần chúng; nhiều nơi biết kết hợp chặt chẽ và linh hoạt khẩu hiệu đòi hiệp thương với các khẩu hiệu đòi quyền lợi hàng ngày.

c) Hình thức đấu tranh rất linh hoạt, phong phú, hợp với tình hình từng nơi, từng lúc, từ thấp đến cao.

d) Việc lãnh đạo đấu tranh, nhất là ở Nam Bộ tương đối chặt chẽ: phổ biến nghị quyết kịp thời, có phân công đi sát từng vùng, biết nắm thành thị để thúc đẩy phong trào nông thôn, chỉ đạo mau lẹ và thống nhất.

đ) Qua phong trào đấu tranh, một số cơ sở Đảng và cơ sở quần chúng được củng cố và phát triển.

Nhưng vẫn còn những khuyết điểm nghiêm trọng:

a) Phong trào nói chung chưa thu hút được các từng lớp trí thức, tư sản, địa chủ, tôn giáo, ngụy quân, ngụy quyền tham gia một cách rộng rãi. Ta chưa lợi dụng triệt để mâu thuẫn giữa các từng lớp, các đảng phái đối với Diệm để tập hợp thành mặt trận đấu tranh rộng rãi, cô lập bọn Diệm.

b) Chưa nắm vững phương châm *bảo tồn và phát triển lực lượng,* có nơi phát động đấu tranh liên miên, làm cho quần chúng mỏi mệt (Trị Thiên); có nơi phát động đấu tranh một cách cô độc; dốc hết lực lượng trong một lúc hoặc dùng hình thức đấu tranh

quá trớn; có nơi kém tin tưởng sức đấu tranh của quần chúng, ỷ lại miền Bắc, có tư tưởng co mình lại, không dám đấu tranh.

c) Lãnh đạo còn chủ quan khinh địch; kém đề phòng địch khủng bố, nên thường bị động, thiếu tinh thần tấn công liên tục địch.

d) Sau mỗi cuộc đấu tranh thiếu khuếch trương thắng lợi, dù là thắng lợi nhỏ nhất, để củng cố và phát triển cơ sở; thiếu tổng kết và phổ biến kinh nghiệm.

3. *Việc lãnh đạo tư tưởng, chính sách và việc củng cố tổ chức Đảng có tiến bộ một phần, nhưng trước "chiến dịch tố cộng" của địch, cơ sở của Đảng một số nơi tan rã, nhất là Liên khu V và Trị Thiên.*

Các cấp uỷ Đảng đã chú ý giáo dục tư tưởng và phổ biến chính sách của Đảng cho cán bộ và đảng viên. Miền trung Nam Bộ đã tổ chức học tập chủ trương đòi hiệp thương đến tận đảng viên và quần chúng. Một vài tỉnh đã cố gắng phát hành tờ tin tức đến tận xã. Nhưng nói chung vì hoàn cảnh công tác khó khăn, cho nên việc lãnh đạo tư tưởng, phổ biến chủ trương không kịp thời.

Trước sự khủng bố trắng trợn của địch, một phần do ta lãnh đạo tư tưởng không kịp thời, nên trong thời gian qua, trong cán bộ, đảng viên phát sinh nhiều tư tưởng phức tạp:

- Có nhiều đồng chí không nhận rõ âm mưu của địch, sinh ra tư tưởng chủ quan, mất cảnh giác nặng. Thậm chí có nơi để bọn gián điệp, phản động chui vào nội bộ Đảng (Trị Thiên).

- Trước sự khủng bố dã man của địch, tư tưởng bi quan, dao động, chạy dài, đầu hàng, đầu thú khá phổ biến (ở Trị Thiên có xã có 485 đảng viên thì hết 400 người đầu hàng, đầu thú). Một đôi nơi, cán bộ sinh ra kém tin tưởng sức đấu tranh của quần chúng, hoặc có xu hướng phiêu lưu mạo hiểm, muốn dùng vũ trang để đánh địch. Tóm lại, hiện tượng tư tưởng hữu khuynh khá phổ biến trong các đảng bộ.

Về mặt tổ chức, nói chung ở Nam Bộ, các chi bộ tương đối ổn định. Ở Liên khu V, qua các đợt đấu tranh, các chi uỷ, xã uỷ, huyện uỷ được củng cố một phần, nhưng các chi bộ ở vùng tự do và

vùng căn cứ du kích cũ vẫn còn quá yếu. Khuyết điểm này một phần do nhược điểm hoạt động công khai trước kia, nhưng một phần cũng do ta tập hợp đảng viên còn bừa bãi. Việc liên lạc giữa các cấp gặp nhiều khó khăn, thường bị đứt. Lề lối làm việc có tiến bộ một phần, nhưng vẫn còn nhiều giấy tờ; trên chưa thật sát dưới, nhất là giữa công tác hợp pháp và nửa hợp pháp với công tác bí mật chưa phân biệt rành mạch, rất trở ngại cho việc bảo vệ Đảng, bảo vệ cơ sở quần chúng.

Tóm lại, trong thời gian qua, bọn Mỹ - Diệm tích cực thực hiện âm mưu phá hoại hiệp thương, phá hoại thống nhất; chúng thu được một số kết quả và đã gây cho ta nhiều thiệt hại. Về phần ta, phong trào đấu tranh của nhân dân phát triển khá rộng, công tác củng cố, phát triển cơ sở cũng có tiến bộ. Sắp tới, địch càng tích cực thực hiện âm mưu của chúng, ta sẽ còn gặp nhiều khó khăn hơn nữa. Vì vậy mỗi cán bộ, đảng viên tuyệt đối không được chủ quan, tự mãn, phải ra sức khắc phục khó khăn để làm tròn nhiệm vụ sắp tới.

II- NHIỆM VỤ CHUNG CỦA MIỀN NAM HIỆN NAY

Căn cứ vào Nghị quyết của Hội nghị Trung ương lần thứ tám, nhiệm vụ chung của miền Nam hiện nay là:

"Đoàn kết mọi lực lượng dân tộc, đấu tranh cho hoà bình, thống nhất, không phân biệt giai cấp, đảng phái, tôn giáo, dân tộc trong một mặt trận rộng rãi theo bản Cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai đòi mở hội nghị hiệp thương đi đến thống nhất nước nhà bằng tổng tuyển cử tự do; chống "chiến dịch tố cộng", chống khủng bố và trả thù những người cộng sản và những người tham gia kháng chiến, đòi thi hành Hiệp định Giơnevơ; đòi tự do dân chủ, đòi những quyền lợi hàng ngày, bảo vệ những quyền lợi đã giành được trong thời kỳ kháng chiến, nhất là quyền lợi ruộng đất. *Củng cố và phát triển*

phong trào, giữ gìn lực lượng, giữ vững tổ chức của Đảng trong quá trình của cuộc đấu tranh lâu dài gian khổ và phức tạp".

III- MẤY NHIỆM VỤ CỤ THỂ

A- Tập hợp mọi lực lượng quần chúng trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là nhiệm vụ trọng tâm

Hội nghị Trung ương lần thứ tám đã đề ra bản Cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam làm cơ sở cho cuộc đấu tranh củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất nước nhà.

Bản Cương lĩnh ấy là một vũ khí sắc bén cho toàn Đảng, toàn dân ta trong cuộc đấu tranh cho hoà bình và thống nhất. Một khi được thấm nhuần trong toàn dân, bản Cương lĩnh ấy sẽ có tác dụng tập hợp quảng đại quần chúng trong một mặt trận đấu tranh rộng rãi, buộc kẻ địch phải thực hiện hiệp thương. Vì thế phải làm cho toàn Đảng và toàn dân thấm nhuần tinh thần và nắm vững những nguyên tắc cứng rắn, đồng thời phát huy tác dụng sách lược mềm dẻo của Cương lĩnh, triệt để phân hoá kẻ thù, hết sức tranh thủ, lôi kéo, trung lập bất cứ người nào có thể tranh thủ, lôi kéo trung lập được, để cô lập và đánh ngã kẻ thù nguy hiểm nhất hiện nay là đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai. Kế hoạch phổ biến nghị quyết và bản Cương lĩnh đã gửi vào, các anh cần phổ biến sâu rộng cho đảng viên và quần chúng đó là nhiệm vụ trọng tâm trong lúc này.

Hiện nay ở miền Nam có nhiều mâu thuẫn phức tạp đối với chính quyền Ngô Đình Diệm và đối với các tôn giáo, đảng phái, giai cấp. Các cấp uỷ, nhất là ở Nam Bộ đã cố gắng phân hoá và lôi kéo đối với bọn Bình Xuyên, Hoà Hảo, Cao Đài, v.v. nhưng chưa thu được kết quả cụ thể và cũng chưa tập hợp được một mặt trận đấu tranh thật rộng rãi. Chúng tôi đề ra mấy ý kiến để các anh nghiên cứu:

1. *Phương châm chung* để thực hiện mặt trận rộng rãi là phải triệt để lợi dụng mâu thuẫn trong hàng ngũ quân địch, nắm vững

những nguyên tắc cứng rắn của bản Cương lĩnh và vận dụng sách lược mềm dẻo nhằm từng đối tượng, từng tầng lớp, tuyên truyền lôi kéo từng người, từng nhóm, trong từng hành động, từng khẩu hiệu để tập hợp họ hành động thống nhất với ta, từ những hình thức thấp nhất tiến dần đến những hình thức cao hơn. Lôi kéo bên dưới là chủ yếu, nhưng còn phải phân hoá và tranh thủ cả bên trên. Trong khi đoàn kết với họ, phải tiến hành đấu tranh phê bình, giúp đỡ họ tiến bộ. Trong quá trình thống nhất hành động, phải dần dần hình thành một mặt trận thống nhất rộng rãi.

2. Nội bộ địch có nhiều mâu thuẫn và ngày càng phân hoá. Không những bọn thân Pháp chống lại Diệm, mà còn một số thân Mỹ trong nguỵ quân nguỵ quyền chống lại Diệm. Trong nội bộ Diệm, ý kiến cũng không thống nhất đối với vấn đề phá hoại hiệp thương. Bản Cương lĩnh của ta sẽ có ảnh hưởng đối với các tầng lớp trên và làm cho nội bộ địch càng phân hoá hơn nữa. Đó là cơ hội tốt cho chúng ta chia cắt, phân hoá và tranh thủ.

Vừa rồi bọn thân Pháp: Hữu, Xuân, Hinh, Vỹ, v.v., tuyên bố chống cuộc "trưng cầu dân ý" của Diệm và tán thành thi hành hiệp định và lập lại quan hệ giữa hai miền. Thái độ đó có lợi cho ta, ta phải tận dụng. Tuy họ hiện ở Pháp, nhưng tay chân và phe phái của họ trong nguỵ quân nguỵ quyền ở miền Nam và cả một số trong các tầng lớp trên không khỏi cũng tán thành lập trường đó. Ta cần phải tích cực lôi kéo các tầng lớp đó và có kế hoạch cùng họ thống nhất hành động chống Mỹ - Diệm trong từng việc cần thiết.

Cần nhận rõ tinh thần của những bọn có lực lượng vũ trang đang chống Diệm như Hoà Hảo, Bình Xuyên, Cao Đài, Đại Việt ở Quảng Trị, Quốc dân Đảng ở Quảng Nam. Vì quyền lợi, địa vị riêng, bọn này chống Diệm, nhưng trước nay, chúng vẫn chống lại ta và chúng rất tàn ác đối với nhân dân. Trong bọn chúng có cả chân tay của Mỹ - Pháp. Chúng ta phải triệt để lợi dụng mâu thuẫn giữa chúng với bọn Diệm, để lôi kéo chúng. Nhưng phải đứng vững trên lập trường đấu tranh cho hoà bình, thống nhất mà lôi kéo chúng, chứ không phải lôi kéo một cách vô nguyên tắc. *Phải*

đánh giá tính chất của chúng và mâu thuẫn của chúng đối với Diệm cho đúng, luôn luôn cảnh giác đề phòng mọi âm mưu của chúng. Việc lôi kéo, hợp tác với chúng chủ yếu là để *tranh thủ hạ tầng,* đồng thời lôi kéo những bọn bên trên nào có thể lôi kéo được. Không nên liên lạc với những bọn đầu sỏ có nhiều tội ác với nhân dân (như bọn cầm đầu Đại Việt ở Quảng Trị v.v.). Trong khi lôi kéo, ta phải vạch rõ âm mưu của Mỹ - Diệm tiêu diệt các giáo phái, những chỗ yếu của Mỹ - Diệm, làm cho họ nhận thấy nếu họ đoàn kết với ta và với nhân dân thì có thể đánh đổ được Diệm. Nếu ngược lại, thì nhất định họ sẽ bị Diệm tiêu diệt. Nói cho họ rõ đường lối của ta trong việc đấu tranh cho hoà bình và thống nhất nước nhà, cho họ thấy rõ địa vị và quân đội của họ khi nước nhà thống nhất. Vạch cho họ rõ chính nghĩa của ta và những sai lầm của họ trong việc chống cộng là mắc mưu của Diệm.

Đối với những bọn tàn ác và áp bức bóc lột nhân dân, ta cần kiên quyết chống lại, vạch rõ sai lầm của chúng đối với nhân dân. Phải tuyên truyền giải thích cho nhân dân hiểu rõ đường lối chính sách của ta, nhận rõ tính chất của bọn chúng, đề cao cảnh giác của nhân dân. Làm cho nhân dân nhận rõ là phải đứng vững trên lập trường của ta mà lôi kéo đoàn kết với chúng thì mới không bị lầm lẫn. Nếu không chú ý vấn đề này thì quần chúng dễ bị lầm lẫn, xa lìa sự lãnh đạo của Đảng và phong trào sẽ bị thiệt hại, nhất là khi chúng tráo trở.

Việc lôi kéo bọn này phải bền bỉ, làm từng bước, từ từng người, từng bọn đến từng nhóm trong từng hành động, từng khẩu hiệu. Trong quá trình thống nhất hành động, dần dần cải thiện quan hệ của họ đối với ta và với nhân dân; do đó có thể tiến lên hợp tác với họ trong một mặt trận thống nhất rộng rãi.

3. Cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã quy định địa chủ có từ một số ruộng đất nào đó trở lên thì mới phải trưng mua. Nếu ta khéo vận động, ta có thể lôi kéo một bộ phận trong giai cấp địa chủ vào mặt trận đấu tranh cho hoà bình, thống nhất. Kinh nghiệm trong kháng chiến ở miền Nam, những tầng lớp tiểu địa

chủ đa số trung lập có cảm tình với ta hoặc tham gia kháng chiến. Trước nhất, cần chú trọng lôi kéo những gia đình địa chủ có con em đi tập kết hoặc trước đây có tham gia hoặc có cảm tình với kháng chiến. Đồng thời, không quên lôi kéo những phần tử tiến bộ hoặc có cảm tình với ta trong tầng lớp trung, đại địa chủ, nhất là những bọn thân Pháp mà quyền lợi đang bị Mỹ - Diệm đe doạ. Hiện nay, khẩu hiệu ruộng đất của Đảng ở miền Nam là nhằm đấu tranh đòi giảm tô và giữ vững những quyền lợi giành được trong thời kháng chiến. Đối tượng đấu tranh chủ yếu là bọn địa chủ thân Mỹ - Diệm phá hoại hoà bình, thống nhất, cướp đoạt quyền lợi nông dân. Sách lược nông thôn của Đảng là *dựa vào bần cố nông, đoàn kết chặt chẽ với trung nông, liên hiệp phú nông,* lôi kéo những địa chủ tán thành hoà bình, thống nhất, trung lập địa chủ lừng chừng, chống bọn địa chủ thân Mỹ - Diệm, cướp đoạt quyền lợi ruộng đất của nông dân, phá hoại hoà bình, thống nhất.

4. Tình hình tôn giáo ở miền Nam, nhất là Nam Bộ, rất phức tạp. Nay lại có thêm hơn nửa triệu giáo dân miền Bắc di cư. Cho nên việc vận động các tôn giáo rất quan trọng, bọn Mỹ - Diệm đang lợi dụng đồng bào tôn giáo, nhất là Công giáo và Phật giáo làm chỗ dựa và tìm mọi cách xuyên tạc chính sách tôn giáo của Đảng. Ta phải tích cực phá chỗ dựa của chúng. Kinh nghiệm trong chín năm kháng chiến, nhiều nơi vì chưa nắm vững chính sách đại đoàn kết, chính sách tôn trọng tự do tín ngưỡng, cho nên chẳng những chưa đoàn kết được các tôn giáo, mà còn để địch lợi dụng các tôn giáo để chống lại ta. Cho nên cần vạch rõ những âm mưu chia rẽ dân tộc và tôn giáo của địch. Đồng thời đưa những chứng cớ cụ thể trong kháng chiến và của các nước bạn ta, giải thích cho họ hiểu chính sách đoàn kết và chính sách tự do tín ngưỡng của Đảng và Chính phủ như bản Cương lĩnh Mặt trận và lời tuyên bố của Chính phủ gần đây, để cho họ an tâm. Nêu cao gương hy sinh anh dũng của những người tôn giáo trong cuộc kháng chiến làm cho họ thấy rõ có đoàn kết với những người cộng sản và nhân dân thì mới giữ được hoà bình, thực hiện được thống nhất, quyền lợi hàng ngày

và quyền tự do tín ngưỡng của họ mới được đảm bảo. Phải chăm lo đến quyền lợi thiết thực của đồng bào tôn giáo. Chú ý lợi dụng mâu thuẫn giữa các bộ phận Công giáo và giữa các giáo phái với Mỹ - Diệm. Gần đây Phạm Công Tắc bị Diệm bắt sẽ không khỏi gây công phẫn lớn trong đồng bào Cao Đài; ta cần khơi sâu mâu thuẫn giữa Cao Đài và bọn Diệm để lôi kéo họ về ta. Vận động tôn giáo, chủ yếu là vận động nhân dân, đồng thời tìm cách lôi kéo bọn lãnh tụ có thể lôi kéo được và vạch mặt bọn lãnh tụ theo Mỹ - Diệm cho tín đồ rõ.

Vận động tôn giáo phải bền bỉ, lâu dài và gian khổ mới có kết quả. Chống tư tưởng ngại khó, ngại khổ, sốt ruột của cán bộ.

5. Việc vận động nguỵ quân, nguỵ quyền rất quan trọng. Nếu ta thực hiện có kết quả tốt là đánh ngay vào âm mưu xây dựng lực lượng, chuẩn bị chiến tranh của địch, làm giảm sức khủng bố của địch, làm tăng thêm lực lượng đấu tranh của ta và tạo điều kiện che giấu được lực lượng ta.

Trong nội bộ nguỵ quyền và giữa nguỵ quân với nguỵ quyền có nhiều mâu thuẫn phức tạp, ta cần triệt để lợi dụng và lôi kéo hoặc trung lập những ai có thể lôi kéo hoặc trung lập được. Dựa theo tinh thần bản cương lĩnh, giải thích cho họ rõ đường lối đấu tranh cho hoà bình, thống nhất của ta, làm cho họ thấy rõ quyền lợi, địa vị của họ sau khi nước nhà thống nhất. Chú trọng nắm vững nguỵ quyền ở thôn xã, đồng thời phân hoá, tranh thủ nguỵ quyền bên trên. Phải tích cực tranh thủ bầu cử hội đồng hương chính và đấu tranh đòi sửa đổi bản hương ước cho tiến bộ. Việc nắm và sử dụng nguỵ quyền phải hết sức khéo léo, tránh bộc lộ lực lượng.

Đối với nguỵ quân, cần giải thích âm mưu chuẩn bị chiến tranh của Mỹ - Diệm là trái với nguyện vọng hoà bình của họ. Đập tan những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc và những luận điệu tuyên truyền hoà bình, độc lập, dân chủ giả hiệu của Mỹ - Diệm, khêu gợi lòng yêu nước chân chính của họ. Vận động họ từ chỗ ủng hộ các cuộc đấu tranh đòi quyền lợi hàng ngày và tự do dân chủ của nhân dân tiến đến ủng hộ, hoặc tham gia cuộc đấu tranh đòi

hiệp thương bàn Tổng tuyển cử, thống nhất nước nhà. Khẩu hiệu tuyên truyền và đấu tranh đối với ngụy quân phải từ thấp nhất nâng dần lên, như các khẩu hiệu "đòi gửi bưu thiếp về gia đình", "trả lương đúng thời hạn", tiến lên đòi "hiệp thương với Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà", v.v.. Về mặt tổ chức phải *nắm vững nguyên tắc bí mật và phương châm trường kỳ mai phục,* chống xu hướng nóng nảy, sử dụng cơ sở bừa bãi. Luôn luôn bồi dưỡng chính trị cho các cơ sở trong ngụy binh, chỉ đạo cơ sở phải hết sức bí mật. Vận động ngụy quân phải chú trọng binh sĩ bên dưới (hương vệ, dân vệ, bảo an, cảnh sát ở thôn xã), đồng thời tranh thủ bọn bên trên và phải dựa vào quần chúng nhân dân rộng rãi.

6. Về tổ chức quần chúng, chủ yếu là lợi dụng triệt để các hình thức hợp pháp, nửa hợp pháp để tập hợp quần chúng. Hiện nay bọn Diệm đang tìm hết cách khủng bố, giải tán các tổ chức đó. Có nơi, chúng chỉ để những tổ chức chính trị phản động của chúng hoạt động. Nhưng trong thực tế sinh hoạt của quần chúng, có rất nhiều hình thức hợp pháp, bán hợp pháp rất linh hoạt mà chúng không thể cấm hết được. Ta phải triệt để lợi dụng các hình thức đó. Đối với những tổ chức chính trị của địch (công chức cách mạng quốc gia, phụ nữ cách mạng quốc gia, v.v.) ta phải vạch mặt cho quần chúng rõ, vận động quần chúng không tham gia; mặt khác ta bí mật cho người vào để hạn chế sức phản động của địch, tranh thủ quần chúng và cô lập bọn cầm đầu. Ở những nơi chúng mới đề xướng ra mà chưa tổ chức hoặc chưa nắm được, ta cần khôn khéo nắm lấy, lái vào con đường không phản động và để mưu lợi ích cho quần chúng, nhưng không nên phát triển rộng.

Về việc lợi dụng các tổ chức hợp pháp, nửa hợp pháp trong thời gian qua, nhiều nơi chỉ chuyên dùng nó hoạt động chính trị một cách công khai, không thích hợp với tính chất của tổ chức hợp pháp nửa hợp pháp, nên dễ bị bộc lộ lực lượng. Các đồng chí lãnh đạo trong các tổ chức đó chưa phân biệt rõ công tác hợp pháp nửa hợp pháp với công tác bí mật, làm bộc lộ lực lượng, để địch phá hoại. Hình thức hoạt động của các tổ chức hợp pháp, nửa hợp pháp cũng

phải thích hợp với tính chất của nó, phải tuỳ tình hình cụ thể khéo léo mưu lợi ích cho quần chúng, không nên chỉ hoạt động chính trị công khai, quá "tả", quần chúng sẽ xa lìa tổ chức đó. Các đồng chí hoạt động trong các tổ chức đó phải giữ đúng vai trò hợp pháp nửa hợp pháp của mình.

7. Muốn tập hợp quảng đại quần chúng vào Mặt trận, căn bản là phải thi hành đúng chính sách mặt trận về mọi mặt. Hiện nay vì địch khủng bố trắng trợn, phong trào còn kém, ta chưa thể tổ chức Uỷ ban mặt trận Tổ quốc bí mật với thành phần rộng rãi được. Vì vậy mỗi cấp uỷ cần có một ban phụ trách công tác Mặt trận và dân vận. Khi cần thiết, Ban này sẽ lấy danh nghĩa Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc để hiệu triệu. Kinh nghiệm trong thời kỳ Việt Minh bí mật, Mặt trận lúc đầu chỉ có một số đồng chí và quần chúng trung kiên hoạt động, còn các tầng lớp trên chỉ ủng hộ hoặc tham gia thống nhất hành động trong một số khẩu hiệu nhất định. Nhưng khi Nhật đảo chính, phong trào quần chúng lên mạnh, thì có một số tham gia Mặt trận và Mặt trận mới thật sự hình thành.

Trong công tác Mặt trận, vấn đề chủ yếu là tuyên truyền phổ biến rộng rãi Cương lĩnh Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, để lôi kéo, tranh thủ các tầng lớp rộng rãi cùng ta thống nhất hành động dưới những khẩu hiệu thích hợp, với những hình thức tổ chức hợp pháp hoặc nửa hợp pháp nhẹ nhàng. Sau này, phong trào phát triển tình hình thuận lợi hơn, Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc các cấp có thể thật sự hình thành và bao gồm các tầng lớp rộng rãi.

Sau khi tuyên truyền giáo dục bản Cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc trong Đảng và các tầng lớp quần chúng, ở Nam Bộ cũng như Khu V, cần ra hiệu triệu và tuyên bố thành lập Mặt trận và vận động quần chúng nhân dân tuỳ tình hình từng nơi, từng giới hoan nghênh Mặt trận Tổ quốc và bản Cương lĩnh bằng những hành động cụ thể thích hợp.

Trước đây, ta chủ trương tổ chức Đảng Dân chủ để tập hợp các tầng lớp trên, nhất là tư sản và một số địa chủ. Hiện nay Đảng Dân

chủ cùng hoạt động bí mật (như ở Nam Bộ). Tuỳ Đảng có phát triển nhưng các tầng lớp đó ít dám tham gia. Cho nên Đảng Dân chủ cần củng cố các nòng cốt sẵn có; chỗ nào củng cố được rồi mới phát triển một cách thận trọng đúng đối tượng là các tầng lớp trên, đề phòng địch chui vào phá hoại. Đồng thời, Đảng Dân chủ cần tận dụng các hình thức hợp pháp, nửa hợp pháp để lôi kéo các tầng lớp trên thống nhất hành động với ta dưới những khẩu hiệu thích hợp.

8. Muốn cho Mặt trận Tổ quốc phát triển tập hợp được đông đảo các tầng lớp trên chủ yếu là làm cho phong trào công nông, rồi đến các tầng lớp trí thức, thanh niên, học sinh được mạnh mẽ. Kinh nghiệm chứng tỏ rằng các tầng lớp trên chỉ đi với ta khi nào lực lượng cơ bản của ta vững chắc. Hiện nay trong công tác đô thị (như ở Sài Gòn - Chợ Lớn và Huế), ta thường nặng về vận động các tầng lớp trên, xem nhẹ quần chúng công nhân và các tầng lớp thanh niên học sinh. Phải chăm lo đến các tổ chức của công nhân, nông dân, thanh niên học sinh và phải chú ý đặc biệt tổ chức thanh niên lao động. Theo kinh nghiệm Nam Bộ thì tổ chức thanh niên lao động là nòng cốt tích cực trong mọi công tác. Nhiều nơi, nhất là Khu V vẫn chưa chú ý, là một thiếu sót lớn. Đối với quần chúng cơ bản, phải giải thích Cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc, giải thích sự cần thiết phải đoàn kết rộng rãi với các tầng lớp khác, đồng thời làm cho họ thấy rõ những quyền lợi căn bản của họ vẫn được đảm bảo. Đặc biệt chú ý đến quyền lợi hàng ngày của quần chúng công nông, dù là những quyền lợi nhỏ nhất. Phải biết lợi dụng những điều có lợi trong Luật lao động và cải cách điền địa giả hiệu của địch để hướng dẫn quần chúng đấu tranh. Nắm vững phương châm: dựa vào quần chúng tích cực, tranh thủ các tầng lớp lừng chừng, lôi kéo các phần tử lạc hậu.

B- Phải lãnh đạo phong trào quần chúng thích hợp với tình hình hiện nay. Cương quyết chống "chiến dịch tố cộng" và giữ vững cơ sở tổ chức của Đảng và quần chúng

Qua thời gian phát động đấu tranh đòi hiệp thương đến nay, nhiều nơi đã có những hình thức đấu tranh rất phong phú. Xứ uỷ

và Liên khu uỷ cần tổng kết kinh nghiệm đấu tranh của quần chúng, nhất là đấu tranh đòi hiệp thương và chống "chiến dịch tố cộng" để bồi bổ cho việc lãnh đạo về sau. Cần rút những kinh nghiệm về phương châm, sách lược, hình thức, khẩu hiệu và lãnh đạo đấu tranh.

Hiện nay bọn Mỹ - Diệm tích cực thực hiện âm mưu phá hoại hiệp thương, nên không thể trong một lúc ta đấu tranh mà đòi thực hiện hiệp thương ngay được. Khẩu hiệu hiệp thương vẫn là khẩu hiệu chính có tính chất thường xuyên lâu dài. Nhưng Mỹ - Diệm đang ỳ ra, không chịu hiệp thương, nếu chúng ta cứ huy động quần chúng liên tiếp đấu tranh đòi hiệp thương thì tinh thần quần chúng sẽ bị căng thẳng, mỏi mệt, có thể đưa đến bi quan, thiếu tin tưởng. Vì vậy phải biết chuyển hướng khẩu hiệu đấu tranh trước mắt cho thích hợp, nhưng cũng không buông lơi tuyên truyền cho khẩu hiệu hiệp thương và phải khéo kết hợp khẩu hiệu hiệp thương với khẩu hiệp trọng tâm từng lúc. Đồng thời cần chuẩn bị lực lượng, khi tình hình thuận tiện sẽ đưa khẩu hiệu hiệp thương thành khẩu hiệu trọng tâm để phát động quần chúng đấu tranh mạnh mẽ hơn.

Căn cứ vào tình hình cụ thể hiện nay ở miền Nam, khẩu hiệu đấu tranh trước mắt là chống "chiến dịch tố cộng" phản nước, phản dân của Diệm để củng cố và giữ vững cơ sở tổ chức Đảng và quần chúng. "Chống cộng" là vấn đề mấu chốt của Diệm, vì có phá hoại được Đảng và cơ sở quần chúng thì mới thực hiện được âm mưu phá hiệp thương, phá hoại thống nhất. Về ta, có giữ vững được cơ sở Đảng và quần chúng thì mới duy trì được cuộc đấu tranh đòi hiệp thương đi đến thống nhất nước nhà.

Dựa theo kinh nghiệm sơ bộ chống chiến dịch Phan Chu Trinh trước đây và kinh nghiệm chống "chiến dịch tố cộng" mới đây Trung ương nhắc các đồng chí chú ý những điểm sau đây:

1. Trước hết phải tuyên truyền giải thích cho quần chúng rõ âm mưu thâm độc của địch trong "chiến dịch tố cộng" là nhằm phá hoại lực lượng đấu tranh của nhân dân để phá hoại hoà bình,

thống nhất; chúng không những chỉ diệt những người cộng sản yêu nước, mà diệt cả những người không theo chúng. Lột trần mặt nạ "quốc gia", "hoà bình", "độc lập", "dân chủ" giả hiệu của chúng và kịp thời đập tan những luận điệu xuyên tạc của chúng đối với các chính sách của ta. Giải thích đường lối đấu tranh cho hoà bình, thống nhất của Đảng ta theo Cương lĩnh Mặt trận, nêu cao chính nghĩa của người cộng sản, làm cho quần chúng nhận rõ người cộng sản yêu Tổ quốc hơn ai hết, để quần chúng nhận rõ sự tồn tại và vai trò lãnh đạo của Đảng là vô cùng cần thiết. Vạch nhược điểm và nguy cơ của Mỹ - Diệm và những lẽ tất thắng của ta, làm cho quần chúng thấy chỉ có đoàn kết với những người cộng sản trong Mặt trận Tổ quốc để đấu tranh thì mới củng cố được hoà bình và thực hiện được thống nhất. Chỉ có động viên được đông đảo quần chúng triệt để tin tưởng ở Đảng, căm thù cực độ bọn Mỹ - Diệm, tích cực tham gia đấu tranh chống "chiến dịch tố cộng" thì mới bảo vệ được cơ sở và cán bộ. Việc tuyên truyền giải thích phải thường xuyên, liên tục, bằng mọi hình thức thích hợp, mới thu được kết quả.

2. Trong "chiến dịch tố cộng", địch nhằm từng vùng, nhất là vùng du kích, căn cứ địa du kích, vùng tự do cũ, vùng cơ sở ta mạnh và chia từng đợt để tấn công ta. Ta cũng nhằm vào từng vùng và từng đợt theo chương trình kế hoạch của chúng để chống lại chúng. Ví dụ:

a) Chúng treo biểu ngữ phát truyền đơn, kẻ khẩu hiệu, tuyên truyền cho "chiến dịch tố cộng". Ta vận động quần chúng tìm mọi cách xé truyền đơn, biểu ngữ, xoá khẩu hiệu của chúng, viết những khẩu hiệu của ta, v.v..

b) Chúng tổ chức "học tập tố cộng" trong cơ quan, nhà máy, quân đội, thôn quê, v.v.. Bước thứ nhất ta vận động quần chúng không đi học. Nếu chúng lùng bắt quần chúng đi học, ta nắm những nòng cốt trong các lớp để vận động quần chúng chống lại, như: ngồi im không thảo luận, hoặc thảo luận lạc đề, hoặc kéo dài cuộc thảo luận, chất vấn lại chúng, làm ồn ào, làm mất trật tự, v.v..

Phải che giấu nòng cốt thật khéo léo đề phòng tay chân của chúng. Khi tan lớp lại tiếp tục tuyên truyền giải thích cho quần chúng rõ luận điểm phản nước phản dân của chúng trong lớp học, tổ chức mạn đàm, tố tội ác của chúng để gây thêm căm thù.

c) Học tập xong, nếu chúng bắt ký "kiến nghị chống cộng", ủng hộ Diệm và đầu hàng, khai báo, v.v., ta vận động quần chúng không làm; nếu chỉ một số ít quần chúng hưởng ứng ta, thì ta vận động ký lung tung, viết vu vơ, v.v. không khai báo hoặc tìm cách khai man.

d) Nếu chúng bắt quần chúng họp mít tinh để tuyên truyền hoặc để xé cờ xé ảnh, v.v., ta vận động quần chúng không đi; chúng vây ráp bắt đi, thì đến nơi làm ồn ào, mất trật tự, hô khẩu hiệu sai hoặc hô ngược lại, nửa chừng bỏ ra về; về lại xé cờ ảnh của chúng.

e) Chúng bắt quần chúng tố giác cơ sở và cán bộ, ta vận động quần chúng không làm hoặc tố lại chúng, giáo dục quần chúng ý thức gìn giữ cơ sở, che giấu cán bộ ta. Chúng bắt quần chúng kê danh sách gia đình, ta vận động quần chúng làm chậm trễ, làm không đầy đủ. Chúng tổ chức thùng thư tố giác, ta vận động quần chúng không bỏ, hoặc bỏ thư tố cáo lại những tội ác của chúng.

g) Chúng đưa quân vây bắt cán bộ, cơ sở, các làng phải tổ chức thông tin cho nhau biết và tổ chức lẩn tránh. Đối với cơ quan và cán bộ, phải tìm cách bảo vệ thật chu đáo.

Hình thức đấu tranh của quần chúng rất phong phú, trên đây chỉ là một số kinh nghiệm nhiều nơi đã thực hiện có kết quả.

3. Trong "chiến dịch tố cộng", địch dựa vào bọn địa chủ phản động, lưu manh bất mãn, đầu hàng đầu thú, gián điệp và dùng lực lượng quân đội, công an, cảnh sát để tấn công ta. Nhưng chúng có nhiều mâu thuẫn nội bộ; trong ngụy quân ngụy quyền cũng có nhiều phần tử có cảm tình với ta hoặc giữ thái độ trung lập và oán ghét Diệm. Ta phải lợi dụng những mâu thuẫn đó và tìm cách vận động lôi kéo, hoặc trung lập các tầng lớp đó, để có lợi cho ta. Ở Nam Bộ và ở Thừa Thiên, ta tích cực lôi kéo những bọn bất mãn, đầu hàng, đầu thú, bọn chỉ điểm, bọn tề ngụy trung lập, hoặc đồng

tình với ta chống lại "chiến dịch tố cộng" có kết quả. Tóm lại, là phải tập hợp một mặt trận thật rộng rãi để chống lại âm mưu "tố cộng", làm giảm lực lượng địch, tăng thêm hàng ngũ của ta. Trong việc vận động, lôi kéo bọn trên, cần hết sức cảnh giác.

4. Trước sức khủng bố của địch, tư tưởng đầu hàng đầu thú nẩy nở ở nhiều nơi. Một số đảng viên có xu hướng "tạm đầu hàng, đầu thú", "giả bộ đầu hàng để cho yên". Tư tưởng này rất nguy hiểm, cần phải tích cực chống lại. Phải nêu cao khí tiết của người cộng sản, xây dựng lòng tin tưởng vào cuộc đấu tranh nhất định thắng lợi và tiền đồ vinh quang của Đảng và của dân tộc. Vạch cho các đảng viên thấy rõ: khi đã đi đầu hàng, đầu thú, dù là tạm bợ, người đảng viên đã mất ý chí đấu tranh và không thể nào lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống lại "chiến dịch tố cộng" của địch, mà còn bị địch tấn dần vào con đường phản bội. Đồng thời chú trọng giáo dục họ về chủ trương và kế hoạch đấu tranh chống địch như đã nói trên.

Những đảng viên trung kiên nào bị lộ mặt, phải tìm cách cho họ chuyển vùng, thoát ly để hoạt động, hoặc tạm thời lẩn tránh. Đối với những đảng viên bị địch bắt đi học tập hoặc dự mít tinh ly khai Đảng, v.v. ta phải lãnh đạo họ khéo léo đấu tranh chống lại.

5. Lãnh đạo đấu tranh chống "chiến dịch tố cộng", phải luôn bám sát quần chúng, tin tưởng ở quần chúng; phải luôn luôn chủ động, với tinh thần tích cực và liên tục tấn công địch trong từng bước. Ở những vùng chưa có "chiến dịch tố cộng", ta phải có kế hoạch đề phòng; ở những vùng chúng đã thực hiện xong, ta cũng phải tiếp tục chuẩn bị đối phó, đề phòng chúng có thể làm lại, đồng thời có kế hoạch tấn công lại địch, giành lại ảnh hưởng của Đảng trong quần chúng, củng cố và gây dựng cơ sở Đảng và quần chúng. Cuộc đấu tranh chống "chiến dịch tố cộng" phải phát động thành một phong trào, có kế hoạch từng thời gian. Mỗi cấp uỷ cần có đồng chí phụ trách theo dõi để chỉ đạo. Phải hết sức tránh chủ quan khinh địch và phải thấy hết khó khăn của ta. Trong quá trình đấu tranh, chú ý theo dõi diễn biến tư tưởng trong đảng viên

và quần chúng để kịp thời uốn nắn và rút kinh nghiệm lãnh đạo để phổ biến.

C- Giữ gìn và củng cố cơ sở tổ chức của Đảng, nhất là chi bộ, tích cực bảo vệ cán bộ

Việc bảo vệ và củng cố tổ chức của Đảng vô cùng quan trọng. Vì có làm được việc đó mới có thể đưa cuộc đấu tranh lâu dài, gian khổ, phức tạp đến thắng lợi.

1. *Về mặt lãnh đạo tư tưởng và chính sách:*

Trước sự khủng bố dã man và âm mưu của địch phá hoại hiệp thương, phải hết sức đề phòng và khắc phục tư tưởng hoang mang, dao động, chạy dài, đầu hàng đầu thú, bi quan, thiếu tin tưởng vào đường lối đấu tranh chính trị và tư tưởng phiêu lưu, mạo hiểm muốn vũ trang đấu tranh. Đồng thời đề phòng tư tưởng chủ quan khinh địch, thiếu cảnh giác, không biết che giấu lực lượng. Trong khi thực hiện bản cương lĩnh mới, phải đề phòng tư tưởng thoả hiệp hữu khuynh, nhân nhượng vô nguyên tắc, thiếu cảnh giác buông lơi hoặc không nắm vững nguyên tắc cứng rắn của cương lĩnh. Hiện nay việc *đề phòng và khắc phục tư tưởng hoang mang chạy dài đầu hàng đầu thú, bi quan, thiếu tin tưởng là chính.* Để khắc phục tư tưởng trên phải làm cho cán bộ đảng viên nhận rõ âm mưu địch và khó khăn của ta, nhận rõ cuộc đấu tranh cho hoà bình, thống nhất còn khó khăn lâu dài và phức tạp; vấn đề chủ yếu là giữ vững và phát triển được lực lượng của ta trong đấu tranh, thì mới giành được thắng lợi. Vạch cho anh em thấy rõ những thuận lợi của tình hình, tin tưởng ở đường lối chính sách của Đảng và ở thắng lợi của cuộc đấu tranh chính nghĩa của Tổ quốc.

Vấn đề nắm vững chính sách, đường lối đấu tranh của Đảng là vô cùng quan trọng. Hiện nay ở miền Nam báo chí tuyên truyền, giáo dục nội bộ còn rất ít, trình độ tư tưởng và chính sách của các cấp còn non. Các cấp uỷ phải cố gắng ra sách báo làm tài liệu học tập (chú ý chớ ra bừa bãi), để nâng cao trình độ tư tưởng và chính sách cho cán bộ và đảng viên.

2. Về mặt tổ chức:

Chi bộ Đảng nhiều nơi còn non yếu, số đảng viên được tập hợp còn phức tạp. Qua các "chiến dịch tố cộng" và các cuộc khủng bố của địch, một số tổ chức bị tan rã, nhất là ở những vùng Đảng hoạt động công khai trong thời kỳ kháng chiến. Cho nên phải kịp thời củng cố chi bộ Đảng theo *phương châm nhỏ, gọn, gồm những thành phần cốt cán, tích cực, hết sức giữ bí mật.* Việc chính là củng cố chi bộ và nói chung là không phát triển đảng viên mới. Khi nào củng cố được rồi mới cho phát triển. Khi phát triển cũng nhằm vào những thành phần cốt cán đã được thử thách trong đấu tranh.

Ở những nơi chi bộ bị tan rã, cần phải phái cán bộ xuống bắt rễ vào những đảng viên tốt còn lại, hoặc những quần chúng trung kiên mới nẩy nở trong phong trào, để gây dựng chi bộ mới. Chi bộ nào hiện còn phức tạp thì không nên dựa hẳn vào, mà phải nắm lấy những đảng viên tích cực làm nòng cốt bí mật, tổ chức lại chi bộ, những phần tử kém tinh thần hoặc phức tạp thì không nên tổ chức, chỉ xem như người cảm tình, hoặc loại hẳn ra ngoài, không coi như người cảm tình, nhưng không tuyên bố khai trừ. Chi bộ mới không được liên lạc với các đảng viên cũ. Trong việc chấn chỉnh chi bộ, cần phải hết sức đề phòng tay sai của địch chui vào. Phải điều tra kỹ rồi mới tiến hành chấn chỉnh. Ở Nam Bộ hiện đã chia ra ba loại đảng viên, thì nên tổ chức ngay loại A vào chi bộ riêng, xem loại B như quần chúng cảm tình và gạt loại C ra ngoài (nhưng không tuyên bố). Vì khi gặp địch khủng bố thì loại B và C cũng sẽ tan rã. Giữa loại A, B và C tuyệt đối không nên để liên lạc với nhau.

Những chi bộ quá phức tạp thì xem như đã giải tán, chọn những đồng chí nào tốt và những quần chúng trung kiên mới nẩy nở trong phong trào mà kết nạp vào chi bộ mới.

Những chi bộ đã tương đối củng cố, thì không nên tự mãn cho là đã vững chắc, phải tiếp tục củng cố vững chắc hơn nữa (như Trị - Thiên).

Những đảng viên đầu hàng, đầu thú, có thể phân làm ba loại:

1- Loại ra mặt phản động làm tay sai cho địch.

2- Loại bị bắt buộc mà đầu hàng đầu thú.

3- Loại vì sợ sệt mà đầu hàng đầu thú.

Đối với hai loại sau ta không xem là đảng viên nữa, nhưng phải tranh thủ giáo dục họ, giao công tác họ làm, được việc gì hay việc nấy. Đối với loại đầu, một mặt ta cố gắng vận động để hạn chế sức phá hoại của chúng, một mặt tuyên bố khai trừ cho quần chúng rõ nhưng nếu quần chúng không biết chúng là đảng viên, thì không nên tuyên bố.

Đối với những cán bộ và đảng viên trung kiên phải hết sức bảo vệ. Nhất là đối với cán bộ quan trọng thì dùng mọi cách tích cực bảo vệ, không để lọt vào tay địch; phải dựa vào lực lượng quần chúng để che chở và bảo vệ cán bộ. Những cán bộ, đảng viên tốt đã lộ mặt thì nên chuyển vùng hoặc tạm thời lẩn tránh rồi trở về hoạt động.

Về lề lối làm việc, do kinh nghiệm vừa qua, một số địa phương đã sửa chữa được một phần bệnh công khai, nhưng cũng còn nhiều khuyết điểm. Trong thời kỳ bí mật, lề lối làm việc bí mật rất quan trọng đối với việc bảo vệ cơ sở và cán bộ. Phải tuyệt đối giữ nguyên tắc bí mật và có một kỷ luật chặt chẽ; phải bớt nạn giấy tờ; sự liên lạc càng hẹp càng ít càng tốt. Tuyệt đối không nên thấy hoàn cảnh thuận lợi đôi chút mà liên lạc bừa bãi, để bộc lộ lực lượng. Phải phát huy tinh thần tự động công tác, nhưng luôn luôn đảm bảo sự chỉ đạo tập trung của Đảng đối với những vấn đề thuộc về nguyên tắc, phương châm.

Phải tích cực củng cố giao thông để đảm bảo sự lãnh đạo được kịp thời và thống nhất của Đảng. Phải lợi dụng những phương tiện công khai và hợp pháp để tổ chức và một người không nên phụ trách nhiều đường. Các cán bộ và đảng viên làm công tác giao thông phải lựa chọn trong những đồng chí trung kiên thật đảm bảo.

*

Âm mưu của địch phá hoại phong trào miền Nam còn nhiều và

sẽ gây cho ta nhiều khó khăn hơn nữa. Phải giữ vững lực lượng của ta, phải nắm vững chủ trương chính sách của Đảng, dựa hẳn và quần chúng, tin tưởng và quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ, thì dù khó khăn đến thế nào ta cũng có thể vượt qua để giành thắng lợi.

Các đồng chí kết hợp Chỉ thị này với các chỉ thị về chống "trưng cầu dân ý", v.v., mà thi hành và báo cáo kết quả về Trung ương.

BAN BÍ THƯ

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.16, tr. 663-688.

CHỈ THỊ
CỦA XỨ UỶ NAM BỘ

Ngày 25 tháng 8 năm 1955

Nhiệm vụ công tác cho toàn Nam Bộ từ tháng 8 đến cuối năm 1955

(Trích)

.....

B. Nhiệm vụ công tác từ nay đến cuối năm 1955

Căn cứ tình hình ta và địch và theo chỉ thị cấp trên và của XU. TV[1)] đề ra mấy nhiệm vụ công tác cho toàn Nam Bộ từ nay đến cuối năm 1955.

1. Trọng tâm công tác cho thời gian này là vận động quần chúng đấu tranh đòi mở hội nghị Hiệp thương tiến tới thực hiện TTC[2)] thống nhất nước nhà kết hợp với việc chống bầu cử Quốc hội bù nhìn của Diệm. Vừa vận động đòi Hiệp thương, vừa xúc tiến vận động lập quan hệ bình thường giữa Nam Bắc.

Muốn cho cuộc vận động này có kết quả là khi nào quần chúng nhận thức được sự quan trọng của Hội nghị Hiệp thương và tin rằng có đấu tranh nhứt định có thắng lợi nhưng cũng gian khổ và lâu dài như cuộc đấu tranh vũ trang trước đây mà đã đem lại

---

1) TV: Thường vụ (*B.T*).

2) TTC: Tổng tuyển cử *(B.T)*.

thắng lợi ở Hội nghị Giơnevơ. Làm cho đồng bào nhận thấy rằng địch cố phá không Hiệp thương, ta phải đấu tranh đòi Hiệp thương. Mọi người đều muốn, mọi người đồng lòng đấu tranh đòi thì ta nhứt định thắng lợi.

2. Vận động quần chúng đấu tranh đòi cải thiện dân sinh, đòi an ninh trật tự, đòi công ăn việc làm cho những người thất nghiệp, giữ những quyền lợi đã giành được trong kháng chiến (nhất là quyền lợi về ruộng đất và xã hội y tế đã xây dựng trong kháng chiến để lại) đòi tự do dân chủ (tự do ngôn luận, tự do đi lại, tự do tổ chức) chống khủng bố quần chúng, bắt bớ cán bộ và chống việc trả thù những người đã tham gia kháng chiến.

- Hiện nay địch đang âm mưu thủ tiêu những quyền lợi của quần chúng đã thâu được trong kháng chiến cốt yếu là làm cho quần chúng trở lại kham khổ để chúng dễ áp bức dụ dỗ và cũng là để đè bẹp hết di tích mà cuộc k/c đã đem lại cho họ. Các cơ sở văn hoá xã hội (hộ sinh, y tế trường học) mà ta đã xây dựng được trong kháng chiến đã bị chúng lần hồi giải tán. Về ruộng đất đã cấp phát cho nông dân chúng cũng âm mưu rút lại cho kỳ được mặc dù trước sức lực đấu tranh của nhân dân nên chúng giả vờ ngừng việc lấy đất lại.

- Đối với công nhân ở đô thị nhứt là ở S/C[1], sau khi ngừng chiến bị các công xưởng nhà binh Pháp sa thải hàng năm sáu chục ngàn. Số thất nghiệp sẽ càng tăng trước một nền kinh tế bị lệ thuộc mãi, hết Pháp đến Mỹ. Âm mưu của Mỹ - Diệm là làm cho quần chúng cùng cực để dễ mua chuộc, dễ bắt lính. Ta phải làm ngược lại là phải đấu tranh đòi có công ăn việc làm cho nhân dân, làm cho đời sống nhân dân được bảo đảm.

- Đè bẹp tất cả mọi phong trào đấu tranh của quần chúng, nói chung là để ngu dân, để thủ tiêu tất cả mầm mống cách mạng, cụ thể là những cán bộ, những người kháng chiến hồi cư và đồng thời để nắm cho được khối nhân dân, nên bọn Diệm bóp nghẹt hết các

1. S/C: Sài Gòn, Chợ Lớn *(B.T)*.

quyền tự do dân chủ. Bóp chẹt được các quyền tự do dân chủ là bọn Diệm thành công trong việc thực hiện chế độ phát xít để đàn áp nhân dân.

- Các cuộc xung đột giữa lính Diệm và các giáo phái đã làm cho hàng vạn người bị tiêu tan sự nghiệp, làm cho quần chúng điêu đứng cũng chỉ để củng cố địa vị bóc lột của bọn Ngô Đình Diệm. Đồng thời chúng cũng lợi dụng cơ hội này gọi là dẹp phiến loạn mà khủng bố cán bộ và những người k/c. Để đối phó lại, một mặt ta phải vận động lính của Diệm chống lại việc ra trận và làm cho hàng ngũ lính Diệm tan rã, v.v..

3. Tích cực lôi kéo các giáo phái (CĐ, HH, BX)[1)] đương chống Diệm và có kế hoạch duy trì sự hoạt động của ba nhóm này để kéo dài cuộc xung đột chống Mỹ - Diệm, miễn là họ không áp bức nhân dân và không bắt bớ cán bộ ta nữa.

Hai nhóm HH và BX đã bị lính của Diệm đẩy ra khỏi các đô thị và phải rút vào thôn quê, rừng núi. Có tin bọn Diệm vừa đánh vừa mua chuộc HH. Chúng ta phải có kế hoạch giúp cho các giáo phái kéo dài cuộc chống Mỹ - Diệm của họ và làm cho Mỹ - Diệm không giải quyết được mối mâu thuẫn càng ngày càng lớn. Các giáo phái muốn chống Diệm có kết quả thì phải có sự giúp đỡ của quần chúng; muốn được vậy, điều kiện trước tiên là các nhóm này phải có thay đổi thái độ là không áp bức nhân dân, không bắt bớ cán bộ k/c.

- Phương châm chung trong việc lôi kéo các giáo phái là nhằm vận động binh sĩ bên dưới đồng thời lôi kéo bên trên; từng địa phương , từng vùng, tùy hoàn cảnh và tuỳ khả năng ta nắm được các đơn vị võ trang đến đâu mà đặt điều kiện giúp đỡ họ chống Diệm. Vạch cho họ thấy âm mưu của Mỹ- Diệm là tiêu diệt các giáo phái và các phái khác để thôn tính quyền hành; tiêu diệt bằng quân sự, bằng mua chuộc dụ dỗ. Làm cho binh sĩ nhận rõ được hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ sẽ đem lại đời sống tươi đẹp cho

---

1) CĐ, HH, BX: Cao Đài, Hoà Hảo, Bình Xuyên (*B.T*).

họ và đối với chỉ huy thì địa vị cấp bực của họ sẽ được giữ y như cũ nếu nước nhà được thống nhất và quân đội thống nhứt.

4. *Công tác Đ[1] và quần chúng:* Tiếp tục củng cố Đ. Chú ý sửa đổi lề lối làm việc giữa tỉnh, huyện, xã để được mau lẹ kịp thời, sát hơn tránh giấy tờ, bảo đảm được bí mật và kiện toàn lại công tác chi bộ (CU[2] nói riêng).

Kiện toàn các ban chuyên môn để đủ người phụ trách giúp cấp uỷ (LT và T[3]).

- Xúc tiến mạnh việc phát triển TNLĐ và giáo dục kỹ về nhiệm vụ, chính sách, ý thức hoạt động đấu tranh. Tăng cường thanh vận tỉnh để xúc tiến mạnh công tác vận động TN.

C. Để thi hành nhiệm vụ trên, thực hiện các công tác sau đây

1) Mở những cuộc tuyên truyền vận động, giải thích từng gia đình hoặc từng người về sự quan trọng của việc đấu tranh đòi hiệp thương. Mọi người phải được thấm nhuần, và làm cho ý thức muốn hiệp thương biến thành hành động đấu tranh đòi Hiệp thương.

Ta phải làm cho thành phong trào của quần chúng rộng rãi bàn bạc, nhắc nhở, hỏi han, thiết tha đến vấn đề Hiệp thương. Làm thế nào cho thành một nhu cầu dư luận rộng rãi của quần chúng tiến từ chỗ câu chuyện của vài người đến của đám đông và ai cũng dám nói, có lý nói và mọi người đều nhận thấy là nhất định phải đòi cho có hiệp thương mới tiến tới tổng tuyển cử thống nhứt nước nhà, hoàn thành độc lập dân chủ.

Các ban Tuyên huấn sưu tầm những tài liệu về hiệp thương (như tuyên bố của Chánh phủ, của mặt trận, của các đoàn thể, của cá nhân) để phổ biến rộng rãi. Phổ biến những kinh nghiệm tuyên truyền vận động hiệp thương.

---

1) Đ: Đảng (*B.T*).

2) CU: Chi uỷ (*B.T*).

3) T: Tỉnh (*B.T*).

- Thâu nhận những thắc mắc của quần chúng và vấn đề hiệp thương để giải đáp lại. Tập trung lại cho cấp uỷ giải đáp và đồng thời tập trung gửi lên để giải đáp chung hoặc tuyên truyền trên đài.

- Song song với tuyên truyền giải thích cho đấu tranh đòi hiệp thương, vạch rõ âm mưu của Mỹ - Diệm phá Hiệp thương, phá tổng tuyển cử, âm mưu trường kỳ chia rẽ đất nước, đồng thời đưa ra những lý lẽ vững chắc đập lại luận điệu xuyên tạc của bọn Diệm từ chối hiệp thương.

- Phổ biến những dư luận thế giới có lợi cho ta trong vấn đề hiệp thương, tổng tuyển cử thống nhứt.

- Phổ biến những tin về hoạt động đòi hiệp thương của ta ở Bắc đồng thời phổ biến tin tức về kiến thiết ở phía Bắc vĩ tuyến.

- Lợi dụng mọi cuộc họp công khai của địch hay của ta để đưa vấn đề hiệp thương ra chất vấn, thảo luận. Nếu cuộc tập hợp công khai của địch mà ta nắm được người triệu tập thì nên hướng dẫn để cho đồng bào tự do đưa vấn đề hiệp thương ra. Nếu cuộc họp công khai mà ta nắm được thì ta hướng dẫn đồng bào cứ đưa vấn đề ra (các ông già) rồi các người khác hưởng ứng theo trợ lực. Nếu chúng chịu trả lời thì chất vấn nếu chúng bỏ qua thì ta hô khẩu hiệu: Phải có hội nghị hiệp thương để tổng tuyển cử thống nhứt nước nhà. (Chú ý: từ trước đến giờ chúng ta không có chú ý lợi dụng triệt để các cuộc tập họp công khai của nhân dân do địch triệu tập để phổ biến một mệnh lệnh nào đó của chính phủ bù nhìn. Từ đây về sau nên lợi dụng tất cả các cuộc tập họp công khai đó, hướng dẫn nòng cốt đưa vấn đề ra hỏi (vấn đề chính mà ta muốn đấu tranh với địch). Có thể nội dung vấn đề khác với vấn đề mà cuộc họp công khai đó đã bàn đến. Trường hợp này có thể làm được dễ dàng với các Hội đồng Hương chính mà ta nắm được. Hướng dẫn cho các HĐHC[1)] là mỗi vấn đề của bù nhìn đưa ra là đem về tập hợp nhân dân lại phổ biến, nhân đó ta hướng dẫn chất vấn ngay trong vấn đề hoặc sau cùng ta đưa vấn đề của ta ra sau.

---

1) HĐHC: Hội đồng Hương chính (*B.T*).

Cuối cùng ta hô khẩu hiệu. Làm như vậy ta tập dượt cho quần chúng dạn dĩ đấu tranh công khai và cũng là mầm mống tiến tới đòi tự do ngôn luận, tự do hội họp).

2) *Thành lập Uỷ ban tranh đấu:* trọng tâm công tác của ta hiện nay là đấu tranh đòi hiệp thương để tiến tới tổng tuyển cử thống nhất nước nhà, hoàn thành độc lập dân chủ. Thuận lợi có nhiều nhưng khó khăn cũng rất nhiều. Căn bản là do sự quyết tâm của toàn thể nhân dân miền Nam đấu tranh đòi mãi mãi cho đến khi đối phương chịu hiệp thương mới có thể nói là bước được bước đầu trong việc đấu tranh đòi có tổng tuyển cử để thống nhứt Tổ quốc. Như vậy cuộc đấu tranh còn gay go, lâu dài nên cần có một ban chuyên trách của cấp uỷ tỉnh chỉ đạo các cuộc đấu tranh sắp tới.

Nhiệm vụ chính của Ban là vận động tuyên truyền cho hiệp thương đồng thời chỉ đạo đấu tranh đòi hiệp thương.

Công tác của Ban này tất nhiên là bí mật nhưng lồng nó vào được một hình thức công khai hợp pháp thì việc hoạt động mới rộng được (xem tiếp Chỉ thị của XU về vấn đề này đã gửi rồi). Ban tổ chức sẽ nghiên cứu thêm và cụ thể hoá hình thức tổ chức và cách hoạt động của nó.

3) Hiện nay địch đang tích cực bắt cán bộ và những người k/c hồi cư. Một mặt ta phải củng cố lại các ban bảo vệ để chống lại việc bắt bớ bí mật hay ban đêm. Mặt khác gây dư luận rộng rãi trong quần chúng bàn tán phẫn uất, chống những việc bắt bớ như vậy. Hướng dẫn trước cho quần chúng mỗi lần có người bị bắt là ập lại hỏi han, tỏ vẻ phẫn uất tiến lên giành lại. Gây phong trào quần chúng đòi phải có giấy tờ, có lịnh đưa về cho HĐHC mỗi khi muốn bắt ai. Gây ý thức trọng quyền tự do của mọi người cho quần chúng và đã có chính phủ thì việc bắt bớ phải phân minh, có giấy tờ, có trát, có lịnh. Đào sâu mâu thuẫn giữa HĐHC với bọn lính ở địa phương vì bọn này đi ruồng bắt dân chúng mà không đếm xỉa đến HĐHC có trách nhiệm.

Gây dư luận trong quần chúng và trên báo chí chống lại những

vụ bắt bớ lén lút gây hoang mang trong nhân dân, không đảm bảo an ninh được cho nhân dân. Hình thức bắt của một chính phủ không thể làm như bọn cướp (bắt cóc, ám sát, vu khống, thủ tiêu).

Một chính quyền mà dùng những hình thức không chính đáng là sợ dân chớ không phải là thương dân (xem Chỉ thị đã gửi rồi).

4) S/C xúc tiến mạnh trong việc hướng dẫn các ký giả đòi tự do báo chí đồng thời vận động quần chúng phê phán những tờ báo phản động, tẩy chay những tờ báo phản động, gây dư luận bàn tán báo chí phản động để làm hậu thuẫn cho việc đấu tranh đòi tự do ngôn luận.

Các tỉnh hướng dẫn quần chúng nhứt là các đô thị làm như trên và chọn báo để mua đọc.

- Song song với đấu tranh đòi tự do ngôn luận, cũng đòi các tự do dân chủ khác (tín ngưỡng, tổ chức, đi lại v.v.).

Bọn Ngô Đình Diệm định đưa bọn quân sự qua thay HĐHC để dễ bề thực hiện chế độ độc tài phát xít của nó và thủ tiêu tự do dân chủ ở nông thôn. Ta phải duy trì việc lựa chọn HĐHC, chủ ấp ở địa phương bằng cách dân chủ là do nhân dân bầu lên. Chuẩn bị ngay kế hoạch từ bây giờ để bao vây bọn quân sự sắp đến đừng cho làm việc được (đồng thời cũng có kế hoạch tranh thủ nó, phải làm cả hai mặt). Mặt khác có kế hoạch gây mâu thuẫn bằng cách vạch rõ âm mưu Diệm muốn tẩy những người hành chánh để tóm thâu quyền hành về quân sự mà nó sẽ chọn trong hàng ngũ tay chân bộ hạ nó.

Tuyên truyền giải thích cho quần chúng nhận rõ âm mưu độc tài phát xít của Diệm muốn bóp nghẹt dân chúng để dễ bề bóc lột, áp bức, thực hiện kế hoạch gây chiến của thầy nó là Mỹ.

5) Đẩy mạnh việc vận động đồng bào di cư, song song với việc đòi lập quan hệ bình thường, đòi hiệp thương, đòi tự do dân chủ, đòi đảm bảo an ninh, đòi cải thiện dân sinh. Tiếp tục vận động đồng bào di cư được có chỗ ở, công ăn, việc làm, đòi về Thành ở và đòi được cấp phát, đòi được tự do về Bắc thăm nhà, tự do đi lại để dễ làm ăn, đòi thuốc uống, v.v..

- Hướng dẫn giải thích cho đồng bào trong Nam có thái độ đúng đắn với đồng bào di cư. Không nên có thái độ chia rẽ đả kích vì đó là âm mưu của địch (Mỹ - Diệm, bọn Pháp phá hoại Hiệp định) muốn chia rẽ người Việt (có chia rẽ nó mới kéo được một số người). Nhưng ta cũng không giải quyết dùm khó khăn cho Diệm bằng cách giúp đỡ cứu tế. Chúng ta hướng dẫn cho họ buộc Chánh phủ Diệm phải lo cho họ mọi mặt, vạch cho họ thấy bị lừa bịp, bị lùa đi, bị dụ dỗ. Tuyên truyền mãi cho họ biết chánh sách của Chánh phủ ta đối với họ, ruộng đất nhà cửa của họ được giữ nguyên vẹn, khi họ về sẽ trả lại, tuyên truyền cho họ biết sự kiến thiết thắng lợi của ta ở phía Bắc.

6) Củng cố và phát triển TNLĐ và TN nói chung. Giáo dục chính sách nhiệm vụ, phương thức hoạt động, lý luận cho TNLĐ để thực sự làm tròn nhiệm vụ của Đ, thực sự TNLĐ là cánh tay mặt của Đ, thực sự làm nòng cho phong trào TN nói chung. Trong phong trào vừa qua, vai trò của TN được thấy rõ. Nơi nào TN được củng cố thì phong trào tại đó mạnh.

- Củng cố phong trào học sinh ở Thành, gây ý thức đoàn kết giữa học sinh, giáo dục lý luận cho học sinh để đẩy mạnh phong trào, để tranh thủ rộng rãi.

7) Chú trọng củng cố và phát triển phong trào công nhân ở S/C để đủ sức làm đầu tàu cho phong trào đấu tranh chung. Tập trung khả năng cán bộ cho công đoàn S/C.

Tiến lên cho một số TNLĐ có trình độ ở các vùng thôn quê đưa vào sanh sống bằng nghề ở Thành để hoạt động cho công đoàn.

8) Kiểm tra lực lượng của ta trong toàn tỉnh, nắm vững lực lượng của ta để bố trí đấu tranh thắng lợi. Nắm chắc số lượng đ.v, nòng cốt so sánh với nhân số trong xã, trong tỉnh. Nắm chắc số TNLĐ, số TN nòng cốt và lực lượng TN nói chung mà ta nắm được. Nắm chắc số lượng các tổ chức quần chúng công khai hợp pháp, bán hợp pháp ta đưa ra và do địch đưa ra mà ta nắm được, đồng thời kiểm tra luôn tổ chức quần chúng của địch mà ta chưa nắm với lý đó.

Việc kiểm tra lực lượng này đề ra cho ba tháng đầu năm 1955 nhưng nay đã sáu tháng mà chưa nơi nào báo cáo được.

Đến đầu tháng 10-55, các nơi bắt đầu báo cáo lên XU về điểm này cho đầy đủ. Ngay từ bây giờ nơi nào có tài liệu thì cứ việc báo cáo lên, rồi đến lúc đó làm báo cáo chung.

Đấu tranh chính trị cũng như đấu tranh quân sự phải biết lực lượng ta, lực lượng địch mới bố trí đấu tranh thắng lợi được.

9) Chấn chỉnh lề lối làm việc giữa tỉnh, huyện, xã để tránh tình trạng giấy tờ theo tác phong hành chánh, trễ nải, mất thời gian tính. Sắp xếp lại việc phân công phụ trách giữa các TUV[1] để cùng HU[2] trực tiếp chỉ đạo cho xã. HU là cấp đôn đốc thi hành (xem Chỉ thị nói về sửa chữa khuyết điểm trong lề lối chỉ đạo công tác của tỉnh và huyện).

Nghiên cứu sự phân công ở chi bộ để cho CU nắm sát được toàn bộ công tác ở địa phương (Ban Tổ chức XU nghiên cứu và phổ biến sau).

10) Phổ biến có kế hoạch học tập Dự thảo chỉ thị công tác cho MN[3] của TW. LT và tỉnh tổ chức học tập toàn bộ bản dự thảo. Tỉnh hướng dẫn cho huyện học tập. Đối với chi bộ thì TH tỉnh[4] soạn lại cho ngắn và hướng dẫn nghiên cứu liên kết với công tác thực tế.

11) Chuẩn bị báo cáo để tổng kết công tác Đảng trong một năm. Ngay từ bây giờ, các cấp phải chuẩn bị báo cáo toàn bộ công tác ở địa phương trong năm để kịp gởi lên XU tổng kết lại và chuẩn bị cho công tác sang năm 1956.

Việc báo cáo là một truyền thống và là một kỷ luật trong Đảng ta. Yêu cầu các cấp chú ý.

Tất nhiên báo cáo suốt năm phải cho qua ba tháng sang năm

---

1) TUV: Tỉnh uỷ viên (*B.T*).

2) HU: Huyện uỷ (*B.T*).

3) MN: Miền Nam (*B.T*).

4) TH tỉnh: Tuyên huấn tỉnh (*B.T*).

mới đủ. Vậy xin nhắc trước để đến đầu tháng 10-55 thì các nơi phải bắt đầu báo cáo để đến tháng 12 thì tương đối nắm được tình hình chung trong thời gian 10 tháng của năm đó.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.16, tr. 749-759.

ĐIỆN CỦA TRUNG ƯƠNG

Ngày 8 tháng 3 năm 1956

Gửi Xứ uỷ Nam Bộ và Liên khu uỷ miền Nam Trung Bộ

(Trích)

Trong khi chờ Hội nghị Trung ương lần thứ chín, Trung ương bổ sung Chỉ thị công tác miền Nam số 64/CT-TW[1)] ngày 2-11-1955 một số vấn đề sau đây:

.....

II- NHIỆM VỤ VÀ PHƯƠNG CHÂM CỦA CUỘC ĐẤU TRANH CHÍNH TRỊ Ở MIỀN NAM HIỆN NAY

Cuộc đấu tranh củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ là một cuộc đấu tranh gian khổ, phức tạp và lâu dài. Nhiệm vụ của Trung ương đề ra phải kiên trì phấn đấu trên ba mặt: ra sức củng cố miền Bắc, đồng thời giữ vững và phát triển cuộc đấu tranh yêu nước ở miền Nam và tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của các lực lượng hoà bình dân chủ thế giới.

Nhiệm vụ của miền Nam hiện nay là phải đoàn kết rộng rãi mọi tầng lớp nhân dân chung quanh bản Cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tập hợp một mặt trận rộng rãi chống Mỹ - Diệm, đấu tranh cho hoà bình, thống nhất. Cần nắm vững sách

---

1) Xem: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.16, tr.663 (*B.T*).

lược triệt để phân hoá hàng ngũ địch, nhằm cô lập và chĩa mũi nhọn vào kẻ thù nguy hiểm nhất là đế quốc Mỹ và bè lũ Ngô Đình Diệm. Đồng thời lãnh đạo quần chúng đấu tranh đòi những quyền lợi kinh tế thiết thực hằng ngày, đòi thi hành các quyền tự do dân chủ, chống khủng bố trả thù, đòi mở lại Hội nghị Giơnevơ để bàn biện pháp thi hành Hiệp nghị Giơnevơ 1954, đòi tự do đi lại, lập lại quan hệ Bắc - Nam. Chú trọng đặc biệt đến những quyền lợi kinh tế thiết thực của quần chúng, khéo kết hợp đúng mức với khẩu hiệu chính trị.

Do tính chất và nhiệm vụ của cuộc đấu tranh chính trị ở miền Nam hiện nay, cần nắm vững phương châm bảo tồn cơ sở, tích trữ lực lượng trường kỳ tồn tại, triệt để lợi dụng mọi khả năng hợp pháp, nửa hợp pháp mà khéo công tác, khéo che giấu lực lượng, càng đấu tranh càng tập hợp đông đảo các tầng lớp nhân dân rộng rãi. Đấu tranh phải có lý, có lợi, đúng mức. Mỗi cuộc đấu tranh phải thu được thắng lợi, nâng cao giác ngộ cho quần chúng, giữ gìn và bồi dưỡng được lực lượng, củng cố phát triển được phong trào. Cần nhận thức rõ: đối với phong trào miền Nam, giữ vững là căn bản, có giữ vững mới phát triển được, chỉ phát triển mà không giữ vững thì phong trào dễ đi đến chỗ tan rã.

III- MẤY CÔNG TÁC CỤ THỂ

1. Công tác tuyên truyền giáo dục

Trước tình hình đấu tranh chính trị khó khăn, nhất là trong trường hợp đến tháng 7-1956, vẫn chưa có tổng tuyển cử, tư tưởng cán bộ đảng viên sẽ càng diễn biến phức tạp. Cho nên việc tuyên truyền giáo dục đường lối, chính sách và lãnh đạo tư tưởng hết sức quan trọng.

Phải giáo dục cho mỗi cán bộ đảng viên nhận rõ kết quả cũng như khuyết điểm trong việc chấp hành đường lối chính sách của Đảng. Làm cho cán bộ, đảng viên nhận thức rõ tình hình và thấm

nhuần sâu sắc đường lối phương châm sách lược của Đảng trong cuộc đấu tranh chính trị. Đồng thời tuyên truyền giải thích rộng rãi, làm cho đảng viên và quần chúng tin tưởng ở đường lối đấu tranh chính trị của Đảng hiện nay, nhận rõ đó là đường lối duy nhất đúng để củng cố hoà bình thực hiện thống nhất nước nhà. Cuộc đấu tranh tuy còn phải gian khổ phức tạp và lâu dài, nhưng nhất định thắng lợi, vì chúng ta có những thuận lợi căn bản. Mỹ - Diệm còn nhiều âm mưu thủ đoạn thâm độc, nhưng chúng nhất định sẽ thất bại vì chúng gặp những khó khăn và nhược điểm căn bản. Cần nhận rõ tác dụng quan trọng của bản Cương lĩnh của Mặt trận và ra sức phổ biến sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân để tập hợp một mặt trận đấu tranh thật rộng rãi chống Mỹ - Diệm. Trong khi tuyên truyền giáo dục chú ý giải quyết các tư tưởng chủ quan sốt ruột, trông đợi cuộc tổng tuyển cử sẽ tiến hành vào tháng 7-1956, cũng như các tư tưởng bi quan thiếu tin tưởng hoặc phiêu lưu mạo hiểm.

Cần chú ý nắm vững tình hình tư tưởng trong cán bộ đảng viên và quần chúng để kịp thời uốn nắn các lệch lạc và phản ánh lên cấp trên.

2. Công tác tổ chức và lãnh đạo quần chúng đấu tranh

Ngoài Đoàn Thanh niên Lao động là tổ chức bí mật, phải tận dụng mọi tổ chức quần chúng của địch lập ra và những hình thức hợp pháp, nửa hợp pháp khác trong sinh hoạt hằng ngày của quần chúng để tập hợp quần chúng một cách rộng rãi. Tất cả những tổ chức quần chúng hợp pháp nào có thể lợi dụng để tranh thủ quần chúng, mưu lợi ích cho quần chúng, phát triển dân chủ, hạn chế tính chất độc tài phát xít của chế độ Mỹ - Diệm, ta cần triệt để lợi dụng (như các tổ chức: thanh niên, sinh viên, học sinh, phụ nữ, các tổ chức cách mạng quốc gia...). Nhất là đối với những tổ chức có quần chúng lao động tham gia thì cần phải kịp thời nắm lấy để tranh thủ quần chúng về ta (như các tổ chức công nhân, nông dân...).

Các tổ chức công khai hợp pháp phải hoạt động đúng với tính chất của nó: phải chú trọng hơn các quyền lợi kinh tế, văn hoá của quần chúng, không nên chỉ đấu tranh chính trị một mặt và quá tả. Đảng lãnh đạo các tổ chức đó bằng hình thức đảng đoàn và qua những trung kiên trong quần chúng. Đối với những cán bộ lãnh đạo bên trên của tổ chức quan trọng, Đảng cần lãnh đạo theo lối đơn tuyến. Nhưng đảng đoàn hoặc cán bộ lãnh đạo trong các tổ chức đó không được liên lạc chỉ đạo theo hệ thống dọc với nhau mà phải qua cấp uỷ đảng. Các cán bộ hợp pháp phải hoà mình trong quần chúng, sống như quần chúng, có địa vị xã hội hợp pháp, dựa vào quần chúng để phổ biến chủ trương của Đảng, biến chủ trương của Đảng thành chủ trương của quần chúng và luôn luôn giáo dục cho quần chúng để tránh bị đột xuất. Đối với các cán bộ phụ trách các tổ chức công khai, không giao làm công tác bí mật; khi cần thiết, các đồng chí ấy có thể không tham gia sinh hoạt chi bộ, chỉ nhận chỉ thị của Đảng qua người liên lạc.

Tổ chức Thanh niên Lao động phải theo đúng phương châm tinh giản như tổ chức đảng. Việc phát triển đoàn phải trọng chất hơn lượng, phát triển theo nhu cầu công tác chứ không phải theo khả năng, và phải nhằm những nơi quan trọng, những phần tử trung kiên có tác dụng tập hợp và lãnh đạo quần chúng.

Vấn đề mấu chốt trong việc lãnh đạo quần chúng đấu tranh là phải nhận rõ tình hình, nhận rõ tính chất lâu dài, gian khổ, phức tạp của cuộc đấu tranh chính trị và nắm vững phương châm sách lược đề ra trên đây.

Khẩu hiệu và hình thức mỗi cuộc đấu tranh phải thích hợp với phương châm sách lược trên, với tình hình từng nơi từng lúc và nguyện vọng của quần chúng. Chú ý khéo kết hợp khẩu hiệu đấu tranh chung với khẩu hiệu đấu tranh từng giới, từng địa phương, khẩu hiệu đấu tranh với khẩu hiệu tuyên truyền, khẩu hiệu kinh tế với khẩu hiệu chính trị.

Hình thức đấu tranh hiện nay chủ yếu là hợp pháp, nửa hợp pháp. Không nên dùng các hình thức đấu tranh cao, như lấy kiến

nghị ký tên từng người để cho địch dễ trả thù, khủng bố. Bãi thị, biểu tình khi nào có điều kiện thuận lợi mới dùng. Nên tránh tổ chức kỷ niệm hoặc phát động đấu tranh vào những ngày kỷ niệm, vì địch thường chuẩn bị đối phó với ta trong những ngày đó.

Lãnh đạo đấu tranh phải nắm tình hình, phải chủ động, khi tiến khi thoái, và biết phối hợp đấu tranh giữa các giới, các địa phương với hình thức và mức độ thích hợp và phải có kế hoạch đề phòng khủng bố. Sau mỗi cuộc đấu tranh phải củng cố và phát triển cơ sở, rút kinh nghiệm giáo dục cán bộ và quần chúng.

3. Công tác mặt trận

Tình hình miền Nam hiện nay rất thuận lợi cho việc mở rộng mặt trận đấu tranh chống Mỹ - Diệm. Nhưng có nơi còn chưa quan niệm đúng sự quan trọng của công tác mặt trận; nhất là đường lối vận động chưa được cụ thể, chưa đi sâu vào quyền lợi của từng giới, từng phái; chưa tận dụng những mâu thuẫn trong hàng ngũ địch, nên chưa tập hợp được một mặt trận đấu tranh rộng rãi. Những khuyết điểm và chủ trương về công tác mặt trận, Trung ương đã đề ra trong Chỉ thị tháng 11-1955, Chỉ thị này chỉ đề ra chủ trương vận động các giáo phái có lực lượng vũ trang đương chống Mỹ - Diệm.

Tính chất của những nhóm này rất phức tạp. Chính sách căn bản của bọn lãnh tụ là chống ta, nhưng trước sự uy hiếp của Diệm, chúng muốn lợi dụng ta để duy trì lực lượng chống lại và mặc cả với Mỹ - Diệm. Chủ trương của ta là lợi dụng và khơi sâu mâu thuẫn đó, tranh thủ thuận lợi để giáo dục quần chúng củng cố và phát triển cơ sở của ta, đồng thời mở rộng mặt trận đấu tranh chống Mỹ - Diệm, tập hợp tất cả những lực lượng chống Mỹ - Diệm, tán thành hoà bình, thống nhất. Lập trường đoàn kết của ta là *chống Mỹ - Diệm, hoà bình thống nhất, tôn trọng quyền lợi của nhân dân* (quyền lợi ruộng đất và tự do dân chủ). Chú trọng tranh thủ quần chúng tín đồ, binh lính bên dưới là chủ yếu, đồng thời dùng lực lượng tín đồ và binh lính bên dưới thúc ép bọn bên trên

chống Mỹ - Diệm. Giúp đỡ họ duy trì lực lượng vũ trang chống Mỹ - Diệm, bí mật luồn cán bộ của ta vào nắm các lực lượng vũ trang đó, chủ yếu là nắm các đơn vị cơ sở. Tuỳ tình hình từng nơi, từng lúc và khả năng của ta mà nắm và mở rộng ra. Thực hiện đoàn kết với họ trong từng việc, từng bộ phận, từng địa phương, dần dần tiến đến làm cho phong trào được thống nhất và rộng rãi. Trong khi hợp tác với họ phải giải thích cho quần chúng nhận rõ chính sách của ta và phải luôn luôn nắm vững nguyên tắc đoàn kết, giúp đỡ đi đôi với đấu tranh thật thà với những sai lầm của họ. Trong việc vận động, phải hết sức thận trọng và đề cao cảnh giác, nếu không khéo thì chỉ làm lợi cho họ. Trừ một số rất ít cán bộ cần thiết công khai liên lạc với họ, còn tất cả cán bộ, cơ sở của ta đều phải giữ bí mật, tuyệt đối không để cho họ biết. Xứ uỷ Nam Bộ rút kinh nghiệm trong việc vận động Cao Đài, Hoà Hảo trước đây để áp dụng cho có kết quả tốt.

Trong khi ta tiến hành đấu tranh chính trị, cần nhận rõ rằng việc ta đoàn kết giúp đỡ các nhóm ấy duy trì lực lượng vũ trang chống Mỹ - Diệm chỉ là một biện pháp trong một thời gian nhất định, trong tình hình đặc biệt của một vài vùng ở Nam Bộ. Cho nên cần phải hết sức đề phòng tư tưởng chỉ muốn vũ trang đấu tranh mà không nắm vững đường lối đấu tranh chính trị, không tích cực tranh thủ quần chúng củng cố và phát triển cơ sở của ta. Đi đôi, cần phải hết sức đề phòng các tư tưởng hữu khuynh đoàn kết một chiều, mất cảnh giác, cũng như tư tưởng thành kiến hẹp hòi, không kịp thời nhận những thuận lợi để tranh thủ quần chúng, mở rộng mặt trận đấu tranh.

4. Công tác đảng

a) *Về mặt tư tưởng:* (đã nói trong phần về công tác tuyên truyền giáo dục).

b*) Về mặt tổ chức*: củng cố lại tổ chức của Đảng theo phương châm tinh giản và bí mật. Tiến hành tập hợp lại chi bộ của Đảng. Lựa chọn kỹ lưỡng một số đảng viên trung kiên từ trước đến nay

không bị lộ và một số quần chúng cốt cán được thử thách trong phong trào để tổ chức chi bộ mới. Chi bộ mới cần nhỏ, gọn, từ năm đến bảy đảng viên, tối đa là chín, đối với những làng trên dưới 1.000 dân. Nơi nào chưa đủ điều kiện tổ chức chi bộ như trên thì liên lạc sinh hoạt với số đảng viên được chọn lọc theo lối đơn tuyến. Đối với những đồng chí trung kiên mà lộ mặt thì sinh hoạt đơn tuyến với họ, để cho họ nằm im trong một thời gian, sau đó sẽ tuỳ tình hình mà bố trí sinh hoạt và giao công tác. Đối với các đảng viên trung bình hoặc kém mà bị lộ thì không tập hợp vào chi bộ mới, nhưng phải hết sức giáo dục để giữ vững tinh thần của họ và dùng khả năng của họ trong công tác vận động quần chúng. Làm cho các đồng chí đó nhận rõ nhiệm vụ thiết thực là bám sát quần chúng, tuỳ theo khả năng của mình lãnh đạo quần chúng khéo léo đấu tranh với địch theo đường lối của Đảng để giành quyền lợi cho quần chúng, không nhất thiết phải sinh hoạt chi bộ. Đối với loại đảng viên có những vấn đề phức tạp thì bí mật cắt đứt liên lạc, nhưng cũng phải hết sức tranh thủ để hạn chế những tai hại.

Việc phát triển đảng phải hết sức thận trọng, hết sức chặt chẽ để đảm bảo trong sạch và bí mật. Phát triển phải nhằm vào nhu cầu về lãnh đạo, không phát triển theo khả năng; phải nhằm những nơi xung yếu và nhằm những phần tử thật trung thành đã qua thử thách trong đấu tranh và có khả năng tập hợp quần chúng.

Đồng thời tiến hành thẩm tra lại cán bộ ở cấp huyện, tỉnh. Chọn những cán bộ thật trung kiên để bố trí thành những cộng tác viên hoặc cán bộ giúp việc thật cần thiết cho các đồng chí cấp uỷ viên. Số nào không được chắc chắn thì bố trí lại công tác cho thích hợp. Số nào có những vấn đề phức tạp thì bố trí lại công tác rồi bí mật cắt đứt liên lạc. Hết sức hạn chế số cán bộ thoát ly, tất cả cán bộ đều phải cố gắng có địa vị xã hội hợp pháp, có nghề nghiệp làm ăn và hoà mình trong quần chúng để che giấu và công tác. Đồng thời phải chuyển hướng tổ chức và lề lối làm việc để bảo đảm bí mật.

Cần phải thanh toán tình trạng tổ chức nặng nề, liên lạc ngang dọc bừa bãi, một người biết nhiều mối, nhiều tổ chức. Cần quy định sự liên lạc của mỗi cấp uỷ, mỗi đảng viên cán bộ trong phạm vi cần thiết nhất định. Mọi việc hội nghị, phổ biến, báo cáo, v.v. nên làm bằng miệng, hết sức tránh giấy tờ. Không nên họp hội nghị cán bộ hoặc cấp uỷ mở rộng; dần dần bỏ việc dùng cán bộ kiểm tra lưu động như một số cấp uỷ đã làm, thay thế bằng cách mỗi đồng chí cấp uỷ viên có người cộng tác viên của mình để liên lạc với những cơ sở do đồng chí cấp uỷ viên ấy phụ trách. Bộ máy của mỗi cấp uỷ cần phải thật gọn nhẹ, bí mật, gồm cán bộ tốt. Ở mỗi cấp tỉnh, huyện, xã, nên tổ chức một cấp uỷ dự bị bí mật do cấp uỷ trên trực tiếp phụ trách để sử dụng khi cần thiết. Củng cố giao thông liên lạc giữa các cấp cho chặt chẽ và thông suốt.

Việc thẩm tra cán bộ và tập hợp lại chi bộ cần làm hết sức thận trọng, có kế hoạch từng bước, có trọng tâm, chỉnh đốn từ trên xuống, cấp uỷ, cán bộ rồi mới đến chi bộ. Củng cố bên trên có tốt mới bảo đảm được việc củng cố bên dưới.

*

* *

Trung ương bổ sung một số nhiệm vụ và công tác cụ thể. Các đồng chí căn cứ vào tình hình trong đó để đề ra kế hoạch công tác cho từng địa phương.

BAN BÍ THƯ

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.17, tr.71, 75-83.

ĐIỆN

Ngày 6 tháng 7 năm 1956

Về tình hình, nhiệm vụ và công tác miền Nam*

(Nghị quyết của Bộ Chính trị ngày 8, 9 tháng 6 năm 1956)

(Trích)

.....

II- ĐƯỜNG LỐI PHƯƠNG CHÂM CHUNG

1. Tính chất cuộc vận động cách mạng của ta ở miền Nam là dân tộc và dân chủ. Nhiệm vụ cách mạng của ta ở miền Nam là phản đế và phản phong kiến.

Cương lĩnh Mặt trận Tổ quốc của ta là xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh. Ta đề ra chủ trương thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ bằng phương pháp hoà bình là rất đúng.

Ta phải nắm vững chủ trương đó, nắm vững Cương lĩnh Mặt trận, nắm vững Hiệp nghị Giơnevơ và tin tưởng rằng chủ trương của ta có thể thực hiện được.

2. Hình thức đấu tranh của ta trong toàn quốc hiện nay là đấu

---

* Trích Nghị quyết Bộ Chính trị họp ngày 8, 9 và 12 tháng 6 năm 1956 (*B.T*).

tranh chính trị, không phải đấu tranh vũ trang. Nói như thế không có nghĩa là tuyệt đối không dùng vũ trang tự vệ trong những hoàn cảnh nhất định hoặc không tận dụng những lực lượng vũ trang của các giáo phái chống Diệm. Chúng ta chủ trương duy trì và phát triển các lực lượng vũ trang đó đến một mức độ nhất định, nhưng nó phải do Đảng lãnh đạo thì mới có thể duy trì và phát triển được.

Hình thức đấu tranh chính trị có nhiều: đấu tranh kinh tế và chính trị, dùng những hình thức hợp pháp, nửa hợp pháp kết hợp với không hợp pháp.

3. Cuộc đấu tranh chính trị nhằm thực hiện bản Cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam bao gồm thực hiện thống nhất Việt Nam bằng tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc, nhất định lâu dài, gian khổ, phức tạp.

Cần khắc phục tư tưởng sốt ruột, hoặc phiêu lưu, mạo hiểm.

Ở miền Nam, ta phải nắm vững phương châm khéo công tác, khéo che giấu lực lượng, khéo kết hợp với công tác hợp pháp; nửa hợp pháp với không hợp pháp, tranh thủ quần chúng, bám sát quần chúng, hoà với quần chúng để có thể bảo tồn cơ sở, tích trữ lực lượng, trường kỳ tồn tại.

4. Sách lược chung của ta ở miền Nam là: luôn luôn nhằm đúng kẻ thù trước mắt; cô lập, phân hoá chúng đến cao độ; đoàn kết bất cứ người nào đoàn kết được, trung lập bất cứ người nào có thể trung lập được, lập mặt trận chống Mỹ - Diệm rộng rãi, bao gồm cả những người thuộc các tầng lớp trên thân Pháp và chống Mỹ - Diệm, bao gồm cả nhân dân trong nước và kiều bào ở ngoài nước. Mặt trận ấy cố nhiên phải dựa trên cơ sở công nông liên minh và do Đảng ta lãnh đạo.

III- NHIỆM VỤ CHUNG VÀ CÔNG TÁC CỤ THỂ CỦA TA Ở MIỀN NAM

Nhiệm vụ chung:

Đoàn kết mọi người Việt Nam yêu nước, tán thành xây dựng

một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, tiến hành đấu tranh chính trị lâu dài, gian khổ chống Mỹ - Diệm, đòi cải thiện đời sống cho nhân dân, đòi tự do dân chủ, đòi triệt để thi hành Hiệp nghị Giơnevơ, tiến tới thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập, dân chủ, bằng phương pháp hoà bình.

Công tác cụ thể ở miền Nam:

1. Vận động quần chúng đấu tranh chống áp bức bóc lột, đòi quyền lợi thiết thực hằng ngày và lợi dụng hiến pháp của Diệm mà đòi quyền tự do dân chủ, tự do cá nhân, tự do nghiệp đoàn.

- Ở nông thôn, chú trọng vận động đòi chia công điền, đòi giảm tô, giữ quyền lợi đã giành được trong kháng chiến, lợi dụng những điểm mị dân trong chính sách cải cách điền địa của Diệm mà đòi quyền lợi thiết thực cho nông dân, chống sưu thuế, chống đóng góp vô lý, v.v..

- Ở thành thị, chú trọng quyền lợi của công nhân, dân nghèo thành thị, công chức, binh lính và các lớp khác (kể cả tư sản) nhằm vận động đoàn kết đấu tranh đòi giải quyết nạn thất nghiệp, chống sa thải, đòi tăng lương, chống đóng góp vô lý, chống phạt vạ, chống xa xỉ phẩm, vận động chấn hưng nội hoá, đòi tự do nghiệp đoàn, tự do báo chí, v.v..

2. Phản đối văn hoá nô dịch và chính sách ngu dân của Mỹ - Diệm. Trừ nạn mù chữ. Phát triển văn hoá dân tộc.

3. Lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống khủng bố, chống "tố cộng", chống báo thù những người đã tham gia kháng chiến.

4. Vận động quần chúng đấu tranh đòi lập chính phủ liên hiệp, đòi hiệp thương để bàn về tổng tuyển cử thống nhất nước nhà, đòi thi hành đúng đắn Hiệp nghị Giơnevơ, ủng hộ Uỷ ban quốc tế; đòi lập lại quan hệ bình thường về mọi mặt (đi lại, thăm viếng, thư từ, buôn bán) giữa hai miền.

5. Chú trọng vận động đồng bào thiểu số, ở Nam Bộ chú trọng công tác Miên vận.

6. Vận động đồng bào di cư đấu tranh đòi quyền lợi hằng ngày và tiến tới đòi về Bắc.

7. Chú trọng vận động binh lính của Diệm.

8. Duy trì và phát triển các lực lượng vũ trang của các giáo phái để chống Mỹ - Diệm. Hiện nay những lãnh tụ của các giáo phái hầu hết đã đầu hàng và tan rã, ta cần phải tìm những người tiêu biểu, tiến bộ, có uy tín trong các giáo phái mà ta nắm được để lãnh đạo lực lượng vũ trang của các giáo phái nhằm mục đích hoạt động như sau:

- Chống chế độ độc tài phát xít của Mỹ - Diệm, đòi lập một chính phủ liên hiệp ở miền Nam;

- Bảo vệ sinh mệnh, tài sản và các quyền tự do dân chủ của nhân dân, chống càn quét, cướp bóc của địch;

- Đòi các quyền tự do dân chủ, đòi lập lại quan hệ bình thường về mọi mặt giữa hai miền, đòi hiệp thương để bàn về tổng tuyển cử thống nhất nước nhà;

- Cần củng cố các lực lượng vũ trang và bán vũ trang hiện có và xây dựng căn cứ làm chỗ dựa. Đồng thời xây dựng cơ sở quần chúng vững mạnh làm điều kiện căn bản để duy trì và phát triển lực lượng vũ trang;

- Tổ chức tự vệ trong quần chúng nhằm bảo vệ các cuộc đấu tranh của quần chúng và giải thoát cán bộ khi cần thiết.

9. Lập mặt trận thống nhất chống Diệm. Cần mở rộng công tác mặt trận với từng giới, từng phái, từng nhóm ngay cả những người trong chính quyền địch với từng khẩu hiệu, từng hành động và trên mọi địa hạt kinh tế, văn hoá, xã hội, chính trị trong từng thời gian nhất định để tập trung mọi lực lượng chống Mỹ - Diệm.

Từ những hành động chung trong từng vấn đề, đến những tuyên ngôn chung, tiến đến lập một mặt trận chung, bao gồm Mặt trận Tổ quốc, các đảng phái và các nhóm, các giới khác.

Mặt trận đó trong quá trình hành động sẽ hình thành. Hiện nay cần có một chương trình hành động tối thiểu, dựa vào Cương lĩnh Mặt trận Tổ quốc mà vạch ra.

Công tác mặt trận không những liên kết với trên, mà chủ yếu

phải làm mặt trận với hạ tầng và dựa vào những phần tử tích cực mà tranh thủ những người lưng chừng, lạc hậu.

Đề phòng những lệch lạc "tả", hữu trong công tác mặt trận.

Trong khi tiến hành công tác mặt trận, phải chú ý xây dựng nền tảng vững chắc là khối công nông liên minh và Đảng phải nắm vững lãnh đạo.

IV- CÔNG TÁC ĐẢNG Ở MIỀN NAM

Củng cố Đảng ở miền Nam là một trọng tâm công tác, có tính cách quyết định trong phong trào đấu tranh hiện nay ở miền Nam.

1. Phương châm, đường lối củng cố và xây dựng Đảng

- Trọng chất hơn lượng, củng cố đi đôi với phát triển, củng cố trọng hơn phát triển.

- Phát triển theo nhu cầu, không phát triển theo khả năng (ví dụ: nhu cầu là ba mà khả năng có thể nhiều hơn nữa thì cũng chỉ phát triển ba mà thôi).

- Tổ chức đảng phải tinh giản, bí mật.

- Lấy nông thôn và xí nghiệp làm cơ sở tổ chức của Đảng.

- Từ nay không kết nạp phần tử bóc lột vào Đảng; đối với phần tử bóc lột đã vào Đảng, sau khi giáo dục, không tiến bộ thì khuyên họ ra hoặc lờ đi. Phần tử xấu thì loại, cá biệt tốt thì để.

- Qua các cuộc vận động (kể cả cuộc vận động chống "tố cộng") mà chỉnh đốn tổ chức của Đảng.

- Lấy giáo dục cán bộ và đảng viên làm chính trong công tác xây dựng đảng (lớp huấn luyện, báo chí, tài liệu huấn luyện học tập).

- Có nơi phải xây dựng lại chi bộ mới (Liên khu V), xây dựng chi bộ mới phải dựa vào những đảng viên, quần chúng có lịch sử tốt, có tinh thần đấu tranh, trước hết là thành phần cơ bản.

- Tránh lối tập hợp lại (phức tạp).

- Chỉnh đốn phải có trọng tâm, trọng điểm và từng bước.

- Chỉnh đốn tỉnh và huyện trước rồi đến xã. Sau khi chỉnh đốn xã, lại tiếp tục chỉnh đốn huyện và tỉnh.

2. Về tư tưởng

Bồi dưỡng, giáo dục lòng tin tưởng ở thắng lợi cuối cùng của cuộc đấu tranh chính trị. Tin tưởng ở Cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Giáo dục đường lối, phương châm đấu tranh, khắc phục các tư tưởng bi quan, thất vọng, phiêu lưu, mạo hiểm, nóng vội. Huấn luyện nhằm bồi dưỡng chí khí đấu tranh, nâng cao cảnh giác cách mạng; nâng cao tinh thần khắc phục khó khăn, làm tròn nhiệm vụ. Bồi dưỡng lòng tin ở Đảng, ở quần chúng, ở sự nghiệp cách mạng, ở chủ nghĩa cộng sản. Khắc phục tư tưởng sợ Mỹ, phục Mỹ.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.17, tr. 224-230.

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG LẦN THỨ 10 (MỞ RỘNG)

Về đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ bằng phương pháp hoà bình

I

1. Từ khi hoà bình lập lại, đặc biệt là trong Nghị quyết tháng 9 năm 1954 của Bộ Chính trị và trong Nghị quyết của Hội nghị Trung ương lần thứ tám, Đảng ta đã đề ra nhiệm vụ đấu tranh để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất trên cơ sở độc lập và dân chủ, đồng thời cũng đề ra những chủ trương và công tác cụ thể để thực hiện nhiệm vụ nói trên.

Trong hai năm đấu tranh để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất chúng ta đã giữ vững được hoà bình ở Việt Nam, góp phần giữ vững hoà bình ở Miên và Lào, hoàn thành giải phóng và bước đầu củng cố miền Bắc, căn bản giữ vững phong trào đấu tranh ở miền Nam, tranh thủ thêm sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân thế giới đối với cuộc đấu tranh chính nghĩa của chúng ta.

Nhưng một mặt khác, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai đã ra sức phá hoại Hiệp nghị Giơnevơ, phá hoại hoà bình và thống nhất của nước ta. Những điều khoản chính trị của Hiệp nghị Giơnevơ nói về tổng tuyển cử tự do trong cả nước đã không được thực hiện đúng kỳ hạn. Chúng đang ra sức củng cố chế độ độc tài phát xít ở miền

Nam, mưu mô chia cắt lâu dài nước ta, biến miền Nam nước ta thành thuộc địa và căn cứ quân sự của Mỹ.

2. Bộ Chính trị đã kiểm điểm sự chỉ đạo công cuộc đấu tranh để thực hiện thống nhất trong hai năm qua, và nhận thấy cần phải tiến hành một sự giáo dục sâu rộng trong toàn Đảng, làm cho toàn Đảng nhận rõ bản chất của cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất là một cuộc đấu tranh cách mạng. Hội nghị Trung ương cho rằng nhận định đó là đúng.

Sự nghiệp đấu tranh thống nhất là một nhiệm vụ cách mạng: đó là sự nghiệp tiếp tục và hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước. Là một sự nghiệp cách mạng, công cuộc đấu tranh thống nhất là lâu dài gian khổ, phức tạp nhưng nhất định thắng lợi.

Lực lượng đoàn kết và đấu tranh của toàn dân ta từ Nam chí Bắc là lực lượng quyết định trong sự nghiệp thống nhất nước nhà.

Hiệp nghị Giơnevơ là một cơ sở pháp lý quốc tế rất quan trọng cho nên chúng ta phải tích cực đấu tranh đòi thi hành hiệp nghị đó để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất.

II

Để thực hiện thống nhất nước nhà, Trung ương đã đề ra mấy công tác lớn: ra sức củng cố miền Bắc, giữ vững và phát triển đấu tranh ở miền Nam, tăng cường đấu tranh ngoại giao và trước mắt thì phải hết sức tăng cường cuộc đấu tranh để khôi phục và phát triển quan hệ bình thường giữa miền Bắc và miền Nam.

Chúng ta cần phải tiếp tục tiến hành các công tác nói trên, và trên mỗi một công tác cần kiểm điểm nghiêm chỉnh để khắc phục những khuyết điểm trong hai năm qua.

1. Ra sức củng cố miền Bắc về mọi mặt, làm cho miền Bắc trở nên cơ sở ngày càng vững mạnh cho cuộc đấu tranh thống nhất

Nhiệm vụ củng cố miền Bắc là một nhiệm vụ căn bản. Trong

việc củng cố miền Bắc, chúng ta phải thực hiện đầy đủ phương châm "củng cố miền Bắc, đồng thời tranh thủ miền Nam".

Phương châm đó đã được đề ra từ khi hoà bình mới lập lại, nhưng không được quán triệt trong các chính sách lớn của ta, như chính sách cải cách ruộng đất, chính sách kinh tế tài chính, chính sách mặt trận, v.v.. Chúng ta phải khắc phục khuyết điểm đó.

Trước mắt, chúng ta phải tích cực sửa chữa những sai lầm nghiêm trọng trong cải cách ruộng đất, chỉnh đốn tổ chức, trong việc mở rộng dân chủ, trong chính sách kinh tế tài chính, chính sách mặt trận... Có như thế, chúng ta mới củng cố được miền Bắc, đồng thời tranh thủ được miền Nam. Chúng ta cần gắn liền việc sửa chữa sai lầm, việc thực hiện mọi công tác trước mắt để củng cố miền Bắc, với yêu cầu đấu tranh để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất nước nhà.

Đối với cán bộ và đồng bào miền Nam tập kết ra Bắc, chúng ta cần quan tâm đầy đủ, cần có chính sách đúng đắn để tăng cường đoàn kết, làm cho cán bộ và đồng bào miền Nam góp nhiều công sức hơn nữa vào công cuộc củng cố miền Bắc, gây ảnh hưởng tốt đối với miền Nam, cổ vũ đồng bào miền Nam hướng về miền Bắc, bền bỉ và hăng hái đấu tranh để thực hiện thống nhất nước nhà.

2. Ra sức giữ vững và phát triển cuộc đấu tranh của đồng bào miền Nam

Phương châm vẫn là giữ gìn và tích trữ lực lượng, đấu tranh bền bỉ và lâu dài, chống phiêu lưu mạo hiểm, đồng thời chống thủ tiêu đấu tranh.

Chúng ta phải biết triệt để lợi dụng mọi khả năng công khai hợp pháp, vận dụng khẩu hiệu và sách lược một cách linh hoạt để tập hợp rộng rãi mọi tầng lớp ở miền Nam đấu tranh đòi các quyền lợi kinh tế hằng ngày, kết hợp với những khẩu hiệu chính trị từ thấp đến cao, tuỳ tình hình, tuỳ nơi, tuỳ lúc.

Chúng ta cần ra sức tập hợp lực lượng rộng rãi ở miền Nam, đoàn kết với tất cả mọi lực lượng, mọi phần tử có thể

đoàn kết được, kịp thời lợi dụng các mâu thuẫn giữa phe đế quốc với nhau, giữa những phần tử thân Mỹ và thân Pháp, ra sức phân hoá hàng ngũ đối phương (trong chính quyền, trong quân đội, trong các tổ chức quần chúng) để mở rộng mặt trận chống Mỹ - Diệm ở miền Nam. Cần dựa vào tinh thần Cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và xuất phát từ yêu cầu thiết thực của các tầng lớp đồng bào miền Nam mà đề ra một bản chương trình hành động chung để tập hợp mọi người mọi lực lượng chống Mỹ - Diệm, phấn đấu đòi cải thiện đời sống, tự do dân chủ, chống Mỹ can thiệp, thực hiện hoà bình và thống nhất nước nhà.

Chúng ta cần nghiên cứu mọi hình thức, mọi khả năng để đi đến thực tế, có những cuộc hội nghị với một số phần tử hiện nay chống Mỹ - Diệm ở miền Nam.

Đối với các giáo phái, các phần tử thân Pháp, chúng ta cần tích cực giúp đỡ và tranh thủ họ đi đúng đường lối đấu tranh lâu dài, tiếp tục chống Mỹ - Diệm.

Để củng cố hoà bình, chống mọi âm mưu gây chiến hoặc lôi kéo miền Nam vào liên minh quân sự của đế quốc Mỹ; để đòi các quyền tự do dân chủ tối thiểu, chống lại chế độ độc tài phát xít; để đòi cải thiện dân sinh, chống chính sách bóc lột và bần cùng hoá nhân dân, chống viện trợ Mỹ, chúng ta phải ra sức vận động mọi tầng lớp nhân dân, cùng nhau đoàn kết ngày càng rộng rãi, kiên quyết đấu tranh với những hình thức thích hợp chống lại chế độ của Mỹ - Diệm.

3. Ra sức khôi phục và phát triển quan hệ Bắc - Nam

Đấu tranh khôi phục và phát triển quan hệ Bắc - Nam có một tác dụng lớn trong cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà. Quan hệ Bắc - Nam được thực hiện sẽ có ảnh hưởng tốt và có tác dụng quan trọng đối với đấu tranh thực hiện thống nhất. Đó là công tác thiết thực nhất để làm cho hai miền gần gũi nhau, tạo điều kiện để dần dần đi đến hiệp thương bàn việc thực hiện thống nhất nước nhà.

Khuyết điểm của chúng ta từ trước đến nay là không có chính sách và kế hoạch cụ thể để đấu tranh cho việc lập lại quan hệ Bắc - Nam; không đặt công tác đấu tranh đó thành một cuộc vận động của quần chúng, không sử dụng, phát huy mọi khả năng và sáng kiến của quần chúng vào việc khôi phục và phát triển quan hệ giữa hai miền. Trong thời gian tới, ta phải coi trọng công tác này. Chúng ta cần nghiên cứu tình hình và khả năng cụ thể, định chính sách rõ ràng để tích cực thực hiện. Các ngành, các cơ quan kinh tế, tài chính, văn hoá, xã hội, công an, các đoàn thể quần chúng, các cá nhân tiêu biểu, nhất là trong cán bộ và đồng bào tập kết, cần phát huy mọi khả năng liên lạc với các ngành, các cơ quan, các tổ chức và cá nhân ở miền Nam để dần dần đặt quan hệ từ thấp đến cao, từ mặt quen thuộc gia đình, kỹ thuật, nghiệp vụ đến mặt kinh tế, văn hoá, chính trị, v.v.. Tóm lại, chúng ta phải dựa vào khả năng lớn lao của quần chúng nhân dân, thúc đẩy công tác lập lại quan hệ Bắc - Nam tiến lên một bước.

Chúng ta lại cần nhận rõ rằng việc khôi phục và phát triển quan hệ Bắc - Nam chỉ có thể tiến hành và thúc đẩy trên cơ sở miền Bắc được củng cố và miền Nam giữ vững và phát triển đấu tranh, vì vậy cần luôn luôn đặt vấn đề quan hệ Bắc - Nam vào trong công cuộc đấu tranh thống nhất nói chung.

Chúng ta lại cần xây dựng tốt khu vực gần giới tuyến về mọi mặt để gây ảnh hưởng tốt đối với nhân dân ở vùng giới tuyến quân sự tạm thời, ảnh hưởng trực tiếp đối với miền Nam.

4. Tăng cường cuộc đấu tranh ngoại giao đòi thi hành Hiệp nghị Giơnevơ

Hiệp nghị Giơnevơ là chỗ dựa tốt để chúng ta xúc tiến cuộc đấu tranh chính trị. Chúng ta phải đấu tranh để duy trì cơ sở pháp lý Giơnevơ đòi thực hiện kiến nghị ngày 8-5-1956 của hai chủ tịch Giơnevơ, đòi Uỷ ban quốc tế và Uỷ ban liên hiệp phải tiếp tục hoạt động bình thường theo kiến nghị của hai chủ tịch.

Cuộc đấu tranh củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất của

nhân dân ta là một bộ phận của cuộc đấu tranh cho hoà bình thế giới. Do đó, ta cần phải phối hợp chặt chẽ với các nước anh em trong phe ta, và tranh thủ sự đồng tình của nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới làm cho Mỹ - Diệm ngày càng bị cô lập.

Ta phải tăng cường việc tuyên truyền ra ngoài nước, vạch trần âm mưu của Mỹ - Diệm ở miền Nam phá hoại hoà bình, thống nhất và vi phạm Hiệp nghị Giơnevơ; nêu cao ý chí hoà bình của ta và chính sách tôn trọng Hiệp nghị Giơnevơ của ta.

Công tác ngoại giao của ta phải ra sức tranh thủ sự đồng tình của các nước yêu chuộng hoà bình trên thế giới đối với cuộc đấu tranh thống nhất, cuộc đấu tranh đòi thi hành Hiệp nghị Giơnevơ của nhân dân ta. Ngoài việc tăng cường đoàn kết với các nước anh em là việc ta phải thường xuyên chú trọng, chúng ta cần hết sức phấn đấu để đặt quan hệ tốt với hai nước láng giềng Lào, Miên, tăng cường và phát triển quan hệ với các nước Đông Nam Á, với nước Pháp.

Để đẩy mạnh mọi mặt công tác nói trên, phải tăng cường việc tuyên truyền giáo dục về nhiệm vụ đấu tranh thống nhất, làm cho cán bộ và nhân dân thấm nhuần nhiệm vụ, thấm nhuần đường lối và chính sách cụ thể. Các cấp uỷ đảng cần nhận rõ trách nhiệm của mình là phải lãnh đạo các công tác nói trên một cách thường xuyên và có phân công, có phối hợp.

III

Hội nghị Trung ương giao cho Bộ Chính trị nghiên cứu đường lối đấu tranh thống nhất một cách toàn diện hơn, để đưa ra thảo luận trong một kỳ hội nghị Trung ương tới.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.17, tr. 587-594.

ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG MIỀN NAM*

Tháng 8 năm 1956

Trong hai năm đấu tranh cho hoà bình, thống nhất, độc lập dân chủ, nhân dân miền Nam đã biểu lộ rõ ràng lòng thiết tha yêu nước và ý chí kiên cường của người Việt Nam. Đồng thời hai năm qua cũng làm cho nhân dân miền Nam thấy rõ âm mưu thâm độc của đế quốc xâm lược Mỹ và tội ác phản bội bán nước của bọn Ngô Đình Diệm.

Ngày 20-7-1956, ngày mà theo Hiệp định đình chiến ký kết tại Hội nghị Giơnevơ phải có tổng tuyển cử tự do toàn quốc để thống nhất đất nước Việt Nam, đã không thực hiện được.

Lý do là bọn đế quốc xâm lược Mỹ và phong kiến độc tài Ngô Đình Diệm đã tìm mọi cách để phá hoại, không chịu thi hành hiệp định, để mong chia xẻ lâu dài đất nước ta, biến miền Nam thành thuộc địa và căn cứ quân sự của đế quốc Mỹ để gây lại chiến tranh, mong cướp đoạt giang sơn, Tổ quốc của chúng ta.

Nhân dân Việt Nam đã chiến thắng bọn đế quốc Pháp và can thiệp Mỹ sau chín năm kháng chiến anh dũng, đã bắt buộc các đế quốc trong Hội nghị Giơnevơ thừa nhận quyền độc lập dân tộc và lãnh thổ toàn vẹn của đất nước ta, nhất định không để cho bọn đế quốc phong kiến gây lại chiến tranh, nhất định không để cho chúng kéo dài sự chia xẻ đất nước ta, kéo dài chế độ đế quốc phong kiến tàn ác của chúng trên đất miền Nam yêu quý của chúng ta.

---

* Đây là tài liệu thuộc Phông lưu trữ Xứ uỷ Nam Bộ (*B.T*).

A- BA NHIỆM VỤ CHÍNH CỦA TOÀN QUỐC HIỆN NAY

Để đối phó với tình hình do Mỹ - Diệm gây nên, để hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc, để giải phóng nhân dân miền Nam ra khỏi ách đế quốc phong kiến, Trung ương Đảng đã nêu ra ba nhiệm vụ chính làm đường lối chung cho toàn bộ công tác cách mạng hiện nay của toàn quốc.

Ba nhiệm vụ ấy là:

1. Củng cố thật vững chắc miền Bắc,

2. Đẩy mạnh phong trào cách mạng miền Nam,

3. Tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân yêu chuộng hoà bình, dân chủ, độc lập dân tộc trên thế giới.

Vì sao phải củng cố thật vững chắc miền Bắc?

Vì miền Bắc là một nửa nước đã hoàn toàn giải phóng khỏi ách đế quốc phong kiến, đã có chính quyền độc lập và dân chủ của nhân dân, miền Bắc độc lập dân chủ là sự nghiệp thắng lợi của cách mạng, do toàn dân từ Bắc chí Nam đã chiến đấu anh dũng trong chín năm với đế quốc Pháp và can thiệp Mỹ; miền Bắc hiện nay phải là cơ sở thật vững mạnh của toàn quốc để làm hậu thuẫn cho phong trào cách mạng giải phóng miền Nam.

Vì vậy phải củng cố thật vững chắc miền Bắc.

Tại sao phải đẩy mạnh phong trào cách mạng miền Nam?

Vì miền Nam hiện nay còn ở dưới ách thống trị của đế quốc phong kiến. Bọn đế quốc phong kiến Mỹ - Diệm đương dùng chính sách độc tài phát xít của đế quốc thống trị, giai cấp thống trị để chiếm cứ miền Nam, đương phá hoại hoà bình, thống nhất đất nước ta, đương áp bức bóc lột nhân dân ta, đương âm mưu gây lại chiến tranh, mong xâm chiếm cả Tổ quốc ta. Để chống lại Mỹ - Diệm, nhân dân miền Nam chỉ có con đường cứu nước và tự cứu mình, là con đường cách mạng. Ngoài con đường cách mạng không có một con đường khác.

Vì vậy phải đẩy mạnh phong trào cách mạng miền Nam.

Tại sao phải tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân yêu chuộng hoà bình dân chủ độc lập dân tộc trên thế giới?

Vì sự nghiệp giữ gìn hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập dân chủ của chúng ta hiện nay là một bộ phận của phong trào nhân dân tiến bộ trên thế giới, đương tranh đấu thực hiện hoà bình dân chủ, độc lập dân tộc chung cho cả nhân loại; vì sự nghiệp hoà bình thống nhất đất nước ta là hợp với pháp lý mà Hội nghị quốc tế Giơnevơ đã thừa nhận, cho nên mọi hành động chống lại hoà bình, thống nhất đất nước ta, đều là phi pháp, đều bị nhân dân thế giới lên án. Cho nên ta nắm lấy chính nghĩa, ta nắm lấy pháp lý để chống lại Mỹ - Diệm, tức nhiên được sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân thế giới. Do đó mà ta được thêm sức mạnh, địch sẽ bị cô lập và yếu thế, ta có thêm điều kiện thuận lợi để thắng địch, để hoàn thành sự nghiệp giải phóng hoàn toàn dân tộc ta.

Đó là ba nhiệm vụ của toàn bộ đường lối cách mạng của toàn thể nhân dân toàn quốc ta hiện nay. Ba nhiệm vụ ấy không thể tách rời nhau được, ba nhiệm vụ ấy liên quan mật thiết với nhau. Có làm tròn ba nhiệm vụ ấy, cách mạng giải phóng dân tộc của nhân dân ta mới đi đến thành công.

Toàn thể Đảng bộ Nam Bộ cũng như toàn thể nhân dân Nam Bộ cần phải nhận rõ đường lối cách mạng chung ấy của toàn quốc.

Để làm tròn nhiệm vụ của mình, Đảng bộ Nam Bộ phải nắm vững đường lối cách mạng miền Nam để giữ gìn và đẩy mạnh phong trào cách mạng tiến lên.

B- MỤC ĐÍCH, VỊ TRÍ VÀ ĐỐI TƯỢNG CỦA PHONG TRÀO CÁCH MẠNG MIỀN NAM

Phong trào cách mạng miền Nam là một bộ phận của phong trào cách mạng chung của toàn quốc. Công tác đẩy mạnh phong trào cách mạng miền Nam là để thực hiện một nhiệm vụ trong ba nhiệm vụ chiến lược chung của toàn quốc để nhằm thực hiện mục

đích chung của toàn quốc là: giữ gìn hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập dân chủ chung cho cả toàn quốc.

Vị trí của phong trào cách mạng miền Nam là cùng với toàn quốc tranh đấu thực hiện mục đích chung ấy của toàn quốc.

Nhưng nhân dân miền Nam hiện nay không những chỉ nằm trong cái cảnh đất nước bị chia xẻ, chiến tranh hăm dọa mà hằng ngày đương bị chính sách độc tài phát xít của Mỹ - Diệm áp bức bóc lột, tù tội chém giết ghê gớm, thợ thuyền đương ở trong cảnh chết đói, công ăn việc làm không có, nạn thất nghiệp nguy ngập không có lối ra, dân cày đương bị cướp đất tăng tô tăng thuế, bị ruồng bố, bị bắt lính, công thương nghiệp bị phá sản, v.v., nhân dân không có một chút quyền tự do dân chủ nào, chính sách khủng bố trả thù, tù tội, chém giết lan tràn khắp thôn quê đến thành thị.

Tình hình ấy nhất định thúc đẩy nhân dân miền Nam phải đứng lên đập tan chính sách độc tài phát xít của Mỹ - Diệm để tự cứu mình.

Vì vậy, mục đích cách mạng của miền Nam còn phải đánh đổ chính quyền độc tài, phát xít Mỹ - Diệm, thực hiện một chính quyền liên hiệp dân chủ có tính chất dân tộc độc lập, để giải phóng nhân dân miền Nam ra khỏi ách đế quốc phong kiến độc tài phát xít Mỹ - Diệm để cùng với toàn quốc thực hiện hoà bình, thống nhất, độc lập dân tộc.

Vì vậy, vị trí của phong trào cách mạng miền Nam không những là cùng với toàn quốc tranh đấu thực hiện mục đích chung của toàn quốc mà còn phải tranh đấu để thực hiện mục đích riêng của mình, tức là tranh đấu tự giải phóng ra khỏi chính quyền đế quốc phong kiến Mỹ - Diệm.

Hai mục đích ấy dính chặt với nhau làm một.

Vì chỉ trong quá trình tranh đấu của phong trào cách mạng chung của toàn quốc chống Mỹ - Diệm để thực hiện hoà bình thống nhất mới tạo những điều kiện thuận lợi nhất cho nhân dân miền Nam tranh đấu chống lại những chính sách độc tài phát xít của Mỹ - Diệm; và đồng thời cũng trong quá trình tranh đấu của

phong trào cách mạng miền Nam chống lại chính sách đế quốc phong kiến của Mỹ - Diệm để tự giải phóng cho mình, mới tạo những điều kiện thuận lợi cho công cuộc tranh đấu hoà bình thống nhất đất nước.

Chúng ta phải nhận rằng: chính quyền miền Nam hiện nay không phải chỉ là một chính quyền của đế quốc phong kiến bại trận để lại, nó là một chính quyền thực dân kiểu mới của một đế quốc xâm lược đương muốn gây chiến tranh, là đế quốc Mỹ. Bọn đế quốc Mỹ mặc dù bị hết thất bại này qua thất bại khác, đương bị dần dần cô lập trên thế giới, mộng xâm lăng thế giới của chúng đã bị tan vỡ trước sức mạnh của phe xã hội dân chủ hoà bình trên thế giới, trước sự phát minh tiến triển của Liên Xô về nguyên tử và khinh khí để bảo vệ hoà bình, nhưng bọn tài phiệt của chúng vẫn đeo đuổi chính sách chiến tranh để mong giải quyết nguy cơ khủng hoảng của chúng.

Chính bọn đế quốc xâm lược muốn gây chiến tranh này đương cầm đầu bọn phong kiến Ngô Đình Diệm hiếu chiến, trả thù, sự cấu kết ấy đã phát sinh ra một chế độ độc tài phát xít tàn ác thâm độc.

Phong trào cách mạng miền Nam phải nhận rõ đối tượng của mình là đế quốc xâm lược phát xít Mỹ và phong kiến độc tài trả thù hiếu chiến Diệm. Chính quyền đế quốc phong kiến ấy đương hung hăng trả thù và muốn gây chiến, đương áp bức bóc lột tàn sát nhân dân ta. Nhân dân ta quyết không tha thứ chúng, nhất định sẽ đập tan âm mưu thâm độc của chúng, vì chính nghĩa là về ta, sức mạnh sẽ về phía ta, ở trong nước cũng như trên thế giới.

C- YÊU CẦU CỦA NHÂN DÂN VÀ MÂU THUẪN GIỮA NHÂN DÂN VÀ CHÍNH QUYỀN MỸ - DIỆM

1. Nguyện vọng hoà bình thống nhất và độc lập dân tộc

Nhân dân miền Nam cũng như nhân dân toàn quốc, sau 90 năm đấu tranh chống ách nô lệ và nhất là sau chín năm kháng

chiến gian khổ anh dũng đã cùng với toàn quốc đem lại thắng lợi vĩ đại. Trong Hội nghị quốc tế Giơnevơ, các cường quốc và các nước liên can đã long trọng tuyên bố thừa nhận quyền độc lập dân tộc và lãnh thổ toàn vẹn của dân tộc Việt Nam, và đã quy định miền Bắc và miền Nam, sau khi tập kết quân đội để đình chiến, hai miền phải hiệp thương để thực hiện tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc, thống nhất đất nước.

Như vậy nhân dân Việt Nam, đã có điều kiện thực hiện hoà bình thống nhất để xây dựng nền độc lập dân chủ chung cho toàn quốc với tổng tuyển cử tự do trong cả nước.

Nhưng chính quyền đế quốc phong kiến Mỹ - Diệm ra sức phá hoại, đi ngược lại với yêu cầu, với nguyện vọng thiết tha ấy của nhân dân miền Nam, của cả dân tộc Việt Nam.

Sự mâu thuẫn ấy giữa nhân dân Việt Nam với chính quyền Mỹ - Diệm nhất định không thể tồn tại lâu dài được.

Nhất định nhân dân miền Nam phải đứng lên tranh đấu đập tan chính sách chia xẻ, gây chiến của đế quốc phong kiến Mỹ - Diệm để thực hiện nguyện vọng của mình vì hoà bình, độc lập, thống nhất là yêu cầu bức thiết của nhân dân, nó là kết quả của biết bao gian nan, biết bao xương máu trong chín năm chiến đấu anh dũng của nhân dân, vì đó là cái lẽ sinh tồn tất nhiên của một dân tộc, không thể khác được.

2. Quyền tự do dân chủ và nguyện vọng bức thiết của nhân dân để đảm bảo tính mạng và tài sản, đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân

Nhân dân miền Nam hiện nay đang ở dưới quyền thống trị độc tài phát xít đàn áp của Mỹ - Diệm. Chúng trơ tráo lừa bịp, ức hiếp nhân dân với những trò hề trưng cầu dân ý, bầu quốc hội, lập hiến pháp với khẩu hiệu trống rỗng: "trọng nhân phẩm con người - ban hành các quyền tự do dân chủ - cải cách điền địa - cải thiện đời sống cho nhân dân".

Nhưng sự thực, trong sự sinh sống hằng ngày cũng như trong

pháp luật của chúng, nhân dân miền Nam đang nằm dưới những bàn tay rất đẫm máu của chúng.

Với chính sách quân phiệt, đồn lính đóng khắp nơi, mật thám giăng bủa tứ tung, luôn luôn ruồng bố đột kích, bắn giết nhân dân, coi tính mạng con người như cỏ rác, với chính sách ức hiếp, mua chuộc, lừa bịp, gian dối, hành hung, chúng đã biến bộ máy chính quyền từ trên xuống dưới là độc quyền của gia đình họ Ngô và đế quốc Mỹ.

Quân đội, công an, hành chính, quốc hội, ngôn luận đều do người của họ Ngô, thân thuộc và tay sai nắm giữ.

Chúng nắm cả độc quyền chính trị, quân sự và kinh tế.

Chúng muốn toàn thể nhân dân phải cúi đầu dưới ý muốn của gia đình họ Ngô và đế quốc Mỹ.

Nhân dân miền Nam phần lớn đã cầm súng đứng dậy, đã hy sinh tất cả trong chín năm kháng chiến gian khổ, anh dũng để cởi xiềng xích đế quốc phong kiến, nhân dân miền Nam có thể nào chịu cúi đầu dưới chính sách độc tài phát xít ghê tởm ấy của Mỹ - Diệm.

Nhất định không thể như vậy được.

Nhất định nhân dân miền Nam phải đứng dậy đòi quyền sống của mình.

Cuộc tranh đấu của nhân dân miền Nam chống lại chính quyền Mỹ - Diệm để đòi các quyền tự do dân chủ để đảm bảo tính mạng tài sản, đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần của mình, là việc tất nhiên phải có, không thể khác được.

Hơn nữa, hiện nay khắp thế giới, trong các nước thuộc địa và bán thuộc địa cũ đã giải phóng hay chưa, ý thức dân tộc và dân chủ đang được phát triển mạnh mẽ, đó là một sự kiện lịch sử khách quan đương tiến triển, do sự thắng lợi của phe xã hội và dân chủ, hoà bình, độc lập dân tộc trên thế giới.

Tình hình ấy càng xúi đẩy các từng lớp dân chủ miền Nam quyết tâm đứng dậy chống lại chính sách độc tài phát xít Mỹ - Diệm.

Sự mâu thuẫn ấy giữa nhân dân và chính quyền Mỹ - Diệm,

nhất định không thể tồn tại được, nhân dân miền Nam nhất định tìm đủ mọi cách để giải quyết nó, để bảo vệ đời sống của mình.

3. Phải có công ăn việc làm, tiền lương đủ sống cho thợ thuyền; không được cướp giựt lại ruộng đất của dân cày, giảm tô, hạ thuế, hạ giá sinh hoạt, bảo vệ mở mang các ngành công thương nghiệp dân tộc là nguyện vọng thiết tha chung của nhân dân miền Nam để cải thiện đời sống cho nhân dân

Do chính sách kinh tế tài chính, tăng binh bị gây chiến tranh, do kế hoạch viện trợ Mỹ, do chế độ độc quyền phụ thuộc Mỹ, hàng ngoại hoá của phe Mỹ tràn ngập vào, hàng hoá trong nước cạnh tranh không lại, sản phẩm của nông dân bị ứ đọng mất giá không xuất cảng được; do chính sách thuế má nặng nề đập mạnh vào các thực phẩm cần thiết của đa số nhân dân như gạo, cá, thịt, mắm, vải, v.v., do chính sách lạm phát đồng bạc ngày càng mất giá, do chế độ đầu cơ tranh giành quyền lợi của các bọn có quyền thế, kết quả là công thương nghiệp trong nước bị phá sản không phát triển lên được, thợ thuyền thất nghiệp, đồng lương chết đói, dân cày phá sản mua mắc bán rẻ, thuế má nợ nần ngập đầu, nạn mắc mỏ nhảy lên vùn vụt, cảnh bần cùng đói khổ diễn ra khắp nơi.

Ở thôn quê, bọn địa chủ ngoan cố dựa vào chính quyền, tìm đủ mọi cách giành giựt, lấy lại đất đai của dân cày, đòi lại nợ nần cũ, ức hiếp dân cày đủ mặt.

Ở thành thị những tiếng kêu cứu về nạn thất nghiệp, vì nạn mắc mỏ đã vang lên, nỗi uất hận của các từng lớp nhân dân đương ngấm ngầm nổi dậy.

Tình hình điêu đứng của nhân dân do chính quyền đế quốc phong kiến của Mỹ - Diệm gây ra, nhất định không thể kéo dài được.

Hơn nữa, đời sống của nhân dân lao động miền Bắc ngày càng được cải thiện, thợ thuyền đã được đảm bảo cơm no áo ấm; dân cày đã có ruộng, công thương nghiệp dân tộc đương trên đà phát triển. Tình hình ấy càng thêm kích thích mạnh lòng uất hận và yêu nước của nhân dân miền Nam.

Nền kinh tế của các nước láng giềng trung lập như Cao Miên, Ai Lao, vị trí trung lập cũng đang tiến triển khả quan, càng làm cho các từng lớp nhân dân thấy rõ cái tai hại của chính sách gây chiến, vị trí lệ thuộc của chính quyền Mỹ - Diệm, làm cho nhân dân miền Nam càng quyết tâm chống Mỹ - Diệm.

Nguyện vọng tha thiết của nhân dân lao động thành thị là: có công ăn việc làm cho thợ thuyền, tiền lương đủ sống.

Nguyện vọng tha thiết của dân cày là: không được lấy ruộng đất đã tạm chia cho dân cày, phải để nguyên canh, không được tăng tô.

Nguyện vọng chung của toàn thể nhân dân lao động là: hạ giá sinh hoạt bằng cách bỏ các thứ thuế đảm phụ quốc phòng, an ninh 4% và các thứ thuế chồng chất khác, giảm các thứ thuế và các món hàng cần thiết của nhân dân, chống nạn đầu cơ lạm phát.

Nguyện vọng của các nhà công thương nghiệp là: bảo vệ giúp đỡ các ngành công thương nghiệp dân tộc, xuất nhập cảng phải dựa trên quyền lợi của dân tộc, dựa trên sự bảo vệ công thương nghiệp trong xứ, trên ý thức xây dựng nền kinh tế thống nhất của dân tộc, trên sự bình đẳng cùng có lợi với tất cả các nước khác.

Chính sách kinh tế tài chính của chính quyền Mỹ - Diệm không những đi ngược lại với quyền lợi nguyện vọng của *nhân dân,* mà còn chống chọi gay gắt với nguyện vọng quyền lợi của mọi từng lớp nhân dân. Sự mâu thuẫn ấy nhất định không tồn tại được.

Nhân dân lao động nhất định không thể ngồi yên mà chịu cảnh chết đói chết khát.

Dân cày đã chín năm đổ máu để giành lại một ít quyền lợi sinh sống, nay nhất định cũng không thể để cho bọn Mỹ - Diệm cướp lại quyền lợi của họ. Các nhà tư sản cũng nhất định phải tranh thủ quyền sống của họ.

Một cuộc xung đột, đấu tranh gay gắt giữa các từng lớp nhân dân với chính quyền Mỹ - Diệm không thể tránh được.

Đường lối cách mạng của phong trào cách mạng miền Nam là

phải giải quyết ba yêu cầu bức thiết ấy của nhân dân Việt Nam, giải quyết ba mâu thuẫn căn bản ấy giữa nhân dân Việt Nam với chính quyền đế quốc phong kiến Mỹ - Diệm.

Hoà bình thống nhất dân tộc, ban hành các quyền tự do dân chủ, cải thiện đời sống cho nhân dân, nhất là nhân dân lao động, là ba khẩu hiệu tranh đấu của toàn thể nhân dân miền Nam.

Giáo dục, tuyên truyền phổ biến rộng rãi ba khẩu hiệu ấy sâu rộng trong toàn thể nhân dân, là công tác hằng ngày của mọi người cách mạng.

Kịp thời, tuỳ hoàn cảnh cụ thể từng lúc từng địa phương, quyết tâm lãnh đạo quần chúng tranh đấu bảo vệ quyền lợi cho quần chúng, bảo vệ sinh mạng, tài sản, đòi tự do, đòi hoà bình, thống nhất đất nước là công tác thường xuyên của phong trào cách mạng, để giữ vững và phát triển phong trào đi đến thắng lợi.

Ba khẩu hiệu ấy là ba yêu cầu, nguyện vọng của nhân dân. Nhưng không phải tất cả mọi người đều giác ngộ rõ ràng, đầy đủ sâu sắc nguyện vọng của mình. Cũng không phải mọi người đều quyết tâm đứng lên tranh đấu để thực hiện nguyện vọng của mình, nếu không có một sự giáo dục tuyên truyền sâu rộng, bền bỉ trong quần chúng nhân dân, nếu không biết phương pháp phát động tư tưởng quần chúng làm cho quần chúng tự bản thân thiết tha, quyết tâm tranh đấu để thực hiện những yêu cầu nguyện vọng của họ thì những khẩu hiệu ấy không thể biến thành những sức mạnh để đập tan chính quyền độc tài phát xít Mỹ - Diệm được.

D- HÌNH THỨC TRANH ĐẤU VÀ KHẢ NĂNG PHÁT TRIỂN CỦA PHONG TRÀO CÁCH MẠNG MIỀN NAM

Đã nhận rõ mục đích và yêu cầu của phong trào cách mạng miền Nam, đã nhận rõ vị trí và đối tượng của phong trào, cần phải có đường lối phương pháp đấu tranh đúng mới phát triển được khả năng của cách mạng, mới đưa phong trào cách mạng đến thành công.

Để có đường lối, phương pháp tranh đấu đúng, chúng ta cần phải nhận rõ tình hình cụ thể trên thế giới và trong nước, với những khả năng phát triển của nó, chúng ta phải nhận rõ tương quan lực lượng giữa cách mạng và phản cách mạng hiện nay, với những khả năng phát triển của nó.

Tình hình thế giới hiện nay như thế nào?

Hệ thống kinh tế xã hội chủ nghĩa hiện nay đã lớn mạnh, bao gồm hàng ngàn triệu người từ Âu sang Á, với những nước rộng lớn nhất và đông người nhất trên thế giới như Liên Xô và Trung Hoa. Thế giới không còn ở dưới độc quyền duy nhất của tư bản chủ nghĩa nữa, mà đã chia hẳn làm hai hệ thống song song tồn tại.

Phương thức sinh sản của nền kinh tế xã hội chủ nghĩa đã hơn hẳn phương thức sinh sản của tư bản chủ nghĩa. Bằng chứng là Liên Xô trước kia là một nước kinh tế còn lạc hậu nay đã đứng bực nhất trong các nước Âu châu.

Với mục đích phát triển của kinh tế xã hội chủ nghĩa là phụng sự nhu cầu vật chất và tinh thần cho nhân dân, cho nên nó có tính chất hoà bình, dân chủ, tiến bộ, tương trợ lẫn nhau, cùng chung sống có lợi.

Tính chất hoà bình, dân chủ và tiến bộ của nền kinh tế xã hội chủ nghĩa phù hợp với sự yêu cầu và tiến hoá chung của nhân loại. Do đó phạm vi liên hệ của nó với các nước khác nhất là các nước mà nền kinh tế còn thấp kém, ngày càng mở rộng, và kết quả tạo ra một vùng hoà bình rộng lớn, bao gồm đại đa số trong nhân loại, như sự liên hệ của phe xã hội chủ nghĩa với Ấn Độ, Nam Dương, Diến Điện, Ai Cập, v.v..

Trái lại nền kinh tế của tư bản chủ nghĩa, với mục đích bóc lột nhân dân lao động trong nước chúng, chiếm đoạt lợi quyền của các nước nhỏ yếu, làm cho các nước nhỏ yếu đi vào con đường nghèo khổ, để lệ thuộc các nước nhỏ yếu vào tư bản chủ nghĩa để thu đoạt thật nhiều lợi tức kếch sù cho nhóm tư bản tài phiệt quốc tế, nhất là tư bản tài phiệt Mỹ. Với bản chất cướp cho được nhiều lợi tức và

tranh giành quyền lợi lẫn nhau, các nước tư bản Anh, Pháp và Mỹ, nhất là đế quốc Mỹ đương tìm đủ cách để thôn tính các nước nhỏ yếu, gây chiến tranh và tranh giành lẫn nhau.

Tình hình ấy làm cho bọn đế quốc càng ngày càng bị cô lập trên thế giới, phạm vi ảnh hưởng của chúng ngày càng bị thu hẹp lại.

Một mặt khác, lực lượng chính trị của phong trào hoà bình dân chủ, độc lập dân tộc ngày càng phát triển rộng lớn, bao gồm hàng ngàn triệu nhân dân khắp thế giới. Sự phát triển khí giới nguyên tử và khinh khí có thể giết người hàng loạt một cách ghê gớm, thì hiện nay không còn là độc quyền của đế quốc gây chiến nữa, mà Liên Xô, người đại biểu cho phong trào hoà bình trên thế giới lại có những phát minh về nguyên tử và khinh khí tiên tiến hơn đế quốc Mỹ.

Tình hình ấy làm cho bọn hiếu chiến như Mỹ, Anh phải thấy rằng nếu chúng mạo hiểm gây ra một cuộc chiến tranh thế giới thì chính chúng sẽ bị tiêu diệt trước nhất, do đó mà phong trào đòi hoà bình trong các nước đế quốc ấy cũng đương phát triển mạnh.

Gần đây trong cuộc tranh cử Tổng thống Mỹ, bọn Cộng hoà cầm quyền ở Mỹ hiện nay đã mua chuộc lòng dân đã nêu khẩu hiệu "hoà bình và thịnh vượng". Điều đó chứng minh rằng chính nhân dân của một nước hiếu chiến nhất là đế quốc Mỹ cũng đương mong muốn hoà bình.

Tình hình chung ấy cho ta thấy rằng: lực lượng hoà bình và dân chủ độc lập dân tộc trên thế giới đã nghiêng hẳn về hoà bình dân chủ. Do đó chúng ta có thể nhận định rằng thế giới hiện nay có thể duy trì hoà bình lâu dài được.

Nhưng một mặt khác, chúng ta cũng phải nhận rằng nền kinh tế đế quốc chủ nghĩa còn thì luôn luôn âm mưu gây chiến tranh vẫn còn, nguy cơ chiến tranh vẫn còn.

Căn cứ vào tình hình chung trên thế giới, Đại hội lần thứ XX của Đảng Cộng sản Liên Xô đã đưa ra hai nhận định rất quan trọng là:

1. Tất cả các cuộc xung đột hiện nay trên thế giới đều có thể giải quyết bằng cách thương lượng hoà bình.

2. Phong trào cách mạng trong nhiều nước hiện nay có thể tiến triển hoà bình được (cố nhiên trong những nước mà giai cấp thống trị có một bộ máy quân sự cảnh sát mạnh đương dùng chính sách phát xít để đàn áp phong trào thì đảng cách mạng trong các nước ấy cần phải thấy rõ tình hình cụ thể của nước mình để có phương pháp đấu tranh thích hợp).

Căn cứ vào tình hình chung và sự nhận định ấy, chúng ta kết luận rằng, nếu trên thế giới hiện nay tất cả các cuộc xung đột đều có thể giải quyết bằng phương pháp thương lượng hoà bình được, thì việc thống nhất nước Việt Nam ta bằng phương pháp hoà bình có thể thực hiện được.

Vì quyền lợi và nguyện vọng hoà bình thống nhất đất nước ta là quyền lợi và nguyện vọng chung của toàn thể nhân dân hai miền Bắc và Nam, nhân dân hai miền không có lý do gì mà gây chiến tranh, không có lý do gì mà kéo dài việc chia xẻ đất nước. Ngược lại, nhân dân cả hai miền đương càng ngày càng quyết tâm hành động chống lại âm mưu chia xẻ và gây chiến của Mỹ - Diệm để tạo những điều kiện thuận lợi đi đến hiệp thương, thương lượng giữa hai miền để hoà bình thống nhất đất nước.

Tình hình chia xẻ hiện nay chỉ là do Mỹ - Diệm độc đoán gây nên. Cho nên vấn đề căn bản là làm thế nào đập tan âm mưu chia xẻ và gây chiến ấy của Mỹ - Diệm.

Như trên kia đã nhận định, muốn chống Mỹ - Diệm, ngoài con đường cách mạng nhân dân miền Nam không có con đường nào khác.

Thế thì đường lối phương pháp đấu tranh của phong trào cách mạng miền Nam là đường lối phương pháp đấu tranh nào?

Nếu tình hình thế giới có thể duy trì hoà bình được, do tương quan lực lượng trên thế giới đã thay đổi có lợi cho phe hoà bình và dân chủ, nếu trong nhiều nước phong trào cách mạng có thể phát triển hoà bình được, thì phong trào cách mạng miền Nam cũng có thể phát triển theo đường lối hoà bình được.

Trước hết chúng ta cần nhận định: thế nào là phong trào cách mạng tranh đấu theo đường lối hoà bình?

Phong trào cách mạng tranh đấu theo đường lối hòa bình, nghĩa là phong trào ấy lấy lực lượng chính trị của nhân dân làm căn bản, không phải lấy lực lượng vũ trang của nhân dân để tranh đấu với chính quyền hiện hữu, để đạt mục đích cách mạng của mình. Phong trào cách mạng tranh đấu theo đường lối hoà bình cũng khác với phong trào cải lương ở chỗ phong trào cải lương thì căn bản dựa vào pháp luật, hiến pháp để tranh đấu, còn phong trào cách mạng thì dựa vào lực lượng cách mạng chính trị của quần chúng làm căn bản[1)]. Một mặt khác nữa phong trào cách mạng tranh đấu để thực hiện mục đích cách mạng, còn phong trào cải lương tranh đấu với mục đích cải lương.

Thế thì với một chính quyền đế quốc phong kiến độc tài phát xít Mỹ - Diệm, đường lối tranh đấu chính trị hoà bình có khả năng đạt được mục đích không?

Chúng ta phải nhận rằng, tất cả sự nghiệp trong mỗi nước đều do nhân dân làm nên, đó là một quy luật nhất định, không thể khác được. Cho nên đường lối phong trào cách mạng phải đi đúng theo khuynh hướng nguyện vọng nhân dân thì mới phát động được phong trào cách mạng, thì cách mạng mới thành công được.

Nguyện vọng thiết tha của nhân dân miền Nam là giữ gìn hoà bình, thực hiện thống nhất đất nước. Chúng ta phải thấy rõ nguyện vọng hoà bình ấy của nhân dân. Chính phong trào cách mạng miền Nam có thể phát động lên và đi đến thành công được căn bản là do ta nắm chặt ngọn cờ hoà bình hợp với lòng dân. Ngược lại, bọn Mỹ - Diệm đương dùng bạo lực, phát xít gây chiến tranh trái với lòng dân, nên nhất định chúng sẽ thất bại.

Với chính sách bạo lực, độc tài phát xít, Mỹ - Diệm có thể gây được một lực lượng mạnh để chống lại phong trào cách mạng, dập tắt phong trào cách mạng không?

---

1) Dựa vào lực lượng chính trị của quần chúng làm căn bản không có nghĩa là không dựa vào pháp luật, hiến pháp. Trái lại phải biết triệt để lợi dụng pháp luật, hiến pháp có lợi cho nhân dân để đẩy mạnh phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân.

Nhất định không thể được.

Căn bản là vì chế độ Mỹ - Diệm không dựa vào một lực lượng chính trị nào đáng kể trong nước, trái lại, hầu hết các từng lớp nhân dân đều chống lại chúng. Vì vậy, chính quyền Diệm không phải là một chính quyền mạnh. Nó chỉ là một chính quyền hèn yếu và hung bạo. Tính chất hèn yếu và hung bạo của chính quyền Mỹ - Diệm không những không có một cơ sở quần chúng nào trong nước mà còn đương bị cô lập trên quốc tế. Sự tàn bạo của nó nhất định không thể làm lay chuyển được phong trào cách mạng, không thể tồn tại lâu dài được.

Bằng chứng là trong hai năm nay, khắp thôn quê không lúc nào ngớt tiếng súng đàn áp của Mỹ - Diệm, không ngày nào mà chúng không tàn sát những người yêu nước. Nhưng tinh thần cách mạng vẫn vững vàng, cơ sở cách mạng của nhân dân vẫn không bị lay chuyển.

Một khi mà toàn thể nhân dân đã quyết tâm bảo vệ cách mạng thì không có một sức tàn bạo nào có thể làm lay chuyển được.

Nhưng tại sao phong trào cách mạng hiện nay chưa phát triển mạnh lên?

Đây cũng là do những nguyên nhân khách quan và chủ quan nhất định.

Về khách quan của phong trào chúng ta thấy, sau chín năm tranh đấu vũ trang mạnh mẽ, phong trào nhân dân hiện nay nói chung, có tính chất tạm yên, là một trạng thái biến chuyển của phong trào từ hình thức bạo lực qua hình thức hoà bình. Nó có tính chất đứng dừng lại để rồi tiến lên. Với sự đàn áp bóc lột tàn nhẫn của Mỹ - Diệm, phong trào cách mạng của nhân dân nhất định sẽ nổi lên. Nhân dân miền Nam đã quen với máu lửa chín năm kháng chiến, những tàn bạo của Mỹ - Diệm không thể dẹp được tinh thần tranh đấu của nhân dân.

Một mặt khác, về chủ quan chúng ta phải nhận rằng: một số đông cán bộ, những người có trách nhiệm hướng dẫn phong trào cách mạng, vì sự biến chuyển của phương thức tranh đấu, vì tình

hình công tác từ công khai qua bí mật, các đồng chí ta chưa nắm vững đường lối chính trị của Đảng, chưa nắm vững phương pháp tranh đấu chính trị, chưa đi đúng đường lối quần chúng nên đã hạn chế nhiều khả năng phát triển của phong trào.

Hiện nay, sở dĩ phong trào tranh đấu chính trị chưa phát triển đồng đều trong nhân dân một nguyên nhân chính khác là vì một số cán bộ và quần chúng chưa giác ngộ được rằng sức mạnh của lực lượng chính trị của nhân dân nhất định có thể đánh lui được sự tàn bạo áp bức bóc lột của Mỹ - Diệm, do đó mà còn có thái độ lừng chừng, không tin tưởng vào sức mạnh của lực lượng chính trị của mình.

Chúng ta cần phải nhận rằng, bất cứ phong trào cách mạng nào cũng có khi xuống, khi lên, bất cứ phong trào cách mạng nào cũng có lúc tuần tự tiến triển, có lúc bột khởi tiến triển. Căn bản là cán bộ phải thấy rõ tính chất phát triển của phong trào để lãnh đạo đúng mức quần chúng đấu tranh, làm thế nào cho quảng đại quần chúng quyết tâm tham gia phong trào, quyết tâm tranh đấu từ thấp đến cao, thì nhất định không thể có một lực lượng nào chống lại được với lòng quyết tâm của quảng đại quần chúng.

Phong trào tranh đấu chính trị trong hai năm qua ở thôn quê và thành thị, hoặc bằng hình thức này hoặc bằng hình thức khác, chứng minh rằng quần chúng có rất nhiều khả năng để tranh đấu chính trị với Mỹ - Diệm. Trong những cuộc tranh đấu ấy, nếu chúng ta nắm vững đường lối và phương pháp đấu tranh hơn, thì phong trào còn có thể tiến triển thuận lợi hơn cho cách mạng. Chính sách tàn bạo của Mỹ - Diệm rõ ràng không dập tắt được phong trào, không làm nhụt được ý chí đấu tranh của nhân dân.

Có người cho rằng: bọn Mỹ - Diệm dùng bạo lực hiện nay căn bản là để tàn sát những người lãnh đạo phong trào cách mạng, để tiêu diệt Đảng Cộng sản, Đảng Cộng sản bị bào mòn dần đi đến không còn khả năng lãnh đạo cách mạng; phong trào tranh đấu chính trị của quần chúng do đó không thể phát triển lên được.

Nhận định như vậy không đúng.

Những người cộng sản lãnh đạo phong trào cách mạng, quyết tâm hoà mình trong quần chúng, quyết tâm bảo vệ phụng sự quyền lợi quần chúng, quyết tâm đi đúng đường lối quần chúng, giữa quần chúng và người cộng sản không còn có phân biệt gì nữa, thì làm thế nào bọn Mỹ - Diệm có thể tiêu diệt được những người lãnh đạo cách mạng? Vì bọn Mỹ - Diệm không thể nào tiêu diệt được quần chúng, cho nên chúng cũng không thể nào tiêu diệt được những cán bộ lãnh đạo phong trào quần chúng.

Sự thực, hơn 30 năm nay, đế quốc Pháp quyết tâm tiêu diệt cộng sản để tiêu diệt phong trào cách mạng giải phóng dân tộc, nhưng phong trào cách mạng đã chiến thắng. Không phải những người cộng sản bị tiêu diệt, mà chính là bọn đế quốc Pháp đã bị tiêu diệt ở trên đất này.

Sự thực, hai năm nay Mỹ - Diệm quyết tâm tiêu diệt cộng sản ở miền Nam, nhưng phong trào cách mạng vẫn vững vàng, người cộng sản vẫn quyết tâm làm tròn nhiệm vụ của mình và nhất định phong trào cách mạng sẽ tiến lên tiêu diệt chính quyền đế quốc phong kiến Mỹ - Diệm, và cũng không phải những người cộng sản sẽ bị tiêu diệt mà chính là đế quốc phong kiến Mỹ - Diệm sẽ bị tiêu diệt, cũng như đế quốc Pháp và phong kiến tay sai đã bị tiêu diệt.

Chúng ta tin tưởng rằng ý chí hoà bình và lực lượng hoà bình dân chủ độc lập dân tộc của nhân dân miền Nam sẽ đánh lui chính sách tàn bạo độc tài phát xít Mỹ - Diệm, sẽ tiến lên đập tan chính quyền đế quốc phong kiến Mỹ - Diệm.

Lấy nhân nghĩa để chiến thắng cường bạo là một truyền thống của dân tộc Việt Nam.

Nguyện vọng hoà bình đã là nguyện vọng chung của nhân dân trên thế giới và trong nước, kể cả nhân dân miền Nam, thì đường lối tranh đấu của chúng ta cũng không thể ra ngoài đường lối hoà bình được.

Chính đường lối tranh đấu hoà bình ấy mới tạo được lực lượng chính trị mạnh mẽ để chiến thắng âm mưu gây chiến và chính sách tàn bạo của Mỹ - Diệm.

Đường lối cách mạng phải tuyệt đối tin tưởng vào khả năng của nhân dân, tin tưởng vào sức mạnh của nhân dân.

Năng lực của nhân dân, sức mạnh của nhân dân và ý nguyện sinh tồn của nhân dân kết tinh trong yêu cầu bức thiết nhất của nhân dân là hoà bình, thống nhất, độc lập dân tộc, là có các quyền tự do dân chủ, là cải thiện đời sống của nhân dân.

Quá trình đấu tranh của nhân dân để thực hiện những nguyện vọng của nhân dân, là quá trình tập hợp lực lượng của nhân dân, là quá trình xây dựng phương tiện tranh đấu của nhân dân, là quá trình tự giải phóng của nhân dân về chính trị, kinh tế, văn hoá từ thấp đến cao, từ ít đến nhiều, từ những bước tuần tự đến bước nhảy vọt và cũng là quá trình lay chuyển của chính quyền phát xít đen tối của Mỹ - Diệm. Chính quyền ấy lay chuyển từng phần hay toàn thể là song song với lực lượng tương quan của phong trào, song song với tình hình phát triển cụ thể trong nước và ngoài nước, và nhất định nó phải lay chuyển đến tận gốc trong cái thế giằng co lâu dài phức tạp do phong trào cách mạng của nhân dân đòi hoà bình và dân chủ, chống lại chính sách gây chiến và phát xít của Mỹ - Diệm.

Chúng ta tin tưởng và sự thực cũng có thể cho phép chúng ta tin tưởng là hoà bình có thể thắng âm mưu gây chiến, thì chúng ta cũng có thể tin tưởng là dân chủ phải thắng phát xít. Nhận định rằng dưới chính quyền phát xít của Mỹ - Diệm không thể dùng lực lượng chính trị của nhân dân tranh đấu đòi thực hiện dân chủ được, cũng như cho rằng trước âm mưu gây chiến của Mỹ - Diệm không thể tranh đấu giữ gìn và thực hiện hoà bình được là những nhận định hoàn toàn sai lạc không có bằng cớ.

Đành rằng các quyền tự do dân chủ không thể tranh đấu dễ dàng mà có được. Trên lịch sử tranh đấu đòi các quyền tự do dân chủ của nhân dân trong các nước tư bản cũng không có một quyền tự do nào mà nhân dân tranh thủ được một cách dễ dàng. Tỷ như để giành quyền tranh đấu ngày 1-5 giai cấp thợ thuyền đã đổ biết bao nhiêu máu, đã phải giành đi giành lại biết bao lần mới thu được.

Thế thì việc khó khăn gian khổ để tranh thủ các quyền tự do dân chủ là một việc tất nhiên phải có, nhưng không phải khó khăn gian khổ mà không làm được.

Bọn Mỹ - Diệm đã từng hô hào phải Bắc tiến, phải gây chiến tranh, nhưng nay chúng phải nói đến hoà bình (mặc dù là chúng gian trá) nhưng đó cũng là một bước thụt lùi của chúng.

Tranh đấu đòi thực hiện ba yêu cầu của quần chúng là quá trình tất nhiên để tạo những phương tiện cần thiết để đánh đổ Mỹ - Diệm.

Có thể có nhiều hình thức để đánh đổ một chính quyền phản động mà sự sụp đổ của nó cũng phải trải qua nhiều giai đoạn, tuỳ theo tình hình cụ thể của quá trình tranh đấu giữa nhân dân và chính quyền phản động ấy, và tình hình cụ thể trong nước ấy[1)].

Nhưng có một quy luật cho mọi chính quyền phải đổ là khi đa số nhân dân không thể sống với chính quyền ấy được nữa, khi mà đa số nhân dân quyết tâm đánh đổ nó và tất nhiên, trong lúc đó chính quyền ấy cũng không tránh khỏi sự khủng hoảng nội bộ của nó về mọi mặt và nhất là về chính trị, do sự xung đột giữa nhân dân với nó, giữa nội bộ của nó với nó và tình hình thế giới không thuận tiện cho nó.

Chúng ta quyết tâm làm đúng đường lối của chúng ta, rồi sự phát triển của tình hình sẽ cho phép chúng ta làm.

Đế quốc chủ nghĩa và phong kiến đương đi vào con đường chết.

---

1) Tỷ như do sự tranh đấu của nhân dân mà chính quyền ấy buộc phải thay đổi từng phần, như phải kêu gọi các phần tử tiến bộ dân chủ tham gia vào rồi do đó mà biến chuyển chính quyền của nó.

Cũng có thể quần chúng tranh đấu buộc phải bầu cử lại quốc hội, tổ chức lại chính phủ.

Cũng có thể những cuộc nổi dậy của một bộ phận chính quyền với nhân dân để đánh đổ chính quyền ấy.

Cũng có thể có cơ hội thuận tiện như cuộc Cách mạng Tháng Tám 1945 của ta, v.v..

Thắng lợi thuộc về sự nghiệp vinh quang thống nhất, độc lập của dân tộc ta, thuộc về cộng sản chủ nghĩa vĩ đại của chúng ta.

Chúng ta tin tưởng rằng chúng ta nhất định chiến thắng

Đ- BÀI HỌC LỊCH SỬ VÀ NHỮNG NHIỆM VỤ CHUNG CỦA CÁCH MẠNG MIỀN NAM

Nhiệm vụ của chúng ta hiện nay là hoàn thành cách mạng giải phóng dân tộc, cách mạng phản đế và phản phong. Cuộc cách mạng của chúng ta mới thành công được một nửa nước, một nửa nước chưa thành công, cuộc cách mạng đương tiếp diễn. Chúng ta cần phải học hỏi những bài học kinh nghiệm lịch sử cũ đã đưa ta đến thành công, biết áp dụng nó trong tình hình cụ thể hiện tại để hoàn thành sự nghiệp của chúng ta.

Bài học kinh nghiệm từ khi Đảng ta ra đời đến cuộc Cách mạng Tháng Tám thành công là bài học kinh nghiệm quý báu, thiết thực nhất, soi sáng cho chúng ta con đường cần đi, phải đi để đạt tới mục đích cách mạng.

Từ năm 1930 đến 1945, Đảng ta đã tiến hành một phong trào cách mạng tranh đấu chính trị giằng co lâu dài, khi âm thầm khi bồng bột, lúc bí mật lúc công khai, có khi tranh đấu trên nghị trường, trong báo chí, phối hợp đấu tranh ngoài đường phố, trong hương thôn, có khi võ trang khởi nghĩa từng phần. Kết quả đến tháng 8-1945, thích ứng thời cơ nhân dân từ Bắc chí Nam nổi lên, vùng dậy đánh đổ chế độ đế quốc phong kiến độc tài phát xít đem lại nền độc lập cho dân tộc.

Cuộc Cách mạng Tháng Tám thành công không phải là một chuyện tình cờ. Nó là kết quả tất nhiên của một công trình cách mạng của toàn dân, toàn Đảng ta.

Nhưng nguyên nhân nào đưa Cách mạng Tháng Tám đến thành công?

Bất cứ cuộc cách mạng nào cũng phải tiến triển theo những quy luật của nó. Biết sử dụng đúng đắn những quy luật của cách

mạng, biết linh hoạt sáng tạo kịp thời áp dụng nó trong quá trình phát triển của cách mạng cũng như trong giờ phút quyết định của cách mạng thì cách mạng mới thành công.

Dưới đây là bài học kinh nghiệm:

1. Không có lực lượng bên trong không nắm được thời cơ bên ngoài

Cuộc cách mạng giải phóng dân tộc của chúng ta không phải chỉ có tính chất giải phóng cho dân tộc chung mà còn có tính chất giải phóng cho nhân dân lao động ở trong một nước thuộc địa nhỏ yếu. Một cuộc cách mạng như vậy, nếu không có một tình thế quốc tế thuận lợi thì cách mạng khó mà thành công.

Thời cơ thuận lợi nhất cho cách mạng Việt Nam trong thời kỳ ấy là thời cơ nào?

Là lúc lực lượng xã hội chủ nghĩa, lực lượng Hồng quân Liên Xô cùng với Đồng minh đánh bại bọn phát xít, tức là lúc chủ nghĩa xã hội và dân chủ đương thắng thế chủ nghĩa đế quốc nói chung bị yếu thế.

Do Đảng ta đã nắm vững thời cơ ấy, do phong trào cách mạng đã đi đúng thời cơ ấy mà cách mạng đã thành công tương đối dễ dàng.

Nhưng, nếu thời cơ bên ngoài có mà lực lượng cách mạng bên trong không có hoặc còn yếu thì thời cơ ấy chạy qua và không thể đem lại kết quả nào cho cách mạng.

Cho nên, trước hết, căn bản là phải có một thực lực cách mạng bên trong, thì mới kịp thời sử dụng được có hiệu quả thời cơ bên ngoài.

Chúng ta há chẳng thấy một số nước thuộc địa khác cũng trong thời cơ ấy mà không có cách mạng thành công sao? Căn nguyên là vì trong các nước ấy chưa có lực lượng cách mạng đầy đủ, nên dẫu cơ hội bên ngoài có thuận lợi cũng không thể sử dụng được.

Đó là một bài học kinh nghiệm.

Một số đồng chí chúng ta hiện nay ở miền Nam, trong lúc tranh đấu chống chính quyền đế quốc phong kiến Mỹ - Diệm để hoàn thành độc lập dân chủ giải phóng cho nhân dân miền Nam, mà chỉ ngó đến tình hình quốc tế, chỉ ngó đến những biện pháp quốc tế. Các đồng chí ấy đã phạm một lỗi lầm, không thấy rõ con đường phát triển của cách mạng. Do đó mà phong trào cách mạng không những không phát triển lên được, mà còn đi vào con đường bị động.

Nếu không có một thực lực cách mạng bên trong thì dù cơ hội bên ngoài có thuận tiện, mục đích cách mạng cũng chưa thể đạt được.

Làm thế nào để xây dựng thực lực bên trong, để có thể kịp thời sử dụng cơ hội thuận tiện bên ngoài?

2. Phải có một đảng cách mạng đứng trên lập trường giai cấp của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, theo chủ nghĩa Mác - Lênin, lãnh đạo phong trào cách mạng dân tộc giải phóng thì cách mạng mới thành công

Phát xít Nhật lật đổ đế quốc Pháp cướp Đông Dương. Với danh nghĩa độc lập giả hiệu của phát xít Nhật ban cho, dựa vào thế lực của Nhật, các đảng phái gọi là "quốc gia" mọc ra như nấm. Chúng cũng nói "độc lập dân chủ" cũng nói "yêu nước thương nòi", "vì quần chúng vì dân tộc", chúng phất cờ giong trống khắp thành thị thôn quê cơ hồ như nhân dân cả nước đều răm rắp theo chúng hết!

Nhưng khi Nhật bại trận, cách mạng nổi dậy, thì các đảng phái gọi là "quốc gia" đều tan rã hết chẳng khác gì bọt trôi mặt nước! Tất cả quần chúng nhân dân, từ thôn quê đến thành thị đều theo ngọn cờ của Đảng ta, nhất tề đứng dậy từ Bắc chí Nam, đập đổ chính quyền đế quốc phong kiến, đem lại độc lập thực sự cho dân tộc.

Tại sao vậy?

Đó nhất định cũng không phải là chuyện tình cờ.

Đó chính là sự nghiệp vận động cách mạng của Đảng ta trong 15 năm.

Với đường lối chính trị cách mạng giải phóng dân tộc đúng đắn của Đảng, với lòng sắt đá của Đảng quyết tâm phụng sự dân tộc, quyết tâm bảo vệ quyền lợi của nhân dân lao động, với uy thế chính trị lớn lao của Đảng, nhất là khi Đảng phát động du kích, lập căn cứ Việt Bắc, Đảng đã làm cho quần chúng nhân dân tự bản thân kinh nghiệm, thấy rõ Đảng ta là người lãnh đạo đúng đắn và trung thành của dân tộc và nhân dân lao động.

Vì Đảng ta là đảng của công nhân và nhân dân lao động đã đứng trên quan điểm giai cấp theo đường lối của chủ nghĩa Mác - Lênin, mà có một nhận định khoa học về đường lối giải phóng dân tộc và mặt trận dân tộc.

Đảng đã nhận rõ đường lối cách mạng giải phóng dân tộc của ta là đường lối cách mạng phản đế và phản phong, nên đã nêu cao khẩu hiệu "dân tộc độc lập, dân cày có ruộng".

Cách mạng phản đế và phản phong phải dính liền với nhau.

Mặt trận dân tộc phải dựa trên cơ sở công nông liên minh, đoàn kết liên hiệp với các tầng lớp tư sản dân tộc, dưới quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân, mà người đại biểu là Đảng Cộng sản.

Chính đường lối chính trị đúng ấy của Đảng đã quyết định sự thành công của Cách mạng Tháng Tám.

3. Phải xây dựng khối công nông liên minh sâu rộng vững chắc

Từ khi cách mạng vô sản thành công ở Liên Xô, cách mạng tư sản ở Trung Hoa do bọn Quốc dân Đảng lãnh đạo đã đầu hàng đế quốc, đi ngược lại quyền lợi dân tộc Trung Hoa, Đảng Cộng sản Trung Hoa đã đứng ra lãnh đạo phong trào cách mạng giải phóng dân tộc để thực hiện chính quyền dân chủ nhân dân cách mạng, thì cách mạng Việt Nam không còn đi theo con đường cũ được.

Tinh thần giải phóng dân tộc nổi dậy ở Việt Nam, đồng thời sự giác ngộ giai cấp cũng bùng lên. Đó là một sự kiện khách quan lịch sử, không thể khác được.

Việt Nam Quốc dân Đảng chủ trương chỉ biết đánh Tây, không

nói đến quyền lợi giai cấp. Họ cho rằng nói đến quyền lợi các giai cấp trong nước là một tội ác đối với dân tộc cho nên một số lãnh tụ của họ, có lúc đã chủ trương: trước phải tiêu diệt Đảng Cộng sản Đông Dương rồi sau mới đánh Tây, vì Đảng Cộng sản Đông Dương chủ trương chia ruộng đất cho dân cày, như vậy là chia rẽ dân tộc.

Họ không nói đến giai cấp, nhưng kỳ thực họ chỉ là đại biểu cho quyền lợi của giai cấp tư sản và địa chủ trong nước. Họ không thấy hoặc không muốn nói chính bọn phong kiến phản quốc đã cấu kết với đế quốc, bám gót đế quốc, đã chia xẻ dân tộc để giữ quyền lợi ích kỷ của chúng. Họ đã tách rời quảng đại quần chúng nhân dân nên họ đã thất bại và hoàn toàn bị phá sản, không còn cất đầu lên nổi được! Các đảng phái gọi là "quốc gia" trong thời kỳ Nhật thuộc cũng không thể khác hơn. Khi phong trào nhân dân nổi dậy, thì các đảng phái gọi là quốc gia này đều phải tan rã, phá sản hết, chính vì bản chất giai cấp thoái bộ, phản động của họ, họ đã tách rời quần chúng công nông và các từng lớp lao động khác.

Đảng Cộng sản Đông Dương từ năm 1930 đã thành người lãnh đạo duy nhất của phong trào cách mạng giải phóng dân tộc, đã lãnh đạo nhân dân làm Cách mạng Tháng Tám thành công, nguyên nhân chính là trong phong trào vận động cách mạng, trong việc xây dựng mặt trận dân tộc, Đảng đã lấy công nông liên minh làm nền tảng cho mặt trận nên đã xây dựng được một mặt trận mạnh mẽ và sâu rộng, đã đưa cách mạng đến thành công.

Ai đã sống trong phong trào cách mạng, tất phải thấy rằng từ khi có Đảng ta nêu cao khẩu hiệu "Dân tộc Việt Nam phải được độc lập, giai cấp công nông phải được giải phóng; công nhân là đội tiên phong của cách mạng, dân cày là chủ lực của cách mạng; có giải phóng được dân cày mới đánh đuổi được đế quốc, phải đánh đuổi đế quốc để giải phóng dân cày", thì cách mạng dân tộc từ Bắc chí Nam ùn ùn nổi dậy. Lịch sử cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam từ khi bị đế quốc Pháp xâm lược, chưa có phong trào nào sâu rộng, bền bỉ từ Bắc chí Nam như phong trào quần chúng do Đảng ta lãnh đạo.

Cái khí thế cách mạng của phong trào công nông trong những năm 1930 - 1931, nhất là ở Nghệ Tĩnh, cái tính chất chính trị sâu rộng, phổ biến của hàng triệu công nông trong phong trào dân chủ 1936 - 1940, cái tính chất quật khởi của công nông trong phong trào 1940 - 1945 là sự tiếp diễn cần thiết để động viên, tổ chức, giáo dục chính trị quảng đại quần chúng nhân dân mà Cách mạng Tháng Tám là một sự tiếp diễn cao nhất, quyết định của phong trào cách mạng quần chúng.

Hàng triệu người đã vùng dậy cướp chính quyền trong Cách mạng Tháng Tám, là hàng triệu người đã được Đảng ta động viên giáo dục, ảnh hưởng trong 15 năm hoạt động chính trị của Đảng mà căn bản là quần chúng công nông.

Thế thì đặt vấn đề công nông trong mặt trận dân tộc là đúng, hay không nói đến như các đảng phái "quốc gia" kia là đúng?

Sự thật lịch sử cách mạng đã chứng minh: không có công nông liên minh, thì không có lực lượng cách mạng! Điều ấy không còn nghi ngờ gì nữa.

Có đồng chí nhận rằng: nêu rõ khối công nông liên minh tức là đặt vấn đề giai cấp, mà đã đặt vấn đề giai cấp tức là làm tổn thương đến mặt trận dân tộc, tức là làm yếu lực lượng mặt trận dân tộc!

Điều ấy nhất định không đúng!

Chính trong lúc kháng chiến, Đảng ta, vì củng cố và phát triển một mặt trận dân tộc tích cực chiến đấu mà đã đặt vấn đề chia ruộng đất cho dân cày. Do đó, hàng triệu người đi dân công, hàng vạn chiến sĩ hùng dũng đã chiến thắng Điện Biên Phủ.

Mặt trận Liên Việt đã thành công vì đã kịp thời đúng lúc giải quyết vấn đề ruộng đất cho dân cày.

Tưởng điều ấy cũng không còn nghi ngờ gì nữa.

Các đồng chí ta hiện nay đương hoạt động trong nông thôn, đều thấy rằng những miếng đất đã chia cho dân cày là sức mạnh lớn lao của phong trào cách mạng để chống Mỹ - Diệm, là cái bùa hộ thân cho cán bộ ta. Một mặt khác, chúng ta cũng đã nhận thấy,

nơi nào mà đồng chí chưa quyết tâm, tận tụy bảo vệ quyền lợi của dân cày, nhất là vấn đề ruộng đất, tô tức, cày cấy giúp đỡ lẫn nhau, thì phong trào cách mạng những nơi ấy bị sụt xuống.

Có đồng chí căn cứ vào câu: "trong lúc này trung lập được ai thì trung lập, lôi kéo được ai thì lôi kéo" rồi bị số địa chủ lừa bịp. Chúng cũng nói đến nước nhà, nhưng cốt để lấy đất ruộng của dân cày. Đồng chí ta vì muốn trung lập, lôi kéo địa chủ, đã đi ngược lại quyền lợi của dân cày. Muốn trung lập, lôi kéo một vài người, mà chưa chắc đã trung lập lôi kéo được, mà phải bỏ hàng ngàn hàng vạn người là một chuyện không thể hiểu được.

Câu nói "trung lập được ai thì trung lập, lôi kéo được ai thì lôi kéo" là chiến thuật mềm dẻo, chiến thuật ấy phải phụng sự cho những nhiệm vụ chiến lược nhất định.

Nhiệm vụ chiến lược cách mạng của ta ở thôn quê hiện nay là: đoàn kết trung bần cố nông, liên hiệp với phú nông, chống lại đế quốc phong kiến.

Chúng ta chống địa chủ nhưng có phân biệt đối đãi, có trung lập lôi kéo từng người hay từng bộ phận nhỏ, đó chỉ là chiến thuật phân hoá một phần nào giai cấp địa chủ.

Trong nước ta hiện nay, một nửa nước đã làm cách mạng điền địa, một nửa nước chưa, ý thức giai cấp đấu tranh ở thôn quê thật là gay gắt; không phải chúng ta gay gắt mà chính là địa chủ.

Cho nên lập trường giai cấp ở trong đảng bộ cũng như ở trong nông dân cần phải được xây dựng, củng cố vững chắc để quyết tâm vì giai cấp, vì dân tộc mà chiến đấu thì mặt trận dân tộc ở thôn quê mới phát triển được, phong trào cách mạng mới có thể tiến triển được.

Hiện nay, ở thành thị, nhất là Sài Gòn Chợ Lớn và các đồn điền cao su, có cả triệu người lao động đương lâm vào cảnh đói thiếu, thất nghiệp. Phong trào lao động đương sôi nổi. Một lực lượng chính trị hùng mạnh đương phát triển, đó là một lực lượng chính trị khách quan ở đô thị, chúng ta cần phải thấy rõ.

Chính quyền Mỹ - Diệm và các đảng phái "quốc gia" của chúng

đương tìm cách kiềm chế và lũng đoạn phong trào. Chúng biết rằng nếu hàng triệu người ấy đến lúc giác ngộ quyết tâm bảo vệ quyền sống của họ, thấy rõ mặt nạ của bọn cướp nước và bọn bán nước đã làm cho họ điêu đứng cực nhục thì nhất định chính quyền của chúng không thể đứng vững được.

Cho nên, có giác ngộ quyền lợi giai cấp công nhân, có đẩy mạnh phong trào tranh đấu của công nhân đứng dậy chống Mỹ - Diệm, có dựa trên phong trào công nhân để mở rộng mặt trận dân tộc ở đô thị, mặt trận mới phát triển được.

Vì vậy chúng ta nhất định không sợ nói đến giai cấp mà làm tổn thương đến mặt trận dân tộc. Vì thực ra công nông có giác ngộ quyền lợi của công nông, các từng lớp tiểu tư sản và tư sản có giác ngộ quyền lợi của họ thì tất cả mới quyết tâm đánh đổ đế quốc và phong kiến. Mà trong các giai cấp có tính chất dân tộc và dân chủ ấy, quyền lợi công nông là nhất trí hơn hết với quyền lợi giải phóng dân tộc, do đó mà lực lượng cách mạng của công nông thành lực lượng căn bản của phong trào cách mạng của mặt trận dân tộc.

Một mặt khác, Đảng có xây dựng khối công nông liên minh thật vững chắc sâu rộng, thì Đảng mới duy trì và củng cố vị trí chính trị và uy thế chính trị của Đảng được. Vì vị trí, uy thế chính trị của Đảng chỉ có thể duy trì, củng cố phát triển lên được, căn bản là khi Đảng biết củng cố và phát triển vị trí chính trị của giai cấp công nông trong phong trào cách mạng, căn bản là khi Đảng biết nâng cao uy thế chính trị của giai cấp công nhân và nông dân trong phong trào cách mạng.

Nếu vị trí và uy thế chính trị mà lọt vào giai cấp tư sản hay các từng lớp đại biểu cho tư sản, thì sự lãnh đạo của Đảng nhất định sẽ bị tổn thương và có thể nguy hại cho cách mạng.

Cho nên, xây dựng khối công nông liên minh, không những vì khối công nông liên minh là lực lượng căn bản của cách mạng, mà còn là để giữ vững vị trí lãnh đạo của Đảng, uy thế chính trị của Đảng.

Hiện nay ở miền Nam, Mỹ - Diệm muốn tiêu diệt Đảng ta,

muốn đập vào vị trí và uy thế chính trị của Đảng ta, để đè bẹp phong trào cách mạng.

Để đối phó lại, Đảng ta lại càng phải đặc biệt chú ý đến nhiệm vụ xây dựng khối công nông liên minh, giữ vững vị trí chính trị của giai cấp công nông, nêu cao uy thế chính trị của giai cấp công nông.

Vì Đảng ta là đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cho nên sự tồn tại của Đảng không thể ra ngoài phong trào chính trị của công nông.

Một mặt khác, có xây dựng khối công nông liên minh, mới phát triển mở rộng được mặt trận dân tộc.

Kinh nghiệm phong trào cách mạng Việt Nam đã chứng tỏ điều ấy.

Chỉ khi nào phong trào công nông phát triển mạnh mẽ, thì các từng lớp bên trên mới có ý thức, mới có hành động chính trị. Các phong trào 1930 - 1931, 1936 - 1939, 1940 - 1945, v.v. đều chứng tỏ điều ấy.

Chúng ta phải xây dựng khối công nông liên minh vì:

- Công nông là lực lượng căn bản của phong trào cách mạng.

- Vị trí uy thế của công nông có củng cố, phát triển thì vị trí uy thế chính trị của Đảng mới vững.

- Vì có củng cố xây dựng khối công nông liên minh, mới củng cố phát triển mặt trận dân tộc chống đế quốc phong kiến.

4. Xây dựng, củng cố, phát triển mặt trận dân tộc

Đảng ta lãnh đạo phong trào dân tộc giải phóng từ năm 1930, nhưng đến khi Đại chiến lần thứ hai bùng nổ, Đảng ta mới có một chương trình mặt trận dân tộc cụ thể và đến năm 1941, hình thức mặt trận mới được rõ ràng.

Kiểm điểm lại chúng ta nhận thấy: trong phong trào 1930 - 1931 nội dung mặt trận phản đế nặng về giai cấp hơn là dân tộc; phong trào 1936 - 1939 mặt trận có tính chất dân chủ chung hơn là dân tộc; cuối năm 1939 thì Đại chiến lần thứ hai bùng nổ, đường

lối mặt trận của Đảng mới có nội dung giai cấp, dân chủ, dân tộc thực tế, đầy đủ và đến năm 1941, hình thức mặt trận lại có ý nghĩa mặt trận dân tộc rõ ràng hơn, tức là Mặt trận Việt Minh.

Xây dựng, củng cố, phát triển mặt trận dân tộc, tức là bố trí các lực lượng trong dân tộc để đánh bại kẻ thù của dân tộc.

Kẻ thù của dân tộc chúng ta là đế quốc và phong kiến.

Mặt trận dân tộc của chúng ta là để chống lại kẻ thù chung ấy.

Vì chiến thuật tập trung mũi nhọn vào đế quốc, phân hoá giai cấp phong kiến, ta nêu khẩu hiệu đánh đổ đế quốc và tịch thu ruộng đất của bọn phản quốc, nghĩa là chỉ đánh đuổi những địa chủ câu kết với đế quốc, lấy ruộng đất chia cho dân cày.

Mặt trận dân tộc có nhiệm vụ đánh đổ đế quốc phong kiến, ban hành các quyền tự do dân chủ, bảo đảm đời sống cho quần chúng lao động, chia đất cho dân cày, mở mang công thương nghiệp, giải phóng hoàn toàn cho đất nước, thành lập chính quyền liên hiệp dân chủ, thành lập quân đội dân tộc dưới quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.

Mặt trận của ta có tính chất giai cấp rõ ràng, bao gồm các lực lượng dân chủ trong nước, đặt quyền lợi Tổ quốc lên trên hết.

Một mặt trận như vậy là đúng với tình hình khách quan tiến bộ của dân tộc ta. Do đó, mặt trận đã động viên được tất cả các lực lượng yêu nước, dân chủ, tiến bộ và đưa Cách mạng Tháng Tám đến thành công.

Xây dựng, củng cố, phát triển mặt trận dân tộc thống nhất là một nhiệm vụ quan trọng của Đảng ta hiện nay để chiến thắng quân thù.

Các đồng chí chúng ta cần phải nhận rõ những kinh nghiệm về việc xây dựng mặt trận.

Có lúc chúng ta đã phạm phải biệt phái tả khuynh như phong trào 1930 - 1931, do đó mà phong trào xa lìa các bạn đồng minh cần thiết làm cho phong trào bị cô độc, dễ bị tan rã. Cũng có lúc chúng ta phạm phải biệt phái hữu khuynh, như Trung ương đã nhận định trong vấn đề nông dân và ruộng đất.

Hiện nay, nước ta đương ở trong một tình thế đặc biệt: một nửa

nước độc lập và một nửa nước lại nằm dưới quyền thống trị của đế quốc và phong kiến. Việc xây dựng, củng cố, phát triển mặt trận dân tộc chống đế quốc và phong kiến có nhiều thuận lợi, nhưng đồng thời cũng có nhiều phức tạp.

Cương lĩnh và chương trình Mặt trận Tổ quốc, về nội dung cũng như về hình thức của mặt trận rất thích hợp với tình hình hiện tại do đẩy mạnh phong trào cách mạng ở miền Nam chống Mỹ - Diệm để hoà bình thống nhất đất nước, hoàn thành độc lập dân chủ chung cho cả toàn quốc.

Để thực hiện đúng đắn nhiệm vụ xây dựng, củng cố phát triển Mặt trận Tổ quốc, chúng ta cần phải nhận rõ mấy điểm sau đây:

- Một là phải xây dựng khối công nông liên minh chặt chẽ, vững chắc như trên kia đã nói.

- Hai là phải đẩy mạnh lòng yêu nước chân chính trong các từng lớp tiểu tư sản, học sinh, sinh viên, trí thức.

Kinh nghiệm vận động cách mạng Việt Nam, phong trào học sinh, sinh viên, trí thức đã đóng một vai trò cách mạng có tính chất quần chúng quan trọng trong những cuộc đấu tranh chính trị.

Tình hình học sinh, sinh viên và trí thức ở miền Nam hiện nay trừ một số tiến bộ tích cực đã thấy rõ nhiệm vụ của họ phải tranh đấu cho chính nghĩa, cho dân tộc, phần đông còn lừng chừng, lòng yêu nước của họ chưa được khai thông, họ chưa vững vàng đứng lên bảo vệ quyền lợi của họ.

Cho nên cần phải có một sự tuyên truyền giáo dục, tranh đấu về mặt nhận thức, về lý luận, về tư tưởng sâu rộng trong quần chúng học sinh, sinh viên, trí thức, căn cứ vào những biến cố thực tế trong nước và trên thế giới, làm cho họ thấy rõ bước đường tiến triển ngày càng thuận lợi của cách mạng, thấy rõ tương lai tươi sáng vinh quang của đời sống vật chất và tinh thần của họ là ở bên mặt trận cách mạng, mặt trận hoà bình thống nhất độc lập dân chủ trong nước và mặt trận hoà bình dân chủ trên thế giới, chớ không phải ở bên mặt trận của phe đế quốc và tay sai mà Mỹ - Diệm thường gọi là "thế giới tự do" và "quốc gia" gian trá của chúng. Cần phải hướng dẫn họ tranh đấu thực hiện một mặt trận

văn hoá thực sự dân tộc dân chủ chống lại văn hoá gian trá, thù hằn lệ thuộc và độc tài của Mỹ - Diệm.

- Ba là phải xây dựng, phát triển ý thức chính trị, tính tích cực chiến đấu trong các từng lớp tư sản dân tộc công thương nghiệp làm cho họ nhận thức đầy đủ rằng: nếu họ không tích cực đứng lên tranh đấu chính trị với Mỹ - Diệm, không tích cực tham gia vào những cuộc tranh đấu chính trị của nhân dân thì nhất định họ không thể nào bảo vệ được quyền lợi của họ.

Giai cấp tư sản dân tộc, về số lượng không phải là một lực lượng lớn, nhưng với vị trí kinh tế, văn hoá của nó trong sự sinh hoạt của dân tộc, họ có một vị trí quan trọng.

Hiện nay nền kinh tế của miền Nam bị độc quyền kinh tế Mỹ và độc tài chính trị Diệm đè ép không có đường ra.

Sự công phẫn của từng lớp tư sản đối với chính quyền Mỹ - Diệm ngày càng phát triển, chúng ta cần phải tích cực trong việc tổ chức họ cùng với các từng lớp nhân dân khác tranh đấu đòi các quyền tự do dân chủ, đi đến thực hiện một chính quyền có tính chất dân chủ, dân tộc ở miền Nam, cùng với nhân dân tranh đấu đòi đặt quan hệ hai miền đòi hoà bình thống nhất đất nước để hoàn thành độc lập dân chủ trong toàn quốc. Đó là con đường vinh quang nhất của họ để làm tròn nhiệm vụ người dân yêu nước.

Ngoài ra chúng ta còn phải tranh thủ những nhân vật có tên tuổi, những thân sĩ yêu nước vào mặt trận. Họ có tác dụng động viên quần chúng và phân hoá quân thù, làm tăng thêm lực lượng của mặt trận.

- Bốn là siết chặt sự đoàn kết với các tôn giáo Cao Đài, Hoà Hảo, Phật giáo, Công giáo, cả bên dưới và bên trên, căn bản là bên dưới.

Hiện nay mặt trận cũng đã có nhiều thành tích đáng kể trong sự vận động hợp tác với các tôn giáo, nhưng đồng thời cũng có nhiều khuyết điểm. Cho nên cần phải tổng kết kinh nghiệm riêng từng vấn đề trong công tác mặt trận với Cao Đài, Hoà Hảo, Phật giáo, Công giáo, để có kế hoạch xúc tiến công tác thu được nhiều kết quả hơn.

- Năm là phải đi sâu đoàn kết với các dân tộc thiểu số trong sinh hoạt vật chất hằng ngày, trong sự kiên nhẫn giáo dục chính trị, văn hoá. Chúng ta phải nhận rõ đồng bào thiểu số ở vùng đồng bằng cũng như rừng núi đều có sự quan trọng lớn lao trong phong trào chống Mỹ - Diệm. Chúng ta cần có những tổ chức chuyên trách, căn bản là đào tạo cán bộ trong các dân tộc thiểu số để đẩy mạnh phong trào cách mạng của các dân tộc ấy.

- Sáu là phải nhận rõ sức mạnh và năng lực của giới thanh niên và phụ nữ, phải xây dựng mặt trận thanh niên, mặt trận phụ nữ tuỳ theo hình thức hợp pháp cụ thể từng địa phương để tập hợp đông đảo thanh niên, phụ nữ trong phong trào đấu tranh chung của công nông, của Mặt trận Tổ quốc và riêng của giới họ.

Cần phải tranh đấu tư tưởng không nhận thấy lực lượng, vai trò quan trọng lớn lao của phụ nữ trong phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc.

- Bảy là tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của những phần tử, những bộ phận trong bộ máy chính quyền của Mỹ - Diệm, đặc biệt trong các tổ chức có tính chất quần chúng.

Xây dựng, củng cố, phát triển mặt trận dân tộc là một nhiệm vụ rất quan trọng để chiến thắng quân thù. Vì trong cuộc chiến đấu ác liệt ai mạnh thì được, ai yếu thì thua, đó là lẽ tất nhiên. Cho nên chúng ta cần phải biết để tổ chức tất cả khả năng cách mạng vào mặt trận dân tộc. "Thêm bạn bớt thù" là phương châm xây dựng mặt trận.

Chúng ta càng mạnh địch càng yếu, chúng ta càng có điều kiện thuận lợi để chiến thắng quân thù.

5. Phải biết khai thác những mâu thuẫn nội bộ địch, để làm yếu địch, để gây lực lượng của ta ngay trong lòng địch, để cô lập địch

Nội bộ của địch không thể có tính chất đoàn kết nhất trí được. Sự cấu kết giữa Mỹ - Diệm không phải là một sự cấu kết bình đẳng, mà chính là một sự cấu kết có tính chất bảo hộ và lệ thuộc. Do tính chất bảo hộ và lệ thuộc ấy mà các phần tử bên dưới của

chính quyền Mỹ - Diệm, nhất là những phần tử tiểu tư sản trí thức, những phần tử thuộc về các từng lớp nhân dân lao động đều có những mâu thuẫn đối với chính quyền Mỹ - Diệm, nhất là trong lúc phong trào cách mạng dân tộc và dân chủ càng ngày càng phát triển mạnh.

Với tính chất gia đình, cá nhân độc tài của Diệm, với chính sách đô hộ, viện trợ lũng đoạn của đế quốc Mỹ, với tình hình khủng hoảng không tránh khỏi về chính trị, kinh tế tài chính của nội bộ chính quyền miền Nam, những bọn đã ở trong chính quyền hay còn ở bên ngoài, không thể tránh khỏi những sự tranh chấp giữa bọn này với bọn kia, giữa cá nhân này với cá nhân khác.

Phải khai thác hết những mâu thuẫn ấy để phân hoá, tranh thủ các phần tử có thể tiến bộ, để gây lực lượng của ta ngay trong lòng địch, để cô lập Mỹ - Diệm ngay với những phần tử phụ thuộc với chúng, ngay trong những tổ chức phụ thuộc với chúng là một nhiệm vụ quan trọng để đưa cách mạng đến thành công.

Kinh nghiệm phong trào cách mạng của ta cho ta thấy: sự mâu thuẫn của nội bộ địch, sự tan rã của khối câu kết của chúng là một điều kiện hết sức quan trọng cho sự thành công của phong trào cách mạng.

Tình hình hiện nay của ta cho phép ta có những điều kiện thuận lợi để có thể khai thác một cách chủ động, linh hoạt các mâu thuẫn của nội bộ địch.

Mâu thuẫn ấy nằm trong các làng mạc, các trại lính, các công sở, các tổ chức, đảng phái chính trị của đế quốc phong kiến Mỹ - Diệm.

Chúng ta cần phải triệt để tìm hiểu, khai thác có lợi cho phong trào cách mạng (vấn đề này sẽ có nhận xét riêng).

E- KẾT LUẬN

Để giữ vững và đẩy mạnh phong trào cách mạng miền Nam phát triển, chúng ta cần phải đi đúng đường lối chính trị của Đảng, cần phải học tập kinh nghiệm lịch sử cách mạng của Đảng.

Căn cứ vào kinh nghiệm lịch sử và sự cần thiết của phong trào cách mạng miền Nam hiện nay, chúng ta có thể nhận định rằng: muốn giữ vững và phát triển phong trào cách mạng miền Nam đến thành công, chúng ta phải làm tròn mấy nhiệm vụ sau đây:

1. Giữ vững sự lãnh đạo của Đảng và phát huy uy thế chính trị của Đảng sâu rộng trong quảng đại quần chúng.

2. Xây dựng khối công nông liên minh sâu rộng, vững chắc.

3. Xây dựng, phát triển một mặt trận dân tộc thật mạnh mẽ, rộng rãi. Tích cực phổ biến Cương lĩnh Mặt trận Tổ quốc trong các từng lớp nhân dân, ngay trong hàng ngũ địch.

4. Tích cực khai thác mâu thuẫn nội bộ địch, làm yếu địch, gây thêm lực lượng ta, cô lập địch.

Muốn cho phong trào cách mạng phát triển, tất cả đảng viên chúng ta cần thiết phải có một nhận thức tối thiểu về cơ sở lý luận cách mạng để hướng dẫn công tác hằng ngày của chúng ta.

Căn bản lý luận và kinh nghiệm trên đây là dựa vào thực tế cách mạng Việt Nam và cũng dựa trên phương thức cách mạng đúng đắn là "đẩy mạnh các lực lượng tích cực, tranh thủ các lực lượng trung gian, cô lập quân thù".

Phương thức ấy đối với phong trào cách mạng Việt Nam vẫn là phương châm chỉ đạo cho công tác cách mạng hiện tại của chúng ta. Với tình hình cụ thể miền Nam, chúng ta đặt vấn đề cô lập quân thù một cách cụ thể hơn tức là: "đẩy mạnh các lực lượng tích cực, tranh thủ các lực lượng trung gian, phân hoá, tranh thủ và cô lập quân thù".

Có như vậy, chúng ta mới có điều kiện thuận lợi để thực hiện hoà bình thống nhất, hoàn thành độc lập dân chủ trong cả nước ta trong giai đoạn hiện tại.

Kinh nghiệm 15 năm vận động chính trị của Đảng từ năm 1930 đến 1945 cho chúng ta thấy rằng với lực lượng chính trị chúng ta có thể thực hiện mục đích cách mạng của ta.

Chúng ta nhận rằng: trong khi giải phóng quân của ta còn ít, còn ở trên Việt Bắc thì cả nước, từ Bắc chí Nam, quần chúng đã

đứng dậy cướp chính quyền. Quần chúng ấy tức là lực lượng chính trị của Đảng ta đã động viên, tập hợp trong quá trình tranh đấu, từ những cuộc tranh đấu đòi từng cắc bạc, đồng lương cho thợ, cướp lại từng hột thóc cho nhân dân, đến những cuộc tranh đấu đòi những quyền dân chủ, giành giựt từng quyền lợi nhỏ nhất một để ra báo chí, để đưa người vào viện dân biểu, hội đồng thành phố, v.v.. Với những thắng lợi từng bước ấy, chúng ta đã biết động viên giáo dục tổ chức quần chúng mà thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám là kết quả tất nhiên của những phong trào ấy.

Chúng ta không còn nghi ngờ gì nữa, đường lối công tác đấu tranh chính trị hiện nay nhất định có thể đem lại kết quả, có thể đạt được mục đích cách mạng của chúng ta. Lý luận cách mạng hiện tại trên thế giới đã chứng minh điều đó, kinh nghiệm cách mạng Việt Nam cũng đã chứng minh điều đó.

Ngày nay, chúng ta tiến hành phong trào đấu tranh chính trị với những điều kiện mới, tất nhiên có khó khăn mới. Nhưng chúng ta có thuận lợi mới là: lực lượng của chúng ta vững chắc ở miền Bắc; đồng bào miền Nam đã từng đấu tranh gian khổ, anh dũng, lòng yêu nước tràn ngập trong mọi từng lớp nhân dân, tình hình thế giới đang phát triển thuận lợi cho ta, kẻ thù của dân tộc ta ngày càng suy yếu và cô lập, ta dựa trên một pháp lý vững chắc là Hiệp nghị Giơnevơ.

Chúng ta nhất định thắng vì chúng ta đi đúng với sự tiến hoá tất nhiên của dân tộc ta, của nhân loại.

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Trung ương và Hồ Chủ tịch, với lòng quyết tâm chiến đấu của toàn thể đảng viên chúng ta, nhất định chúng ta sẽ làm tròn nhiệm vụ vinh quang của người cộng sản, đem lại hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ cho Tổ quốc yêu quý của chúng ta.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.17, tr. 783-825.

ĐƯỜNG LỐI CÔNG TÁC BINH VẬN*

Đường lối vận động binh lính miền Nam hiện nay là nhằm thực hiện xây dựng khối công nông binh liên hiệp. Khẩu hiệu dân cày có ruộng, thực hiện các quyền tự do dân chủ, chống chiến tranh, đòi hoà bình, thống nhất phải là những khẩu hiệu gắn liền trong công tác vận động binh lính; làm cho khẩu hiệu của công nông thành khẩu hiệu của binh lính, khẩu hiệu của binh lính thành khẩu hiệu của dân cày.

Công tác binh vận là công tác vận động quần chúng cách mạng để thực hiện mặt trận công nông binh liên hiệp để tăng cường lực lượng cách mạng đi đến đánh đổ chính quyền địch, thực hiện hoà bình thống nhất, độc lập dân tộc.

A- MỤC ĐÍCH

Để phục vụ cách mạng miền Nam, mục đích binh vận hiện nay là:

- Vận động binh lính chống chiến tranh, phá tan âm mưu ý đồ gây chiến của địch, không để địch dựa vào quân đội làm công cụ gây chiến tranh đánh miền Bắc.

- Xây dựng thực lực trong quân đội địch, biến công cụ gây chiến trở thành phương tiện của cách mạng (công nông binh liên hiệp), để đánh đổ chính quyền địch thực hiện hoà bình thống nhất độc lập dân tộc.

---

* Đây là tài liệu thuộc Phông lưu trữ Xứ uỷ Nam Bộ (*B.T*).

B- MẤY YÊU CẦU CHUNG

1. Tranh thủ binh lính và sĩ quan đồng tình ủng hộ nhân dân đấu tranh chống độc tài phát xít, chống chiến tranh, đòi thực hiện dân chủ và cải thiện đời sống, đòi hòa bình thống nhất.

2. Xây dựng và phát triển thực lực cách mạng trong lòng địch, tranh thủ nắm quần chúng trong từng đơn vị, tiến tới nắm chặt và khống chế những đơn vị, bộ phận quan trọng để phục vụ nhu cầu cách mạng khi có thời cơ.

3. Biến hậu bị, dự trữ địch thành thực lực ta (nắm chặt dân vệ xã và lực lượng thanh niên).

C- DO TÍNH CHẤT CỦA MỖI THỨ QUÂN NÊN CÓ SÁCH LƯỢC YÊU CẦU RIÊNG, NHƯ:

- Đối với chủ lực: chủ lực là chỗ dựa chính của bọn hiếu chiến. Yêu cầu của ta căn bản là làm tan rã về mặt chính trị, tinh thần, làm cho quân lính chủ lực lo sợ, chán ghét và chống lại chiến tranh, không để quân chủ lực trở thành lực lượng xâm lược hiếu chiến.

- Đối với địa phương quân (bảo an): là lực lượng đàn áp khủng bố phong trào, phá cơ sở ta. Yêu cầu của ta là: tranh thủ không để phá hoại lực lượng cách mạng mà còn đồng tình ủng hộ nhân dân tranh đấu đòi dân chủ, dân sinh làm cho họ cảm thông các khẩu hiệu đấu tranh của nhân dân để họ đồng tình ủng hộ.

- Đối với dân vệ, địch tổ chức và sử dụng dân vệ là nằm trong âm mưu "dùng người địa phương trị người địa phương", dân vệ cũng là lực lượng hậu bị dự trữ trong kế hoạch đôn quân.

Yêu cầu về mặt hợp pháp là: không làm hại dân, không chỉ chọc bắt bớ cán bộ, không phá cách mạng, nhưng phải nắm hết dân vệ biến thành lực lượng của ta.

Yêu cầu nắm hết dân vệ là yêu cầu tất nhiên trong công tác vận động quần chúng ở nông thôn.

Tiến hành tranh thủ nắm dân vệ chú ý mấy điểm sau đây:

+ Công tác vận động dân vệ không thể tách rời công tác vận động quần chúng trong xã (thực hiện mặt trận đoàn kết nông thôn). Biết dựa vào quần chúng tích cực, tranh thủ nắm quần chúng lạc hậu, không để địch lợi dụng số thanh niên bất mãn lêu têu cầm súng làm hại cách mạng. Biết nắm và sử dụng gia đình dân vệ tranh thủ chồng con em họ.

+ Không tạo không khí đối lập với dân vệ mà phải tận dụng mọi khả năng của xóm làng để thắt chặt mối quan hệ tình cảm thân tộc xóm làng, trong sinh hoạt vui chơi, đoàn kết sản xuất, v.v., không để dân vệ trở thành tên lính chuyên nghiệp đi đến thoát ly quan hệ với ấp xóm (hướng dẫn dân vệ đấu tranh với địch để gắn chặt quan hệ với ấp xóm, với gia đình là chính).

+ Đối với những người đã tranh thủ nắm được phải có kế hoạch giáo dục bồi dưỡng để duy trì. Đối với những phần tử lưu manh hung ác trong dân vệ biết dùng mọi hình thức bao vây, cô lập, dùng áp lực quần chúng đấu tranh đập đổ uy thế chính trị của bọn này, biết lợi dụng mâu thuẫn và chính sách mị dân để đánh đổ bọn phá hoại phản động (nắm vững sách lược mềm dẻo để phân hoá tranh thủ bọn này).

+ Nắm cơ sở trong dân vệ phải tuyệt đối bí mật. Việc chỉ đạo xây dựng tổ chức và hoạt động trong dân vệ phải nắm vững phương châm nguyên tắc bí mật, tránh sử dụng bừa bãi làm bộc lộ cơ sở, phải khéo léo che giấu cơ sở nhưng phải thực hiện được yêu cầu căn bản.

D- PHƯƠNG CHÂM CÔNG TÁC BINH VẬN

Để thực hiện mục đích yêu cầu đề ra, chỉ đạo công tác phải nắm vững mấy phương châm sau đây:

- Xây dựng thực lực, bảo vệ thực lực, trường kỳ mai phục.
- Nắm dưới là căn bản, tranh thủ nắm trên là quan trọng.
- Phối hợp nội, ngoại tuyến chặt chẽ.

1. Về xây dựng thực lực

Sách lược về đường lối binh vận là biến dự trữ, hậu bị quân của địch thành chủ lực của ta, do đó vấn đề nắm dân vệ và lực lượng dự trữ thanh niên là vấn đề căn bản để xây dựng thực lực ta trong quân đội địch. Địch tăng cường xây dựng quân đội bằng cách đôn quân, bắt lính, ta nắm chặt dân vệ và tổ chức, giáo dục thanh niên đưa vô quân đội là đường hướng căn bản để chống lại địch mà ta có nhiều khả năng thực hiện.

Ngoài ra, thực lực trong các quân chủng, binh chủng phải biết nhằm những đơn vị, bộ phận quan trọng xung yếu, tiến tới nắm và khống chế những đơn vị, bộ phận ấy để phục vụ cho nhu cầu cách mạng khi có thời cơ.

Trong sự chỉ đạo phải biết kết hợp nội ngoại tuyến chặt chẽ để mở rộng diện tấn công địch, xây dựng thực lực ta nhưng phải nắm thật chắc diện (diện rộng, diện chắc).

Tóm lại, việc chỉ đạo xây dựng cơ sở phát triển thực lực ta trong quân đội địch phải có ý đồ quy mô, phải có ý thức quân sự, phải nắm vững yêu cầu chiến lược. Có nắm vững mấy phương châm nguyên tắc ấy thì chỉ đạo mới khỏi lạc phương hướng.

Cần đề phòng mấy khuynh hướng lệch lạc như:

- Coi công tác binh vận là đơn thuần tranh thủ chính trị binh lính một cách chung chung mà nhẹ xây dựng cơ sở phát triển thực lực ta trong quân đội địch. Vận động binh lính với ý thức thụ động, tiêu cực, thế thủ hơn tấn công để chống lại địch, chỉ chú trọng vận động dân vệ, bảo an mà nhẹ chủ lực, dễ làm khó bỏ, bạ đâu làm đó, tiến hành không có phương hướng yêu cầu nhất định.

- Coi công tác binh vận như công tác địch vận trong thời kỳ chiến tranh, do đó vấn đề xây dựng thực lực, phát triển lực lượng bị hạn chế, công tác bị cô độc, không tận dụng hết khả năng của quần chúng để vận động quần chúng (quan điểm và đường lối công tác).

- Chỉ chú trọng vận động số binh lính hiện trong hàng ngũ địch mà nhẹ việc tổ chức, giáo dục thanh niên đưa về. Coi thường việc chống bắt lính.

- Chỉ nắm binh lính bên dưới mà không chú trọng đúng mức tranh thủ nắm sĩ quan bên trên hay ngược lại nặng trên nhẹ dưới.

2. Về bảo vệ thực lực

Quân đội là chỗ dựa chết sống của địch nên chúng rất đề phòng và cảnh giác, và tìm đủ mọi cách để đối phó với phong trào trong hàng ngũ quân đội chúng.

Để bảo tồn thực lực, bảo tồn cơ sở trong lòng địch, mọi hoạt động của ta phải hết sức kín đáo, phải hết sức khéo léo thì mới bảo đảm cho sự tồn tại lâu dài chờ thời cơ hành động, phải nắm vững phương châm nguyên tắc: hết sức bí mật *che giấu lực lượng, bảo tồn cơ sở, trường kỳ mai phục, chờ đợi thời cơ.* Khắc phục những tư tưởng chủ quan khinh địch, tư tưởng nôn nóng, phô trương lực lượng, phải có kế hoạch đề phòng nội gián.

Về tổ chức và phương thức hoạt động nội tuyến phải nắm vững nguyên tắc:

- Tổ chức phải tuyệt đối bí mật. Không tổ chức "hội yêu nước" mà chỉ tổ chức nòng cốt, cán bộ bên trong lãnh đạo quần chúng xuyên qua nòng cốt (một cốt cán không nắm quá ba nòng cốt) người này không biết người kia, tuyệt đối không được liên lạc bừa bãi vô nguyên tắc, không được sử dụng cơ sở bừa bãi (nhất là cơ sở ở những cương vị quan trọng).

- Hoạt động nắm vững phương châm hợp pháp là chính, nòng cốt nắm quần chúng bằng tranh thủ tình cảm, biết lợi dụng hợp pháp để giáo dục tranh thủ quần chúng.

- Giữa cơ sở lính và sĩ quan trong đơn vị tuyệt đối không có sự liên hệ nhau, tuyệt đối không để biết nhau. Đối với những cơ sở thuộc sĩ quan hay lính...[1)] ở các bộ phận quan trọng (như kho tàng, cơ yếu, văn phòng, v.v.) thì cán bộ bên ngoài trực tiếp nắm theo lối đơn tuyến.

- Phát triển cơ sở bí mật trong mỗi đơn vị, bộ phận phải theo

---

1) Có một chữ mờ chúng tôi không đọc được *(B.T)*.

yêu cầu chứ không phát triển theo khả năng. Tuỳ theo cương vị của mỗi cơ sở mà đặt yêu cầu công tác nhất định, không để hoạt động bừa bãi lung tung. Về hoạt động của cơ sở nội tuyến cũng phải hoạt động theo yêu cầu nhất định, có phạm vi nhất định, không hoạt động theo khả năng. Hoạt động của cơ sở phải có mức độ nhất định thì mới có lợi (kinh nghiệm hoạt động theo khả năng dễ bị lộ).

- Để đề phòng bọn 2è b, 6è b[1)], cơ sở tuyệt đối không được thừa nhận những tài liệu hay tuyên truyền bất hợp pháp của bất cứ người nào (trừ người nắm mình). Không được tuyên truyền bất hợp pháp đối với người khác nếu không có sự đồng ý của người phụ trách nắm mình.

3. Nắm dưới là căn bản, tranh thủ nắm trên quan trọng là vì:

- Nắm dưới căn bản là vì: đường lối binh vận là thực hiện xây dựng khối công nông binh liên hiệp, là đường lối vận động quần chúng cách mạng. Binh lính bên dưới là quần chúng nông dân lao động, nắm bên dưới là nắm nông dân lao động để mở rộng, củng cố lực lượng cách mạng công nông, trên cơ sở đó sẽ mở rộng và củng cố khối mặt trận dân tộc.

Tranh thủ nắm binh lính bên dưới tức là nắm quần chúng nông dân lao động bị địch bắt đi cầm súng, để cùng với công nông bên ngoài làm cách mạng đánh đổ địch để giải phóng cho công nông nói chung.

Xuất phát trên cơ sở cách mạng nên nắm quần chúng binh lính bên dưới nó căn bản là như thế.

- Tranh thủ nắm sĩ quan là quan trọng vì: nói chung sách lược của Đảng là tích cực tranh thủ lực lượng trung gian, đồng thời phân hoá, tranh thủ cô lập kẻ thù. Sách lược mềm dẻo ấy để mở

---

1) 2è b: deuxième bureau: phòng nhì; 6è b: sixième bureau: phòng sáu (*B.T*).

rộng mặt trận làm tăng thêm lực lượng cách mạng, để làm yếu địch, cô lập kẻ thù.

Tranh thủ lôi kéo nắm sĩ quan nó còn có những tác dụng nhất định vì họ có cương vị chỉ huy, trong tay họ có lực lượng dự bị, họ có những đơn vị do họ điều khiển, họ nắm và chỉ huy các bộ phận quan trọng trong tổ chức quân đội địch. Ta tranh thủ nắm được sĩ quan nó có tác dụng rất lớn khi có thời cơ.

Với tình hình hiện tại có nhiều thuận lợi mới cho ta tranh thủ lôi kéo bọn này.

Đường lối phương châm vận động sĩ quan chú trọng mấy điểm dưới đây:

- Nắm và sử dụng mối quan hệ: gia đình, thân nhân, bạn học, thầy trò để vận động tranh thủ sĩ quan. Có kế hoạch, phương pháp giáo dục và nắm chắc các mối quan hệ ấy để sử dụng đúng mức mối quan hệ tình nghĩa ấy tranh thủ chính trị (các chi bộ có kế hoạch chỉ đạo thực hiện. Các đảng viên có quan hệ phải được giao nhiệm vụ hẳn hoi).

- Đối với từng lớp sĩ quan họ có những phức tạp về tư tưởng và nhận thức chính trị. Do đó tiến hành phải kiên trì, liên tục và hết sức mềm dẻo; hết sức khéo léo thì mới có kết quả, không nên nôn nóng, dồn ép thúc bách, mệnh lệnh mặc dù dưới hình thức nào, phải nắm vững sách lược mặt trận để tranh thủ họ. Trong công tác vận động tranh thủ phải biết tuỳ từng đối tượng để có kế hoạch, phương pháp cụ thể và đặt yêu cầu đúng mức.

- Tiến hành phải có tổ chức và lãnh đạo. Ban binh vận mỗi cấp theo đối tượng mình phụ trách (như binh vận xứ phụ trách các xứ và cơ quan quốc phòng, tham mưu, tư lệnh. Liên tỉnh phụ trách chủ lực quân khu. Tỉnh phụ trách bảo an). Mỗi cấp có bộ phận chuyên trách điều tra nghiên cứu theo dõi tình hình và có kế hoạch tiến hành vận động và nắm cơ sở sĩ quan thuộc đối tượng mình phụ trách (vận động căn bản là ở xã, ở các chi bộ, những loại sĩ quan đã thành cơ sở thì nhất định phải được điều chỉnh theo đối tượng phụ trách của mỗi cấp để nắm và chỉ đạo sử dụng đúng mức).

- Đối với những sĩ quan đã nắm được phải có kế hoạch giáo dục bồi dưỡng để nâng cao nhận thức chính trị và giải quyết từng phần tư tưởng cho họ. Đối với những phần tử tiến bộ có điều kiện tranh thủ nắm hoặc đã nắm được thì phải có kế hoạch cụ thể bố trí cán bộ nắm chắc họ, nắm được người nào là chắc chắn người nấy. Đối với cơ sở sĩ quan phải hết sức khéo léo che giấu họ để họ mai phục lâu dài chờ thời cơ hành động, tuyệt đối không được sử dụng bừa bãi. Phải tìm đủ mọi cách để họ trồi lên nắm được địa vị quan trọng hơn.

- Mặt khác tổ chức giáo dục số học sinh, sinh viên đưa đi học các trường sĩ quan trong nước cũng như ngoài nước (mạnh dạn đưa thanh niên lao động và đảng viên có điều kiện chui vào hàng ngũ địch).

Cần nhận rõ tác dụng chiến lược và quy mô của công tác này để quyết tâm thực hiện (phải rất tỉ mỉ và chu đáo).

4. Phối hợp nội ngoại tuyến chặt chẽ

Tiến hành vận động binh lính trong hàng ngũ địch không thể tách rời công tác vận động quần chúng bên ngoài. Chỉ đạo thực hiện đường lối binh vận không thể chỉ chú trọng xây dựng một số cơ sở nội tuyến mà không chú trọng việc nắm và sử dụng gia đình binh lính, tổ chức giáo dục thanh niên đưa về và chống bắt lính, giáo dục hướng dẫn nhân dân làm công tác tuyên truyền vận động binh lính địch.

Để thực hiện đường lối binh vận, công tác vận động binh lính không thể tiến hành đơn độc, lẻ tẻ, rời rạc mà phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa bên trong và ngoài. Phải biết tận dụng hết khả năng của trong và ngoài để đẩy mạnh cuộc vận động tranh thủ chính trị và xây dựng thực lực ta trong hàng ngũ địch. Có chỉ đạo phối hợp chặt chẽ thì diện công tác mới được mở rộng, yêu cầu nắm chắc diện mới được thực hiện.

Ý thức chỉ đạo phối hợp chặt chẽ là ý thức chỉ đạo toàn diện, quy mô và cụ thể để thực hiện đường lối binh vận.

Đ- KHẢ NĂNG TRIỂN VỌNG BINH VẬN

1. Đường lối chính sách xây dựng quân đội của Mỹ - Diệm hoàn toàn không phù hợp và trái ngược với nguyện vọng của binh sĩ, âm mưu gây chiến tranh xâm lược miền Bắc, phá hoại hoà bình, thống nhất đất nước, càng ngày chúng bị cô lập, và chúng thiếu hẳn lý do chính trị và cơ sở tinh thần để phát động tinh thần binh lính hăng hái chiến tranh. Mặt khác do chính sách độc tài phát xít, quân phiệt làm cho cuộc sống của binh lính càng ngày cơ cực và tủi nhục. Do đó, làm cho đông đảo binh lính chán ghét chế độ Mỹ - Diệm và phản đối chống lại chúng. Chúng cố biến quân đội miền Nam thành quân đội nhà nghề hiếu chiến, chúng cố chính trị hoá quân đội để có một lý tưởng phản động, hiếu chiến, đối lập dân tộc, chống lại hoà bình thống nhất, những chính sách ấy trong hai năm qua căn bản đã bị thất bại.

Nguyện vọng hoà bình thống nhất, đòi thực hiện dân chủ, cải thiện đời sống là nguyện vọng của tất cả các từng lớp nhân dân miền Nam gồm cả binh lính và sĩ quan trong hàng ngũ địch, nguyện vọng của nhân dân với nguyện vọng của binh lính là nhất trí, do đó binh lính dễ đồng tình ủng hộ nhân dân đấu tranh thực hiện các khẩu hiệu ấy.

2. Quân đội miền Nam là một quân đội của đế quốc phong kiến bại trận để lại chứ không phải là một đội quân có truyền thống chiến thắng, nhất là bại trận trước sức chiến đấu anh dũng của quân và dân ta trong chín, mười năm kháng chiến để giành độc lập dân tộc. Những hình ảnh chiến đấu anh dũng ấy nó lại càng trấn áp tinh thần đối với một đội quân đã chiến bại, với một đội quân đang xây dựng mong gây chiến đánh miền Bắc mà tất cả binh lính và sĩ quan đều mất tinh thần và hoàn toàn không tin tưởng ở cuộc chiến đấu.

Yêu cầu nắm dân vệ, tranh thủ bảo an, phá chủ lực (làm tan rã tinh thần là cơ sở để tan rã tổ chức) ta có nhiều khả năng thực hiện.

3. Trong thời kỳ hoà bình, Mỹ - Diệm đã cưỡng ép thúc bách thanh niên đi lính, tăng cường quân lực để gây chiến tranh xâm chiếm miền Bắc, để phá hoại thành quả của cách mạng. Nhưng nhân dân miền Nam đã chín, mười năm kháng chiến và hơn hai năm qua đã quyết tâm đoàn kết đấu tranh để thực hiện hoà bình thống nhất chống lại chiến tranh để bảo vệ thành quả miền Bắc. Do đó chúng bắt hàng chục vạn thanh niên đi lính để tăng cường lực lượng, để thực hiện âm mưu gây chiến, nhưng nhất định chúng sẽ bị thất bại vì số thanh niên ấy họ sẽ chống lại cuộc chiến tranh xâm chiếm phá hoại miền Bắc, vì thành quả miền Bắc là sự nghiệp của cả dân tộc trong chín, mười năm kháng chiến mới giành được, trong đó nhân dân miền Nam đã có phần đóng góp. Ý thức đấu tranh để bảo vệ thành quả cách mạng miền Bắc và giải phóng miền Nam là nhiệm vụ cao nhất[1)] của nhân dân miền Nam, bọn đế quốc phong kiến Mỹ - Diệm không thể xuyên tạc hay làm lay chuyển được.

4. Nội bộ địch càng ngày mâu thuẫn sâu sắc do chính sách độc tài phát xít gia đình trị của Diệm. Tình trạng phe phái, chèn ép hoài nghi, hăm doạ, trừng trị của Mỹ - Diệm đã gây cho trong từng lớp sĩ quan từ trên đến dưới có những hiện tượng bất bình, bất mãn, phản đối và chống lại Mỹ - Diệm rất phổ biến.

Với chính sách độc tài phát xít và lệ thuộc đế quốc Mỹ nó đụng chạm đến ý thức dân tộc dân chủ trong từng lớp sĩ quan thuộc thành phần học sinh, sinh viên, bị động viên, trong thành phần tiểu tư sản. Ý thức ấy càng ngày biểu lộ rõ do phong trào dân tộc dân chủ trên thế giới càng ngày càng mạnh, phong trào đấu tranh cho hoà bình thống nhất độc lập trong nước ngày càng phát triển mạnh mẽ.

Những thái độ khinh thị dân tộc, hách dịch, đối bại của Mỹ đã xảy ra nhiều cuộc xung đột giữa sĩ quan miền Nam với bọn sĩ quan

---

1) Chữ mờ chúng tôi tạm luận là cao nhất (*B.T*).

Mỹ, nó cũng tạo thành dư luận phản đối, chống Mỹ khá phổ biến trong từng lớp sĩ quan.

Với tình hình hiện nay cho phép ta có những điều kiện thuận lợi để lợi dụng, khai thác một cách linh hoạt các mâu thuẫn địch, tạo thêm điều kiện làm yếu địch và tăng thêm lực lượng ta.

Tóm lại, chống độc tài phát xít, chống chiến tranh để thực hiện hoà bình thống nhất, độc lập dân tộc, các khẩu hiệu hoà bình thống nhất đất nước, đòi thực hiện dân chủ, cải thiện đời sống là hoàn toàn phù hợp với yêu cầu nguyện vọng của binh lính miền Nam. Ngọn cờ hoà bình thống nhất Tổ quốc của ta càng ngày được nêu cao và sáng tỏ, chẳng những nó tập hợp được các từng lớp nhân dân miền Nam mà còn tranh thủ được sự đồng tình ủng hộ của binh lính địch. Do đó làm cho chính quyền độc tài phát xít Mỹ - Diệm càng ngày bị cô lập, lực lượng cách mạng ngày càng phát triển tăng cường.

Binh vận trong hai năm qua có mấy tác dụng lớn như:

+ Tạo thêm thuận lợi phát triển phong trào cách mạng miền Nam (thực hiện xây dựng khối công nông liên hiệp).

+ Bảo tồn được cơ sở cách mạng, bảo tồn cán bộ (do tranh thủ binh lính nên chống các chiến dịch tố cộng chống cộng của địch có kết quả, đỡ tổn thất ta).

+ Địch tạo không khí căng thẳng (trong các chiến dịch), ta tạo hoà khí êm dịu bằng mọi hình thức và phương pháp tranh thủ. Do đó nhiều nơi đã chống được âm mưu địch bình thường hoá nông thôn, tạo được vị trí hợp pháp vững chắc cho nông thôn để đấu tranh chống địch bảo vệ cách mạng.

Phương pháp tranh thủ chính trị binh lính địch trong hai năm cho ta thấy là một phương pháp cách mạng. Việc đẩy mạnh phong trào nhân dân vận động tranh thủ chính trị binh lính địch không kém phần quan trọng như hồi thời kỳ kháng chiến phát động quần chúng nhân dân chống địch bằng vũ trang. Vì đây cũng là công tác cách mạng của quần chúng nhân dân thực hiện nhiệm vụ cách mạng hiện nay.

Những đặc điểm của tình hình hiện nay nó tạo cho ta có những thuận lợi mới, những điều kiện khách quan ấy cho phép ta có nhiều chủ động trong công tác tuyên truyền vận động tranh thủ binh lính địch.

Trong hai năm qua đã chứng minh việc ấy:

Một là do tình hình hiện nay làm cho tinh thần tư tưởng quân địch có những biến chuyển lớn; hai là do chính sách mị dân của địch bản thân nó có mâu thuẫn với đường lối của chúng (có khác hơn hồi Pháp nắm và sử dụng quân đội). Do đó ta phải biết triệt để lợi dụng để đẩy mạnh cuộc vận động.

Tâm trạng binh lính địch hiện nay nói chung là muốn lợi dụng cơ hội hoà bình để xoá những dĩ vãng tội ác của họ trong mấy năm chiến tranh họ theo địch giết hại đồng bào, do đó họ muốn gần dân, thân dân hơn là hành động hung ác (trừ một số bọn gian ác lưu manh). Do đó phương pháp vận động xáp vô tranh thủ binh lính trong nhân dân nói chung là có nhiều kết quả tốt.

Làm cho binh lính thông cảm nguyện vọng yêu cầu của dân và cũng tỏ ra dân thông cảm đời sống khổ cực, đen tối và tủi nhục của binh lính: mọi cảm thông ấy trên ý thức dân tộc nên địch không thể ngăn cắt được.

Với những tình hình ấy ta có nhiều khả năng triển vọng. Toàn thể Đảng bộ cần phải thông suốt và quyết tâm thực hiện để đập tan âm mưu cuồng vọng của bọn Mỹ - Diệm.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.17, tr. 826-839.

NGHỊ QUYẾT
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Số 12-NQ/TW, ngày 17 tháng 5 năm 1957

Về việc sáp nhập Ban miền Nam và Ban Thống nhất của Trung ương thành Ban Thống nhất

Thi hành Nghị quyết của Hội nghị Trung ương lần thứ 10,

Để tăng cường lãnh đạo công tác đấu tranh thống nhất và phong trào miền Nam,

Để sắp xếp lại cho hợp lý về mặt nhiệm vụ và tổ chức của Ban miền Nam và Ban Thống nhất trước đây,

BỘ CHÍNH TRỊ QUYẾT ĐỊNH

1. Sáp nhập Ban Thống nhất và Ban miền Nam Trung ương thành một Ban lấy tên là Ban Thống nhất.

2. Nhiệm vụ của Ban Thống nhất là:

a) Nghiên cứu các chủ trương, kế hoạch thuộc về vấn đề đấu tranh thống nhất và quan hệ Bắc - Nam để giúp Trung ương lãnh đạo công tác đấu tranh thống nhất và quan hệ Bắc - Nam.

b) Theo dõi và nghiên cứu tình hình miền Nam về mọi mặt giúp Trung ương chỉ đạo phong trào miền Nam.

c) Nghiên cứu đề nghị với Trung ương chính sách đối với cán bộ và đồng bào miền Nam tập kết, phối hợp với các ngành khác có

trách nhiệm để thực hiện các chính sách ấy, theo dõi việc thực hiện, giúp Trung ương quản lý số cán bộ và đồng bào miền Nam tập kết ra miền Bắc.

3. Quyền hạn của Ban Thống nhất:

a) Về mặt Đảng là một ban chuyên môn trực thuộc Trung ương.

b) Về mặt chính quyền là một ban chuyên môn của Chính phủ.

c) Về tài chính được hưởng một khoản trong dự trù chi tiêu của Nhà nước và trực tiếp với Bộ Tài chính trong việc dự toán, quyết toán.

4. Về tổ chức:

Ban Thống nhất gồm 1 Trưởng ban và 2 Phó ban.

Giúp việc Ban có 2 Vụ:

- Vụ miền Nam (về mặt chính quyền gọi là Vụ Quan hệ Bắc - Nam), có nhiệm vụ theo dõi, nghiên cứu tình hình miền Nam, nghiên cứu các chủ trương kế hoạch đấu tranh thống nhất và quan hệ Bắc - Nam.

- Vụ Chính sách tập kết có nhiệm vụ nghiên cứu, theo dõi và phối hợp với các ngành khác để thực hiện các chính sách đối với cán bộ và đồng bào miền Nam tập kết; quản lý số cán bộ và đồng bào miền Nam tập kết ra miền Bắc.

Và một Văn phòng của Ban.

5. Cử các đồng chí phụ trách như sau:

a) Trưởng ban: Đồng chí Phạm Hùng.

Phó ban: Các đồng chí Nguyễn Văn Trí và Ngô Đức Đệ.

b) Vụ miền Nam: Vụ trưởng: Đồng chí Ngô Đức Đệ.

Vụ phó: Các đồng chí Phùng Lượng và Trương Văn Chấn.

c) Vụ Chính sách tập kết:

Vụ trưởng: Đồng chí Bùi Văn Dự.

Vụ phó: Đồng chí Trần Văn Quế.

d) Chánh Văn phòng Ban Thống nhất: Đồng chí Nguyễn Minh Vỹ.

Phó Văn phòng: Đồng chí Nguyễn Văn Đốc.

6. Các chi tiết về tổ chức và bố trí cán bộ ở các Vụ, và Văn phòng do Ban Thống nhất phụ trách.

T/M BAN BÍ THƯ

NGUYỄN DUY TRINH

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.18, tr. 411-413.

NGHỊ QUYẾT
CỦA XỨ UỶ NAM BỘ

Về nhiệm vụ công tác năm 1957

(Trích)

Năm 1957 ta tích cực thực hiện nhiệm vụ:

1) Chống chính sách phát xít của Mỹ - Diệm về chính trị và kinh tế, đòi tự do cơm áo.

2) Chống chính sách gây chiến đòi hoà bình thống nhất, trước hết đòi quan hệ hai miền.

3) Xây dựng thực lực của ta, chủ yếu là củng cố Đảng, tăng cường uy thế và vai trò lãnh đạo của Đảng, củng cố khối công nông liên minh, mở rộng Mặt trận dân tộc đi sâu vô cơ sở quân đội và chính quyền Diệm.

TÌNH HÌNH

Chế độ Diệm là chế độ độc tài, độc đoán cá nhân, gia đình và một nhóm người thân tín Diệm. Chúng là tay sai đắc lực của đế quốc Mỹ. Chúng đang thực hiện một chính sách phát xít hung bạo: thẳng tay áp bức bóc lột nhân dân, tích cực phá hoại hòa bình, thống nhất, âm mưu chia cắt nước ta lâu dài, ráo riết chuẩn bị chiến tranh đánh miền Bắc, đang biến hẳn miền Nam thành thuộc địa và căn cứ quân sự của Mỹ.

Để che đậy bộ mặt thực bỉ ổi ấy, để lừa bịp nhân dân trong

nước và thế giới, chúng đưa ra những danh từ, luận điệu giả dối: độc lập, quốc gia, dân tộc, dân chủ, bài phong, đả thực, cần lao nhân vị, cải cách điền địa, thăng tiến cần lao, hoà bình thống nhất, v.v..

Nhưng những việc chúng làm lại ngược hẳn và đã thực tế đưa nhân dân sống trong cảnh tồi tàn cùng khốn không khác gì dưới chế độ thực dân nô lệ của Pháp.

Về chính trị: Liên tiếp mở chiến dịch bắt bớ, bắn giết trả thù cán bộ yêu nước kháng chiến, khủng bố nhân dân, phá hoại phong trào cách mạng, tăng cường hoạt động công an cảnh sát, gián điệp, bóp nghẹt mọi quyền dân chủ cần yếu như tự do cá nhân và thân thể, tự do báo chí và phát hành, tự do tổ chức, tự do nghiệp đoàn, tự do lập hội, lập đảng, đặc biệt ở thôn quê người dân bị bó buộc trăm bề, chính quyền xã không được bầu, trong khi Diệm bày trò "trưng cầu dân ý" và "quốc hội" giả hiệu bắt nhân dân phải bầu cho Diệm và bọn chân tay.

Về kinh tế: thuế má chồng chất và vô lý tăng giá, vơ vét tàn khốc, thuế chiến tranh 4 phần trăm buộc lòng phải bỏ, thì được thay ngay vào thuế sản xuất 6 phần trăm ở nông thôn mưu cướp đất, tăng tô, độc quyền mua và ép giá lúa và các nông sản khác, tập trung dân, dồn làng, ở thành thị giá sinh hoạt lên cao vọt, lương lao động thấp không đủ sống, nạn thất nghiệp đau thương ngày mỗi tăng, lớp nghèo sinh sống rất cực khổ, tiểu thương, tiểu chủ làm ăn buôn bán khó khăn ế ẩm, thất cơ lỡ vận, tư sản bị chèn ép không ngóc đầu lên nổi.

Đặt quan hệ hai miền, thống nhất bằng phương pháp hòa bình là nguyện vọng tha thiết của nhân dân. Nhưng Diệm đi ngược lại nguyện vọng ấy, chúng không những cố tình phá hoại hòa bình thống nhất mà còn ra sức gây không khí hận thù với miền Bắc và nhận tiền, võ khí của Mỹ, rước sĩ quan của Mỹ, lo trưng tập để bắt phu, bắt lính, đang tăng cường quân lực, chuẩn bị gây chiến tranh.

Trước chính sách tàn bạo phát xít ấy, khắp nơi nhân dân đã và đang chống lại. Từ thôn quê đến thành thị, các cuộc đấu tranh nổ

ra liên miên không ngớt. Phong trào tuy chưa được mạnh lắm, nhưng biểu thị ý nguyện của đủ mọi từng lớp nhân dân tha thiết chống chính sách phát xít Mỹ - Diệm, đòi tự do cơm áo, chống chiến tranh, đòi hoà bình thống nhất và quan hệ hai miền.

NHIỆM VỤ

Căn cứ vào các tình hình trên, năm nay công tác của ta phải nhằm vào việc lãnh đạo nhân dân đấu tranh để thực hiện ba nhiệm vụ:

1. Chặn bàn tay phát xít của Mỹ - Diệm về chính trị và kinh tế, đòi tự do cơm áo để bảo vệ quyền lợi dân chủ và dân sinh cho nhân dân.

2. Chặn âm mưu gây chiến của Mỹ - Diệm, đòi hoà bình thống nhứt, trước nhứt đòi quan hệ hai miền.

Với bọn đế quốc Mỹ, phát xít Diệm, không thể trông mong cầu xin mà có quyền lợi mà hy vọng ngăn phát xít, phá âm mưu gây chiến của chúng được, mà phải đấu tranh. Muốn đấu tranh phải có thực lực. Do đó muốn làm được hai nhiệm vụ chặn bàn tay phát xít và chặn âm mưu gây chiến thì phải thực hiện nhiệm vụ.

3. Xây dựng thực lực của cách mạng, tức là củng cố Đảng, tăng cường uy thế và vai trò lãnh đạo của Đảng, củng cố khối công nông liên minh, mở rộng Mặt trận dân tộc, đi sâu vô cơ sở quân đội và chính quyền Diệm.

KHẨU HIỆU

Muốn chống chính sách của Mỹ - Diệm về chính trị và kinh tế, đòi tự do cơm áo, thì phải lãnh đạo nhân dân đấu tranh đòi:

a) Về chính trị:

- Chống chế độ cai trị trá hình của Mỹ. Chống chánh sách khinh miệt, ức hiếp của Mỹ.
- Không được trả thù, không được bắt bớ, bắn giết, thủ tiêu,

đánh đập, có tội thì đem ra pháp luật. Phải thực sự ban hành tự do cá nhân, tự do thân thể.

Ở thôn quê đặc biệt đòi:

- Phải cho nhân dân nông thôn bầu chính quyền xã ấp.

- Bãi bỏ những luật lệ thắt nghẹt dân chúng nông thôn, như ra khỏi ấp khỏi xã, có đám ma, đám cưới cũng phải xin phép...

- Phải cho nhân dân tự do đi lại, tự do lập hội theo tục lệ.

Ở thành thị đặc biệt đòi:

Phải thực sự ban hành các quyền:

- Tự do báo chí và phát hành.

- Tự do tổ chức, tự do nghiệp đoàn, tự do lập hội, lập đảng.

b) Về kinh tế:

- Giảm thuế, bớt phạt vạ. Bỏ các sắc thuế và các món phạt vạ vô lý. Hạ thuế sản xuất trong nước. Đánh nặng thuế nhập cảng các món xa xỉ phẩm và các hàng mà trong nước đã sản xuất được.

- Chấm dứt hành động vơ vét như lạc quyên, giấy số, bán hình, v.v..

- Chống mưu mô cướp đất, tăng tô, độc quyền mua và ép giá lúa và các nông sản khác. Đòi giữ nguyên canh, hạ tô, chia đất công điền cho những người nghèo.

- Chống chánh sách tập trung dân, dồn làng. Để cho nông dân làm ăn sanh sống thong thả trên ruộng vườn của mình.

- Nơi nào có bão lụt, mất mùa, phải cứu trợ và bỏ thuế, miễn thuế.

Ở thành thị đặc biệt đòi:

- Chống chánh sách đuổi nhà, đốt nhà. Để ở yên chỗ cũ. Cứu trợ, bồi thường người bị cháy nhà.

- Hạ giá sanh hoạt.

- Tăng lương, giải quyết nạn thất nghiệp cho thợ thuyền lao động.

- Để cho người buôn gánh bán bưng được buôn bán thong thả, bớt thuế, bớt phạt. Giảm thuế và bảo vệ tiểu thương, tiểu chủ chống nạn độc quyền.

- Nâng đỡ công thương nghiệp Việt Nam. Chặn hàng ngoại hóa tràn ngập. Chống chánh sách viện trợ kinh tế Mỹ đầu tư, đang lũng đoạn và làm tai hại nền kinh tế MN[1].

- Muốn chống chính sách gây chiến của Mỹ - Diệm, ta phải lãnh đạo nhân dân tranh đấu:

+ Chống luận điệu, hành động gây hằn thù giữa hai miền, chống âm mưu Mỹ - Diệm sửa soạn chiến tranh muốn đánh miền Bắc.

+ Đòi đặt quan hệ bình thường giữa hai miền, tạo điều kiện thuận lợi đi đến thống nhứt.

+ Chống việc trưng tập, bắt lính.

+ Chống tăng thuế, bóc lột thậm tệ nhân dân, vơ vét của nhân dân, chi phí phần lớn ngân sách cho việc chuẩn bị chiến tranh.

+ Chống việc Mỹ đưa võ khí và cán bộ quân sự vào miền Nam, chống âm mưu đưa miền Nam vào khối quân sự ĐNA[2].

Chú ý:

- Chống cướp ruộng, trưng tập, đuổi nhà, thất nghiệp.

- Đòi bầu cử chính quyền xã ấp.

- Đòi quan hệ hai miền.

Đó là những vấn đề, những khẩu hiệu đặc biệt bức thiết quan trọng phải chú ý.

Muốn xây dựng thực lực của cách mạng ta phải:

- Củng cố Đảng, tăng cường vai trò lãnh đạo và uy thế của Đảng.

Củng cố Đảng chủ yếu là củng cố chi bộ về cả tổ chức và chất lượng. Muốn củng cố được chi bộ phải chỉnh đốn tổ chức, tác phong và lề lối làm việc của tỉnh và huyện để sát với chi bộ.

Tăng cường vai trò lãnh đạo và uy thế của Đảng bằng cách các đảng viên xây dựng nòng cốt đi sâu vô các từng lớp quần chúng, lãnh đạo họ đấu tranh bảo vệ quyền lợi, và bằng cách tuyên truyền cho Đảng.

---

1) MN: miền Nam (*B.T*).

2) ĐNA: Đông Nam Á (*B.T*).

- Củng cố khối công nông liên minh bằng cách đi sâu vào công nông giác ngộ quyền lợi, giác ngộ cách mạng, phát động mạnh lập trường giai cấp, nâng cao ý thức tình cảm dân tộc cho công nông. Ở thành thị phải đi sâu vô nắm nghiệp đoàn, làm cho nghiệp đoàn, lao động đi hẳn về cách mạng. Ở nông thôn phải củng cố chặt chẽ hệ thống nòng cốt để nắm thực lực chặt chẽ.

- Mở rộng Mặt trận dân tộc bằng cách đi sâu vô học sinh, sinh viên, trí thức, tư sản dân tộc, lôi kéo các nhóm chính trị, tôn giáo Cao Đài, Hoà Hảo, Công giáo, lôi cuốn hết thảy các lực lượng ấy vào trong một phong trào hoà bình dân chủ, dựa trên lòng yêu nước và tinh thần dân tộc sâu sắc, đoàn kết đấu tranh cho những quyền lợi chung và riêng cho mỗi một trường hợp.

- Đi sâu gây cơ sở cách mạng trong quân đội và chính quyền Diệm.

HƯỚNG CỦA PHONG TRÀO

- Trong tình hình hiện thời để đi đến đánh đổ chế độ Mỹ - Diệm ta phải nắm vững tương quan lực lượng mà nêu ra hướng tranh đấu cho xác thực. Do đó hướng tranh đấu hiện nay là phải lãnh đạo đấu tranh để chặn bàn tay phát xít, chặn âm mưu gây chiến của Mỹ - Diệm để đòi một số quyền lợi thiết thực cấp bách của quần chúng. Trong quá trình đấu tranh ấy ta xây dựng căm thù Mỹ - Diệm, xây dựng tin tưởng vào đấu tranh cách mạng và tuyên truyền giáo dục cho nhân dân ngày càng nhận rõ phải đấu tranh mạnh mẽ và đoàn kết chặt chẽ thêm lên để tiến lên đánh đổ Diệm khi đủ điều kiện.

- Cuộc đấu tranh chặn phát xít, chặn chiến tranh muốn thấu đoạt được thắng lợi phải dựa trên cơ sở Mặt trận dân tộc đoàn kết rộng rãi. Trong khi thực hiện chánh sách Mặt trận dân tộc, hiện nay phải chú ý đến khuynh hướng trung lập đang nảy nở trong một vài từng lớp nhân dân, đặc biệt các từng lớp tư sản trí thức bên trên và cả trong tôn giáo.

- Hiện nay động viên đấu tranh căn bản là do giữ vững phong

trào, nhưng trong khi đấu tranh ở trong thế thủ đó, ta phải biết tranh thủ tấn công địch từng bước một mà tiến lên một cách vững vàng và thận trọng.

- Muốn làm được các việc trên thì điều cần yếu là phải giữ vững và phát triển thực lực cách mạng tức là giữ vững và phát triển cơ sở và năng lực lãnh đạo của Đảng.

Hiện nay chế độ phát xít Diệm rất hùng hổ, hung hãn nhưng rất yếu và chứa đầy mâu thuẫn. Phong trào nhân dân tuy vẫn còn đang trong vòng thế thủ, nhưng vẫn giữ được sức mạnh và uy thế làm cho địch phải kinh sợ, không thể muốn làm gì thì làm.

Cho nên nếu toàn thể đảng viên chúng ta đều nhận rõ tình hình, nhận rõ đường lối, nhiệm vụ và phương hướng đấu tranh, không bi quan dao động, không hoài nghi chần chờ, hết thảy đều nỗ lực, hy sinh, kiên quyết cùng với quân đội nhân dân chiến đấu, thì nhứt định đủ khả năng phát động phong trào chặn bàn tay phát xít, chặn âm mưu gây chiến của Mỹ - Diệm được.

NHỮNG CÔNG TÁC CỤ THỂ

Muốn thực hiện ba nhiệm vụ đã đề ra trên đây, ta phải làm ba công tác cụ thể sau:

I- CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN GIÁO DỤC QUẦN CHÚNG

1. *Nội dung và yêu cầu công tác tuyên truyền giáo dục:*

Những nhiệm vụ và khẩu hiệu nêu trên kia, muốn thực hiện được, thì cốt yếu phải đem ra tuyên truyền giáo dục trong các tầng lớp quần chúng rộng rãi để họ hiểu, họ làm, để những nhiệm vụ và khẩu hiệu đó biến thành hành động, thành phong trào của quần chúng.

Vậy nội dung của tuyên truyền giáo dục là gồm những nhiệm vụ và khẩu hiệu đã nêu trên kia.

Mỗi nơi phải căn cứ vào đó, nhưng lại phải nghiên cứu tình hình và nhu cầu nguyện vọng của quần chúng địa phương mình trong từng lúc một mà đặt những khẩu hiệu và nội dung và nhiệm vụ chung ấy nhằm đạt được những yêu cầu sau:

- Phổ biến rộng rãi trong quần chúng những nhiệm vụ và khẩu hiệu trên, đặc biệt là các khẩu hiệu bức thiết: "chống cướp ruộng, trưng tập, đuổi nhà, thất nghiệp", "đòi bầu cử chính quyền xã", "đòi quan hệ hai miền".

Phải đảm bảo cho các nhiệm vụ, khẩu hiệu ấy biến thành hành động đấu tranh của quần chúng.

Đồng thời gây tin tưởng của quần chúng vào lực lượng đấu tranh của mình, vào đường lối đấu tranh cách mạng chính trị của mình.

- Nêu rõ những tội ác áp bức, bóc lột, chuẩn bị chiến tranh của Mỹ - Diệm. Gây căm thù Mỹ - Diệm đến cao độ, sâu sắc. Lột mặt nạ những luận điệu lừa bịp, xảo trá, mị dân của Mỹ - Diệm.

Luôn luôn sắc bén chống lại những tuyên truyền xuyên tạc của địch.

- Làm cho thành thị thấy được tình hình áp bức bóc lột và phong trào đấu tranh ở thôn quê. Và ngược lại.

- Làm cho nhân dân thấy được tình hình kiến thiết ngoài Bắc, sự thắng lợi của phong trào hòa bình, dân chủ thế giới và của phe xã hội chủ nghĩa.

- Làm cho thế giới thấy được tình hình và phong trào miền Nam.

2. *Những việc chánh TU*[1] *và CB*[2] *phải làm ngay:*

Tỉnh uỷ: Phải nhận rõ cho hết tầm quan trọng của công tác tuyên truyền giáo dục trong giai đoạn đấu tranh cách mạng hiện tại là một công tác cách mạng căn bản nhất, là một võ khí căn bản nhất để đấu tranh đánh quân thù.

- Nghiên cứu kỹ lưỡng bản tổng kết kinh nghiệm công tác

---

1) TU: Tỉnh uỷ (*B.T*).

2) CB: Chi bộ (*B.T*).

tuyên truyền giáo dục để liên hệ kiểm thảo việc lãnh đạo và thực hiện công tác tuyên truyền giáo dục của mình đã qua. Nghiên cứu kỹ để thấy rõ nội dung khẩu hiệu và yêu cầu của công tác tuyên truyền giáo dục năm nay.

Căn cứ vào các tài liệu trên và kết hợp với tình hình cụ thể địa phương mà đặt nội dung khẩu hiệu và kế hoạch tuyên truyền giáo dục cho sát, cho hợp theo từng lúc một.

- Nắm vững và sử dụng thường xuyên hệ thống đảng viên và nòng cốt là lực lượng tuyên truyền giáo dục. Cụ thể là giúp chi bộ bố trí được hệ thống tuyên truyền ở xã và hàng ngày giúp chi bộ thực hiện công tác tuyên truyền giáo dục.

- Đồng thời chỉnh đốn bộ máy tuyên truyền chuyên môn: Lấy những người đã có công tác quần chúng làm cán bộ tuyên truyền; kiện toàn việc viết các tin tức, tài liệu tuyên truyền, việc ấn loát phát hành cho chu đáo.

- TU phải nắm lấy công tác tuyên truyền chỉ đạo cho chi bộ làm công tác tuyên truyền và lãnh đạo bộ phận chuyên môn để cung cấp tài liệu, kế hoạch, kinh nghiệm cho đảng viên và nòng cốt làm công tác tuyên truyền. Tỉnh uỷ không được khoán trắng công tác tuyên truyền giáo dục cho bộ phận chuyên môn.

Chi bộ: Các đảng viên phải nhận rõ tầm quan trọng của công tác tuyên truyền, nhận rõ hàng ngày bản thân mình phải làm công tác tuyên truyền giáo dục và phải bố trí, lãnh đạo cho nòng cốt cùng làm công tác ấy.

- Nghiên cứu những chỉ thị tuyên truyền giáo dục của TU. Tìm hiểu tình hình và nhu cầu nguyện vọng của quần chúng trong ấp, trong xã từng lúc một và căn cứ vào các chỉ thị tuyên truyền giáo dục của TU mà đặt nội dung và khẩu hiệu tuyên truyền cho sát với xã, ấp của mình để hàng ngày tuyên truyền giáo dục quần chúng.

- Nghiên cứu những tổng kết kinh nghiệm tuyên truyền giáo dục để biết cách bố trí lực lượng tuyên truyền từ đảng viên đến nòng cốt, và biết phương pháp tuyên truyền cho đúng.

Chú ý: trên đây là các công việc chi bộ phải làm. Công tác

tuyên truyền giáo dục là công tác hàng ngày của chi bộ nhưng muốn bồi dưỡng và kiện toàn công tác tuyên truyền cho có kết quả tốt thì TU trong khi lãnh đạo chi bộ thực hiện công tác nên chia ra nhiều đợt, mỗi đợt nắm chắc xây dựng được một vấn đề. Như:

Đợt I: Làm cho chi bộ nhận được tầm quan trọng của công tác tuyên truyền. Chú ý kiểm tra và kiểm thảo, phê bình những đảng viên không chú ý làm công tác tuyên truyền.

Đợt II: Giúp cho chi bộ bố trí chặt chẽ hệ thống tuyên truyền từ đảng viên ra nòng cốt, ra đến quần chúng rộng rãi, tức là đảng viên vừa tuyên truyền vừa phân công lãnh đạo nòng cốt tuyên truyền quần chúng, đặng cho khi có vấn đề phải tuyên truyền, thì khắp quần chúng trong ấp, trong xã được nghe, được biết.

Đợt III: Giúp đảng viên và nòng cốt biết phương pháp tuyên truyền cho đúng theo đường lối quần chúng.

3. Về tài liệu và hình thức tuyên truyền giáo dục:

Hiện tại dưới chế độ phát xít Diệm, khả năng dùng báo chí tài liệu công khai để tuyên truyền giáo dục rất ít. Cho nên phải lấy việc sử dụng tài liệu báo chí bí mật, rồi lấy miệng tuyên truyền rộng ra làm chính.

Tuy nhiên vẫn có thể sử dụng báo chí và tài liệu công khai để tuyên truyền trong một phạm vi nào, nhưng phải hướng dẫn, giải thích chặt chẽ và dùng miệng mà nói thêm là căn bản.

- Những nơi đã có những tổ chức công khai (như Công đoàn nên sử dụng những tờ nội san mà tuyên truyền giáo dục).

- Ở thôn quê và nơi cơ sở mạnh, hệ thống tuyên truyền chặt chẽ, rộng rãi, thì không cần phải rải truyền đơn và tuyên truyền xung phong. Ở nơi khác thì tùy lúc cần thiết mà dùng, nhưng không nên lạm dụng.

- Chú ý sử dụng những hình thức văn nghệ mà tuyên truyền: vũ, nhạc, gánh hát, tiểu thuyết nội dung lành mạnh, đọc tích cũ chuyện xưa rồi bàn tán phê bình liên hệ đến bộ mặt bẩn thỉu, phản quốc, phi chính nghĩa của Diệm, v.v..

- Chú ý những hình thức động viên giáo dục đoàn kết hay căm

thù bằng hành động, bằng phong trào, như: thăm viếng, khóc than, kể lể khi có người bị bắt, bị bắn giết; giúp đỡ tương trợ khi tranh đấu, khi có tai nạn do chế độ áp bức bóc lột gây ra, v.v..

Về tài liệu và báo chí cụ thể các cấp làm như sau:

X[1]: Ngưng ra HBTN[2], TTMN[3] và bản nhận định tình hình hàng tháng.

Ra những tập sách nhỏ tuyên truyền giáo dục về một số vấn đề căn bản. Mỗi 3 tháng hay khi có biến cố quan hệ vạch tội ác của Mỹ - Diệm để tuyên truyền trong nước và tuyên truyền quốc tế.

Tỉnh: Bỏ tờ báo.

Ra tờ Thông tin viết ngắn, gọn. Căn bản giáo dục thời sự và chánh sách. Nhằm cho đảng viên và nòng cốt đọc làm tài liệu để tuyên truyền miệng.

Sưu tầm, viết và xuất bản những bài thi ca, bài hát, những câu chuyện, v.v. vạch tội ác Mỹ - Diệm, nêu những nguyện vọng, những gương đấu tranh, những lời kêu gọi đoàn kết, v.v. của nhân dân.

Sưu tầm và phổ biến những kinh nghiệm tuyên truyền tốt.

Huyện: Nơi có hoàn cảnh, bắt những tin tức tóm tắt hàng tuần ở đài phổ biến cho xã làm tài liệu.

4. Chống tuyên truyền địch:

- Làm cho quần chúng nhận hễ địch nói ra là toàn nói láo, xuyên tạc, bịp bợm. Không tin những lời chúng nói.

- Phải chú ý nghe ngóng xem địch tuyên tuyền gì mà quần chúng hoang mang thì lập tức phản tuyên truyền giải thích lại ngay. Nhưng không phải nhất nhất chạy theo hễ nó nói gì mình cũng phản tuyên truyền.

- Giáo dục đảng viên, nòng cốt và quần chúng giữ kỷ luật TT[4]:

---

1) X: Xứ (*B.T*).

2) HBTN: *Hoà bình thống nhất* (*B.T*).

3) TTMN: *Thông tin miền Nam* (*B.T*).

4) TT: thông tin (*B.T*).

cái gì đảng viên, nòng cốt nói hãy tin, hay nói lại cho người khác nghe, không, thì không nghe, không nói lại. Các tài liệu của địch không đọc, tẩy chay.

II- CÔNG TÁC TỔ CHỨC

1. *Yêu cầu công tác tổ chức năm nay.* Đảng viên nắm vững được nòng cốt và TNLĐ[1)] và cùng nòng cốt TNLĐ phân công nhau nắm chặt được rộng rãi quần chúng. Như vậy tức là:

- Đảng viên, phải xây dựng bồi dưỡng, phân công tác và sử dụng chặt chẽ hệ thống nòng cốt và TNLĐ. Đảng viên vừa nắm nòng cốt lãnh đạo nòng cốt, nắm quần chúng lại vừa sanh hoạt mọi phong trào và các tổ chức bán hợp pháp và hợp pháp để lãnh đạo chặt chẽ quần chúng, nắm cho được quần chúng rộng rãi.

- Phải nắm nòng cốt trên ý thức giai cấp và ý thức giới (có nòng cốt lao động để nắm lao động, có nòng cốt phụ nữ để nắm phụ nữ, nòng cốt thanh niên để nắm thanh niên, v.v.).

2. *Về hệ thống đảng viên và nòng cốt:*

- Chỗ nào đảng viên đã có nòng cốt thì phải nắm nòng cốt cho chặt, bồi dưỡng và giáo dục nòng cốt, phân công cho nòng cốt nắm lấy quần chúng theo ý thức giai cấp và giới.

Đảng viên, đoàn viên và nòng cốt phải phân công nhau nắm cho hết quần chúng trong ấp, trong xã. Nắm bằng liên hệ, nắm bằng ảnh hưởng.

- Chỗ nào, đảng viên chưa có nòng cốt thì phải tạo cho được nòng cốt.

- Nơi chưa có chi bộ, thì phải căn cứ vào hoạt động quần chúng mà phát hiện nòng cốt, tạo nòng cốt rồi phải nhằm xây dựng cho được chi bộ.

- Các nơi kiểm tra lại nòng cốt, lựa nòng cốt lại cho đúng tiêu chuẩn. Mỗi đảng viên, đoàn viên không nên nắm nhiều nòng cốt

---

1) TNLĐ: Thanh niên Lao động (*B.T*).

quá, vì như vậy nắm không chặt và không bồi dưỡng được kỹ lưỡng.

3. *Về các sanh hoạt, các tổ chức bán hợp pháp và hợp pháp:*

Có nòng cốt, có đoàn viên TNLĐ rồi thì đảng viên, đoàn viên và nòng cốt phải tham gia làm nhân trong các sanh hoạt, các tổ chức bán hợp pháp và hợp pháp mà hoạt động để lãnh đạo quần chúng.

- Trong nhân dân đã sẵn có những tình cảm liên hệ xóm làng, gia đình, đã sẵn có những sự tương trợ đoàn kết thường xuyên. Những sanh hoạt và tình cảm đó rất sâu sắc trong nhân dân. Đảng viên, đoàn viên và nòng cốt phải lấy những cái đó làm cơ sở hoạt động, đi sâu vô làm nhân để đẩy mạnh lên, dùng nó để từ từ tương trợ dấy lên giáo dục đoàn kết, giáo dục giai cấp, dấy lên đấu tranh.

- Ngoài ra còn có các phong trào, các tổ chức bán hợp pháp như vần cấy, gặt, hội vần công, hội banh, nhóm chơi nhạc vũ, các hội tương tế ái hữu, v.v. là những hình thức bán hợp pháp mà đoàn viên TNLĐ và nòng cốt phải dùng để hoạt động.

- Một số tổ chức hợp pháp cần tranh thủ dùng như Nghiệp đoàn, Nghiệp đoàn Nông lao, Hội Phụ nữ VN[1)], Hội Truyền bá quốc ngữ, v.v..

Dùng các tổ chức hợp pháp và bán hợp pháp thì chú ý:

Đảng viên và nòng cốt tham gia bên dưới nắm lấy quần chúng là chính, vào ban chấp hành, chỉ nên đưa người tốt vào vai nòng cốt lãnh đạo, đảng viên không nên vào.

Nhận rõ ranh giới giữa bí mật và công khai đừng nhập nhằng về tổ chức cũng như về hoạt động.

Một mặt tôn trọng tánh chất quyền lợi của tổ chức, không được nôn nóng vụng về nhồi hết nội dung chính trị và bí mật vào các tổ chức ấy. Một mặt phải biết khéo léo dùng các tổ chức ấy để giáo dục và nâng cao ý thức chính trị cho quần chúng và lựa những người tốt ra tuyên truyền riêng thêm.

4. *Đối với các tổ chức chính trị phản động của Diệm* bắt quần

---

1) VN: Việt Nam (*B.T*).

chúng phải vô như:

Phong trào cách mạng quốc gia, v.v..

- Nơi nào số đông quần chúng cương quyết không vô, ta vận động quần chúng tẩy chay.

- Nơi nào nó ép gắt, thì đấu tranh giằng co không vô, nhưng khi đã núng một số đông đã phải vô thì chủ trương cho vô đông. Vô rồi lờ lần, cho sụp lần. Khi vô phải tích cực tuyên truyền quần chúng, lột mặt nạ, bẻ gãy những luận điệu giả dối của chúng.

5. *Mặt trận dân tộc:* Phải mở rộng công tác mặt trận:

- Muốn mở rộng công tác mặt trận thì chủ yếu phải là củng cố khối công nông liên minh, tức là phải làm cho các tổ chức công nông vững rộng, làm cho uy thế chính trị của công nông tăng cao, làm cho phong trào công nông mạnh, đồng thời phải đẩy mạnh tinh thần ái quốc trong các từng lớp học sinh, trí thức làm thành một phong trào tranh đấu quần chúng rộng rãi.

- Ngoài ra đi sâu vô vận động các giới tư sản, các tôn giáo Cao Đài, Hoà Hảo, Công giáo, các nhóm chính trị và trong đồng bào di cư. Hiện nay, chúng ta có nhiều điều kiện thuận lợi đi sâu vào trong quần chúng Cao Đài và Hoà Hảo. Vì vậy cần đặc biệt chú ý tổng kết kinh nghiệm tăng cường chỉ đạo công tác tổ chức trong các tôn giáo ấy, đặc biệt là công tác mặt trận.

Năm nay, chúng ta có thể có điều kiện đi đến xây dựng cơ sở một hình thức mặt trận bên trên (công tác này do một số cán bộ chuyên môn phụ trách).

III- CÔNG TÁC ĐẤU TRANH

1. Nội dung, khẩu hiệu và yêu cầu của công tác đấu tranh đã nói ở trong phần 3 nhiệm vụ. Các kinh nghiệm và đường lối đấu tranh ở trong bản rút kinh nghiệm.

Vậy các nơi phải:

Căn cứ vào nội dung và khẩu hiệu nói trong phần nhiệm vụ, kết hợp với tình hình cụ thể của địa phương, trong từng lúc một

mà đặt khẩu hiệu và mức độ đấu tranh cho sát và thích hợp. Căn cứ vào những kinh nghiệm tổng kết trong bản kiểm thảo mà hướng dẫn cho đúng.

2. Ở thôn quê[1)] có mấy vấn đề lớn bức thiết, cần chú ý để lãnh đạo đấu tranh cho đúng.

- *Chống cướp đất, tăng tô, chống cải cách điền địa của Diệm* (có bản chủ trương riêng).

- *Chống trưng tập:* Diệm có ra dụ trưng tập để bắt phu, bắt lính. Vì chưa rõ chánh sách cụ thể của nó nên chưa đặt rõ kế hoạch đấu tranh được. Căn bản là gây ngay dư luận chống chánh sách trưng tập là một chế độ bắt phu, bắt lính tàn khốc, có hại.

- *Đòi bầu chính quyền xã* tức là thực hiện dân chủ ở xã. Nêu lý: "đã cho bầu cử Quốc hội" "bầu tổng thống" thì không có lý gì lại không cho bầu chính quyền xã.

Chú ý làm những việc sau đây:

- Học tập nhận thức rõ tầm quan trọng của khẩu hiệu này trong đảng viên và nòng cốt. Chuẩn bị lý lẽ vững vàng.

- Mỗi tỉnh phải nhằm bố trí đẩy một số xã mạnh làm đầu tàu. Phong trào không thể đều khắp mỗi xã nhưng không thể tranh đấu cô độc, cần phải có sự hướng dẫn chung của các tỉnh.

- Phải tranh thủ báo chí công khai nói.

- Phải tranh thủ chính quyền và binh lính địa phương đồng tình.

- Lựa dịp tốt và có thuận tiện mà phát động phong trào.

- Phải tranh đấu lâu dài, liên tục, sử dụng mọi hình thức từ làm đơn, mít tinh đến biểu tình.

Đòi quan hệ hai miền:

Căn cứ vào nhu cầu, tình cảm từng hạng người (người có bà con tập kết, có gia đình thân thuộc miền Bắc, giới tư sản cần buôn bán với miền Bắc, giới văn hoá, văn nghệ, thể thao, giới học sinh,

---

1) Đối với thành thị lớn sẽ bổ túc sau. Đối với thị xã, thị trấn thì Tỉnh uỷ sẽ tùy theo tình hình mà đặt.

sinh viên, v.v.) mà đặt nội dung tuyên truyền vận động và đưa khẩu hiệu cho sát (cho viết thư, gửi tiền, gửi đồ, đi thăm, cho lưu thông buôn bán, cho đi học, giao lưu văn hoá, v.v.).

Tạo nòng cốt đặc biệt chia ra đi sâu vào các giới, các người cần quan hệ mà vận động.

Tranh thủ những cuộc hội họp, những khi xúc tiếp đông đảo mà nêu và đặt vấn đề.

Lần lần dùng các hình thức kiến nghị, chất vấn các dân biểu, viết báo, lần lần tùy tình hình lựa dịp mà phát động phong trào mạnh hơn.

IV- CÔNG TÁC CHÍNH QUYỀN VÀ BINH VẬN
(có bản riêng)

V- CÔNG TÁC ĐẢNG

Công tác Đảng năm nay nhằm thực hiện ba yêu cầu lớn:

- Xây dựng tư tưởng cho đảng viên.
- Giáo dục đường lối, chính sách và giáo dục chủ nghĩa cho đảng viên.
- Xây dựng tác phong và phương pháp cách mạng dựa trên đường lối quần chúng. Chỉnh đốn tổ chức và lối làm việc cho hợp với tác phong và phương pháp cách mạng. Tăng cường đoàn kết. Đề cao kỷ luật.

1. *Xây dựng tư tưởng:*

- Hiện nay, cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà còn gặp khó khăn, chế độ phát xít Mỹ - Diệm tăng gia khủng bố, số đông đảng viên chưa nhận rõ được đường lối đấu tranh cách mạng, chưa đánh giá đúng mức chế độ phát xít Diệm, chưa nhận rõ khả năng đấu tranh của quần chúng và tiền đồ sáng sủa vinh quang của cách mạng nên phát sinh những tư tưởng:
- Hoài nghi (hoài nghi đường lối đấu tranh).

- Bi quan (bi quan trước tiền đồ cách mạng).

- Dao động (trước khủng bố của quân thù).

Kết quả tất nhiên của các tư tưởng ấy là làm cho tinh thần chiến đấu và khí tiết cách mạng cộng sản giảm sút, trong một số đảng viên lờ đờ, chần chờ, thiếu hăng say và khẩn trương, tích cực công tác.

Do đó việc trước nhất là phải đánh tan những tư tưởng ấy và xây dựng cho các đồng chí:

- Lòng tin tưởng vào tiền đồ sáng sủa và vinh quang của cách mạng, vào đường lối đấu tranh cách mạng nhất định thắng lợi, vào khả năng chiến đấu của quần chúng.

- Một tinh thần hăng say công tác, hy sinh cho lý tưởng cộng sản, một tinh thần chiến đấu cách mạng vững chắc và một khí tiết cách mạng cao đẹp.

- Hiện nay để xây dựng tư tưởng cho đồng chí thì phải giúp các đồng chí học tập:

"Đường lối cách mạng miền Nam"

"Bản kiểm điểm phong trào và công tác đã qua"

"Bản nhiệm vụ và công tác năm 1957".

Trong khi học tập phải liên hệ kiểm điểm những tư tưởng sai lầm, xây dựng lòng tin tưởng và bồi dưỡng tinh thần chiến đấu, khí tiết cộng sản.

Một kinh nghiệm trong việc giải quyết tư tưởng là đừng vội vàng quy kết tư tưởng, cứ khêu gợi để đồng chí nói hết thắc mắc, rồi căn cứ vào những thắc mắc cụ thể mà giảng giải giúp các đồng chí tự nhận ra chỗ sai, và nhận thức cái đúng. Công tác giáo dục tư tưởng phải làm đi làm lại nhiều lần.

2. *Công tác giáo dục:*

Nội dung giáo dục: Giáo dục cho đảng viên:

a) Nhận rõ đường lối, chính sách của Đảng. Cụ thể là học tập:

"Đường lối cách mạng miền Nam"

"Bản kiểm điểm phong trào và công tác đã qua"

"Bản nhiệm vụ và công tác năm 1957".

b) Hiểu biết những điều thông thường về chủ nghĩa cộng sản để nâng cao trình độ lý luận của đảng viên. (Huấn học X sẽ có chương trình và cung cấp tài liệu).

c) Hiểu biết "Những công tác cách mạng cơ bản" vì hiện thời số đông đảng viên chưa rành.

Phương pháp giáo dục:

- Dùng tài liệu cho đọc.

- Mở những lớp ngắn hạn: X và LT[1)] nghiên cứu mở lớp đào tạo cán bộ. LT giúp các Tỉnh uỷ mở những lớp cho cán bộ và đảng viên tốt.

- Hàng ngày chi bộ tranh thủ giáo dục cho đảng viên trong các buổi họp phổ biến và kiểm điểm công tác. Ngoài ra nên lựa những đồng chí mà bồi dưỡng từng người một, nhấn vào những điểm người ta cần nhứt mà giáo dục.

- *Giáo dục cho cán bộ:* X sẽ lãnh đạo Huấn học X nghiên cứu chương trình và cung cấp tài liệu để các đồng chí và LT học tập nhằm nâng cao trình độ lý luận giúp ích cho công tác lãnh đạo.

3. *Xây dựng tác phong và phương pháp cách mạng. Chỉnh đốn tổ chức và lề lối làm việc cho hợp với tác phong và phương pháp cách mạng. Tăng cường đoàn kết. Đề cao kỷ luật:*

a) Phần đông tỉnh, huyện cũng như chi uỷ vẫn còn nặng tác phong quan liêu, mệnh lệnh, làm việc theo lề lối hành chánh nặng về giấy tờ ra lệnh, nặng lo chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, các Ban, các Đảng đoàn. Tỉnh và Huyện uỷ ít sát quần chúng, ít sát chi bộ, ít tin vào khả năng của quần chúng, khả năng của chi bộ, chi uỷ ít sát tổ và đảng viên. Tỉnh chưa thực sự thấy rõ đối tượng lãnh đạo của mình là chi bộ. Huyện cũng chưa nhận rõ nhiệm vụ của mình là kiểm tra, đôn đốc và lãnh đạo chi bộ thực hiện chủ trương của tỉnh. Chi uỷ chưa nhận rõ là chi bộ lãnh đạo, tức là toàn thể đảng viên trong chi bộ lãnh đạo quần chúng chớ không

---

1) LT: Liên tỉnh (*B.T*).

phải chỉ có chi uỷ lãnh đạo, do đó chi uỷ chưa sát với tổ và đảng viên để cùng tổ và đảng viên lãnh đạo quần chúng và đảng viên cũng chưa nhận rõ vai trò và nhiệm vụ của mình nên rất thụ động.

Để sửa những lệch lạc trên, phải xây dựng một tác phong cách mạng dựa trên đường lối quần chúng và phải chỉnh đốn tổ chức và lề lối làm việc cho hợp với tác phong phương pháp ấy. Cụ thể là:

Tỉnh uỷ:

Tăng cường chất lượng của Tỉnh uỷ về khả năng nắm vững chính sách của Đảng và có tác phong quần chúng, phương pháp cách mạng.

- Phải đi sát xuống chi bộ, xuống xã mà lãnh đạo.
- Bớt giấy tờ, chỉ dùng khi rất cần thiết.
- Tỉnh uỷ hàng ngày phải nắm Huyện uỷ và chi bộ mà lãnh đạo phong trào, lãnh đạo đấu tranh chiến đấu với địch, chớ không phải là làm theo hồi kháng chiến, Tỉnh uỷ lãnh đạo chuyên môn rồi chuyên môn có hệ thống chỉ huy dọc xuống dưới nữa. Hiện nay các bộ phận chuyên môn không có hệ thống dọc xuống dưới, chỉ gồm một số ít cán bộ giúp cho Tỉnh uỷ một số phương tiện lãnh đạo thôi.

Vậy cụ thể phải sắp đặt Tỉnh uỷ và các bộ phận chuyên môn như sau:

TVTU[1] gồm BT[2], PBT[3] và 1 TUV[4] phụ trách BV[5]. Còn lại các Tỉnh uỷ viên khác lập Phân ban. Trong trường hợp tỉnh nào có công tác đặc biệt quan hệ như vận động CĐ[6], HH[7], v.v. thì rút nốt đồng chí lo phụ trách.

---

1) TVTU: Thường vụ Tỉnh uỷ (*B.T*).
2) BT: Bí thư (*B.T*).
3) PBT: Phó bí thư (*B.T*).
4) TUV: Tỉnh uỷ viên (*B.T*).
5) BV: Binh vận (*B.T*).
6) CĐ: Cao Đài (*B.T*).
7) HH: Hoà Hảo (*B.T*).

Phân loại ban không có cán bộ và tổ chức chuyên môn gì hết. Nếu cần chỉ có liên lạc. Các đồng chí phân ban chia nhau nắm Huyện uỷ và cùng Huyện uỷ nắm chi bộ.

TV[1] cũng phụ trách một khu vực như Phân ban (thường hẹp hơn vì còn nhiều việc khác). Ngoài ra chia nhau phụ trách:

- Bí thư phụ trách:

a) Sắp đặt giấy tờ và chép tài liệu (bỏ VF[2], chính BT và PBT phải đọc hết báo cáo, thư từ các nơi gửi đến để giải quyết).

b) Cán bộ phụ trách căn cứ.

c) Cán bộ phụ trách GTLL[3].

d) Cán bộ phụ trách tài chính.

e) Các cán bộ phụ trách Thanh niên, Phụ nữ, Nông dân, v.v..

Các cán bộ này đi xuống xã, lâu lâu về gặp thôi.

- Phó bí thư phụ trách TH[4] gồm cán bộ đi xuống xã và bộ phận ấn loát phát hành.

- UV[5] phụ trách binh vận lo trực tiếp một số cán bộ binh vận.

Huyện:

- Đồng chí BTHU[6] lo giữ bộ phận thường trực, còn lại các HUV khác chia thành nhóm và phân nhau xuống nắm sát các xã, các chi bộ.

- Huyện uỷ không có các ban chuyên môn, trừ cán bộ văn phòng và liên lạc.

Chi bộ: nhận rõ toàn thể chi bộ, toàn thể đảng viên có trách nhiệm lãnh đạo xã.

- Công tác lãnh đạo quần chúng chính là ở tổ, ở ấp.

- Chi uỷ phân công cho 3 đồng chí lo công việc TV, còn lại thì

---

1) TV: Thường vụ (*B.T*).

2) VF: Văn phòng (*B.T*).

3) GTLL: Giao thông liên lạc (*B.T*).

4) TH: Tuyên huấn (*B.T*).

5) UV: Uỷ viên (*B.T*).

6) BTHU: Bí thư huyện uỷ (*B.T*).

xuống tổ.

- Chi bộ nào đông có nhiều tổ thì lập phân chi. Phân chi không phải là một cấp mà chỉ là có tính chất hội nghị liên tịch giữa chi uỷ (làm phân chi trưởng) và 2 hay 3 tổ trưởng.

- Trong hoàn cảnh chiến đấu gay go, gian khổ, việc tăng cường đoàn kết nội bộ và thực hiện kỷ luật chặt chẽ của Đảng là rất cần thiết. Phải tích cực chống lại những hiện tượng thiếu đoàn kết do đó có hại cho sự thống nhứt ý chí và hành động, có hại đến sự làm việc tập thể, có hại đến tình đồng chí sống chết có nhau trong gian khổ.

Phải tích cực chống lại những hiện tượng bừa bãi không chặt chẽ, nghiêm chỉnh thực hiện chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, hay cấp mình, thiếu nghiêm chỉnh và đều đặn trong công việc thỉnh thị và báo cáo, những tác phong lơi lỏng về đời sống, tác phong thiếu giữ bí mật rất tai hại trong lúc địch đang cố phá cơ sở Đảng.

Tăng cường đoàn kết và đề cao kỷ luật là rất cần trong hiện tại.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.18, tr.885, 887-908.

ĐIỆN MẬT
CỦA BAN BÍ THƯ

Gửi Xứ uỷ Nam Bộ

Ngày 18 tháng 3 năm 1958

Về tình hình địch bắt cán bộ ở Thừa Thiên, chủ trương thay đổi cơ sở ở Sài Gòn để tránh thiệt hại*

1. Sau vụ bị bắt ở Thừa Thiên, bọn Cẩn và Đặng Kim Tuyến (phụ trách tình báo của Diệm) có khai thác và lùng bắt nhiều cán bộ ở Thừa Thiên, trong số này có một số tình báo. Số cán bộ TB[1)] bị bắt có khai các cơ sở và người ở Sài Gòn vừa rồi cách đây hai hôm chúng đưa số cán bộ này vào Sài Gòn để lùng bắt các cơ sở và những người TB ở Sài Gòn. BBT[2)] chỉ thị XU[3)]: a) lập tức thay đổi địa điểm của TB, bố trí người lại, thay đổi ngay tổ chức.

b) Cắt hết các mối liên lạc giữa TB với nhau, tạm thời để tránh bị bắt tràn lan.

c) X.U cắt ngay liên lạc với TB không để cho cán bộ TB có liên lạc hoặc biết nơi chỗ của cán bộ K.U[4)] và X.U.

---

* Đầu đề do chúng tôi đặt (*B.T*).

1) TB: tình báo (*B.T*).

2) BBT: Ban Bí thư (*B.T*).

3) XU: Xứ uỷ (*B.T*).

4) KU: khu uỷ (*B.T*).

2. Chúng định bắt ở Sài Gòn rất đông, có thể hàng nghìn theo tin của chúng. Vậy phải đề phòng cẩn mật và thay đổi địa điểm và tổ chức.

Chúng tôi sẽ điều tra lại thêm và cho các anh biết rõ.

BBT

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.19, tr.69-70.

ĐIỆN MẬT
CỦA BAN BÍ THƯ

Ngày 29 tháng 3 năm 1958

Gửi Liên khu uỷ V về một số nguyên tắc hoạt động bí mật[*]

Thiệt hại vừa rồi ở Thừa Thiên rất đáng tiếc. Các Anh cần rút kinh nghiệm, xem lại cách tổ chức, cách ăn ở đi đứng làm việc của cán bộ, sửa đổi thế nào sau này có thể tránh bị vỡ tràn lan.

Đảng bộ miền Nam hoạt động trong hoàn cảnh bí mật, dưới chế độ phát xít, khủng bố tàn khốc, cách bảo vệ cơ sở tích cực hơn hết là tổ chức và hoạt động phải hoàn toàn đảm bảo bí mật. Những cán bộ chuyển ra hợp pháp đi đứng được dần dần dễ sinh chủ quan, có khuynh hướng đi nhiều, tiếp xúc nhiều, kém thận trọng vì nôn nóng muốn mau chạy việc, muốn làm cho tiện cho nhanh, bỏ lơi các nguyên tắc bí mật. Cần luôn luôn nhắc nhở để các nguyên tắc bí mật được triệt để áp dụng và chấp hành nghiêm chỉnh. Tuyệt đối không vì lúc nào đó địch lơi khủng bố rồi sinh khinh thường coi nhẹ nguyên tắc bí mật.

Dưới đây BBT nhắc một số nguyên tắc, các Anh chú ý nghiên cứu và áp dụng cho đúng với hoàn cảnh các nơi.

1. Trong việc bố trí chỗ gặp nhau phải triệt để áp dụng kinh nghiệm từ trước tới nay là chỉ có người quan hệ duy nhất với mình

---

[*] Đầu đề do chúng tôi đặt (*B.T*).

mới được đến. Không nên nhiều người đi lại, quen biết lung tung hay tự tiện giới thiệu nhau rồi tự tiện đến tìm. Nơi gặp phải có ám hiệu thay đổi hàng giờ, nếu sai ám hiệu là không vào, có vậy mới tránh bị địch gài bẫy chuột. Trong nhà phải có người luôn luôn quan sát tình hình phía trước phía sau và những nhà hai bên, có vậy khi thấy tình hình bất thường ta mới kịp thời xoay trở. Khi ra vào phải cẩn thận xem trước xem sau.

2. Tổ chức phải ngăn cách, những cán bộ phụ trách nhất là KU, TU[1)] không thể để giao thông trực tiếp mình mà phải qua hai, ba tầng trung gian và liên lạc bằng ám hiệu hoặc thư bí mật. Như vậy khi bể ra một mối, cán bộ có thì giờ biết và tránh địch. Nhất thiết không cho giao thông viên biết chỗ ở của cán bộ phụ trách. Ngay trong cấp ủy với nhau cũng thế, phải có chỗ ở riêng, chỗ gặp riêng, nay gặp nơi này nhà này mai gặp nơi khác nhà khác. Như vậy rủi có khai, cũng không chỉ trực tiếp đến nơi được, có thì giờ tránh. Chẳng những ở thành thị mà ở nông thôn đến tận chi bộ cũng phải tổ chức ngăn cách, làm cho khi bị bể không bể cả xã, cả huyện mà chỉ trong phạm vi hạn chế. Muốn vậy phải có sự phân công định ranh giới hoạt động, áp dụng đúng các nguyên tắc bí mật trong ăn ở, đi lại, giấy tờ, tiếp xúc, v.v..

3. Đối với giấy tờ tài liệu không nên giữ nhiều và có khi không cần giữ nguyên văn. Phải có nơi bí mật cất giấu bảo đảm. Khi lấy chỉ lấy cái cần thiết và sẵn sàng có dầu có quẹt bên cạnh, có gì là thủ tiêu lập tức. Không nên để lại vì giấy tờ, bại lộ công việc có giấy trắng mực đen. Trong hoạt động bí mật tuyệt đối không được chơi hình ảnh gửi tặng cho nhau, nếu cần viết thơ thì viết cũng phải thật khéo léo.

4. Việc đi lại cần hạn chế trong mức thật cần thiết và phải tránh đi ban ngày. Thà hoãn lại một buổi hay một ngày chờ đến đêm sẽ ra đi ít nguy hiểm hơn là liều lĩnh đi ban ngày. Không có gì gấp trong tình hình hiện nay đến nỗi không thể hoãn lại chờ đến

---

1) TU: Thành uỷ (*B.T*).

tối. Nhiều đc[1)] đi vài lần thấy không sao, sinh chủ quan ăn quen cứ đi ban ngày rất nguy hiểm. Đừng tưởng đông người không ai thấy mình là lầm. Phải nhớ rằng hàng trăm hàng ngàn gián điệp, công an, cảnh sát chung quanh ta và có khi người quen thấy rồi đồn ra. Khi ra đi phải nghi trang. Nghi trang cá nhân cần được đặc biệt chú ý, cần chuẩn bị trước kế hoạch đối phó nếu rủi có việc không hay xảy ra. Không nên đi đường dài mà phải luôn luôn thay đổi đường hoặc đi từng chặng đổi xe.

5. Đối với cơ sở nội tuyến càng phải giữ chặt chẽ hơn nữa các nguyên tắc bí mật như thế mới đảm bảo tồn tại lâu dài. Không lập chi bộ, chỉ áp dụng liên lạc đơn tuyến, tổ chức hết sức ngăn cách, không để một cán bộ liên lạc với nhiều cơ sở, phải làm cho các cơ sở nội tuyến tuyệt đối không biết nhau.

6. Nếu nghi có cơ sở nào đã bị lộ thì phải thay đổi không nên nấn ná. Có thể bố trí nơi này sang nơi khác, đánh lạc hướng theo dõi của địch. Trong khi chưa thu xếp được thì phải kiên quyết cắt liên lạc, chờ dò xem tình hình cho kỹ, địch thường không bắt ngay mà chờ tìm đầu mối phăng ra túm cả ổ. Nếu có cơ sở vỡ, cán bộ bị bắt thì những mối gần đó phải dời chỗ ngay. Không nên chỉ dời vài ngày hoặc vài tháng thấy êm êm rồi trở lại sử dụng chỗ cũ, phải đề phòng địch bố trí theo dõi lâu dài. Địch thường bắt một số mối quan trọng và chừa lại một vài mối để tiếp tục phăng ra các nơi khác cho nên ta không thể dùng tổ chức còn lại mà phải chịu khó tổ chức lại, đổi mới để địch theo lối cũ không thể tìm ra lối mới.

Đối với cán bộ bị bắt được thả ra hay thoát ngục, nguyên tắc là cấp uỷ không trực tiếp ngay, chỉ cho người dò xét cẩn thận để tránh những kẻ đầu hàng câu mối để bắt, tránh mắc mưu địch đưa chui trở lại tổ chức ta để phá hoại về sau. Phải hết sức thận trọng và sáng suốt để có thể biết được người trung thành và kẻ gian dối. Không nên vì quen biết hay nhận xét qua loa mà dễ mắc bẫy địch.

Để thực hiện thật chặt chẽ các nguyên tắc bí mật, trước hết

---

1) đc: đồng chí (*B.T*).

phải luôn luôn cảnh giác với địch, chống khinh địch và ngại khó. Những điều nói trên cán bộ đều biết và nay có nhiều kinh nghiệm mới hơn nữa nhưng cũng cần nhắc lại và nhắc luôn vì có khi biết mà chưa làm đúng như thế. Tình hình K5[1)] hiện nay, tạo cho cán bộ có hoàn cảnh hoạt động đã mất nhiều công khó thì phải hết sức giữ gìn cán bộ, cán bộ phải hết sức giữ gìn mình, làm việc phải rất thận trọng, thà chậm mất công mà chắc còn hơn nôn nóng muốn mau liều lĩnh, bể bạc rốt cuộc chậm hơn bằng mấy. Cán bộ lãnh đạo của ta rèn luyện hàng chục năm mới có, không nên vì sơ hở trong nguyên tắc làm việc bí mật mà để mất đi hay lọt vào lưới của địch là điều có tội không nhỏ.

Trong khi đối phó với tình hình, trước hết cần nhận rõ tuy địch nham hiểm độc ác nhưng chính trị của chúng đa số nhân dân không theo. Mỹ đang bị Liên Xô liên tiếp tấn công về chính trị và phong trào các nước đang nổi lên chống Mỹ rộng rãi chưa từng có. Diệm thì đang lúng túng về mọi mặt còn nhân dân thì đi với ta. Hoàn cảnh thế giới và trong nước đều có lợi cho ta, nhận rõ như thế để chúng ta bình tĩnh và tin tưởng mà đối phó với địch chớ không nên bối rối. Chúc các Anh mạnh khoẻ và công tác có thành tích.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.19, tr.78-82.

1) K5: Khu 5 (*B.T*).

ĐIỆN MẬT
CỦA BAN BÍ THƯ

Ngày 6 tháng 5 năm 1958

Gửi Liên khu uỷ V và Xứ uỷ Nam Bộ thông báo âm mưu của Mỹ - Diệm sau Tuyên cáo 26-4[*]

1. Bức Công hàm 7-3-1958 của Chính phủ ta đã có tác dụng đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống Mỹ trong cả nước. Sức đấu tranh của nhân dân cả nước, sức hưởng ứng của kiều bào và sự ủng hộ của dư luận thế giới đã bắt buộc Diệm phải ra Tuyên cáo 26-4.

Đó là thắng lợi bước đầu của nhân dân ta làm cho Mỹ - Diệm bị cô lập thêm.

Song âm mưu của chúng không thay đổi. Chúng phải ra bản tuyên cáo cốt để che giấu sự can thiệp của Mỹ vào miền Nam, đánh lạc hướng dư luận hòng trốn tránh hiệp thương và tiếp tục âm mưu chia cắt đất nước, phá hoại hoà bình.

Diệm đang ráo riết tuyên truyền giáo dục bản tuyên cáo để một mặt tranh thủ lại dư luận gỡ một phần thế bị động, một mặt tạo cơ hội xâm nhập quần chúng phá cơ sở ta, làm nhụt ý chí đấu tranh của nhân dân.

Để nâng cao giác ngộ chính trị trong nhân dân, chúng ta sẽ ra bản tuyên bố của người phát ngôn Phủ Thủ tướng trong đó nêu rõ lại lập trường căn bản của ta về thống nhất và bác bỏ các luận điệu

---

[*] Đầu đề do chúng tôi đặt (*B.T*).

xuyên tạc của Diệm và đòi chính quyền miền Nam phải hiệp thương để bàn những vấn đề thiết thực trước mắt có quan hệ đến nhân dân hai miền, tạo không khí thuận lợi tiến tới hiệp thương thống nhất nước nhà.

Các anh dựa vào bản tuyên bố của ta giáo dục quần chúng chống mọi luận điệu xuyên tạc của Mỹ - Diệm, làm cho chúng càng bị cô lập hơn nữa trong nhân dân.

2. Yêu cầu cho biết

a) Ảnh hưởng Công hàm 7-3 của ta trong các từng lớp nhân dân.

b) Phản ứng của quần chúng đối Tuyên cáo 26-4 của Diệm.

c) Chú ý cho biết kết quả của bản tuyên bố của người phát ngôn Chính phủ ta sắp công bố nay mai.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.19, tr.139-140.

ĐIỆN MẬT
CỦA BAN BÍ THƯ
GỬI XỨ UỶ NAM BỘ VÀ KHU UỶ V

Ngày 21 tháng 5 năm 1958

Về tình hình trong nước và khả năng của phong trào đấu tranh kinh tế ở miền Nam*

Sự suy sụp của phe đế quốc ngày càng rõ. Những sự kiện gần đây ở Nam Mỹ, ở Liban[1)], v.v. cho thấy phong trào chống Mỹ trên thế giới đang phát triển mạnh, ngày càng gây cho chúng nhiều khó khăn mới. Tình hình này sẽ tác động đến miền Nam có lợi cho phong trào ở nước ta.

Kinh tế Mỹ đang sụt và sắp tới có thể sụt nghiêm trọng hơn, điều đó sẽ ảnh hưởng đến nền kinh tế miền Nam và các nước lệ thuộc Mỹ. Kinh tế miền Nam đang bế tắc sẽ càng thêm bế tắc; sinh hoạt, làm ăn của các từng lớp nhất là nhân dân lao động sẽ thêm khó khăn, do đó sức phản ứng của nhân dân chống lại chế độ Mỹ - Diệm sẽ lên cao.

Tình hình khách quan trong nước và trên thế giới thúc đẩy quần chúng cách mạng, chúng ta phải thấy hết thuận lợi, đánh giá đúng khả năng của phong trào để chỉ đạo đúng mức, đưa phong trào tiến lên.

---

* Đầu đề do chúng tôi đặt (*B.T*).

1) Liban: Libăng (*B.T*).

Trong tình hình hiện nay ở miền Nam, phong trào đấu tranh kinh tế có khả năng mở rộng mặt trận trong tất cả các từng lớp, trong các bộ phận chưa dám tham gia đấu tranh chính trị chống Mỹ - Diệm. Nếu ta biết lợi dụng tình hình mở một phong trào đấu tranh về kinh tế bằng mọi hình thức rất hợp pháp, sát với quyền lợi của mọi từng lớp với những khẩu hiệu thích hợp cho mỗi giới, mỗi địa phương, chúng ta sẽ huy động một phong trào rộng rãi tuy là kinh tế, nhưng sẽ làm cho Mỹ - Diệm càng thêm khó khăn lúng túng, càng bị cô lập trước quần chúng. Phong trào này tuy là kinh tế nhưng hiện nay bao hàm một nội dung chính trị rất sâu sắc. Nội dung chính trị đó là chống chính sách xâm lược, chuẩn bị chiến tranh, lũng đoạn thị trường miền Nam của đế quốc Mỹ, chống chính sách lệ thuộc bán nước của gia đình Diệm. Cho nên một khi phong trào đấu tranh kinh tế được mở rộng và lên cao bao gồm quảng đại quần chúng từ lao động đến tư sản, từ thành thị đến nông thôn thì các khẩu hiệu chính trị sẽ trở thành yêu cầu bức thiết của quần chúng. Khi đó quần chúng sẽ không sợ địch mà sẵn sàng đứng lên đấu tranh mạnh mẽ với những khẩu hiệu chính trị.

Chúng ta nên thấy rõ khả năng tiến lên của phong trào đấu tranh kinh tế. Tuy nhiên trong quá trình đấu tranh công khai về kinh tế chúng ta không quên tuyên truyền khẩu hiệu chính trị, nhưng phải tuỳ từng lúc và từng đối tượng. Đối với bộ phận nào có thể tham gia đấu tranh kinh tế mà sợ liên quan đến chính trị thì chưa vội tuyên truyền khẩu hiệu chính trị. Trong quá trình đấu tranh kinh tế họ sẽ cách mạng hoá dần.

Trong khi chỉ đạo phong trào công khai rộng rãi như thế, cần đề phòng khuynh hướng cải lương. Phải tuyên truyền chống can thiệp Mỹ sâu rộng hơn nữa, phải làm cho nhân dân nhận rõ ngày nào đế quốc Mỹ còn khống chế miền Nam thì đời sống vẫn khó khăn, mọi quyền tự do dân chủ bị bóp nghẹt, hoà bình, thống nhất, độc lập và dân chủ không thể có được. Quan hệ giữa hai miền như đi lại buôn bán, thư từ cũng bị ngăn trở. Cho nên phải đánh đổ sự can thiệp của Mỹ và bọn tay sai làm chỗ dựa cho đế quốc Mỹ ở

miền Nam mới có thể thực hiện thống nhất nước nhà. Cần nhận rõ đây là một cuộc đấu tranh cách mạng lâu dài, gian khổ cho nên phải luôn luôn bảo tồn cơ sở, khéo che giấu lực lượng, càng đấu tranh càng mở rộng cơ sở, mở rộng phong trào.

Trên đây góp một số ý kiến để các anh nghiên cứu và kịp thời áp dụng sát với hoàn cảnh địa phương, đưa phong trào tiến lên.

BAN BÍ THƯ

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.19, tr.175-177.

ĐIỆN MẬT
CỦA BAN BÍ THƯ
GỬI XỨ UỶ NAM BỘ VÀ LIÊN KHU V

Về chủ trương đấu tranh đòi bầu cử lại Quốc hội theo Hiến pháp*

Theo Hiến pháp của MN[1)] thì năm 1959 Quốc hội MN sẽ mãn nhiệm kỳ. Để tranh thủ của phong trào công khai hợp pháp rộng lớn ta nên lợi dụng cơ hội ấy phát động phong trào đòi Quốc hội MN phải được bầu cử theo Hiến pháp đã quy định.

Đấu tranh đòi bầu cử lại Quốc hội MN là cuộc đấu tranh đòi thực hiện cải cách dân chủ, là cuộc đấu tranh hợp pháp dựa vào pháp luật và những quyền dân chủ tối thiểu của CQ[2)] MN nhưng nó có nội dung chính trị rất quan trọng.

Mục tiêu và hình thức của cuộc đấu tranh là cải cách, do đó nó có nhiều khả năng tập hợp lực lượng rộng rãi để giành thắng lợi từng bước tạo điều kiện thuận lợi đưa phong trào cách mạng miền Nam tiến lên.

Nhưng bọn Mỹ - Diệm nhất định sẽ không dám thực hiện đúng quy tắc có tính chất dân chủ vì như vậy chúng sẽ thất bại. Do đó mà cuộc đấu tranh bầu cử đúng đắn theo Hiến pháp sẽ biến

---

* Đầu đề do chúng tôi đặt (*B.T*).

1) MN: miền Nam (*B.T*).

2) CQ: chính quyền (*B.T*).

thành những hành động cách mạng của quần chúng như bãi công, biểu tình, biểu tình thị uy, v.v.. Phong trào này phải tranh thủ được đông đảo binh lính đồng tình ủng hộ.

Để có phong trào đấu tranh mạnh mẽ và rộng lớn sắp tới, ngay bây giờ XU, KU phải có dự kiến và chuẩn bị mọi mặt. Phải biết đưa phong trào tiến lên từng bước, gây thành từng phong trào và biết kết hợp chặt chẽ để mở rộng và đẩy mạnh phong trào tiến lên vững chắc có kế hoạch, có lãnh đạo, phải biết che giấu lực lượng, bảo tồn cơ sở, tránh nôn nóng, chủ quan khinh địch. Phải biết triệt để lợi dụng mọi khả năng công khai hợp pháp và khéo léo kết hợp chặt chẽ mọi hình thức hoạt động công khai hợp pháp với hoạt động bí mật. Phải có một mặt trận thật rộng rãi để tranh đấu cho mục tiêu trên.

Ở thành thị có kế hoạch lợi dụng và nắm chặt phong trào công đoàn, đẩy mạnh công tác tư sản, trí thức vận, phong trào học sinh và báo chí công khai. Ở nông thôn tích cực tranh thủ tề, nắm dân vệ, chấn chỉnh củng cố tổ chức và mọi hoạt động ở nông thôn để kết hợp chặt chẽ với phong trào thành thị.

Trên đây Ban Bí thư chỉ nêu hướng sơ bộ đấu tranh sắp tới, XU, KU nắm tình hình và nghiên cứu kỹ để chuẩn bị có kế hoạch chỉ đạo cụ thể.

XU và KU nắm lấy cơ hội này để đẩy phong trào tiến lên. Các anh có ý kiến gì báo cáo về Ban Bí thư.

Phụ thêm gửi XU NB[1)]: Đoạn này không điện cho LKV[2)].

Vấn đề bố trí cán bộ, chúng tôi xét thấy anh K về S/C[3)] không thích hợp hơn Đ vì công tác S/C có những phức tạp mà Đ có khả năng và có những điều kiện thuận lợi hơn. Người thay Đ chúng tôi có ý kiến là đưa Ba Bụng, K vẫn phụ trách miền Tây. Rút Thanh đưa về miền Tây, việc bố trí tuỳ các anh.

---

1. XU NB: Xứ uỷ Nam Bộ (*B.T*).

2) LKV: Liên khu V (*B.T*).

3) S/C: Sài Gòn - Chợ Lớn (*B.T*).

Các liên tỉnh mạnh dạn đón cán bộ lên, các cấp cũng thế. Cần phải có cán bộ dự trữ để bổ sung kịp thời, đồng thời vừa tránh bao biện.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.19, tr.263-265.

ĐIỆN MẬT
CỦA BAN BÍ THƯ GỬI XỨ UỶ NAM BỘ VÀ LIÊN KHU UỶ V

Ngày 25 tháng 7 năm 1958

Nhận định tình hình Trung Cận Đông và ảnh hưởng của nó tới miền Nam[*]

(Trích)

.....

II- ẢNH HƯỞNG ĐỐI VỚI MIỀN NAM VÀ MẤY VIỆC CẦN CHÚ Ý Ở MIỀN NAM

1. Đẩy mạnh tuyên truyền chống Mỹ: Tình hình Trung Cận Đông làm cho đồng bào ta ở miền Nam thấy rõ thêm mặt nạ đế quốc Mỹ, do đó phong trào chống Mỹ ở MN có điều kiện phát triển mạnh và bao gồm nhiều tầng lớp rộng rãi. Tình hình ấy làm cho nội bộ bọn đế quốc nhất là Mỹ, Pháp ở MN vì tranh giành quyền lợi ở MN sẽ mâu thuẫn hơn. Nội bộ bọn Diệm thêm hoang mang, mâu thuẫn và phân hoá thêm. Mỹ - Diệm sẽ bị mất tin tưởng trong một số người xưa nay bám theo chúng và như thế chúng sẽ cô lập hơn.

Dựa vào nội dung Công hàm 7-3, bản Tuyên bố ngày 8-5 và

[*] Đầu đề do chúng tôi đặt (*B.T*).

Lời kêu gọi của Mặt trận Tổ quốc TW nhân dịp 20-7 vừa rồi tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân đẩy mạnh ý thức chống Mỹ. Cần viết hoặc in thật nhiều lời kêu gọi của MTTQ[1)] phát trong nhân dân và gửi cho nhân viên chính quyền và quân đội MN.

Về đấu tranh chống Mỹ, cần nghiên cứu kỹ và áp dụng cụ thể Chỉ thị số 23/H ngày 21-5 của BBT theo hoàn cảnh của mỗi nơi cho thiết thực. Và để chuẩn bị đối với kỳ Q.hội[2)] năm tới của Diệm, cần nghiên cứu Chỉ thị ngày 22-7 để có thì giờ chuẩn bị quần chúng ngay từ bây giờ.

2. Đề phòng khiêu khích, tránh bộc lộ cơ sở, triệt để áp dụng nguyên tắc bí mật về tổ chức và lãnh đạo đấu tranh: Để đề phòng và đặt phong trào cách mệnh ở MN trong tình hình đang biến chuyển bất lợi cho chúng, làm hàng ngũ chúng hoang mang, bọn Mỹ - Diệm sẽ khiêu khích và đàn áp phong trào. Cũng có thể bọn Pháp xúi giục bọn thân Pháp (gần đây có hoạt động), gây khiêu khích để chúng thúc ép bọn Mỹ - Diệm và nhân cơ hội ấy bọn Mỹ - Diệm sẽ đàn áp phong trào, nên cán bộ ta phải hết sức sáng suốt tránh khiêu khích. Phải hết sức bảo tồn lực lượng, tránh bộc lộ cơ sở và triệt để áp dụng nguyên tắc bí mật về tổ chức và lãnh đạo đấu tranh.

3. Kiểm tra kỹ tổ chức và cơ sở của ta. Trong tình hình hiện nay làm cho địch đề phòng hơn. Chúng giữ quân đội tại ngũ như ở Quân khu 2 và 3, một số công chức cao cấp không được đi xa, v.v., đề phòng đối phó với phong trào quần chúng. Có thể chúng sẽ bắt bớ tràn lan, vì chúng đã chỉ thị kiểm tra trong quân đội và cơ quan chính quyền, do đó ta phải khép chặt hàng ngũ của ta, mạnh dạn thay đổi cán bộ nếu cần, không để địch phá cơ sở ta. Việc ăn ở, đi lại, giấy tờ phải hết sức thận trọng, không thể khinh địch.

4. Về lãnh đạo tư tưởng - Cần nhận rõ đường lối chung của phe ta hiện nay là gìn giữ hoà bình. Tình hình Trung Cận Đông càng

---

1) MTTQ: Mặt trận Tổ quốc (*B.T*).

2) Q.hội: Quốc hội (*B.T*).

làm cho ta thấy rõ lực lượng đấu tranh chính trị và khả năng hoà bình thống nhất nước nhà. Nhưng không phải vì thế mà nôn nóng, lạc quan tếu, khinh địch, chủ quan trở lại tư tưởng đấu tranh võ trang, muốn giải quyết mau V.đề[1)] thống nhất bằng chiến tranh là rất nguy hiểm, chỉ có tập hợp rộng rãi lực lượng quần chúng đấu tranh chống Mỹ - Diệm từ thấp lên cao, xây dựng thực lực cách mạng của quần chúng, tập hợp lực lượng đấu tranh chính trị mạnh mẽ, chúng ta mới có thể thay đổi cục diện chính trị ở miền Nam để hoà bình thống nhất đất nước.

Một mặt khác, phải chống tư tưởng bi quan, thiếu tin tưởng ở khả năng đấu tranh chính trị để hoà bình thống nhất nước nhà, hoặc tiêu cực chờ đợi làm giảm sút chí khí phấn đấu, khắc phục khó khăn gian khổ đưa phong trào cách mệnh tiến lên. Phải ra sức tuyên truyền giáo dục làm cho đảng viên và quần chúng thấy rõ sức mạnh của phe ta, của phong trào cách mệnh giải phóng dân tộc hiện nay, những thắng lợi trong nước ta, thấy rõ sự suy sụp không gì cứu vãn được của phe đế quốc, sự cô lập của Mỹ - Diệm ở MN để làm cho đảng viên và quần chúng càng phấn khởi cách mệnh, tin tưởng ở thắng lợi mà ra sức phấn đấu anh dũng và bền bỉ cho sự nghiệp thống nhất. Không lạc quan tếu, phiêu lưu, làm bộc lộ lực lượng để địch đánh trúng đích, phá hoại phong trào, nhưng cũng không rụt rè không dám đấu tranh làm co hẹp phong trào. Tư tưởng cán bộ, đảng viên phải được thông suốt thì ta mới đưa phong trào tiến lên đúng mức, vững chắc và mạnh mẽ.

*

* *

Trên đây tóm tắt mấy ý kiến chính theo sơ bộ nhận định của Bộ Chính trị. Tình hình Trung Cận Đông đang diễn biến cần phải theo dõi thêm. Các anh nghiên cứu và tuỳ theo hoàn cảnh địa phương có kế hoạch lãnh đạo tư tưởng cho sát với đảng viên và quần chúng.

---

1) V.đề: vấn đề (*B.T*).

Trong tình hình hiện nay, TW cần nắm rõ tình hình MN mau lẹ và kịp thời. Cần chấn chỉnh ngay phương tiện và cơ quan liên lạc để thường xuyên báo cáo tình hình cho TW.

PHẠM HÙNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.19, tr.276-278.

CHỈ THỊ
CỦA BAN BÍ THƯ

Số 98-CT/TW, ngày 15 tháng 8 năm 1958

Về vấn đề đối phó với âm mưu của địch định gây di cư và đưa gián điệp, biệt kích ra miền Bắc

Qua những tin tức nhận được gần đây, bọn Mỹ - Diệm đang ráo riết chuẩn bị tung gián điệp biệt kích ra miền Bắc; chúng định lợi dụng bọn phản động trong giáo dân để kích động vấn đề di cư hòng phá rối miền Bắc, phá ảnh hưởng của ngày kỷ niệm 19-8 và 2-9 của ta. Vì vậy, các cấp uỷ các địa phương nhất là những nơi có đông đồng bào giáo dân phải hết sức cảnh giác với âm mưu này của kẻ địch.

Ban Bí thư nhắc các cấp uỷ chú trọng mấy công tác dưới đây:

1. Phải có kế hoạch cụ thể đề phòng chúng tung gián điệp, biệt kích ra miền Bắc (bằng đường máy bay, bằng đường biển, hay qua biên giới) và đề phòng chúng gây những vụ đột xuất như di cư, biểu tình, v.v.. Kế hoạch cần có trọng điểm tuỳ theo tình hình chính trị phức tạp ở địa phương.

2. Kẻ địch có thể gây khiêu khích, để khi ta đối phó không khéo thì chúng có thể nhân đó mà kích động quần chúng, gây những vụ đột xuất. Cho nên các cấp uỷ phải bình tĩnh, nắm vững tình hình, tránh khiêu khích của địch.

3. Khu uỷ IV và Đảng uỷ khu vực Vĩnh Linh cần chú ý nắm vững tình hình địch bên kia giới tuyến và cần lãnh đạo các lực

lượng bộ đội, công an, tăng cường việc kiểm soát, bố trí lực lượng nhưng không làm cản trở cho sinh hoạt quần chúng.

4. Tổng Quân uỷ và Đảng đoàn Bộ Công an cần chỉ đạo các cấp bộ đội và công an các địa phương cùng cấp uỷ địa phương cùng nhau nghiên cứu kế hoạch kịp thời đề phòng và đối phó với tình hình có thể xảy ra.

T/M BAN BÍ THƯ

LÊ DUẨN

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.19, tr.289-290.

ĐIỆN MẬT
CỦA BAN BÍ THƯ GỬI XỨ UỶ NAM BỘ

Số 33/4, ngày 20 tháng 8 năm 1958

Thông báo tình hình Nam Bộ và chủ trương công tác[*]

Trong năm qua địch tăng cường đàn áp khủng bố ở Nam Bộ. Chúng đem áp dụng các kinh nghiệm đàn áp phong trào Khu V, lấy tỉnh Mỹ Tho làm thí điểm, tập trung lực lượng cán bộ ở đây, càn đi càn lại lâu ngày ở một nơi cốt đánh phá cho được cơ sở ta. Phương pháp này nhất định chúng sẽ đem làm ở các nơi khác. Với những tổn thất đáng tiếc của Mỹ Tho và một số nơi, chúng ta biết thêm phương pháp của địch đồng thời thấy rõ khuyết điểm của bản thân ta. Các anh cần rút các kinh nghiệm này để chỉ đạo đối phó với địch cho có hiệu quả. Vấn đề căn bản nhất hiện nay là phải tiếp tục củng cố chi bộ cho thật vững, về tư tưởng thông suốt đường lối, về tổ chức đảm bảo thật tinh giản và bí mật.

Theo báo cáo các anh, có những chi bộ khi giặc đến các đảng viên không phải trốn tránh hoặc rời xã, mà ở lại đó hoà mình trong quần chúng, lãnh đạo đấu tranh với địch, cùng với quần chúng kéo lên huyện, tỉnh, v.v.. Xây dựng chi bộ được như thế là rất vững. Nhưng chi bộ hiện nay phần lớn chưa được bí mật, cần phải tích cực củng cố các chi bộ cho được như trên.

---

[*] Đầu đề do chúng tôi đặt (*B.T*).

Trong hoàn cảnh miền Nam hiện nay, vấn đề che giấu lực lượng là hết sức quan trọng. Trong chỉ đạo đấu tranh cần phải thận trọng, tránh phô trương làm bộc lộ lực lượng. Có khi trong đấu tranh ta thắng lợi trước mắt nhưng nếu lực lượng bị bộc lộ thì sẽ khó khăn về sau. Cho nên cần luôn luôn nắm vững phương châm: khéo công tác, khéo che giấu lực lượng, trường kỳ tồn tại, càng đấu tranh càng phát triển cơ sở.

Muốn đưa phong trào lên căn bản là phải triệt để lợi dụng hợp pháp như thế cơ sở mới không thoát ly quần chúng, phong trào mới có thể rộng và mạnh. Việc sử dụng hình thức bất hợp pháp cũng cần thiết nhưng phải cân nhắc kỹ và làm có chừng mực để không bộc lộ lực lượng.

Sắp tới địch sẽ tiếp tục tăng cường khủng bố, áp dụng rộng ra cách chúng làm ở Mỹ Tho, Xứ uỷ nên chú trọng chỉ đạo công tác củng cố chi bộ hơn nữa, phải làm một cách tích cực, chủ động, kiên quyết áp dụng các kinh nghiệm đã tổng kết, nếu không làm kịp thời thì khi địch đánh mạnh sẽ bị động không tránh được tổn thất.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.19, tr.297-298.

TVBE[1] GỬI CEB[2]

Các đồng chí thân mến,

Tháng trước, TVBE có nhận được ý kiến của CEB đối với các bản nhận xét tình hình học tập do BTHBE[3] thảo. Vừa rồi, TVBE nhận được mấy ý kiến của CEB giải đáp cho lớp huấn luyện huyện về vấn đề nhiệm vụ và đối tượng của cách mạng miền Nam. TVBE lại vừa nghe đồng chí Mười, cán bộ BTHBE, báo cáo về các điểm còn chưa thống nhất giữa đồng chí Mười và CEB.

Ngày 28-1-1958, TVBE đã họp, nghiên cứu tất cả các ý kiến của CEB, của các tỉnh trong CEB (qua các biên bản và báo cáo học tập) và của BTHBE. Dưới đây là ý kiến của Hội nghị TVBE chung quanh các vấn đề:

1. Nhiệm vụ chiến lược và đối tượng của cách mạng miền Nam.

Nhiệm vụ trước mắt và đối tượng cần đánh đổ trước mắt của cách mạng miền Nam.

2. Phải đứng trên tinh thần nào mà vận dụng sách lược!

3. Nhận định về chánh quyền Liên hiệp dân chủ có tánh chất dân tộc độc lập.

4. Vấn đề cách mạng và bạo lực.

---

1) TVBE: Thường vụ Xứ uỷ Nam Bộ (*B.T*).

2) CEB: Các khu uỷ trong Xứ uỷ Nam Bộ (*B.T*).

3) BTHBE: Ban Tuyên huấn Xứ uỷ Nam Bộ (*B.T*).

I - NHIỆM VỤ CHIẾN LƯỢC VÀ ĐỐI TƯỢNG CỦA CÁCH MẠNG MIỀN NAM, NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT VÀ ĐỐI TƯỢNG CẦN ĐÁNH ĐỔ TRƯỚC MẮT CỦA CÁCH MẠNG MIỀN NAM

1. Mục đích cuối cùng của Đảng ta là thiết lập chế độ xã hội chủ nghĩa và chế độ cộng sản chủ nghĩa ở Việt Nam. Muốn đi đến mục đích cuối cùng đó, Đảng phải hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân (tức là cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới hay là cách mạng dân chủ mới). Vì nước Việt Nam bị hai từng áp bức đế quốc và phong kiến, nên cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân nhằm mang lại quyền độc lập dân tộc cho nhân dân và nhằm thủ tiêu chế độ chiếm hữu ruộng đất, thực hiện khẩu hiệu "Người cày có ruộng". Đó là nhiệm vụ phản đế, phản phong của cách mạng Việt Nam. Đó là nhiệm vụ chiến lược lâu dài của cách mạng Việt Nam.

Từ năm 1930, Đảng ta nắm vững nhiệm vụ đó, tuỳ từng lúc có chiến thuật khác nhau.

2. Hiện nay, cuộc cách mạng dân chủ nhân dân đã thành công trên một nửa nước ta. Miền Bắc đã được hoàn toàn giải phóng khỏi ách đế quốc và căn bản hoàn thành cải cách ruộng đất. Ở đây, nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân (tức là cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới ở Việt Nam) đã căn bản làm xong. *Yêu cầu cơ bản của cách mạng Việt Nam ở miền Bắc hiện nay là củng cố những thành quả cách mạng đã thu được và chuyển sang làm cách mạng xã hội chủ nghĩa*[1)]. Như vậy, hiện nay ở miền Bắc đang đi vào bước quá độ tiến sang xã hội chủ nghĩa. Ở miền Bắc, nhiệm vụ chiến lược không còn là cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân nữa mà là cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Trong lúc miền Bắc đã được hoàn toàn giải phóng, thì miền

---

1) Trường Chinh: *Cách mạng Tháng Mười và cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam.*

Nam vẫn còn bị đế quốc, phong kiến thống trị. Ngoài yêu cầu hoà bình thống nhất là yêu cầu chung cả nước, miền Nam còn có yêu cầu dân tộc, dân chủ của mình. *Yêu cầu cơ bản của CMVN*[1] *ở miền Nam là tiếp tục những nhiệm vụ phản đế và phản phong kiến của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân...*[2] Cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Việt Nam chưa hoàn thành trong cả nước, là vì cuộc cách mạng đó chưa hoàn thành ở miền Nam. Như vậy, nhiệm vụ chiến lược phản đế, phản phong, dân tộc dân chủ của cách mạng Việt Nam là nhiệm vụ chiến lược của cách mạng miền Nam hiện nay.

Chúng ta không thể nhận định rằng cách mạng miền Nam chỉ thi hành sách lược của cách mạng toàn quốc, bởi vì hiện nay, đứng trên phạm vi cả nước mà nói, thì *nhiệm vụ chiến lược của cách mạng hai miền khác nhau.* Tình hình nước ta đặc biệt phức tạp. Chúng ta vừa làm cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, vừa làm nhiệm vụ hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam[3]. Mặc dầu cả hai miền đều có mục tiêu đấu tranh chung là cùng nhau gìn giữ hoà bình, thực hiện thống nhất đất nước, và mặc dầu phong trào cách mạng hai miền hỗ trợ chặt chẽ nhau, nhưng miền Nam chưa hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, trong khi miền Bắc đã bước sang một nhiệm vụ chiến lược khác là tiến lên xã hội chủ nghĩa. Vậy thì, hiện nay, *hễ nói đến nhiệm vụ chiến lược phản đế phản phong thì nhiệm vụ đó chính là nhiệm vụ của miền Nam, chủ yếu là nhiệm vụ của miền Nam.*

3. Đã nhận rõ nhiệm vụ chiến lược của cách mạng miền Nam thì chúng ta có thể nhận rõ đối tượng của cách mạng miền Nam. Cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam nhằm đánh đổ đế quốc, phong kiến. Miền Nam hiện nay vẫn chịu dưới

---

1) CMVN: cách mạng Việt Nam (*B.T*).

2) Trường Chinh: *Cách mạng Tháng Mười và cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam.*

3) Xã luận báo *Nhân dân,* ngày 6-1-1958.

hai từng áp bức đế quốc, phong kiến. Đế quốc, phong kiến là kẻ đang cản trở bước tiến của nhân dân miền Nam, đang thống trị nhân dân miền Nam. Cuộc cách mạng miền Nam phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng nhân dân miền Nam khỏi ách đô hộ của đế quốc Mỹ để thực hiện độc lập dân tộc và phải giải phóng cho nông dân miền Nam khỏi ách bóc lột tô tức của địa chủ phong kiến, để thực hiện khẩu hiệu "Người cày có ruộng". Vì đế quốc và phong kiến đang chia cắt đất nước ta, và chuẩn bị gây lại chiến tranh tàn khốc, cho nên cách mạng miền Nam còn có nhiệm vụ cùng với miền Bắc gìn giữ hoà bình và thực hiện thống nhất đất nước.

4. Chúng ta cần phải nhận rõ cuộc đấu tranh cách mạng ở miền Nam hiện nay là một cuộc *đấu tranh giai cấp,* giữa giai cấp công nhân, nông dân, tiểu tư sản và tư sản dân tộc và các phần tử tiến bộ khác do Đảng ta lãnh đạo một bên chống lại giai cấp tư bản đế quốc và giai cấp địa chủ một bên. Cuộc đấu tranh giai cấp đó rất ác liệt, sâu sắc, bởi vì đế quốc bị đánh bật ra khỏi miền Bắc, cố chết bám chặt lấy miền Nam, bởi vì giai cấp địa chủ phong kiến bị tiêu diệt ở miền Bắc cố chết duy trì quyền lợi phong kiến ích kỷ trên đầu cổ nhân dân miền Nam. Cuộc xung đột giai cấp đó chỉ chấm dứt khi nào bọn đế quốc và giai cấp địa chủ bị đánh ngã, nghĩa là khi nào cuộc cách mạng dân tộc dân chủ thành công. Vì vậy, xét tương quan lực lượng cách mạng và phản cách mạng ở miền Nam là xét tương quan giữa các giai cấp cách mạng và phản cách mạng ở miền Nam. *Đứng trên chiến lược cách mạng miền Nam* mà nói, không thể chỉ nói đến việc đánh đổ cá nhân hay từng nhóm phản động, mà phải nói đến việc đánh đổ toàn bộ các giai cấp phản động. Giữa các giai cấp cách mạng và các giai cấp phản cách mạng, không thể có việc thoả hiệp hay thương lượng mà chỉ có giai cấp cách mạng đánh đổ giai cấp phản cách mạng. Dầu thoả hiệp hay thương lượng trong một thời gian ngắn, với những điều kiện nào đó, cũng không thể được.

Chúng ta cần khẳng định với nhau những điểm căn bản nói trên.

5. Như trên đã nói, cuộc cách mạng miền Nam nhằm hoàn thành nhiệm vụ phản đế, phản phong, thiết lập chế độ dân chủ

nhân dân ở miền Nam Việt Nam. Đó là nhiệm vụ chiến lược lâu dài của cách mạng miền Nam, tiếp tục nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam.

Hiện nay, miền Nam vẫn còn tánh chất thuộc địa và nửa phong kiến. Bọn thực dân kiểu mới Mỹ và bọn tay sai phong kiến Diệm đang biến miền Nam thành thuộc địa kiểu Mỹ, đang âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta, đang chuẩn bị gây chiến tranh và đang dùng chánh sách độc tài phát xít đàn áp nhân dân ta và bóc lột vơ vét nhân dân ta tận xương tuỷ. Vì vậy, trước mắt, nhân dân miền Nam kiên quyết phấn đấu gìn giữ hoà bình, giành độc lập dân tộc, thực hiện thống nhất nước nhà, đập tan chánh sách độc tài phát xít và chánh sách bóc lột vơ vét của đế quốc phong kiến Mỹ - Diệm, thiết lập một chánh quyền liên hiệp dân chủ có tánh chất dân tộc độc lập.

Đối tượng trước mắt cần phải đánh đổ ngay của cách mạng miền Nam là "đế quốc xâm lược phát xít Mỹ và bọn phong kiến độc tài, trả thù hiếu chiến Diệm (ĐLCMMN[1)]). Đặc tính của tập đoàn Ngô Đình Diệm là độc tài, phát xít, háo chiến, trả thù, gia đình trị. Chúng là một nhóm đại địa chủ quan liêu. Chúng ta nói như vậy là đứng về mặt sách lược. Thực tế, bọn Ngô Đình Diệm chính là bọn đại biểu cho giai cấp địa chủ. Trong khi nhấn mạnh về các đặc tính nói trên của bọn Diệm, chúng ta không được tách rời với tánh chất giai cấp của chúng.

Tóm lại, đối tượng của cách mạng miền Nam là đế quốc Mỹ và giai cấp phong kiến địa chủ nói chung. Nếu cho rằng cách mạng miền Nam không nhằm đánh đổ toàn bộ giai cấp địa chủ là không đúng. Chưa đánh ngã hai kẻ thù đó thì cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân miền Nam chưa thể thành công.

Nhiệm vụ trước mắt của cách mạng miền Nam là gìn giữ hoà bình thực hiện thống nhất độc lập và dân chủ. Đối tượng cần phải

---

1) ĐLCMMN: Đường lối cách mạng miền Nam (*B.T*).

đánh ngã ngay trước mắt của cách mạng miền Nam là đế quốc Mỹ và bọn tay sai của chúng mà Ngô Đình Diệm là đại biểu.

II- PHẢI ĐỨNG TRÊN LẬP TRƯỜNG NÀO MÀ VẬN DỤNG SÁCH LƯỢC !

1. Để hoàn thành nhiệm vụ chiến lược của cách mạng miền Nam, chúng ta có sách lược phân hoá, cô lập, trung lập kẻ thù, tập trung lực lượng, chĩa mũi nhọn vào kẻ thù chính cần phải đánh đổ ngay trước mắt. Nếu tiến hành cách mạng miền Nam mà không biết phân hoá, cô lập, trung lập kẻ thù, không có sách lược mềm dẻo và linh động thì chúng ta sẽ đánh kẻ thù tràn lan, làm suy giảm lực lượng của ta, không theo đúng phương châm "thêm bạn bớt thù". Như vậy, cách mạng sẽ thêm khó khăn. Vận dụng sách lược cách mạng là điều hết sức quan trọng.

Trong hoàn cảnh hiện nay ở miền Nam, chúng ta còn cần phải chú ý đến sách lược nhiều hơn nữa. Cuộc đấu tranh cách mạng miền Nam trước mắt là nhằm thoả mãn các yêu cầu dân tộc và dân chủ của nhân dân, nhứt là các yêu cầu dân tộc. Phải giải phóng miền Nam khỏi ách đế quốc Mỹ, phải chống chiến tranh tái diễn trên cả nước và phải thực hiện thống nhứt Tổ quốc ta. Yêu cầu đó là yêu cầu của mọi người dân yêu nước. Yêu cầu đó có khả năng tập hợp các tầng lớp nhân dân rộng rãi đứng vào mặt trận chống Mỹ - Diệm ở miền Nam. Một mặt khác, uy thế của kháng chiến và uy thế của Đảng đã làm cho nội bộ kẻ thù phân hoá dữ. Trên tinh thần dân tộc và trước sức mạnh của quần chúng nhân dân do Đảng ta lãnh đạo, nhiều từng lớp, nhiều cá nhân trong các giai cấp bóc lột, phản cách mạng tỏ vẻ lừng chừng, giữ thế trung lập có lợi cho cách mạng. Hơn nữa chính chính sách độc tài phát xít gia đình trị của bọn Ngô Đình Diệm làm cho một số bộ phận ngay trong tập đoàn thống trị miền Nam bất mãn, lừng chừng. Khả năng tập hợp một mặt trận dân tộc dân chủ rộng rãi không lúc nào thuận lợi hơn lúc này. Không biết vận dụng sách lược

mềm dẻo, linh hoạt để tranh thủ thêm bạn và cô lập phân hoá kẻ thù là sai lầm rất nghiêm trọng.

2. Nhưng cần phải nhớ kỹ điều này: "cần nói trung lập được ai thì trung lập, lôi kéo được ai thì lôi kéo là chiến thuật mềm dẻo. Chiến thuật ấy phải phụng sự cho những nhiệm vụ chiến lược nhứt định (ĐLCMMN). Sách lược, chiến thuật dầu mềm dẻo đến đâu cũng không được đi ra ngoài nhiệm vụ chiến lược, không được chọi lại nhiệm vụ chiến lược. Đặc biệt đứng trước hoàn cảnh phức tạp của đấu tranh giai cấp, việc vận dụng sách lược phải luôn luôn đi đôi với việc giữ vững nguyên tắc"[1)].

Giáo dục sách lược cho cán bộ, đảng viên là cần thiết nhưng phải gắn chặt việc giáo dục đó với nội dung, lập trường, quan điểm giai cấp, với nhiệm vụ chiến lược lâu dài của cách mạng miền Nam.

Qua các nhận thức của CEB và của các tỉnh trong CEB, TVBE nhận thấy một số vấn đề sau đây chung quanh việc nhận định về *chiến lược* và *sách lược* cách mạng miền Nam, cần phải được xác định lại cho đúng:

a) Cách mạng miền Nam có nhằm đánh đổ toàn bộ giai cấp địa chủ không? Có. Vì đánh đổ giai cấp địa chủ là nhiệm vụ chiến lược của cách mạng miền Nam. Điểm này, phần trên đã có nói rõ: "Chúng ta chống địa chủ nhưng có phân biệt đối đãi, có trung lập lôi kéo từng người hay từng bộ phận nhỏ, *đó chỉ là chiến thuật phân hoá một phần nào giai cấp địa chủ"* (ĐLCMMN).

b) Trong khi thực hiện các khẩu hiệu hoà bình thống nhứt, độc lập dân chủ, chúng ta có tiến hành tuyên truyền trong nông dân khẩu hiệu "Người cày có ruộng" không?. Chúng ta phải tuyên truyền. Chúng ta phải làm cho nông dân thấy rõ thành quả của cuộc cách mạng điền địa ở miền Bắc, thấy rõ ở miền Bắc hiện nay mỗi người đều có ruộng cày và đang đi lần vào con đường hợp tác hoá. Chúng ta phải làm cho nông dân ở miền Nam thấy rõ phải

---

1) Xã luận báo *Nhân dân,* số ra ngày 6-1-1958.

làm cách mạng đánh đổ đế quốc và phong kiến để cũng có ruộng cày như nông dân miền Bắc. Lực lượng cách mạng chủ yếu ở miền Nam đánh đổ Mỹ - Diệm là giai cấp nông dân. Nếu không vạch cho nông dân thấy rõ quyền lợi lâu dài của mình thì không thể động viên nông dân hăng hái quyết tâm đấu tranh cách mạng được.

Đối với địa chủ, chúng ta cũng phải nói minh bạch chánh sách của Đảng ta đối với họ. Chúng ta cho họ biết rằng cách mạng miền Nam do Đảng ta lãnh đạo, nhằm thủ tiêu chế độ địa chủ phong kiến chiếm hữu ruộng đất và ách bóc lột địa tô là hình thức bóc lột lạc hậu, ngăn trở bước tiến của xã hội Việt Nam. Tuy nhiên, cách thức thủ tiêu giai cấp địa chủ ở miền Nam sẽ tiến hành từng bước và có phân biệt đối đãi. Nếu hiện nay, những phần tử địa chủ nào đó tán thành độc lập, hoà bình, thống nhất, dân chủ, cùng với nhân dân miền Nam đấu tranh chống Mỹ - Diệm, thi hành các chánh sách của Đảng đối với nông dân thì họ sẽ được cách mạng chiếu cố. Cách mạng chiếu cố quyền lợi của họ, cụ thể là sau này sẽ mua ruộng đất của họ, sẽ giúp cho họ tự cải tạo bằng lao động, bằng sản xuất, chuyển thành tư sản dân tộc, v.v.. Thực tế, chúng ta không nói điều đó, địa chủ cũng đã rõ. Họ biết hiện nay ở miền Bắc giai cấp địa chủ đã bị thanh toán và trong tương lai, giai cấp địa chủ ở miền Nam cũng sẽ bị thanh toán. Họ cũng từng biết trong lúc kháng chiến, cách mạng đã tịch thu ruộng đất của một số địa chủ cấp cho dân cày.

Trong chánh sách đối với địa chủ, chúng ta có mềm dẻo, linh hoạt, nhưng trong công tác tuyên truyền giáo dục, chúng ta cần phải làm cho địa chủ hiểu chủ trương căn bản của Đảng ta đối với vấn đề ruộng đất.

c) Chúng ta phải nhận thức về giai cấp địa chủ thế nào cho đúng?

Trong khi học tập đường lối cách mạng miền Nam, có nhiều KE trong CEB cho rằng "địa chủ có tinh thần cách mạng", "cần phải giải quyết thoả đáng quyền lợi cho địa chủ để lôi kéo địa chủ

đi với cách mạng", v.v.. Những nhận thức nói trên, về căn bản là sai lầm.

- Trước hết, giai cấp địa chủ là kẻ thù của nhân dân miền Nam, cần phải bị đánh đổ. *Thái độ của chúng ta đối với địa chủ là thái độ đối với kẻ thù.* Nếu ta có hoà hoãn đối với một từng lớp địa chủ nào, hay một số cá nhân địa chủ nào, đó chỉ là chiến thuật của ta đối với kẻ thù, là thái độ của chúng ta đối với kẻ thù. Không lúc nào chúng ta có thể xem giai cấp địa chủ là bạn được.

Các đồng chí CEB cho rằng "mâu thuẫn trong nội bộ địch (các đồng chí muốn nói là mâu thuẫn giữa địa chủ và Mỹ - Diệm) là bạn đồng minh của giai cấp vô sản". Nói như thế rất đúng, bởi vì bất cứ sự lục đục nào trong nội bộ địch cũng đều có lợi cho ta cả. Nhưng, *sự mâu thuẫn* đó là đồng minh, *chớ không phải giai cấp địa chủ là đồng minh.* Nếu chúng ta lầm lộn điểm này thì nguy hiểm.

Chúng ta biết rằng địa chủ và nông dân mâu thuẫn quyền lợi sâu sắc, không thể nào dung hoà và không bao giờ chúng ta chủ trương dung hoà. Mà chủ yếu của lực lượng cách mạng miền Nam là nông dân, thì muốn trung lập, lôi kéo một vài người mà chưa chắc đã trung lập lôi kéo được, mà phải bỏ hàng ngàn, hàng vạn người là một chuyện không thể hiểu được" (ĐLCMMN). Vả lại, địa chủ "nói đến nước nhà, nhưng cốt để lấy ruộng của dân cày" (ĐLCMMN), chính vì vậy mà thái độ của chúng ta phải dứt khoát. Đứng về chiến lược cách mạng miền Nam, giai cấp địa chủ là kẻ thù của nhân dân miền Nam. Đứng về nhiệm vụ cách mạng trước mắt, giai cấp địa chủ cũng là kẻ thù của nhân dân miền Nam. Chỗ khác nhau là trước mắt, chúng ta chưa chủ trương đánh gục ngay giai cấp địa chủ.

Vì điều kiện tương quan lực lượng ở miền Nam hiện nay, chúng ta *chưa đề ra ngay trước mắt nhiệm vụ đánh gục giai cấp địa chủ,* nhưng quá trình đấu tranh chống Mỹ - Diệm cũng là quá trình chống giai cấp địa chủ, phân hoá giai cấp địa chủ để đánh lần, tiến tới đánh đổ toàn bộ giai cấp địa chủ. Tất cả mọi chủ

trương chánh sách của chúng ta đều phải xây dựng trên lập trường quan điểm này.

- Chúng ta có thể "giải quyết thoả đáng quyền lợi cho giai cấp địa chủ" không? Nhứt định là không! Chúng ta cũng không thể giải quyết thoả đáng quyền lợi cho những từng lớp địa chủ, những cá nhân địa chủ đi với chúng ta. Làm thế nào giải quyết thoả đáng quyền lợi của một giai cấp bóc lột được? Ngay đối với những nhân sĩ địa chủ tiến bộ, chủ trương của ta cũng đòi họ phải giảm tô, giữ nguyên canh (hiện nay) và tiến tới đòi họ phải từ bỏ sự bóc lột tô, từ bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất.

d) Chính quyền miền Nam có phải đại biểu cho giai cấp địa chủ không? Có đồng chí cho rằng chánh quyền miền Nam chỉ là một nhóm người không đại biểu cho quyền lợi giai cấp nào cả. Có đồng chí cho rằng chánh quyền miền Nam cũng áp bức bóc lột giai cấp địa chủ, không mang lợi ích gì cho giai cấp địa chủ và giữa giai cấp địa chủ và chánh quyền miền Nam mâu thuẫn sâu sắc.

Chúng ta biết rằng không có một loại chánh quyền nào mà không dựa trên một cơ sở giai cấp nhứt định. Chánh quyền miền Nam hiện nay là tiêu biểu cho quyền lợi của đế quốc Mỹ, và giai cấp địa chủ phong kiến.

Chúng ta thừa nhận rằng trong nội bộ chánh quyền miền Nam có mâu thuẫn. Đó là mối mâu thuẫn giữa Mỹ và Diệm, giữa bọn thân Mỹ chống Diệm, giữa bọn tư sản mại bản với bọn địa chủ, v.v. mâu thuẫn nội bộ chúng càng ngày càng sâu sắc, vì chánh sách nô dịch trắng trợn của đế quốc Mỹ và chánh sách gia đình trị độc tài của Diệm gây ra cũng có, nhưng chủ yếu là vì phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân miền Nam, vì sự lớn mạnh của miền Bắc và của phe ta nói chung đã phân hoá chúng.

Chúng ta nói rằng giai cấp địa chủ có những mâu thuẫn với chánh quyền miền Nam, nói như thế là đúng! Chúng mâu thuẫn là vì quyền lợi không cùng nhau thoả mãn. Ngay trong giai cấp địa chủ cũng có mâu thuẫn giữa bọn đại, trung và tiểu địa chủ. Chúng luôn luôn tìm dịp để "cá lớn nuốt cá bé". Đó là quy luật phát triển

và tiêu diệt của các giai cấp bóc lột. Nhưng, bọn chúng nhứt trí với nhau trước quần chúng nông dân. Giai cấp địa chủ biết rõ rằng chánh quyền miền Nam là chánh quyền của chúng, binh vực quyền lợi cho chúng về căn bản, nên về căn bản chúng ủng hộ chánh quyền miền Nam, chống lại nông dân, tuy chúng chưa hoàn toàn thoả mãn. Thực tế trong 3 năm nay, chánh quyền miền Nam với các dụ số 2, 57, v.v. đã cướp giựt ruộng đất của nông dân cho địa chủ. Trong các cuộc tranh chấp về ruộng đất, chánh quyền miền Nam luôn luôn binh vực giai cấp địa chủ, luôn luôn đứng về phía địa chủ mà áp bức nông dân. Gần đây, vụ Diệm ủng hộ địa chủ cướp công của nông dân di cư ở Cái Sắn là sự kiện rõ ràng trước mắt chúng ta.

Chánh sách gia đình trị của Ngô Đình Diệm có làm cho địa chủ bất mãn. Nhưng đó là sự bất mãn giữa bọn thống trị với nhau, về các quyền lợi của bọn thống trị đó với nhau. Mâu thuẫn giữa địa chủ và chánh quyền miền Nam không phải là mâu thuẫn giữa giai cấp bị trị đối với giai cấp thống trị, cũng không phải giống như mối mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản dân tộc Việt Nam với Mỹ - Diệm. Mâu thuẫn đó chủ yếu cũng chính là do sức mạnh, uy thế của nhân dân đã tạo ra. Mỹ - Diệm không thể trắng trợn và hoàn toàn tước bỏ quyền lợi của nông dân trao hết về cho địa chủ, vì chúng sợ sự công phẫn, chống trả kịch liệt của nông dân.

Vì các lẽ nói trên, chúng ta không thể đánh giá mâu thuẫn giữa giai cấp địa chủ và bọn Mỹ - Diệm quá cao, mặc dầu chúng ta vẫn phải hết sức lợi dụng mối mâu thuẫn đó.

e) Cách mạng miền Nam có nội dung dân chủ không? Nói rõ hơn, cách mạng miền Nam có đề ra cách mạng ruộng đất không.

Nói một cách khái quát, tất cả các cuộc cách mạng đều là các cuộc giai cấp đấu tranh. Vì vậy, tất cả các cuộc cách mạng đều có nội dung dân chủ.

Cuộc cách mạng miền Nam là cuộc cách mạng dân tộc và dân chủ. Dân chủ là một trong hai nhiệm vụ quan trọng bực nhứt của cuộc cách mạng miền Nam. Vì vậy, khẩu hiệu đấu tranh của

chúng ta hiện nay là hoà bình, thống nhứt, độc lập và dân chủ. Khẩu hiệu dân chủ là cơ sở của các khẩu hiệu kia. Không phải chúng ta mong muốn cho nước nhà chỉ cần có hoà bình, thống nhứt, độc lập, còn nội dung chế độ thì quân chủ, tư sản hay độc tài, phát xít gì cũng được. Chúng ta chiến đấu cho một nước Việt Nam hoà bình, thống nhứt, độc lập và giàu mạnh, nhưng trên cơ sở dân chủ, do dân làm chủ. Nói đến dân chủ ở thời đại hiện nay là nói đến nhân dân dân chủ chuyên chính, thực chất là vô sản chuyên chính.

Hàng ngày, nhiệm vụ của nhân dân miền Nam là đấu tranh chống chế độ độc tài phát xít của Mỹ - Diệm. Đó cũng là thực hiện nhiệm vụ dân chủ. Tách bỏ khẩu hiệu dân chủ trong các khẩu hiệu đấu tranh cách mạng ở miền Nam là điều không thể được.

Như thế, cách mạng miền Nam có đề ra nhiệm vụ cách mạng ruộng đất không? Có. Đánh đuổi đế quốc Mỹ, chia ruộng cho dân cày là hai nhiệm vụ lớn của cách mạng miền Nam. Bao giờ thì chúng ta thực hiện cuộc cách mạng ruộng đất đó? Có đồng chí cho rằng cách mạng miền Nam chia làm hai giai đoạn, giai đoạn đầu nhằm đánh đổ đế quốc Mỹ, và giai đoạn sau mới chia ruộng cho dân cày. Cách chia cách mạng ra làm giai đoạn cứng ngắt như thế hoàn toàn không phù hợp với thực tế khách quan và cũng không đúng với kinh nghiệm lịch sử.

Chúng ta biết rằng ở nước ta, trong lúc kháng chiến, vì sai lầm "đoàn kết dân tộc" mà buông lơi nhiệm vụ phản phong. Năm 1951, Trung ương Đảng ta đã phát hiện điều sai lầm đó và kiên quyết khắc phục. Vì vậy, chúng ta vừa kháng chiến, vừa cải cách ruộng đất. Kinh nghiệm của Trung Quốc, cũng giống như vậy. Trong lúc lãnh đạo nhân dân Trung Quốc kháng Nhựt và sau đó đánh bè lũ Mỹ - Tưởng, Đảng Cộng sản Trung Quốc đồng thời tiến hành cải cách ruộng đất, thực hiện người cày có ruộng.

Điều kiện nào là căn bản quyết định đối với việc thực hành cuộc cách mạng ruộng đất. Có phải vì cần đoàn kết dân tộc, mà chúng ta chưa nêu nhiệm vụ cách mạng ruộng đất thành nhiệm vụ

trực tiếp trước mắt của cách mạng miền Nam không? Không phải. Điều kiện căn bản quyết định để đặt vấn đề cải cách ruộng đất thành nhiệm vụ trực tiếp trước mắt để thực hiện là vấn đề tương quan lực lượng.

Cho nên, không nhứt thiết chúng ta chỉ thực hành cách mạng ruộng đất khi đã đánh đổ xong Mỹ - Diệm. Nếu tương quan lực lượng cho phép, chúng ta có thể tiến hành hai nhiệm vụ đó song song với nhau. Ngay trong lúc ta kháng chiến, ở miền Bắc, tương quan lực lượng có lợi cho ta, nên ta tiến hành tịch thu ruộng đất của địa chủ cấp cho dân cày, còn ở miền Nam thì ta chỉ tịch thu ruộng đất của thực dân Pháp và địa chủ Việt gian.

Chúng tôi thấy cần phải nói rõ thêm điều này: chỉ thị ...[1] ruộng đất của BE mà các nơi đang thi hành chỉ là một *chỉ...*[2] *công tác* có tánh chất trước mắt, nhằm giải quyết một số vấn ...[3] cụ thể do tình hình miền Nam đặt ra. Chỉ thị đó không phải toàn bộ *chánh sách ruộng đất lâu dài* của Đảng ta ở miền Nam.

Tuy nhiên, ngay công tác đấu tranh đòi giảm tô và ...[4] nguyên canh cũng bao hàm nhiệm vụ phản phong trong đó. Chỉ thị công tác ruộng đất của BE cũng nhằm đánh vào giai cấp địa chủ từng bước tước bớt thế lực chính trị và kinh tế của chúng, tạo điều kiện tiến lên quật ngã toàn bộ giai cấp địa chủ.

Để thực hiện khẩu hiệu "Người cày có ruộng", do tình hình cụ thể, ở miền Nam, ta *có thể* có *cách thi hành* khác miền Bắc trước kia. Ở miền Bắc, lấy tịch thu và trưng thu làm chính. Ở miền Nam có thể lấy trưng mua và trưng mua có mức độ làm chính, như Cương lĩnh Mặt trận Tổ quốc đã nêu lên. Dầu tịch thu hay trưng mua, chúng ta cũng nhằm phá bỏ quan hệ bóc lột tô tức, nhằm thủ tiêu giai cấp địa chủ.

Trong khi chờ đợi một chánh sách ruộng đất rõ ràng và bao quát hơn của Đảng ta ở miền Nam, chúng ta chấp hành nghiêm chỉnh chỉ

---

1) Có một đoạn mất chữ *(B.T)*.

2, 3, 4) Có một đoạn mất chữ *(B.T)*.

thị ruộng đất của BE. Nhưng về mặt ý thức, chúng ta cần phải quan niệm cho rõ, như trên kia vừa nói.

f) Cách mạng miền Nam có nhằm đánh đổ toàn bộ bộ máy chánh quyền miền Nam không? Có đồng chí cho rằng ta chỉ đánh đổ tập đoàn Mỹ - Diệm mà không đánh đổ toàn bộ bộ máy chánh quyền miền Nam. Có đồng chí cho rằng ta chỉ đánh đổ bộ máy đầu não bên trên, thậm chí có đồng chí cho rằng chánh quyền ở xã, "vì đa số thuộc phần trung nông, nên nghiêng về nông dân". Những nhận thức đó về căn bản là sai lầm.

Chánh quyền miền Nam thực chất là bộ máy thống trị của giai cấp tư bản đế quốc và địa chủ, thi hành chánh sách nô dịch đàn áp bóc lột nhân dân miền Nam. Bộ máy đó, chánh sách đó là thù của chúng ta. Vì vậy chúng ta nhứt định phải đánh đổ nó. Chúng ta đánh đổ bộ máy chánh quyền miền Nam là đánh đổ bộ máy đó từ Trung ương đến cơ sở. Tức nhiên, trong quá trình đánh đổ bộ máy chánh quyền miền Nam, chúng ta có phân hoá, cô lập, trung lập chúng, chĩa mũi nhọn vào những tập đoàn, những nhóm ngoan cố, nguy hiểm nhất, như hiện nay, chúng ta nhằm tập đoàn Mỹ - Diệm. Đó không phải là chúng ta chỉ đánh đổ Mỹ - Diệm, mà đó là cách phân hoá bộ máy thống trị của địch để đánh, trong thời gian cụ thể hiện nay.

Vì quan niệm rằng chỉ "lựa tên nào ngoan cố nhứt để đánh" nên một số địa phương không thấy đánh địch chủ yếu là đánh vào chánh sách của chúng, làm cho chánh sách của chúng không thể thi hành được trong nhân dân. Đánh vào chánh sách của chúng là làm cho quần chúng giác ngộ chống lại chánh sách của chúng và làm cho bộ máy của chúng tê liệt, không thể chấp hành nổi chánh sách đó. Hiện nay, ở nhiều địa phương, các đồng chí chúng ta không thấy rõ thực chất của vấn đề như vậy, nên nhẹ việc tuyên truyền phát động quần chúng đấu tranh chống chánh sách của địch mà nặng về mặt diệt tề trừ gian, nhắm nhiều vào cá nhân, dùng những biện pháp trừng trị.

Về chánh quyền xã, chúng ta cần nhứt trí với nhau: Mặc dầu

có nhiều điều kiện cụ thể hạn chế tác dụng phản động của chánh quyền xã, nhưng chánh quyền xã là bộ máy của địch rất nguy hiểm, đang thi hành một chánh sách của địch trong nhân dân, dù một ít hay đa số người trong bộ máy đó không tự nguyện. Chúng ta không được mất lập trường, lơi cảnh giác đối với chánh quyền xã. Nhưng đồng thời lại phải tìm hết mọi cách tranh thủ, cô lập chính quyền đó, làm cho chánh quyền đó tê liệt. Chúng ta không thể đứng trên "thành phần chủ nghĩa" mà xét tánh chất của chánh quyền xã. Có thể chánh quyền xã gồm đa số là trung nông hay cả bần cố nông nữa, nhưng những người tham gia chánh quyền địch vẫn là tay sai của đế quốc, phong kiến. Không phải vì chánh quyền xã không có địa chủ mà chánh quyền đó không tiêu biểu cho quyền lợi của địa chủ. Vấn đề cần phải xét là bản chất của chế độ, bản chất của chánh quyền đó, các chánh sách mà chánh quyền đó thi hành.

Cán bộ BE đến chỉ đạo riêng một chi bộ ở Kiến Hoà, đã phát hiện ra tình trạng: vì trong chánh quyền xã, đa số là người của ta, là đảng viên, thanh niên lao động và nòng cốt, nên chi bộ không thấy chánh quyền xã là thù, mặc dù chánh quyền đã tích cực thi hành, và thi hành được một cách rất có kết quả mọi chủ trương chánh sách của địch. Khi học tập nhận định ai là thù, các đồng chí thấy kẻ thù mơ hồ là Mỹ-Diệm chung chung, mà không thấy chính Hội đồng hương chánh xã cũng là kẻ thù của mình. Trong một địa phương mà đảng bộ và quần chúng không rõ ai là thù thì phong trào ở địa phương đó nhứt định phải sa sút.

Tức nhiên, chúng ta cần phải tận dụng mọi điều kiện để tranh thủ chánh quyền xã, cũng như tranh thủ phân hoá các nhân viên trong chánh quyền các cấp của địch, đó là chiến thuật mềm dẻo để đánh địch nhưng nhứt định không thể sao lãng toàn bộ bộ máy chánh quyền địch từ trên xuống dưới là *thù* của ta.

*

* *

Mấy điểm vừa nêu ra trên mà trong vấn đề "*vận dụng sách lược linh hoạt mà không buông lơi chiến lược cứng rắn*". Qua nhận thức của CEB và các KE trong CEB, TVBE thấy các đồng chí có chú ý đến việc giáo dục cho cán bộ nắm vững sách lược, vận dụng sách lược linh hoạt. Tuy nhiên, có thiếu sót căn bản là coi nhẹ việc giáo dục chiến lược, giáo dục lập trường, quan điểm giai cấp trong Đảng bộ. Thiếu sót đó có thể ảnh hưởng đến việc phát động sâu, rộng phong trào quần chúng. Chúng ta chỉ có thể vận dụng sách lược đúng đắn, khi chúng ta nắm vững chiến lược căn bản. Không nắm vững chiến lược căn bản, việc áp dụng sách lược để chệch choạc, có lúc tả, có lúc hữu.

III- NHẬN ĐỊNH VỀ CHÁNH QUYỀN LIÊN HIỆP DÂN CHỦ CÓ TÁNH CHẤT ĐỘC LẬP DÂN TỘC

Trong một số Đảng bộ thuộc CEB, có đồng chí cho rằng chánh quyền Liên hiệp dân chủ sẽ thành lập ở miền Nam là một chánh quyền tư sản. Có đồng chí cho rằng chỉ cốt lật đổ Mỹ - Diệm, lập lên chính quyền liên hiệp dân chủ, còn ai lãnh đạo chánh quyền này cũng được. Đó là những nhận định không đúng.

Chánh quyền Liên hiệp dân chủ là một hình thức chánh quyền Liên hiệp các giai cấp và phần tử dân chủ, đã cùng nhau đoàn kết đấu tranh thực hiện một nhiệm vụ cách mạng nhứt định.

Ở miền Nam, chúng ta đấu tranh lật đổ Mỹ - Diệm để thành lập một chánh quyền liên hiệp dân chủ. Chánh quyền đó là chánh quyền của giai cấp cách mạng công, nông, tiểu tư sản, tư sản dân tộc và các phần tử, phe phái chống Mỹ -Diệm. Chánh quyền này có thể gồm một số khá đông đại biểu các từng lớp bên trên.

Để cho có màu sắc dân tộc độc lập, chúng ta có thể chủ trương cho tánh chất chánh quyền Liên hiệp dân chủ này nặng về tư sản một phần nào. Đó cũng là cách chúng ta tranh thủ cô lập kẻ thù và lợi dụng mối mâu thuẫn trong các giai cấp và tập đoàn thống trị ở miền Nam, mối mâu thuẫn giữa đế quốc và đế quốc ở miền Nam.

Đó cũng là chiến thuật mềm dẻo của Đảng ta. Nhưng, điều căn bản cần phải nắm vững là sự thành lập chánh quyền này cũng như tánh chất của nó đều do Đảng ta chủ động đề ra và chủ động lãnh đạo. Thực tế, bất cứ một chánh quyền nào chống đế quốc, muốn đứng vững được cũng đều phải dựa vào lực lượng công nông do Đảng ta lãnh đạo.

Vì vậy, chúng ta không thể quan niệm chánh quyền dân chủ liên hiệp là một chánh quyền tư sản và chánh quyền đó không do Đảng ta và giai cấp công nhân lãnh đạo.

IV- VẤN ĐỀ CÁCH MẠNG VÀ BẠO LỰC

Nhận định chủ yếu của CEB và các KE trong CEB về vấn đề này là: "cách mạng miền Nam cuối cùng dùng bạo lực để đánh đổ Mỹ - Diệm!".

a) Chữ bạo lực mà các đồng chí dùng ở đây có nghĩa là võ trang khởi nghĩa. Nếu quả như vậy thì không đúng. Trong tình hình miền Nam hiện nay, chúng ta thấy có thể có nhiều hình thức đánh đổ Mỹ - Diệm, như trong tài liệu ĐLCMMN có nói rõ: võ trang khởi nghĩa chỉ là một trong những hình thức đó. Chúng ta chưa có thể khẳng định trước hình thức nào, vì tình hình sẽ còn phát triển, nhiều yếu tố mới sẽ xuất hiện. Chủ trương của Đảng hiện nay là tiến hành cách mạng miền Nam theo con đường hoà bình. Chúng ta cần phải tập trung mọi năng lực phục vụ cho đường lối đó, đường lối duy nhứt đúng hiện nay.

b) Qua nhận định sai lầm về bạo lực nói trên, bộc lộ trong các đồng chí các cấp, khi học tập ĐLCMMN, và trong lớp huấn luyện huyện, qua thực tế tình hình trong CEB, chúng ta thấy tư tưởng võ trang manh động hiện đang có nhiều tác hại trong Đảng bộ miền Trung. Tư tưởng đó đã hạn chế phong trào cách mạng của quần chúng.

c) Chúng ta phải chống tư tưởng võ trang manh động, đồng thời cũng phải tiếp tục chống tư tưởng cải lương, cầu an, hữu

khuynh. Điều chủ yếu cần phải nhấn mạnh ở đây là đấu tranh cách mạng không phải chỉ bó mình trong các hình thức hợp pháp và êm dịu. Đấu tranh cách mạng nhứt định phải có mức độ quyết liệt của nó.

Trên đây là một số ý kiến mà TVBE giới thiệu với CEB để CEB kiểm điểm lại. Nếu CEB đồng ý với chúng tôi về các nhận định trên, thì đề nghị CEB có kế hoạch kịp thời uốn nắn, sửa chữa những nhận định chưa thống nhất ở các cấp trong CEB.

Nếu có điểm nào CEB chưa đồng ý, xin kịp thời góp ý kiến về với chúng tôi.

Thân mến
TVBE

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.19, tr.649-668.

BÁO CÁO CỦA BỘ CHÍNH TRỊ TẠI HỘI NGHỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG LẦN THỨ 15 (MỞ RỘNG)

Họp từ ngày 12 đến ngày 22 tháng 1 năm 1959

Về tình hình miền Nam[*]

I
ÂM MƯU CỦA ĐẾ QUỐC MỸ VÀ QUÁ TRÌNH DỰNG LÊN CHÍNH QUYỀN MIỀN NAM

a. Mỹ đã dựng lên chính quyền miền Nam như thế nào?

Từ năm 1950, đế quốc Pháp ngày càng lệ thuộc vào viện trợ Mỹ để tiếp tục cuộc chiến tranh Đông Dương. Đến năm 1954 nhân lúc Pháp bị thất bại quân sự liên tiếp, Mỹ thúc ép Pháp phải đưa Ngô Đình Diệm thay Bửu Lộc làm Thủ tướng chính quyền bù nhìn.

Tuy bị bắt buộc để Diệm làm Thủ tướng, Pháp vẫn mong nắm được chính quyền bù nhìn đó bằng các tay sai khác của Pháp đang còn thế lực trong các cấp hành chính, nhất là trong quân đội và công an.

Nhưng từ sau đình chiến, Mỹ viện trợ trực tiếp cho Ngô Đình Diệm, dùng vị trí chủ chốt và cơ động của Diệm với cương vị Thủ tướng trong chính quyền, lợi dụng chính sách đầu hàng của Pháp,

[*] Hội nghị họp trong nhiều đợt. Đợt cuối họp sau Hội nghị 16 (*B.T*).

dựa vào hình thức độc lập giả hiệu mà trước đây do cuộc kháng chiến của nhân dân ta, Pháp phải nhân nhượng về hình thức cho chính quyền bù nhìn, dựa vào sức mạnh của đôla để gây dựng thực lực của chúng trong quân đội và bộ máy hành chính trung ương, rồi phát triển rộng ra.

Muốn thực sự nắm chắc chính quyền miền Nam, căn bản phải nắm quân đội và công an. Sau khi mua chuộc một số tướng tá có thế lực trong một bộ phận quân đội, Mỹ - Diệm trước hết hất tướng Nguyễn Văn Hinh của Pháp, nắm cơ quan Tổng chỉ huy quân đội, rồi dẹp Bình Xuyên, nắm công an, đánh Hoà Hảo, giải tán Cao Đài để thống nhất quân đội. Kế đó chúng dùng mua chuộc và thế lực quân đội để gạt dần tay chân của Pháp trong chính quyền từ trung ương xuống tỉnh, huyện, dưới chiêu bài "thanh trừng tham quan ô lại" hay "bắt hạm". Chính quyền Pháp - Bảo Đại phản ứng một cách yếu ớt, bởi vì thành phần bộ máy này từ quân đội, công an đến cơ quan hành chính gồm toàn những người làm thuê cho đế quốc, không có lập trường chính trị, muốn sống yên thân. Đế quốc Mỹ có nhiều đôla hơn Pháp, trả đắt hơn thì mua được họ, họ quay làm tay sai cho Mỹ.

Nhưng khi đến chính quyền xã thì không còn là vấn đề giữa Mỹ - Diệm và Pháp - Bảo Đại mà là vấn đề giữa Mỹ - Diệm cướp nước và bán nước với quần chúng nhân dân có yêu cầu độc lập, dân chủ có sự lãnh đạo của Đảng ta. Cuộc đấu tranh ở nông thôn giữa Mỹ - Diệm và ta diễn ra giằng co triền miên cho đến nay.

Quá trình hình thành chính quyền Mỹ - Diệm, cho thấy rõ nó không phải là một chính quyền đẻ ra trên cơ sở một phong trào quốc gia chống cộng nào ở trong nước mà nó là một chính quyền thay thầy đổi chủ. Đế quốc Mỹ và phong kiến họ Ngô thay chân cho đế quốc Pháp và phong kiến Bảo Đại.

Chính quyền đó là kết quả của sự thất bại của đế quốc Pháp về quân sự và chính trị trong cuộc chiến tranh xâm lược nước ta, cũng là kết quả của sự đầu hàng của đế quốc Pháp đối với đế quốc Mỹ, nó thể hiện cụ thể trên đất nước ta chính sách xâm lược và thực

dân kiểu mới của Mỹ. Nó cũng là kết quả của thế giằng co trong cuộc đấu tranh giữa phe xã hội chủ nghĩa, độc lập dân tộc và hoà bình dân chủ với phe đế quốc thực dân gây chiến ở khu vực Đông Nam Á và Thái Bình Dương.

b. Chính quyền Mỹ - Diệm được duy trì trên một chế độ cảnh sát và mật thám

Để che đậy bản chất thuộc địa đã lỗi thời, lừa phỉnh nhân dân và dư luận thế giới, Mỹ đã khoác cho chính quyền Diệm một hình thức độc lập quốc gia giả hiệu, có quốc hội, có hiến pháp, có quân đội quốc gia, có ngoại giao riêng, tìm cách đề cao vị trí quốc tế của chính quyền Diệm trong các nước của phe Mỹ. Chúng ra sức tuyên truyền lừa bịp quần chúng, tự gán cho chúng là chính quyền cách mạng quốc gia, nêu lên khẩu hiệu "Bài phong, đả thực, diệt cộng".

Đả thực bài phong là nhằm giựt chính quyền trong tay Pháp và Bảo Đại, giải tán các lực lượng giáo phái và đánh vào số tay chân của Pháp trong chính quyền và quân đội miền Nam. Với nhãn hiệu diệt cộng, chúng tìm cách "chính trị hoá" bộ máy chính quyền, nhồi cho bộ máy đó một lý tưởng quốc gia, chống cộng để biến chính quyền ấy thành công cụ đắc lực đàn áp phong trào cách mạng miền Nam để thực hiện chính sách nô dịch và xâm lược của đế quốc Mỹ.

Để lừa bịp công nhân và nhân dân lao động thành thị, chúng tuyên truyền "thăng tiến cần lao", cho bọn tay chân tổ chức các nghiệp đoàn vàng.

Để gây cơ sở trong nông dân, chúng lập lại thủ đoạn của Mỹ đã dùng ở Nhật Bản, Triều Tiên là bày trò "cải cách điền địa" giả hiệu.

Từng nơi, từng lúc, chúng đưa ra những thủ đoạn mị dân như "chống tứ đổ tường, diệt dốt, phục hồi văn hóa Á Đông, cộng đồng hương thôn", v.v..

Nhưng vì Ngô Đình Diệm bán nước trong lúc nhân dân và quân đội ta đánh bại thực dân Pháp và can thiệp Mỹ trong cuộc chiến tranh xâm lược nước ta, phong trào dân tộc và hoà bình dân

chủ ở các nước Đông Nam Á và thế giới lên cao, nên các thủ đoạn gian dối của Mỹ - Diệm không che giấu nổi bộ mặt phản dân tộc của một chính quyền ngoại lai bán nước. Những luận điệu tuyên truyền của chúng trái ngược với thực tế của một xã hội thối nát bày ra hàng ngày trước mắt quần chúng. Do đó chính quyền Mỹ - Diệm không thể tìm được chỗ dựa rộng rãi trong các tầng lớp nhân dân, trái lại quảng đại quần chúng chống lại chính sách lệ thuộc bán nước của chính quyền Mỹ - Diệm.

Muốn duy trì chính quyền, Mỹ - Diệm phải dùng vũ lực khủng bố đàn áp phong trào quần chúng đòi độc lập dân chủ hoà bình và thống nhất. Trong bốn năm qua, chính sách căn bản nhất của địch là tố cộng. Chúng mở liên tiếp những đợt tố cộng, dùng lực lượng vũ trang càn quét, bắt bớ, tàn sát, tra tấn đồng bào hàng loạt, truy tầm để tiêu diệt những tổ chức cách mạng của quần chúng và các cơ sở của Đảng. Do đó ở nông thôn tình hình luôn luôn căng thẳng không ổn định, có lúc, có vùng có trạng thái gần như hồi chiến tranh. Bọn tay chân của chúng lộng quyền trả thù, cướp bóc, tống tiền, bắn giết không cần xét xử, không cần luật pháp. Nhiều vùng ở Liên khu V như một số huyện ở Quảng Trị, quần chúng có liên quan ít nhiều đến kháng chiến như tham gia thanh niên, phụ nữ, nông hội, liên việt, du kích, v.v. không có người nào là không bị bắt, giam cầm, đánh đập tra tấn ít nhiều.

Từ năm 1957 lại đây, chúng đặc biệt chú trọng tăng cường khủng bố đàn áp ở Nam Bộ, đem kinh nghiệm tàn sát khủng bố ở trung châu Liên khu V áp dụng ở Nam Bộ, nhằm vào các vùng căn cứ cũ của ta và vùng có phong trào khá. Chúng tập trung lực lượng phản động về đóng một thời gian lâu ở địa phương, càn đi càn lại ở từng nơi một, gây cho nhân dân và cơ sở ta nhiều thiệt hại hơn mấy năm trước. Ở những vùng chúng có cơ sở phản động, nắm được khá chính quyền xã, ấp thì chúng bớt dùng biện pháp khủng bố tràn lan mà chú trọng dùng mật thám đi sâu tìm cơ sở ta để đánh cho trúng đích. Ở các vùng cơ sở phản động địa phương của chúng kém như nhiều vùng căn cứ cũ của ta ở Nam Bộ, chúng vẫn

phải mở những "chiến dịch bình định" hàng trung đoàn đi càn quét. Chúng chú trọng đặc biệt Tây Nguyên là nơi chúng đang ra sức xây dựng thành căn cứ quân sự.

Mặc dù Mỹ - Diệm đã đưa ra một hiến pháp phản dân chủ theo kiểu Mỹ, tập trung quyền bính vào tay Tổng thống, nhưng chúng vẫn không dám làm theo đúng hiến pháp đó. Chúng phải dùng những biện pháp đặc biệt như dụ số 6 về trại tập trung, dụ số 13 về trừng trị báo chí, chúng chuẩn bị đưa ra quốc hội chúng thông qua dự luật "đặt cộng sản ra ngoài vòng pháp luật". Chúng thủ tiêu các quyền tự do dân chủ, nhất là thi hành độc quyền chính trị và bưng bít dư luận, chúng chỉ huy và kiểm soát gắt gao các báo chí, trừng trị, khủng bố tờ nào dụng ý chỉ trích chính sách phát xít của chúng. Từ 1954 đến nay có đến hơn 20 tờ báo bị đóng cửa.

Mỹ - Diệm dùng chính sách lừa bịp, mị dân để tạo cho chúng một cơ sở chính trị trong quần chúng, dùng chính trị để lãnh đạo chính quyền, nhưng dư luận rộng rãi quần chúng phản đối chúng. Chúng không thể rời được phương pháp căn bản của chúng là dựa vào khủng bố, dùng công an, mật thám uy hiếp quần chúng, nhằm làm cho quần chúng khiếp sợ, bị động theo chế độ thống trị của chúng. Phương pháp này càng làm lộ rõ bộ mặt gian ác của chúng, và càng làm cho nhân dân chống lại chúng rộng rãi hơn.

c. Bộ máy cai trị và các tổ chức chính trị của Mỹ - Diệm

1. *Bộ máy từ trung ương đến tỉnh, huyện:*

- Thành phần bộ máy chính quyền trung ương miền Nam phản ánh tính chất độc tài gia đình trị của chính quyền đó. Để mị dân, chúng cố đưa vào chính quyền trung ương một số trí thức chuyên môn, lịch sử ít xấu như Trần Lê Quang, Trần Hữu Thế, Trần Vỹ, Vũ Văn Mẫu hoặc người có tính chất hoàn toàn công chức như Đỗ Văn Công, toàn là những người mà Diệm dễ lợi dụng, nhưng quyền hành thực sự đều vào tay anh em họ hàng gia đình Diệm. Ngô Đình Nhu nắm Tổng thống phủ, Ngô Đình Cẩn nắm cả

bộ máy công an, tình báo miền Nam và có đủ mọi quyền hành ở Trung Việt, Ngô Đình Luyện giữ ngoại giao, Trần Trung Dung giữ quốc phòng, Trần Văn Chương đại diện cho Diệm ở Mỹ, v.v..

Tất cả mọi quyền tập trung ở Tổng thống phủ do Nhu khống chế. Các bộ không có thực quyền, chỉ làm việc hành chính. Ngân sách hàng năm của Tổng thống phủ chiếm hơn 1.000 triệu, Bảo an, công dân vụ là hai tổ chức đàn áp với những chi phí to lớn gần 1 tỷ rưỡi cũng trực thuộc Tổng thống phủ.

Ngoài việc sử dụng tổ chức tập trung quyền hành vào anh em Diệm, chúng còn dùng một quỹ đen hàng trăm triệu để nắm các bộ phận và người cần thiết. Chúng sử dụng Đảng cần lao nhân vị, phong trào cách mạng quốc gia để nắm công chức, bắt buộc họ phải làm chính trị phản động theo chúng. Vì sinh kế và gia đình, họ phải ít nhiều làm hùa theo Mỹ - Diệm. Nhiều chủ sở, công chức nhảy ra hoạt động "chính trị" theo chúng để tìm địa vị. Có những bọn lưu manh côn đồ nhân cơ hội nhảy ra cướp bóc, tàn sát nhân dân và trở thành những tay sai đắc lực của chúng.

- Đế quốc Mỹ đặt bên cạnh chính quyền Diệm một phái đoàn gián điệp là phái đoàn MSU chuyên đào tạo và kiểm soát các cán bộ hành chính từ trên xuống dưới và tổ chức lưới gián điệp ở miền Nam. Tên trùm gián điệp Mỹ Lans' Dale làm cố vấn chính trị của Diệm thực sự lèo lái công việc của Tổng thống phủ.

Ở các cấp tỉnh và huyện, chúng cố tăng cường chất lượng phản động trong bộ máy. Tỉnh trưởng, tỉnh phó, quận trưởng, quận phó cũ phần lớn bị thay bằng người mới, một số chọn trong Công giáo phản động địa phương, trong di cư, một số lấy trong quân đội, công an, một số là công chức cũ chịu khuất phục Diệm. Tuy thế vì cơ sở xã hội của chính quyền Mỹ - Diệm rất hẹp nên chúng cũng không đủ tay chân đắc lực để bố trí khắp nơi; một số tỉnh trưởng, quận trưởng hiện nay theo Diệm nhưng bên trong chưa tin ở sự bền vững của chế độ Diệm. Một mặt bị áp lực của dư luận và phong trào đấu tranh của quần chúng, mặt khác vì nội bộ gièm pha chèn ép nhau, vì bị bọn công an lấn quyền, từng lúc, từng nơi có

bọn kém tích cực, có khi chán nản. Vì thế trong mấy năm nay, Mỹ - Diệm cứ phải thanh trừng số lưng chừng để củng cố chất lượng phản động trong bộ máy chính quyền của chúng. Điều đó càng gây thêm mâu thuẫn, bất mãn, nghi kỵ và chia rẽ trong bộ máy của chúng, làm cho chúng thêm bị cô lập.

2. *Các tổ chức chính trị Mỹ - Diệm dựng ra để làm hậu thuẫn cho chính quyền chúng*

Tổ chức có thế lực nhất trong chính quyền miền Nam hiện nay là *Cần lao nhân vị* do Ngô Đình Nhu lập ra tập hợp những phần tử phản động, con cái địa chủ di cư có thù hằn sâu sắc với ta để làm nòng cốt khống chế bộ máy chính quyền trong tay gia đình Diệm. Chúng nhằm tổ chức các thủ trưởng cơ quan chính quyền vào Cần lao nhân vị hoặc đưa bọn Cần lao nhân vị nắm các vị trí quan trọng trong chính quyền từ trên xuống dưới nhất là nắm công an, mật thám. Bọn này dựa vào thân thế anh em Diệm lộng quyền trấn áp nhân dân và cả trong nội bộ chính quyền chúng. Ở thành phố chúng có tổ chức vào các nghiệp đoàn và các xí nghiệp quan trọng. Ở thôn quê chúng chưa có cơ sở bao nhiêu. Do bản chất phản động, lộng quyền, lưu manh, Cần lao nhân vị không có ảnh hưởng gì trong nhân dân và cả trong từng lớp trên, trái lại người ta căm ghét, nhưng sợ quyền lực và các thủ đoạn khủng bố ám muội của bọn chúng, cho nó là một tổ chức khủng bố, gián điệp hơn là một tổ chức chính trị.

Ngoài Cần lao nhân vị, có hai tổ chức khác là Phong trào cách mạng quốc gia và Tập đoàn công dân. *Phong trào cách mạng quốc gia* phát triển tới xã, dùng khủng bố và uy hiếp bắt đồng bào vào hàng loạt. Với tổ chức này, bọn phản động có huy động được người đi tố cộng, đi họp mít tinh, đi canh gác... Những nơi nào tình hình có phần dịu, bọn phản động ở trên không xuống thúc ép thì phong trào tan rã không có sinh hoạt gì. Ở Liên khu V có tổ chức chi bộ cách mạng quốc gia, ở những xã đông đảng viên thường có từ 100 đến 150, hầu hết số phản động ở trong ban chấp hành, còn đảng viên thường phần lớn lừng chừng, cũng có một số quần chúng tốt

vào vì bị bắt buộc.

Tập đoàn công dân dựa vào cha cố, chủ yếu phát triển trong Công giáo. Ở Liên khu V, cha cố cũng thông qua Tập đoàn công dân để phát triển Công giáo. Trong những vùng bị khủng bố nặng, quần chúng có một số vào Công giáo để mong được che chở, nhưng khi tình hình dịu lại thì họ tìm cách ra đạo. Nói chung Tập đoàn công dân phát triển chậm, ở Nam Bộ không có vai trò đáng kể.

Bọn Diệm - Nhu lúc đầu cho hai tổ chức này ra để làm hậu thuẫn cho chúng nhưng dần dần chúng sợ bọn Trần Chánh Thành nắm Phong trào cách mạng quốc gia và bọn Trần Văn Lắm nắm Tập đoàn công dân sẽ có thế lực mạnh, nên chúng đã loại Trần Chánh Thành, đưa người thân cận của chúng làm Chủ tịch Phong trào cách mạng quốc gia rồi sáp nhập luôn Tập đoàn công dân vào Phong trào để nắm hết quyền về tay chúng.

Thành phần các tổ chức trên đều rất phức tạp, đa số vào vì bắt buộc, vì muốn tìm chỗ dựa cho yên hoặc muốn tìm địa vị, chứ không phải vì một lập trường chính trị nào. Có những người kháng chiến cũ cũng vào núp trong đó. Nhiều chỗ ở cơ sở ta cũng nắm được.

Ở miền Nam, bọn Mỹ còn ủng hộ một số Đại Việt hoạt động chống chính sách gia đình trị của Diệm như nhóm Phan Quang Đán. Bọn này hoạt động theo lối tranh thủ cá nhân, kéo bè kéo cánh chớ không có ảnh hưởng đáng kể trong quần chúng. Mỹ dùng họ trước mắt làm áp lực thúc ép Diệm thi hành các chính sách của Mỹ, đồng thời cũng chuẩn bị những con bài để khi cần có thể sử dụng để thay thế Diệm.

3. *Giằng co giữa Mỹ - Diệm và ta để nắm hương thôn*

Trong mấy năm qua, Mỹ - Diệm rất tích cực đặt cơ sở chính quyền của chúng ở xã. Chúng tìm cách phát xít hoá bộ máy chính quyền đó, củng cố bộ máy tề xã, kiểm soát ấp, liên gia, bố trí lưới do thám, kềm nhân dân vào thế kiểm soát của chúng để bắt phu bắt lính, phục vụ kế hoạch gây chiến đồng thời dùng bộ máy đó tiêu diệt cơ sở của ta.

Đối với ta, vấn đề dựa vào lực lượng quần chúng đấu tranh

chống phát xít hoá chính quyền ở từng xã, từng thôn là tạo điều kiện căn bản gìn giữ và phát triển lực lượng cách mạng tiến lên giành lấy dân chủ ở nông thôn, lôi kéo chính quyền xã về phía nhân dân, tạo một thế đứng cho cách mạng, tiến lên lật đổ Mỹ - Diệm. Do đó cuộc đấu tranh giữa nhân dân và thế lực phát xít Mỹ - Diệm diễn ra giằng co và còn sẽ giằng co lâu dài ở khắp nơi, khi thì dùng thế hợp pháp, khi thì dùng bán hợp pháp, có khi quyết liệt đổ máu.

Ở trung châu Liên khu V vì từ đầu ta vận dụng phương châm không đúng, cơ sở của ta bị đánh bạt, tác dụng lãnh đạo của ta bị thu hẹp, uy thế của quần chúng bị giảm sút, địch có củng cố được bộ máy phản động ở xã và có nơi ở thôn, bố trí được lưới do thám, kiểm soát gắt gao địa phương gây cho ta nhiều khó khăn.

Chúng thanh trừng nhiều lần và hàng loạt những người lưng chừng trong các uỷ ban hành chính xã. Hiện nay thành phần uỷ ban hành chính từ 3 đến 5 người, phần nhiều con em phú nông, địa chủ, bọn cường hào gian ác, một số công chức cũ và binh lính cũ thời Pháp, nơi Công giáo thì đều do người Công giáo làm. Số lưu manh hung ác bị nhân dân oán ghét chúng rút ra dần chuyển sang làm công an. Ở các thôn, hầu hết đều có ban cán sự hành chính thôn gồm trưởng thôn, phó thôn và công an kiêm cảnh sát, có nhiều thôn không đủ ba người.

Nói chung hầu hết ra làm vì địa vị, vì quyền lợi. Mỹ - Diệm cho lương bổng hậu, dung túng cho bọn chúng hối lộ, cắt xén các quỹ làm giàu. Mục đích tạo thành một từng lớp mới quyền lợi gắn liền với chế độ Mỹ - Diệm, phục vụ đắc lực cho chế độ đó. Nhưng khó khăn của họ là bị kẹt giữa sự thúc ép của bọn trên và sức phản ứng hằng ngày của quần chúng, nên hiện tượng phổ biến là bề ngoài tỏ ra sốt sắng, nhưng căn bản là hay dao động, mỗi khi đấu tranh găng, hay mỗi khi nghe có tình hình gì hay tin tức gì bất lợi cho chúng.

Ở các xã thượng du miền tây các tỉnh, và ở Tây Nguyên, bộ máy hành chính xã chỉ mới tổ chức được ở những nơi gần thị trấn, dọc đường giao thông quan trọng và vùng tạm bị chiếm cũ, còn các

nơi khác thì chưa có.

Ở Nam Bộ trong năm qua địch có củng cố được bộ máy ở xã hơn trước. Nói chung chính quyền xã hiện nay bản chất là phản động nhưng chúng bị cô lập, còn e dè trước uy thế của quần chúng, nên từng nơi, từng lúc tỏ ra lưng chừng. Số lưu manh ngoan cố khát máu chưa nhiều, có tên nào lên thì ta tìm cách hạ xuống bằng nhiều cách, trong trường hợp tối cần thiết cũng hạ bằng vũ lực. Chính sách của ta đối với chính quyền xã là phải biết thừa nhận nó làm cho địch thấy chính quyền ấy là chính quyền của nó, nhưng mặt khác vừa đấu tranh với nó, vừa tranh thủ nó, khéo hướng dẫn nó để không làm hại cơ sở và phong trào cách mạng. Đấu tranh căn bản là vận dụng lực lượng chính trị, nhưng ở vùng có địa thế và cơ sở ta khá cũng có dùng hình thức vũ trang tuyên truyền để làm áp lực cho đấu tranh chính trị, giữ uy thế cách mạng của quần chúng và mở rộng cơ sở.

Ở cấp ấp phần lớn ta nắm được chủ động hơn, các lực lượng vũ trang dân vệ nói chung ta tranh thủ được, không chống lại nhân dân. Ở những nơi căn cứ cũ như ở vùng Cà Mau, ta giằng co với địch hàng năm chúng mới lập được chính quyền theo lối chỉ định một số người. Có nơi như ở Đồng Tháp Mười, có trên 80 xã tuy có chính quyền nhưng hoạt động rất hạn chế, ban đêm phải vào ngủ trong đồn bốt.

d. Âm mưu quân sự của Mỹ ở miền Nam

1. *Viện trợ Mỹ căn bản là viện trợ quân sự*

Bản thống kê sau đây về viện trợ của Mỹ cho chính quyền miền Nam từ năm 1955 đến 1958 (lấy đơn vị là triệu đôla):

Năm	*Quân sự*	*Kinh tế*	*Di cư*	*Cộng*
1955 - 1956	320	84	93	497
1957	162	85	0	247
1958	144	77	0	221
	626	246	93	965

cho thấy:

Trong tổng số viện trợ Mỹ trong các năm nói trên là 965 triệu đôla thì 626 triệu tức là 2 phần 3 là viện trợ quân sự. Đi sâu vào con số 246 triệu đôla gọi là "viện trợ kinh tế và kỹ thuật" thì phần lớn cũng là chi cho các công trình phục vụ trực tiếp cho quân sự. Lấy ví dụ năm 1957 số viện trợ chung là 247 triệu đôla thì phần viện trợ trực tiếp cho xây dựng quân bị là 65%; trong số còn lại là 85 triệu đôla thì phần dành cho việc xây dựng các đường chiến lược, sân bay, quân cảng, dinh điền và phần chi phí cho lực lượng công an, cảnh sát chiếm hết 46 triệu 3 nghìn đôla. Tính chung tỷ lệ dành cho quân sự là 208 triệu đôla trong tổng số 247 triệu đôla viện trợ.

Ngân sách quốc phòng của miền Nam trong những năm 1954 đến 1958 (không kể các khoản khác phục vụ cho quân sự) là 29.408 triệu bạc miền Nam. Trong số này Mỹ đài thọ đến 28.412 triệu.

2. *Mỹ ráo riết xây dựng và tăng cường quân bị cho miền Nam*

Từ một quân đội bị nhân dân và quân đội ta đánh bại, bao gồm nhiều nhóm khác nhau do Pháp để lại, Mỹ đã giúp Diệm, nắm một số đơn vị lần lượt một mặt đánh Bình Xuyên, Hoà Hảo, Cao Đài, một mặt mua chuộc dụ hàng để thống nhất quân đội rồi ráo riết xây dựng lại theo kiểu Mỹ về các mặt tổ chức, huấn luyện, trang bị.

Đến nay, chính quyền Mỹ - Diệm đã xây dựng được 150.000 quân chính quy, 52.000 bảo an và 5 vạn dân vệ. Hướng xây dựng chủ yếu là bộ binh, không quân có 6 ngàn và hải quân 9 ngàn. Ngoài số vũ khí và trang bị mà Mỹ bắt quân đội viễn chinh Pháp để lại cho miền Nam, Mỹ còn thường xuyên đưa thêm vũ khí, dụng cụ chiến tranh, phi cơ, tàu thuỷ vào miền Nam (ngoài ngân sách viện trợ) để trang bị cho quân đội miền Nam và gần đây chúng âm mưu hợp pháp hoá việc này bằng cách đòi thay thế số vũ khí của quân đội viễn chinh Pháp khi rút khỏi miền Nam.

Để thay đổi thành phần quân đội, thay thế số đào ngũ và xây dựng lực lượng hậu bị đồng thời để đỡ tốn ngân sách, từ 1957 chúng thi hành "chế độ quân dịch". Vì quần chúng chống chính sách gây chiến, phản đối đi lính đánh thuê cho Mỹ, chống chế độ quân dịch bằng nhiều hình thức, cho nên chúng phải dùng biện pháp bố ráp

bắt lính một cách trắng trợn.

Đi đôi với xây dựng quân đội, Mỹ ráo riết xây dựng và mở rộng các căn cứ quân sự ở miền Nam, đặc biệt chú trọng hệ thống đường giao thông chiến lược, phi trường, quân cảng. Phi trường Tân Sơn Nhất, phi trường Biên Hoà đang trở thành những phi trường lớn nhất của Mỹ ở Đông Nam Á. Con đường Sài Gòn - Biên Hoà đang xây dựng sẽ vừa là một phi trường khổng lồ. Các phi trường Ban Mê Thuột, Tourane, Nha Trang cũng đang sửa chữa và mở rộng để phi cơ phản lực có thể dùng được. Các đường quốc lộ số 1, số 14, các đường ngang nối liền hai con đường lớn trên đây từ Nam Bộ lên Tây Nguyên, từ Lào đến bờ biển nước ta đang được tu bổ và mở rộng. Các căn cứ hải quân ở Sài Gòn, Nha Trang, Tourane cũng được sửa lại để tàu lớn có thể vào được (Nha Trang - Đà Nẵng) hoặc ra vào ban đêm được (Sài Gòn). Mỹ - Diệm còn xúc tiến khai mở một hệ thống dinh điền từ bắc Tây Nguyên xuyên qua miền đông Nam Bộ, Đồng Tháp Mười đến Cái Sắn nhằm làm cơ sở phục vụ cho kế hoạch quân sự của Mỹ. Chúng đang đặc biệt chú trọng xây dựng và phát triển các căn cứ ở Tây Nguyên vì vùng này là địa bàn chiến lược rất cơ động chúng muốn sử dụng để khống chế một vùng rộng lớn ở Đông Nam Á gồm cả Miên, Lào và Thái Lan.

Để nắm chặt quân đội miền Nam, đế quốc Mỹ trùm lên Bộ Quốc phòng Diệm một bộ máy chỉ huy do tướng Williams điều khiển với các cơ quan quân sự Mỹ: MAAG, TERM, TRIM, CATO[1)] ngành kiểm tra, ngành không quân, ngành thủy quân, ngành viện trợ trực tiếp. Hệ thống cố vấn và chuyên viên quân sự Mỹ được tăng cường: lúc đình chiến có 20 sĩ quan cao cấp nay lên đến 280 sĩ quan từ cấp tá trở lên nghĩa là nhiều hơn hẳn số sĩ quan cùng cấp của miền Nam. Với bộ máy đó, Mỹ kiểm soát từ Bộ Quốc phòng,

---

1) MAAG: Đoàn cố vấn quân sự Mỹ *(B.T)*.
TERM: Phái đoàn tạm thời thu hồi dụng cụ *(B.T)*.
TRIM: Phái đoàn tổ chức huấn luyện kiểm tra *(B.T)*.
CATO: Cơ quan huấn luyện tác chiến *(B.T)*.

Tổng tham mưu đến các quân đoàn, sư đoàn, các trung tâm huấn luyện. Chúng quyết định kế hoạch trang bị, huấn luyện và các chế độ trong quân đội, chúng quyết định cách bố trí quân đội trên chiến trường miền Nam, chỉ huy các cuộc diễn tập, v.v..

Tất cả các hoạt động trên đây cho thấy mục đích của Mỹ là ráo riết xây dựng miền Nam thành một trong những căn cứ quân sự quan trọng của đế quốc Mỹ gắn liền với các căn cứ khác của Mỹ ở Thái Bình Dương, hình thành một phòng tuyến chung một mặt mưu đồ xâm chiếm miền Bắc, đặt cả nước ta dưới ách thống trị của chúng làm bàn đạp xâm nhập và phá hoại Trung Quốc, mặt khác dùng thế lực quân sự ở đây để khống chế khu vực Đông Nam Á, chống lại phong trào độc lập và dân chủ đang lên mạnh trong các nước ở vùng này.

3. Nhưng chúng đang có một nhược điểm rất lớn: quân đội chúng xây dựng có thể có một phần về kỹ thuật nhưng tinh thần thấp kém, sợ chiến tranh, sợ phải đánh với quân đội ta.

Phong trào quần chúng chống chính sách gây chiến nô dịch của Mỹ, nguyện vọng độc lập và dân chủ trong quần chúng rộng rãi ảnh hưởng đến hàng ngũ binh lính. Kế hoạch tuyên truyền chiến tranh, tuyên truyền Bắc tiến, kế hoạch gây một tâm lý háo chiến trong quân đội đã thất bại, binh lính không theo chính trị của chúng mà phản ứng lại, ý thức chống Mỹ bắt đầu phát triển trong quân đội. Do đó Mỹ - Diệm không thể hô hào Bắc tiến, phải nói đến thống nhất bằng phương pháp hoà bình. Đó là một thắng lợi của phong trào miền Nam trong cuộc đấu tranh chống chính sách hiếu chiến, bảo vệ hoà bình cho cả nước, bảo vệ công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.

e. Sự suy sụp của nền kinh tế miền Nam dưới chế độ Mỹ - Diệm

1. *Viện trợ Mỹ phá hoại nền sản xuất của miền Nam*

Viện trợ Mỹ chẳng những phục vụ cho âm mưu quân sự và chính trị của chúng mà trước mắt còn là biện pháp tiêu thụ hàng

hoá ối đọng của Mỹ. Viện trợ đó về tính chất là viện trợ quân sự, đưa vào miền Nam theo con đường "thương mại hoá" nghĩa là viện trợ một phần rất nhỏ bằng ngoại tệ còn phần lớn viện trợ bằng hàng hoá. Chính quyền miền Nam bán số hàng hoá đó ở thị trường miền Nam thu tiền miền Nam chi tiêu cho quân sự dưới sự kiểm soát của Mỹ. Như thế Diệm chỉ có tiền khi bán được hàng Mỹ.

Tỷ lệ hàng hoá nhập vào miền Nam trong khuôn khổ "viện trợ thương mại hoá" đó chiếm trên 80% tổng số viện trợ Mỹ hàng năm. Đại bộ phận hàng nhập của Mỹ lại là hàng tiêu dùng trong đó có nhiều loại miền Nam sản xuất được, thậm chí cả gạo, rau cải, trứng là những thứ miền Nam có thừa để xuất cảng.

Trong quan hệ buôn bán Mỹ buộc miền Nam phải hạ mức thuế nhập khẩu đảm bảo ưu tiên cho hàng Mỹ, phải để Mỹ kiểm soát cả nội, ngoại thương, kiểm soát các cơ quan tài chính và kinh doanh của chính quyền miền Nam.

Phái đoàn viện trợ Mỹ USOM đặt cơ quan ở Sài Gòn có bộ phận chuyên môn trong từng Nha, có chi nhánh ở các đô thị, quyết định việc phân phối tiền và hàng viện trợ, kiểm soát chặt việc sử dụng các khoản viện trợ. Chính cơ quan này đã trực tiếp ký hợp đồng với các công ty Mỹ trong việc cho thầu các công cuộc xây dựng như làm đường, làm cầu, làm sân bay, v.v. ở miền Nam.

Công nghiệp và thủ công nghiệp ở miền Nam phá sản:

Hàng hoá Mỹ và khối Mỹ tràn vào thị trường miền Nam, cuối năm 1957 số hàng ngoại hoá ứ đọng chưa bán được lên tới 50 triệu đôla. Đến tháng 9-1958 tính riêng hàng vải nhập ứ đọng gần 37 triệu thước. Tình trạng đó làm cho sản xuất công nghiệp và thủ công nghiệp phá sản. Hơn 60% trong số 32.000 khung dệt ngừng sản xuất, ngành làm đường phá sản lôi theo sự phá sản của ngành trồng mía, các ngành kinh doanh khác đều gặp khó khăn.

Tình hình sản xuất công kỹ nghệ đình đốn đẻ ra nạn thất nghiệp ngày càng trầm trọng, gây khó khăn ngày càng tăng cho đời sống của hàng chục vạn nhân dân lao động ở thành thị. Hiện nay số người thất nghiệp riêng ở Nam Bộ ước lượng đến trên

nửa triệu.

Trước phản ứng rộng rãi của nhân dân, kể cả các từng lớp tư sản, Mỹ - Diệm tuyên truyền chương trình phục hưng kinh tế kêu gọi tư bản tư nhân Mỹ đầu tư vào miền Nam để phát triển kỹ nghệ, dành cho tư bản Mỹ nhiều điều kiện thuận lợi. Nhưng chính sách của đế quốc Mỹ chủ yếu là sử dụng miền Nam cho âm mưu quân sự, tình hình kinh tế của chúng và tình hình chính trị ở nước ta làm cho chúng còn dè dặt, chưa có một kế hoạch đầu tư to lớn ở miền Nam. Việc đầu tư chỉ làm trong vài ngành nào đặc biệt có lợi trước mắt.

Nông nghiệp đình đốn:

Chính sách độc quyền kinh tế của Mỹ - Diệm, chính sách ép giá lúa, sự cạnh tranh của nông phẩm Mỹ cộng với tình hình không ổn định ở nông thôn làm cho nông nghiệp miền Nam chẳng những không phát triển được mà còn sa sút.

Nông nghiệp ở miền Nam vẫn chưa khôi phục được mức trước chiến tranh: 900.000 ha còn bỏ hoang, sản lượng lúa cao nhất mới đạt được 3.500.000 tấn so với 4 triệu tấn trước chiến tranh, bình quân nhân khẩu năm 1957 chỉ được 265 kg so với 681 kg trước chiến tranh, năng suất bình quân mỗi ha từ 11 đến 13 tạ. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nông dân có ý thức sản xuất tự cấp và tiết kiệm, nhưng vì nạn vơ vét và khủng bố, bắt phu, bắt lính liên miên, việc làm ăn đình trệ lại bị mất mùa, nói chung đời sống nông dân khó khăn hơn hồi kháng chiến, hiện nay rải rác có nơi bị đói kém.

Cao su và cây công nghiệp khác phần lớn còn ở trong tay thực dân Pháp, Mỹ bắt đầu bỏ vốn chen vào. Số ít của tư sản Việt Nam vì vốn ít, sản xuất với phương tiện không tối tân bằng của Pháp nên chất lượng kém, giá thành cao, lại bị chèn ép trên thị trường quốc tế do cạnh tranh của cao su nhân tạo của Mỹ, Đức, Nhật nên không phát triển nổi, và có chiều đình đốn.

Trong thời gian qua Mỹ - Diệm ráo riết xây dựng các trung tâm định cư và các dinh điền, tạo chỗ dựa và dự trữ cho các căn cứ

quân sự. Chúng ra vốn nhiều, cấp phương tiện cơ giới, trắng trợn đuổi nhà đốt nhà, cướp đất, dồn dân, bắt phu, công việc còn đang tiến hành. Trừ Cái Sắn có sản xuất nhưng chưa đủ ăn, các nơi khác thì Mỹ - Diệm mới tập trung được người, nhưng một mặt khác nhân dân phản đối và trốn tránh vì khổ cực, bệnh hoạn và chết chóc.

3.[1)] *Thương nghiệp và tài chính*

Từ 1954 đến nay, tỷ lệ xuất cảng so với nhập tuy có nhích lên chút ít (18% năm 1954, 27% năm 1957, 24% năm 1958), nhưng chênh lệch giữa xuất, nhập còn rất xa.

Tám tháng đầu năm 1958 nhập: 5 tỷ 407 triệu.

Xuất: 1 tỷ 319 triệu.

Tình hình nội thương trong lúc chiến tranh các ngành phục vụ cho chiến tranh có phát triển một phần. Sau khi Pháp rút bắt đầu suy sụp, hàng hoá Mỹ ứ đọng không bán được. Thị trường nội địa rối ren. Đồng bạc miền Nam sụt giá, tỷ lệ chính thức 1 đôla 35 đồng miền Nam, tỷ giá thị trường tự do do chính quyền miền Nam quy định lên xuống từ 75 đến 78 đ, giá chợ đen thì lên trên 100 đồng. Chính sách độc quyền kinh tế của Mỹ - Diệm làm giàu cho gia đình họ Ngô và một số mại bản đầu cơ. Các tầng lớp nhân dân, nhất là nhân dân lao động ở thành thị, làm ăn khó khăn, buôn bán ế ẩm, giá sinh hoạt tăng lên từ 100 đến 200%, sức mua của nhân dân theo báo cáo của Nguyễn Ngọc Thơ giảm 70%, đời sống ngày càng chật vật.

Ngân sách của miền Nam dành trên 70% cho quân sự và các khoản phục vụ trực tiếp cho quân sự trong lúc kinh tế và văn hoá chỉ được 8%. Để cung cấp cho một ngân sách như thế, Mỹ - Diệm có cả một kế hoạch cướp bóc, vơ vét đồng bào bằng tăng thuế, tăng phạt vạ và nhiều hình thức khác, nhất là từ 1957 lại đây phần viện trợ Mỹ cho ngân sách hàng năm bị rút bớt.

Ngoài các sắc thuế chung, các địa phương, thành phố có thể

---

1) Tài liệu gốc không có mục 2 *(B.T)*.

tuỳ tiện đặt nhiều loại thuế khác, có những thứ thuế rất kỳ quái để thu vào quỹ riêng của tỉnh, của địa phương. Chúng còn bày nhiều thứ lạc quyên, xổ số (số kiến thiết trước một tháng xổ một lần, sau này mỗi tuần một lần), tổ chức hội chợ để thu tiền. Ở nông thôn việc bắt đi làm xâu đắp đường cũng là hình thức bóc lột nhân công, phổ biến. Mặc dù vơ vét như thế, thu chi của chúng không thể nào thăng bằng được vì chi phí bộ máy ăn bám quá lớn lao, chúng không có biện pháp nào khác hơn là tiếp tục tăng thuế vơ vét nhân dân nhất là nhân dân lao động làm ăn đã khó khăn mà ngày càng phải chịu chồng chất nhiều thứ đóng góp nặng nề.

4. *Thế lực của tư bản Pháp, Hoa kiều*

Tuy Mỹ - Diệm gạt dần Pháp ra khỏi miền Nam nhưng với nền kinh tế thực dân lâu đời ở nước ta, Pháp vẫn còn nắm những vị trí kinh tế quan trọng ảnh hưởng nhiều đến nền kinh tế miền Nam. Số vốn kinh doanh thương mại của Pháp ở miền Nam ước lượng từ 200 đến 300 tỷ quan, hàng năm Pháp đóng 80% thuế kinh doanh, vị trí của Pháp trong việc buôn bán với miền Nam tuy sụt dần nhưng vẫn còn quan trọng (sau Mỹ, Nhật).

Cơ sở sản xuất của Pháp ở miền Nam hiện còn: ruộng lúa 200.000 ha trong số 400.000 ha trước kháng chiến; trà, cà phê 6.000 ha chiếm 50% diện tích và sản xuất của miền Nam; cao su 63.000 ha, tháng 7-1956 chiếm 88% số xuất cảng. Về công nghiệp còn nhà máy điện nước, nhà máy gạo, hãng bia, đá, hãng rượu Bình Tây, hàng hoá chất, dệt bố, thuỷ tinh, diêm, v.v. Pháp cũng còn một số cơ sở giao thông vận tải xe hơi và đường sông.

Chính sách Mỹ - Diệm là vừa gạt Pháp dần, bắt kinh tế Pháp ở miền Nam phụ thuộc vào Mỹ, vừa lợi dụng kinh tế Pháp để ổn định tình hình kinh tế miền Nam, đồng thời nắm chỗ yếu của Pháp, dùng Pháp phá hoại Hiệp nghị Giơnevơ.

Đối với tư bản Hoa kiều, chính quyền Diệm dùng thủ đoạn cấm 11 nghề một mặt để mị dân, một mặt nhằm tước đoạt một số quyền lợi kinh tế đưa về cho phe cánh Diệm. Nhưng thực tế chúng không đạt được kết quả mấy, một số cơ sở Hoa kiều trả

môn bài, chuyển vốn gây thêm khó khăn cho chúng.

5. Kinh tế miền Nam là một nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu, lệ thuộc vào chính sách kinh tế chuẩn bị chiến tranh của Mỹ nên đi vào con đường bế tắc.

Tình trạng bế tắc về kinh tế đưa đến những hỗn loạn về mặt xã hội. Nạn thất nghiệp hiện nay trầm trọng. Các tệ hại xã hội khác như trộm cướp, cao bồi, bắt cóc, lừa đảo, mãi dâm, giết người, tự sát xảy ra ngày càng nhiều.

Để lừa bịp, Mỹ - Diệm phải tuyên truyền "chương trình phục hưng kinh tế", rồi đến "kế hoạch kinh tế 5 năm", nhưng nhân dân miền Nam ngày càng khó khăn trong công ăn việc làm, khó khăn trong đời sống càng ngày càng nhận rõ nguyên nhân của tình hình bế tắc đó. Phong trào đấu tranh đòi quyền lợi kinh tế ngày càng rộng rãi, bao hàm một nội dung chính trị rất sâu sắc là chống can thiệp Mỹ, chống chính sách lệ thuộc Mỹ của chính quyền miền Nam.

II
TÍNH CHẤT CỦA CHÍNH QUYỀN MIỀN NAM VÀ THẾ LỰC CỦA MỸ - DIỆM HIỆN NAY

a. Tính chất của chính quyền miền Nam

Sau chiến tranh thế giới lần thứ hai, phe xã hội chủ nghĩa lớn mạnh và phát triển nhanh chóng, phong trào dân tộc chủ nghĩa của các dân tộc thuộc địa và chậm tiến ở Á - Phi và trung Nam Mỹ vùng lên làm tan rã chủ nghĩa thực dân không gì ngăn cản nổi, phong trào hoà bình lớn mạnh hơn bao giờ hết. Đó là những sự kiện vô cùng lớn lao trong tình hình quốc tế ngày nay.

Đế quốc chủ nghĩa không thể duy trì nền thống trị của chúng trên các thuộc địa dưới hình thức cổ điển đã bị nhân dân toàn thế giới lên án. Chúng phải đưa ra một hình thức thuộc địa trá hình để lừa bịp và làm dịu sức đấu tranh của quần chúng, chia rẽ các

lực lượng phản đế ở các thuộc địa. Chúng khoác cho các nước đó một hình thức quốc gia độc lập giả hiệu để duy trì trên thực tế quyền lực của chúng bằng cách nắm độc quyền kinh tế, khống chế về quân sự và chính trị.

Ở miền Nam hiện nay, tuy đế quốc Mỹ không có quân đội và bộ máy cai trị như Pháp trước đây, nhưng chúng thực sự điều khiển mọi mặt hoạt động của chính quyền miền Nam: quân sự, kinh tế và chính trị. Miền Nam hiện nay rõ là một thuộc địa (kiểu mới) của đế quốc Mỹ. Đế quốc Mỹ đang ra sức xây dựng miền Nam thành một căn cứ quân sự, một tiền đồn của phe đế quốc ở Đông Nam Á để một mặt đối phó với phong trào độc lập dân tộc trong khu vực này, mặt khác gắn liền với các căn cứ quân sự khác của Mỹ ở Thái Bình Dương, hình thành một thế bao vây miền Bắc nước ta và nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa, để chống phe xã hội chủ nghĩa.

Để duy trì và củng cố sự thống trị của chúng ở miền Nam, đế quốc Mỹ dựa vào bọn phong kiến quan liêu phản động nhất và nhóm tư sản mại bản thân Mỹ mà gia đình Ngô Đình Diệm là tiêu biểu.

Như vậy, chính quyền miền Nam là một chính quyền đế quốc xâm lược và phong kiến độc tài hiếu chiến.

- Nó là đế quốc xâm lược vì đế quốc Mỹ là tên trùm đế quốc xâm lược và gây chiến.

- Nó là phong kiến vì bản chất lệ thuộc bán nước của nó là bản chất của giai cấp thoái bộ nhất, phản động nhất trong xã hội ta hiện nay.

- Nó là *hiếu chiến* vì ý đồ của nó là muốn thống trị cả nước ta, nhưng vì bản chất phản động, phi nghĩa của nó, bị nhân dân cả nước phản đối và chống lại, cho nên nó âm mưu gây chiến tranh chống lại chính sách hoà bình và chính nghĩa của nhân dân ta.

- Nó là *độc tài phát xít* vì chính quyền đó mọc ra trong lúc dân tộc ta kháng chiến thắng lợi, phong trào độc lập dân tộc và hoà bình dân chủ ở Đông Nam Á lên cao, bộ mặt bán nước phản dân

của nó quá rõ rệt nên bị quảng đại nhân dân thù ghét. Bản chất phi nghĩa của nó buộc nó phải dựa vào lực lượng vũ trang, dựa vào chính sách bạo lực tàn khốc, phải thi hành độc tài phát xít để tồn tại. Nhưng chế độ phát xít Mỹ - Diệm ở miền Nam có khác với các chế độ phát xít ở nơi khác. Phát xít Hítle, phát xít Nhật còn có cơ sở quần chúng nhất định, nên lừa gạt được quần chúng, nhồi sọ được hàng chục vạn thanh niên làm công cụ thi hành chính sách phát xít của chúng. Còn Mỹ - Diệm thì cơ sở xã hội rất hẹp, chỉ dựa vào bọn phong kiến và tư sản mại bản phản động nhất, một số con cái địa chủ bị ta đánh đổ trong cải cách ruộng đất có thù hằn sâu sắc với ta, một số lưu manh côn đồ và một ít đầu hàng phản bội. Do đó Mỹ - Diệm rất muốn thực hiện một chế độ độc tài phát xít, như một số nước khác, nhưng vì cơ sở xã hội và ảnh hưởng chính trị của chúng rất hẹp, cho nên chúng chỉ có thể thi hành một số chính sách và biện pháp tàn bạo, hung ác chứ không có đủ thực lực trong nhân dân để thực hiện hết ý đồ phát xít của chúng.

b. Đánh giá thế lực của Mỹ - Diệm ở miền Nam hiện nay như thế nào?

Sau khi Mỹ - Diệm dẹp được các giáo phái, chúng thống nhất quân đội, ráo riết tăng cường quân lực và bộ máy công an mật thám, nắm lấy bộ máy chính quyền từ trên xuống; như thế, chính quyền Mỹ - Diệm có được vững vàng hơn, và đứng về một phương diện nào đó, chính quyền Mỹ - Diệm có được củng cố hơn.

Nhưng với một chính sách độc tài phát xít, gia đình trị, quá trình củng cố chính quyền đó lại gây ra trong bản thân nó những mâu thuẫn tất yếu ngày càng gay gắt, làm cho nó không ổn định để rồi càng suy yếu hơn.

Các mâu thuẫn đó là:

- Bọn địa chủ phản động và tư sản mại bản quan liêu thân Mỹ có địa vị trong chính quyền như bọn Nguyễn Ngọc Thơ, Trần Văn Lắm, Vũ Văn Mẫu, Bùi Văn Thịnh không có thực quyền, *bất mãn với chính sách gia đình trị* của Diệm. Những tướng tá không ăn

cánh với Diệm, hay bị nghi ngờ đều bị thay đổi công tác hoặc bị loại ra khỏi quân đội bằng cách đưa đi nước ngoài, làm cho số tướng tá đương chức cũng như nhân viên cao cấp trong chính quyền luôn luôn có sự nghi kỵ và chia rẽ.

- *Giữa Diệm và các tay sai khác của Mỹ* như Phan Quang Đán, Trần Chánh Thành tranh giành thế lực với Diệm, mà Diệm thì tìm đủ mọi cách không cho bọn này gây thế lực.

- Giữa Mỹ và Diệm, vì chính sách cá nhân gia đình trị của Diệm không làm vừa lòng đế quốc Mỹ muốn có một tập đoàn thống trị theo tính chất giai cấp như kiểu Mỹ.

- *Giữa hành chính, quân đội và công an*, nhất là giữa quân đội và công an tranh giành quyền hành, có khi công khai xung đột bằng vũ khí.

Tình hình trên chưa phải là chỗ yếu căn bản của chính quyền Mỹ - Diệm, chỗ yếu căn bản là vì chúng thất bại về chính trị và ngày càng bị cô lập:

- Từ 1954 Mỹ - Diệm cổ động cho chính sách hiếu chiến, tuyên truyền "Bắc tiến", "lấp sông Bến Hải", v.v. nhưng bị quần chúng phản đối, binh lính thì lo sợ, không đồng tình. Chúng bắt buộc phải bỏ khẩu hiệu Bắc tiến, phải nói đến thống nhất bằng phương pháp hoà bình.

Chúng dùng chính sách khủng bố, đàn áp trắng trợn để làm cho nhân dân khiếp sợ phải khuất phục chúng, để đập tan uy thế của kháng chiến và xoá bỏ danh nghĩa kháng chiến của nhân dân. Nhưng chúng thất bại, chúng buộc phải nói kháng chiến là yêu nước. Không những chúng không đàn áp được ý chí hoà bình thống nhất, độc lập và dân chủ của nhân dân ta mà trái lại các lực lượng yêu nước đều chống lại chúng ngày càng rộng rãi hơn. Ảnh hưởng của Đảng nói chung không bị giảm sút mà nhiều nơi ở Nam Bộ và Thượng du Liên khu V càng được lan rộng hơn, vững vàng hơn. Ngay ở những nơi Mỹ - Diệm có thể mua chuộc được bọn tay sai, chia rẽ và đàn áp khốc liệt, uy thế của quần chúng tạm bị sa sút, nhưng nhân dân sống trong căm hờn chờ có cơ hội là tập họp lại và

đấu tranh.

- Chúng định lừa bịp quần chúng với cái vỏ độc lập quốc gia giả hiệu, tự cho chúng là cách mạng quốc gia, hô hào "thăng tiến cần lao", bày trò cải cách điền địa. Với tất cả những thủ đoạn đó, chúng muốn tranh về chúng ngọn cờ dân tộc mà Đảng ta đã nêu cao từ mấy mươi năm nay, nhưng Mỹ - Diệm cũng thất bại vì những hành động bắn giết, khủng bố hàng ngày đã vạch trần bộ mặt tàn bạo của chúng, cho nên chúng không thể nào che giấu được bản chất bán nước hại dân của chúng. Dưới con mắt của quần chúng, rõ ràng chúng là kẻ thù địch, điều đó quần chúng không thể nào lầm lẫn được. Bọn chúng đang sống và làm giàu trên căm hờn của hàng triệu nhân dân lao động, trên sự bực tức, sự bất bình của các từng lớp nhân dân.

Chính đó là chỗ yếu căn bản của Mỹ - Diệm. Bọn đế quốc ca tụng sự trưởng thành và cái gọi là "phồn vinh" của chế độ miền Nam, nhưng chúng không thể che giấu được sự lo ngại của chúng, vì đó là một sự phồn vinh giả tạo chất chứa đầy mâu thuẫn trong bản thân của nó để rồi suy sụp nặng nề hơn không thể tránh khỏi.

Nếu so sánh thực lực của Mỹ - Diệm ở miền Nam hiện nay với thực lực của đế quốc và phong kiến Pháp - Bảo Đại trong lúc kháng chiến thì ta thấy rằng: một mặt đế quốc Mỹ là tên trùm đế quốc nhiều lần mạnh hơn đế quốc Pháp, có khả năng xâm lược hơn Pháp, nhưng mặt khác trong tình hình hiện nay chúng không thể trắng trợn đưa quân đội Mỹ đến chiếm đóng miền Nam mà phải dùng một số cố vấn nắm quân đội miền Nam. Cho nên thực lực của Mỹ - Diệm ở miền Nam không mạnh hơn Pháp, Bảo Đại trước đây vì quân đội viễn chinh Pháp là một quân đội xây dựng với một ý thức quân đội của một cường quốc đi xâm lược, còn quân đội miền Nam mặc dù Mỹ ráo riết huấn luyện kỹ thuật, cố gắng "tác động tinh thần" nhằm biến nó thành một quân đội hiếu chiến có ý thức xâm lược nhưng trong hoàn cảnh lịch sử nước ta ngày nay, với thành phần binh lính là người Việt Nam, quân đội đó không thể trở thành một công cụ xâm lược đắc lực của đế quốc Mỹ. Phong

trào dân tộc dân chủ trên thế giới, phong trào quần chúng rộng rãi trong nước đấu tranh chống Mỹ - Diệm, đòi hoà bình thống nhất, đòi tự do dân chủ, cải thiện dân sinh hàng ngày tác động đến họ làm cho tinh thần và tư tưởng họ chuyển biến bất lợi cho bọn xâm lược Mỹ. Đó là chỗ khác biệt giữa miền Nam và các căn cứ quân sự khác của Mỹ như ở Phi Luật Tân[1)], Nam Triều Tiên, vì ở những nơi này chúng có quân đội Mỹ chiếm đóng và có thể hợp pháp tăng viện khi cần thiết để tiếp tay với chính quyền bù nhìn đàn áp phong trào cách mạng.

Từ các nhận định trên, chính quyền Mỹ - Diệm ở miền Nam về mặt chính trị căn bản là yếu. Nhưng vì sao mấy năm nay nó vẫn tồn tại? Nó tồn tại là vì sau đình chiến ta tập kết lực lượng vũ trang của ta ra miền Bắc, như vậy là tương quan lực lượng giữa ta và địch, địch hơn ta ở miền Nam. Trong khi ấy ta có miền Bắc hoàn toàn giải phóng để xây dựng thành căn cứ cách mạng vững chắc và rộng lớn để tiếp tục sự nghiệp cách mạng của toàn dân ta.

Lực lượng Mỹ - Diệm là dựa vào quân sự, lấy quân sự tấn công ta, đàn áp để tiêu diệt phong trào miền Nam. Còn ta thì từ đấu tranh vũ trang chuyển sang đấu tranh chính trị. Như thế nghĩa là ta hạ thấp hình thức đấu tranh, từ thế công chuyển sang thế thủ. Mặc dù trong đấu tranh chính trị ở miền Nam, từng lúc, từng nơi và từng phần ta có tấn công chúng, nhưng đó cũng chỉ là tấn công trong thế thủ chung. Trong tình hình ấy, ta dùng lực lượng chính trị của quần chúng, địch dùng vũ lực, đứng về thế hiện nay mà nói, lực lượng chính trị của ta chưa có thể biến ngay thành sức mạnh vật chất để chọi lại chúng và đánh đổ chúng. Vì thế mà chính quyền Mỹ - Diệm đến nay vẫn tồn tại và còn giữ được địa vị thống trị của chúng. Nhưng chúng không thể tồn tại mãi mãi khi quần chúng đoàn kết đứng lên và quyết tâm đánh đổ chúng.

Phân tích tính chất của chính quyền miền Nam và đánh giá thế lực của Mỹ ở miền Nam là để nhận rõ đối tượng của cách mạng

---

1) Phi Luật Tân: Philíppin (*B.T*).

và khả năng tiến lên của phong trào cách mạng miền Nam.

Đối tượng của cách mạng miền Nam là đế quốc và phong kiến. Kẻ thù cụ thể trước mắt là đế quốc Mỹ và tay sai Ngô Đình Diệm.

Thế lực của đế quốc Mỹ ngày nay trên thế giới ngày càng sa sút, thế lực của chúng ở miền Nam căn bản không phải mạnh. Tình hình ngày càng biến chuyển bất lợi cho chúng, có lợi cho ta. Việc xây dựng thực lực của chúng ta trong quần chúng và trong quân đội miền Nam sẽ là những cơ sở căn bản đảm bảo cho chúng ta giành lấy thắng lợi cuối cùng.

III
TÌNH HÌNH BIẾN CHUYỂN CÁC GIAI CẤP Ở MIỀN NAM

Dân tộc ta đã chịu ách đô hộ của đế quốc thực dân gần một thế kỷ. Trong suốt thời gian đó luôn luôn có những cuộc vận động cách mạng giải phóng dân tộc. Mâu thuẫn giữa dân tộc ta và đế quốc thực dân rất sâu sắc.

Nhân dân miền Nam đã cùng nhân dân toàn quốc làm Cách mạng Tháng Tám thành công và đã trải qua hơn chín năm kháng chiến chống đế quốc rất anh dũng, dưới sự lãnh đạo của Đảng ta. Trong kháng chiến, nhân dân miền Nam đã đem xương máu ra xây dựng chế độ dân chủ nhân dân và đã được hưởng những quyền lợi kinh tế, chính trị và văn hoá xã hội mà chế độ đó đem lại. Vì vậy đến nay, nhân dân miền Nam vẫn nhận Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là Chính phủ của mình. Nhân dân miền Nam được rèn luyện về chính trị trong quá trình kháng chiến, tin tưởng ở sự lãnh đạo của Đảng và nhận rõ tiền đồ của cách mạng.

Việc tập kết chuyển quân được tiến hành giữa lúc ở chiến trường chính và cả ở các chiến trường miền Nam đang thắng lợi lớn về mặt chính trị và quân sự, nhân dân đang trong khí thế chiến thắng đế quốc thực dân.

Sự can thiệp của đế quốc Mỹ vào miền Nam đã đẩy lùi xã hội

miền Nam từ một chế độ dân chủ nhân dân đang tiến lên trở lại một chế độ thuộc địa với một chính quyền đế quốc phong kiến độc tài phát xít tàn bạo. Điều đó làm nổi bật mâu thuẫn sâu sắc giữa một bên là dân tộc Việt Nam vùng lên giành lại độc lập và dân chủ trong cả nước còn một bên là đế quốc Mỹ và bọn tay sai cướp nước và bán nước. Đó là đặc điểm hết sức quan trọng chi phối thái độ chính trị của các giai cấp ở miền Nam.

Từ hoà bình đến nay việc xây dựng miền Bắc hoàn toàn giải phóng đã đem lại những thắng lợi chưa từng có trên đất nước ta, sự lớn mạnh của hệ thống xã hội chủ nghĩa và sự phát triển của phong trào độc lập dân chủ trên thế giới là những yếu tố mới tác động hằng ngày vào tình hình miền Nam, ảnh hưởng đến thái độ của các giai cấp đối với cách mạng.

1. *Về giai cấp địa chủ*: Lúc hoà bình lập lại, ý thức chung của giai cấp địa chủ là dựa vào chính quyền Mỹ - Diệm để phục hồi địa vị và quyền lợi kinh tế chính trị đã bị tổn thất trong kháng chiến. Nhưng trên tương quan lực lượng giữa phong trào cách mạng và chủ nghĩa đế quốc thực dân trên thế giới và trong nước hiện nay, họ chưa tin tưởng ở tương lai của chính quyền Mỹ - Diệm. Chính sách cải cách điền địa mị dân, chính sách thuế điền thổ, chính sách độc quyền lúa gạo, dìm giá lúa của Mỹ - Diệm đã đụng chạm đến quyền lợi của họ, việc Mỹ - Diệm đả kích vào bọn thân Pháp trong số đó hầu hết là đại địa chủ đã làm cho họ không thoả mãn. Thêm vào đó, nông dân vẫn tiếp tục đấu tranh để bảo vệ các quyền lợi về ruộng đất.

Do các yếu tố ấy, đại bộ phận giai cấp địa chủ có thái độ lưng chừng. Tình hình đã diễn ra như sau: lúc chính quyền ta mới rút đi, một số địa chủ dựa vào chính quyền Mỹ - Diệm hống hách trở về hăm doạ đòi đất, đòi tô, v.v. nhưng chúng đụng phải sức phản ứng mạnh của nông dân, một số tên bị nông dân dùng vũ lực đối phó lại. Qua các phong trào đấu tranh chính trị lớn: đòi hiệp thương, chống trưng cầu dân ý, chống bầu cử quốc hội bù nhìn, uy thế chính trị của quần chúng làm cho chúng phải dè dặt.

Mặt khác nông dân đối với họ cũng có nhân nhượng: đối với đất tạm cấp, nông dân không đòi giữ quyền sở hữu, chỉ đòi giữ nguyên canh với mức tô trong kháng chiến. Điều đó làm cho địa chủ bớt găng với nông dân. Khuynh hướng chung là tìm cách thương lượng với nông dân để thu được tô ít nhiều, rồi dần dần tìm cách tăng tô lên.

Hiện nay đại thể có ba loại địa chủ:

a) Một số ít phản động ngoan cố dựa hẳn vào thế lực Mỹ - Diệm để bóc lột đàn áp nông dân, ngoài số ra mặt phản động, còn có số bề ngoài tỏ thái độ êm dịu với nông dân nhưng bí mật điểm chỉ bắt bớ cơ sở cách mạng. Số địa chủ phản động ngoan cố không nhất thiết là địa chủ lớn, có một số địa chủ nhỏ nắm lèo lái chính quyền xã, liên xã, dựa vào đó đi cướp bóc, tống tiền, cướp của, cướp đất nên gắn bó với chế độ Mỹ -Diệm. Số này nổi lên ở những nơi phong trào ta yếu như nhiều vùng ở Liên khu V có thể hình thành một từng lớp địa chủ quan liêu mới làm chỗ dựa đắc lực cho Mỹ - Diệm ở nông thôn.

Ngoài số này ra, còn có số địa chủ di cư và con cái chúng bị ta đánh đổ ở miền Bắc có thù hằn sâu sắc với ta. Nhưng vào Nam chúng chưa có cơ sở ruộng đất, đang biến thành một bọn lưu manh làm tay chân đắc lực cho chính quyền Mỹ - Diệm đàn áp quần chúng.

b) Số đông thuộc hạng lưng chừng, không găng với nông dân, ít nhiều có thái độ thương lượng với nông dân để khôi phục quyền lợi. Trong hạng này cũng có nhiều địa chủ lớn... ở Liên khu V đến nay còn lờ, chưa đòi đất lại (đất đã tạm cấp). Hạng này không theo Mỹ - Diệm nhưng không muốn thống nhất.

c) Số ít địa chủ yêu nước trước đây hiến điền tham gia kháng chiến ít nhiều, có con em đi tập kết, đối với nông dân có thái độ thoả thuận, thu tô một phần nào. Họ tán thành thống nhất nhưng sợ đấu tố.

Trong hạng này có những nhân sĩ tiến bộ, có màu sắc tư sản dân tộc, có tinh thần chống Mỹ, muốn nước nhà được độc lập.

Nói chung, với sự củng cố chính quyền Mỹ - Diệm ở địa phương, số địa chủ phản động có phần tăng lên so với khi hoà bình mới lập lại, nhất là ở những vùng phong trào ta yếu.

Nhưng hiện nay ở nông thôn mâu thuẫn giữa nhân dân với bọn tay chân trong chính quyền Mỹ - Diệm là gay gắt, còn giữa nông dân và địa chủ từng nơi có thể không căng thẳng. Với sách lược hiện nay là: đoàn kết bần cố trung nông, liên hiệp với phú nông, lôi kéo những phần tử địa chủ muốn chống Mỹ, trung lập bộ phận lưng chừng, cô lập bọn địa chủ ngoan cố, đánh bại tư tưởng chính trị làm tay sai cho Mỹ - Diệm ở nông thôn, ta có khả năng trung lập hoá một bộ phận lớn trong giai cấp địa chủ.

2. *Về giai cấp tư sản:*

Trong cả thời kỳ Pháp thuộc, chính sách thực dân chèn ép của thực dân Pháp làm cho giai cấp tư sản Việt Nam không ngóc đầu được. Trong thời kỳ kháng chiến, nhờ chạy theo nhu cầu của quân đội viễn chinh, một số tiểu công nghệ cơ khí hoá ít nhiều có phát triển khá, thương nghiệp cũng có phát triển, giai cấp tư sản làm ăn phát đạt hơn trước, sản xuất và kinh doanh có được mở rộng hơn. Nhưng sau hoà bình, khi quân đội Pháp rút khỏi miền Nam, nhiều ngành phải đình đốn, suy sụp hoặc chuyển hướng một cách khó khăn. Một số xí nghiệp Pháp bị Mỹ - Diệm chèn ép đóng cửa, kéo theo một số tư sản miền Nam phụ thuộc vào họ. Tuy vậy, họ vẫn hy vọng rằng, không còn sự đè ép của Pháp, chính quyền Mỹ - Diệm sẽ giúp đỡ họ mở rộng và phát triển kinh doanh và họ cũng có thể có cương vị của họ trong xã hội miền Nam và trong chính quyền miền Nam. Nhưng tình hình thực tế đã diễn ra không đúng với mơ ước của họ làm cho phần đông ngày càng thất vọng. Chính sách độc quyền kinh tế của Mỹ chỉ làm giàu cho một số ít tư sản mại bản lớn trong phe cánh họ hàng của Diệm. Số tư sản miền Bắc chạy vào Nam lúc đầu được Mỹ - Diệm nâng đỡ, cho nhiều đặc quyền nhưng dần dần họ không được hưởng nhiều chế độ ưu đãi ấy nữa, nên họ cũng không thoát được cảnh bế tắc chung của tư sản miền Nam. Các ngành công thương nghiệp ngày càng đình đốn,

một số phá sản. Chính sách gia đình trị của Diệm cũng không cho họ có địa vị gì trong chính quyền, chính sách độc tài phát xít của Mỹ - Diệm chạm đến ý thức dân tộc ít nhiều của họ.

Trước tình hình kinh doanh khó khăn, một số chạy hùn vốn với tư sản ngoại quốc, nhưng một số tư sản dân tộc vẫn tự lực làm ăn hoặc tập hợp lại kinh doanh. Họ tổ chức ra Liên đoàn công kỹ nghệ và Việt Nam công thương hội.

Tình hình trên đây làm cho giai cấp tư sản miền Nam bất mãn chế độ Mỹ - Diệm. Phong trào đấu tranh rộng rãi của công nông miền Nam hằng ngày, lần lần ảnh hưởng đến họ. Họ thấy nguy cơ của viện trợ Mỹ, nhưng bản chất của họ là cải lương, phản ứng của họ đối với Mỹ - Diệm (phong trào bảo vệ nội hoá, giảm thuế, phân phối ngoại tệ, v.v.) là do động cơ về quyền lợi kinh tế chứ chưa phải do ý thức chính trị rõ ràng của giai cấp họ.

Đối với miền Bắc, họ thấy rõ khả năng tiến lên của chúng ta nhưng họ sợ cách mạng xã hội chủ nghĩa tước đoạt tài sản, quyền lợi của họ cho nên họ muốn hoà bình, độc lập dân tộc, nhưng không muốn thống nhất ngay. Ngọn cờ hoà bình trung lập có khả năng tập hợp giai cấp tư sản thành một lực lượng chống Mỹ. Con đường biến chuyển đó của giai cấp tư sản có lợi cho ta. Cho nên dựa vào phong trào công nông và các từng lớp lao động khác, với một hình thức mặt trận thích hợp với các từng lớp tư sản dân tộc, ta có khả năng tập hợp một mặt trận thật rộng rãi ở miền Nam.

Trong số tư sản mại bản và địa chủ phong kiến thân Pháp trước đây, hiện nay cũng có một số đáng kể còn muốn dựa vào Pháp, đại biểu cho họ là lực lượng chính trị thân Pháp trong đó có những tên như Trần Văn Hửu, Nguyễn Phan Long, Nguyễn Xuân Chữ, Trần Văn Lý, Nguyễn Mạnh Hà, v.v. có hoạt động ít nhiều ở miền Nam và ở Pháp. Họ chống Mỹ - Diệm và căn bản cũng chống ta, nhưng muốn "lợi dụng" ta để gây ảnh hưởng và thế lực. Chính sách của ta là lợi dụng mâu thuẫn của họ với Mỹ - Diệm làm mặt trận với họ để tập trung lực lượng chống Mỹ - Diệm, nhưng đấu

tranh về mặt lưng chừng và chống cộng của họ.

3. *Giai cấp tiểu tư sản thành thị:*

Giai cấp tiểu tư sản thành thị ở miền Nam là một lực lượng tương đối đông. Sự bế tắc của nền kinh tế miền Nam làm cho đời sống họ khó khăn hơn trước, công việc làm ăn bấp bênh. Họ có tinh thần dân tộc khá, chống chế độ nô dịch và thối nát của Mỹ - Diệm. Trong từng lúc, họ tham gia phong trào khá rộng rãi như phong trào hoà bình, phong trào cứu tế nạn nhân.

Họ có cảm tình với cách mạng, thấy được chính nghĩa, sức mạnh của ta, nhưng còn sợ chế độ ta khắt khe, sợ mất tự do, sợ sống khắc khổ, sợ ta quá chú trọng công nông. Họ có ý thức chính trị, quan tâm đến thời cuộc hơn những từng lớp tư sản, nhưng họ chưa tin tưởng ở nhân dân, chưa tin ở bản thân họ; trước tình hình khó khăn và phức tạp, một bộ phận khá lớn tỏ ra tiêu cực hoang mang chờ đợi như đứng ở ngã ba đường.

Nông dân:

Nông dân chiếm 3/4 dân số ở miền Nam, là lớp người được nhiều quyền lợi trong kháng chiến và cũng đóng góp nhiều nhất cho kháng chiến (ở Nam Bộ ta đã tạm cấp 320.000 ha cho bần cố nông, mức tô trong vùng tự do được giảm theo quy định của Chính phủ Trung ương, có nơi nông dân đấu tranh hạ thấp hơn). Nông dân miền Nam do đó giác ngộ về quyền lợi giai cấp của họ và quyết tâm đi với cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Chính sách khủng bố tàn khốc của Mỹ - Diệm, nạn cướp bóc, vơ vét thuế má nặng nề, bắt phu bắt lính cộng với việc địa chủ tìm cách lấy đất, tăng tô, làm cho tình hình nông thôn căng thẳng, không thể ổn định. Nói chung đời sống của nông dân hiện nay khó khăn hơn hồi kháng chiến. Ngay như ở Nam Bộ hiện nay có một số vùng bị nạn đói kém. Những nơi phong trào sút kém như trung châu Liên khu V, đời sống nông dân nhất là bần cố nông rất khó khăn. Không sống nổi ở địa phương, một số ra thành thị tìm việc làm ăn, hàng mấy vạn người bị bắt đưa đi Tây Nguyên làm phu ở các dinh điền của Mỹ - Diệm. Các gia đình cán bộ thoát ly và tập

kết bị bao vây khủng bố, đời sống rất khốn khổ.

Chính sách khủng bố, đàn áp, bóc lột của Mỹ - Diệm làm cho nông dân miền Nam càng thiết tha với chế độ dân chủ nhân dân. Công cuộc cải cách ruộng đất và kiến thiết miền Bắc có ảnh hưởng sâu sắc đến họ và đã cổ vũ tinh thần đấu tranh của họ. Mỹ - Diệm cũng đưa ra cải cách điền địa mong lừa bịp, lôi kéo về chúng lực lượng nông dân, nhưng chúng đã thất bại, nông dân miền Nam tin tưởng ở sự lãnh đạo của Đảng, họ thấy chỉ có đi theo sự lãnh đạo của Đảng thì mới có thể thoát khỏi xiềng xích của đế quốc phong kiến, cho nên mấy năm qua mặc dầu bị khủng bố uy hiếp, phong trào đấu tranh ở nông thôn căn bản được giữ vững. Tuy nhiên, gặp lúc tình hình găng và nếu Đảng lãnh đạo không kịp thời, thì một số khá đông sinh cầu an, chờ đợi ngại đấu tranh với địch. Một số cũng khá đông nhất là thanh niên gặp lúc khó khăn muốn vũ trang chống lại địch, không tin tưởng ở đấu tranh chính trị.

Giai cấp công nhân và lao động nghèo thành thị:

Giai cấp công nhân miền Nam và lao động nghèo thành thị rất đông. Tình hình kinh tế bế tắc ở miền Nam làm cho đời sống của họ ngày càng bấp bênh, khổ cực: nạn thất nghiệp, khủng bố, đốt nhà, đuổi nhà, bắt phu, bắt lính, thiếu nước, thiếu đèn, đủ các thứ thuế, phạt vạ. Mấy năm qua mặc dầu Mỹ - Diệm dùng nhiều thủ đoạn lừa bịp, mua chuộc để chia rẽ lực lượng giai cấp công nhân, nhưng giai cấp công nhân và nhân dân lao động nghèo thành thị đều hướng về chế độ miền Bắc, ý thức chống Mỹ - Diệm và lực lượng đoàn kết đấu tranh càng ngày càng phát triển rộng rãi hơn lúc kháng chiến.

Trong mấy năm qua giai cấp công nhân miền Nam đã huy động lực lượng mình đứng lên kiên quyết đấu tranh. Có những cuộc đấu tranh gồm toàn ngành như ngành khuân vác ở bến tàu, ngành đồn điền cao su và cà phê ở miền Nam, ngành vận tải như lái xe tắc xi và xích lô có hàng vạn công nhân tham gia. Họ là lực lượng đi đầu trong các cuộc biểu tình 1-5 năm 1957, 1958 ở miền Nam nêu cao khẩu hiệu hoà bình thống nhất cùng các khẩu hiệu

về ruộng đất hỗ trợ cho nông dân, các khẩu hiệu về bảo vệ nội hoá hỗ trợ cho giai cấp tư sản dân tộc, v.v.. Đó là đặc điểm nổi nhất của tình hình giai cấp công nhân và lao động nghèo ở thành thị trong mấy năm sau hoà bình.

Nhưng vì trong kháng chiến, cơ sở của Đảng ở thành thị yếu, Đảng chưa có hoàn cảnh giáo dục họ rộng rãi và sâu sắc, cho nên mặc dù họ thiết tha yêu nước, tin tưởng ở Đảng, tin tưởng ở chế độ ta, nhưng trình độ chính trị và tổ chức nói chung chưa được nâng cao kịp với tình hình. Đó là nhược điểm lớn của phong trào thành thị hiện nay.

a) Tình hình các tôn giáo

Lực lượng các tôn giáo ở miền Nam là một lực lượng khá đông, bao gồm gần 2 triệu người. Thái độ chính trị của họ ngả về chế độ Mỹ - Diệm hay về ta có một ý nghĩa quan trọng.

Công giáo: Trước hoà bình tổng số đồng bào Công giáo chỉ khoảng 324.630, nay cộng thêm vào số đồng bào miền Bắc di cư vào có khoảng 711.714 (theo tài liệu của báo chí miền Nam).

Mấy năm qua Mỹ - Diệm cố gắng phát triển Công giáo để làm hậu thuẫn cho chúng. Chúng đạt được một số kết quả ở vài nơi ở Liên khu V; trong những vùng bị khủng bố nặng nề, có nhiều người vào Công giáo để tránh khủng bố; ở Nam Bộ cũng làm như thế, nhưng Công giáo không phát triển nổi.

Số Công giáo người miền Nam, nhất là ở Nam Bộ, trước đây đoàn kết tốt với đồng bào lương và tham gia kháng chiến, đến nay nói chung quan hệ tốt đó vẫn được duy trì. Những cha cố Công giáo di cư vào không lôi kéo được họ.

Công giáo di cư khi mới vào nói chung đều ủng hộ Diệm, tích cực chống ta. Nhưng Diệm không đem lại quyền lợi cho họ như đã hứa, trái lại hàng trăm ngàn bị thất nghiệp, họ bị bắt đi làm đồn điền, lên Tây Nguyên bị đốt nhà, cúp phụ cấp, đời sống rất cơ cực. Sự tranh giành giữa Ngô Đình Thục với các giám mục khác như Lê Hữu Từ, Phạm Ngọc Chi, Nguyễn Văn Hiền, sự tranh giành địa

phận con chiên giữa linh mục di cư và địa phương làm cho nội bộ bọn cầm đầu Công giáo mâu thuẫn nhau. Số lớn Công giáo di cư bất mãn, thán oán chế độ Mỹ - Diệm và có xảy ra những cuộc đấu tranh khá mạnh mẽ như vụ chống ký khế ước ở Cái Sắn, chống đuổi nhà ở Sài Gòn...

Tình hình Công giáo di cư đối với Diệm tuy có lúc găng, nhưng họ bị bưng bít nhồi sọ không hiểu chính sách của ta nên vẫn nghi ngờ ta và chống ta. Khả năng cộng tác của ta trong Công giáo di cư còn rất yếu trong các vùng tập trung di cư.

Hoà Hảo: Tín đồ Hoà Hảo đa số là nông dân, đông nhất ở vùng Long Xuyên, Châu Đốc (độ 500.000). Bộ đội Hoà Hảo trong kháng chiến theo Pháp đánh với ta. Đồng bào Hoà Hảo một thời gian cũng chống ta gay gắt về sau quan hệ với ta được cải thiện dần nhưng cơ sở của ta trong vùng Hoà Hảo còn rất ít.

Sau hoà bình, Diệm giải tán lực lượng quân sự của Hoà Hảo.

Bọn tướng cầm đầu bộ đội Hoà Hảo lần lượt đầu hàng Mỹ - Diệm (Lửa, Ngộ, Ngoán, Ba Cụt), và quân đội của chúng cũng tan rã.

Một số đơn vị được ta giúp đỡ duy trì lực lượng chống lại Mỹ - Diệm. Bọn chỉ huy vừa dựa vào ta vừa sợ ta nắm bộ đội chúng nên lưng chừng, Mỹ - Diệm một mặt dùng quân sự tấn công tiêu diệt, mặt khác tìm cách mua chuộc bọn chỉ huy. Vì bản chất lưu manh, cướp bóc của bọn chỉ huy, không thể được nhân dân ủng hộ, nên phần lớn dần dần cũng đầu hàng Mỹ- Diệm. Nhưng chính sách đàn áp, cướp bóc của Mỹ - Diệm trong các vùng Hoà Hảo làm cho đồng bào Hoà Hảo thấy rõ bộ mặt bán nước và gian ác của chúng, và cùng với ta chống Mỹ - Diệm. Nhờ vậy mà ta có hoàn cảnh thanh toán những thành kiến cũ, và mở rộng cơ sở và mặt trận chống Mỹ - Diệm trong vùng Hoà Hảo, điều mà trong thời kỳ kháng chiến ta chưa làm được.

Cao Đài:

Cao Đài chia làm 12 phái với 70 vạn tín đồ, trong đó có bốn phái quan trọng:

- Phái Cao Đài Hậu Giang của cụ Cao Triều Phát tham gia

kháng chiến, nay vẫn hăng hái tham gia phong trào chung.

- Phái Chính đạo ở Bến Tre, trong kháng chiến đứng trung lập, một số ít tham gia kháng chiến. Hoà bình trở lại họ gần gũi ta hơn. Mỹ - Diệm cố mua chuộc chức sắc nhưng không làm được, nên vu khống cho là Việt cộng và cấm hành đạo. Hầu hết tín đồ và chức sắc đều đoàn kết với nhân dân chống Mỹ - Diệm.

- Phái Tiên Thiên (3.000 tín đồ) bọn cầm đầu theo Mỹ - Diệm, nhưng bị quần chúng tín đồ chống lại.

- Phái Tây Ninh do Phạm Công Tắc cầm đầu (30 vạn tín đồ) trong kháng chiến theo Pháp, tổ chức bộ đội, chiếm đóng vùng Toà thánh Tây Ninh chống lại ta, ý thức chống cộng gay gắt. Lúc mới hoà bình Mỹ - Diệm lợi dụng bộ đội Cao Đài tiêu diệt cơ sở của ta. Nhưng sau đó Mỹ - Diệm dẹp các giáo phái, quân đội Cao Đài bị bao vây và phân tán. Một số cầm đầu quân sự theo Mỹ - Diệm (Nguyễn Thành Phương) bao vây Toà thánh, giải tán các tổ chức chính trị, kinh tế. Phạm Công Tắc phải chạy sang Miên. Diệm đưa Cao Hoài Sang thay thế Phạm Công Tắc và để lừa gạt tín đồ Cao Đài, hai bên cam đoan: Cao Đài không làm chính trị, Diệm bảo đảm tự do tín ngưỡng.

Những chức sắc và tín đồ Cao Đài oán ghét Mỹ - Diệm vẫn tiếp tục hoạt động chính trị dưới sự điều khiển bí mật của Phạm Công Tắc theo hướng hoà bình trung lập. Cũng như đồng bào Hoà Hảo, quần chúng tín đồ bên dưới ngày càng đoàn kết rộng rãi với ta đấu tranh chống Mỹ - Diệm.

Ở Liên khu V, nhất là Quảng Ngãi, cũng có những vùng Cao Đài trong kháng chiến có thù hằn với ta, sau hoà bình lập lại, lúc đầu tuyên truyền cho Diệm nhưng ngày càng chuyển sang chống Diệm và bị Diệm đàn áp. Họ có liên lạc với một số Cao Đài ở Bến Tre, Tây Ninh ra hoạt động về "Hoà bình chung sống". Thành kiến giữa quần chúng Cao Đài và quần chúng ngoài đạo cũng được giảm bớt nhiều so với trước.

Phật giáo:

Phật giáo có cơ sở từ lâu trong nhân dân. Trong lúc kháng

chiến ở các vùng tạm chiếm Phật giáo có phát triển khá, tín đồ có khuynh hướng cầu an, nhưng nói chung quan hệ tốt đối với ta. Sau hoà bình ở Liên khu V trong những vùng địch khủng bố đàn áp nặng, các tổ chức Phật giáo tương đối ít bị uy hiếp, lại không có thái độ chính trị xấu nên quần chúng vào Phật giáo cũng khá đông, đồng bào ở vùng tự do cũ, một số đảng viên cũng vào Phật giáo. Do đó Phật giáo ở Liên khu V phát triển, có những tổ chức tương trợ, hộ táng, lập thêm chùa, trường học, v.v.. Xu hướng của Phật giáo chống Mỹ - Diệm và tán thành thống nhất. Hầu hết các lãnh tụ ủng hộ ta, quần chúng tín đồ cùng nhân dân đấu tranh chống Mỹ - Diệm. Lúc sau này địch khủng bố mạnh, phong trào chung khó khăn, những người cầm đầu trong đạo ở các địa phương nằm yên không biểu thị thái độ như trước, trong quần chúng tín đồ thì phát triển việc cầu nguyện, ăn chay làm lành. Họ có cảm tình với ta, và ta có khả năng tranh thủ họ chống Mỹ - Diệm, mặc dù họ có những hình thức tiêu cực.

b. Tình hình các dân tộc miền núi

Ở miền Nam đáng chú ý nhất là vùng dân tộc ít người Liên khu V từ miền tây Quảng Trị vào tới đông bắc Nam Bộ rộng bằng 2 phần 3 diện tích toàn miền Nam, trong đó riêng Tây Nguyên rộng 6 vạn cây số vuông có một vị trí chiến lược quan trọng đối với Đông Dương.

Đây là một vùng núi non và cao nguyên rộng lớn, địa thế hiểm trở, nguồn lợi thiên nhiên phong phú, có trên 20 dân tộc gồm gần 1 triệu người, sinh sống mỗi dân tộc trong một vùng, ít xen kẽ lẫn lộn với nhau, xã hội chưa phân hoá rõ rệt, đoàn kết giữa các tầng lớp trong một dân tộc chặt chẽ, các dân tộc đều có truyền thống tự vệ, chống ngoại xâm. Trong kháng chiến, với chính sách đoàn kết dân tộc đúng đắn với những thắng lợi quân sự giải phóng được một phần Tây Nguyên, ta đã gây được lòng tin tưởng sâu sắc của đồng bào Thượng đối với Đảng, Chính phủ và Hồ Chủ tịch.

Từ ngày hoà bình lập lại, địch âm mưu xây dựng Tây Nguyên

thành căn cứ quân sự vừa để tấn công, vừa để thối thủ. Chúng dùng những thủ đoạn vừa khủng bố, vừa lừa bịp mua chuộc nhằm chia rẽ các dân tộc, chia rẽ giữa Đảng và quần chúng. Chúng tuyên truyền những khẩu hiệu: Kinh Thượng bình quyền, Kinh Thượng đoàn kết, cải tiến xã hội, v.v.. Chúng bắt dồn các làng nhỏ về làng lớn, làng xa về gần cứ điểm quân sự, các đô thị, các đường giao thông để khống chế nhân dân, bóc lột nhân công, phá cơ sở cách mạng. Ở vùng giáp ranh trung châu, chúng liên tiếp càn quét trấn áp quần chúng để phá chỗ dựa của phong trào ở trung châu, để cắt đứt giữa Tây Nguyên và trung châu.

Mỹ - Diệm không giấu được bản chất xấu xa, tàn bạo của chế độ chúng. Ảnh hưởng của chúng ngay cả trong từng lớp trên người Thượng còn kém hơn Pháp trước đây nhiều. Hiện nay địch đã lập được chính quyền đến xã ấp gần khắp hết Tây Nguyên, chỉ còn độ 30 xã chưa có chính quyền, những nhân viên chính quyền ở thôn xã phần lớn do ta nắm được, chịu sự lãnh đạo của cơ sở ta và có lúc họ tham gia cùng nhân dân đấu tranh chống Mỹ - Diệm. Những nhân viên ở cấp tổng, huyện, tỉnh chịu ảnh hưởng chính sách dân tộc của ta bị tay chân của Diệm chèn ép khinh miệt nên ghét Mỹ - Diệm. Gần đây có một số cầm đầu phong trào chống Mỹ - Diệm đòi tự trị.

Bên cạnh người Thượng, còn có 18 vạn người Kinh. Vì địch đang dồn dân di cư ở trung châu lên lập các dinh điền, số người Kinh sẽ ngày càng tăng thêm nữa và trở thành một yếu tố mới làm cho tình hình chính trị ở Tây Nguyên thêm phức tạp.

Điều kiện địa thế và nhân dân hiện nay nói chung có nhiều thuận lợi cho ta nhưng tình hình cũng sẽ đưa lại những khó khăn mới. Việc xây dựng Tây Nguyên và cả miền núi Liên khu V đối với ta là vấn đề rất trọng yếu vì vừa là phá âm mưu xây dựng căn cứ quân sự quan trọng của Mỹ ở miền Nam, vừa là tạo chỗ dựa rộng lớn cho phong trào cách mạng ở miền Nam.

c. Phong trào đấu tranh của đồng bào miền Nam

Trong mấy năm qua phong trào đấu tranh của đồng bào miền Nam chống Mỹ - Diệm đã diễn ra liên tục ở khắp nơi, khi cao khi thấp, với nhiều hình thức phong phú, cũng có nơi, có lúc quyết liệt. Phong trào đó phản ánh mâu thuẫn ngày càng sâu sắc giữa Mỹ - Diệm và các tầng lớp nhân dân miền Nam.

Một mặt đó là yêu cầu chính trị của quần chúng đang rất khao khát độc lập, tự do, và thống nhất nước nhà và đó cũng là yêu cầu tiếp tục nhiệm vụ cách mạng của quần chúng đang làm trong kháng chiến.

Một mặt khác đó là phản ứng tất yếu của nhân dân để bảo vệ quyền sống hằng ngày đang bị chà đạp dưới chế độ độc tài phát xít của Mỹ - Diệm.

Khi hoà bình mới lập lại đã bắt đầu có những cuộc đấu tranh về ruộng đất, về tự do dân chủ, phong trào nói chung nặng về những khẩu hiệu và yêu cầu chính trị nhằm làm áp lực cho việc thi hành Hiệp nghị Giơnevơ và chống âm mưu Mỹ - Diệm chia cắt đất nước. Ở khắp miền Nam có những phong trào chính trị sôi nổi và rộng lớn đòi hiệp thương, chống trưng cầu dân ý, chống bầu cử quốc hội bù nhìn. Các phong trào đó đã huy động hàng triệu người từ Quảng Trị đến Cà Mau, lôi kéo cả đồng bào Cao Đài, Hoà Hảo, Công giáo, phối hợp giữa thành thị và nông thôn, đấu tranh với đủ hình thức từ hợp pháp đến bất hợp pháp như mít tinh hàng ngàn người, biểu tình tuần hành, bãi công, bãi thị, kiến nghị, truyền đơn, băng, cờ, biểu ngữ, thảo luận mạn đàm, v.v.. Đó là những phong trào chính trị rộng lớn và sôi nổi nhất trong lịch sử đấu tranh của dân tộc ta từ trước đến nay. Các phong trào đó trong một lúc làm hạ uy thế của bọn phản động, lưu manh đang ngóc đầu dậy ở nông thôn, làm cho nhiều người trong chính quyền Mỹ - Diệm đâm ra lừng chừng.

Nhưng khuyết điểm của ta trong lúc ấy là thiếu chuẩn bị đầy đủ tư tưởng trong cán bộ và quần chúng cho một cuộc đấu tranh cách mạng gian khổ và lâu dài làm cho quần chúng và cán bộ ỷ lại vào cái mốc thời gian đã quy định trong Hiệp nghị Giơnevơ. Nhiều

nơi lãnh đạo đấu tranh với tất cả khí thế của kẻ chiến thắng, không chuẩn bị thế thủ thích hợp với tương quan lực lượng mới, đã để phong trào kéo dài, không biết kết thúc đúng lúc làm cho quần chúng đấu tranh găng với địch, cơ sở ta bị bộc lộ. Do đó, như ở trung châu Liên khu V, khi địch tấn công lại ta, chúng đánh trúng cơ sở của ta, cán bộ và quần chúng hoang mang, phong trào sa sút.

Cũng trong khoảng thời gian này, ở Nam Bộ có phong trào chống khủng bố, chống bắt bớ, chống cướp bóc, bảo vệ cán bộ, v.v. diễn ra quyết liệt. Nhân dân chống bắt bớ bằng bao vây, ngăn cản, níu kéo, cản xe, cản tàu, nhiều nơi huy động hàng bốn, năm ngàn người giằng co với địch, giải thoát người bị bắt. Ta có tổ chức các đội "dân canh chống cướp", đội thông tin để canh gác, tuần tiễu, chống địch đột kích bao bắt ban đêm. Các hình thức đấu tranh này, trong một thời gian ngăn chặn được khủng bố của địch, nhưng không thể duy trì được mãi, nên về sau ta chuyển dần sang các hình thức mềm dẻo hơn, sử dụng thế hợp pháp nhiều hơn.

Từ giữa năm 1956 về sau, phong trào dần dần đi về hướng đấu tranh hợp pháp và bán hợp pháp một cách linh hoạt xoay quanh các khẩu hiệu dân sinh và dân chủ, là những vấn đề bức thiết trước mắt của quần chúng. Hoà bình thống nhất trở thành những khẩu hiệu tuyên truyền giáo dục để nâng cao ý thức chống Mỹ và ý thức cách mạng của quần chúng, thường xuyên lồng vào trong các cuộc đấu tranh cho quyền lợi dân sinh và dân chủ.

Trong năm 1958, phong trào so với mấy năm trước đã đi vào các mặt đấu tranh về quyền lợi thiết thực của quần chúng hơn, do đó động viên được các từng lớp quần chúng, các tôn giáo, các dân tộc tham gia rộng rãi.

Trong phong trào miền Nam cần đáng chú ý các phong trào sau đây:

1. Cuộc đấu tranh gay go, ác liệt nhất giữa ta và địch là cuộc đấu tranh chống "tố cộng". Địch tập trung lực lượng, phương tiện và cán bộ, phối hợp lực lượng công an, quân sự, gián điệp và hành chính từ trung ương đến địa phương theo một chương trình quy

mô, mở những đợt "tố cộng" quyết liệt đánh vào cơ sở Đảng ta, trả thù những người kháng chiến, nhằm tiêu diệt phong trào cách mạng miền Nam. Chúng dùng đủ mọi thủ đoạn: lừa phỉnh, mua chuộc, chia rẽ, khủng bố và tàn sát rất dã man. Cán bộ và nhân dân ta đã phấn đấu, hy sinh vô cùng anh dũng trong các đợt tố cộng. Qua các đợt "tố cộng", chúng gây cho ta những thiệt hại nặng nề ở Khu V cũng như ở Nam Bộ, nhưng ở Nam Bộ chúng không đánh vỡ được các cơ sở của ta. Đến nay, chúng phải thừa nhận là không thể nào tiêu diệt được cộng sản, không tiêu diệt được phong trào của quần chúng, mà trái lại phong trào vẫn liên tục và phát triển dưới nhiều hình thức. Chính ngay trong khi "tố cộng", nhân dân xã Đại Lộc (huyện Điện Bàn, Quảng Nam) đã đấu tranh quyết liệt buộc địch phải rút bọn chỉ huy tố cộng và giải tán trại tập trung. Vì việc khủng bố trắng trợn, ồ ạt không có kết quả mà lại còn bất lợi về chính trị nên hiện nay chúng thay đổi phương pháp làm êm dịu hơn, dùng bọn công dân vụ và gián điệp mở những phong trào có tính cách xã hội, nhằm đi sâu vào quần chúng và tìm cách tiêu diệt cho được cán bộ lãnh đạo của ta.

2. Sôi nổi, mạnh mẽ và rộng rãi nhất là phong trào chống quân dịch, chống bắt lính. Xứ uỷ Nam Bộ trong năm qua, xem việc lãnh đạo chống bắt lính là công tác trung tâm nên đã cố gắng đưa phong trào lên. Việc địch bắt lính động chạm trực tiếp đến đời sống và tình cảm của các gia đình nên ý thức nhân dân chống lại khá mạnh. Vì quần chúng cũng nhận được âm mưu gây chiến của địch nên phong trào có ý thức chính trị rõ rệt. Ta lãnh đạo nhân dân đấu tranh giằng co với địch gây cho chúng nhiều khó khăn: ta kết hợp trốn tránh của thanh niên với đấu tranh hợp pháp của gia đình, kêu xin miễn hoãn dịch. Nhiều nơi quần chúng tranh thủ được sự đồng tình của binh lính tại ngũ. Có vài nơi huy động hàng ngàn người kéo lên huyện, tỉnh đấu tranh. Mặt khác ta cũng giáo dục trước cho thanh niên nếu họ bị bắt lính.

Ở Liên khu V, tuy cơ sở ta yếu, nhưng phong trào chống bắt

lính cũng diễn ra khắp nơi dưới nhiều hình thức như công khai chất vấn, phản đối, từng đoàn kéo lên quận kêu xin, hoặc có nơi kéo níu, cản xe địch, v.v..

Nhìn chung tuy ta không thể ngăn được địch bắt lính, nhưng ta đã gây cho chúng nhiều khó khăn, kết quả quan trọng nhất là làm cho địch thất bại về chính trị vì ta đã biến được âm mưu "quân dịch" của địch thành một cuộc vây ráp, bắt lính cưỡng bức, bị quần chúng rộng rãi phản đối.

3. Giằng co, gay go và quyết liệt là những cuộc đấu tranh chống đuổi làng, chiếm đất, dồn dân để lập căn cứ quân sự, làm đường chiến lược, hoặc phá căn cứ cũ của ta. Nhiều cuộc đấu tranh đang tiếp diễn rất gay go như hiện nay đấu tranh của đồng bào Thị Nghè chống đuổi nhà để làm con đường Sài Gòn - Biên Hoà, đấu tranh của đồng bào chống đuổi nhà để mở rộng các sân bay như sân bay Biên Hoà, Tân Sơn Nhứt. Cuộc đấu tranh chống đuổi làng để mở rộng trại huấn luyện Quang Trung ở Hóc Môn (Gia Định) trong ba năm qua đã diễn ra giằng co, quyết liệt. Địch thường xuyên khủng bố bắt bớ, mỗi ngày 8 tiếng bắn vào làng để uy hiếp tinh thần đồng bào, nhưng đồng bào trong vùng đoàn kết đấu tranh, kiên quyết bám đất, đến nay chúng vẫn không đuổi được.

Ở Liên khu V đấu tranh chống dồn làng cũng rất căng thẳng ở nhiều nơi nhất là ở Tây Nguyên và miền tây các tỉnh.

4. Phổ biến, bền bỉ và liên tục, khắp các nơi, thỉnh thoảng có những vụ đột xuất mạnh mẽ, là phong trào đấu tranh cho các quyền lợi dân sinh, dân chủ thông thường, như:

- Ở thành thị, chống khủng bố nghiệp đoàn, chống sa thải, đòi tăng lương, cải thiện chế độ làm việc, đòi vệ sinh, đèn nước, đòi giải quyết công ăn việc làm của thợ thuyền và lao động. Ngoài ra còn có phong trào rộng rãi của các từng lớp khác: tư sản dân tộc, ký giả tiến bộ, sinh viên, học sinh, v.v. có ý nghĩa chính trị chống Mỹ rõ rệt như đòi hạn chế ngoại hoá, bảo vệ nội hoá, đòi chương trình học bằng tiếng mẹ đẻ, chống văn hoá cao bồi, phim ảnh

khiêu dâm, v.v..

- Ở thôn quê, chống giựt đất, tăng tô, xáo canh, chống bắt xâu, bắt phu, chống tăng thuế, vơ vét bóc lột, chống luật lệ hà khắc.

Âm mưu của Mỹ - Diệm là xáo trộn đất đai để phá hoại đoàn kết ở nông thôn, phá cơ sở của ta, tạo cơ sở cho chúng. Yêu cầu đấu tranh ta đề ra là giữ nguyên canh và chống tăng tô. Hiện nay, ở Nam Bộ nông dân giữ được nguyên canh trên hầu hết đất tạm cấp, trừ vài nơi phong trào ta kém. Trên đất đó, nông dân phải làm khế ước đọng tô cho địa chủ, nhưng giằng co với địa chủ chỉ đóng tô chút ít, không đúng với khế ước. Ở những vùng căn cứ cũ, hẻo lánh, có nơi nông dân vẫn giữ nguyên sở hữu, hoặc giằng co đóng chút ít tô mùa này, mùa khác không đóng. Đối với đất của thực dân Pháp và đất nông dân khai phá nói chung nông dân còn giữ được quyền sở hữu. Riêng đối với loại đất khai phá nông dân đang đấu tranh giằng co với địch để không lập bộ sổ, nhưng ở một ít địa phương chúng cũng đã bắt đầu lập được bộ sổ.

Đối với đất đai của địa chủ cho mướn từ trước tới nay, nông dân cũng đấu tranh giữ nguyên canh và giữ mức tô hồi kháng chiến. Yêu cầu này căn bản đã đạt được, trừ một số địa phương ở miền đông đất hẹp người đông, địa chủ tăng tô rất cao. Đồng bào di cư ở Cái Sắn đấu tranh chống làm khế ước, đòi làm chủ vĩnh viễn số ruộng mà chính quyền miền Nam hứa cấp cho họ. Cuộc đấu tranh này có lúc cũng quyết liệt; tuy vậy, hiện nay đã có một số phải làm khế ước.

Về âm mưu cải cách điền địa, địch chỉ mới thi hành lẻ tẻ ở mỗi tỉnh một số điểm. Nông dân nói chung cũng đấu tranh giữ được nguyên canh. Thái độ phổ biến của nông dân là không muốn mua, họ giằng co từng mùa vì họ tin rằng cách mạng nhất định thành công.

Ở Liên khu V, vì cơ sở của Đảng ở nông thôn sa sút, nên quyền lợi ruộng đất của nông dân bị cướp giựt nặng hơn. Nhưng nông dân đấu tranh rất găng chống xáo cấp công điền và trích trí công điền. Vì vậy mà gần đây địch đã phải hạ mức trích trí công điền, có

nơi chúng phải chia cho phụ nữ.

- Ở Tây Nguyên từ cuối tháng 9 đến nay, công chức, sĩ quan người Thượng cầm đầu phong trào đòi tự trị nổ ra ở một số thị xã, thị trấn thuộc Ban Mê Thuột và Pleiku, lôi kéo hàng ngàn người tham gia mít tinh, hội họp, chống chính sách khủng bố, bóc lột, dồn dân, bắt phu của Mỹ - Diệm và đòi dân tộc tự trị.

Từ khi hoà bình lập lại, nhân dân miền Nam từ đấu tranh vũ trang chuyển sang đấu tranh chính trị dưới một chế độ độc tài phát xít sau khi đã trải qua hơn chín năm có chính quyền cách mạng và kháng chiến thắng lợi. Quần chúng đã có trình độ giác ngộ chính trị tương đối cao. Cho nên hiện nay, trong khi đấu tranh dưới những khẩu hiệu dân sinh dân chủ, yêu cầu của nhân dân không phải chỉ nhằm giải quyết một số quyền lợi trước mắt mà yêu cầu của nhân dân là tiến lên đánh đổ Mỹ - Diệm ở miền Nam, để cùng với miền Bắc thực hiện thống nhất nước nhà. Các hình thức đấu tranh cho quyền lợi thiết thân trước mắt đều bao hàm một nội dung chính trị sâu sắc là chống chiến tranh, chống chính sách nô dịch của đế quốc Mỹ, chống chế độ độc tài, đòi hoà bình thống nhất, độc lập và dân chủ.

d. Kết luận

Từ khi hoà bình lập lại đến nay, Mỹ - Diệm ra sức đàn áp khủng bố ác liệt hòng đè bẹp ý chí đấu tranh của nhân dân miền Nam để dập tắt phong trào cách mạng miền Nam. Chúng chú trọng trước hết tấn công vào Đảng ta nhằm tiêu diệt các cơ sở của Đảng là những hạt nhân tổ chức và lãnh đạo phong trào để thực hiện âm mưu chia cắt lâu dài, biến miền Nam nước ta thành thuộc địa và căn cứ quân sự Mỹ và chuẩn bị chiến tranh.

Nhưng các đảng bộ ở miền Nam đã phấn đấu vô cùng anh dũng. Không biết bao nhiêu đồng chí đã bị tra tấn, tù đày và hy sinh anh dũng trong phong trào để bảo vệ quyền lợi của nhân dân, quyết tâm hoàn thành sự nghiệp cách mạng của dân tộc, quyết tâm phấn đấu cho lý tưởng cao cả của Đảng ta. Những gương hy

sinh phấn đấu anh dũng của các đảng bộ miền Nam đã nêu cao vai trò lãnh đạo của Đảng, cổ vũ mạnh mẽ tinh thần đấu tranh của đồng bào miền Nam. Tuy lực lượng của Đảng có bị tổn thất ở trung châu Liên khu V nhưng ở Tây Nguyên cơ sở của Đảng được giữ vững, củng cố và phát triển, ở Nam Bộ chất lượng của Đảng được tăng cường, tổ chức của Đảng tương đối ổn định và vững mạnh hơn khi hoà bình mới lập lại, Đảng đã phát triển cơ sở rộng hơn ở thành thị và trong những vùng tôn giáo. Như vậy là nhìn chung cả miền Nam, ta bảo tồn được cơ sở đảng, phong trào miền Nam căn bản được giữ vững và phát triển.

Đó là thành tích rất vẻ vang của các đảng bộ và của đồng bào miền Nam. Hội nghị Trung ương hôm nay nhiệt liệt hoan nghênh tinh thần khắc phục khó khăn gian khổ, bền bỉ phấn đấu và hy sinh anh dũng của đồng bào miền Nam và các đảng bộ miền Nam.

Tuy nhiên, từ đấu tranh vũ trang chuyển sang đấu tranh chính trị, từ hoạt động công khai chuyển sang hoạt động bí mật, các đảng bộ miền Nam đứng trước tình hình rất khó khăn phức tạp nên cần khắc phục một số khuyết điểm chính sau đây, để đưa phong trào miền Nam tiến lên:

1. *Chưa chú trọng xây dựng cho cán bộ và đảng viên tư tưởng cách mạng trường kỳ gian khổ, quyết tâm đánh đổ chế độ Mỹ - Diệm*

Sau hoà bình lập lại, lãnh đạo quần chúng đấu tranh đòi hiệp thương, đòi tổng tuyển cử theo Hiệp nghị Giơnevơ để thống nhất nước nhà là đúng, vì tuy khả năng đó rất ít nhưng chúng ta không thể bỏ, chúng ta phải hết sức tranh thủ để đẩy khả năng đó lên. Trong khi tranh thủ khả năng đó chúng ta cần làm cho toàn Đảng nhận rõ vấn đề mâu thuẫn giữa đế quốc và phong kiến với nhân dân ta căn bản không phải giải quyết bằng pháp lý mà phải giải quyết bằng cách mạng. Làm cách mạng đánh đổ một kẻ thù hung ác và đang nắm quyền thống trị như Mỹ - Diệm phải là đấu tranh cách mạng gian khổ lâu dài, nhưng nhất định thắng lợi. Các đảng bộ miền Nam trong mức độ khác nhau, chưa thấm nhuần tư tưởng đó nên trong một thời gian có tư tưởng ỷ lại vào pháp lý Giơnevơ,

nên có nơi chưa chú trọng đầy đủ việc xây dựng thực lực cách mạng, lãnh đạo quần chúng đấu tranh lâu dài, tiến lên đánh đổ chế độ Mỹ - Diệm.

Chính vì không nhận rõ như thế nên khi gặp khó khăn, nhất là 20-7-1956 không có tổng tuyển cử, địch lại tăng cường đàn áp phong trào thì một số bi quan, chán nản, một số khác không tin tưởng ở đấu tranh chính trị, muốn trở lại đấu tranh vũ trang.

Sự nhận định về Hiệp nghị Giơnevơ và vấn đề tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam không được rõ ràng là do lập trường dân tộc độc lập và giai cấp đấu tranh trong Đảng không vững, nên không thấy được hết địch mà cũng không thấy hết ta. Đó là cơ sở chính của tư tưởng hữu khuynh biểu hiện trong việc lãnh đạo phong trào miền Nam vừa qua.

Ở Nam Bộ hữu khuynh rõ nhất là sự lãnh đạo của Thành uỷ Sài Gòn - Chợ Lớn, có phần thoả mãn với phong trào công khai hợp pháp tương đối được rộng rãi; chỉ đấu tranh cho các khẩu hiệu về dân sinh và dân chủ mà không biết kết hợp với việc tuyên truyền giáo dục nâng cao ý thức chống Mỹ, và trong một thời gian khá dài việc xây dựng thực lực cách mạng qua phong trào công khai hợp pháp đó cũng không được chú ý, nên cơ sở phát triển chậm, phong trào bị hạn chế và chưa được vững chắc.

Ở Liên khu V, tư tưởng ỷ lại vào Hiệp nghị Giơnevơ đã làm giảm sút khả năng cách mạng của đảng viên và quần chúng, làm giảm ý chí quyết tâm đối phó với sự tấn công của địch, làm cho sự vận dụng phương châm và phương pháp đấu tranh thiếu sắc bén và sáng tạo.

Hiện nay vấn đề trọng yếu là phải ra sức củng cố lập trường cách mạng cho cán bộ và đảng viên. Kinh nghiệm cho thấy ở Nam Bộ sau khi học tập đường lối cách mạng miền Nam, tư tưởng đảng viên được ổn định và phấn khởi. Ở Liên khu V việc phổ biến đường lối cách mạng miền Nam gần đây trong một số cán bộ, đã bước đầu đem lại tin tưởng và phấn khởi.

2. *Không nhận rõ ta đang ở "thế" nào trong cuộc đấu tranh với địch hiện nay ở miền Nam*

Từ sau hoà bình ở miền Nam tương quan lực lượng giữa ta và địch đã đổi mới. Địch dùng vũ lực tấn công ta còn ta thì dùng lực lượng quần chúng đấu tranh chính trị mà phòng ngự.

Cho nên phải biết thủ như thế nào để ít tổn thất và có lợi nhất để bảo tồn cơ sở, đồng thời có thể phát triển lực lượng của ta. Đó là phương hướng tiến lên của chúng ta để xây dựng thực lực cách mạng. Về mặt đấu tranh nói chung phải đứng trên cơ sở của thế thủ nghĩa là triệt để sử dụng thế công khai hợp pháp. Phải nhận rõ trong giai đoạn thế thủ phải tranh đấu thế nào để giữ mình, nhưng trong thế thủ phải biết từng mặt, từng lúc giành lại chủ động, tấn công địch bằng tuyên truyền cho sắc bén và đúng đích. Không biết tấn công địch giành lại chủ động thì không thể giữ vững phong trào.

Về mặt tổ chức thì phải biết bố trí lực lượng cán bộ lại theo thế thủ, nghĩa là chủ động thu hẹp, thu gọn tổ chức lại, sắp xếp cán bộ cho hợp với khả năng và hoàn cảnh của mỗi người, triệt để che giấu lực lượng. Không làm đúng phương hướng ấy thì phong trào sẽ bị tổn thất, dễ bộc lộ lực lượng phiêu lưu tấn công địch, dễ bị địch đánh phá trúng cơ sở gây thiệt hại cho phong trào.

Ở Nam Bộ, một số đồng chí lãnh đạo các địa phương vì không nhận rõ phương hướng trên đây nên có nơi đã làm tổn hại đến lực lượng cách mạng. Ở Liên khu V cũng vì không nhận rõ phương hướng đó nên về mặt tổ chức lúc đầu không kiên quyết và kịp thời đổi mới, không đảm bảo bí mật; về mặt đấu tranh không tạo được thế hợp pháp cho quần chúng để che giấu lực lượng của Đảng, và trong một thời gian khá dài đã lãnh đạo quần chúng đấu tranh dưới những khẩu hiệu chính trị cao, ra mặt đối lập với địch làm bộc lộ lực lượng nên đã gây tổn thất cho phong trào ở trung du.

3. *Không nhận rõ chỗ mạnh và chỗ yếu của địch để biết hướng phòng ngự và biết hướng tấn công*

Lúc đầu ta chưa thấy hết tính chất độc tài phát xít của chính quyền Mỹ - Diệm, nhận không đúng mức sự tàn bạo và hung ác

của chúng nên sự chuẩn bị đối phó với địch ta làm không đúng mức. Dựa vào quân đội, cảnh sát và bộ máy chính quyền, chúng dùng vũ lực đàn áp quần chúng, cho nên ta chưa có thể đưa quần chúng chống lại chúng ngay bằng những khẩu hiệu chính trị và những hình thức cao. Muốn chống lại chúng phải xoay quanh các vấn đề về dân sinh và dân chủ để tập hợp quần chúng đi từ thấp và dần dần mở rộng và nâng cao phong trào. Qua các phong trào ta mới có thể xây dựng lực lượng làm cơ sở vững chắc đưa phong trào ngày càng lên cao. Vì chưa nhận thức đúng như thế nên trong lãnh đạo đấu tranh có khi ta phiêu lưu đưa quần chúng đấu tranh với khẩu hiệu chính trị cao bị địch đàn áp, cơ sở bị tan vỡ.

Mặt khác chúng ta cũng không thấy hết chỗ yếu của địch. Bản chất phi nghĩa cướp nước bán nước của Mỹ - Diệm trong tình hình hiện nay làm cho chúng ở vào thế cô lập. Vì bản chất phi nghĩa của chúng như thế nên chúng không được các từng lớp nhân dân đồng tình. Càng khủng bố, đàn áp, uy thế chính trị của chúng ngày càng sa sút. Đó là chỗ yếu căn bản của địch. Phải luôn luôn chủ động tấn công địch bằng tuyên truyền, để thắng địch hằng ngày, hằng giờ, giành lấy dư luận và chính nghĩa về ta, làm cho nội bộ chúng phân hoá, tê liệt. Qua quá trình vận động ấy mà mở rộng mặt trận chống Mỹ - Diệm và phát triển cơ sở trong quần chúng, đưa phong trào tiến lên vững chắc. Đó là phương pháp phòng ngự tốt nhất.

Kinh nghiệm ở Nam Bộ, chúng ta đã biết dùng tuyên truyền tấn công địch, làm tê liệt từng tiểu đoàn đi càn quét đánh phá vào vùng căn cứ cũ của ta. Địch đã không sử dụng được quân đội để đánh phá ta mà trái lại tư tưởng binh lính chúng lại biến đổi có lợi cho ta.

Chính vì không nhận rõ chỗ yếu của địch, chỉ thấy mặt hung ác của chúng nên có khi rụt rè không dám đấu tranh, không quyết tâm tạo hoàn cảnh và điều kiện để tấn công địch, có khi lại đấu tranh phiêu lưu, nên sau đấu tranh cơ sở bị vỡ, phong trào sa sút.

Những khuyết điểm trên đây bắt đầu được sửa chữa từ năm 1957. Sự phổ biến và học tập đường lối cách mạng miền Nam ở Nam Bộ đến tận chi bộ và ở Liên khu V trong một số cán bộ đã có tác dụng củng cố lập trường tư tưởng trong Đảng. Phong trào hiện nay tương đối phát triển đúng phương hướng hơn và cơ sở có phần vững chắc hơn trước. Ở trung châu Liên khu V trước mắt tuy có nhiều khó khăn nhưng từ Quảng Trị, Quảng Nam, Quảng Ngãi đến Phú Yên cơ sở đảng bắt đầu phục hồi dần, phong trào quần chúng cũng bắt đầu trở lại.

Tình hình giữa ta và địch trong thời gian tới sẽ còn diễn ra phức tạp và quyết liệt hơn. Địch sẽ tăng cường khủng bố, đàn áp hơn nữa và quần chúng dưới sức ép của địch sẽ đấu tranh rộng rãi, mạnh mẽ và quyết liệt hơn nữa.

Tình hình đó đề ra cho toàn Đảng ta nhiệm vụ rất nặng nề, đòi hỏi ở Đảng ta một sự lãnh đạo vững chắc, kịp thời và sắc bén đối với phong trào miền Nam.

Hội nghị Trung ương lần này quyết định đường lối đấu tranh thống nhất và đường lối cách mạng miền Nam, sẽ soi sáng phương hướng cho phong trào cách mạng miền Nam, tăng thêm tin tưởng và ý chí phấn đấu anh dũng của các đảng bộ miền Nam tiến lên làm tròn nhiệm vụ vẻ vang của mình.

Toàn Đảng ta sẽ vô cùng phấn khởi, vì Hội nghị Trung ương mở rộng lần thứ 14[1)] đã đề ra nhiệm vụ ba năm cho các đảng bộ miền Bắc, và Hội nghị Trung ương mở rộng lần này quyết định về đường lối đấu tranh thống nhất và đường lối cách mạng miền Nam. Toàn Đảng ta sẽ tăng cường đoàn kết, nâng cao ý chí phấn đấu cách mạng hơn nữa để đẩy mạnh công cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam để hoàn thành sự nghiệp dân tộc dân chủ nhân

---

1) Xem *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.19.

dân trong cả nước, thực hiện thống nhất nước nhà, đưa cả nước ta tiến lên chủ nghĩa xã hội, đem lại cuộc đời độc lập, tự do và hạnh phúc cho toàn dân ta, góp phần củng cố phe ta và bảo vệ hoà bình thế giới.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.20, tr.1-56.

NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG LẦN THỨ 15 (MỞ RỘNG)

Về tăng cường đoàn kết, kiên quyết đấu tranh giữ vững hoà bình, thực hiện thống nhất nước nhà

Phần thứ nhất

NHIỆM VỤ CỦA CÁCH MẠNG VIỆT NAM HIỆN NAY

I- ĐẶC ĐIỂM CỦA TÌNH HÌNH VIỆT NAM TỪ KHI HOÀ BÌNH ĐƯỢC LẬP LẠI

Trước khi hoà bình được lập lại ở Đông Dương, cách mạng trong cả nước Việt Nam là cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Nhiệm vụ cơ bản của nó là đánh đổ sự thống trị của đế quốc và phong kiến, thực hiện độc lập dân tộc và người cày có ruộng, do đó mở đường cho nước ta tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Năm 1945, dưới sự lãnh đạo của Đảng ta, nhân dân cả nước ta đã vùng dậy làm Cách mạng Tháng Tám thành công, giải phóng dân tộc khỏi ách thực dân và chế độ vua quan phong kiến, thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Nhưng thực dân Pháp trở lại xâm lược nước ta một lần nữa; để bảo vệ độc lập và thống nhất của Tổ quốc, toàn dân ta đã anh dũng tiến hành cuộc kháng chiến trường kỳ. Nhờ sự nỗ lực lớn lao của khối đại đoàn kết dân tộc dựa trên cơ sở liên minh công nông dưới sự lãnh đạo của Đảng, được sự

ủng hộ tích cực của các lực lượng xã hội chủ nghĩa và hoà bình, dân chủ trên thế giới, nhân dân ta cuối cùng đã đánh bại thực dân Pháp, can thiệp Mỹ và bọn tay sai, phá tan kế hoạch của đế quốc Mỹ âm mưu kéo dài và mở rộng chiến tranh Đông Dương. Chiến thắng Điện Biên Phủ lịch sử đã kết thúc cuộc chiến tranh xâm lược trên đất nước ta. Hiệp nghị Giơnevơ được ký kết, hoà bình được lập lại ở Đông Dương và miền Bắc được hoàn toàn giải phóng. Đó là một thắng lợi to lớn của nhân dân ta, của phe ta và của nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới. Thắng lợi đó là kết quả của gần một trăm năm đấu tranh giải phóng dân tộc gay go và liên tục, của chín năm kháng chiến gian khổ và anh dũng. Thắng lợi đó tiêu biểu cho ý chí và nguyện vọng hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ của nhân dân ta và đánh dấu một bước ngoặt của cách mạng Việt Nam.

Trên miền Bắc hoàn toàn giải phóng, chế độ chính trị và kinh tế thuộc địa và nửa phong kiến từ lâu trói buộc sức sản xuất xã hội đã bị đánh đổ, cách mạng dân tộc dân chủ đã hoàn thành: miền Bắc đã bước vào thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội. Giải quyết vấn đề "ai thắng ai" giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản là yêu cầu khách quan của xã hội miền Bắc trên bước đường phát triển của mình, đồng thời cũng là yêu cầu khách quan của cách mạng cả nước. Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc tức là xây dựng cuộc sống mới, hoà bình, tự do, hạnh phúc của nhân dân miền Bắc, đồng thời cũng là củng cố miền Bắc thành cơ sở vững chắc về mọi mặt cho việc hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, thực hiện thống nhất Tổ quốc.

Do lực lượng so sánh giữa ta và địch, nhân dân ta chỉ mới giải phóng được miền Bắc. Ở miền Nam chưa được giải phóng, đế quốc Mỹ đã lấn dần và hất cẳng thực dân Pháp, tập hợp các thế lực phản động, sử dụng chính quyền Ngô Đình Diệm làm công cụ để khôi phục và duy trì ách thống trị của đế quốc và phong kiến. Nhân dân miền Nam ngày càng lâm vào cảnh cùng khốn và mất hết

quyền tự do. Vì vậy, nhân dân miền Nam còn phải tiếp tục làm cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đánh đổ ách thống trị đế quốc và phong kiến, chủ yếu là đánh đổ chế độ Mỹ - Diệm.

Do sự can thiệp của đế quốc Mỹ vào miền Nam, nước ta bị tạm thời chia làm hai miền: miền Bắc đã được giải phóng và độc lập hoàn toàn, còn miền Nam vẫn là một thuộc địa (kiểu mới) của đế quốc Mỹ. Nhưng nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một. Nhân dân Việt Nam chẳng những phải củng cố và phát huy thắng lợi đã giành được, phải củng cố miền Bắc đã được độc lập, mà còn phải giải phóng miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ bằng con đường hoà bình.

Đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai chẳng những xâm chiếm miền Nam, ngăn cản sự phát triển của xã hội miền Nam, mà còn ráo riết chuẩn bị chiến tranh hòng xâm chiếm cả nước ta, phá hoại toàn bộ sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta. Vì vậy, Mỹ - Diệm chẳng những là kẻ thù của nhân dân miền Nam đang bị chúng thống trị, mà còn là kẻ thù của cả dân tộc Việt Nam, của nhân dân miền Bắc đã được giải phóng. Chẳng những giữa Mỹ - Diệm và nhân dân miền Nam có mâu thuẫn sâu sắc, mà giữa bọn chúng và nhân dân cả nước, nhân dân miền Bắc, cũng có mâu thuẫn sâu sắc. Giải quyết mâu thuẫn đó không phải chỉ là nhiệm vụ riêng, vì lợi ích và yêu cầu riêng của nhân dân miền Nam, mà còn là nhiệm vụ chung, vì lợi ích và yêu cầu chung của nhân dân cả nước.

Những đặc điểm tình hình trên đây làm nổi bật lên hai mâu thuẫn cơ bản mà cách mạng Việt Nam hiện nay phải giải quyết:

1. Mâu thuẫn giữa một bên là chủ nghĩa đế quốc xâm lược, giai cấp địa chủ phong kiến, và bọn tư sản mại bản quan liêu thống trị ở miền Nam và một bên là dân tộc Việt Nam, nhân dân cả nước Việt Nam, bao gồm nhân dân miền Bắc và nhân dân miền Nam.

2. Mâu thuẫn giữa con đường xã hội chủ nghĩa và con đường tư bản chủ nghĩa ở miền Bắc.

Đó là hai mâu thuẫn tính chất khác nhau, quan hệ biện chứng với nhau và tác động mạnh mẽ lẫn nhau.

Những mâu thuẫn trên đây thể hiện sự đối kháng rất gay gắt giữa một bên là lực lượng của dân tộc ta mong muốn hoà bình, thống nhất, độc lập và dân chủ và một bên là thế lực của chủ nghĩa đế quốc và tay sai, cụ thể là bè lũ Mỹ - Diệm xâm lược, gây chiến và chia cắt nước ta. Đồng thời, những mâu thuẫn trên đây cũng thể hiện sự đối kháng rất gay gắt giữa lực lượng xã hội chủ nghĩa, độc lập dân tộc và hoà bình dân chủ trên thế giới với thế lực đế quốc hiếu chiến và xâm lược do đế quốc Mỹ cầm đầu ở khu vực Đông Nam Á và Thái Bình Dương. Chính vì để phá hoại sự nghiệp hoà bình, thống nhất, độc lập và dân chủ của nhân dân ta, chống lại phong trào độc lập, hoà bình, dân chủ ở Đông Nam Á, cho nên liền sau khi Hiệp nghị Giơnevơ được ký kết, đế quốc Mỹ tập hợp bọn tay sai thành lập ngay khối quân sự xâm lược Đông Nam Á. Chúng sử dụng chính quyền Ngô Đình Diệm làm công cụ tích cực biến miền Nam thành thuộc địa và căn cứ quân sự để phục vụ cho âm mưu của chúng chuẩn bị chiến tranh xâm lược mới. Nhờ sức mạnh đoàn kết đấu tranh của nhân dân ta, của phe xã hội chủ nghĩa, của lực lượng độc lập, hoà bình và dân chủ trên thế giới, nhờ chính sách đúng đắn của Đảng và Chính phủ ta và của phe ta do Liên Xô đứng đầu, nền hoà bình lập lại trên đất nước Việt Nam được duy trì, và hiện nay có khả năng tiếp tục được duy trì. Gìn giữ hoà bình là nhiệm vụ cấp bách hiện nay của nhân dân cả nước ta. Chỉ trong điều kiện hoà bình, chúng ta mới có thể xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, làm cơ sở vững chắc cho lực lượng cách mạng của cả nước, đẩy mạnh phong trào cách mạng ở miền Nam, tăng cường lực lượng đấu tranh của nhân dân cả nước, đánh bại chính sách của Mỹ - Diệm là gây chiến, nô dịch, chia cắt đất nước, đặng tiến lên tranh thủ hoà bình thống nhất Tổ quốc.

Trong tình hình lực lượng so sánh hiện nay trên thế giới, lực lượng hoà bình đã mạnh hơn thế lực chiến tranh, phe xã hội chủ nghĩa đã mạnh hơn phe đế quốc chủ nghĩa, chúng ta có những thuận lợi rất căn bản để gìn giữ hoà bình, giành lấy thắng lợi cho cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc

dân chủ nhân dân ở miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà bằng con đường hoà bình. Để đạt được yêu cầu cách mạng ấy, một mặt nhân dân ta phải ra sức củng cố miền Bắc, tích cực đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội; mặt khác, nhân dân ta phải kiên quyết làm cách mạng đánh đổ ách thống trị của đế quốc và phong kiến ở miền Nam. Nếu không ra sức củng cố miền Bắc và tích cực đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội thì không thể có chỗ dựa vững chắc để tranh thủ hoà bình thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ. Không kiên quyết đánh đổ ách thống trị của đế quốc và phong kiến ở miền Nam, cụ thể là chế độ Mỹ - Diệm, thì cũng không thể tạo điều kiện thuận lợi nhất là để hoà bình thống nhất Tổ quốc. Đó là quan hệ biện chứng giữa công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và việc hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ trong cả nước, giữa sự nghiệp hoà bình thống nhất nước nhà và cuộc đấu tranh cách mạng đánh đổ ách thống trị của Mỹ - Diệm ở miền Nam.

Sự nghiệp đấu tranh giữ vững hoà bình, thực hiện thống nhất nước nhà chẳng những phù hợp với lợi ích sống còn của nhân dân, dân tộc ta, mà còn phù hợp với lợi ích chung của phong trào hoà bình dân chủ thế giới.

II- NHIỆM VỤ CỦA CÁCH MẠNG VIỆT NAM HIỆN NAY

Căn cứ vào sự phân tích trên đây, Hội nghị Trung ương lần thứ 15 nhận định rằng hiện nay, cách mạng Việt Nam do Đảng ta lãnh đạo bao gồm hai nhiệm vụ chiến lược: cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam. Hai nhiệm vụ chiến lược đó tuy tính chất khác nhau, nhưng quan hệ hữu cơ với nhau, song song tiến hành, ảnh hưởng sâu sắc lẫn nhau, trợ lực mạnh mẽ cho nhau, nhằm phương hướng chung là giữ vững hoà bình, thực hiện thống nhất nước nhà, tạo điều kiện thuận lợi để đưa cả nước Việt Nam tiến lên chủ nghĩa xã hội. Vì vậy, Hội nghị Trung ương đề ra nhiệm vụ chung của cách mạng

Việt Nam trong giai đoạn hiện nay là: *Tăng cường đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh để giữ vững hoà bình; thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ, hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước; ra sức củng cố miền Bắc và đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội; xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh; tích cực góp phần bảo vệ hoà bình ở Đông Nam Á và thế giới.*

1. *Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc là củng cố và phát huy thắng lợi đã giành được, là xây dựng cơ sở vững chắc để thực hiện thống nhất nước nhà*

Miền Bắc nước ta hiện nay là kết quả của hàng bao thế kỷ đấu tranh dựng nước và cứu nước của dân tộc Việt Nam, đặc biệt là của mấy mươi năm tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ và chín năm kháng chiến dưới ngọn cờ vẻ vang của Đảng. Tích cực đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội là củng cố và phát huy thắng lợi đã giành được, là xây dựng cơ sở vững chắc để thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước.

Miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội một mặt là theo quy luật phát triển khách quan của xã hội miền Bắc, vì mục đích nâng cao không ngừng đời sống của nhân dân miền Bắc; mặt khác là tích cực gánh vác phần trách nhiệm đối với phong trào cách mạng của cả nước. Kinh tế, văn hoá miền Bắc ngày càng phát triển, đời sống nhân dân miền Bắc ngày càng được cải thiện, lực lượng quốc phòng của miền Bắc ngày càng được vững mạnh, miền Bắc ngày càng thịnh vượng và tươi vui, thì sẽ tăng thêm sức mạnh của cách mạng và uy thế chính trị của nhân dân ta, tăng thêm tin tưởng và tính tích cực cách mạng của đồng bào miền Nam trong cuộc đấu tranh chống chế độ Mỹ - Diệm. Trong khi tiến lên chủ nghĩa xã hội, miền Bắc còn phải tiếp tục quét sạch những tàn dư phản cách mạng và phải tích cực tham gia cuộc đấu tranh chính trị của cả nước chống ách thống trị của Mỹ - Diệm ở miền Nam, ra sức cổ vũ và ủng hộ phong trào đấu tranh của đồng bào miền Nam,

đề cao cảnh giác sẵn sàng đối phó với mọi âm mưu thâm độc của Mỹ - Diệm.

Trong quá trình tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc cần chống những khuynh hướng sai lầm tách rời cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc với cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, với nhiệm vụ đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà. Một mặt, cần phê phán những khuynh hướng như xem nhẹ nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân còn phải tiếp tục ở miền Nam, hoặc coi cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc là chỉ riêng cho miền Bắc, không nắm vững phương châm "củng cố miền Bắc, chiếu cố miền Nam", không thấu suốt nhiệm vụ thống nhất nước nhà trong mọi chính sách và chủ trương công tác ở miền Bắc. Mặt khác, cần phê phán những khuynh hướng chỉ thấy đấu tranh thống nhất, xem nhẹ nhiệm vụ củng cố miền Bắc, không thấu suốt ý nghĩa xây dựng miền Bắc thành căn cứ địa cách mạng của cả nước, và trong bất cứ tình hình nào miền Bắc cũng phải tiến lên chủ nghĩa xã hội, Đảng vừa phải tăng cường giáo dục chủ nghĩa xã hội, vừa phải nâng cao tinh thần yêu nước và ý thức chống Mỹ - Diệm trong nhân dân miền Bắc. Càng nhận thức sâu sắc rằng công cuộc kiến thiết trong hoà bình của mình là một cống hiến to lớn cho sự nghiệp giải phóng hoàn toàn đất nước thì nhiệt tình xã hội chủ nghĩa, tinh thần trách nhiệm và ý thức cảnh giác cách mạng của nhân dân miền Bắc càng được đề cao.

2. *Tiếp tục cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, đánh đổ chế độ đế quốc và nửa phong kiến ở miền Nam để thực hiện thống nhất nước nhà*

Cách mạng ở miền Nam hiện nay đang tiếp tục phát huy ý chí quật cường, truyền thống bất khuất của cả dân tộc Việt Nam. Bè lũ Mỹ - Diệm thống trị miền Nam đang ra sức nô dịch, khủng bố nhân dân miền Nam, và tích cực chuẩn bị chiến tranh hòng mở rộng sự xâm lược của chúng ra phạm vi cả nước. Vì vậy, miền Nam đấu tranh đánh đổ chế độ Mỹ - Diệm là theo yêu cầu khách quan của cách mạng Việt Nam ở miền Nam, là giải phóng nhân dân

miền Nam, đồng thời cũng là vì yêu cầu của cách mạng cả nước là phải tích cực chống Mỹ - Diệm để bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa, cơ sở vững chắc của công cuộc thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước.

Phong trào yêu nước của nhân dân miền Nam càng được giữ vững và phát triển thì một mặt càng tăng cường lực lượng cách mạng để đánh bại chính sách nô dịch, gây chiến và chia cắt của Mỹ - Diệm, đi đến đánh đổ sự thống trị tàn khốc của chúng, thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ. Mặt khác, đó cũng chính là thiết thực bảo vệ miền Bắc, tạo điều kiện cho cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc được tiến hành thuận lợi. Trái lại, nếu phong trào yêu nước ở miền Nam suy yếu thì chẳng những cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam gặp khó khăn, mà cả cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc cũng chịu ảnh hưởng không tốt.

Trong quá trình đấu tranh để giải phóng miền Nam, nhân dân miền Nam phải có đầy đủ ý thức chống chính sách chuẩn bị chiến tranh của Mỹ - Diệm, chống âm mưu của chúng đưa miền Nam vào khối xâm lược Đông Nam Á, nhằm thúc đẩy phong trào cách mạng miền Nam phát triển, đồng thời bảo vệ sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Miền Nam có nhiệm vụ tuyên truyền sâu rộng và phát huy mạnh mẽ ảnh hưởng của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, nêu cao khẩu hiệu "Giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, thành trì cách mạng của cả nước".

3. *Cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới*

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là tiền đồn của phe xã hội chủ nghĩa ở Đông Nam Á. Đế quốc Mỹ chiếm cứ miền Nam, âm mưu xâm lược miền Bắc là để tấn công phe xã hội chủ nghĩa. Cho nên, thắng lợi của cách mạng Việt Nam quan hệ trực tiếp đến phe xã hội chủ nghĩa, làm cho phe xã hội chủ nghĩa càng rộng lớn, vững mạnh và càng tạo thêm nhiều khả năng mới để phe ta đẩy mạnh cuộc đấu tranh bảo vệ hoà bình, chống chủ nghĩa thực dân và chính sách chuẩn bị chiến tranh của bọn đế quốc hiếu chiến do

Mỹ cầm đầu. Ngược lại, sự hùng mạnh của phe xã hội chủ nghĩa ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển của cách mạng Việt Nam. Vấn đề thực hiện thống nhất nước nhà, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước ta trước hết là vấn đề đấu tranh giữa dân tộc ta chống đế quốc Mỹ và bọn tay sai, đồng thời cũng là vấn đề đấu tranh giữa phe xã hội chủ nghĩa và phe đế quốc chủ nghĩa. Phe xã hội chủ nghĩa, đứng đầu là Liên Xô, càng tranh thủ giữ vững hoà bình được lâu dài thì càng có điều kiện thuận lợi để tăng cường mau chóng lực lượng của mình về mọi mặt trên toàn thế giới, càng làm suy yếu mau chóng thế lực của chủ nghĩa đế quốc. Chủ trương của Đảng ta giữ vững hoà bình ở Việt Nam, thực hiện thống nhất nước nhà bằng con đường hoà bình, chủ trương ấy gắn liền với chủ trương chung nói trên của phe xã hội chủ nghĩa. Chúng ta phải nắm vững chủ trương ấy, đồng thời phải tiếp tục củng cố và tăng cường sự đoàn kết nhất trí không gì lay chuyển nổi giữa nước ta với các nước trong phe xã hội chủ nghĩa. Đó là nghĩa vụ quốc tế của Đảng ta và nhân dân ta, và cũng là bảo đảm chắc chắn cho việc hoàn thành nhiệm vụ cách mạng Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

Thắng lợi của cách mạng Việt Nam có tác dụng cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á, châu Phi, Mỹ latinh, thúc đẩy quá trình tan rã của chủ nghĩa thực dân trên toàn thế giới. Ngược lại, mọi thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc và phong trào hoà bình dân chủ thế giới sẽ làm suy yếu thế lực của chủ nghĩa đế quốc, và có lợi cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta. Nhân dân ta đồng tình sâu sắc và hết sức ủng hộ phong trào đấu tranh chống thực dân và bảo vệ độc lập dân tộc của tất cả các dân tộc bị áp bức và các nước bị xâm lược, trước hết là của các nước láng giềng Campuchia và Lào, Việt Nam, Lào, Campuchia có biên giới chung và cùng là những bên ký kết Hiệp nghị Giơnevơ về Đông Dương, đều có trách nhiệm bảo vệ Hiệp nghị Giơnevơ, bảo vệ hoà bình và an ninh ở Đông Dương. Vì vậy, chúng ta cần tăng cường và mở rộng quan hệ hữu nghị trên cơ sở năm nguyên tắc chung sống

hoà bình với các nước Á - Phi, trước hết là với các nước láng giềng, tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân thế giới đối với cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất Việt Nam.

Để hoàn thành nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn này, ngoài việc động viên tất cả mọi nhân tố tích cực trong cả nước, chúng ta phải biết vận dụng mọi điều kiện thuận lợi trên thế giới có lợi cho cuộc đấu tranh chính nghĩa của toàn dân ta.

4. *Thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ bằng con đường hoà bình*

Muốn thống nhất nước nhà cần phải xây dựng củng cố và phát triển lực lượng để hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước dựa trên cơ sở miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, đồng thời giữ vững và đẩy mạnh phong trào cách mạng ở miền Nam. Quá trình hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước là quá trình tích cực phát huy tính hơn hẳn của chế độ xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đồng thời cũng là quá trình tập hợp rộng rãi mọi lực lượng yêu nước, tiến bộ ở miền Nam để đấu tranh chống Mỹ - Diệm, tiến lên làm thất bại chính sách can thiệp của đế quốc Mỹ, đánh đổ tập đoàn thống trị Ngô Đình Diệm, tay sai của Mỹ, thành lập một chính quyền liên hợp dân tộc dân chủ, tạo điều kiện thuận lợi nhất để hoà bình thống nhất nước nhà.

Chúng ta chủ trương tích cực tranh thủ giải quyết vấn đề thống nhất nước nhà bằng con đường hoà bình.

Trong quá trình chuyển biến cách mạng, do sức đấu tranh mạnh mẽ của nhân dân ở hai miền, có thể thực hiện những hình thức đầu tiên về quan hệ giữa hai miền, như quan hệ kinh tế, văn hoá, đi lại, v.v. cũng có thể nảy ra những hình thức thống nhất từng bước. Chúng ta phải biết triệt để sử dụng và phát triển những hình thức ấy, vì nó có một ý nghĩa chính trị rất quan trọng trong quá trình đấu tranh cách mạng của nhân dân ta tiến tới hoàn toàn thống nhất Tổ quốc. Bản Cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, xuất phát từ tình hình thực tế của nước ta, đã đề ra

cách giải quyết vấn đề thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ, theo nguyên tắc hai miền cùng bàn bạc, cùng thoả thuận với nhau, "không bên nào cưỡng ép hoặc thôn tính bên nào". Đó là một chủ trương hết sức hợp lý, hợp tình, hợp với ý nguyện và lợi ích của nhân dân ta và lợi ích của phong trào hoà bình thế giới.

Song, đế quốc Mỹ và Ngô Đình Diệm, tay sai của Mỹ, vẫn cố tình xâm chiếm miền Nam, cố tình chuẩn bị chiến tranh xâm lược miền Bắc, hòng đặt cả dân tộc Việt Nam dưới ách thống trị của chúng. Chừng nào còn Mỹ - Diệm ở miền Nam thì tình trạng đất nước bị chia cắt và khả năng xảy ra chiến tranh vẫn tồn tại. Vì vậy để thực hiện thống nhất nước nhà và giành hoà bình lâu dài ở Việt Nam, nhân dân ta không thể có con đường nào khác hơn là phải tích cực xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa và tiến hành đấu tranh cách mạng gian khổ ở miền Nam để bảo vệ quyền sống hằng ngày và tiến lên đánh đổ ách thống trị của Mỹ - Diệm ở miền Nam khi có điều kiện khách quan và chủ quan thuận lợi. Vì Mỹ - Diệm là độc tài, hung bạo và hiếu chiến, cho nên nhân dân ta từ Bắc chí Nam phải luôn luôn nâng cao tinh thần cảnh giác, tỉnh táo đề phòng. Nếu Mỹ - Diệm liều lĩnh gây chiến tranh xâm lược miền Bắc, thì toàn dân từ Bắc chí Nam sẽ kiên quyết đứng lên bảo vệ miền Bắc, thành trì cách mạng của cả nước, đồng thời tiêu diệt chế độ Mỹ - Diệm ở miền Nam, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước, thực hiện thống nhất Tổ quốc.

Hiệp nghị Giơnevơ có tác dụng hạn chế một phần âm mưu gây chiến của địch và có lợi cho công cuộc đấu tranh chính trị để thống nhất nước nhà, có lợi cho sự nghiệp cách mạng của chúng ta. Chúng ta phải biết triệt để sử dụng nó. Song cần nhận rõ nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng không phải là Hiệp nghị Giơnevơ mà là lực lượng đấu tranh của quần chúng nhân dân cả nước, được sự đồng tình, ủng hộ ngày càng rộng rãi của nhân dân thế giới. Những tư tưởng ỷ lại vào Hiệp nghị Giơnevơ, hoặc coi thường giá trị pháp lý của Hiệp nghị Giơnevơ, đều là sai lầm.

*

* *

Phần thứ hai

ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG VIỆT NAM Ở MIỀN NAM

I- NHỮNG ĐẶC ĐIỂM CỦA TÌNH HÌNH MIỀN NAM

1. Tính chất xã hội miền Nam

a) Đế quốc Mỹ thay chân thực dân Pháp, đặt ách thống trị thực dân (kiểu mới) ở miền Nam nước ta. Âm mưu của chúng là xâm chiếm cả nước ta làm thuộc địa và căn cứ quân sự, nhằm phá hoại phong trào độc lập dân tộc và hoà bình dân chủ ở Đông Nam Á.

Trước đây, đế quốc Mỹ tích cực giúp sức cho thực dân Pháp kéo dài và mở rộng chiến tranh Đông Dương. Nhưng cuộc kháng chiến anh dũng của dân tộc ta đã đánh bại thực dân Pháp và can thiệp Mỹ. Từ khi hoà bình được lập lại, đế quốc Mỹ lại nắm lấy bè lũ Ngô Đình Diệm, hất cẳng thực dân Pháp, giành độc quyền thống trị miền Nam, hòng chuẩn bị chiến tranh mới, phá hoại sự nghiệp hoà bình, thống nhất của toàn dân ta. Nhưng đế quốc Mỹ không thể dùng hình thức nô dịch trắng trợn cũ của thực dân Pháp, mà phải che đậy chủ nghĩa thực dân của chúng bằng một hình thức mới. Chúng không đặt bộ máy cai trị như thực dân Pháp trước đây, mà dùng chính quyền tay sai, đại lý cho lợi ích của địa chủ phong kiến và tư sản mại bản phản động nhất ở miền Nam, cho chính quyền ấy đội lốt "quốc gia độc lập" để làm công cụ thực hiện chính sách nô dịch và chuẩn bị chiến tranh của chúng.

Với một hệ thống "cố vấn" chặt chẽ, dựa vào quyền lực của vũ khí đôla và hàng "viện trợ", đế quốc Mỹ can thiệp ngày càng sâu vào miền Nam; chúng quyết định từ đường lối, chính sách đến các công việc cụ thể của chính quyền miền Nam trên các mặt trận chính trị, quân sự, kinh tế, ngoại giao. Chính quyền miền Nam muốn tồn tại phải bám chặt vào đế quốc Mỹ. *Miền Nam đã trở thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của đế quốc Mỹ.*

b) Chính quyền Ngô Đình Diệm là chính quyền tay sai của đế quốc Mỹ, chế độ thực dân và nửa phong kiến ở miền Nam là một chế độ phản động, tàn bạo và đen tối.

Chính quyền miền Nam hiện nay là một chính quyền phản bội lợi ích dân tộc; nó đại biểu cho lợi ích của đế quốc Mỹ, của bọn phong kiến và bọn tư sản mại bản thân Mỹ phản động nhất ở miền Nam.

Thành phần cốt cán trong chính quyền đó gồm những phần tử phong kiến và tư sản mại bản phản động nhất và những phần tử lưu manh, côn đồ và phản bội, quyết tâm làm tay sai cho đế quốc Mỹ, do gia đình và phe cánh họ Ngô cầm đầu.

Chính quyền đó là một chính quyền độc tài hiếu chiến. Nó là công cụ xâm lược của đế quốc Mỹ, đế quốc cầm đầu các lực lượng hiếu chiến trên thế giới hiện nay; đồng thời, nó cũng mang nặng tính chất phục thù của giai cấp địa chủ đã bị đánh đổ ở miền Bắc nước ta. Do bản chất phi nghĩa, thế cô lập và chỗ yếu căn bản của nó, nó thực hiện một chế độ độc tài, hung bạo, dùng chính sách đàn áp bằng vũ lực, và dựa vào bộ máy cảnh sát mật thám để tồn tại.

Chính sách nô dịch và gây chiến của đế quốc Mỹ và chính sách bán nước, ăn cướp và khủng bố của bè lũ Ngô Đình Diệm, tay sai của Mỹ, đã gây ra những hậu quả nghiêm trọng cho đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào ta ở miền Nam. Mặc dù phải dùng những thủ đoạn tàn ác và lừa bịp, gian xảo, chính quyền miền Nam vẫn không thể xây dựng được một cơ sở xã hội rộng rãi và vững chắc; trái lại, đông đảo các tầng lớp nhân dân ở miền Nam ngày càng đấu tranh kiên quyết chống chính sách cướp nước của đế quốc Mỹ và chính sách bán nước của bè lũ Ngô Đình Diệm.

c) Trong xã hội miền Nam thuộc địa và nửa phong kiến, có *hai mâu thuẫn cơ bản:*

1- Mâu thuẫn giữa nhân dân ta ở miền Nam và bọn đế quốc xâm lược, chủ yếu là đế quốc Mỹ.

2- Mâu thuẫn giữa nhân dân miền Nam, trước hết là nông dân, và giai cấp địa chủ phong kiến.

Và, trong giai đoạn hiện nay, *mâu thuẫn chủ yếu* ở miền Nam là mâu thuẫn giữa dân tộc ta, nhân dân ta ở miền Nam và bọn đế quốc xâm lược Mỹ cùng tập đoàn thống trị Ngô Đình Diệm, tay sai của đế quốc Mỹ, đại diện cho bọn địa chủ phong kiến và tư sản mại bản thân Mỹ phản động nhất.

2. Thái độ các giai cấp ở miền Nam

Đồng bào miền Nam đã cùng với đồng bào cả nước trải qua một quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc lâu dài và anh dũng, làm Cách mạng Tháng Tám thành công, lập nên chính quyền dân chủ nhân dân. Trong chín năm kháng chiến, đồng bào đã cầm vũ khí chiến đấu bảo vệ chính quyền nhân dân, bảo vệ và phát triển những quyền lợi chính trị và kinh tế đã giành được. Đồng bào miền Nam trải qua đấu tranh lâu dài, đã thấm nhuần bài học lịch sử là chỉ có thực hiện đoàn kết toàn dân dưới sự lãnh đạo của Đảng thì mới có thể triệt để chiến thắng kẻ thù của dân tộc, của nhân dân. Đó là một đặc điểm cực kỳ quan trọng, đó là cái vốn rất quý báu của cách mạng. Mặc dù Mỹ - Diệm ra sức đàn áp, khủng bố, chúng không thể dập tắt nổi ngọn lửa đấu tranh cách mạng của nhân dân miền Nam. Qua bao thử thách, phong trào vẫn được giữ vững và phát triển.

Cách mạng Việt Nam ở miền Nam ngày nay tiến hành trong điều kiện một nửa nước (miền Bắc) đã được hoàn toàn giải phóng và đang vững bước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Sự kiện đó làm cho phong trào cách mạng ở miền Nam có một chỗ dựa vững chắc, nó càng cổ vũ ý chí phấn đấu của nhân dân miền Nam, tăng cường lực lượng cách mạng ở miền Nam.

Cách mạng Việt Nam ở miền Nam nằm trong thế thuận lợi của cách mạng thế giới đang phát triển mạnh mẽ. Lực lượng hoà bình, độc lập dân tộc, và xã hội chủ nghĩa đã mạnh hơn thế lực của chủ nghĩa đế quốc, và có khả năng "loại trừ chiến tranh ra khỏi đời sống xã hội". Nhưng bọn đế quốc hiếu chiến do Mỹ cầm đầu vẫn ngoan cố chuẩn bị gây chiến tranh thế giới mới, hòng cứu vãn tình thế

nguy ngập của chúng; cũng như đối với nhiều vùng khác trên thế giới, chúng ra sức bám lấy miền Nam hòng chống lại hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới và phong trào độc lập dân tộc đang làm lay chuyển tận gốc chủ nghĩa đế quốc.

Hoàn cảnh trên đây làm cho cách mạng Việt Nam ở miền Nam có những thuận lợi căn bản và cũng có nhiều khó khăn; đồng thời nó chi phối thái độ chính trị của các giai cấp ở miền Nam.

Giai cấp công nhân là lực lượng sản xuất trong các xí nghiệp, đồn điền, các cơ sở kinh tế quan trọng của địch, sống tập trung trong các đô thị là những trung tâm kinh tế, chính trị, văn hoá của địch. Họ bị áp bức, bóc lột nặng nề hơn cả cho nên dưới ngọn cờ của Đảng ta, phong trào công nhân đang ngày càng lớn mạnh, làm cho bọn đế quốc và phong kiến phải đặc biệt chú ý. Đó là một phong trào đấu tranh có tác dụng làm suy yếu địch và cuối cùng sẽ tiến lên làm nguy khốn địch ngay trong những nơi xung yếu nhất của chúng. Phong trào công nhân đã thúc đẩy mạnh phong trào dân nghèo thành thị, và có lúc đã thúc đẩy được học sinh, trí thức và ngay cả một số nhà tư sản dân tộc tham gia đấu tranh chống Mỹ - Diệm, mặc dù phong trào của các từng lớp này hiện nay còn yếu. *Khối liên minh công nông ở miền Nam là cơ sở vững mạnh nhất cho Mặt trận thống nhất dân tộc và dân chủ ở miền Nam*. Sự liên minh ấy đã bắt đầu có trong phong trào công nhân song còn yếu. Phong trào công nhân cũng bắt đầu tranh thủ được sự đồng tình của một số binh lính trong những cuộc đấu tranh chống Mỹ - Diệm. Mỹ - Diệm cố đầu độc quần chúng công nhân về chính trị, cố làm lu mờ ý thức giai cấp của họ, cố gây chia rẽ để làm yếu phong trào công nhân, bắt bớ cán bộ và giải tán một số nghiệp đoàn, lập công đoàn vàng, cho bọn tay sai chui vào các nghiệp đoàn để phá hoại, v.v.. Mặc dù gặp phải sự phá hoại đó, nhìn chung phong trào giai cấp công nhân đã phát triển khá mạnh. Để giữ vững vai trò của *công nhân là lực lượng lãnh đạo cách mạng ở miền Nam,* phong trào công nhân phải được phát triển mạnh mẽ, sâu rộng và liên tục hơn nữa. Đảng phải đưa phong trào công nhân, trên bước đường

hoạt động công khai hợp pháp của nó, tiến lên thành một lực lượng cách mạng chính trị quyết định trong các đô thị, nhất là Sài Gòn - Chợ Lớn, chống lại mọi khuynh hướng cải lương và phiêu lưu mạo hiểm.

Giai cấp nông dân là lực lượng cách mạng to lớn ở nông thôn, từ trước đến nay đã đi theo Đảng trong cuộc đấu tranh chống đế quốc và phong kiến, đã góp phần to lớn cho công cuộc kháng chiến thắng lợi, đã được hưởng những quyền lợi ruộng đất do chính quyền dân chủ nhân dân đưa lại. Ngày nay, lại sống dưới ách thống trị của Mỹ - Diệm, họ bị Mỹ - Diệm và bọn tay sai ở nông thôn cướp giật ruộng đất và áp bức bóc lột nặng nề, cho nên đời sống của họ ngày càng bần cùng; họ rất căm thù chế độ Mỹ - Diệm và thiết tha với độc lập dân tộc, muốn có ruộng đất, muốn hoà bình và thống nhất. Ở những nơi địch khủng bố ác liệt, chúng có thể dồn dân, cướp đất, tăng tô, bắt lính và tổ chức dinh điền, v.v. nhưng phong trào nông dân trong mấy năm qua vẫn là phong trào rộng rãi, mạnh mẽ nhất, tiêu biểu cho tinh thần đấu tranh bất khuất của dân tộc ta ở nông thôn. Do đó, nông dân vẫn là *quân chủ lực cách mạng* ở miền Nam, luôn luôn tin theo Đảng. Không có sự liên minh vững chắc giữa nông dân với công nhân dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân thì cách mạng ở miền Nam không thể thành công. Vì vậy, trong khi đoàn kết nhân dân đấu tranh chống Mỹ - Diệm, Đảng phải lãnh đạo nông dân bền bỉ đấu tranh nhằm bảo vệ và mở rộng quyền lợi về ruộng đất, và các quyền lợi cấp bách khác của nông dân (chống sưu cao, thuế nặng, chống chính sách bắt lính, chính sách dinh điền, v.v.). Trước chính sách khủng bố và bần cùng hoá của địch, nông dân cần phải hết sức đoàn kết, giúp đỡ nhau trong sản xuất cũng như trong sinh hoạt đảng cần phải thấy hết những khó khăn, phức tạp hiện nay của phong trào để giữ vững, củng cố và phát triển cơ sở, đưa phong trào tiến lên. Đó là những điều rất căn bản không thể thiếu sót để động viên, tổ chức lực lượng nông dân trong cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.

Tiểu tư sản và trí thức, gồm có người làm nghề thủ công, tiểu thương, tiểu chủ, học sinh, viên chức, người làm nghề tự do, v.v.. Những tầng lớp này vốn bị đế quốc, phong kiến áp bức bóc lột. Sau Cách mạng Tháng Tám và trong kháng chiến, tinh thần yêu nước của họ được phát triển mạnh, đồng thời trình độ giác ngộ chính trị của họ được nâng cao. Ngày nay, một nửa nước đã được giải phóng, và chế độ Mỹ - Diệm hết sức tàn ác, làm kích động ý thức dân tộc của họ, nhưng họ cũng dễ dao động khi có tình hình khó khăn. Nói chung, họ hăng hái đấu tranh chống Mỹ - Diệm, mong muốn hoà bình, thống nhất. Họ là một động lực của cách mạng ở miền Nam, là *bạn đồng minh đáng tin cậy của giai cấp công nhân.* Song trong tình hình khủng bố ác liệt của Mỹ - Diệm, có thể có một bộ phận giữ thái độ tiêu cực, bàng quan, hoặc hoang mang, dao động và số ít có thể thoả hiệp, đầu hàng. Cần phải làm cho thái độ tích cực của họ phát triển lên một cách có mức độ theo từng nơi, từng thời kỳ, nhưng phải đưa họ theo kịp phong trào công nông, mở rộng mặt trận chống Mỹ - Diệm. Vì bản chất của họ là thường hay dao động, cho nên dưới chế độ độc tài phát xít, cần phải có một phong trào quần chúng công nông thật mạnh mẽ thì mới lôi cuốn họ được.

Những người trí thức xuất thân từ giai cấp địa chủ, giai cấp tư sản, trừ một số theo Mỹ - Diệm, số còn lại hầu hết ít nhiều có tinh thần dân tộc và dân chủ, ghét chế độ Mỹ - Diệm, muốn hoà bình thống nhất nước nhà, và do lực lượng so sánh giữa hai phe trên thế giới thay đổi theo hướng có lợi cho phe xã hội chủ nghĩa, họ dần dần bớt sợ Mỹ. Nhưng với bản chất giai cấp của họ, họ tỏ ra e ngại phong trào cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, họ sợ "mất tự do", sợ chế độ miền Bắc khắt khe và gian khổ, v.v.; trong tình hình khủng bố dữ dội, họ dễ hoang mang, nằm im chờ thời hoặc tạm thời chịu khuất phục.

Đảng phải chú trọng nâng cao tinh thần yêu nước của trí thức, tranh thủ họ dần dần tham gia mặt trận chính trị, văn hoá mở rộng lực lượng đoàn kết chống Mỹ - Diệm.

Giai cấp tư sản dân tộc một mặt có tinh thần chống đế quốc và

phong kiến, mặt khác lại có thái độ tiêu cực và có xu hướng cải lương chủ nghĩa. Lúc đầu họ hy vọng chế độ Mỹ - Diệm sẽ đem lại cho họ ít nhiều quyền lợi, nhưng Mỹ - Diệm vẫn chèn ép họ, đứng trước sự đối lập của hai phe đế quốc chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa trong nước và trên thế giới, trước tình trạng đế quốc Mỹ ngày càng gặp nhiều khó khăn, một bộ phận tư sản dân tộc muốn theo con đường hoà bình trung lập. Cũng có một bộ phận tán thành thống nhất theo tinh thần của Cương lĩnh Mặt trận Tổ quốc. Do thế lực kinh tế và chính trị nhỏ bé và bản chất hai mặt của họ, tự họ không đủ năng lực đứng lên chống Mỹ - Diệm nhưng họ vẫn mong muốn có một chính quyền của giai cấp tư sản. Khi phong trào quần chúng chống Mỹ - Diệm lên mạnh, họ có thể tham gia phong trào, đồng thời cũng muốn nhân cơ hội trồi lên giành quyền lãnh đạo chính trị. Tuy thái độ của giai cấp tư sản dân tộc là như vậy, nhưng ta không thể coi nhẹ vai trò của họ mà cần nhận rõ họ vẫn là một lực lượng không thể thiếu được trong cuộc đấu tranh chống đế quốc và phong kiến, là *bạn đồng minh có điều kiện của giai cấp công nhân*.

Tư sản mại bản có quyền lợi dính liền với đế quốc và phong kiến, chúng chống lại lợi ích của nhân dân. Ở miền Nam, bọn tư sản mại bản thân Mỹ ngày càng có thế lực, chúng ra sức lũng đoạn kinh tế, kịch liệt chống lại phong trào cách mạng của nhân dân. Còn bọn tư sản mại bản thân Pháp thì bị chèn ép, cho nên cũng có ít nhiều mâu thuẫn với Mỹ - Diệm. Ta phải biết lợi dụng mâu thuẫn đó để cô lập và làm suy yếu đế quốc Mỹ và bọn tay sai của Mỹ hơn nữa.

Giai cấp địa chủ căn bản được chế độ Mỹ - Diệm khôi phục địa vị kinh tế và chính trị ở miền Nam. Đứng về giai cấp mà nói, giai cấp địa chủ là lực lượng phản động, là *đối tượng của cách mạng* dân tộc dân chủ nhân dân. Nhưng hiện nay ở miền Nam, một số địa chủ tỏ ra hoài nghi ít nhiều về tương lai của chế độ Mỹ - Diệm; chính sách kinh tế và chính trị của Mỹ - Diệm có một phần không thoả mãn quyền lợi của họ, có khi còn động chạm đến quyền lợi

của một số ít địa chủ. Thêm vào đó, nông dân vẫn kiên quyết tiếp tục đấu tranh để bảo vệ những quyền lợi về ruộng đất đã giành được trong kháng chiến. Cho nên, trừ một số địa chủ phản động ngoan cố dựa hẳn vào thế lực Mỹ - Diệm để bóc lột, đàn áp nông dân, phá hoại cơ sở cách mạng, và một số địa chủ di cư không có ruộng đất đang biến thành một bọn lưu manh, làm tay chân đắc lực cho Mỹ - Diệm, còn số khác trong giai cấp địa chủ tuy vẫn muốn duy trì quyền lợi của mình, không muốn thống nhất nước nhà, nhưng lại tỏ thái độ lưng chừng, không dám theo hẳn Mỹ - Diệm. Ở những nơi phong trào kém, chúng câu kết với bọn tay sai của Mỹ - Diệm ở nông thôn và dựa vào lực lượng quân đội miền Nam để thu tô và tăng tô, lấy lại ruộng đất. Một số địa chủ trước đây tham gia kháng chiến hoặc có con em đi tập kết, nay ít nhiều vẫn có tinh thần chống Mỹ - Diệm, tán thành thống nhất. Một số ít địa chủ muốn theo con đường hoà bình trung lập. Một số địa chủ thân Pháp cũng không tán thành chính sách của Mỹ - Diệm.

Thái độ các giai cấp như trên, quyết định việc sắp xếp lực lượng cách mạng ở miền Nam và phương pháp tiến hành vận động cách mạng trong các tầng lớp ấy. Ngoài ra, trong quá trình vận động cách mạng, Đảng cần có chính sách đúng đắn đối với những lực lượng đặc biệt nói sau đây. Tuy những lực lượng này không phải ở ngoài các giai cấp đã phân tích, nhưng việc chú ý đến họ có một ý nghĩa chính trị rất quan trọng trong chính sách đoàn kết rộng rãi mọi lực lượng yêu nước ở miền Nam để chống Mỹ - Diệm.

Các dân tộc thiểu số bao gồm trên một triệu người, sống trên một vùng rừng núi rộng lớn (2/3 của đất đai miền Nam), ở vào một vị trí chiến lược rất quan trọng. Họ có truyền thống chống ngoại xâm, trước đây đã cùng với toàn dân đoàn kết, đấu tranh trong Cách mạng Tháng Tám và trong kháng chiến dưới sự lãnh đạo của Đảng; ngày nay, trừ một số ít thuộc tầng lớp trên bị mua chuộc, và một số ít sống trong đồn bốt làm tay sai cho bọn Mỹ - Diệm, còn nói chung các dân tộc vẫn một lòng tin tưởng ở Hồ Chủ tịch, tin tưởng vào thắng lợi cuối cùng của cách mạng và kiên quyết chống

Mỹ - Diệm. Đảng phải có chính sách dân tộc đúng đắn để đoàn kết các dân tộc thiểu số đấu tranh chống đế quốc và phong kiến ở miền Nam, nâng cao tinh thần của họ chống Mỹ - Diệm.

Các tín đồ tôn giáo (Cao Đài, Hoà Hảo, Phật Giáo, v.v.), đại đa số là nông dân, đều có mâu thuẫn với chính quyền Mỹ - Diệm về quyền lợi dân tộc, quyền lợi tôn giáo và quyền lợi giai cấp. Ngay cả trong Công giáo, cũng có bộ phận theo Diệm và có bộ phận chống Diệm. Trong mấy năm qua, chúng ta thu kết quả tốt trong việc đoàn kết và tranh thủ các lực lượng tôn giáo, cần phải tiếp tục tăng cường đoàn kết rộng rãi trong các vùng tôn giáo, vận động các tín đồ tôn giáo đấu tranh chống Mỹ - Diệm.

Binh lính trong quân đội miền Nam hiện nay là công cụ của địch, nằm trong bộ máy đàn áp khủng bố của chúng, nhưng binh lính hầu hết xuất thân từ nhân dân lao động, chủ yếu là nông dân. Chính sách cướp giật, khủng bố, đàn áp của Mỹ - Diệm, chế độ quân dịch hà khắc của chúng, dần dần làm cho họ không đồng tình với chính sách gây chiến và nô dịch của Mỹ - Diệm. Do phong trào cách mạng của quần chúng công nông ngày càng phát triển, ý thức chống Mỹ - Diệm, tinh thần dân tộc dân chủ, ý muốn hoà bình và thống nhất có thể nảy nở và phát triển trong quân đội miền Nam. Tuy nhiên, phải thấy rõ tính chất rất phản động của bọn lưu manh, côn đồ và bọn con cái địa chủ và tư sản mại bản thù hằn với cách mạng đã được Mỹ - Diệm rèn luyện trong quân đội đó.

Vì quân đội là chỗ dựa chủ yếu của Mỹ - Diệm để bảo tồn chế độ của chúng, và đồng thời cũng là lực lượng mà cách mạng cần phải tranh thủ, cho nên binh vận là công tác hết sức quan trọng để tiến tới xây dựng khối công nông binh liên hiệp.

Đồng bào miền Bắc di cư vào Nam (trừ bọn địa chủ đã bị đánh đổ ở miền Bắc, chạy vào Nam, và bọn phản động đội lốt Công giáo) nói chung ngày càng thấy rõ bộ mặt lừa phỉnh và gian ác của Mỹ - Diệm, đều mong muốn hoà bình thống nhất nước nhà để trở về miền Bắc.

Sự phân tích thái độ chính trị của các giai cấp trên đây đề ra

khả năng tập hợp ngày càng đông đảo các lực lượng yêu nước và dân chủ ở miền Nam trong một mặt trận dân tộc thống nhất thật rộng rãi, lấy liên minh công nông làm cơ sở và do Đảng ta lãnh đạo, để cô lập đến cao độ và đánh đổ chế độ độc tài tàn bạo của Mỹ - Diệm, hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.

Lực lượng của cách mạng Việt Nam ở miền Nam là bốn giai cấp trong nhân dân ở miền Nam: giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, giai cấp tiểu tư sản, giai cấp tư sản dân tộc và những nhân sĩ yêu nước.

Động lực của cách mạng ở miền Nam là giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, giai cấp tiểu tư sản, lấy khối liên minh công nông làm cơ sở, dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân.

Miền Bắc xã hội chủ nghĩa là *cơ sở vững chắc* của phong trào cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.

II- NHIỆM VỤ CỦA CÁCH MẠNG VIỆT NAM Ở MIỀN NAM

Căn cứ vào các đặc điểm tình hình hiện nay và thái độ chính trị của các giai cấp ở miền Nam, Hội nghị Trung ương lần thứ 15 đề ra nhiệm vụ cách mạng Việt Nam ở miền Nam như sau:

1. *Nhiệm vụ cơ bản là giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc và phong kiến, thực hiện độc lập dân tộc và người cày có ruộng, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.*

2. *Nhiệm vụ trước mắt là đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược và gây chiến, đánh đổ tập đoàn thống trị độc tài Ngô Đình Diệm, tay sai của đế quốc Mỹ, thành lập một chính quyền liên hợp dân tộc dân chủ ở miền Nam, thực hiện độc lập dân tộc và các quyền tự do dân chủ, cải thiện đời sống của nhân dân, giữ vững hoà bình, thực hiện thống nhất nước nhà trên*

cơ sở độc lập và dân chủ, tích cực góp phần bảo vệ hoà bình ở Đông Nam Á và thế giới.

3. *Phương hướng phát triển của cách mạng ở miền Nam*

Vì chế độ miền Nam là một chế độ thực dân và nửa phong kiến cực kỳ phản động và tàn bạo, vì chính quyền miền Nam là chính quyền đế quốc và phong kiến độc tài, hiếu chiến, cho nên ngoài con đường cách mạng, nhân dân miền Nam không có con đường nào khác để tự giải phóng khỏi xiềng xích nô lệ. Chỉ có sự thắng lợi của cách mạng mới chấm dứt cảnh cùng khổ của nhân dân miền Nam, mới triệt để đánh bại mọi chính sách nô dịch, chia cắt và gây chiến của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai ở miền Nam. Cách mạng Việt Nam ở miền Nam nói chung không thể đi ra ngoài quy luật chung của cách mạng ở các nước thuộc địa và nửa thuộc địa từ trước đến nay, cho nên con đường phát triển cơ bản của cách mạng Việt Nam ở miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân. Theo tình hình cụ thể và yêu cầu hiện nay của cách mạng thì con đường đó là *lấy sức mạnh của quần chúng, dựa vào lực lượng chính trị của quần chúng là chủ yếu, kết hợp với lực lượng vũ trang để đánh đổ quyền thống trị của đế quốc và phong kiến, dựng lên chính quyền cách mạng của nhân dân.* Đó là mục tiêu phấn đấu của nhân dân miền Nam hiện nay. Vì chế độ thống trị của Mỹ - Diệm dựa vào vũ lực để tồn tại, mà chúng ta thì phải dựa vào lực lượng quần chúng, lấy lực lượng quần chúng đánh đổ chúng, cho nên muốn đạt được mục tiêu đó, *cần phải có một quá trình đấu tranh lâu dài và gian khổ, phải tích cực xây dựng, củng cố và phát triển lực lượng cách mạng, thì mới có thể có điều kiện nắm lấy thời cơ thuận lợi và giành lấy thắng lợi cuối cùng.*

Tuy vậy, cần thấy rằng cách mạng ở miền Nam vẫn có khả năng hoà bình phát triển, tức là khả năng dần dần cải biến tình thế, dần dần thay đổi cục diện chính trị ở miền Nam có lợi cho cách mạng. *Khả năng đó hiện nay rất ít, song Đảng ta không gạt bỏ khả năng đó, mà cần ra sức tranh thủ khả năng đó.* Nhưng đồng thời, vì Mỹ - Diệm quyết tâm bám lấy miền Nam, chúng không thể tự

nguyện từ bỏ chính quyền, từ bỏ hành động bạo lực nhằm tiêu diệt cách mạng ở miền Nam và xâm lược miền Bắc, cho nên Đảng ta vẫn phải tích cực chuẩn bị về mọi mặt theo phương hướng căn bản là khởi nghĩa đánh đổ chế độ Mỹ - Diệm.

Quá trình cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam hiện nay là quá trình xây dựng, củng cố và phát triển phong trào quần chúng đấu tranh về chính trị, kinh tế, văn hoá và bảo đảm cho phong trào đi đúng đường lối của Đảng, tiến từ những hình thức thấp, từ đẩy lùi chính quyền địch từng bước đến những hình thức cao với những chuyển biến làm lay chuyển tận gốc chính quyền đó, và cuối cùng phát động quần chúng khởi nghĩa đánh đổ chế độ Mỹ - Diệm, khi có thời cơ thuận lợi ở trong nước và trên thế giới. Cuộc khởi nghĩa ấy đổ máu nhiều hay ít là tuỳ ở mức độ chống trả của địch đối với cách mạng, tuỳ ở lực lượng so sánh giữa ta và địch. Quá trình đó là quá trình đấu tranh gay go, gian khổ, phức tạp giữa ta và địch để thực hiện những nguyện vọng hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và cải thiện đời sống của nhân dân miền Nam. Trong quá trình đó, cần kết hợp sử dụng những hình thức đấu tranh hợp pháp, nửa hợp pháp và không hợp pháp, cần phối hợp chặt chẽ phong trào ở đô thị với phong trào ở nông thôn và vùng căn cứ.

Trong quá trình đấu tranh lâu dài, gay go, gian khổ, phức tạp đó, *hình thức đấu tranh chính trị là chủ yếu*. Song do quân thù quyết dìm cách mạng trong máu lửa, do nhu cầu của phong trào cách mạng ở miền Nam, cho nên trong một chừng mực nhất định và ở những địa bàn nhất định, đã xuất hiện những lực lượng vũ trang tự vệ và vũ trang tuyên truyền để trợ lực cho đấu tranh chính trị. Đó là một điều cần thiết. Tuy nhiên, khi sử dụng lực lượng vũ trang tự vệ và vũ trang tuyên truyền, cần phải thấu suốt nguyên tắc phục vụ cho đấu tranh chính trị, và phục tùng lợi ích của đấu tranh chính trị, phải làm cho cán bộ và nhân dân nắm vững khẩu hiệu chính trị, nắm vững công tác động viên và tổ chức lực lượng chính trị của quần chúng làm cơ bản. Trừ gian phải phục

vụ lợi ích của đấu tranh chính trị, và phải phục tùng lợi ích của phong trào, phải làm có trọng điểm và hết sức thận trọng, phải hết sức che giấu lực lượng và giữ gìn cơ sở. Phải kiên quyết khắc phục thiên hướng lấy khủng bố cá nhân thay cho đấu tranh của quần chúng.

Trong quá trình tiến hành đấu tranh cách mạng chống Mỹ - Diệm, cũng có thể nảy ra những hình thức quá độ nhằm phục vụ cho đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, như đặt quan hệ kinh tế, văn hoá, đi lại, v.v. giữa hai miền Nam - Bắc mà Cương lĩnh Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã đề ra. Chúng ta cần tranh thủ và triệt để sử dụng các hình thức ấy để đưa cách mạng tiến lên, thực hiện thống nhất trên cơ sở độc lập và dân chủ.

Tình hình cũng có thể diễn biến phức tạp khi phong trào cách mạng đã đánh đổ chính quyền Mỹ - Diệm. Để tránh bớt những khó khăn không cần thiết cho cách mạng, triệt để lợi dụng mâu thuẫn trong phe đế quốc, phân hoá hàng ngũ kẻ thù và cô lập cao độ đế quốc Mỹ, thì trên bước đường tiến lên của cách mạng việc thành lập một chính quyền liên hợp dân tộc dân chủ rộng rãi bao gồm đại biểu các giai cấp và tầng lớp chống Mỹ - Diệm là cần thiết. Nhưng điều căn bản là Đảng phải giữ vững vai trò lãnh đạo và nắm chặt cơ sở quần chúng. Các chính sách nội trị và ngoại giao của chính quyền đó cần một mặt nhằm đưa cách mạng tiến lên, mặt khác phải nhằm triệt để cô lập đế quốc Mỹ và tay sai.

Nhưng đế quốc Mỹ là đế quốc hiếu chiến nhất, cho nên trong những điều kiện nào đó, cuộc khởi nghĩa của nhân dân miền Nam cũng có khả năng chuyển thành cuộc đấu tranh vũ trang trường kỳ. Trong tình hình đó, cuộc đấu tranh sẽ chuyển sang một cục diện mới: đó là chiến tranh trường kỳ giữa ta và địch, và thắng lợi cuối cùng nhất định về ta. Trong khi lãnh đạo, Đảng ta phải thấy trước khả năng ấy để chuẩn bị chu đáo và chủ động đối phó trong mọi tình thế.

*

* *

Để đảm bảo cho cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam thành công, sự lãnh đạo của một đảng *Mác-Lênin vững mạnh* là một nhân tố quyết định. Không ngừng củng cố và phát triển Đảng, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tăng cường mối quan hệ khăng khít giữa Đảng và quần chúng, đó là vấn đề chủ yếu có tính chất quyết định cho sự thắng lợi của cách mạng.

Đảng phải đẩy mạnh công tác dân vận, tiến tới thành lập một *Mặt trận dân tộc thống nhất chống Mỹ - Diệm thật rộng rãi* lấy liên minh công nông làm cơ sở, bao gồm tất cả những lực lượng yêu nước ở miền Nam, tranh thủ mọi người có thể tranh thủ được, ngay cả những phần tử có khuynh hướng chống Mỹ - Diệm trong chính quyền của đối phương. Đảng phải xúc tiến đặc biệt *công tác binh vận,* kiên trì, bí mật và khéo léo đi sâu tranh thủ cho được đa số binh lính đồng tình với cách mạng, tiến tới xây dựng khối công nông binh liên hiệp.

Về mặt sách lược, trong tình hình phức tạp của cách mạng ở miền Nam, Đảng phải theo dõi sát phong trào, nắm vững tình hình, đánh giá đúng lực lượng so sánh giữa ta và địch, dự đoán đúng chuyển biến của phong trào, để định hình thức đấu tranh và hình thức tổ chức cho thích hợp và kịp thời. *Phải biết triệt để lợi dụng mâu thuẫn nội bộ của chế độ Mỹ - Diệm*, luôn luôn chủ động và tranh thủ thêm bạn, bớt thù, làm cho hàng ngũ cách mạng ngày càng lớn mạnh, thế lực của địch ngày càng suy yếu và bị động.

Trong công tác, phải làm cho tổ chức của Đảng không ngừng ăn sâu trong quần chúng, bám chặt vào quảng đại quần chúng; nắm vững các phương châm; *khéo công tác, khéo che giấu lực lượng, bảo tồn cơ sở và tích trữ lực lượng để có thể đấu tranh lâu dài và giành thắng lợi cuối cùng, càng đấu tranh càng mở rộng cơ sở và mở rộng phong trào*, chứ không thể làm tiêu hao lực lượng và bó hẹp phong trào, phải khéo kết hợp các hình thức đấu tranh hợp pháp, nửa hợp pháp và không hợp pháp; tuỳ nơi tuỳ lúc phải biết khéo kết hợp các khẩu hiệu kinh tế, văn hoá với khẩu hiệu

chính trị; khéo kết hợp các hình thức đấu tranh chính trị với vũ trang tuyên truyền, vũ trang tự vệ; phải phối hợp chặt chẽ phong trào ở thành thị, ở nông thôn và vùng căn cứ, phong trào ở miền Nam và ở miền Bắc, phong trào trong nước với phong trào cách mạng thế giới. Việc nắm lấy thời cơ cách mạng là vấn đề rất quan trọng cho sự thành công của cách mạng, nắm không kịp thời cơ hoặc đi quá sớm cũng đều đưa đến tổn thất cho cách mạng. Để có thể sử dụng được thời cơ, vấn đề căn bản là phải tích cực xây dựng cơ sở, bảo tồn cơ sở, tích trữ lực lượng, phát triển phong trào và cô lập kẻ địch.

Trong các công tác và phương châm nói trên, cần phải nắm vững mấy công tác chính là: không ngừng củng cố và phát triển đảng, đẩy mạnh công tác dân vận, không ngừng củng cố và mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất, xúc tiến đặc biệt công tác binh vận.

III- VẤN ĐỀ MẶT TRẬN DÂN TỘC THỐNG NHẤT Ở MIỀN NAM

Củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước là nhiệm vụ chung của toàn Đảng và toàn dân ta. Nhưng vì nhiệm vụ cơ bản của mỗi miền khác nhau, cho nên nhiệm vụ, tính chất, thành phần mặt trận ở mỗi miền có chỗ khác nhau. Vì vậy, cần có mặt trận riêng cho miền Nam.

Cách mạng Việt Nam ở miền Nam hiện nay là cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, cho nên mặt trận ở miền Nam hiện nay có tính chất dân tộc dân chủ, nhằm tập hợp tất cả các lực lượng chống đế quốc và phong kiến. Thành phần của nó bao gồm bốn giai cấp trong nhân dân miền Nam (giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, giai cấp tiểu tư sản, giai cấp tư sản dân tộc) và những nhân sĩ yêu nước, lấy liên minh công nông làm cơ sở, và do Đảng ta lãnh đạo. Đối với địa chủ và tư sản mại bản, cần phải phân hoá cao độ, lôi kéo những phần tử chống Mỹ - Diệm, trung lập những phần tử

lừng chừng, để cô lập hơn nữa bọn tư sản mại bản thân Mỹ và bọn địa chủ phản động nhất, ngoan cố theo Mỹ - Diệm.

Trong tình hình cụ thể hiện nay, để phân hoá triệt để, cô lập và đánh bại kẻ thù cụ thể trước mắt và nguy hiểm nhất là Mỹ - Diệm, Mặt trận dân tộc thống nhất ở miền Nam phải rất rộng rãi, phải đoàn kết tất cả các dân tộc đa số và thiểu số, các đảng phái, các tôn giáo và những cá nhân yêu nước, đoàn kết với ngoại kiều, đặc biệt là Hoa kiều; không phân biệt chủng tộc, tôn giáo, chính kiến, điều cốt yếu là chống Mỹ - Diệm, tán thành tự do dân chủ, cải thiện dân sinh và hoà bình thống nhất Việt Nam. Phải tranh thủ đoàn kết mọi người có thể đoàn kết được, phải trung lập mọi người có thể trung lập được, kể cả những người có ít nhiều khuynh hướng chống Mỹ - Diệm trong chính quyền miền Nam, đặc biệt chú ý những tầng lớp bên dưới trong các cơ quan hành chính và quân đội miền Nam.

Khuynh hướng hoà bình trung lập là một khuynh hướng chính trị đang bắt đầu nảy nở trong một số tư sản dân tộc và trí thức lớp trên ở miền Nam, cho nên cần phải chú ý tranh thủ và sử dụng khuynh hướng chính trị này để mở rộng mặt trận chống Mỹ - Diệm. Đảng ta phải theo dõi sát tình hình trong nước và các mặt phát triển hiện nay của thế giới, để có thể chủ động sử dụng khuynh hướng ấy một cách có lợi nhất cho cách mạng.

Cách mạng ở miền Nam phải có chính sách đúng đắn đối với các dân tộc thiểu số để phá âm mưu xây dựng căn cứ quân sự của địch và phá chính sách chia rẽ dân tộc của địch, để mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất ở miền Nam.

Mặt trận ở miền Nam phải nhằm tập hợp mọi lực lượng nhân dân miền Nam chung quanh các yêu cầu cấp bách nhất ở miền Nam hiện nay là:

- Đòi hoà bình, chống chính sách gây chiến của Mỹ - Diệm.

- Đòi thống nhất nước nhà, chống chính sách chia cắt của Mỹ - Diệm.

- Đòi độc lập, dân chủ, chống chính sách nô dịch và độc tài hung bạo của Mỹ - Diệm.

- Đòi an ninh, đòi tôn trọng tính mạng, tài sản của nhân dân, chống chính sách càn quét, khủng bố của Mỹ - Diệm.

- Đòi cải thiện đời sống nhân dân: công nhân có công ăn việc làm, nông dân được giảm tô, giảm tức và tiến tới người cày có ruộng, binh lính được tăng lương và đối đãi tử tế; chống chế độ độc quyền công thương nghiệp của tập đoàn thống trị, bảo vệ nội hoá, đòi xây dựng một nền kinh tế độc lập, tự chủ.

Để nêu rõ những yêu cầu trên đây, Mặt trận ở miền Nam cần phải có một bản cương lĩnh cụ thể, và phải đề ra những khẩu hiệu thiết thực, phù hợp với tình hình từng nơi, từng lúc để động viên và tập hợp quảng đại quần chúng, thống nhất hành động chống Mỹ - Diệm trong mọi trường hợp cụ thể, từ thấp đến cao.

Mặt trận miền Nam tuy là riêng cho miền Nam, không nằm trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, nhưng phải cùng thực hiện mục tiêu chung với Mặt trận Tổ quốc là nhằm xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh và thực tế phải do Đảng ta lãnh đạo.

IV- VẤN ĐỀ ĐẢNG

Hơn bốn năm qua, Đảng bộ miền Nam chuyển vào cuộc đấu tranh chính trị phức tạp dưới một chế độ độc tài hết sức tàn bạo. Bọn Mỹ - Diệm đã không từ một thủ đoạn gian ác, xảo quyệt nào để tiêu diệt Đảng bộ miền Nam. Nhưng dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, toàn Đảng bộ đều đoàn kết thành một khối, đã khắc phục mọi khó khăn gian khổ, đã và đang lãnh đạo nhân dân miền Nam đấu tranh anh dũng chống mọi âm mưu thâm độc của địch để bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân. Sự tồn tại và sự trưởng thành của Đảng bộ miền Nam là một thắng lợi rất căn bản của phong trào cách mạng ở miền Nam. Hiện nay vấn đề củng cố và tăng cường sự lãnh đạo của các cấp đảng bộ

và nhất là của chi bộ là điểm mấu chốt, nó có một ý nghĩa hết sức cấp bách đối với sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam.

Trước hết, cần đặc biệt coi trọng công tác tư tưởng, nâng cao không ngừng trình độ tư tưởng và trình độ chính trị của đảng viên, bảo đảm sự đoàn kết nhất trí và sự trong sạch của hàng ngũ Đảng. Phải giáo dục rèn luyện cho mỗi đảng viên trở thành một chiến sĩ kiên cường, bất khuất, luôn luôn nắm vững và biết chủ động vận dụng đường lối chính sách của Đảng, luôn luôn anh dũng đấu tranh chống kẻ thù và sẵn sàng hy sinh vì cách mạng, luôn luôn liên hệ mật thiết với quần chúng, tin tưởng sắt đá vào thắng lợi cuối cùng của cách mạng.

Phải thấy công tác xây dựng chi bộ ở nông thôn, xí nghiệp, đường phố, cơ quan giao thông, vận tải, v.v. là khâu hết sức quan trọng. Phải thấu suốt phương châm bí mật, nhỏ, gọn, trọng chất hơn lượng, nhằm bảo đảm cho mỗi chi bộ thật sự trở thành một dinh lũy chiến đấu của Đảng, được lực lượng quần chúng bao bọc, che chở, và có đủ năng lực lãnh đạo, tổ chức quần chúng thực hiện những khẩu hiệu của Đảng. Phải bảo đảm cho mỗi đảng viên có thể thường xuyên thông qua cốt cán mà liên hệ mật thiết với quần chúng, nắm vững tình hình quần chúng. Ở các đường giao thông yết hầu, các vùng dân tộc thiểu số, cần chú ý xây dựng và phát triển Đảng. Tuỳ theo nhu cầu công tác của Đảng, bên cạnh chi bộ, cần phát triển một cách mạnh mẽ và chắc chắn những chi đoàn thanh niên lao động, trên cơ sở nhận thức đầy đủ Đoàn là cánh tay, là đội hậu bị của Đảng, có trách nhiệm xung phong thực hiện tất cả những nhiệm vụ mà Đảng giao cho.

Hết sức tranh thủ điều kiện giáo dục, bồi dưỡng và đào tạo cán bộ để bổ sung cho đội ngũ chiến đấu của Đảng. Trong công tác cán bộ, cần đặc biệt chú ý bảo vệ cán bộ; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đặc biệt chú ý những cán bộ xuất thân trong các thành phần cơ bản.

Trong việc xây dựng Đảng về mặt tổ chức, phải hết sức đề cao công tác bí mật. Từ việc đi lại, ăn ở, giấy tờ, tổ chức cơ quan, tổ

chức giao thông, liên lạc, sử dụng cán bộ, v.v. đều phải triệt để tôn trọng nguyên tắc bí mật của Đảng. Đồng thời phải biết triệt để sử dụng mọi khả năng hợp pháp và nửa hợp pháp để khéo léo che giấu lực lượng của Đảng. Không ngừng nâng cao cảnh giác, tỉnh táo đề phòng mọi sự xâm nhập, phá hoại của bọn gián điệp và những phần tử đầu hàng, phản bội.

Trong công tác, phải luôn luôn đi sát, nắm vững tình hình để kịp thời đối phó. Công tác giao thông liên lạc là công tác mấu chốt thường xuyên của các cấp uỷ đảng. Cần đề cao ý thức, trách nhiệm đối với công tác này. Cần tổng kết kinh nghiệm để phổ biến kịp thời, tránh tổn thất cho phong trào.

Để bảo vệ các cơ quan đầu não và che giấu cán bộ, cần xây dựng ở các địa phương những cơ sở an toàn và khu an toàn.

Hiện nay, dưới sự lãnh đạo thống nhất của Đảng ta, nhân dân ta đang tiến hành một cuộc cách mạng với hai nhiệm vụ chiến lược khác nhau. Vì hoàn cảnh khó khăn, phức tạp của cách mạng ở miền Nam, Trung ương cần phải tăng cường sự lãnh đạo về các mặt chủ trương, chính sách và tổ chức thực hiện đối với các đảng bộ miền Nam.

*

* *

Đảng ta đang đứng trước những nhiệm vụ cách mạng rất nặng nề nhưng rất vẻ vang: tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đồng thời đẩy mạnh cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ, tạo điều kiện cho cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Hội nghị Trung ương lần thứ 15 kêu gọi toàn Đảng, ở cả miền Bắc và miền Nam, tăng cường đoàn kết nhất trí, bồi dưỡng chí khí chiến đấu, nâng cao tinh thần cảnh giác, thắt chặt mối liên hệ giữa Đảng và đông đảo quần chúng nhân dân cả nước, ra sức phấn đấu giành thắng lợi trong giai đoạn mới.

Hội nghị tin tưởng sắt đá rằng, dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương đứng đầu là Hồ Chủ tịch, Đảng ta nhất định sẽ

khắc phục được mọi khó khăn, tiến lên hoàn thành nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang là xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần tích cực bảo vệ hoà bình ở Đông Nam Á và thế giới.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.20, tr.57-92.

ĐIỆN CỦA BAN BÍ THƯ

Số 6, ngày 19-1-1959

Gửi Liên khu uỷ V về vụ Mỹ - Diệm đầu độc tại trại tập trung Phú Lợi (Thủ Dầu Một - Nam Bộ)

BBT[1] điện các đc[2] biết mấy ý kiến chính về vụ Mỹ - Diệm đầu độc tại trại giam Phú Lợi như sau:

Ngày 1-12-1958, ở trại giam Phú Lợi, tỉnh Thủ Dầu Một, nay đổi tên là Bình Dương (Nam Bộ), Mỹ - Diệm đã đầu độc gần 6.000 tù chính trị bị chúng giam ở đây. Ngay trong ngày hôm ấy, sau khi bị đầu độc, hơn một nghìn người đã chết, tính mạng số còn lại nguy ngập. Trước cảnh chết, họ đã kiên quyết đấu tranh chống lại. Bọn Mỹ - Diệm cho xả súng bắn và đưa vòi rồng đến đàn áp làm chết thêm một số nữa. Đồng bào Nam Bộ đang mở cuộc đấu tranh rộng rãi phản đối vụ thảm sát dã man này. (Tài liệu cụ thể do Ban Thống nhất sẽ cung cấp thêm).

Đây là một vụ tàn sát hết sức dã man, một tội ác tày trời của đế quốc Mỹ và bè lũ Ngô Đình Diệm, nằm trong toàn bộ âm mưu khủng bố điên cuồng của chúng từ mấy năm nay đối với đồng bào miền Nam đang anh dũng và bền bỉ đấu tranh cho sự nghiệp hoà bình và thống nhất của Tổ quốc;

Vụ thảm sát này gây nên một sự công phẫn cực độ trong mọi

---

1) BBT: Ban Bí thư (*B.T*).

2) đc: đồng chí (*B.T*).

tầng lớp nhân dân Nam Bộ; dư luận ngoài nước cũng lên án, vạch trần âm mưu giết người của bọn Mỹ - Diệm (Báo *Hoà Bình trung lập* ngày 10-1-1959 ở Miên và báo *Tribune des nations*[1] ngày 16-1-1959 ở Pháp đã đăng tin về vụ này).

Để phối hợp với cuộc đấu tranh của đồng bào miền Nam, Ban Bí thư quyết định *mở một đợt đấu tranh* mạnh mẽ, sâu rộng khắp miền Bắc, nhằm các yêu cầu sau đây:

1. Vạch trần chế độ độc tài tàn bạo dã man của Mỹ - Diệm, chặn bàn tay đẫm máu của chúng. Nâng cao lòng căm thù và ý thức sâu sắc chống Mỹ - Diệm trong mọi tầng lớp nhân dân miền Bắc, đồng thời thúc đẩy mọi mặt công tác xây dựng miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội làm cơ sở vững chắc cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà, trước mắt là thực hiện kế hoạch nhà nước 1959 và vụ đông - xuân thắng lợi vượt bậc. Tố cáo tội ác của Mỹ - Diệm, tranh thủ sự đồng tình của dư luận thế giới đối với cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân ta, làm cho Mỹ - Diệm càng bị cô lập hơn nữa.

2. Làm áp lực thúc đẩy Uỷ ban quốc tế phải có thái độ tích cực đối với vụ này, cũng như đối với các vụ khác mà ta đã tố cáo từ trước đến nay về việc chính quyền miền Nam vi phạm Điều 14 c của Hiệp nghị Giơnevơ.

3. Kết hợp với cuộc đấu tranh hưởng ứng bức Công hàm ngày 22 tháng 12 năm 1958 của Chính phủ ta gửi cho chính quyền miền Nam.

Khẩu hiệu đấu tranh:

- Đả đảo chế độ khủng bố tàn sát dã man của Mỹ - Diệm đối với đồng bào miền Nam!

- Đả đảo Mỹ - Diệm đầu độc, gây vụ thảm sát trên một nghìn đồng bào yêu nước ở trại tập trung Phú Lợi!

- Giải tán các trại tập trung giết người ở miền Nam!

---

1) Tribune des nations: Diễn đàn các dân tộc (*B.T*).

- Yêu cầu Uỷ ban quốc tế cấp tốc mở cuộc điều tra về vụ thảm sát Phú Lợi!

- Nhiệt liệt hưởng ứng bức Công hàm ngày 22-12-1958 của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà gửi chính quyền miền Nam!

- Đế quốc Mỹ cút khỏi miền Nam Việt Nam!

KU5[1)] tuỳ tình hình của khu, có những hình thức phối hợp với cuộc đấu tranh chung. Theo tình hình của khu, nên tuyên truyền giáo dục gây căm thù Mỹ - Diệm, gây dư luận bàn tán trong nhân dân, vạch trần tội ác của Mỹ - Diệm.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.20, tr.114-116.

1) KU5: Khu uỷ V (*B.T*).

CHỈ THỊ CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Tháng 3-1959

Về nhiệm vụ xây dựng căn cứ cách mạng Tây Nguyên

Phần thứ nhất

TÂY NGUYÊN LÀ VỊ TRÍ CHIẾN LƯỢC RẤT QUAN TRỌNG

Tây Nguyên (kể cả miền núi Liên khu V và vùng rừng đông bắc Nam Bộ) là vị trí chiến lược rất quan trọng.

1. Mỹ - Diệm đang ra sức xây dựng Tây Nguyên thành trung tâm căn cứ quân sự cơ động ở miền Nam. Chúng đã tổ chức hệ thống chính quyền hầu khắp miền núi; tăng thêm nhiều lực lượng quân đội người Kinh; bắt ép hàng vạn đồng bào Kinh lên dinh điền; kiểm soát tương đối chặt đô thị và phụ cận, tạo nên một số phản động người Thượng, tố cộng, dồn dân, gây thiệt hại cho ta ở một số địa phương.

Hiện nay, và sắp đến, trước phong trào cách mạng trên thế giới, trước sự lớn mạnh của miền Bắc, phong trào cách mạng ở miền Nam, Mỹ - Diệm càng cố bám Tây Nguyên.

Nhưng chúng có nhiều nhược điểm lớn: nhược điểm căn bản nhất là mâu thuẫn giữa Mỹ - Diệm và nhân dân các dân tộc; lực lượng phản động địa phương - chỗ dựa của Mỹ - Diệm còn yếu và ít, nên chúng khó kiểm soát dân. Tình hình kinh tế và chính trị ở miền Nam cũng hạn chế chúng.

2. Ý thức dân tộc các dân tộc thiểu số lên cao, đoàn kết giữa các dân tộc tiến bộ. Cơ sở cách mạng và phong trào đấu tranh phát triển tương đối đều; về chính quyền, nhìn chung là chính quyền của địch, nhưng ta tranh thủ nắm phần lớn ở thôn, xã, nhiều nơi biến thành chính quyền hai mặt (hình thức là của địch, nội dung là của ta); nơi chưa có chính quyền địch, nhân dân tổ chức tự quản theo tập tục của mình. Nhân dân có truyền thống vũ trang tự vệ, dựa vào địa thế hiểm trở. Về kinh tế, Tây Nguyên có khả năng tiềm tàng, nhân dân có kinh nghiệm sản xuất tự túc. Ảnh hưởng của Đảng, Hồ Chủ tịch tương đối sâu rộng trong nhân dân; lãnh đạo của Đảng liên tục; cán bộ hy sinh tận tuỵ, bám sát cơ sở. Đó là những *thuận lợi căn bản,* đồng thời là những *điều kiện chủ yếu* để xây dựng căn cứ cách mạng.

Nhưng ta có những khó khăn, nhược điểm:

- Ta xây dựng căn cứ cách mạng Tây Nguyên trên một địa bàn mà địch cũng ra sức xây dựng thành trung tâm căn cứ. Sắp đến, hoạt động của địch đi sâu và hiểm độc hơn, sẽ gây cho ta nhiều khó khăn hơn. Ở biên giới Lào và Tây Nguyên, Mỹ - Diệm và phản động Lào đang cố kết nhau phá cách mạng.

- Trình độ hiểu biết và kinh nghiệm cách mạng của nhân dân so với quần chúng trung châu còn thấp và ít hơn. Cơ sở trong các vùng dân tộc thiểu số ở phía Nam còn yếu hoặc chưa có, cơ sở chưa nối liền với Nam Bộ. Cơ sở ở đô thị, đồn điền, dinh điền còn yếu, thường bị phá.

- Kinh tế chậm tiến, còn nhiều thiếu thốn nhất là muối và nông cụ.

- Về lãnh đạo, nhận thức chậm và chưa đầy đủ vị trí quan trọng của Tây Nguyên đối với phong trào cách mạng ở miền Nam, chưa thật quyết tâm xây dựng Tây Nguyên. Cán bộ, so với trước có tiến bộ hơn, nhưng còn thiếu và trình độ chưa được nâng lên kịp đáp ứng nhu cầu cách mạng hiện nay.

Tóm lại: Tây Nguyên là vị trí chiến lược rất quan trọng. Ta xây

dựng được Tây Nguyên chẳng những có lợi lớn cho cách mạng ở miền Nam mà còn có tác dụng lớn bảo vệ miền Bắc.

Vị trí quan trọng của Tây Nguyên chẳng những ảnh hưởng trong nước ta, mà còn ảnh hưởng đến cách mạng Lào, Miên và nền hoà bình Đông Nam Á.

Phần thứ hai

HỖ TRỢ XÂY DỰNG TÂY NGUYÊN THÀNH CĂN CỨ CÁCH MẠNG CHÍNH Ở MIỀN NAM

1. *Nhiệm vụ*

Nhiệm vụ cách mạng ở miền Nam là: đánh đổ đế quốc và phong kiến ở miền Nam, cụ thể trước mắt là đế quốc Mỹ và tay sai Ngô Đình Diệm; bảo vệ công cuộc kiến thiết xã hội ở miền Bắc; hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ; thực hiện thống nhất nước nhà.

Nên nhiệm vụ cách mạng ở Tây Nguyên:

1- Một mặt, *nỗ lực xây dựng Tây Nguyên thành căn cứ cách mạng chính ở miền Nam:* xây dựng về mọi mặt chính trị, kinh tế, quân sự; tạo điều kiện tiến lên làm chủ rừng núi, hỗ trợ trung châu; phát huy mạnh mẽ uy thế chính trị của ta, gây những rung động chính trị lớn cho địch; tạo thế mạnh chung cho cách mạng ở miền Nam, tranh thủ chủ động tiến công địch trong mọi trường hợp diễn biến cách mạng.

2- Mặt khác, *tích cực phá kế xây dựng trung tâm căn cứ của quân sự Mỹ - Diệm,* tiến lên biến hậu phương địch thành đại bộ phận là hậu phương của ta. Phá địch là ra sức nắm dân, nắm chính quyền, vận động binh lính; phá hoại các cơ cấu quân sự và cơ sở đầu tư của Mỹ - Diệm, gây hỗn loạn cho địch ở trung tâm hậu phương của chúng; dẫn địch vào thế yếu và bị động. Được như thế, chẳng những có tác dụng rất lớn cho cách mạng ở miền Nam mà còn có tác dụng chặn âm mưu gây chiến của Mỹ - Diệm đánh ra miền Bắc, tích cực bảo vệ công cuộc kiến thiết xã hội chủ nghĩa.

Tóm lại, nhiệm vụ xây dựng căn cứ cách mạng Tây Nguyên có ý nghĩa chiến lược rất quan trọng: *tạo thế mạnh cho cách mạng ở miền Nam tiến lên tấn công địch;* gây hỗn loạn ở trung tâm hậu phương chúng, *góp phần tích cực phòng ngự, bảo vệ miền Bắc kiến thiết xã hội chủ nghĩa.*

2. *Tính chất căn cứ*

Căn cứ cách mạng Tây Nguyên hiện nay chưa phải *là nơi tiến hành vũ trang toàn diện,* nhưng phải nỗ lực xây dựng lực lượng cách mạng (chính trị, kinh tế, quân sự). Củng cố những vùng cơ sở khá, có địa thế hiểm trở thành những trung tâm căn cứ cách mạng của ta; củng cố và mở rộng cơ sở những nơi còn yếu và chưa có để nối liền các căn cứ với nhau mở rộng hành lang đi lại giữa các địa phương, *thu hẹp vùng kiểm soát của địch, tiến lên thực hiện du kích cục bộ, bảo vệ căn cứ ta, uy hiếp địch.*

Ta phải nỗ lực, vững chắc tiến từ thế chưa mạnh lên thế mạnh, làm chủ những vùng rộng lớn quan trọng, xung yếu ở Tây Nguyên để thúc đẩy đấu tranh chính trị toàn diện ở miền Nam, đồng thời sẵn sàng lực lượng áp đảo địch lúc tình hình chín mùi.

Nên trước mắt, *tích cực chuẩn bị lực lượng, hết sức chú trọng cơ sở kinh tế và lực lượng vũ trang, mấu chốt là cơ sở kinh tế.* Phát triển kinh tế để bồi dưỡng nhân dân bảo đảm cho hoạt động cách mạng, trên cơ sở phát triển kinh tế, mạnh dạn mở rộng lực lượng vũ trang.

Tây Nguyên đất rộng, có nhiều khả năng tiềm tàng về kinh tế, nhưng người thưa. Những nơi quan trọng, xung yếu, nếu không người hay thiếu người thì đưa người đến. Người Thượng không thể đi xa, nên phải đưa người Kinh, chọn trong đảng viên, đoàn viên, quần chúng tích cực cách mạng ở trung châu lên để tăng cường lực lượng cách mạng cho vùng dân tộc, dựa trên nguyên tắc: *đoàn kết Kinh, Thượng chống Mỹ - Diệm, bình đẳng, tôn trọng, giúp đỡ các dân tộc thiểu số tiến bộ.* Ngoài ra, tìm mọi cách lấy người ở dinh điền để phát triển lực lượng ở vùng ta. Mỗi cán bộ, đảng viên, đoàn viên và quần chúng tích cực đã hoạt động hoặc sẽ đến hoạt động

phải là người *cán bộ dân vận tốt, sản xuất tự túc giỏi, đánh du kích được;* thường xuyên lo cho mình ăn, vận động quần chúng làm cách mạng. Mọi người phải *thấm nhuần tinh thần tự lực cánh sinh,* tự lực phát triển lực lượng ta, làm yếu địch. Giáo dục nhân dân sẵn sàng ủng hộ cách mạng, nhưng *không ỷ lại vào sức ủng hộ đóng góp của nhân dân, không ỷ lại vào sức viện trợ của nơi khác,* phải dựa vào khả năng kinh tế tiềm tàng của Tây Nguyên đẩy mạnh sản xuất tự túc.

3. *Hướng xây dựng căn cứ*

1- Căn cứ vào tác dụng của từng vùng đối với ta và địch, dựa vào địa thế và cư trú của các dân tộc, dựa vào cơ sở và truyền thống cách mạng của từng nơi; *chủ yếu là căn cứ vào tác dụng đối với ta* và địch mà định những địa bàn xây dựng căn cứ.

Nhìn chung, miền núi Liên khu V và vùng rừng đông bắc Nam Bộ là căn cứ cách mạng chính ở miền Nam cũng là trung tâm căn cứ quân sự của địch.

a) Nhưng riêng phía Nam (gồm cả vùng rừng đông bắc Nam Bộ) là hướng chính xây dựng trung tâm hậu phương của địch, nơi có nhiều đô thị (Ban Mê Thuột, Đà Lạt, v.v.), đồn điền, đường giao thông chiến lược; nơi tập trung các cơ quan chính trị, quân sự đầu não và nơi có nhiều cơ sở kinh tế của địch ở Tây Nguyên. Đối với ta, là nơi nối liền giữa Trung Bộ và Nam Bộ, là nơi bao quanh Sài Gòn - Chợ Lớn, nơi tạo thế hỗ trợ giữa phong trào cách mạng của Sài Gòn - Chợ Lớn và Tây Nguyên. *Nam Tây Nguyên là vị trí cơ động nhất ở miền Nam.* Vì vậy, *hướng chính nỗ lực xây dựng căn cứ là phía Nam.* Nhưng vùng này, cơ sở còn yếu và nhiều nơi chưa có; địa thế hiểm trở, chưa liền nhau. Trong chỉ đạo, cần có đầy đủ ý thức *củng cố mạnh phía Bắc tạo bàn đạp tiến vào phía Nam.* Cần phân công phối hợp giữa các địa phương, *tranh thủ sơ hở của địch, vượt mọi khó khăn trở ngại,* ra sức củng cố và mở rộng cơ sở ở phía Nam, tiến lên xây dựng căn cứ cơ động của ta giữa ranh giới Nam Bộ, Trung Bộ và Miên.

b) Các địa bàn phía Bắc, cơ sở cách mạng tương đối đều, địa thế

hiểm trở tương đối liền nhau, hình thành những khu vực trung tâm căn cứ rộng lớn, hiện nay là nơi ta xây dựng *chỗ đứng vững chắc ở Tây Nguyên,* tích trữ lực lượng về mọi mặt, có tác dụng hỗ trợ, *làm bàn đạp tiến vào phía Nam.*

c) Riêng miền núi Trị, Thiên, Nam là hành lang Bắc Nam rất quan trọng; mọi công tác ở đây đều nhằm *bảo vệ, củng cố và mở rộng hành lang.*

d) Dọc biên giới Lào - Miên cũng là hướng cần chú ý xây dựng và củng cố cơ sở.

Tóm lại, việc định hướng địa bàn xây dựng căn cứ phải dựa vào nguyên tắc: mở rộng và nối liền các trung tâm căn cứ với nhau, củng cố và mở rộng hành lang, *bảo đảm cho hoạt động của ta, đồng thời tạo thế bao vây các cơ cấu quân sự của địch.*

2- Trong mỗi địa bàn, có thể hình thành ba vùng khác nhau: vùng trung tâm căn cứ của ta, vùng tranh chấp giữa ta và địch, vùng địch kiểm soát chặt. Tuỳ tương quan lực lượng giữa ta địch ở từng nơi mà mở rộng hay thu hẹp các vùng, nhưng phải *nỗ lực mở rộng vùng trung tâm căn cứ của ta, thu hẹp vùng tranh chấp giữa ta và địch, tạo thế uy hiếp vùng địch kiểm soát chặt.*

a) *Trung tâm căn cứ* là nơi có cơ sở chính trị tốt, dân tộc đoàn kết có cơ sở kinh tế tự túc; có tổ chức tự quản của nhân dân xen kẽ chính quyền hai mặt, địa thế xung yếu; có lực lượng võ trang bảo vệ nhân dân, bảo vệ cơ sở, chính quyền tự quản, bảo vệ căn cứ. Mặc dầu không tuyên bố công khai là vùng thuộc chính quyền ta, nhưng *căn cứ phải là nơi bình thường ta làm chủ;* kiên quyết diệt biệt kích, trừ gian, nhưng không bừa bãi, phải rất thận trọng đối với người dân tộc thiểu số. Lúc địch tập trung đánh, phải sẵn sàng đối phó, khéo léo giữ vững uy thế quần chúng, bảo tồn lực lượng cách mạng.

Hiện nay, chọn những nơi địa thế hiểm trở, nhân dân tổ chức tự quản (xen kẽ có chính quyền hai mặt); có chỗ đóng cơ quan tương đối an toàn để tiếp tục củng cố cơ sở chính trị, tăng cường đoàn kết dân tộc, ra sức phát triển kinh tế tự túc, phát triển tự vệ

và xây dựng lực lượng vũ trang. Ngoài ra cần chú ý những vùng quan trọng, xung yếu khác, nỗ lực xây dựng lực lượng cách mạng, phát triển trung tâm căn cứ.

b) *Vùng tranh chấp giữa ta và địch:* Hiện nay là vùng rộng lớn, địa thế tương đối bằng phẳng, gần đường giao thông đồn bốt địch; nhân dân bị kiểm soát nhưng không chặt; tại các làng đều có ít nhiều cơ sở chính trị; chính quyền ở thôn xã hai mặt hoặc ta tranh thủ hạn chế sức phá hoại; quân đội địch thường đi lại nhưng ta vận động; tranh thủ được hoặc nắm tình hình chủ động đối phó, có hành lang đi lại với nơi ẩn náu cho cán bộ thoát ly.

Cần ra sức xây dựng và củng cố cơ sở chính trị; lãnh đạo nhân dân đấu tranh bảo vệ đời sống, lãnh đạo sản xuất và bảo vệ sản xuất; ra sức nắm dân vệ và phát triển tự vệ; tranh thủ mở rộng chính quyền hai mặt; những nơi cơ sở khá, xây dựng lực lượng vũ trang nằm trong quần chúng; lúc cần thiết, có hoạt động vũ trang hỗ trợ cho đấu tranh chính trị, giữ vững và nâng cao uy thế quần chúng, phát triển thế chủ động của ta.

Những vùng *cần thiết cho đi lại mua bán của nhân dân, giải quyết nhu cầu cho trung tâm căn cứ, cần giữ gìn thế hợp pháp cho quần chúng, duy trì hình thức chính quyền hai mặt.*

c) *Vùng địch kiểm soát chặt:* nhìn chung là vùng đô thị, phụ cận, các đồn điền, dinh điền. Nhiệm vụ chủ yếu ở đây là xây dựng và giữ vững cơ sở. Phương châm công tác là mai phục lâu dài, chú ý xây dựng lực lượng ngầm trong các cơ quan và xí nghiệp quan trọng. Công tác chính ở đây là công vận, binh vận; những nơi có quần chúng tôn giáo, kết hợp thực hiện chính sách tôn giáo.

Các địa phương sát đồng bằng các tỉnh trung châu cũng bị địch kiểm soát tương đối chặt; ở đây căn bản theo phương châm công tác vùng đồng bằng.

Nhìn chung trong sự chỉ đạo, giữ vững và phát triển cơ sở vùng dân tộc là chính, đồng thời chú trọng xây dựng cơ sở trong người Kinh (đô thị, đồn điền, dinh điền, v.v.).

4. *Khẩu hiệu và phương châm hoạt động*

1- Sắp đến, ta phải đưa phong trào cách mạng Tây Nguyên tiến lên, nhưng không nên lấy danh nghĩa dưới chính quyền nhân dân mà cần nêu nhiều danh nghĩa khác (như lãnh tụ các dân tộc, sĩ quan, nhân sĩ bất mãn chống Mỹ - Diệm, v.v. cần nghiên cứu phát triển) nhưng thực chất là lực lượng cách mạng do Đảng lãnh đạo, hoạt động hiện nay theo chương trình mặt trận ở miền Nam *dưới khẩu hiệu:*

- Đoàn kết các dân tộc chống Mỹ - Diệm.
- Hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, tự trị dân tộc.
- Thực hiện đúng đắn Hiệp nghị Giơnevơ.

... Nếu địch đưa vấn đề tự trị để lừa bịp, phải kịp thời lợi dụng đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ; ở những vùng cơ sở cách mạng vững, có thể dựa vào đó lãnh đạo nhân dân đòi làm chủ địa phương.

2- *Phương châm hoạt động là:*

a) Tổ chức và sinh hoạt nội bộ của Đảng, thanh niên lao động phải bí mật.

b) Tuỳ theo từng vùng khác nhau mà kết hợp chặt chẽ giữa các khả năng và hình thức hợp pháp, nửa hợp pháp và bất hợp pháp, nhưng nửa hợp pháp là phổ biến.

Tổ chức và hoạt động của quần chúng, tổ chức tự quản và tự vệ của nhân dân ở vùng trung tâm căn cứ, công khai đối với ta, bất hợp pháp đối với địch. Lực lượng vũ trang nằm trong quần chúng hoặc gần quần chúng, sinh hoạt nội bộ và tổ chức chiến đấu phải bí mật.

Ở vùng tranh chấp giữa ta và địch, hoạt động nửa hợp pháp là chính.

Ở vùng địch kiểm soát chặt, hoạt động hợp pháp là chính.

c) Nhiệm vụ và phương châm hoạt động từng vùng *không cố định.* Ranh giới giữa các vùng nhất là giữa vùng trung tâm căn cứ và vùng tranh chấp giữa ta và địch không rõ rệt và thay đổi tuỳ theo tình hình. Ta nỗ lực nắm dân, nắm chính quyền, dân vệ và

binh lính địch, kết hợp với hoạt động lực lượng võ trang của ta, mở rộng trung tâm căn cứ, mở rộng vùng ta làm chủ.

5. *Những nguyên tắc cần nắm vững và mấy công tác chính*

a) Để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ lớn lao xây dựng căn cứ cách mạng Tây Nguyên, phải nắm vững các nguyên tắc: có Đảng lãnh đạo (cố gắng có đảng viên người dân tộc lãnh đạo cách mạng vùng dân tộc); giải quyết tốt vấn đề dân tộc; chú trọng vấn đề dân sinh, mọi người nỗ lực sản xuất tự túc; có mặt trận công, nông, binh, Kinh, Thượng liên hiệp; phát huy truyền thống tự vệ của nhân dân, ra sức xây dựng và sử dụng lực lượng vũ trang để tạo thế mạnh cho đấu tranh chính trị, bảo đảm làm chủ căn cứ.

b) Do đó, xây dựng căn cứ phải gồm nhiều mặt, nắm vững mấy công tác chính:

- Củng cố và phát triển Đảng, chú ý chi bộ và cán bộ địa phương.
- Làm tốt công tác dân tộc.
- Xây dựng và củng cố tổ chức nhân dân tự quản: mở rộng chính quyền hai mặt.
- Phát triển kinh tế tự túc.
- Xúc tiến đặc biệt công tác binh vận.
- Phát triển tự vệ nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang.

Sáu công tác chính ấy có quan hệ với nhau bảo đảm xây dựng căn cứ cách mạng thắng lợi. Nhưng cần nhận rõ hơn ý nghĩa của các công tác sau đây:

1- *Công tác dân vận:* giải quyết tốt vấn đề dân tộc, chủ yếu là có chính sách đúng với các dân tộc thiểu số, nhưng không phải chỉ là vấn đề dân tộc thiểu số, mà còn phải giải quyết tốt quan hệ giữa người Kinh và người Thượng, nâng cao nhiệt tình của người Kinh đoàn kết giúp đỡ người Thượng làm cách mạng; những nơi cần thiết, thêm lực lượng người Kinh để thiết thực xây dựng căn cứ.

2- *Công tác kinh tế:* cần nhận rõ ta có trách nhiệm lo cho dân *ăn, mặc, học, có sức khoẻ;* lãnh đạo nhân dân đấu tranh bảo vệ đời sống. Có thiết thực chăm lo đời sống nhân dân, nhân dân mới thiết tha với cách mạng, căn cứ mới củng cố được.

Chăm lo đời sống nhân dân, còn phải nỗ lực xây dựng kinh tế tự túc, không ỷ lại vào đóng góp của nhân dân.

Một lúc đã có cơ sở chính trị, vấn đề kinh tế tự túc trở thành vấn đề mấu chốt để xây dựng căn cứ.

3- *Công tác chính quyền:* Mặc dù ta chưa tuyên bố công khai chính quyền ta ở vùng căn cứ, nhưng trong quá trình xây dựng căn cứ cần có ý thức dần dần hình thành cơ sở chính quyền nhân dân dưới ba hình thái khác nhau tuỳ theo từng vùng.

- Vùng trung tâm căn cứ: tổ chức tự quản của nhân dân.

- Vùng tranh chấp giữa ta và địch: chủ yếu là chính quyền hai mặt.

- Vùng địch kiểm soát chặt: chính quyền căn bản là của địch nhưng ta tranh thủ nắm.

Cần mở rộng tổ chức tự quản của nhân dân, chính quyền hai mặt, hạn chế tác dụng của chính quyền địch.

4- *Xây dựng lực lượng vũ trang:*

a) Mục đích:

Xây dựng và sử dụng lực lượng vũ trang: trước mắt là hỗ trợ cho đấu tranh chính trị tiến lên thực hiện du kích cục bộ, bảo vệ căn cứ, uy hiếp địch, mở rộng thế chủ động của ta, lâu dài là tăng cường lực lượng cách mạng, chuẩn bị điều kiện chủ quan tiến lên đánh đổ Mỹ - Diệm và trở thành chủ lực giữ vững chính quyền cách mạng sau này.

Vì vậy, trong chỉ đạo cần xem trọng xây dựng lực lượng vũ trang; có lực lượng vũ trang mới bảo vệ căn cứ và đưa cách mạng tiến lên.

b) *Phương châm xây dựng:*

- Khôi phục, phát triển truyền thống và kinh nghiệm tự vệ của các dân tộc, trên cơ sở ấy phát triển các tổ tự vệ nhân dân làm lực lượng hậu bị xây dựng lực lượng vũ trang người địa phương.

- Xây dựng lực lượng vũ trang phải dựa vào cơ sở chính trị, kinh tế, địa thế của từng nơi mà định nhiều hay ít.

- Hiện nay chú ý lực lượng nhỏ (nhiều tổ, tiểu đội) phân tán

trong nhân dân, tiến lên tập trung (có thể thành trung đội, đại đội); phân tán và tập trung linh động để xây dựng và hoạt động. Cần hình thành một lưới ổ vũ trang cách mạng phổ cập vùng rừng núi, tạo thế uy hiếp địch.

- Lực lượng vũ trang làm nhiệm vụ địa phương, nặng phân tán trong nhân dân, chủ yếu là dựa vào người dân tộc mà xây dựng; lực lượng lưu động làm nhiệm vụ trên nhiều địa phương khác nhau, chủ yếu là dựa vào người Kinh mà xây dựng.

- Mỗi cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang phải là một chiến sĩ dân vận, sản xuất tự túc và đánh giặc.

Tóm lại có thể hình thành ba loại lực lượng vũ trang: tự vệ, lực lượng địa phương, lực lượng lưu động.

c) *Phương châm hoạt động:*

- Mọi hoạt động phải phục tùng lợi ích chính trị, phục tùng sự lãnh đạo của Đảng, được nhân dân ủng hộ; chống phiêu lưu mạo hiểm, giữ vững ý thức tổ chức và kỷ luật.

- Theo tương quan lực lượng giữa ta và địch hiện nay, hoạt động lúc đầu là nhằm bảo vệ cơ sở cách mạng, bảo vệ căn cứ; nhưng cần tiến lên đánh địch chủ yếu là những bộ phận gian ác...

- Đối với binh lính các đồn bốt và nhân viên hành chánh sở tại, hết sức vận động tranh thủ; lúc cần đánh, vừa đánh vừa binh vận.

- Cùng nhân dân phá hoại các cơ cấu quân sự của địch theo nguyên tắc: có hại cho địch, lợi cho cách mạng, không hại đến nhân dân, đến cơ sở; tìm mọi cách phá các cơ sở đầu tư của Mỹ - Diệm. Tổ chức phá hoại to chưa được thì hướng dẫn nhân dân phá hoại nhỏ và thường xuyên.

d) *Tính chất các lực lượng vũ trang:*

Mặc dầu dưới danh nghĩa khác nhau, các lực lượng vũ trang của ta đều là *tiền thân của quân đội nhân dân;* thành phần chú trọng công nông, gồm đa số là đảng viên và đoàn viên; Đảng phải nắm vững lãnh đạo.

Tóm lại, xây dựng căn cứ phải gồm nhiều mặt: chính trị (dân vận, đoàn kết dân tộc, xây dựng cơ sở chính quyền ta), kinh tế tự túc,

vận động binh lính địch, xây dựng lực lượng vũ trang của ta; mọi việc đều do Đảng lãnh đạo nên cần hết sức xây dựng Đảng. Vì vậy, cần *chống tư tưởng thuần tuý quân sự, nhưng cũng đề phòng lề lối chỉ đạo dàn đều không nắm công tác mấu chốt từng lúc để đẩy mạnh xây dựng và củng cố căn cứ.*

KẾT LUẬN

Trong bốn năm qua ta đã giữ vững và phát triển cơ sở cách mạng ở Tây Nguyên; đồng thời địch cũng ngày càng xúc tiến mạnh xây dựng trung tâm căn cứ quân sự của chúng; nên bên cạnh những thuận lợi căn bản chúng ta còn nhiều khó khăn trong nhiệm vụ to lớn xây dựng Tây Nguyên.

Nhưng với đường lối cách mạng đúng đắn và quyết tâm của Trung ương Đảng, tất cả cán bộ, đảng viên cần *nắm vững đường lối, biến quyết tâm của Trung ương thành quyết tâm của bản thân,* và thấm nhuần vào quần chúng, để phát huy hết thuận lợi, khắc phục mọi khó khăn. Tinh thần quyết tâm ấy cần thể hiện trong mọi mặt: tư tưởng, tổ chức, công tác và sinh hoạt.

- Nhận rõ vị trí quan trọng của Tây Nguyên và *tác dụng to lớn của nhiệm vụ xây dựng Tây Nguyên thành căn cứ cách mạng.*

- Trong chỉ đạo cũng như trong công tác hằng ngày phải *khẩn trương tích cực, vững chắc:* lúc chuẩn bị phải biết tận dụng sơ hở địch, không để địch hiểu ta, *hết sức tranh thủ chủ động.*

- *Đề cao tinh thần tự lực cánh sinh,* mọi người ra sức sản xuất tự túc để làm cách mạng, không ỷ lại vào dân, vào Đảng.

- Ra sức *thực hiện đường lối quần chúng,* trên đi sát dưới, đảng viên bám sát quần chúng, củng cố không ngừng liên hệ giữa Đảng và quần chúng; cần đi sát thực tế hơn nữa, điều tra nghiên cứu, nắm vững thí điểm, tổng kết kinh nghiệm kịp thời. Thực tế sáng tạo trong quần chúng sẽ giúp ta thực hiện nhiệm vụ.

- Đề cao ý thức tổ chức kỷ luật, vì lợi ích chung vượt mọi khó khăn, gian khổ; đề cao tinh thần phối hợp giữa các địa phương

để xây dựng và củng cố căn cứ, tránh tư tưởng bản vị địa phương chủ nghĩa.

Nắm vững đường lối đúng đắn của Trung ương, quyết tâm chấp hành nhiệm vụ, là những bảo đảm to lớn xây dựng căn cứ cách mạng Tây Nguyên, đưa lực lượng cách mạng ở Tây Nguyên từ chỗ chưa mạnh lên chỗ mạnh, tích cực tạo thế tấn công địch ở miền Nam, góp phần tích cực phòng ngự bảo vệ miền Bắc.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.20 tr.245-259.

CHỈ THỊ CỦA BAN BÍ THƯ GỬI X.U.N.B*

Ngày 7-5-1959

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ của nhân dân ta ở miền Nam, nói chung không ngừng được củng cố và phát triển, gây cho địch nhiều khó khăn, dồn địch vào thế ngày càng cô lập. Địch đang cố sức duy trì một nền thống trị đầy rẫy khủng bố, trắng trợn thực hành chính sách vũ lực tàn sát nhân dân không khác gì thời kỳ chiến tranh, hành quân quy mô đánh phá và càn quét những căn cứ kháng chiến cũ hòng tiêu diệt lực lượng võ trang tuyên truyền, uy hiếp nhân dân.

Để đối phó lại chính sách vũ lực quy mô và chính sách phát xít trắng trợn của địch để giữ vững và phát triển phong trào, X.U[1)] cần nắm vững đường lối, phương châm, sách lược của Đảng, và hết sức linh hoạt trong sự chỉ đạo để thích ứng với sự biến chuyển của tình hình hiện nay.

Cần đánh giá đúng tình hình và tương quan lực lượng giữa địch và ta hiện nay trên thế giới và trong cả nước để có chủ trương sát đúng. *Cần chống những xu hướng rụt rè, co rút phong trào lại, đồng thời chống những xu hướng manh động phiêu lưu.*

Căn cứ vào tình hình hiện nay, B.B.T nêu lên phương hướng và một số công tác cụ thể để X.U nghiên cứu và có kế hoạch thực hiện.

---

* X.U.N.B: Xứ uỷ Nam Bộ (*B.T*).

1) X.U: Xứ uỷ (*B.T*).

Cần phát động một phong trào đấu tranh chính trị rộng rãi trong quần chúng, đồng thời tuỳ từng nơi, từng lúc ra sức phát triển hoạt động vũ trang tuyên truyền để đưa địch vào thế bị động, cô lập hơn nữa về chính trị.

Sở dĩ địch phải dùng đến lực lượng quân sự quy mô, dùng chính sách phát xít, công khai trắng trợn như đạo luật vừa rồi để đối phó với phong trào quần chúng, vì địch đã *bị thất bại hoàn toàn về chính trị* không những đối với các từng lớp bên dưới mà cả với các từng lớp bên trên, không những về những chính sách chính trị phản nước phản dân mà cả về những chính sách hung bạo thường xuyên của chúng. Trong mấy năm nay chủ trương quân sự phát xít của địch cũng biểu lộ tình hình kinh tế của chúng đang đi vào con đường bế tắc không có lối ra; chúng sợ và muốn ngăn ngừa một sự phẫn nộ của các từng lớp nhân dân. Gương Irắc, Cuba làm cho chúng lo sợ.

Chính sách quân sự phát xít của địch cũng nằm trong âm mưu chuẩn bị gây chiến tranh với một quy mô toàn diện hơn. *Rõ ràng là vì địch yếu nên đã phải dùng đến sức mạnh để tồn tại, để thực hiện âm mưu đen tối của chúng.*

Như vậy, *có nghĩa là trong mấy năm nay, chúng ta đã thắng và địch đã thất bại.*

Để đối phó với âm mưu mới của địch, chúng ta phải rút bài học thành công vừa qua, đồng thời áp dụng nó trong một tình thế khó khăn phức tạp hơn để giữ vững và phát triển thắng lợi hơn nữa, chuẩn bị lực lượng cho những thời cơ thuận lợi để đi đến chiến thắng hoàn toàn kẻ địch.

Mấy năm nay địch đã dùng những chính sách phản động với những hành động hung bạo, nhưng đã thất bại; ngày nay dù chúng dùng những chính sách phản động hơn với những hành động hung bạo hơn, nhất định chúng cũng sẽ phải thất bại. Và chính trong thất bại lần này của địch tình hình miền Nam sẽ biến chuyển qua một giai đoạn mới, cho nên thắng địch trong tình hình hiện

nay có một ý nghĩa hết sức quan trọng đối với công cuộc C.M[1] ở miền Nam.

Bài học thành công mấy năm qua là như thế nào? Bài học ấy là: lực lượng chính trị của quảng đại quần chúng có thể làm thất bại các chính sách phản động và hung bạo của địch.

Trong mấy năm qua, với những hành động hung bạo của địch bề ngoài hình như ta thấy ta bị động, phải đối phó hàng ngày với địch, hình như chúng ta bị tổn thất nhiều, địch tổn thất ít, nhưng thực chất thì chính là địch đã bị động toàn bộ và ta thì tuỳ từng nơi, từng lúc có khi bị động đối phó, nhưng đứng trên toàn cục, thì chúng ta lại là chủ động. Địch không thể cai trị theo ý muốn của chúng, mà ta thì có thể thực hiện được yêu cầu của ta là chống lại sự cai trị phản động của địch và tranh thủ đông đảo quần chúng theo đường lối chính trị của ta.

Chính sự thắng lợi ấy của ta kết hợp với tình hình khủng hoảng trong nội bộ địch về chính trị và kinh tế (sự khủng hoảng không sao tránh khỏi), đã làm cho địch càng thêm bị động, bế tắc, càng thêm cô lập.

Hiện nay địch dùng chính sách quân sự phản động quy mô hơn. Để chống lại, chúng ta phải động viên các lực lượng chính trị với quy mô rộng lớn hơn, mạnh mẽ hơn, với những hình thức tranh đấu phong phú hơn, bao gồm tất cả các từng lớp nhân dân. Phải phát động một phong trào tranh đấu chính trị rộng rãi có tính chất cách mạng mạnh mẽ hơn, không những trong quần chúng lao động mà cả trong các từng lớp bên trên, làm cho các từng lớp ấy không những không chùn bước trước chính sách khủng bố của địch, mà trái lại càng cách mạng hoá thêm lên. Đó là nhiệm vụ chính trị quan trọng nhất của Đảng bộ miền Nam hiện nay để đối phó với tình hình khủng bố của địch, giữ vững và phát triển phong trào.

Để phát triển phong trào sâu rộng hơn, để làm cho địch càng bị động hơn, *phong trào tranh đấu hiện nay của quần chúng phải là*

---

1) C.M: cách mạng (*B.T*).

một phong trào đấu tranh với những yêu sách kinh tế thiết thực. Chính những yêu sách kinh tế này làm cho địch càng bị động và mới đưa cuộc tranh đấu tiến lên sâu rộng được và như vậy uy thế chính trị của địch càng bị sụt xuống, uy thế quần chúng ngày càng lên cao. Khẩu hiệu của yêu sách là kinh tế, *nhưng hình thức tranh đấu phải có tính chất cách mạng càng mạnh mẽ càng có lợi.*

Đặc biệt phải chú trọng đến quyền lợi của quần chúng lao động và các từng lớp tư sản ở đô thị. Phải đẩy mạnh hơn nữa phong trào đấu tranh ở đô thị. Phải kịp thời và đúng mức đưa những yêu sách chính trị trong quá trình tranh đấu đòi quyền lợi kinh tế, để chống lại hành động khủng bố của địch.

Hiện nay ở miền Nam, tình hình quần chúng đòi những yêu sách chính trị cũng đã đặt ra một cách trực tiếp. Ví dụ trong tờ báo "Phòng thương mại" vừa rồi đã có bài nói đến các từng lớp công thương nghiệp phải tham gia chính quyền, phải ra ứng cử Quốc hội, v.v. cho nên không phải chỉ chú trọng yêu sách kinh tế mà cũng phải và rất cần thiết có phong trào đấu tranh chính trị hợp thời. Những phong trào tranh đấu chống thuế, chống ngân sách chiến tranh, chống bắt lính, đòi an ninh trật tự, chống khủng bố đều là những yêu sách chính trị thiết thực hiện nay.

Các đồng chí cần nắm vững tình hình để đẩy mạnh phong trào đấu tranh cho hợp với tình hình.

Bên cạnh phong trào chính trị rộng rãi của quần chúng với yêu sách kinh tế và chính trị, cần phải phối hợp linh hoạt hơn, sắc bén hơn phong trào vũ trang tuyên truyền. Phải dùng lực lượng vũ trang tuyên truyền hỗ trợ cho phong trào đấu tranh chính trị, và trong những trường hợp như địch dùng chính sách khủng bố tàn ác với quần chúng, để bảo vệ tính mạng tài sản của quần chúng, đội võ trang tuyên truyền có thể và phải dùng sức mạnh kịp thời, sắc bén mau lẹ đánh vào bộ phận tàn ác nhất của địch một cú thật đau, làm cho địch và binh lính địch biết rằng nếu chúng dùng đến sức mạnh tàn ác với quần chúng thì quần chúng cũng dùng sức mạnh để đối phó lại, làm cho chúng dần dần phải co lại.

Nhưng cần phải nhận rõ rằng sử dụng lực lượng của đội vũ trang tuyên truyền vào sức mạnh chỉ là một chiến thuật để phục vụ chiến lược tranh đấu chính trị của quần chúng. Mở rộng sự sử dụng này có tính chất chiến lược là sai lầm, nhưng không sử dụng theo phương châm chiến thuật kịp thời, có mức độ thì cũng không đúng.

Nhưng đồng thời phải tránh sự khiêu khích của địch, biến cuộc đấu tranh chính trị của quần chúng thành một cuộc bạo động non, kết quả phong trào sẽ lâm vào thế bị động, tức là bỏ mất những điều kiện thuận tiện động viên chính trị, xây dựng lực lượng chính trị chín mùi để có thời cơ thuận lợi tiến lên đánh địch mạnh hơn để đánh bại địch.

RA SỨC XÂY DỰNG CĂN CỨ CÁCH MẠNG

Nam Bộ có thể và phải lập căn cứ địa cách mạng để xây dựng và xúc tiến phong trào cách mạng.

Cần phải đặc biệt chú trọng căn cứ miền Đông, nhưng đồng thời phải củng cố các vùng căn cứ khác ở miền Tây và miền Trung. Xây dựng căn cứ là để làm cơ sở vững chắc cho lực lượng cách mạng, là chỗ ở vững chắc của Bộ tham mưu, là nơi đào tạo và giáo dục cán bộ, xây dựng lực lượng để tiến tới làm nơi trung tâm hoạt động của Mặt trận dân tộc thống nhất, để nêu cao ngọn cờ giải phóng cứu nước, đánh đổ Mỹ - Diệm.

Căn cứ càng mở rộng thì uy thế chính trị của ta càng lên cao, càng tạo điều kiện thuận lợi để đấu tranh chính trị.

Xứ uỷ cần phải đặc biệt chú trọng nắm công tác này trong khi lãnh đạo cuộc đấu tranh chính trị chung của toàn dân và phải coi việc xây dựng căn cứ là một nhiệm vụ rất quan trọng hiện nay để bảo vệ và đẩy mạnh phong trào cách mạng tiến lên.

Xây dựng căn cứ địa hiện nay, ngoài công tác chính trị là căn bản, phải dựa trên cơ sở của nhân dân, xây dựng và mở rộng lực lượng vũ trang tự vệ. Việc xây dựng lực lượng võ trang tự vệ không nên xây dựng quy mô; phải xây dựng từ chiến đấu tự vệ nhỏ, từ ba đến sáu người và lớn nhất là đến trung đội.

Phương châm là hết sức bí mật, khéo che giấu lực lượng, gọn nhẹ, lấy công tác chính trị làm cơ sở hoạt động, linh hoạt và cương quyết chống lại địch lúc cần thiết để bảo vệ lực lượng cách mạng. Cơ sở chính trị phát triển đến đâu thì tổ chức tự vệ đến đấy. Đồng thời phải mở rộng hoạt động của đội võ trang tự vệ để mở rộng căn cứ chính trị và lực lượng chính trị. Càng mở rộng căn cứ chính trị càng có lợi cho sự hoạt động của ta, cũng làm khó khăn cho địch. Các đồng chí nên tổng kết công việc xây dựng căn cứ ở miền Đông, việc đánh phá của địch, và sự đối phó của ta và gửi cho TW[1)] để nghiên cứu có ý kiến về việc xây dựng, củng cố và phát triển căn cứ.

*

* *

Trên đây là phương hướng và công tác trước mắt để đối phó với tình hình hoạt động khủng bố của địch. Các vấn đề khác về cách mạng miền Nam đã có trong Nghị quyết TW 15 sẽ gửi vào để các đồng chí nghiên cứu. Ngoài ra, đồng chí Hai[2)] sẽ báo cáo thêm để các đồng chí rõ hơn. Trước khi đồng chí Hai nói chuyện, các đồng chí nên đưa cho đồng chí ấy xem bản Chỉ thị này.

Cuối cùng, TW xin nhắc các đồng chí: lúc này phải đặc biệt chú trọng nắm thật vững tình hình các nơi, mà muốn thế, phải chú trọng củng cố lại lưới giao thông liên lạc.

Yêu cầu các đồng chí báo ngay cho TW biết việc tổ chức nắm tình hình, giao thông liên lạc hiện nay thế nào, có gặp khó khăn gì không.

B.B.T

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.20, tr.511-517.

1) TW: Trung ương (*B.T*).

2) Đồng chí Hai: đồng chí Phan Văn Đáng.

NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ XỨ UỶ NAM BỘ LẦN THỨ TƯ

Tháng 11 năm 1959

I- TÌNH HÌNH

Trong mấy năm qua, Mỹ - Diệm dùng chính sách vũ lực đánh phá phong trào cách mạng và xúc tiến âm mưu quân sự chuẩn bị chiến tranh. Chúng tiến hành chính sách vũ lực tàn bạo ngày càng quy mô rộng lớn và phổ biến, quyết dìm phong trào trong máu lửa. Chúng đặc biệt ra sức càn quét đánh phá các vùng căn cứ kháng chiến cũ một cách ác liệt nhằm tiêu diệt Đảng, tiêu diệt cơ sở cách mạng của quần chúng, tiêu diệt lực lượng võ trang, đè bẹp uy thế cách mạng của quần chúng ở vùng này, tích cực thay đổi địa hình, địa vật ở khu căn cứ cách mạng cũ của ta, xây dựng căn cứ quân sự của chúng.

Nhằm mục đích đó, địch ngày càng tăng cường chính sách khủng bố vừa trắng trợn và sâu độc. Một mặt đánh phá uy thế Đảng, uy thế cách mạng bằng chính sách "tố cộng" bắt ép quần chúng tách rời Đảng, đặt ra Luật 10-59, điều tra phân loại quần chúng, sử dụng bọn đầu hàng đầu thú; một mặt tích cực phát triển gián điệp xã, sử dụng tề dân vệ xã một cách đắc lực hơn, phối hợp do thám và biệt kích; mặt khác chúng cưỡng ép quần chúng vô các tổ chức phản động như phong trào cách mạng quốc gia, nhân dân tự vệ đoàn, hiệp hội nông dân, v.v., sử dụng một thiểu số tay sai lưu manh, gian ác đắc lực, kềm kẹp quần chúng trong các hình thức ấy, bắt ép quần chúng tuân theo luật lệ của chúng chống lại cách mạng. Nói chung, nơi nào địch cũng tăng cường khủng bố đàn áp, nhưng ở các vùng căn cứ kháng chiến cũ địch càn quét đánh

phá một cách táo bạo và ác liệt hơn, chúng giết người hàng loạt, dùng mọi thủ đoạn tàn bạo ép buộc quần chúng bỏ ruộng vườn, nhà cửa ra ở khu tập trung mà chúng gọi là "khu trù mật", trắng trợn tàn bạo trả thù những người trước đây tham gia kháng chiến.

Địch chẳng những ráo riết tăng cường chuẩn bị chiến tranh, tăng cường khủng bố đàn áp mà còn thẳng tay bóc lột, vơ vét nhân lực, tài lực, vật lực bằng đủ mọi cách, bần cùng hoá đời sống nhân dân, đưa quần chúng vào cảnh nghèo đói, khốn khổ ngày càng nghiêm trọng...

Chính sách gây chiến khủng bố đàn áp và cướp bóc vơ vét của Mỹ - Diệm đã gây ra những hậu quả nghiêm trọng cho đời sống vật chất và tinh thần của quần chúng. Nhân dân bị thiệt hại nặng nề về tài sản, mùa màng, ruộng vườn nhà cửa, công ăn việc làm bị đình đốn, mùa màng bị tàn phá, sanh mạng luôn luôn bị up hiếp, đời sống không có một chút an ninh, trật tự, đen tối như trong một nhà ngục.

Mặc dù địch dùng những thủ đoạn tàn ác và lừa bịp xảo quyệt nhưng đông đảo các từng lớp nhân dân ngày càng căm thù địch, nhận rõ bộ mặt cướp nước và bán nước của chúng và ngày càng kiên quyết đấu tranh chống lại chúng.

Trong thời gian qua, với chính sách võ lực tàn bạo của địch, xét về mặt nào đó, địch đã chủ động trong việc thực hiện âm mưu của chúng, ta phải bị động đối phó hằng ngày với địch. Nhưng xét về căn bản thì tuy ta có gặp một số khó khăn mới, tuy từng nơi từng lúc ta phải bị động đối phó với địch, nhưng về toàn cục thì đường lối chính trị hoà bình dân tộc và dân chủ của ta ở thế chủ động, ta ngày càng tranh thủ được đông đảo các từng lớp nhân dân theo đường lối chính trị của ta. Trái lại địch bị động về toàn cục, chúng không thể cai trị được theo ý muốn của chúng. Chính do lực lượng chính trị đông đảo của quần chúng, chủ yếu là công nông đã làm thất bại về căn bản chính sách phản động của địch trong mấy năm qua. Thắng lợi căn bản ấy của phong trào cách mạng miền Nam làm cho tình hình chính trị, kinh tế, xã hội miền Nam ngày càng khủng hoảng trầm trọng hơn, nội bộ địch càng mâu thuẫn hơn, địch sẽ gặp nhiều khó khăn mà không sao chúng thoát ra được. Tình hình ấy sẽ làm cho địch càng bị động, càng bị cô lập hơn.

Nhưng cũng cần phải thấy chính sách khủng bố tàn bạo của Mỹ - Diệm đã gây cho ta một số tổn thất khá quan trọng, làm cho

Đảng bộ ta có gặp nhiều khó khăn trong việc giữ vững và phát triển phong trào. Mặt khác chúng ta cũng cần phải thấy chủ quan của ta còn có nhiều thiếu sót, lệch lạc để nghiêm chỉnh kiểm điểm, tìm ra nguyên nhân chính như sau:

a) Đảng bộ ta tuy có tiến bộ hơn trước nhiều mặt, nhưng vẫn còn thiếu sót nhiều về mặt đi sâu, đi sát tìm hiểu yêu cầu, nguyện vọng và quyền lợi thiết thân hằng ngày của quảng đại quần chúng nhân dân trước áp bức, bóc lột nặng nề hiện nay của địch để phát động tư tưởng đúng mức, tập họp lực lượng đông đảo và lãnh đạo quần chúng đấu tranh về quyền lợi dân sinh kinh tế thiết thực và dân chủ hợp thời, tạo điều kiện thuận lợi đưa cách mạng miền Nam tiến lên.

b) Tư tưởng của Đảng bộ còn nặng co thủ, chưa thật quyết tâm, mạnh dạn đẩy mạnh phong trào đấu tranh của quần chúng quyết liệt, rộng mạnh, tấn công địch vì chưa tuyệt đối tin tưởng vào tinh thần, khả năng, sức mạnh đấu tranh của quần chúng chặn được bàn tay đẫm máu của địch và tiến lên đánh bại mọi âm mưu của địch.

c) Cơ sở tổ chức của Đảng bộ, chủ yếu là chi bộ, qua các đợt củng cố, số lượng đảng viên, cán bộ còn ít ỏi, non yếu và cũng chưa thật bí mật, gọn nhẹ, ngăn cắt, chưa thật hoà mình trong đông đảo quần chúng để tồn tại lâu dài. Nguyên tắc xây dựng Đảng bí mật, tác phong, lề lối làm việc chưa thật nắm vững, còn nhiều thiếu sót. Khi địch đánh mạnh nên có số chi bộ tan rã hay tê liệt hoạt động, không bám sát quần chúng, cơ sở để lãnh đạo phong trào quần chúng chiến đấu chống địch hằng ngày liên tục.

d) Có số đảng viên, cán bộ (số ít) vì không giữ vững được khí tiết cách mạng, địch bắt động giao sợ chết khai báo, đầu thú đầu hàng đã làm hại đến uy thế Đảng, quần chúng, đã làm tổn thất không ít đến phong trào, cho tổ chức của Đảng bộ.

Sắp tới Mỹ - Diệm sẽ điên cuồng đánh phá Đảng hơn nữa, dìm phong trào trong máu lửa dã man tàn khốc hơn. Để đảm bảo cho phong trào được giữ vững và phát triển, chúng ta một mặt phải biết đi sâu tìm nguyên nhân, rút ra bài học và quyết tâm khắc phục, sửa chữa sai lầm chủ quan để vượt khó khăn, hạn chế tổn thất, mặt khác cũng phải thấy được những ưu điểm để phát huy thắng lợi.

*

* *

Nhìn chung phong trào năm rồi, căn bản ta giữ vững, có tiến bộ hơn năm 1958 nhiều mặt - ở đô thị, nhứt là ở S/C[1]. Đảng bộ ta tuy có bị tổn thất nặng nề nhưng phong trào cũng được duy trì và cũng có tiến bộ.

Trong năm qua Đảng bộ ta đã có chú trọng nhiều hơn đến quyền lợi dân sinh kinh tế thiết thực và dân chủ hợp thời, biết binh vực quyền lợi hằng ngày của đông đảo quần chúng. Kết quả đã thu được những thành tích và thắng lợi đáng kể. Nhứt là ở miền Tây, Đảng bộ đã nêu ra được hướng đấu tranh về quyền lợi dân sinh kinh tế, cụ thể là quyền lợi ruộng đất, chống thuế, xâu, chống thất mùa, đòi cứu đói... và biết kết hợp chặt chẽ các khẩu hiệu chống đàn áp khủng bố ở địa phương, chống lập ác ôn, ác bá..., mặc dầu địch rất hung hăng chém giết dã man, phong trào vẫn tập họp được rộng rãi quần chúng tham gia, đấu tranh liên tục, mạnh mẽ. Theo những con số báo cáo không đầy đủ, toàn miền nông dân giằng co giữ được lối 150.000 mẫu tây ruộng đất. Tỉnh Cần Thơ giữ được 77.500 mẫu trong tổng số 93.500 mẫu ruộng đất cày cấy, đã đấu tranh giằng co không chịu làm khế ước đóng tô. Trong số diện tích giữ được nói trên có 22.700 mẫu nông dân hoàn toàn làm chủ không đóng thuế, nạp tô.

Các miền khác, tuy đã có chú ý nhiều hơn đến quyền lợi thiết thân của quần chúng, nhưng vẫn còn thiếu sót về mặt liên kết chặt chẽ các khẩu hiệu kinh tế thiết thực và dân chủ hợp thời; vẫn còn nặng về đấu tranh khẩu hiệu chính trị, các cuộc đấu tranh lớn, đột xuất như các vụ chống thảm sát Phú Lợi, chống đàn áp khủng bố, kỷ niệm đảng, bầu quốc hội...

Phong trào cũng đã được nâng cao với những khẩu hiệu có tính chất chính trị chống Mỹ - Diệm tương đối rõ ràng hơn, như đấu tranh đòi bầu lại quốc hội, chống vụ thảm sát Phú Lợi, đòi độc lập kinh tế, chống đầu hoá...

Hình thức đấu tranh thì rất phong phú, số cuộc đấu tranh lớn nhỏ đều có tăng lên, tánh chất đấu tranh có mạnh mẽ quyết liệt hơn và số người tham gia càng đông đảo hơn.

Các cuộc đấu tranh dư luận, chất vấn, đưa ý kiến nguyện vọng

---

1) S/C: Sài Gòn - Chợ Lớn (*B.T*).

có xảy ra thường xuyên, rộng rãi khắp nơi và cũng đã có chú ý dồn dư luận về các đô thị xung yếu của địch. Biểu tình quần chúng thì có rất nhiều cuộc tập họp hàng chục người hàng 300, 500 người, hàng ngàn người đấu tranh trực diện với tề xã, tề ấp. Nhiều nhứt là ở miền Tây. Có một số cuộc tập họp hàng trăm, hàng ngàn người đấu tranh tại quận, tỉnh và một ít cuộc đấu tranh đến chánh quyền Trung ương của địch. Có những cuộc đấu tranh giằng co đến 2, 3 năm gồm hàng ngàn người như nông dân đồn điền Cờ Đỏ đòi cấp ruộng Tây, chống làm khế ước, chống thu tô, thu thuế, như cuộc đấu tranh của đồng bào xung quanh trại Quang Trung đòi giữ nhà, giữ đất. Có những cuộc đấu tranh rất quyết liệt, đổ máu giữ đất, giữ nhà ở Thổ Sơn, Long Mỹ...

Ở đô thị và vùng tập trung công nhân, dân nghèo có các cuộc đấu tranh quan trọng. Trong ngày 1-5, có hàng chục vạn nhân dân lao động biểu tình tuần hành đưa yêu sách binh vực quyền lợi giai cấp, dân tộc, có những khẩu hiệu đòi tăng lương, phụ cấp, công ăn việc làm, chống thất nghiệp sa thải, đòi các quyền tự do dân chủ, tự do nghiệp đoàn; đòi bảo vệ công kỹ nghệ, nông nghiệp bản xứ, đòi thống nhứt Việt Nam bằng phương pháp hoà bình... Có những cuộc bãi công ở hãng lave, nước đá, hãng dầu, sở hoả xa, nhà đèn có hàng trăm thợ tham gia. Các cuộc đấu tranh khác của hàng 300.000 bạn hàng chợ chống thuế biểu đấu thầu, 200.000 người lái xe tắcxi chống quy chế mới; hàng vạn người đấu tranh giằng co chống đốt nhà, đuổi nhà. Đồn điền cao su liên tiếp có nhiều cuộc bãi công gồm hàng vạn người tham gia giới tư sản trí thức, học sinh cũng có phong trào đấu tranh tương đối khá...

Phong trào đã tiến theo chìu hướng tốt, thuận lợi, do đó mà mặt trận đấu tranh đã được mở rộng thêm bao gồm mọi tầng lớp nhân dân, kể cả các tầng lớp trên, đồng bào di cư, tôn giáo, các dân tộc thiểu số... Đã có hành động thống nhứt liên kết khẩu hiệu đấu tranh giữa thành thị và thôn quê; giữa vùng này với vùng khác, giữa xí nghiệp này với xí nghiệp khác, chợ nầy với chợ nọ. Tuy vậy phong trào cũng chưa phát triển được đều, mạnh, mặt trận đấu tranh cũng chưa rộng rãi. Ở đô thị phong trào còn yếu. Ở nông thôn có số vùng bị giảm sút hơn trước vì cơ sở bị đánh mạnh có thiệt hại, quần chúng bị thế kềm kẹp gắt gao của địch có núng thế,

tinh thần có sa sút hơn. Có chỗ phong trào có vượng lại chút ít, so với mức cũ vẫn còn yếu hơn. Khẩu hiệu công nông binh liên tiếp chưa thực hiện rộng khắp.

Kiểm điểm phong trào, Hội nghị X.U nhận thấy: do đường lối đúng đắn của Đảng, do tinh thần đấu tranh bất khuất của đảng viên và cán bộ, do sức mạnh đấu tranh cách mạng anh dũng và bền bỉ của quần chúng nên căn bản ta đã duy trì được phong trào, tổ chức và lực lượng VT[31)] vẫn tồn tại. Mấy năm qua, trong đấu tranh chính trị ta biết kết hợp hoạt động VT[3] để hỗ trợ, thúc đẩy phong trào, trong một số vùng hoạt động VT[3] đã hạ uy thế địch và nâng uy thế ta, mở rộng ảnh hưởng và cơ sở cách mạng ở vùng yếu kém, tan rã, có tác dụng hạn chế hung hăng của bọn gian ác địa phương và phân hoá bọn nầy. Nhưng sử dụng VT[3] thời gian qua trong phạm vi chiến thuật hỗ trợ thúc đẩy phong trào, ta cũng chưa sử dụng đúng mức và cũng chưa phát huy danh nghĩa, ảnh hưởng của VT[3] tấn công chánh trị vào địch. Có nơi co thủ quá, đối phó địch chưa tương xứng, có nơi không dám sử dụng cho nên địch có lấn lướt uy thế đấu tranh của quần chúng, làm thiệt hại cơ sở cách mạng khá quan trọng.

Tuy nhiên Hội nghị X.U cũng đã xác nhận bài học thắng lợi trong mấy năm qua là: ta đã biết dựa vào lực lượng đấu tranh chánh trị của quần chúng là chủ yếu, lấy đấu tranh chánh trị rộng rãi của quần chúng làm chính và giữ thế công khai hợp pháp của phong trào. Điều đó có một ý nghĩa hết sức quan trọng trong cuộc đấu tranh chống các chính sách của địch để đưa cách mạng tiến lên.

Nói chung giữ thế đấu tranh hợp pháp của quần chúng ta đã làm được. Riêng đối với vùng căn cứ kháng chiến cũ do chính sách vũ lực tàn bạo của địch, do quyền lợi sống còn của quần chúng mà quần chúng đã tỏ ra dám chết sống đấu tranh đối địch, quyết liệt chống lại địch. Đáng lý Đảng bộ địa phương phải kịp thời lãnh đạo phong trào này để giữ thế đấu tranh của quần chúng, trái lại, trước tình hình ấy chỉ thuyết phục quần chúng trở về thế hợp pháp đơn thuần làm thiệt hại đến phong trào, địch đánh phá mạnh tổ chức, đưa quần chúng vào thế bị kềm kẹp của địch. Trong các cuộc đàn áp

---

1) VT[3]: Vũ trang tuyên truyền (*B.T*).

khủng bố dã man của địch, đã xuất hiện một số ít quần chúng sinh sống bất hợp pháp với địch, tự động võ trang tự vệ chiến đấu chống địch. Như ở Cà Mau có trên mười nhóm quần chúng có võ trang. Đảng bộ địa phương tìm cách hạn chế, ngăn cản hình thức đấu tranh cao nầy, tìm cách sáp nhập vào VT[3], họ sợ mất thế nên lẩn tránh ta. Tóm lại giữ thế hợp pháp cho phong trào đấu tranh của quần chúng, nhưng cũng phải mạnh dạn sử dụng các hình thức, phương pháp đấu tranh cách mạng đưa phong trào quần chúng tiến lên đúng mức, đúng phương châm, hợp tình hình mới có lợi.

Để đảm bảo sự thắng lợi cuối cùng, cần phải thấy hết những khó khăn phức tạp của tình hình và đánh giá đúng mức tương quan lực lượng giữa ta và địch hiện nay và nắm vững đường lối phương châm sách lược của Đảng. Cần phải nhận rõ phong trào cách mạng miền Nam hiện nay "chưa phải là thời kỳ trực tiếp cách mạng". Cho nên điều quan trọng của cách mạng miền Nam hiện nay là nên giữ vững được phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng và giữ vững được lực lượng lãnh đạo của Đảng tồn tại trong phong trào, để tranh thủ tích cực tích trữ lực lượng là tạo điều kiện căn bản cho cách mạng tiến lên thắng lợi.

*

* *

II- NHIỆM VỤ

Căn cứ vào tình hình trên, nhiệm vụ cơ bản trước mắt của Đảng bộ ta hiện nay là:

1. Giữ vững và đẩy mạnh phong trào cách mạng của quần chúng, lấy đấu tranh chính trị rộng rãi và mạnh mẽ của quần chúng làm chính, đồng thời kết hợp hoạt động VT[3] để: chống chính sách khủng bố tàn bạo, chính sách bóc lột vơ vét, chính sách cướp nước và bán nước nô dịch dân tộc và gây chiến của Mỹ - Diệm. Ngăn chặn và đẩy lùi từng bước mọi chính sách của địch, đẩy địch vào thế bị động và cô lập hơn nữa về chính trị, tạo điều kiện thuận lợi tiến tới đánh đổ chính quyền Mỹ - Diệm, hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, thực hiện hoà bình thống nhứt nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ.

2. Ra sức xây dựng, củng cố và phát triển lực lượng cách mạng. Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng tồn tại trong phong trào, tích cực tích trữ và bảo tồn lực lượng cách mạng để khi có điều kiện nắm lấy thời cơ chiến thắng hoàn toàn kẻ địch giành lấy thắng lợi cuối cùng.

Quá trình cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam hiện nay là quá trình xây dựng củng cố và phát triển phong trào quần chúng đấu tranh về chính trị, kinh tế, văn hoá, tiến từ những hình thức thấp đến những hình thức cao, từ đẩy lùi từng bước đến những chuyển biến làm lay chuyển đến tận gốc chính quyền địch và cuối cùng phát động quần chúng khởi nghĩa đánh đổ Mỹ - Diệm khi có thời cơ thuận lợi ở trong nước và trên thế giới. Quá trình đó là quá trình đấu tranh gay go gian khổ, phức tạp giữa ta và địch để thực hiện những nguyện vọng hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và cải thiện đời sống của nhân dân.

Trong quá trình đấu tranh ấy phải nắm vững phương châm: khéo che giấu lực lượng, bảo tồn cơ sở, tích trữ lực lượng để có thể đấu tranh lâu dài và giành thắng lợi cuối cùng; càng đấu tranh càng mở rộng cơ sở mở rộng phong trào, chớ không làm tiêu hao lực lượng bó hẹp phong trào. Quá trình đấu tranh và quá trình tập hợp lực lượng, là quá trình củng cố và mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhứt chống Mỹ - Diệm.

Trong quá trình đó, phải biết kết hợp sử dụng các hình thức đấu tranh hợp pháp, nửa hợp pháp và bất hợp pháp một cách linh hoạt, phối hợp chặt chẽ phong trào ở đô thị và phong trào ở nông thôn và vùng căn cứ thì mới tạo được cái thế vững mạnh để đẩy phong trào cách mạng tiến lên.

Trong quá trình đấu tranh hiện nay phương châm chính là: lấy đấu tranh chính trị rộng rãi và mạnh mẽ của quần chúng làm chính có kết hợp đúng mức với hoạt động võ trang và giữ thế công khai hợp pháp cho phong trào nói chung. Địch dùng bạo lực, ta cũng phải giữ vững vị trí hợp pháp của quần chúng đấu tranh hằng ngày với địch, làm mất thế công khai hợp pháp lúc nầy thì sẽ bị động và gặp nhiều khó khăn nguy hiểm mới.

Trong thực tế quá trình đấu tranh với địch hiện nay trong các vùng căn cứ kháng chiến cũ, ở rải rác trong các tỉnh đã xuất hiện một số người bất hợp pháp đối địch với chính quyền Mỹ - Diệm, có

những cái "túi" gồm có hằng trăm hằng ngàn người lẩn tránh địch và chiến đấu chống địch để tồn tại. Ta phải có kế hoạch giải quyết hợp lý, hợp tình có lợi cho phong trào chung, không cho đó là một chướng vật cản ngại phong trào. Không vì thế hợp pháp mà thúc ép quần chúng co thủ ngăn cản không để cho họ dùng võ trang chống địch để tự vệ. Do đó phải tập họp họ lại, có kế hoạch bồi dưỡng giáo dục đường lối, chủ trương chính sách để cho hoạt động của họ có kết hợp chặt chẽ với đông đảo quần chúng đang còn có thể hợp pháp. Cũng không vì cách giải quyết như vậy mà khuyến khích, cho số người bất hợp pháp ngày càng đông đảo và nặng nề thêm bất lợi, bị động cho tình hình chung.

Để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ căn bản trước mắt cần phải tích cực khắc phục kịp thời những khuynh hướng sai lầm của tư tưởng bi quan, dao động, hữu khuynh, rụt rè, co rút, không dám đẩy mạnh phong trào đấu tranh của quần chúng, đồng thời chống tư tưởng manh động phiêu lưu, nôn nóng muốn dốc lực lượng ra đấu tranh, hoặc muốn phát động du kích chiến tranh, coi thường khả năng đấu tranh chính trị của quần chúng. Những khuynh hướng cho rằng "đấu tranh chính trị chỉ có cửa thua hay huề" hoặc "giữ thế hợp pháp của quần chúng là đầu hàng", là thể hiện khuynh hướng nôn nóng tả khuynh, sẽ đưa phong trào đi đến bị động và gặp nhiều khó khăn phức tạp hơn.

Cần phải nhận rõ rằng: mọi hoạt động võ trang hiện nay đều nhằm phục vụ cho phong trào đấu tranh chính trị, hỗ trợ thúc đẩy phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng tiến lên khởi nghĩa giành chính quyền khi có đủ điều kiện và thời cơ thuận lợi. Do đó cần thấu suốt nguyên tắc "sử dụng lực lượng võ trang hiện nay chỉ là một chiến thuật để phục vụ chiến lược đấu tranh chính trị của quần chúng, mở rộng sự sử dụng này có tính chất chiến lược là sai lầm nhưng không sử dụng theo phương châm chiến thuật kịp thời có mức độ thì cũng không đúng". Nhưng đồng thời "phải tránh sự khiêu khích của địch, biến cuộc đấu tranh chính trị của quần chúng thành cuộc bạo động non, kết quả phong trào sẽ lâm vào thế bị động, tức là sẽ mất những điều kiện thuận lợi động viên chính trị, xây dựng lực lượng chính trị chống Mỹ - Diệm để có thời cơ thuận lợi tiến lên đánh đổ địch và đánh bại địch!

III- MẤY CÔNG TÁC CỤ THỂ

1. *Đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng mạnh mẽ, sâu rộng hơn để đẩy địch vào thế bị động và cô lập hơn nữa.*

Địch dùng chính sách quân sự phản động quy mô hơn. Để chống lại, ta càng phải động viên các lực lượng chính trị mạnh mẽ rộng rãi hơn, với những hình thức đấu tranh phong phú và có tính chất cách mạng mạnh mẽ hơn.

Để phát động một phong trào sâu rộng hơn, và làm cho địch bị động hơn, phong trào đấu tranh của quần chúng hiện nay phải là một phong trào đấu tranh với những yêu sách kinh tế thiết thực. Khẩu hiệu của yêu sách là kinh tế nhưng hình thức đấu tranh phải có tính chất cách mạng càng mạnh mẽ càng có lợi. Chính những yêu sách kinh tế trong điều kiện hiện nay, càng có khả năng tập họp được rộng rãi quần chúng hơn càng làm cho địch bị động hơn. Đồng thời phải biết kịp thời đúng lúc đưa những yêu sách chính trị hợp thời trong quá trình đấu tranh đòi quyền lợi kinh tế chống chính sách chuẩn bị gây chiến, chính sách độc tài phát xít, đàn áp khủng bố tàn bạo của địch. Trong tình hình hiện nay những yêu sách chính cũng đã đặt ra một cách trực tiếp, cho nên trong đấu tranh không phải chỉ chú trọng yêu sách kinh tế mà cũng phải và rất cần thiết có phong trào đấu tranh với những yêu sách chính trị hợp thời, như phong trào chống thuế, chống tập trung dân, chống ngân sách chiến tranh, chống bắt lính, bắt xâu, đòi thực hiện dân chủ, chống khủng bố đòi an ninh trật tự, đòi quan hệ Bắc Nam, chống viện trợ lũng đoạn của Mỹ, đòi bảo vệ nội hoá, v.v. đều là những yêu sách thiết thực hiện nay.

Những khẩu hiệu đấu tranh bức thiết hiện nay là:

- Chống chính sách võ lực khủng bố tàn sát dã man, đòi an ninh, đòi đảm bảo tính mạng tài sản của nhân dân, đòi bồi thường thiệt hại tánh mạng tài sản do địch gây ra.

- Chống tập trung dân, chống bắt lính, đòi giải ngũ khi mãn thời hạn quân dịch.

- Chống tăng thuế, chống phạt vạ vô lý, chống quyên góp, bắt xâu, làm cộng đồng phát triển, chống bắt ép mua vé số, mua khẩu hiệu, hình ảnh, chống đói, cứu đói, v.v..

- Chống độc quyền công thương nghiệp, chống chính sách viện

trợ kinh tế Mỹ, đòi bảo vệ nội hoá nâng đỡ công thương nghiệp dân tộc, xây dựng một nền kinh tế độc lập tự chủ.

- Chống cướp đất, tăng tô, đòi giảm tô, giữ nguyên canh, đòi giữ quyền sở hữu trên đất Tây và đất khai hoang.

- Chống những luật lệ hà khắc bó buộc nhân dân, đòi tự do đi lại làm ăn, tự do cung hiến tiệc tùng theo tục lệ. Chống cưỡng bách nhân dân vô các tổ chức phản động như: phong trào cách mạng quốc gia, hiệp hội nông dân, nhân dân tự đoàn, v.v.. Chống bọn cường hào gian ác, đòi bầu cử tề xã, tề ấp.

- Chống sa thải, đòi tăng lương, đòi giải quyết nạn thất nghiệp, đòi hạ giá sinh hoạt.

- Đòi cải thiện đời sống cho binh lính, chống những hình phạt hà khắc, chống luyện tập nguy hiểm.

- Đòi tự do nghiệp đoàn, tự do báo chí, tự do hội họp, tự do lập đảng.

- Chống văn hóa nô dịch cao bồi trụy lạc, khiêu dâm của Mỹ.

- Đòi quan hệ hai miền, trước nhứt là quan hệ thư tín hai miền.

Trên đây là những khẩu hiệu chung. Trong chỉ đạo đấu tranh các địa phương còn phải biết tùy tình hình cụ thể từng nơi từng lúc mà nêu những khẩu hiệu bức thiết nhứt để phát động đấu tranh.

Ở nông thôn hiện nay đặc biệt chú trọng các khẩu hiệu chống giựt đất tăng tô, chống bắt xâu, chống đánh đập bắn giết, chống đuổi nhà tập trung dân là những khẩu hiệu bức thiết nhứt để phát động đấu tranh.

Ở đô thị đặc biệt chú trọng: chống sa thải, đòi giải quyết nạn thất nghiệp, đòi tăng lương, đòi tự do nghiệp đoàn, chống thuế, chống phạt, chống chính sách viện trợ kinh tế Mỹ, chống văn hóa nô dịch, cao bồi đồi trụy khiêu dâm của Mỹ.

Bên cạnh phong trào công nhân lao động, tiểu tư sản, cần chú ý phong trào tư sản dân tộc và phong trào học sinh sinh viên, trí thức.

Ngoài việc đẩy mạnh phong trào đấu tranh ở nông thôn và đô thị còn phải đặc biệt chú trọng đẩy mạnh phong trào đấu tranh của đồng bào di cư ở các khu dinh điền, đồng bào các tôn giáo và phong trào đấu tranh của binh lính trong quân đội địch.

Trước tình hình hiện nay cần phải thấy hết khó khăn phức tạp của tình hình và đánh giá cho đúng tương quan lực lượng giữa ta và

địch (theo phân tích tương quan trong nghị quyết C và phần tình hình ở phía trước). Phải nắm vững đường lối phương châm sách lược của Đảng và hết sức kiên quyết linh hoạt, thận trọng trong cuộc đấu tranh giằng co quyết liệt với địch hiện nay. Do đó phải hết sức kiên trì bền bỉ đấu tranh và kiên quyết giữ vững và đẩy mạnh phong trào đấu tranh của quần chúng, phải hết sức củng cố, phát triển, che giấu cơ sở đảng, đảm bảo chi bộ tồn tại trong phong trào quần chúng. Phương châm chính hiện nay là cho phong trào ở thế công khai hợp pháp, còn cơ sở và hoạt động của Đảng, Đoàn thì phải tuyệt đối bí mật. Trong đấu tranh cần chống những khuynh hướng sai lầm là: giữ vững phong trào và bảo tồn lực lượng bằng cách co lại không dám đẩy mạnh đấu tranh của quần chúng, đồng thời đề phòng khuynh hướng nôn nóng đẩy lỡ đấu tranh làm bộc lộ tiêu hao lực lượng.

Để đảm bảo phong trào đấu tranh đi đúng với yêu cầu và phương hướng cần chú ý những điểm sau đây trong chỉ đạo đấu tranh:

1- Phải có kế hoạch nắm vững tình hình để kịp thời chỉ đạo đấu tranh.

2- Có kế hoạch phối hợp giữa các địa phương các vùng (nông thôn, đô thị và căn cứ) giữa các ngành, các giới, để hỗ trợ đấu tranh.

3- Mở rộng và đẩy mạnh hơn nữa các cuộc đấu tranh tại chỗ lấy xã làm đơn vị đấu tranh hằng ngày chống các chính sách của địch (tức chống chính quyền xã) nhưng đồng thời phải chú trọng đẩy mạnh đấu tranh trực tiếp với bọn chính quyền quận, tỉnh, trung ương, phối hợp liên kết đấu tranh giữa các địa phương cho những khẩu hiệu chung.

4- Phải biết lợi dụng mâu thuẫn nội bộ địch, cô lập phân hóa tranh thủ từng tên, từng bộ phận để có lợi cho đấu tranh.

5- Phải đi đúng đường lối quần chúng trong việc phát động quần chúng đấu tranh, phải thiết thực, quan tâm đến quyền lợi của quần chúng, tin tưởng khả năng đấu tranh của quần chúng.

6- Càng đấu tranh phong trào càng được mở rộng, cơ sở đảng và quần chúng càng được củng cố và phát triển, trình độ giác ngộ chính trị của quần chúng được nâng cao.

2. *Đẩy mạnh hoạt động VT[3] nhằm thiết thực hỗ trợ thúc đẩy phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng.*

Trong mấy năm qua sự tồn tại của lực lượng VT[3] có một ý

nghĩa rất quan trọng, là một cánh tay đắc lực của Đảng phục vụ cho việc xây dựng cơ sở và giữ vững phong trào.

Hoạt động của VT[3] thời gian qua nói chung có tác dụng hạn chế sự hung ác của bọn phản động địa phương, làm phân hóa bọn này và gây hoang mang đối với quân đội địch qua các cuộc đánh tự vệ hay các trận đánh chủ động tiêu diệt bọn ác ôn, đầu sỏ bọn cố vấn Mỹ.

Để đảm bảo sử dụng hoạt động VT[3] đúng theo phương châm nguyên tắc của TW đề ra là: "sử dụng lực lượng VT[3] hiện nay chỉ là một chiến thuật để phục vụ cho chiến lược đấu tranh chính trị của quần chúng, mở rộng sự sử dụng có tính chất chiến lược là sai lầm, nhưng không sử dụng theo phương châm chiến thuật kịp thời có mức độ thì không đúng". Để thực hiện đúng phương châm nguyên tắc ấy việc sử dụng hoạt động VT[3] hiện nay cần chú ý những điểm căn bản dưới đây:

1- Về hoạt động ở vùng rừng núi thì các hoạt động nhằm chủ yếu là củng cố và mở rộng căn cứ chính trị, ở đồng bằng thì nhằm hỗ trợ cho việc xây dựng củng cố cơ sở, hỗ trợ cho đấu tranh của quần chúng, tạo thêm điều kiện thuận lợi phân hóa, tranh thủ cô lập bọn chính quyền xã, dân vệ xã, công an do thám xã, đồng thời để uy hiếp bọn đầu sỏ, gian ác ở địa phương.

2- Về trừ gian, phải phục vụ lợi ích của nhân dân, của đấu tranh chính trị và phải phục tùng lợi ích của phong trào, làm có trọng điểm, nhằm đánh trúng bọn gian ác đầu sỏ thì mới có tác dụng phân hóa. Mỗi khi trừng trị phải biết tố cáo hành động tội ác phản dân hại nước của chúng. Kiên quyết khắc phục thiên hướng lấy khủng bố cá nhân thay cho phong trào đấu tranh của quần chúng.

3- Về tác chiến thì cần cân nhắc kỹ, tranh thủ những điều kiện chính trị có lợi cho phong trào chung hoặc hỗ trợ trực tiếp cho phong trào quần chúng ở một vùng nhứt định và phải nhằm vào bộ phận gian ác mà đánh cho trúng.

4- Tùy tình hình từng lúc, từng vùng mà bố trí lực lượng VT[3] về hoạt động hỗ trợ trực tiếp cho phong trào nơi đó. Khi về hoạt động tránh làm mất thế hợp pháp của quần chúng, tránh tạo tinh thần ỷ lại của địa phương và tránh gây tình hình quá căng thẳng ở địa phương. Hoạt động phải bí mật, linh hoạt, di chuyển mau lẹ, khéo

che giấu, tránh bộc lộ, làm cho địch bên dưới co lại mà bên trên thì không cảnh giác (ngay cả vùng rừng núi cũng tránh bộc lộ).

5- Việc sử dụng kết hợp hoạt động VT[3] trong đấu tranh chính trị hiện nay *phải có mức độ*. Muốn vậy cần thấu suốt nguyên tắc hoạt động võ trang phải phục vụ cho đấu tranh chính trị. Do đó đẩy mạnh hoạt động VT[3] hiện nay không có nghĩa là hoạt động bừa bãi, mất phương hướng, làm tổn hại đến phong trào. Phải biết tùy từng nơi từng lúc mà sử dụng hoạt động VT[3] cho đúng. Về chỉ đạo hoạt động VT[3] phải linh hoạt thích hợp với yêu cầu phục vụ chính trị hiện nay tức là cần nhận rõ đối tượng cần đánh, đánh ở đâu? Lúc nào nên đánh? Lúc nào không, đó là vấn đề mà trong chỉ đạo hoạt động VT[3] hiện nay cần nhận rõ. Tránh nôn nóng phiêu lưu, đề phòng sự khiêu khích của địch biến cuộc đấu tranh chính trị của quần chúng thành cuộc võ trang bạo động non kết quả phong trào sẽ lâm vào thế bị động.

6- Bên cạnh phong trào đấu tranh chính trị rộng rãi của quần chúng, lực lượng VT[3] phải hoạt động với khẩu hiệu công tác mặt trận để tạo thêm điều kiện đưa uy thế phong trào cách mạng tiến lên. Do đó phương châm hoạt động võ trang hiện nay không thể áp dụng phương châm đơn thuần quân sự mà phải lấy yêu cầu phục vụ cho phong trào đấu tranh chính trị làm mục tiêu để chỉ đạo phương châm hoạt động. Đi chệch mục tiêu ấy là thoát ly đường lối đấu tranh chính trị hiện tại, sẽ đưa phong trào đến chỗ khó khăn phức tạp hơn.

7- Cần củng cố hơn nữa các lực lượng VT[3] chủ yếu là tăng cường công tác tư tưởng và chính trị và đồng thời phải chỉnh đốn tổ chức để đảm bảo các lực lượng võ trang tồn tại. Việc giáo dục tư tưởng và chính trị là quan trọng, nhưng về mặt chiến thuật kỹ thuật cũng phải được đặc biệt chú trọng.

3. *Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục sâu rộng trong quần chúng nhằm nâng cao ý thức căm thù và quyết tâm cách mạng trong cuộc đấu tranh chống địch đánh đổ địch.*

Nhiệm vụ cơ bản của cách mạng miền Nam là: "giải phóng miền Nam ra khỏi ách thống trị của đế quốc và phong kiến, thực hiện độc lập dân tộc và người cày có ruộng, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình thống nhứt độc lập dân chủ và giàu mạnh". Và nhiệm vụ trước mắt của cách mạng miền Nam hiện nay là "đoàn

kết toàn dân kiên quyết đấu tranh, chống đế quốc Mỹ xâm lược và gây chiến, đánh đổ tập đoàn thống trị độc quyền Ngô Đình Diệm tay sai của đế quốc Mỹ, thành lập một chính quyền liên hiệp dân chủ ở miền Nam, thực hiện độc lập dân tộc và các quyền tự do dân chủ, cải thiện đời sống cho nhân dân, giữ gìn hòa bình, thực hiện thống nhứt đất nước trên cơ sở độc lập và dân chủ, tích cực góp phần bảo vệ hòa bình ở Đông Nam Á và thế giới!"

Để hoàn thành nhiệm vụ cách mạng, công tác tuyên truyền giáo dục là một công tác hết sức quan trọng. Nhiệm vụ cách mạng được thực hiện là khi nào khẩu hiệu cách mạng được thâm nhập trong quảng đại quần chúng và biến thành hành động của quần chúng.

Tiến hành công tác tuyên truyền giáo dục quần chúng cần chú ý những điểm sau đây:

1- *Về nội dung và yêu cầu tuyên truyền giáo dục:*

- Nâng cao tinh thần yêu nước và ý thức giai cấp của công nông. Làm cho công nhân và nông dân nhận rõ vị trí, vai trò, nhiệm vụ của mình trong công cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam hiện nay. Làm cho quần chúng nhận rõ con đường phát triển cơ bản của cách mạng miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân.

- Vạch trần bộ mặt cướp nước và gây chiến của đế quốc Mỹ và bộ mặt bán nước hại dân của bè lũ Ngô Đình Diệm. Đập tan những luận điệu "quốc gia" giả hiệu, những thủ đoạn lừa bịp xảo quyệt của chúng. Khắc phục thiên hướng coi thường tuyên truyền của địch.

- Làm cho quần chúng nhận rõ đấu tranh bảo vệ xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc là nhiệm vụ cách mạng của nhân dân miền Nam hiện nay. Khẩu hiệu "Giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, thành trì cách mạng của cả nước" phải được tuyên truyền sâu rộng và mạnh mẽ.

- Làm cho quần chúng thấy những thắng lợi to lớn của các nước xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu và phong trào hòa bình độc lập dân tộc trên thế giới để tăng thêm tin tưởng vào tiền đồ thắng lợi của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.

- Tuyên truyền giáo dục xuất phát từ quyền lợi thực tế và bức thiết nhứt của quần chúng để phát động tư tưởng, giáo dục căm thù, động viên quần chúng đoàn kết đấu tranh chống âm mưu chính sách của địch.

- Trong công tác tuyên truyền giáo dục phải biết kết hợp đề cao vai trò lãnh đạo của Đảng.

2- *Về chỉ đạo tuyên truyền:*

- Về hình thức, có kế hoạch sử dụng hình thức truyền đơn cho đúng để tuyên truyền được rộng rãi.

- Biên soạn những tài liệu cơ bản để giáo dục cách mạng cho quần chúng.

- Có kế hoạch phát hành báo, tài liệu, bản tin được rộng rãi hơn.

- Chú ý các vùng đạo giáo, di cư, Miên và đồng bào thiểu số ở miền Đông.

- Có kế hoạch theo dõi, tổng kết công tác tuyên truyền và kịp thời phổ biến kinh nghiệm và tuyên truyền.

4. *Không ngừng củng cố và mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhứt chống Mỹ - Diệm.*

Muốn củng cố và mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhứt chống Mỹ - Diệm phải ra sức củng cố khối công nông liên minh. Vì phong trào công nông mạnh mẽ bao nhiêu thì tạo điều kiện thuận lợi cơ bản cho việc củng cố mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhứt chống Mỹ - Diệm bấy nhiêu.

Để thực hiện nhiệm vụ trên cần xúc tiến những công tác cụ thể dưới đây:

a) Ở nông thôn cần có kế hoạch cụ thể để tổ chức và lãnh đạo phong trào nông dân đấu tranh với địch quyết liệt hơn nữa chống các chính sách của địch nhằm đảm bảo quyền lợi thiết thân hiện nay.

b) Ở đô thị đi sâu tổ chức nắm quần chúng công nhân trong các xí nghiệp, đồn điền và đẩy phong trào đấu tranh của công nhân, phát triển mạnh mẽ sâu rộng và liên tục hơn nữa.

c) Trên cơ sở củng cố khối công nông liên minh, cần chú trọng đúng mức hơn nữa công tác vận động tiểu tư sản, trí thức (những người làm nghề thủ công, tiểu thương, tiểu chủ, học sinh, sinh viên, viên chức, những người làm nghề tự do, v.v.) và công tác vận động tư sản dân tộc (đặc biệt là ở S/C).

d) Đẩy mạnh công tác vận động các tôn giáo nhứt là Cao Đài, Hòa Hảo. Xúc tiến công tác vận động đồng bào di cư, đồng bào thiểu số.

đ) Trong đấu tranh cần có sự liên kết hỗ trợ giữa nông thôn và đô thị, giữa các ngành các giới.

e) Phải nắm vững sách lược mặt trận hiện nay là: "tranh thủ đoàn kết mọi người có thể đoàn kết được, trung lập mọi người có thể trung lập được, kể cả những người có ít nhiều khuynh hướng chống Mỹ - Diệm trong chính quyền miền Nam, đặc biệt chú ý từng lớp bên dưới trong các cơ quan hành chánh, quân đội miền Nam. Phải biết lợi dụng mâu thuẫn trong hàng ngũ địch phân hóa cô lập kẻ địch có lợi cho ta.

f) Đẩy mạnh công tác vận động binh lính địch nhằm thực hiện khối công nông binh liên hiệp.

5. *Xúc tiến đặc biệt công tác binh vận.*

Mỹ - Diệm ngày càng ra sức tăng cường xây dựng quân đội nhằm chuẩn bị gây chiến tranh và khủng bố đàn áp phong trào cách mạng.

Binh lính trong quân đội miền Nam là công cụ của địch nằm trong bộ máy đàn áp của chúng. Nhưng binh lính hầu hết xuất thân là con cháu của công nông, lao động chủ yếu là nông dân. Với ý thức giai cấp chống áp bức bóc lột sẵn có, với truyền thống đấu tranh chống đế quốc phong kiến của nhân dân miền Nam trước đây và chống Mỹ - Diệm hiện nay, nhứt định Mỹ - Diệm không dễ dàng biến họ thành công cụ để đàn áp phong trào cách mạng. Những cảnh cướp đất, đuổi nhà, dồn dân, đốt nhà, giết người, bắt xâu, bắt phu, sưu cao thuế nặng..., gia đình, vợ con, cha mẹ của họ cũng phải lâm vào cảnh bần cùng, cơ cực, nhứt định họ dễ đồng tình, ủng hộ phong trào đấu tranh của nhân dân. Riêng bản thân đời sống làm lính của họ cũng rất khổ cực và tủi nhục, vì bị bạc đãi, hà khắc, chế độ quân phiệt áp bức, lương bổng không bì kịp mức sinh hoạt đắt đỏ, vợ con nheo nhóc, hành quân chết chóc không được nghỉ ngơi, vì vậy mà chẳng những họ không đồng tình chính sách gây chiến nô dịch, khủng bố đàn áp của Mỹ - Diệm, tinh thần ngày càng sút kém, uể oải mà còn đấu tranh chống lại địch. Hơn nữa trong lúc phong trào công nông, lao động ngày càng phát triển mạnh, tình hình thế giới, trong nước ngày càng thuận lợi cho ta thì tinh thần dân tộc, dân chủ, mong muốn hòa bình thống nhứt đang có khả năng nảy nở và phát triển trong quân đội miền Nam. Gần đây, trong các cuộc hành quân càn quét khủng bố nhân dân, trừ một số đơn vị ác ôn trong quân đội áo rằn, trong các đội công an biệt kích, các tên chỉ huy hung ác ra, phần đông binh

sĩ lừng chừng, đi đến đâu tìm cách thanh minh với đồng bào về thái độ, hành động của mình, nhứt là số binh sĩ dân binh quân dịch và bảo an, hành quân đi đường thẳng không xục xạo, phá phách. Khi có đụng độ hoang mang bỏ súng chạy trốn hay đầu hàng cả trăm tên (trận Dầu Tiếng, Sa Rài, An Biên...). Đấu tranh cho quyền lợi bản thân mình như đòi tăng lương, nghỉ phép... cũng xảy ra nhiều nơi. Riêng tỉnh Rạch Giá, chỉ trong 6 tháng đầu năm 1959 đã có 42 cuộc đấu tranh đòi quyền lợi của binh sĩ.

Tuy nhiên, mặt khác cũng phải thấy những thủ đoạn lừa phỉnh xảo quyệt và chính sách quân phiệt trong việc nắm kềm kẹp sử dụng công cụ ấy trong việc thực hiện âm mưu chính sách của chúng, phải thấy hết tính chất rất phản động của bọn lưu manh, côn đồ và bọn con cái địa chủ và tư sản mại bản thù hằn với cách mạng đã được Mỹ - Diệm rèn luyện.

Quân đội là chỗ dựa chủ yếu của Mỹ - Diệm để bảo tồn chế độ của chúng, là công cụ để gây chiến và đàn áp phong trào cách mạng. Do đó công tác B.V[1)] là một công tác hết sức quan trọng nhằm trực tiếp đập tan chỗ dựa và công cụ của Mỹ - Diệm, tiến tới xây dựng công nông binh liên hiệp, tạo điều kiện thuận tiện cho cuộc khởi nghĩa thắng lợi ít đổ máu.

Do sự quan trọng nói trên nên mục đích yêu cầu vận động binh lính miền Nam là:

Yêu cầu cơ bản:

Làm tan rã tinh thần và tổ chức quân đội địch, tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc khởi nghĩa cướp chính quyền thắng lợi ít đổ máu với sự thực hiện khối "công nông binh liên hiệp" dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Yêu cầu trước mắt:

1- Tuyên truyền giáo dục rộng rãi làm cho binh sĩ nhận rõ những âm mưu thủ đoạn cướp nước và bán nước của đế quốc Mỹ và bè lũ Ngô Đình Diệm. Làm cho binh lính nhận rõ đời sống của họ hiện nay bị áp bức bóc lột thậm tệ và họ cũng là công cụ của đế quốc phong kiến để thực hiện mọi âm mưu chính sách của chúng.

Tuyên truyền giác ngộ quần chúng binh lính trên cơ sở giác

---

1) B.V: binh vận *(B.T)*.

ngộ quyền lợi giai cấp và quyền lợi dân tộc. Phát động tinh thần yêu nước thương nòi, tinh thần ái hộ người cùng đồng giai cấp, để đoàn kết với công nông làm cách mạng đánh đổ đế quốc phong kiến Mỹ - Diệm, thực hiện hòa bình thống nhứt độc lập dân tộc.

2- Vận động binh lính đấu tranh rộng rãi mạnh mẽ hơn nữa đòi cải thiện đời sống của bản thân và gia đình, chống lại mọi hình thức bóc lột. Chống chế độ quân phiệt, hà khắc, ngược đãi binh sĩ của bọn chỉ huy và bọn cố vấn Mỹ.

3- Tranh thủ binh lính đồng tình ủng hộ bằng đủ mọi cách trong các cuộc đấu tranh của nhân dân chống bóc lột vơ vét, chống khủng bố đàn áp, chống chiến tranh, đòi các quyền lợi dân sinh, dân chủ, đòi hòa bình, thống nhứt, độc lập dân tộc.

4- Vận động binh lính chống chiến tranh cụ thể là:

- Chống chính sách lệ thuộc Mỹ và sự xâm nhập của Mỹ nắm quân đội miền Nam và biến quân đội miền Nam thành công cụ của đế quốc Mỹ. Chống mọi hình thức liên minh quân sự và đặt quân đội miền Nam trong khối liên minh ấy.

- Chống âm mưu chuẩn bị chiến tranh đánh miền Bắc, đòi hòa bình thống nhứt đất nước. Nếu Mỹ - Diệm liều lĩnh gây chiến tranh đánh miền Bắc thì: đào ngũ, đầu hàng quân đội miền Bắc, hoặc mang võ khí chạy sang hàng ngũ cách mạng ở miền Nam, hoặc cùng với nhân dân đứng lên tiêu diệt chế độ Mỹ - Diệm để hòa bình thống nhứt Tổ quốc.

- Chống lại chính sách quân sự khủng bố tàn bạo điên cuồng của Mỹ - Diệm đặt miền Nam vào tình trạng chiến tranh.

- Chống việc xây dựng quân đội bằng đào, giải ngũ, chống luyện tập, chống bắt lính, v.v..

5- Đối với lực lượng võ trang cách mạng thì không đối địch. Khi bị bắt đi đánh thì chống lại bằng mọi hình thức từ thấp tới cao như: không chịu đi, hoặc lúc đi cố tránh đụng trận, lúc xáp trận thì đầu hàng phản biến, v.v..

6- Xây dựng cơ sở cách mạng trong quân đội địch, đi sâu tranh thủ nắm quần chúng binh lính cảm tình trong các đơn vị tiến tới xây dựng khối công nông binh liên hiệp, để cùng với công nông đứng lên khởi nghĩa khi có đủ điều kiện và thời cơ thuận lợi.

Để đảm bảo thực hiện các yêu cầu trên, về lãnh đạo và chỉ đạo công tác này cần chú trọng những điểm sau đây:

- Cần nhận thức đầy đủ hơn nữa tính chất quan trọng đặc biệt của công tác vận động binh lính địch hiện nay để kiên trì, quyết tâm hơn nữa nhằm đáp ứng cho nhu cầu cách mạng khi có thời cơ.

Muốn thực hiện được mục đích ấy trong chỉ đạo công tác phải thiết thực cụ thể và toàn diện hơn. Kịp thời khắc phục những tư tưởng bi quan trước tình hình khó khăn hiện nay. Cần phải nắm vững mục đích yêu cầu, phương châm nguyên tắc và phương hướng công tác.

- Cần tổng kết và phổ biến những kinh nghiệm tổn thất thiệt hại trong ngành công tác B.V, kiên quyết chấp hành những phương châm nguyên tắc của Đảng để đảm bảo cơ sở trường kỳ mai phục chờ đợi thời cơ. Cần phải kiểm tra chu đáo để chấn chỉnh tổ chức, sửa đổi lề lối làm việc, tác phong của cán bộ bên ngoài cũng như cơ sở bên trong, có kế hoạch ngăn cắt để đảm bảo bí mật, ngăn ngừa sự bộc lộ sau này.

- Ban chuyên môn các cấp phải được chấn chỉnh tổ chức lề lối làm việc để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ công tác.

Nghị quyết công tác B.V của Xứ năm 1958 - 1959 hiện nay vẫn còn thích hợp, các cấp kiểm điểm việc thực hiện và có kế hoạch xúc tiến.

6. *Không ngừng củng cố và phát triển Đảng, đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng tồn tại trong phong trào.*

Trong thời gian qua với chính sách võ lực điên cuồng của địch, chúng không từ bỏ một thủ đoạn gian ác xảo quyệt nào hòng tiêu diệt uy thế và tổ chức Đảng. Hành động ấy của địch đã gây cho Đảng bộ một số tổn thất khá quan trọng về tổ chức.

Tình hình hiện nay, địch còn có thể gây khó khăn phức tạp cho ta nhiều hơn nữa. Tình trạng giằng co quyết liệt với địch còn kéo dài. Do đó, củng cố phát triển Đảng để đảm bảo giữ vững quyền lãnh đạo của Đảng, đảm bảo Đảng tồn tại trong quần chúng là một nhiệm vụ quan trọng nhứt hiện nay của Đảng bộ.

Để thực hiện nhiệm vụ quan trọng ấy, các cấp cần chú ý những điểm quan trọng dưới đây:

1- Không ngừng nâng cao trình độ tư tưởng và trình độ chính trị của đảng viên làm công tác chủ yếu trong việc củng cố đảng. Phải làm cho đảng viên thông suốt và tin tưởng đường lối phương châm, sách lược của Đảng. Kịp thời khắc phục những khuynh hướng sai lầm của tư tưởng bi quan, dao động, hữu khuynh đồng thời chống tư tưởng manh động phiêu lưu nôn nóng, tả khuynh.

Phải giáo dục cho mỗi đảng viên trở thành một chiến sĩ kiên cường, bất khuất luôn luôn anh dũng đấu tranh chống kẻ thù và sẵn sàng hy sinh vì cách mạng, luôn luôn liên hệ mật thiết với quần chúng, giáo dục cho đảng viên nhận rõ tình hình, thông suốt nhiệm vụ đấu tranh để phấn khởi cách mạng, bền bỉ, gan góc chịu đựng, tin tưởng sắt đá vào thắng lợi cuối cùng của cách mạng.

2- Xúc tiến xây dựng, củng cố phát triển chi bộ xã. Có kế hoạch cụ thể và tích cực gây dựng lại những chi bộ tan rã. Đặc biệt chú trọng xây dựng chi bộ ở những vùng có tính chất quan trọng về quân sự cũng như chính trị, các xí nghiệp, cơ quan giao thông vận tải, các đường giao thông yết hầu của địch, v.v..

3- Xây dựng về mặt tổ chức để đảm bảo giữ vững quyền lãnh đạo của Đảng, đảm bảo Đảng tồn tại trong quần chúng, đặc biệt chú trọng những điểm sau đây:

- Ra sức xây dựng, củng cố phát triển chi bộ, đảm bảo cho mỗi chi bộ thật sự thành một dinh luỹ chiến đấu của Đảng, được lực lượng quần chúng bao bọc che chở và đủ năng lực lãnh đạo, tổ chức thực hiện những khẩu hiệu của Đảng. Mỗi đảng viên phải bám sát một số quần chúng trong xóm ấp, và được bao bọc chặt chẽ bởi nòng cốt, thanh niên lao động. Trên cơ sở bám chặt quần chúng, mỗi đảng viên hàng ngày phải nâng cao ý chí cách mạng của quần chúng, đoàn kết quần chúng lại thành một khối, kiên quyết và bền bỉ đấu tranh chống địch bảo vệ quyền lợi quần chúng, không bi quan thỏa hiệp, không phiêu lưu nôn nóng.

- Tổ chức chi bộ phải được tinh giản, gọn nhẹ bảo đảm chất lượng, sinh hoạt phải gọn, hạn chế bớt giấy tờ.

- Có kế hoạch cụ thể và tích cực gây dựng lại những CB[1)] bị đánh tan.

- Chú ý xây dựng chi bộ ở các xí nghiệp, đường phố, các khu dinh điền, các đồn điền cao su, vùng đạo giáo, vùng dân tộc thiểu số.

- Có kế hoạch phát triển đảng viên mới, chú trọng thành phần lao động và thanh niên, phụ nữ nhứt là những nơi chi bộ bị tan rã, những đảng viên bất hợp pháp không thể trở về được, cần đặc biệt chú trọng những quần chúng tích cực đã thử thách trong phong trào mà kết nạp để xây dựng chi bộ.

---

1) CB: Chi bộ *(B.T)*.

- Phải triệt để tôn trọng nguyên tắc bí mật của Đảng, phải hết sức đề cao nguyên tắc bí mật từ việc đi lại, ăn ở, giấy tờ, tổ chức cơ quan, tổ chức giao thông liên lạc, sử dụng cán bộ, v.v.. Không ngừng nâng cao cảnh giác, tỉnh táo đề phòng mọi sự xâm nhập phá hoại của bọn gián điệp và những phần tử đầu hàng phản bội. Có kế hoạch bảo vệ tài liệu Đảng và chủ trương của Đảng.

- Bên cạnh CB, cần phát triển một cách mạnh mẽ, chắc chắn Đoàn Thanh niên Lao động.

4- Có kế hoạch đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, đặc biệt chú trọng cán bộ thuộc thành phần cơ bản. Phải có kế hoạch chu đáo trong việc bảo vệ cán bộ.

Ngoài ra, để đảm bảo sự lãnh đạo sát đúng và kịp thời, điều quan trọng nhứt là phải theo sát nắm vững tình hình. Muốn thế các cấp phải đặc biệt chú trọng tổ chức và củng cố giao thông liên lạc từ trên xuống dưới một cách chặt chẽ bằng nhiều đường, phải cải tiến lề lối làm việc, chế độ báo cáo thỉnh thị phải được thực hiện và tôn trọng.

Trong mấy năm qua, do đường lối đúng đắn của Đảng, do tinh thần đấu tranh bất khuất của đảng viên và cán bộ và tinh thần đấu tranh cách mạng của quần chúng dưới sự lãnh đạo của Đảng nên đã duy trì giữ vững được phong trào.

Bên cạnh những thành tích ấy, chúng ta còn phạm một số sai lầm thiếu sót. Nếu chúng ta biết rút những bài học thắng lợi, những kinh nghiệm thất bại trong mấy năm qua để áp dụng một cách sinh động, sáng tạo và tích cực kiên trì, quyết tâm chống địch thì nhứt định âm mưu đen tối của địch sẽ bị thất bại.

Sau khi thảo luận Nghị quyết Trung ương lần thứ 15, Hội nghị XU hoàn toàn tin tưởng đường lối cách mạng do Trung ương vạch ra và tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Trung ương Đảng đứng đầu là Hồ Chủ tịch. Hội nghị XU kêu gọi toàn Đảng bộ hãy tăng cường đoàn kết nhứt trí, nâng cao tinh thần cách mạng, thắt chặt liên hệ giữa Đảng với quần chúng và ra sức phấn đấu để giành thắng lợi trong giai đoạn hiện tại.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.20, tr.977-1006.

ĐIỆN
CỦA TRUNG ƯƠNG

Ngày 21 tháng 5 năm 1960

Gửi X.U.N.B và L.K.U.V[*]

Vừa rồi ta và bạn đã trao đổi ý kiến về tình hình thế giới và trong nước, trong đó có vấn đề miền Nam. Nói chung các ý kiến ấy về căn bản không khác với những nhận định của Trung ương đã điện cho các đồng chí từ mấy tuần trước.

Đại để tóm tắt như dưới đây:

1. Về tình hình thế giới, tuy chiều hướng có dịu hơn trước, căn bản là do ta mạnh hơn. Nhưng phe đế quốc do Mỹ cầm đầu vẫn chuẩn bị chiến tranh. Sở dĩ chúng chưa dám phát động chiến tranh vì chúng chuẩn bị chưa đầy đủ và do lực lượng ta mạnh.

Thế giới hiện nay nói chung tuy ở trong thời kỳ hòa bình, nhưng đồng thời vẫn có chiến tranh, ở nơi này hay ở nơi khác. Ta nêu cao ngọn cờ hòa bình và đấu tranh cho hòa bình là để tập hợp thêm lực lượng, tranh thủ quần chúng trong các nước thuộc phe ta, tranh thủ nhân dân các nước trung lập, nhân dân trong các nước đế quốc và trong các nước thuộc địa để tăng cường mặt trận hòa bình thế giới và cô lập thêm đế quốc. Chỉ có tăng cường cuộc đấu tranh của toàn thể nhân dân chống đế quốc, nhất là đế quốc Mỹ gây chiến, cô lập chúng hơn nữa mới có thể duy trì hòa bình; ngoài ra tuyệt đối không có ảo tưởng hòa bình.

---

[*] X.U.N.B và L.K.U.V: Xứ uỷ Nam Bộ và Liên khu uỷ V.

- Về các nước trung lập, tuy có ít nhiều chống đế quốc, nhưng đồng thời cũng chống ta. Do quá trình đấu tranh giai cấp ở các nước đó, do tương quan lực lượng trên thế giới biến chuyển, do sách lược của ta và âm mưu của phe đế quốc, thái độ của các nước trung lập có thể thay đổi tùy nơi tùy lúc, nhưng trong một thời gian dài căn bản vẫn là thái độ hai mặt của giai cấp tư sản, chống cả hai bên và lợi dụng cả hai bên, cũng có bọn ngả về đế quốc nhiều như Nasser. Về tình hình Đông Nam Á căn bản cũng giống như nhận định trong điện trước của Trung ương. Nếu ta hoạt động vừa khôn khéo vừa tích cực thì ta cô lập được đế quốc, tranh thủ đồng tình của các nước trung lập; trái lại, ta sẽ làm cho đế quốc cấu kết thêm và lôi kéo thêm được các nước trung lập, không lợi cho ta.

2. Ở miền Nam hiện nay tuy là *hòa bình, nhưng đồng thời cũng có chiến tranh.* Dưới chính quyền phát xít của Mỹ - Diệm hiện nay, phải sử dụng cả đấu tranh chính trị và đấu tranh quân sự mới duy trì và phát triển được lực lượng. Đấu tranh chính trị so với đấu tranh vũ trang là hình thức đấu tranh thấp hơn, nhưng trước mắt lại là hình thức đấu tranh chủ yếu và là thế mạnh của phong trào để tấn công địch. Đấu tranh vũ trang tuy là hình thức đấu tranh chính trị cao nhất, nhưng hiện nay chỉ là để hỗ trợ cho đấu tranh chính trị là đấu tranh để tự vệ. Nếu nặng về đấu tranh vũ trang và nhẹ về đấu tranh chính trị lúc này là biểu lộ thế tự vệ nhiều hơn thế tấn công của phong trào và như vậy là không đúng. Hai hình thức đấu tranh chính trị và quân sự phải tùy theo từng vùng, từng giai đoạn mà sử dụng cho thích hợp. Hiện nay ở đô thị phải hoàn toàn sử dụng hình thức đấu tranh chính trị, ở nông thôn còn phải sử dụng thêm hình thức đấu tranh vũ trang theo lối vũ trang tuyên truyền tự vệ, lưu động, linh hoạt để ủng hộ cho đấu tranh chính trị, bảo vệ cán bộ. Ở vùng căn cứ rừng núi đấu tranh vũ trang dần dần tiến lên có tính chất chiến đấu tấn công, nhưng hiện nay chiến đấu tự vệ là chính để tập hợp xây dựng lực lượng hơn nữa, để chuẩn bị thời cơ thuận lợi hơn nữa.

- Cuộc đấu tranh của ta ở miền Nam là để duy trì và phát

triển lực lượng, cô lập và làm suy yếu lực lượng của Mỹ - Diệm. Ta vừa tận dụng mọi khả năng đấu tranh chính trị để đánh đổ chính quyền Mỹ - Diệm từng bước, vừa tích cực chuẩn bị để phối hợp vũ trang khởi nghĩa cướp chính quyền sau này. Cho nên cuộc chuẩn bị phải *vừa tích cực vừa trường kỳ, vừa ra sức lợi dụng từng thời để chiến thắng từng bước một vừa kiên trì và vững vàng xây dựng lực lượng.*

- Tuy miền Bắc vừa là chỗ dựa, vừa cổ vũ và hỗ trợ cho cuộc đấu tranh cách mạng miền Nam, nhưng cách mạng miền Nam phải do nhân dân miền Nam tự làm, cho nên Đảng bộ miền Nam phải *ra sức tự lực cánh sinh, khắc phục gian khổ.* Ngoài đường lối, chủ trương sách lược đúng đắn, một điều rất cơ bản *đảm bảo cho tất thắng của cách mạng miền Nam là tự lực cánh sinh.* Vì điều kiện khách quan, miền Bắc hiện nay không thể và không có cách nào có thể giúp đầy đủ những yêu cầu mà cách mạng miền Nam đặt ra; chỉ có miền Nam mới có điều kiện giải quyết những yêu cầu ấy. Đảng bộ miền Nam phải tự đặt cho mình những vấn đề phải giải quyết lấy về tự cấp tự túc như Đảng ta đã làm trong thời kỳ đấu tranh cách mạng và trước Cách mạng Tháng Tám. Việc phát triển lực lượng của ta, nhất là ở các vùng căn cứ, lớn và mau tới mức nào, chủ yếu là do ta tự lực cánh sinh, tự cấp tự túc được nhiều hay ít. Hiện nay, việc phát triển lực lượng ở vùng căn cứ lớn phải đặt rất tích cực thì mới nắm vững chủ động tình hình lâu dài. Ngoài ra, trong khi đấu tranh, ở miền Nam *nhất thiết không nên để lộ một bằng chứng gì là có miền Bắc can thiệp vào.*

- Về hình thức và phương thức đấu tranh, cần theo đúng các chỉ thị trước của Trung ương đã gửi, *nắm vững phương châm công tác ba vùng, đứng vững ba chân trên ba vùng mà xây dựng lực lượng, phát triển đấu tranh.*

Như vậy là đường lối, chủ trương, phương châm, hình thức hoạt động của ta ở miền Nam mỗi ngày một sáng rõ và đi đến nhất trí, chẳng những trong Đảng ta mà cả với bạn nữa. Vậy Đảng bộ miền Nam cần vững lòng tin tưởng ở đường lối của ta và ra sức

phấn đấu tích cực xây dựng lực lượng, và nhất là phải kiên trì tự lực cánh sinh.

*

* *

Ngoài ra, yêu cầu X.U.N.B và L.K.U.V báo cáo cho Trung ương biết ý kiến của các đồng chí và khả năng thực hiện đối với các chỉ thị của Trung ương đã gửi gần đây.

Hiện nay do biến chuyển của tình hình thế giới, tình hình ở Nam Triều Tiên, v.v. do Mỹ có phần nào ép Diệm và Diệm lo sợ trước tình hình ở miền Nam, nên chúng đương dùng thủ đoạn lừa bịp dư luận, hứa hẹn ảo tưởng cải cách dân chủ, thành lập tiểu ban thống nhất để xuyên tạc dư luận, đổ lỗi cho tay sai cấp dưới tham nhũng và tàn ác và hứa hẹn thanh trừng. Ta cần phải nhân cơ hội này vạch trần âm mưu của Diệm, lợi dụng thời cơ để đẩy mạnh đấu tranh ở đô thị, đòi sửa đổi chính sách, thi hành tự do dân chủ, cải thiện dân sinh, phát động phong trào đấu tranh, tố cáo và đòi thanh trừng những phần tử ác ôn, ác bá trong chính quyền, công an dân vệ ở nông thôn, đòi cho dân được đề cử người vào chính quyền xã. Tuy nhiên cần phải biết phân hóa và đánh đổ bọn gian ác nhất, lôi cuốn và tranh thủ những phần tử khác, không nên vơ đũa cả nắm, phát động quần chúng đấu tranh hợp pháp, lợi dụng tuyên bố mới của Diệm (lợi dụng để tránh mũi nhọn khủng bố của Diệm chứ không đề cao Diệm) và không nên chỉ đơn độc sử dụng lực lượng vũ trang làm thay quần chúng.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.332-336.

CHỈ THỊ
CỦA BAN BÍ THƯ

Số 214-CT/TW, ngày 27 tháng 6 năm 1960

Về vấn đề mở một đợt đấu tranh chính trị rộng lớn chống Mỹ - Diệm nhân dịp 20-7

1. Hiện nay, do chính sách xâm lược và gây chiến ngày càng trắng trợn của đế quốc Mỹ, phong trào đấu tranh của nhân dân các nước bị Mỹ nô dịch đương lên mạnh nhằm lật đổ chính quyền tay sai của Mỹ, làm cho đế quốc Mỹ bị cô lập hơn bao giờ hết. Các nước trong phe ta cũng đương liên tiếp mở những cuộc đấu tranh chính trị lớn nhằm gỡ mặt nạ và cô lập đế quốc Mỹ hơn nữa.

Ở miền Nam Việt Nam do phong trào đấu tranh của nhân dân ngày càng mạnh cho nên bọn Mỹ - Diệm cũng bị cô lập thêm; nhưng chúng vẫn ra sức khủng bố, đàn áp nhân dân, đánh lừa dư luận và tố cáo miền Bắc đã tổ chức hoạt động lật đổ chính quyền của chúng ở miền Nam, để dọn đường cho khối SEATO can thiệp. Đại biểu Ấn Độ, Gia Nã Đại[1)] gần đây cũng lợi dụng cương vị của họ trong Uỷ ban quốc tế đã kết luận và chuẩn bị đưa ra một số vấn đề không lợi cho ta, hòng kìm hãm phong trào đấu tranh của nhân dân miền Nam.

Trước tình hình trên và nhân dịp 20-7 năm nay, Trung ương quyết định *mở một đợt đấu tranh chính trị rộng lớn nhằm mục*

---

1) Gia Nã Đại: Canađa (*B.T*).

đích vạch mặt và cô lập đế quốc Mỹ và chính quyền Ngô Đình Diệm hơn nữa và hỗ trợ thêm cho phong trào đấu tranh của đồng bào miền Nam, nâng cao thêm tinh thần yêu nước chống Mỹ - Diệm và tinh thần hăng hái xây dựng chủ nghĩa xã hội của nhân dân miền Bắc, đồng thời hưởng ứng phong trào đấu tranh chống Mỹ của nhân dân Triều Tiên, Nhật Bản và nhân dân nhiều nước trên thế giới.

2. *Nội dung, hình thức, lực lượng và thời gian đấu tranh:*

- Nội dung chủ yếu của cuộc đấu tranh này là phối hợp chặt chẽ với phong trào của nhân dân thế giới đang vạch mặt gây chiến của đế quốc Mỹ, củng cố và giữ gìn hòa bình lâu dài, *phát động một phong trào đấu tranh mạnh mẽ và rộng rãi trên miền Bắc chống Mỹ - Diệm,* nhằm *tố cáo âm mưu xâm lược và gây chiến của đế quốc Mỹ và tội ác của chính quyền Ngô Đình Diệm ở miền Nam;* nêu rõ đó là nguyên nhân gây ra những cuộc đấu tranh chống lại của nhân dân miền Nam để giành quyền sống. Đồng thời, nêu rõ thiện chí và tinh thần kiên quyết thi hành Hiệp nghị Giơnevơ của Chính phủ ta; đế quốc Mỹ phải cút khỏi miền Nam Việt Nam, chính quyền miền Nam phải tôn trọng và thi hành đúng đắn Hiệp nghị Giơnevơ, Uỷ ban quốc tế phải làm đúng sứ mệnh của mình là gìn giữ hòa bình và đảm bảo cho mọi điều khoản của Hiệp nghị Giơnevơ được thi hành nghiêm chỉnh, thì Việt Nam mới có thể sớm được thống nhất, hòa bình ở Đông Dương mới được củng cố.

Trên cơ sở đó, nâng cao hơn nữa khí thế cách mạng, tinh thần chống Mỹ, chống Diệm, tinh thần cảnh giác và lòng căm thù của nhân dân ta đối với Mỹ - Diệm, động viên toàn dân *ra sức thi đua hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước để củng cố miền Bắc, đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống âm mưu của Mỹ - Diệm định chia cắt lâu dài nước ta, và biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của đế quốc Mỹ.*

Về *hình thức đấu tranh:*

Phát động một đợt đấu tranh *chống Mỹ* từ 30-6 đến 20-7-1960,

nhưng rầm rộ nhất là từ 30-6 đến 5-7 với những hình thức quần chúng đấu tranh sâu rộng ở miền Bắc, kết hợp chặt chẽ với đấu tranh pháp lý và dư luận trong nước và ngoài nước như sau:

- Tổ chức những cuộc mít tinh liên tiếp có tuần hành với lực lượng lớn hơn từ trước đến nay, bắt đầu từ 30-6 ở khắp nơi trên miền Bắc, nơi tập trung lớn nhất là ở Hà Nội, lấy tinh thần chống Mỹ – Diệm lồng vào phong trào thi đua chào mừng nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa 15 tuổi và Đại hội lần thứ III của Đảng, tổ chức *những ngày lao động chống Mỹ - Diệm, đợt lao động chống Mỹ – Diệm* thiết thực đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ sản xuất trước mắt, đặc biệt là tổ chức một ngày lao động sản xuất chống Mỹ thật rầm rộ.

- Nhân dịp Quốc hội khoá II họp vào đầu tháng 7, Chính phủ cần báo cáo nêu tội ác của Mỹ - Diệm ở miền Nam Việt Nam, Quốc hội thảo luận và có quyết nghị về vấn đề này.

- Về pháp lý, Bộ Ngoại giao, Bộ Tổng tư lệnh và Ban Thi hành Hiệp nghị Giơnevơ cần nghiên cứu để sử dụng những hình thức đấu tranh pháp lý kết hợp chặt chẽ với các hình thức đấu tranh quần chúng, tố cáo Mỹ - Diệm phá hoại Hiệp nghị Giơnevơ và đòi Uỷ ban Quốc tế làm đúng nhiệm vụ của mình.

Về *tuyên truyền:*

Tận dụng mọi khả năng của báo chí, đài phát thanh, các ngành văn học nghệ thuật nghiên cứu mọi hình thức, để mở rộng tuyên truyền giáo dục nhân dân trong cuộc tranh thủ dư luận ở ngoài nước, nhất là dư luận các nước Á - Phi, yêu cầu các nước có thái độ ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân ta.

Khẩu hiệu đấu tranh chung:

- Đế quốc Mỹ cút khỏi miền Nam Việt Nam, miền Nam Triều Tiên, Nhật Bản, Đài Loan!

- Kiên quyết đấu tranh đòi chính quyền miền Nam tôn trọng và thi hành đúng đắn Hiệp nghị Giơnevơ.

- Đả đảo Mỹ - Diệm khủng bố tàn sát đồng bào yêu nước ở miền Nam! Thủ tiêu luật phát xít 10/59! Giải tán ngay các khu

trù mật, các trại tập trung ở miền Nam! Tống cổ phái đoàn quân sự Mỹ MAAG và bọn cố vấn Mỹ ra khỏi miền Nam!

- Nhiệt liệt ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân các nước Á - Phi và châu Mỹ Latinh giành độc lập dân tộc và dân chủ.

- Ra sức thi đua hoàn thành thắng lợi kế hoạch Nhà nước năm 1960 và kế hoạch ba năm. Tích cực xây dựng miền Bắc đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội làm cơ sở vững chắc cho cuộc đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà!

- Lực lượng hùng cường của phe xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu muôn năm!

Hòa bình thế giới muôn năm!

3. Ban Thống nhất Trung ương, Ban Thi hành Hiệp nghị Giơnevơ, Ban Mặt trận Trung ương, Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Ngoại giao, Ban hoạt động quốc tế và các cơ quan khác có liên quan cần họp và căn cứ vào tinh thần Chỉ thị này đề ra kế hoạch tổ chức đấu tranh cụ thể và phân công chỉ đạo thực hiện.

T/M BAN BÍ THƯ

NGUYỄN DUY TRINH

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.387-391.

DIỄN VĂN KHAI MẠC
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ III

Do Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc

Ngày 5 tháng 9 năm 1960

(Trích)

.....

Các đồng chí thân mến,

Ba mươi năm qua, nhiều đồng chí và đồng bào ta đã anh dũng hy sinh cho cách mạng. Trong kháng chiến, biết bao liệt sĩ đã hy sinh cho Tổ quốc. Sáu năm nay ở miền Nam, biết bao chiến sĩ dũng cảm cũng đã hy sinh cho dân tộc ta, Đảng ta và đồng bào ta tưởng nhớ mãi mãi những người con ưu tú đã phấn đấu đến cùng cho sự nghiệp giải phóng dân tộc và cho lý tưởng cộng sản chủ nghĩa. *(Mặc niệm một phút).*

*

* *

Từ Đại hội Đảng lần thứ II đến nay đã hơn chín năm.

Trong chín năm qua, chấp hành đường lối của Đại hội lần thứ II, Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta *kháng chiến* cực kỳ gian khổ và anh dũng. Đại thắng oanh liệt Điện Biên Phủ đã chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược do thực dân Pháp gây ra và được đế quốc Mỹ giúp sức. *Hiệp nghị Giơnevơ* đã được ký kết, hòa bình được lập lại ở Đông Dương trên cơ sở các nước công nhận chủ quyền độc lập, thống nhất và lãnh thổ toàn vẹn của nước ta. *Miền Bắc* Việt Nam được hoàn toàn giải phóng. Nhưng đến nay đã sáu năm, mà nước ta

vẫn chưa được thống nhất như Hiệp nghị Giơnevơ đã quy định, Chính phủ và nhân dân ta trước sau vẫn thi hành nghiêm chỉnh hiệp nghị đã ký kết. Song Mỹ - Diệm thì cố tình chia cắt nước ta, trắng trợn phá hoại Hiệp nghị Giơnevơ, cho nên *miền Nam* nước ta vẫn còn phải sống đau khổ dưới ách thống trị tàn bạo của chúng.

Vì vậy, nhân dân ta đã không ngừng đấu tranh để *hòa bình thống nhất đất nước,* giải phóng miền Nam ra khỏi cảnh lửa bỏng, nước sôi. Cuộc đấu tranh cách mạng của đồng bào ta ở miền Nam đang tiếp tục sâu rộng và mạnh mẽ. Miền Nam rất xứng đáng với danh hiệu vẻ vang là "Thành đồng Tổ quốc".

*

* *

Từ khi hòa bình lập lại, ở miền Bắc hoàn toàn giải phóng đã chuyển sang *giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa.* Đó là một chuyển biến có ý nghĩa to lớn của cách mạng Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, cuộc *cải cách ruộng đất* đã hoàn thành thắng lợi, đã giải phóng đồng bào nông dân lao động, thực hiện khẩu hiệu "người cày có ruộng".

Chúng ta đã thành công trong công cuộc *khôi phục kinh tế* và đang hoàn thành thắng lợi *kế hoạch ba năm* phát triển kinh tế và văn hóa. Chúng ta đã giành được thắng lợi có tính chất quyết định trong công cuộc *cải tạo xã hội chủ nghĩa* về nông nghiệp, thủ công nghiệp và công thương nghiệp tư bản tư doanh. Chúng ta đã thu được nhiều thành tích trên mặt trận sản xuất nông nghiệp và công nghiệp, trong sự nghiệp văn hóa, giáo dục, và nâng cao một bước đời sống của nhân dân ta. Miền Bắc nước ta đang ngày càng củng cố thành cơ sở vững mạnh cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà. Những thắng lợi to lớn của chín năm qua đã chứng tỏ đường lối của Đảng ta là đúng đắn, sự lãnh đạo của Đảng ta là vững vàng. Đó là thắng lợi của *chủ nghĩa Mác - Lênin* ở một nước đã từng bị đế quốc áp bức bóc lột. Đảng ta xứng đáng với lòng tin cậy của nhân dân ta từ Bắc đến Nam.

Đảng ta có thể tự hào là người kế tục những truyền thống vẻ

vang của dân tộc ta, là người mở đường cho nhân dân ta tiến lên một tương lai rực rỡ.

Các đồng chí thân mến,

Tất cả những thắng lợi đó không phải là công lao riêng của Đảng ta. Đó là công lao chung của toàn thể đồng bào ta trong cả nước. Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, chứ không phải là sự nghiệp của cá nhân anh hùng nào. Thành công của Đảng ta là ở nơi Đảng ta đã tổ chức và phát huy lực lượng cách mạng vô tận của nhân dân, đã lãnh đạo nhân dân phấn đấu dưới lá cờ tất thắng của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Thắng lợi của cách mạng Việt Nam còn là do nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa anh em, nhất là Liên Xô và Trung Quốc đã hết lòng giúp đỡ. Nhân dịp này, chúng ta nhiệt liệt tỏ lòng biết ơn các nước xã hội chủ nghĩa anh em đứng đầu là Liên Xô vĩ đại. Chúng ta cũng thành thực tỏ lòng biết ơn đối với các đảng anh em khác, nhất là Đảng Cộng sản Pháp đã tích cực ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân ta. Chúng ta chân thành cảm tạ các dân tộc thuộc địa và nhân dân yêu chuộng hòa bình toàn thế giới đã luôn luôn đồng tình và ủng hộ chúng ta.

Lịch sử ba mươi năm đấu tranh của Đảng đã dạy chúng ta rằng:

Thấm nhuần chủ nghĩa Mác - Lênin, tuyệt đối trung thành với lợi ích của giai cấp vô sản và của dân tộc; giữ gìn sự đoàn kết nhất trí trong Đảng và sự đoàn kết nhất trí giữa các đảng cộng sản, giữa các nước trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa, đó là cái bảo đảm chắc chắn nhất cho cách mạng thắng lợi.

Từ trước tới nay, Đảng ta đã làm đúng như thế. Từ nay về sau, Đảng ta nhất định sẽ làm đúng như thế.

*

* *

Các đồng chí thân mến,

Đảng ta đã thu được nhiều thắng lợi to lớn, nhưng không phải là không có sai lầm. Song chúng ta đã không hề che giấu sai lầm, trái lại chúng ta đã thật thà tự phê bình và tích cực sửa chữa. Thắng lợi

đã không hề làm cho chúng ta say sưa, tự mãn. Ngày nay, với những kinh nghiệm của chúng ta và kinh nghiệm của các đảng anh em, chúng ta quyết tâm phấn đấu để tiến lên nữa, tiến lên mãi.

Nhiệm vụ hiện nay của cách mạng Việt Nam là: *Đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà,* hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước.

Quyết định của Đại hội sẽ hướng dẫn toàn Đảng và toàn dân ta xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, làm cho miền Bắc nước ta có công nghiệp và nông nghiệp hiện đại, có văn hóa khoa học tiên tiến, làm cho nhân dân ta có một đời sống ngày thêm no ấm, vui tươi.

Đại hội lần thứ II là Đại hội kháng chiến, *Đại hội lần này là Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh hòa bình thống nhất nước nhà.*

Nhân dân ta đã anh hùng trong kháng chiến thì cũng anh hùng trong lao động xây dựng Tổ quốc. Nhất định chúng ta sẽ xây dựng được chủ nghĩa xã hội vẻ vang trên miền Bắc nước ta.

Miền Bắc giàu mạnh là cơ sở vững chắc của cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.

Đại hội lần này sẽ soi sáng hơn nữa con đường đấu tranh cách mạng của nhân dân ta nhằm hòa bình thống nhất đất nước.

Dân tộc ta là một, nước Việt Nam là một. Nhân dân ta nhất định sẽ vượt tất cả mọi khó khăn và thực hiện kỳ được "thống nhất đất nước, Nam Bắc một nhà".

Các đồng chí thân mến,

Cách mạng Việt Nam là một bộ phận của lực lượng hòa bình dân chủ, xã hội chủ nghĩa trên thế giới. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một thành viên trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa, đứng đầu là Liên Xô vĩ đại.

Chúng ta có nhiệm vụ giữ vững vị trí tiền đồn của chủ nghĩa xã hội ở Đông Nam châu Á, ra sức góp phần tăng cường lực lượng của phe xã hội chủ nghĩa và bảo vệ hòa bình ở Đông Nam Á và trên thế giới.

Ngày nay, chủ nghĩa xã hội đã thành một hệ thống thế giới hùng mạnh, vững chắc như lũy thép thành đồng. Nhân dân ta vô cùng phấn khởi trước những thành công vĩ đại của Liên Xô trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa cộng sản và những thắng lợi to lớn của Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa anh em khác trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhân dân ta nhiệt liệt ủng hộ chính sách *ngoại giao hòa bình* và chủ trương *giải trừ quân bị* của Liên Xô và các nước khác trong phe xã hội chủ nghĩa. Nhân dân ta cũng rất vui mừng trước những thắng lợi của các dân tộc ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ Latinh trong cuộc đấu tranh vĩ đại *chống bọn đế quốc,* nhất là đế quốc Mỹ. Rõ ràng là lực lượng hòa bình, dân chủ, độc lập dân tộc và xã hội chủ nghĩa trên thế giới đã mạnh hơn hẳn phe đế quốc. Nhân dân thế giới đoàn kết chặt chẽ và đấu tranh tích cực thì nhất định có khả năng *ngăn ngừa chiến tranh thế giới, thực hiện hòa bình* lâu dài. Cuộc đấu tranh kiên quyết của các dân tộc bị áp bức nhất định sẽ *đánh bại bọn đế quốc thực dân.* Chủ nghĩa xã hội cuối cùng nhất định sẽ toàn thắng khắp thế giới.

Trong sự nghiệp đấu tranh vĩ đại ấy, *sự đoàn kết* giữa lực lượng các nước xã hội chủ nghĩa và sự đoàn kết nhất trí giữa các đảng cộng sản và công nhân tất cả các nước có ý nghĩa quan trọng bậc nhất. Như bản Thông cáo của Hội nghị Bucarét đã nói rõ, chúng ta tin rằng: "Các đảng cộng sản và đảng công nhân từ nay về sau sẽ củng cố hơn nữa sự đoàn kết của các nước thuộc hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới, và các đảng cộng sản và đảng công nhân sẽ bảo vệ sự thống nhất của mình như bảo vệ con ngươi của con mắt trong cuộc đấu tranh cho hòa bình và an ninh của tất cả các dân tộc, cho sự toàn thắng của sự nghiệp vĩ đại của chủ nghĩa Mác - Lênin".

Ngày nay, bọn đế quốc không thể làm mưa làm gió như trước nữa. Nhưng ngày nào còn bọn đế quốc thì nguy cơ chiến tranh vẫn còn. Bản tuyên bố của Hội nghị đại biểu các Đảng Cộng sản và Đảng Công nhân các nước xã hội chủ nghĩa năm 1957 ở Mátxcơva đã nhắc nhở chúng ta rằng: "Các đảng cộng sản coi cuộc đấu tranh cho hòa bình là nhiệm vụ hàng đầu của mình... Nhân dân tất cả các nước cần phải giữ gìn *tinh thần cảnh giác* cao độ đối với nguy

cơ chiến tranh do chủ nghĩa đế quốc gây ra". Và cần nhớ rằng "sự đoàn kết các lực lượng yêu nước và dân chủ càng rộng rãi và vững mạnh bao nhiêu thì thắng lợi của cuộc đấu tranh chung càng được bảo đảm chắc chắn bấy nhiêu".

Nhân dân ta đã từng đau khổ vì bọn đế quốc, và ngày nay còn bị Mỹ - Diệm chia cắt đất nước, giày xéo miền Nam. Ngày nào mà chưa đuổi được đế quốc Mỹ ra khỏi miền Nam nước ta, chưa giải phóng được miền Nam khỏi ách thống trị tàn bạo của Mỹ - Diệm, thì nhân dân ta vẫn chưa thể ăn ngon, ngủ yên. Bởi vậy, không thể nào tách rời cuộc đấu tranh bảo vệ hòa bình, thống nhất nước nhà với cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ.

Trong công cuộc đấu tranh chung để bảo vệ hòa bình và độc lập dân tộc ở Đông Dương, nhân dân Việt Nam ta kiên quyết ủng hộ cuộc đấu tranh anh dũng của nhân dân Lào hiện nay nhằm chống đế quốc Mỹ, nhằm đưa nước Lào lên con đường hòa hợp dân tộc, độc lập, thống nhất và hòa bình trung lập. Chúng ta thành tâm mong rằng quan hệ hữu nghị giữa nước ta và các nước láng giềng, trước hết là Campuchia và Lào, được xây dựng và phát triển tốt.

*

* *

Các đồng chí thân mến,

Sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và sự nghiệp đấu tranh thống nhất nước nhà, góp phần bảo vệ hòa bình ở Đông Nam Á và thế giới hiện nay đang đặt ra trước mắt Đảng ta những nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang. Để bảo đảm thắng lợi của cách mạng, vấn đề có ý nghĩa quyết định là phải nâng cao hơn nữa sức chiến đấu của toàn Đảng ta, phát huy hơn nữa tác dụng lãnh đạo của Đảng ta trên mọi mặt công tác.

Từ trước tới nay, Đảng ta đã cố gắng liên hệ chặt chẽ chủ nghĩa Mác - Lênin với thực tế cách mạng Việt Nam. Cán bộ và đảng viên ta nói chung đều có phẩm chất cách mạng tốt đẹp. Nhưng chúng ta còn nhiều *khuyết điểm* như: bệnh chủ quan, chủ nghĩa giáo điều và chủ nghĩa kinh nghiệm, tác phong quan liêu, chủ nghĩa cá nhân... Những khuyết điểm ấy ngăn trở sự tiến bộ của các đồng chí chúng ta. Chúng ta phải ra sức học tập chủ nghĩa

Mác - Lênin, tăng cường giáo dục tư tưởng trong Đảng, đấu tranh khắc phục những khuyết điểm nói trên. Phải nâng cao hơn nữa tính giai cấp và tính tiên phong của Đảng, tăng cường không ngừng mối liên hệ giữa Đảng và quần chúng, phải biết đoàn kết mọi người yêu nước và tiến bộ để xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà. Phải ra sức học tập có sáng tạo kinh nghiệm các đảng anh em. Chúng ta tuyệt đối không được kiêu ngạo, tự mãn, chúng ta phải khiêm tốn như Lênin đã dạy.

*
* *

Đại hội Đảng ta lần này sẽ bầu ra Ban Chấp hành Trung ương mới của Đảng. Chúng ta tin chắc rằng, với Ban Chấp hành Trung ương mới, toàn Đảng ta sẽ đoàn kết chặt chẽ hơn nữa, động viên mạnh mẽ hơn nữa nhân dân cả nước đấu tranh thực hiện mục tiêu vĩ đại trước mắt là:

Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà.

*
* *

- Chủ nghĩa Mác - Lênin vĩ đại muôn năm!

- Giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam anh dũng muôn năm!

- Đảng Lao động Việt Nam muôn năm!

- Sự đoàn kết nhất trí giữa các đảng anh em và sự đoàn kết nhất trí trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa, đứng đầu là Liên Xô vĩ đại, muôn năm!

- Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh muôn năm!

- Hòa bình thế giới muôn năm!

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.482-490.

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ III

Do đồng chí Lê Duẩn trình bày

Ngày 5 tháng 9 năm 1960

(Trích)

.....

II
ĐẤU TRANH THỰC HIỆN THỐNG NHẤT NƯỚC NHÀ, HOÀN THÀNH CÁCH MẠNG DÂN TỘC DÂN CHỦ NHÂN DÂN TRONG CẢ NƯỚC

Thưa các đồng chí,

Hiện nay, miền Nam yêu dấu của chúng ta đã bị biến thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của đế quốc Mỹ, đồng bào miền Nam của chúng ta phải sống đày đọa dưới ách thống trị tàn bạo của bè lũ Mỹ - Diệm, và Tổ quốc của chúng ta vì thế mà chưa được thống nhất. Đó là mối đau thương và căm thù rất lớn của dân tộc ta. Đó cũng là điều lo lắng hàng ngày của nhân dân cả nước ta. Chừng nào miền Nam chưa được giải phóng, Tổ quốc chúng ta chưa được thống nhất, dân tộc Việt Nam chưa được đoàn tụ, thì nhân dân ta chưa có thể ăn ngon ngủ yên.

Từ 6 năm nay, mặc dù đế quốc Mỹ ra sức tô son trát phấn cho chính quyền Ngô Đình Diệm, khoác cho chúng bộ áo "độc lập" và "dân chủ" giả hiệu, chúng vẫn không lừa bịp được ai, không thể che giấu được sự thật hiển nhiên: miền Nam là thuộc địa của đế quốc Mỹ, là căn cứ xâm lược của Mỹ ở Đông Nam Á, chính quyền Ngô Đình Diệm là tay sai của đế quốc Mỹ, phản bội lợi ích của dân tộc. Đế quốc Mỹ không đặt bộ máy cai trị và quân đội chiếm đóng ở miền Nam, nhưng bằng chính sách "viện trợ" quân sự và kinh tế, bằng hệ thống "cố vấn" và cơ quan kiểm tra, *Mỹ đã khống chế miền Nam về mọi mặt.* Về *chính trị* thì bộ máy chính quyền miền Nam hoàn toàn do Mỹ nắm; các "quốc sách" của chính quyền ấy đều do Mỹ quyết định. Về *quân sự,* Mỹ trực tiếp xây dựng, huấn luyện, trang bị quân đội miền Nam và dùng hệ thống *phái đoàn quân sự M.A.A.G,* để trực tiếp chỉ huy quân đội ấy. Về *kinh tế, miền Nam đã biến thành một thị trường tiêu thụ hàng hóa thừa ế của Mỹ và các nước phe Mỹ;* những nguồn lợi kinh tế lớn ở miền Nam đều dần dần lọt vào tay Mỹ hoặc do Mỹ lũng đoạn. Về *văn hóa,* Mỹ đưa vào miền Nam "lối sống Mỹ" cực kỳ hủ bại, gieo nọc độc của "văn hóa Mỹ" vào thanh niên và nhân dân miền Nam.

Bè lũ Ngô Đình Diệm, với sự chỉ huy và sự giúp đỡ của đế quốc Mỹ, đã dựng lên ở miền Nam một *chính quyền độc tài và hiếu chiến trắng trợn.* Chính quyền ấy dựa vào bọn thân Mỹ và bọn phản động nhất trong giai cấp địa chủ và giai cấp tư sản mại bản ở miền Nam, cùng bọn lưu manh côn đồ và bọn đầu hàng phản bội. Chính quyền ấy có tính chất "gia đình trị". Họ Ngô và tay chân của chúng chia nhau nắm giữ những vị trí then chốt trong bộ máy chính quyền, tha hồ thao túng các ngành, các cấp; những người không ăn cánh với chúng đều lần lượt bị thải hồi hoặc bị trừng trị.

Chính sách của Mỹ - Diệm ở miền Nam trong mấy năm nay là *ráo riết tăng cường quân bị, chuẩn bị chiến tranh, và tìm mọi cách hòng tiêu diệt phong trào cách mạng của nhân dân miền Nam.* Chính sách ấy nằm trong âm mưu chung của Mỹ là dùng miền Nam làm một bàn đạp ở Đông Nam Á để gây ra chiến tranh mới, tấn công nước

Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và phe xã hội chủ nghĩa, phá hoại phong trào độc lập dân tộc, phá hoại hòa bình ở Đông Nam Á và trên thế giới.

Để thực hiện âm mưu đó, Mỹ - Diệm đang ra sức *tăng cường lực lượng vũ trang*. Đến nay, tổng số quân thường trực ở miền Nam đã lên đến hơn 25 vạn rưỡi người, bao gồm 15 vạn quân chính quy, 4 vạn rưỡi cảnh sát vũ trang, và 6 vạn bảo an; ngoài ra, còn có trên dưới 10 vạn dân vệ. Cộng với 11 vạn rưỡi quân dự bị đã đăng ký và được huấn luyện, thì số quân mà Mỹ - Diệm có thể động viên lúc cần thiết đã lên tới 47 vạn người.

Để trang bị cho lực lượng đó, đế quốc Mỹ không ngớt chuyên chở vũ khí và dụng cụ chiến tranh vào miền Nam. Số cán bộ và nhân viên trong phái đoàn quân sự M.A.A.G của Mỹ bao gồm đủ các quân, binh chủng ngày càng tăng thêm. Hiện nay, so với năm 1954, số lượng của phái đoàn đã tăng gấp 10 lần, số sĩ quan cao cấp trong phái đoàn đã tăng gấp 14 lần.

"Viện trợ" của Mỹ cho miền Nam về quân sự và vũ khí cũng ngày càng tăng, chiếm 80% ngân sách quốc phòng của miền Nam; riêng trong năm 1960 "viện trợ" của Mỹ về vũ khí cho miền Nam đã tăng gấp đôi số "viện trợ" vũ khí năm 1959.

Những căn cứ không quân, hải quân và hậu cần của Mỹ mọc ra ngày càng nhiều ở miền Nam. Hệ thống giao thông chiến lược đang được chúng tích cực xây dựng và phát triển. Để phục vụ cho việc xây dựng các căn cứ quân sự, Mỹ - Diệm đã dùng thủ đoạn khủng bố để bắt buộc nhân dân nhiều vùng phải rời bỏ làng mạc quê hương đi làm khổ sai ở những trại tập trung mà chúng gọi là "khu doanh điền". Hiện nay, chúng đã thiết lập được hàng trăm "khu doanh điền", tập trung mấy chục vạn dân, bố trí ở các vùng chiến lược quan trọng như Tây Nguyên, dọc biên giới Việt Nam - Campuchia và Việt Nam - Lào, v.v..

Đế quốc Mỹ coi miền Nam là một vị trí đầu cầu quan trọng của chúng ở Đông Nam Á. Vì vậy, chúng đã ngang nhiên tuyên bố đặt miền Nam vào "khu vực bảo hộ" của khối xâm lược Đông Nam Á,

và đã tổ chức cho miền Nam tham dự nhiều cuộc hội nghị và diễn tập quân sự của khối này. Các nước hội viên của khối này đã liên tiếp phái cán bộ quân sự và tàu chiến tới miền Nam. Hiện nay, miền Nam trên thực tế đã trở thành một hội viên của khối xâm lược Đông Nam Á do Mỹ cầm đầu.

Chính sách xâm lược, nô dịch của Mỹ và hành động bán nước của bè lũ Ngô Đình Diệm ngày càng vấp phải sự phản đối kịch liệt của đông đảo nhân dân ta ở miền Nam. Vì thế, Mỹ - Diệm đã tìm trăm phương nghìn kế hòng tiêu diệt phong trào yêu nước của đồng bào miền Nam. Chúng ra sức thi hành *một chính sách khủng bố cực kỳ man rợ,* quyết dìm cách mạng miền Nam trong máu lửa. Ngay từ năm 1954, chúng đã gây ra những vụ tàn sát đẫm máu ở Chí Thạnh, Ngân Sơn, Chợ Được, Kim Đôi, Mỏ Cày, Củ Chi, Bình Thành, v.v.. Sau đó, chúng đã mở nhiều đợt "tố cộng" rất ác liệt ở nông thôn và thành thị, coi đó là một "quốc sách" của chúng, hòng tiêu diệt các lực lượng yêu nước ở miền Nam. Mấy năm nay, đi đôi với "tố cộng", chúng không ngừng càn quét, vây ráp, bắt bớ, tù đày, chém giết những người yêu nước. Ở miền Nam, dưới chế độ Mỹ - Diệm, không ngày nào là không có tiếng súng nổ, không ngày nào là không có những người yêu nước bị Mỹ - Diệm bắn giết. Từ năm ngoái, Mỹ - Diệm đã tăng cường khủng bố đến mức độ hết sức khốc liệt hòng che giấu những thất bại nặng nề của chúng và ngăn chặn sự phát triển mạnh mẽ của phong trào cách mạng miền Nam. Chúng trắng trợn tuyên bố "tình trạng chiến tranh" ở miền Nam, huy động hàng sư đoàn quân đội chính quy hợp sức cùng với các lực lượng bảo an, dân vệ, biệt kích, công dân vụ, v.v., phối hợp máy bay và đại bác để mở những cuộc càn quét rộng lớn và dài ngày ở nhiều nơi, đặc biệt là các khu căn cứ kháng chiến cũ ở miền Đông và miền Tây Nam Bộ, miền Tây Liên khu V và miền Trị - Thiên. Trong các cuộc hành quân ấy, chúng đã triệt hạ nhà cửa, đốt phá thóc lúa, hoa màu, hãm hiếp phụ nữ, tra tấn và giết chóc nhân dân, với những hình thức vô cùng dã man. Theo con số thống kê chưa đầy đủ, tới nay đã có trên 20 vạn người bị bắt bớ tù đày, và hơn một vạn rưỡi người bị chết và bị thương trong các cuộc càn quét.

Việc Mỹ - Diệm tiến hành càn quét man rợ, gây ra vụ thảm sát hàng nghìn tù chính trị ở trại tập trung Phú Lợi, trắng trợn ban bố Luật phát xít 10/59, đưa máy chém lưu động đi khắp nơi ở miền Nam để khủng bố những người yêu nước và uy hiếp tinh thần nhân dân, v.v. đã lột trần trước nhân dân trong nước và nhân dân thế giới tính chất khát máu ghê tởm của bè lũ Mỹ - Diệm. Sự tàn bạo của Mỹ - Diệm chứng tỏ chúng đã bị thất bại nặng nề về chính trị và đang bị cô lập.

Để chuẩn bị chiến tranh xâm lược và tiêu diệt phong trào cách mạng miền Nam, Mỹ - Diệm còn ra sức *bần cùng hóa nhân dân*. Ách bóc lột của Mỹ - Diệm ngày càng đè nặng lên đầu lên cổ nhân dân miền Nam.

Ở thành thị, tình trạng thất nghiệp của công nhân và các tầng lớp nhân dân lao động khác ngày càng trầm trọng. Theo ước lượng của báo chí miền Nam, thì con số thất nghiệp ở miền Nam cuối năm 1959 đã lên đến một triệu rưỡi người, trung bình cứ 8 người dân thì có một người không có việc làm. Những người công nhân có việc làm thì ở trong tình trạng ngày càng khó khăn, vì giờ làm tăng thêm, giá sinh hoạt đắt đỏ, mà tiền lương không được tăng. Công nhân và nhân dân lao động thành thị còn phải nai lưng đóng cho chính quyền miền Nam không biết bao nhiêu là sưu thuế, quyên góp, phạt vạ. Mỹ - Diệm lại còn trắng trợn đốt nhà, đuổi nhà, làm cho đời sống của nhân dân lao động miền Nam ngày càng điêu đứng thêm. Bị Mỹ - Diệm chèn ép mọi bề, các giới tư sản dân tộc ở miền Nam ngày càng kinh doanh thua lỗ, một số bị phá sản, còn một số thì sống dở chết dở.

Ở nông thôn, Mỹ - Diệm thi hành "cải cách điền địa" giả hiệu nhằm cướp đoạt ruộng đất mà nông dân đã giành được trong kháng chiến, tăng tô tăng thuế, bắt xâu bắt phu, càn quét cướp phá, làm cho đời sống của nông dân rất khốn đốn. Chúng còn dùng các biện pháp cưỡng bức về chính trị và bao vây về kinh tế để buộc nông dân và thợ thủ công phải vào các tổ chức gọi là "hợp tác xã", cướp vốn liếng và sức lao động của họ, thực hiện mua rẻ bán đắt,

vơ vét nông sản và bóc lột nhân công. Chúng lại lập ra "nông tín cuộc" để cho nông dân vay theo lối cắt cổ, dần dần làm cho nông dân sạt nghiệp, mất ruộng mất nhà.

Do lệ thuộc vào kinh tế Mỹ, do chính sách vơ vét và bóc lột tàn tệ của Mỹ - Diệm đối với nhân dân, *nền kinh tế miền Nam đang ở trong tình trạng suy sụp nghiêm trọng*. Mấy năm nay, nông nghiệp miền Nam, mặc dù có điều kiện tự nhiên thuận lợi, vẫn tiếp tục giảm sút về cả ba mặt diện tích, sản lượng và năng suất bình quân. Vì hàng hóa Mỹ và các nước phe Mỹ tràn ngập thị trường miền Nam, vì các công ty của Mỹ - Diệm chèn ép gắt gao, công nghiệp và thủ công nghiệp dân tộc ở miền Nam đang gặp bế tắc. Ngành dệt và ngành đường là hai ngành chủ yếu trong công nghiệp miền Nam thì đang xuống dốc. Năm 1959, trong số 21.422 khung cửi ở miền Nam đã có 5.000 khung phải ngừng hoạt động. Sản lượng đường chỉ mới bằng 1 phần 3 mức sản xuất trước chiến tranh, mà vẫn không tiêu thụ được và phải bán lỗ vốn. Số xí nghiệp công nghiệp và cơ sở thủ công nghiệp phải làm việc cầm chừng, thu hẹp sản xuất, hoặc đóng cửa hẳn ngày càng tăng lên. Do sản xuất sút kém, tình trạng nhập siêu trong thương nghiệp miền Nam mỗi năm một nghiêm trọng thêm.

Trong âm mưu của Mỹ - Diệm hòng tiêu diệt phong trào cách mạng ở miền Nam và tăng cường quân bị, chuẩn bị chiến tranh, kế hoạch thành lập các "khu trù mật" chiếm một vị trí quan trọng. Thực hiện kế hoạch đó, Mỹ - Diệm đang ra sức phá làng dồn dân ở các vùng căn cứ kháng chiến cũ và các vùng chiến lược quan trọng, xây dựng thành những trại tập trung mang tên mỉa mai là "khu trù mật". Âm mưu thâm độc của Mỹ - Diệm là đặt nhân dân vào vòng kiểm soát rất chặt chẽ của chúng, tăng cường trấn áp về chính trị, vơ vét về kinh tế, lung lạc về tư tưởng, làm cho đời sống của nhân dân ngày càng điêu đứng, do đó mà bắt nhân dân phải lệ thuộc hoàn toàn vào chính sách nô dịch và chuẩn bị chiến tranh của chúng. Vì thế, âm mưu ấy của Mỹ - Diệm đang bị đồng bào miền Nam chống lại kịch liệt.

Trong mấy năm nay, Mỹ - Diệm không ngừng phá hoại sự nghiệp hòa bình thống nhất Tổ quốc của nhân dân ta. Chúng khăng khăng cự tuyệt những đề nghị hợp tình hợp lý của Chính phủ ta nhằm lập lại quan hệ bình thường giữa hai miền, tổ chức hiệp thương và tổng tuyển cử để thống nhất Tổ quốc. Chúng luôn luôn hô hào "Bắc tiến", tích cực chuẩn bị chiến tranh xâm lược miền Bắc. Chúng tăng cường hoạt động phá hoại công cuộc lao động hòa bình của nhân dân miền Bắc. Nhưng trước sự kháng cự mãnh liệt của nhân dân miền Nam và trong cả nước, trước ý chí kiên quyết thống nhất nước nhà của nhân dân ta, Mỹ - Diệm gần đây đã buộc phải nói tới "thống nhất". Chúng đã thành lập cái gọi là "Uỷ ban thống nhất lãnh thổ, giải phóng quốc gia" hòng lừa bịp dư luận và tăng cường hoạt động phá hoại sự nghiệp thống nhất của nhân dân ta. Tình hình ấy càng chứng tỏ sự thất bại thảm hại và sự cô lập của Mỹ - Diệm.

Chế độ thực dân và nửa phong kiến của Mỹ - Diệm làm cho đời sống của đồng bào ta ở miền Nam ngày càng khốn khổ, làm cho xã hội miền Nam rối loạn và ngừng trệ, không sao phát triển và tiến bộ được. Mỹ - Diệm càng đi sâu vào con đường tăng cường quân bị, khủng bố tàn sát, áp bức bóc lột để chuẩn bị chiến tranh thì *mâu thuẫn giữa một bên là nhân dân miền Nam, bao gồm giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, giai cấp tiểu tư sản, giai cấp tư sản dân tộc, các tầng lớp và cá nhân yêu nước khác, và một bên là đế quốc Mỹ và bè lũ Ngô Đình Diệm, đại biểu cho bọn thân Mỹ và phản động nhất trong giai cấp địa chủ và giai cấp tư sản mại bản ở miền Nam,* sẽ ngày càng sâu sắc thêm, và cuộc đấu tranh giữa hai bên sẽ ngày càng quyết liệt.

Mỹ - Diệm âm mưu đè bẹp ý chí cách mạng của nhân dân, dập tắt phong trào cách mạng ở miền Nam nước ta. Nhưng chúng không sao khuất phục nổi tinh thần yêu nước nồng nàn và truyền thống quật cường của đồng bào ta ở miền Nam. Trong suốt 6 năm nay, mặc dù chúng khủng bố vô cùng tàn bạo, phong trào cách mạng ở miền Nam vẫn giữ vững và phát triển. Đồng bào ta ở

miền Nam đã từng khởi nghĩa giành chính quyền từ tay phát xít Nhật, đã từng cầm vũ khí anh dũng kháng chiến trong 9 năm chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ, đương nhiên không thể khoanh tay để cho Mỹ - Diệm chém giết, áp bức và bóc lột. Đồng bào đã đoàn kết nhau lại, kiên quyết đấu tranh chống chế độ độc tài phát xít Mỹ - Diệm, để giành lấy quyền sống, giành lấy tự do.

Từ ngày hòa bình được lập lại đến nay, *công nhân* miền Nam đã không ngớt đấu tranh chống dãn thợ, đòi giải quyết nạn thất nghiệp, đòi tăng lương và cải thiện chế độ làm việc, chống phạt vạ, đòi xây dựng kinh tế độc lập và phát triển sản xuất dân tộc, đòi các quyền tự do dân chủ, đòi hòa bình thống nhất nước nhà. Tính đến cuối năm 1959, đã có tất cả 1.444 cuộc đấu tranh của công nhân, trong đó có đến 27 cuộc đấu tranh lớn, đặc biệt là cuộc biểu tình tuần hành khổng lồ của công nhân và nhân dân lao động ở Sài Gòn trong dịp ngày Quốc tế Lao động 1-5 năm 1958, thu hút 50 vạn người tham gia. Trong cuộc đấu tranh đó, ngoài những khẩu hiệu đòi quyền lợi cho công nhân, còn có những khẩu hiệu đòi quyền lợi cho các tầng lớp khác, như đòi ruộng đất cho dân cày, đòi tăng lương cho binh lính. Cuộc đấu tranh to lớn này đã nâng cao thêm uy tín của giai cấp công nhân trong các tầng lớp nhân dân miền Nam, góp phần tích cực thực hiện mặt trận thống nhất rộng rãi của các tầng lớp nhân dân chống Mỹ - Diệm. Hiện nay, phong trào công nhân ở miền Nam đang tiếp tục phát triển, mặc dù bọn cán bộ "công đoàn" vâng theo lệnh Mỹ - Diệm đang ra sức phá hoại.

Ở nông thôn, đông đảo quần chúng *nông dân* bền bỉ đấu tranh chống Mỹ - Diệm cướp ruộng đất trong "cải cách điền địa" chống tăng tô, đòi giảm thuế, chống "tố cộng", chống khủng bố, chống bắt lính, bắt phu xây dựng căn cứ quân sự và đi "doanh điền", chống dồn dân lập "khu trù mật". Như ở miền Tây Nam Bộ trong 6 tháng đầu năm 1959, đã nổ ra hơn 3.000 vụ đấu tranh về ruộng đất, trong đó có nhiều cuộc biểu tình từ 500 đến 700 người tham gia, kết quả đã giữ được hàng chục vạn héc ta ruộng đất, và có nơi nông dân đã hoàn toàn làm chủ một bộ phận ruộng đất không phải

đóng thuế nộp tô. Trong phong trào đấu tranh chống "tố cộng", quần chúng nhiều nơi đã kéo nhau đến bao vây các đoàn "tố cộng" của Mỹ - Diệm, níu xe cản tàu, tố cáo tội ác của Mỹ - Diệm, đòi phải trả tự do cho những người bị bắt; có những cuộc thu hút đến 4, 5 nghìn người tham gia, giằng co quyết liệt với địch.

Ở các vùng rừng núi, *đồng bào dân tộc thiểu số* đã dùng nhiều hình thức phong phú liên tục đấu tranh chống thuế, chống càn quét cướp bóc, chống tập trung dân. Phong trào đấu tranh đó đã gây cho Mỹ - Diệm nhiều khó khăn lúng túng. Cuối tháng chín 1958, ở các thị trấn Ban Ma Thuột, Plâycu, đã nổ ra một phong trào đòi tự trị, lôi kéo hàng nghìn người tham gia.

Đồng bào di cư, trong đó có đồng bào *Công giáo,* đã tiến hành những cuộc đấu tranh chống bắt người đi *"doanh điền"*, đòi giải quyết công ăn việc làm, chống tăng thuế vô lý. Đông đảo tín đồ *Hòa Hảo* và *Cao Đài* đã tích cực tham gia các cuộc đấu tranh chống Mỹ - Diệm.

Tư sản dân tộc đã cùng các tầng lớp nhân dân thành thị đoàn kết đấu tranh chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai lũng đoạn kinh tế và gây nên sự phá sản của công thương nghiệp miền Nam, đòi bảo vệ và khuyến khích nội hóa, hạn chế nhập khẩu hàng hóa của các nước đế quốc chủ nghĩa. Giới *trí thức* và *thanh niên học sinh* đã đấu tranh chống văn hóa suy đồi của Mỹ, đòi dạy tiếng Việt ở các trường đại học, đòi bảo vệ và phát huy văn hóa dân tộc.

Trong dịp hưởng ứng bức Công hàm ngày 22 tháng chạp 1958 của Chính phủ ta, đồng bào thuộc các tầng lớp đã gửi hàng nghìn bức thư cho các báo chí, công khai tranh luận về vấn đề thống nhất nước nhà; đồng bào đã nói rõ nguyện vọng muốn hòa bình thống nhất Tổ quốc, và đã lên án bằng lời lẽ đanh thép chính sách chia cắt và chính sách nô dịch của Mỹ- Diệm. Và từ đầu năm 1959 đến nay, càng ngày càng có nhiều nhân sĩ, và cả một số người trong giới cầm quyền miền Nam, đã lên tiếng đòi hòa bình thống nhất nước nhà.

Hiện nay, phong trào đấu tranh của nhân dân miền Nam đã

đến mức làm ngụy quyền cấp xã của Mỹ - Diệm bị lung lay nghiêm trọng và có nơi bị tan rã. Trong nhiều đơn vị bảo an và quân đội chính quy, và cả trong một số trường quân sự, phong trào đào ngũ lên mạnh; đã có một số đơn vị phản đối không chịu đi càn quét và khủng bố. Một số "khu trù mật" đã tan vỡ, chính sách phá làng dồn dân của Mỹ - Diệm đang vấp phải sự kháng cự mãnh liệt của đồng bào miền Nam.

Trong dịp "20 tháng 7" vừa qua ở khắp miền Nam đã nổ ra một cuộc đấu tranh quần chúng rất rộng lớn. Hàng chục vạn đồng bào ta ở miền Nam đã tham gia các cuộc mít tinh, biểu tình thị uy, đình công, bãi thị, v.v. nhằm chống khủng bố, bắn giết; chống dồn dân lập "khu trù mật"; chống bắt xâu, bắt lính; chống cướp đất, đuổi nhà; chống chế độ độc tài phát xít của bè lũ Mỹ - Diệm; đòi đế quốc Mỹ cút khỏi miền Nam Việt Nam; đòi chính quyền miền Nam phải thi hành đúng đắn Hiệp nghị Giơnevơ để hòa bình thống nhất nước nhà.

Chỉ riêng ở miền Trung Nam Bộ đã có hàng nghìn cuộc mít tinh, biểu tình gồm trên 60 vạn người tham gia; có cuộc biểu tình đã thu hút tới 7.000 người, kéo dài từ 3 tới 7 giờ đồng hồ và đi trên 15 cây số.

Cuộc đấu tranh ấy đã nói lên một cách rõ rệt khí thế cách mạng mạnh mẽ của đồng bào ta ở miền Nam hiện nay.

Thay mặt cho toàn Đảng, Đại hội chúng ta nhiệt liệt hoan hô tinh thần cách mạng anh dũng của đồng bào miền Nam, và chúc đồng bào sẽ giành thêm được nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa!

Cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân miền Nam là sự tiếp tục các cuộc Khởi nghĩa Nam Kỳ, Khởi nghĩa Ba Tơ, Tổng khởi nghĩa Tháng Tám và cuộc kháng chiến trường kỳ của nhân dân ta trong những điều kiện mới của lịch sử. Trong quá trình của cuộc đấu tranh này, lực lượng so sánh giữa bè lũ Mỹ - Diệm và nhân dân cách mạng miền Nam, đứng đầu là giai cấp công nhân, đang dần dần thay đổi theo hướng có lợi cho cách mạng.

Nhiệm vụ cơ bản của cách mạng ở miền Nam là giải phóng

miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc và phong kiến, thực hiện độc lập dân tộc và người cày có ruộng, góp phần xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Nhiệm vụ trước mắt của cách mạng ở miền Nam là đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược và gây chiến, đánh đổ tập đoàn thống trị độc tài Ngô Đình Diệm tay sai của đế quốc Mỹ, thành lập một chính quyền liên hợp dân tộc dân chủ ở miền Nam, thực hiện độc lập dân tộc, các quyền tự do dân chủ và cải thiện đời sống nhân dân, giữ vững hòa bình, thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ, tích cực góp phần bảo vệ hòa bình ở Đông Nam Á và thế giới.

Quá trình tiến triển của cách mạng ở miền Nam là quá trình đoàn kết, tổ chức và phát triển các lực lượng chống Mỹ - Diệm để phá tan âm mưu chuẩn bị chiến tranh của chúng, duy trì và củng cố hòa bình; để chống lại chính sách độc tài phát xít và chính sách bần cùng hóa nhân dân, đòi tự do dân chủ và cải thiện dân sinh; để chống ách nô dịch và âm mưu chia cắt đất nước, đòi độc lập dân tộc và thống nhất Tổ quốc. Đó cũng là quá trình kết hợp những mục tiêu trước mắt với những mục tiêu lâu dài của cách mạng, nhằm giải phóng miền Nam khỏi sự thống trị của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, thực hiện thống nhất nước nhà, hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước.

Cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân ta ở miền Nam có những thuận lợi căn bản sau đây: nhân dân ta đã giải phóng miền Bắc và đang tích cực đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội; đồng bào miền Nam có tinh thần yêu nước nồng nàn, có trình độ giác ngộ cao, có truyền thống đấu tranh cách mạng anh dũng; phe xã hội chủ nghĩa thế giới đã mạnh hơn và ngày càng mạnh hơn phe đế quốc chủ nghĩa; phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới đang phát triển mạnh mẽ, lực lượng hòa bình đang áp đảo thế lực chiến tranh. Nhưng đồng bào ở miền Nam còn có nhiều khó khăn. Đế quốc Mỹ và bè lũ Ngô Đình Diệm câu kết chặt chẽ với nhau,

dùng mọi biện pháp giảo hoạt và vô cùng tàn bạo để phá hoại một cách điên cuồng sự nghiệp thống nhất nước nhà của nhân dân ta. Do đó, cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân miền Nam còn lâu dài, gian khổ. Nó không phải là một quá trình giản đơn, mà chính là một *qúa trình phức tạp, kết hợp nhiều hình thức đấu tranh linh hoạt từ thấp đến cao, hợp pháp và không hợp pháp và lấy việc xây dựng, củng cố, phát triển lực lượng cách mạng của quần chúng làm cơ sở.* Trong quá trình ấy, phải luôn luôn tăng cường công tác đoàn kết, tổ chức và giáo dục nhân dân miền Nam, trước hết là công nhân, nông dân và trí thức, phát huy đến cao độ tinh thần chiến đấu cách mạng của các tầng lớp đồng bào yêu nước. Phải không ngừng vạch trần những âm mưu gian ác của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, nhằm phân hóa và cô lập chúng hơn nữa, tranh thủ rộng rãi những lực lượng có thể tranh thủ được. Trên cơ sở phát triển lực lượng cách mạng to lớn của quần chúng và đoàn kết chặt chẽ với nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới, phải bền bỉ đấu tranh đòi thực hiện Hiệp nghị Giơnevơ.

Để bảo đảm cho cuộc đấu tranh cách mạng ở miền Nam giành được toàn thắng, dưới sự lãnh đạo của chính đảng Mác - Lênin của giai cấp công nhân, nhân dân miền Nam cần ra sức xây dựng khối *công nông binh liên hợp,* và thực hiện một *Mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi chống Mỹ - Diệm, lấy liên minh công nông làm cơ sở.* Mặt trận này phải đoàn kết được các giai cấp và tầng lớp yêu nước, dân tộc Kinh và các dân tộc thiểu số, các đảng phái và tôn giáo yêu nước, và tất cả những người có khuynh hướng chống Mỹ - Diệm. Mục tiêu đấu tranh của Mặt trận dân tộc thống nhất chống Mỹ - Diệm ở miền Nam là hòa bình, độc lập dân tộc, tự do dân chủ, cải thiện dân sinh và hòa bình thống nhất Tổ quốc. Công tác Mặt trận phải rất linh hoạt để đoàn kết tất cả những lực lượng có thể đoàn kết, tranh thủ bất cứ lực lượng nào có thể tranh thủ, trung lập những thế lực cần phải trung lập, thu hút được đông đảo quần chúng nhân dân vào phong trào đấu tranh chung chống Mỹ - Diệm.

Phong trào cách mạng ở miền Nam có một vị trí rất quan trọng trong sự nghiệp thống nhất Tổ quốc. Đi đôi với việc ra sức xây dựng và củng cố miền Bắc, đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, nhân dân ta cần ra sức giữ vững và phát triển lực lượng cách mạng ở miền Nam, tạo những điều kiện thuận lợi cho việc hòa bình thống nhất nước nhà. Chúng ta tin tưởng vững chắc ở thắng lợi của nhân dân ta, ở sự tất thắng của đường lối hòa bình thống nhất Tổ quốc.

Đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà là một quá trình đấu tranh cách mạng gay go, lâu dài, gian khổ và phức tạp chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng ở miền Nam. Trong cuộc đấu tranh này, chúng ta phải dựa vững vào lực lượng đoàn kết vĩ đại của quần chúng nhân dân cả nước, phải luôn luôn chĩa thẳng mũi nhọn vào đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai là những kẻ thù nguy hiểm nhất và hung ác nhất của nhân dân ta hiện nay. Cuộc đấu tranh của nhân dân ta nhằm thực hiện thống nhất nước nhà là chính nghĩa. Đế quốc Mỹ, kẻ tử thù của nhân dân ta, đồng thời cũng là kẻ tử thù của nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới. Bởi vậy, đông đảo nhân dân thế giới ngày càng ủng hộ chúng ta, lực lượng của nhân dân ta ngày càng phát triển, còn thế lực của kẻ thù của chúng ta thì ngày càng suy sụp. Trên bước đường đấu tranh của nhân dân ta, có thể nảy ra những hình thức thống nhất nước nhà từng bước. Chúng ta sẽ thành tâm đoàn kết với tất cả những lực lượng chống Mỹ - Diệm và tán thành thống nhất Tổ quốc để cùng nhau bền bỉ đấu tranh thực hiện những bước ấy, dù là những bước rất nhỏ. Chúng ta tôn trọng và sẵn sàng theo đúng nguyên tắc hợp lý hợp tình về vấn đề thống nhất nước nhà mà bản Cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc đã nêu ra. Đó là nguyên tắc: hai miền cùng bàn bạc, cùng thỏa thuận với nhau, không bên nào cưỡng ép và thôn tính bên nào. *Chúng ta kiên quyết giữ vững đường lối hòa bình thống nhất nước nhà,* vì nó phù hợp với nguyện vọng và lợi ích của nhân dân cả nước ta và của nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới. Nhân dân ta và Chính phủ ta đã cố

gắng và sẽ còn cố gắng tạo điều kiện và cơ hội thuận lợi để đi tới thống nhất nước nhà bằng con đường hòa bình. Nhưng nếu đế quốc Mỹ cùng bè lũ tay sai của chúng ở miền Nam liều lĩnh gây ra chiến tranh xâm lược miền Bắc, đi ngược lại nguyện vọng và lợi ích của nhân dân nước ta và nhân dân thế giới, thì cả dân tộc ta, Nam Bắc một lòng, được nhân dân thế giới đồng tình và ủng hộ, sẽ đứng lên đánh bại chúng.

Nước Việt Nam ta là một, dân tộc Việt Nam ta là một. Nhất định nước ta sẽ được thống nhất trên cơ sở độc lập và dân chủ, nhất định dân tộc ta sẽ được đoàn tụ trong hòa bình, tự do và hạnh phúc. Sông có thể cạn, núi có thể mòn, nhưng ý chí thống nhất Tổ quốc của nhân dân cả nước ta quyết không bao giờ lay chuyển, và cuối cùng chúng ta nhất định sẽ giành được thắng lợi.

.....

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.513-528.

NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ III CỦA ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM VỀ NHIỆM VỤ VÀ ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

Ngày 10 tháng 9 năm 1960

I

Đại hội toàn quốc lần thứ III của Đảng nhất trí nhận định rằng, hơn 9 năm qua, từ Đại hội lần thứ II đến Đại hội lần này, dưới sự lãnh đạo của Đảng, cách mạng Việt Nam đã giành được những thắng lợi vĩ đại.

Cuộc *kháng chiến* trường kỳ anh dũng của quân và dân ta đã đánh bại bọn thực dân xâm lược Pháp và bọn can thiệp Mỹ. Tiếp theo chiến thắng oanh liệt Điện Biên Phủ, chúng ta đã giành được thắng lợi trong việc ký kết Hiệp nghị Giơnevơ, lập lại hòa bình ở Việt Nam và Đông Dương, phá tan âm mưu của đế quốc Mỹ kéo dài và mở rộng chiến tranh Đông Dương. Cuộc đấu tranh của nhân dân ta đã được Liên Xô, Trung Quốc, các nước xã hội chủ nghĩa anh em khác, giai cấp công nhân và nhân dân Pháp và nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới nhiệt liệt ủng hộ. Thắng lợi của cuộc kháng chiến đã củng cố thêm lòng tin tưởng và tự hào của nhân dân ta ở sức đoàn kết chiến đấu của mình và ở sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng.

Thắng lợi của nhân dân ta chứng tỏ rằng trong thời đại ngày nay, một dân tộc thuộc địa nhỏ yếu đoàn kết chiến đấu dưới sự lãnh đạo của Đảng của giai cấp công nhân thì có thể đánh bại bọn đế quốc xâm lược, giành độc lập và tự do thật sự. Thắng lợi của cuộc kháng chiến đã đặt cơ sở để tiếp tục phát triển sự nghiệp cách mạng của nhân dân cả nước ta.

Ở miền Bắc, sau khi hoàn toàn giải phóng khỏi ách thực dân, chúng ta đã *làm xong cuộc cải cách ruộng đất,* đánh đổ giai cấp địa chủ phong kiến, đưa lại ruộng đất cho nông dân, hoàn thành thắng lợi những nhiệm vụ lịch sử của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đã tiến một bước quan trọng. Chúng ta đã *hoàn thành khôi phục kinh tế,* hàn gắn những vết thương chiến tranh, đẩy mạnh thực hiện kế hoạch ba năm phát triển và cải tạo kinh tế, phát triển văn hóa, và đã đạt được những thành tựu to lớn. Công cuộc *cải tạo xã hội chủ nghĩa* đối với nông nghiệp, thủ công nghiệp, thương nghiệp nhỏ và đối với công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa tư doanh đang giành được thắng lợi có tính chất quyết định. *Sản xuất nông nghiệp, công nghiệp* đang có đà phát triển mạnh; nền kinh tế quốc dân đã đi vào kế hoạch hóa. Sự nghiệp giáo dục văn hóa cũng đang phát triển mạnh mẽ; nạn mù chữ đã được căn bản xoá bỏ. Đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân lao động đã được cải thiện một bước.

Hàng ngũ của *Đảng* được củng cố, mở rộng và ngày càng lớn mạnh. Giác ngộ giai cấp của đảng viên được nâng cao hơn trước. Trải qua thử thách trong khó khăn, sự đoàn kết nhất trí trong Đảng được giữ vững và tăng cường. Sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng được kiện toàn thêm, tác phong đi sát quần chúng, đi sát cơ sở có tiến bộ.

Chính quyền dân chủ nhân dân ngày càng kiện toàn, là công cụ đắc lực để thực hiện những nhiệm vụ của chuyên chính vô sản, đẩy mạnh công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đồng thời để đấu tranh củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất Tổ quốc. *Quân đội nhân dân,* dưới sự lãnh

đạo của Đảng, đã phát huy mạnh mẽ bản chất cách mạng, lập được nhiều thành tích mới trong học tập và công tác, đang tiến bước vững chắc trên con đường chính quy và hiện đại.

Mặt trận dân tộc thống nhất được củng cố; khối liên minh công nông được tăng cường. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các chính đảng, các đoàn thể trong Mặt trận đã góp phần tích cực vào công cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và sự nghiệp đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Ở miền Nam, cuộc đấu tranh của đồng bào ta chống đế quốc Mỹ và bọn tay sai Ngô Đình Diệm, tuy gặp nhiều khó khăn, vẫn được giữ vững và ngày càng phát triển. Nhân dân cả nước một lòng đoàn kết phấn đấu và được sự đồng tình, ủng hộ rộng rãi của nhân dân thế giới. Đế quốc Mỹ và bọn tay sai của chúng ngày càng bị cô lập.

Thay mặt toàn Đảng, Đại hội toàn quốc lần thứ III nhiệt liệt biểu dương tinh thần đoàn kết chiến đấu anh dũng của quân và dân ta trong kháng chiến, tinh thần đấu tranh cách mạng anh dũng của đồng bào miền Nam chống Mỹ - Diệm, tinh thần lao động cần cù của đồng bào, quân đội và cán bộ ở miền Bắc trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Nhận định toàn diện những thành quả cách mạng đã giành được, Đại hội kết luận rằng: từ Đại hội lần thứ II đến nay, đường lối của Đảng và sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương do đồng chí Hồ Chí Minh đứng đầu là đúng. Đảng ta tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, một lòng một dạ phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, đã không ngừng đoàn kết và phát triển lực lượng cách mạng trong cả nước, đưa cách mạng đến thắng lợi vẻ vang.

II

Từ khi hòa bình lập lại, miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, cách mạng Việt Nam đã chuyển sang một giai đoạn mới. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, miền Bắc đang tiến những bước vững chắc lên

chủ nghĩa xã hội, tăng cường lực lượng về mọi mặt, trở thành thành trì của cách mạng cả nước. Trong khi đó thì *đế quốc Mỹ và bọn Ngô Đình Diệm dựng lên ở miền Nam một chính quyền độc tài và hiếu chiến, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của đế quốc Mỹ.* Sự nghiệp thống nhất nước nhà của nhân dân ta đang bị chúng cản trở và phá hoại.

Cách mạng Việt Nam trong giai đoạn hiện tại có *hai nhiệm vụ chiến lược:*

Một là, tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.

Hai là, giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc Mỹ và bọn tay sai, thực hiện thống nhất nước nhà, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước.

Hai nhiệm vụ chiến lược ấy có quan hệ mật thiết với nhau và có tác dụng thúc đẩy lẫn nhau.

Đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội là một nhiệm vụ tất yếu sau khi đã hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, làm cho miền Bắc được ngày càng vững mạnh về mọi mặt thì càng có lợi cho cách mạng giải phóng miền Nam, cho sự phát triển của cách mạng trong cả nước, cho việc gìn giữ và củng cố hòa bình ở Đông Dương, Đông Nam Á và thế giới. Vì vậy, *tiến hành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc là nhiệm vụ quyết định nhất đối với sự phát triển của toàn bộ cách mạng Việt Nam, đối với sự nghiệp thống nhất nước nhà.* Cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc tiến hành trong khi ở miền Nam phải ra sức tập hợp mọi lực lượng dân tộc và dân chủ, mở rộng và củng cố khối đoàn kết dân tộc, cô lập đế quốc Mỹ và bọn tay sai của chúng, thúc đẩy sự nghiệp đấu tranh củng cố hòa bình, thống nhất Tổ quốc. Vì vậy phương châm tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc là: *xây dựng miền Bắc, chiếu cố miền Nam.*

Trong sự nghiệp hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, thực hiện thống nhất nước nhà, *đồng bào ta ở miền Nam có nhiệm vụ trực tiếp đánh đổ ách thống trị của*

đế quốc Mỹ và bọn tay sai của chúng để giải phóng miền Nam. Cuộc đấu tranh cách mạng của đồng bào miền Nam còn có tác dụng ngăn chặn âm mưu của Mỹ - Diệm gây lại chiến tranh, tích cực góp phần giữ gìn hòa bình ở Đông Dương, Đông Nam Á và thế giới.

Nhiệm vụ cách mạng ở miền Bắc và nhiệm vụ cách mạng ở miền Nam thuộc hai chiến lược khác nhau, mỗi nhiệm vụ nhằm giải quyết yêu cầu cụ thể của mỗi miền trong hoàn cảnh nước nhà tạm bị chia cắt. Hai nhiệm vụ đó lại nhằm giải quyết mâu thuẫn chung của cả nước giữa nhân dân ta với đế quốc Mỹ và bọn tay sai của chúng, thực hiện mục tiêu chung trước mắt là hòa bình thống nhất Tổ quốc.

Nhiệm vụ chung của cách mạng Việt Nam hiện nay là: *tăng cường đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh giữ vững hòa bình, đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đồng thời đẩy mạnh cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, thiết thực góp phần tăng cường phe xã hội chủ nghĩa và bảo vệ hòa bình ở Đông Nam Á và thế giới.*

III

1. *Ở miền Nam*, mấy năm nay, đế quốc Mỹ và bọn tay sai Ngô Đình Diệm thi hành chính sách ráo riết tăng cường quân bị, chuẩn bị chiến tranh, khủng bố cực kỳ dã man phong trào cách mạng của nhân dân miền Nam, nhằm phá hoại độc lập, thống nhất của dân tộc ta, phá hoại Hiệp nghị Giơnevơ, phá hoại hòa bình ở Đông Nam Á và thế giới. Chúng ra sức bóc lột vơ vét, bần cùng hóa các tầng lớp nhân dân ta, làm cho nền kinh tế miền Nam đang suy sụp nghiêm trọng, xã hội miền Nam rối loạn, đời sống của đồng bào ta ở miền Nam vô cùng khốn khổ.

Sống trong cảnh nước sôi lửa bỏng, đồng bào ta ở miền Nam không hề khuất phục, không ngừng giương cao ngọn cờ dân tộc và

dân chủ, đoàn kết phấn đấu rất anh dũng. Ở khắp nông thôn và thành thị, đồng bằng và miền núi, phong trào đấu tranh chống Mỹ - Diệm, đòi độc lập dân tộc, tự do dân chủ, cải thiện dân sinh, đòi hòa bình thống nhất Tổ quốc ngày càng lan rộng trong mọi tầng lớp nhân dân ta. Trong binh sĩ và nhân viên chính quyền ở miền Nam ngày càng có nhiều người thấy rõ bộ mặt phi nghĩa cuả Mỹ - Diệm. Mỹ - Diệm càng đàn áp khủng bố thì ngọn lửa căm thù và yêu nước ở miền Nam bốc cháy càng cao, nhân dân ta càng đoàn kết rộng rãi và chặt chẽ làm cho chúng càng bị cô lập; phong trào dân tộc dân chủ miền Nam càng phát triển mạnh mẽ.

2. Chế độ thực dân và nửa phong kiến ở miền Nam là trở lực ngăn cản sự nghiệp hòa bình, thống nhất của dân tộc ta, là nguồn gốc của mọi nỗi đau đớn, khổ cực của đồng bào ta ở miền Nam. Nhiệm vụ cơ bản của cách mạng miền Nam là: *giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc và phong kiến, thực hiện độc lập dân tộc và người cày có ruộng, góp phần xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.*

Hiện nay, ở miền Nam, mâu thuẫn sâu sắc nhất là mâu thuẫn giữa *một bên* là nhân dân miền Nam bao gồm giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, giai cấp tiểu tư sản, giai cấp tư sản dân tộc, các tầng lớp và cá nhân yêu nước khác, và *một bên* là đế quốc Mỹ và bọn tay sai của chúng gồm những bọn thân Mỹ phản động nhất trong giai cấp địa chủ và tư sản mại bản. Nhiệm vụ trước mắt của cách mạng miền Nam là: *đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược và gây chiến, đánh đổ tập đoàn thống trị độc tài Ngô Đình Diệm tay sai của đế quốc Mỹ, thành lập một chính quyền liên hợp dân tộc dân chủ ở miền Nam, thực hiện độc lập dân tộc, các quyền tự do dân chủ, cải thiện đời sống nhân dân, giữ vững hòa bình, thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ, tích cực góp phần bảo vệ hòa bình ở Đông Nam Á và thế giới.*

3. Cuộc đấu tranh cách mạng ở miền Nam là *một quá trình đấu tranh lâu dài, gian khổ, phức tạp, kết hợp nhiều hình thức*

đấu tranh linh hoạt từ thấp đến cao, lấy việc xây dựng, củng cố, phát triển lực lượng cách mạng của quần chúng làm cơ sở. Trong quá trình ấy, phải đặc biệt coi trọng công tác tổ chức và giáo dục nhân dân, trước hết là công nhân, nông dân và trí thức; phải phát huy đến cao độ tinh thần yêu nước của các tầng lớp nhân dân; phải không ngừng vạch trần những âm mưu và hành động gian ác của đế quốc Mỹ và bọn tay sai, triệt để phân hóa và cô lập chúng.

Để bảo đảm cho cuộc đấu tranh cách mạng ở miền Nam giành được toàn thắng, đồng bào ta ở miền Nam cần *ra sức xây dựng khối công nông binh liên hợp* và thực hiện một mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi chống Mỹ - Diệm lấy liên minh công nông làm cơ sở. Mặt trận này phải đoàn kết các giai cấp và các tầng lớp yêu nước, dân tộc đa số, các dân tộc thiểu số, các đảng phái yêu nước và các tôn giáo, và tất cả những người có khuynh hướng chống Mỹ - Diệm. Mục tiêu phấn đấu của mặt trận này là hòa bình, độc lập dân tộc, tự do dân chủ, cải thiện dân sinh, hòa bình thống nhất Tổ quốc. Công tác mặt trận phải nhằm đoàn kết tất cả những lực lượng có thể đoàn kết, tranh thủ bất cứ lực lượng nào có thể tranh thủ, trung lập những thế lực cần phải trung lập, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân vào phong trào đấu tranh chung chống Mỹ - Diệm nhằm giải phóng miền Nam, hòa bình thống nhất Tổ quốc.

4. Phong trào cách mạng ở miền Nam có một vị trí rất quan trọng trong sự nghiệp thống nhất nước nhà. Đi đôi với việc ra sức xây dựng miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, nhân dân ta cần ra sức giữ vững và phát triển lực lượng cách mạng ở miền Nam tạo những điều kiện thuận lợi cho việc hòa bình thống nhất nước nhà.

Cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà của nhân dân ta là một cuộc đấu tranh chính nghĩa, chống đế quốc Mỹ và bọn tay sai phá hoại Hiệp nghị Giơnevơ, là một hiệp nghị quốc tế thừa nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất và lãnh thổ toàn vẹn của nước ta. Chính phủ và nhân dân ta *kiên quyết giữ vững đường lối hòa bình thống nhất nước nhà,* giữ vững Hiệp nghị Giơnevơ. Chúng ta chủ trương thực hiện thống nhất nước nhà từng bước

theo tinh thần của Cương lĩnh Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Nhưng chúng ta phải luôn luôn nâng cao cảnh giác, sẵn sàng đối phó với mọi tình thế. Nếu đế quốc Mỹ và bọn tay sai của chúng liều lĩnh gây ra chiến tranh hòng xâm lược miền Bắc, thì nhân dân cả nước ta sẽ kiên quyết đứng dậy đánh bại chúng, hoàn thành độc lập và thống nhất Tổ quốc.

Đồng bào miền Nam đã từng đứng dậy chống bọn thực dân xâm lược; đã từng vùng lên trong các cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ, Ba Tơ; đã cùng đồng bào cả nước tiến hành thắng lợi cuộc Cách mạng Tháng Tám và đưa kháng chiến đến thành công, giải phóng hoàn toàn miền Bắc. *Cuộc đấu tranh cách mạng của đồng bào ta ở miền Nam hiện nay là sự tiếp tục của những cuộc đấu tranh cách mạng ấy trong những điều kiện lịch sử mới.*

Đại hội tin tưởng rằng đồng bào miền Nam sẽ tăng cường đoàn kết, tiếp tục phát huy truyền thống chiến đấu anh dũng của dân tộc, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, luôn luôn xứng đáng là thành đồng Tổ quốc. Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam ta là một; ý chí thống nhất Tổ quốc của nhân dân cả nước ta không bao giờ lay chuyển, cuối cùng chúng ta nhất định sẽ thắng lợi.

.....

Đại hội toàn quốc lần thứ III của Đảng ta là một sự kiện rất quan trọng trong sinh hoạt chính trị của Đảng và nhân dân ta. Đại hội này là *Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà.* Đại diện cho ý chí của toàn Đảng, Đại hội đã thảo luận và nhất trí thông qua đường lối và nhiệm vụ cách mạng của Đảng trong giai đoạn mới. Thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ và đường lối cách mạng do Đại hội thông qua, tức là hoàn thành những nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Cuộc đấu tranh cách mạng và xây dựng cuộc sống mới của nhân dân ta tiến hành trong hoàn cảnh lịch sử thuận lợi, nhưng

con đường dẫn tới thắng lợi cuối cùng vẫn còn nhiều khó khăn, gian khổ. Toàn Đảng và toàn dân ta phải đoàn kết nhất trí, phát huy cao độ truyền thống đấu tranh anh dũng và lao động cần cù, ra sức khắc phục khó khăn, đánh bại mọi âm mưu và hành động của địch, bảo vệ và phát triển những thành quả cách mạng, trước mắt là phấn đấu thực hiện thắng lợi kế hoạch 5 năm lần thứ nhất và đẩy mạnh cuộc đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà. Những thắng lợi đã giành được vô cùng to lớn, nhưng so với toàn bộ nhiệm vụ cách mạng còn phải tiếp tục thì những thắng lợi đó mới là những bước đầu trên con đường nghìn dặm. Toàn Đảng ta cần phải nhận rõ nhiệm vụ nặng nề nhưng rất vẻ vang của mình. Mỗi đảng viên cần phải ra sức thi đua, gương mẫu trong mọi công tác, không ngừng bồi dưỡng tính chiến đấu anh dũng của người cộng sản để làm tròn nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương, đứng đầu là đồng chí Hồ Chí Minh, toàn Đảng và toàn dân ta hãy tăng cường đoàn kết, anh dũng tiến lên dưới ngọn cờ tất thắng của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.913-921, 944-945.

ĐIỆN
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Số 17-NB, ngày 11 tháng 11 năm 1960

Gửi Xứ uỷ Nam Bộ và Liên khu uỷ V

1. Theo tin phát hiện của địch và qua tin các đài Sài Gòn, Anh, Mỹ, Pháp thì từ 3 giờ sáng 11-11-1960 đã xảy ra một cuộc đảo chính ở Sài Gòn. Lực lượng đảo chính do một số sỹ quan trong quân đội Diệm, dùng các đơn vị quân nhảy dù phối hợp với lực lượng cảnh sát và một số đơn vị bộ binh và thiết giáp do tên đại tá Nguyễn Chánh Thi và một số phần tử chống Diệm cầm đầu.

Quân đảo chính đã bao vây dinh Độc Lập, nhà Quốc hội và chiếm các địa điểm quan trọng ở Sài Gòn. Đã xảy ra đánh nhau xung quanh Dinh Độc Lập (trong đó có Diệm, Nhu với 1d bảo vệ) và quanh nhà Quốc hội.

Vào 2 giờ chiều nay, bọn đảo chính đã dùng danh nghĩa hội đồng cách mạng quốc gia để hiệu triệu đã nêu rõ việc chống gia đình trị và độc tài của Diệm, chủ trương diệt cộng đồng thời hứa hẹn thực hiện tự do dân chủ, chấn hưng kinh tế, thành lập Quốc hội lập hiến và về đối ngoại vẫn đứng trong hàng ngũ các nước phương Tây. Đến 8 giờ tối nay, Diệm còn dùng dằng chưa chịu đàm phán và còn đưa thêm một số lực lượng của Quân khu 5, và một bộ phận của Quân khu 1, Quân khu 4 chống lại quân đảo chính ở Sài Gòn. Tình hình chưa thật rõ ràng. Cần tiếp tục theo cho sát.

2. Căn cứ vào tình hình nhận được cho đến giờ này, Bộ Chính trị có sơ bộ nhận định như dưới đây:

a) Bọn đảo chính, có thể gồm những bọn thân Mỹ có ít nhiều thân Pháp, chúng đặc biệt chống chế độ gia đình trị độc tài của Diệm. Tuy chúng làm đảo chính lật đổ Diệm, nhưng tính chất phản động của bọn này vẫn là kiên quyết chống cộng và thân phương Tây.

b) Tình hình diễn biến có thể có khả năng chúng dàn xếp với bọn Diệm, bắt Diệm phải nhượng bộ và cuộc xung đột vũ trang của chúng có thể dàn xếp được sớm, cũng có thể bọn Diệm vẫn kiên quyết chống lại và cuộc đánh nhau còn kéo dài.

c) Nhưng dù chúng tạm dàn xếp được với nhau hay chúng vẫn tiếp tục chống nhau thì mâu thuẫn nội bộ của chúng vẫn kéo dài và bản chất chống cộng của chúng vẫn như cũ, có khi chúng còn tập hợp được thêm những phần tử phản động mới chống ta.

d) Tuy nhiên, bất kể như thế nào thì cuộc xung đột vũ trang của chúng cũng có lợi cho ta. Tính chất chống cộng của chúng không thay đổi nhưng lúc đầu chúng vẫn phải lừa bịp, mỵ dân bằng những hứa hẹn dân chủ dân sinh, v.v..

3. Cách đây mấy tháng, Bộ Chính trị đã có chỉ thị cho các đồng chí đẩy mạnh đấu tranh chính trị nhằm lật đổ Mỹ - Diệm nhân tình hình Nam Triều Tiên và tình hình Lào. Nay tình hình mới này rất thuận lợi cho ta thực hiện các chủ trương ấy. Theo điện của Xứ uỷ Nam Bộ số 84/NB ngày 10-9-1960 về dự đoán tình hình và chủ trương đối phó trong trường hợp một bọn thân Mỹ khác lật đổ Diệm, nói chung là đúng. Các đồng chí cần nghiên cứu tình hình mới, có kế hoạch cụ thể. Bộ Chính trị nêu ra một số chủ trương dưới đây để các đồng chí căn cứ vào tình hình cụ thể trong ấy mà áp dụng thực hiện:

a) Chủ trương của ta trong lúc này là triệt để lợi dụng mâu thuẫn rối ren và hoang mang trong hàng ngũ địch mà phát động một phong trào đấu tranh chính trị to lớn của quần chúng nhằm lật đổ hoàn toàn tập đoàn phản động nhất của chính quyền Diệm,

đòi thành lập một chính quyền liên hiệp dân tộc dân chủ rộng rãi, đòi thực hiện tự do dân chủ, cải thiện dân sinh và tiến tới thống nhất Tổ quốc, đồng thời nhân cơ hội này tập hợp thêm lực lượng đẩy mạnh mọi mặt đấu tranh của ta, thành lập mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi.

b) Trước tình hình mới cần phải chuyển những hình thức đấu tranh mới với những khẩu hiệu mới cho thích hợp để tập hợp thêm lực lượng ta, cô lập và đánh đổ địch.

Muốn vậy, phải ra cương lĩnh mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam, có thể lấy tên là phong trào dân tộc giải phóng miền Nam, nếu thấy thích hợp, với những khẩu hiệu chính như:

- Triệt để đánh đổ tập đoàn thống trị Ngô Đình Diệm.
- Thành lập chính quyền liên hiệp dân tộc dân chủ rộng rãi.
- Thực hiện độc lập dân tộc, tự do dân chủ, cải thiện dân sinh.
- Hòa bình, trung lập.
- Thả hết tù chính trị.
- Đặt quan hệ với tất cả các nước.
- Tiến tới thống nhất nước nhà.

Tuỳ tình hình từng nơi từng lúc, từng giới mà nêu thêm những khẩu hiệu cho cụ thể và sát với hoàn cảnh và quyền lợi của mỗi giới.

c) Về hình thức đấu tranh, cần phải động viên lực lượng to lớn của quần chúng, phối hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang. Nhưng phải tuỳ tương quan lực lượng từng vùng mà định việc kết hợp các hình thức đấu tranh cho thích hợp, từ những hình thức bãi công, bãi thị, mít tinh, biểu tình, dùng những hành động trực tiếp của quần chúng mà đấu tranh. Có thể tổ chức những cuộc biểu tình to lớn kéo vào các thị trấn, thị xã, nêu các khẩu hiệu chính trị của mặt trận và khẩu hiệu của từng giới, liên kết với phong trào nhân dân ở đô thị.

- Ở rừng núi và thôn quê, có thể dùng đấu tranh chính trị, phối hợp với đấu tranh vũ trang nhằm diệt những tay sai phản động của Diệm và tiêu diệt các lực lượng phản động nhất của Diệm. Ở những nơi có điều kiện, có thể giải phóng một số vùng

hoặc những thị trấn, thị xã, nhưng không nên lấy danh nghĩa của đảng ta, không dùng cờ đảng hoặc quốc kỳ ta, mà vẫn lấy danh nghĩa của Mặt trận dân tộc giải phóng. Ở những nơi đó cần thành lập chính quyền liên hiệp rộng rãi.

d) Cần phải ra sức vận động binh lính địch, phân hóa hàng ngũ chúng, chĩa mũi nhọn vào những phần tử phản động thân Mỹ - Diệm nhất, vận động và lôi cuốn những phần tử lưng chừng liên hiệp với ta, ủng hộ phong trào đấu tranh của nhân dân và chống lại bọn phản động thân Mỹ - Diệm, thực hiện khẩu hiệu công, nông, binh liên hiệp.

đ) Đối với bọn đảo chính, ta chưa trực tiếp chống chúng; một mặt phải tìm cách đưa những người tiến bộ cho xen vào hàng ngũ chúng, một mặt phải khéo léo, vạch mặt phản động của chúng trong quần chúng.

e) Trong nội bộ đảng, cần có chỉ thị cho đảng viên nhận rõ tình hình và tính chất phản động của bọn đảo chính để không có ảo tưởng về chúng, nhưng mặt khác phải động viên quần chúng liên tục đấu tranh đòi chúng phải thực hiện những lời hứa hẹn để đem lại quyền lợi cho quần chúng, làm cho chúng không thể lừa bịp dư luận và quay ra thẳng tay đàn áp phong trào, khéo léo làm cho quần chúng nhận rõ mặt trái của bọn đảo chính.

4. Nhận được Chỉ thị này, các đồng chí cần điện cho Trung ương biết khả năng và kế hoạch thực hiện của các đồng chí, đồng thời thường xuyên theo dõi và báo cáo tình hình và nhận định của các đồng chí cho Trung ương.

Tuỳ tình hình diễn biến như thế nào, Trung ương sẽ có chỉ thị tiếp theo.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.1012-1016.

ĐIỆN
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Số 20-NB, ngày 12 tháng 11 năm 1960

Gửi Xứ uỷ Nam Bộ và Liên khu uỷ V

1. Theo tin nhận được cho đến 4 giờ chiều ngày 12-11-1960, Diệm đã điều động được nhiều lực lượng ở các tỉnh, các quân khu về giải vây cho Sài Gòn. Quân Diệm đã chiếm lại đài phát thanh và một số nơi quan trọng ở Sài Gòn. Hình như Dinh Độc Lập đã được giải vây. Cơ quan thông tin của Diệm cho biết là tình hình Sài Gòn trở lại bình thường. Khi nhận được điện này có lẽ bọn đảo chính đã bị tan rã.

2. Bộ Chính trị đã có Chỉ thị cho Xứ uỷ Nam Bộ và Liên khu uỷ V và đã nhận được điện của Xứ uỷ Nam Bộ. Nói chung Bộ Chính trị đồng ý với nhận định và chủ trương của Xứ uỷ Nam Bộ.

Bộ Chính trị bổ sung một số điểm sau đây:

a) Cuộc đảo chính này là một cuộc nổi dậy của binh sĩ do bọn tướng tá và một số nhân vật chống Diệm trong đó có những tên thân Mỹ cầm đầu. Chúng đã nhân tinh thần phẫn uất của nhân dân và binh lính chống chế độ Mỹ - Diệm mà tổ chức cuộc đảo chính này. Mỹ có thể nhân cơ hội này mở rộng một chính phủ gồm nhiều bọn thân Mỹ khác tham gia, vì bọn Diệm đã bị nhân dân oán ghét nhiều và phong trào của ta chống Diệm càng ngày càng mạnh.

Bọn đảo chính gồm toàn bọn phản động thân Mỹ và có thể có

một số thân Pháp nên chúng đều tích cực chống cộng. Do các khẩu hiệu "diệt cộng" và "đứng về phe các nước phương Tây" của chúng đưa ra nên không được quần chúng ủng hộ. Về quân sự, chúng không nắm được lực lượng các quân khu, các tỉnh, và không hành động quyết liệt từ đầu, nên Diệm và tay chân đã tập hợp được lực lượng để đối phó. Đó cũng là một nguyên nhân thất bại của cuộc đảo chính.

b) Hiện nay Diệm đã làm chủ được tình hình. Chắc chắn rồi đây Diệm sẽ thẳng tay thanh trừng bọn chống đối trong quân đội và chính quyền. Cũng có thể do bị Mỹ thúc ép, bị quần chúng nhân dân oán ghét, bị vụ đảo chính giáng một đòn nặng nề, có thể Diệm phải cải tổ và mở rộng chính phủ. Nhưng dù thế nào thì mâu thuẫn và rối ren trong nội bộ của chúng vẫn kéo dài và uy thế của bọn Diệm bị suy sụp nặng.

Tình hình nói trên lại xảy ra trong điều kiện ta có lực lượng mạnh của quần chúng ở nông thôn và dư luận quần chúng ở đô thị oán ghét chế độ Diệm, nên lực lượng của ta vẫn đóng một vai trò tích cực và có tác dụng quan trọng trong việc chuyển biến tình hình.

c) Chủ trương của ta cơ bản vẫn như trong điện đã gửi các đồng chí. Cần phải nhân cơ hội này gây thêm khủng hoảng chính trị trong hàng ngũ địch, làm cho thế lực của địch suy yếu thêm, đồng thời tăng cường mau chóng lực lượng của ta, qua hiệu triệu của Mặt trận dân tộc giải phóng tập hợp dư luận, lãnh đạo quần chúng đấu tranh làm cho tình thế biến chuyển có lợi cho ta.

d) Về sách lược, mũi nhọn của ta vẫn chĩa vào Mỹ - Diệm. Không nên coi bọn đảo chính cũng ngang hàng như bọn Diệm, mặc dầu bọn này đã nêu khẩu hiệu chống cộng. Hàng ngũ của bọn đảo chính phân hóa, có số đầu hàng Diệm, có thể có số vẫn tiếp tục chống bằng hình thức này hay hình thức khác, hoặc trong số tàn quân đảo chính có thể có số bắt tay và liên kết với ta. Cho nên ta cần ra sức lợi dụng mọi khả năng và cơ hội lập Mặt trận với những phần tử, những nhóm còn tiếp tục chống Mỹ - Diệm.

e) Cần phải đưa Mặt trận giải phóng ra ngay không cần chờ nhân sự. Trong tình hình hiện nay chưa cần công bố toàn bộ cương lĩnh Mặt trận mà chỉ nêu những điểm chính trong cương lĩnh để có tiếng nói chính đáng của ta trong cơ hội này. Để kịp thời lãnh đạo quần chúng và tập hợp dư luận dưới ngọn cờ của Mặt trận, cần ra hiệu triệu vắn tắt về chế độ thối nát của Mỹ - Diệm và tình hình nghiêm trọng hiện nay, nhiệm vụ lịch sử của Mặt trận và một số khẩu hiệu lớn như:

1- Đánh đổ chính quyền Ngô Đình Diệm và giải tán quốc hội miền Nam Việt Nam.

2- Bầu cử quốc hội dân chủ và thành lập một chính quyền liên hiệp dân tộc dân chủ rộng rãi.

3- Thực hiện tự do dân chủ, như tự do ngôn luận, báo chí, hội họp, tổ chức đi lại kinh doanh, tín ngưỡng v.v..

4- Cải thiện dân sinh, giải quyết công ăn việc làm cho người thất nghiệp, tăng lương cho thợ thuyền và binh lính. Giảm sưu thuế, phạt vạ, hạ giá sinh hoạt, bỏ bắt phu, bắt lính.

5- Chấm dứt hành động càn quét tàn sát bắt bớ nhân dân, thủ tiêu Luật 10/59 và các luật phản dân chủ khác.

6- Thả tất cả chính trị phạm, giải tán các khu trù mật, khu dinh điền, trại tập trung.

7- Thực hiện văn hóa dân tộc tiến bộ, chống văn hóa ngu dân của đế quốc, đảm bảo học tập và cải tiến chế độ thi cử cho học sinh.

8- Đảm bảo quyền bình đẳng giữa các dân tộc, thực hiện quyền tự trị của các dân tộc thiểu số.

9- Thực hiện chính sách ngoại giao hòa bình trung lập, đặt quan hệ ngoại giao với tất cả các nước.

10- Tiến tới thống nhất nước nhà.

11- Chống chiến tranh, bảo vệ hòa bình.

Ngoài ra, tuỳ từng giới, từng đối tượng mà nêu thêm các khẩu hiệu cho sát hơn.

g) Cần giải thích cho quần chúng rõ nguyên nhân thất bại của cuộc đảo chính. Cần nêu rõ cuộc đảo chính phơi bày bộ mặt thối

nát của chế độ Mỹ - Diệm. Mặc dù Diệm đàn áp được cuộc đảo chính, nhưng việc đó không chứng tỏ Diệm mạnh, mà trái lại uy thế của Diệm càng bị sa sút và mâu thuẫn nội bộ chúng càng sâu sắc thêm.

h) Về các hình thức hoạt động và đấu tranh của ta trong lúc này như đã nêu trong điện trước của Trung ương; nhưng vì bọn Diệm đánh tan quân đảo chính, nên ta cần phải cân nhắc tình hình mới và tương quan lực lượng ở từng nơi mà định hình thức hoạt động cho thích hợp; nếu hoạt động, đấu tranh không phù hợp với tình hình từng nơi, thì bọn Diệm sẽ lấy cớ đàn áp bọn đảo chính mà tàn sát quần chúng, không lợi cho phong trào.

Cần phải thấy rõ tác dụng tích cực của hành động quần chúng trong lúc này, và phải nhân cơ hội mâu thuẫn và rối ren còn tiếp tục trong hàng ngũ địch mà lãnh đạo quần chúng đấu tranh. Phải dùng đấu tranh chính trị và lực lượng quần chúng làm cơ bản, nhưng phải biết linh hoạt kết hợp với đấu tranh vũ trang ở những nơi có điều kiện. Tất cả hoạt động của ta trong lúc này đều lấy danh nghĩa của Mặt trận dân tộc giải phóng. Ở những vùng rừng núi và nông thôn có điều kiện, cần tích cực trừ diệt bọn tay sai phản động nhất của Diệm giải phóng từng xã, nếu có điều kiện có thể giải phóng từng huyện và thành lập chính quyền liên hiệp rộng rãi ở những nơi đã giải phóng. Ở đô thị cần lãnh đạo quần chúng đấu tranh khéo léo hơn, dựa vào hình thức hợp pháp là chủ yếu dùng những khẩu hiệu và hình thức thích hợp, ra sức động viên quần chúng rộng rãi đứng lên đấu tranh. Ở các vùng dân tộc thiểu số, nhất là Tây Nguyên có thể đẩy mạnh cuộc hoạt động hiện nay của dân tộc địa phương và thành lập Mặt trận giải phóng của vùng này.

i) Đối với binh lính của Diệm, cần phải ra sức vận động, kêu gọi họ chống lại Diệm, không đàn áp các cuộc đấu tranh của quần chúng. Đối với lực lượng đảo chính ta có thể ủng hộ những nhóm, những cá nhân còn tiếp tục chống Diệm. Đối với những phần tử hoặc nhóm không còn điều kiện trực tiếp chiến đấu với Diệm muốn

về với ta, cần phải bắt liên lạc đưa họ ra vùng ta, giúp đỡ cho chúng tiếp tục chống Diệm. Nhưng phải cảnh giác. Nhược điểm của phong trào của ta ở miền Nam, trong mấy năm nay là không lôi kéo được các phần tử chống Diệm thuộc tầng lớp trên một cách rộng rãi, không thành lập được Mặt trận với những phần tử chống Mỹ - Diệm, không có danh nghĩa hiệu triệu và sách lược phân hóa, cô lập Diệm. Đây là một cơ hội thuận lợi cho ta sửa chữa nhược điểm của phong trào và thành lập Mặt trận giải phóng miền Nam.

Trên đây là một số nhận định và chủ trương bổ sung. Tuỳ tình hình diễn biến như thế nào, Trung ương sẽ có chỉ thị thêm.

Các đồng chí cần luôn luôn báo cáo tình hình và chủ trương của các đồng chí cho Trung ương rõ, chú ý báo cáo tinh thần và thái độ các giai cấp, các nhóm, các phái trước tình hình hiện nay.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.1017-1022.

ĐIỆN
CỦA BAN BÍ THƯ

Số 34/NB, ngày 16 tháng 11 năm 1960

Gửi Xứ uỷ Nam Bộ

Phúc điện 40/NB:

1. Ban Bí thư thấy nên đưa Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam ra bằng cách như sau:

a) Cho ra bản Tuyên ngôn với các khẩu hiệu lớn (9 khẩu hiệu như trong điện trước, thêm khẩu hiệu: "Bảo đảm quyền bình đẳng giữa các dân tộc và thực hiện quyền tự trị của các dân tộc thiểu số" và khẩu hiệu "Chống chiến tranh, bảo vệ hòa bình"). Xứ uỷ xét coi cần thêm những khẩu hiệu lớn nào nữa không, rút trong nội dung cương lĩnh của Mặt trận. Chú ý trong Tuyên ngôn không cần nêu nhiều quá, chỉ những cái lớn thôi để mọi người có thể nhận và nhớ được.

b) Tuyên ngôn ký tên là Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam hay một tên nào khác thích hợp hơn xin các anh cho biết để Trung ương có ý kiến.

Không ký tên Ban vận động hay đại diện Ban vận động là Bác sĩ Cung và Huỳnh Tấn Phát, vì ký tên một ít người cũng chưa có tác dụng hiệu triệu hay tiêu biểu được tính chất rộng rãi của mặt trận...

c) Khi có Tuyên ngôn ra rồi và kèm theo cương lĩnh Mặt trận, các địa phương (các tỉnh và các vùng hoặc huyện và xã) nơi nào có điều kiện thì cứ thành lập mặt trận theo cương lĩnh và cử người của Ban Mặt trận ở mỗi nơi.

d) Sau này ta sẽ triệu tập đại biểu mặt trận các nơi và một số người các giới bên trên bàn bạc về nội dung cương lĩnh thêm (có thể thêm bớt đôi chút) và thành lập Ban Mặt trận Trung ương.

e) Ở mỗi nơi phải chú ý lựa chọn người cho rộng rãi, tiêu biểu cho các tầng lớp và có ảnh hưởng trong nhân dân ví dụ vùng Cao Đài, Hòa Hảo, Công giáo phải có người tiêu biểu của họ, những nhân sĩ, trí thức, v.v..

2. Qua cuộc đảo chính vừa rồi, chúng ta cần rút kinh nghiệm về lãnh đạo và chỉ đạo các mặt, vì có thể có những trường hợp như thế nữa sau này. Các anh chú ý để góp kinh nghiệm với Trung ương.

3. Trước mắt phải làm thế nào nắm cho được tình hình và thấy rõ âm mưu của địch để chúng ta chủ động đối phó kịp thời, tiếp tục đưa phong trào phát triển rộng rãi và mạnh mẽ.

BAN BÍ THƯ

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.1023-1024.

ĐIỆN
CỦA BAN BÍ THƯ

Số 35/NB, ngày 20 tháng 11 năm 1960

Gửi Xứ ủy Nam Bộ và Liên khu ủy V

I- MỞ MỘT ĐỢT TUYÊN TRUYỀN THẬT RỘNG RÃI VÀ MẠNH MẼ TRONG CÁC TẦNG LỚP NHÂN DÂN VÀ BINH SĨ MIỀN NAM

Cuộc đảo chính nổ ra ở Sài Gòn đã bị thất bại, nhưng nó nói lên lòng căm thù của nhân dân và binh sĩ miền Nam đối với chế độ độc tài hung bạo của Mỹ - Diệm, nó vạch trần sự thối nát, sự suy yếu và sụp đổ không thể tránh được của Chính quyền Ngô Đình Diệm, tay sai của Mỹ.

Sau khi đàn áp được cuộc đảo chính, bọn Diệm đang ra sức tuyên truyền xuyên tạc mọi sự thật, đe dọa và khủng bố nhân dân, binh lính và sĩ quan để trả thù hòng khôi phục lại uy thế, dùng trò cải tổ chính phủ để lừa bịp dư luận trong nước và trên thế giới và tiếp tục chính sách tiêu diệt phong trào yêu nước ở miền Nam.

Về phần ta, có nơi nhân dân và cán bộ chưa đánh giá đúng cuộc đảo chính; chưa thấy hết sự suy sụp của chế độ Mỹ - Diệm để tăng thêm ý chí phấn đấu và tin tưởng ở sự tất thắng của mình; chưa nắm vững sách lược nên coi những người đảo chính ngang hàng với bọn Diệm, vì những người đảo chính cũng thân Mỹ và diệt Cộng. Không phân biệt những người cầm đầu đảo chính và binh lính phần đông có lòng yêu nước và muốn lật đổ Diệm, và ngay cả trong những người cầm đầu đảo chính cũng chưa phân

biệt những người có ít nhiều tinh thần chống Diệm với những kẻ đầu cơ chính trị; chưa thấy rõ cần phải phân hóa và cô lập cao độ kẻ thù chính hiện nay là Mỹ - Diệm, v.v..

Vì vậy cần phải mở một đợt tuyên truyền rộng rãi, mạnh mẽ trong nhân dân và binh sĩ miền Nam, với yêu cầu và nội dung như sau:

a) Vạch rõ sự suy yếu và thối nát của chế độ Mỹ - Diệm để tăng cường đoàn kết và kiên quyết đấu tranh chống Mỹ Diệm, tăng thêm lòng tin tưởng ở lực lượng quyết định của nhân dân, ở khối công nông binh liên hiệp mạnh mẽ nhất định đánh bại chế độ Mỹ - Diệm.

b) Vạch trần âm mưu tuyên truyền xuyên tạc, lừa phỉnh và trò cải tổ chính phủ của Diệm nhằm khôi phục thế lực đã sứt mẻ và suy yếu để tiếp tục trả thù và khủng bố nhân dân để nhân dân nâng cao ý thức cảnh giác và tiếp tục đấu tranh kiên quyết chống Mỹ - Diệm.

c) Cổ vũ mọi tầng lớp nhân dân, mọi xu hướng chống Mỹ - Diệm và sức đoàn kết rộng rãi trong một mặt trận dân tộc thống nhất chống Mỹ - Diệm ở miền Nam mới có khả năng đánh đổ chính quyền Diệm, tay sai của Mỹ và giành thắng lợi cuối cùng.

d) Nên cho sĩ quan và binh lính thấy rõ bài học đảo chính thất bại vừa qua là, muốn giành lấy thắng lợi, phải dựa vào lực lượng của nhân dân, phải được nhân dân ủng hộ về mọi mặt và tham gia chiến đấu; chống cộng sản là sa vào bẫy lừa gạt của đế quốc Mỹ, là đi theo con đường của bọn Diệm chống lại những người yêu nước, nhất định không được nhân dân ủng hộ và không thể đánh đổ được bọn Diệm. Phe lũ Ngô Đình Diệm là bọn bán nước hại dân, ngoan cố đến cùng, nên không thể có sự thỏa hiệp trong khi nổi lên đảo chính. Phải kiên quyết và giành cho được thắng lợi trong khi đảo chính, v.v.. Vạch rõ như thế để gây thêm mâu thuẫn trong nội bộ địch và cổ vũ lòng yêu nước và khả năng lật đổ bọn Diệm trong binh sĩ miền Nam.

e) Về hình thức tuyên truyền thì tùy hoàn cảnh của mỗi nơi

định cho thích hợp: tuyên truyền miệng, truyền đơn, mít tinh, v.v., chú ý nhiều truyền đơn ở những nơi không thể tập hợp, mít tinh, truyền đơn phải gọn, ngắn, dễ hiểu.

II- VỀ CHÍNH QUYỀN LIÊN HIỆP

Trong điện của Bộ Chính trị ngày 12-11-1960 có đề cập đến việc "thành lập chính quyền liên hiệp ở những xã, những quận mà ta giải phóng được". Đó là trong lúc cuộc đảo chính mới nổ ra và có thể có khả năng còn lợi dụng tình hình ấy mở rộng vùng giải phóng. Nay tình hình đã thay đổi, việc thành lập chính quyền liên hiệp không thích hợp nữa. Vì vậy Trung ương đồng ý với Xứ uỷ Nam Bộ là ở những nơi không còn đồn bốt và tề, ta sẽ lấy danh nghĩa Uỷ ban Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam để bảo vệ quyền lợi của nhân dân và giữ gìn an ninh trật tự. Ở những nơi chưa hoàn toàn giải phóng ta vẫn dùng lối chính quyền hai mặt. Như thế nhân dân sẽ không bị hạn chế trong cuộc đấu tranh chính trị rộng rãi như hiện nay.

III- Yêu cầu Xứ ủy Nam Bộ và Liên khu V chú ý báo cáo tình hình mỗi nơi thường xuyên cho Trung ương.

BAN BÍ THƯ

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.1025-1028.

ĐIỆN
CỦA BAN BÍ THƯ

Số 40/NB, ngày 24 tháng 11 năm 1960

Gửi Xứ ủy Nam Bộ

1. Gửi các anh bản Tuyên ngôn của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam được Bộ Chính trị thông qua

Về văn như thế nào cho thích hợp với miền Nam các anh cứ sửa. Nhưng về nội dung và ý lớn, nếu thấy có những điểm chưa được, xin điện trao đổi thêm ý kiến.

Các anh điện cho biết những chữ hay câu cần sửa đổi cách hành văn để chúng tôi sẽ điện bản cho Liên khu V, thống nhất với bản của các anh.

2. Phải có kế hoạch khi đưa ra bản Tuyên ngôn trong Đảng và ngoài nhân dân, v.v. cho chu đáo để khi Tuyên ngôn công bố mọi người phấn khởi, tin tưởng, tăng cường đoàn kết và đấu tranh; do đó mở rộng cơ sở, mở rộng hoạt động chính trị của các tầng lớp đưa phong trào tiến lên.

BAN BÍ THƯ

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.1029.

CHỈ THỊ
CỦA BAN BÍ THƯ

Số 06-CT/TW, ngày 29 tháng 11 năm 1960

Về việc mở một đợt tuyên truyền rộng rãi chống Mỹ - Diệm nhân cuộc đảo chính xảy ra ở Sài Gòn

Cuộc đảo chính nổ ra ở Sài Gòn đã bị thất bại, nhưng về một phương diện nào đó, nó phản ánh lòng căm thù của nhân dân và binh lính miền Nam đối với chế độ Mỹ - Diệm; nó vạch trần sự suy yếu, sự thối nát và sự sụp đổ không thể tránh được của chế độ độc tài Mỹ - Diệm.

Sau khi đàn áp được cuộc đảo chính, bè lũ Ngô Đình Diệm đang ra sức tuyên truyền xuyên tạc mọi sự thật, khủng bố nhân dân, binh lính, sĩ quan và viên chức để trả thù, hòng khôi phục lại uy thế đã bị suy sụp nặng, dùng trò cải tổ chính phủ hòng lừa bịp dư luận trong nước và trên thế giới và tiếp tục chính sách đàn áp phong trào yêu nước ở miền Nam.

Về phần ta, có nơi một số cán bộ và nhân dân chưa nhận định rõ về cuộc đảo chính, chưa thấy rõ sự suy yếu của chế độ Mỹ - Diệm để tăng thêm ý chí phấn đấu và tin tưởng ở sự tất thắng của mình; chưa nắm vững sách lược trong cuộc đấu tranh hiện nay nhằm phân hóa và cô lập đến cao độ kẻ thù chính là Mỹ - Diệm, v.v..

Vì vậy cần mở một đợt tuyên truyền rộng rãi chống Mỹ - Diệm trong cán bộ và nhân dân với yêu cầu và nội dung như sau:

1. Vạch trần sự suy yếu và thối nát của chế độ độc tài Mỹ - Diệm để tăng cường đoàn kết và kiên quyết đấu tranh chống Mỹ -

Diệm, tăng thêm lòng tin tưởng ở lực lượng quyết định của nhân dân. Cụ thể là đồng bào miền Bắc sẵn sàng hưởng ứng và ủng hộ mọi cuộc đấu tranh của đồng bào miền Nam chống Mỹ - Diệm và ra sức đẩy mạnh mọi công tác trước mắt để hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước, tích cực xây dựng miền Bắc thành cơ sở vững mạnh cho công cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

2. Nhận rõ tính chất chính trị và nguyên nhân thất bại của cuộc đảo chính ở Sài Gòn: bọn cầm đầu đảo chính vẫn chống cộng và đứng về phe đế quốc chủ nghĩa (trong số đó có một số thân Mỹ và một số thân bọn đế quốc khác); họ không được nhân dân ủng hộ và chính họ sợ nhân dân, không dám dựa vào quần chúng nhân dân, lại tin ở sự dàn xếp của Mỹ, không kiên quyết đánh đổ tập đoàn Ngô Đình Diệm đến cùng để cho bọn Ngô Đình Diệm còn có thể đem quân ở các nơi khác về giải vây cho chúng.

3. Nêu cho nhân dân ta và cho binh sĩ miền Nam thấy rõ bài học đảo chính vừa qua là: binh sĩ muốn giành lấy thắng lợi trong cuộc đấu tranh lật đổ bọn Ngô Đình Diệm, phải đi với nhân dân, dựa vào nhân dân, phải được nhân dân ủng hộ về mọi mặt và cùng tham gia chiến đấu; chống cộng là sa vào âm mưu thâm độc của đế quốc Mỹ, là đi theo con đường của bè lũ Ngô Đình Diệm chống lại những người yêu nước nhất, những người chống đế quốc kiên quyết nhất, là chống lại nhân dân, nhất định không được nhân dân ủng hộ và nhất định bị thất bại. Bè lũ Ngô Đình Diệm là bọn bán nước hại dân, ngoan cố đến cùng, không thể lừng chừng thoả hiệp với chúng khi nổi lên làm đảo chính, mà phải luôn luôn chủ động và kiên quyết giành thắng lợi trong tay. Muốn chống Diệm thì đồng thời phải chống Mỹ và phải lấy lực lượng của nhân dân phối hợp với binh sĩ nổi dậy mà lật đổ Diệm, không thể tin vào sự dàn xếp của đế quốc Mỹ được.

Vạch rõ như thế để làm cho mâu thuẫn nội bộ địch càng thêm sâu sắc, cổ vũ lòng yêu nước và khả năng lật đổ chế độ Mỹ - Diệm trong binh sĩ miền Nam.

4. Nhận rõ sách lược của Đảng hiện nay là phân hóa, và cô lập đến cao độ kẻ thù chính là Mỹ - Diệm. Do đó, không thể coi những người tham gia đảo chính cũng như bè lũ Ngô Đình Diệm, mặc dù họ vẫn chống Cộng và thân Mỹ. Trong những người tham gia đảo chính cũng phải phân biệt những người cầm đầu và binh lính phần đông là những người yêu nước, và ngay trong những người cầm đầu cuộc đảo chính cũng cần phân biệt những người vì lý do này hay lý do khác có chút ít tinh thần chống Diệm với những kẻ đầu cơ chính trị. Chủ trương của ta là lập mặt trận dân tộc thống nhất thật rộng rãi chống Mỹ - Diệm, luôn luôn chĩa mũi nhọn đấu tranh vào Mỹ - Diệm; tranh thủ bất cứ người nào ta có thể tranh thủ, đoàn kết bất cứ người nào ta có thể đoàn kết để thêm vây cánh, thêm sức mạnh đánh đổ Mỹ - Diệm. Vì vậy, đối với những người đã tham gia đảo chính, nếu người nào, nhóm nào không chịu đầu hàng Ngô Đình Diệm, trái lại tự nguyện tiếp tục đấu tranh chống chế độ độc tài gia đình trị của Diệm, thì ta đều có thể tranh thủ. Nhưng khi tranh thủ ta vẫn phải thẳng thắn vạch ra những sai lầm của họ trong cuộc đảo chính (như đã nói ở mục 2) và phải giúp đỡ họ rút bài học kinh nghiệm (như đã nêu ở mục 3); làm cho họ do nhận rõ bài học kinh nghiệm đó mà chống cả Mỹ và Diệm. Cần nhận rõ như thế để tuyên truyền cho đúng sách lược.

5. Chỉ cho nhân dân thấy rõ rằng: bọn Ngô Đình Diệm đang ra sức tuyên truyền cuộc đảo chính là "do thực cộng xúi giục", mượn chiêu bài "chống cộng" để thẳng tay càn quét, khủng bố, tàn sát mọi người yêu nước ở miền Nam, đồng thời chuẩn bị dư luận cho những cuộc "thanh trừng nội bộ" nhằm trừng trị những người không ăn cánh với chúng trong chính giới, trong bộ máy hành chính và trong quân đội. Vạch cho nhân dân ta thấy rõ trò hề "cải tổ chính phủ" của Diệm là cốt thải những phần tử dao động, lung lay ra ngoài, để tập hợp thêm những phần tử phản động nhất, ngoan cố nhất trong hàng ngũ thân Mỹ, để tăng cường chính sách đàn áp, khủng bố và bóc lột nhân dân, hòng đối phó với những

phong trào cách mạng đang lên ở miền Nam. Song cũng có thể là tuân theo mệnh lệnh của chủ Mỹ, Ngô Đình Diệm buộc lòng phải có sự nhân nhượng nhất định nào đó với bọn thân Mỹ thuộc phái khác với phái Diệm. Về vấn đề này cần nói cho thận trọng, chờ tình hình sáng rõ hơn sẽ tuyên truyền một cách khẳng định hơn.

Vạch cho dư luận thấy Diệm gọi sĩ quan và binh lính trù bị là để tăng cường quân lực nhằm đàn áp phong trào yêu nước ở miền Nam và chuẩn bị chiến tranh, làm cho nhân dân càng cùng khổ và không yên ổn làm ăn. Do đó nhân dân càng đoàn kết và đấu tranh chống Mỹ - Diệm mạnh mẽ hơn.

Tóm lại, cần phải chỉ cho nhân dân hiểu rõ mọi luận điệu tuyên tuyền sảo trá và hăm dọa cũng như mọi âm mưu, quỷ kế của bọn Diệm đều không tỏ ra chúng mạnh mà chỉ tỏ ra chúng suy yếu và lúng túng, không thể nào giải quyết được những mâu thuẫn ngày càng sâu sắc của chế độ thối nát của chúng.

6. Cổ vũ các tầng lớp nhân dân, các đảng phái, các tôn giáo, các dân tộc và những nhân sĩ yêu nước chống Mỹ - Diệm ở miền Nam ra sức đoàn kết chặt chẽ và rộng rãi trong một Mặt trận dân tộc thống nhất, kiên quyết đấu tranh chống chế độ thống trị của Mỹ - Diệm ở miền Nam.

Nguyện vọng tha thiết của toàn dân ta, của đồng bào miền Nam là phải chấm dứt chế độ độc tài tàn bạo của Ngô Đình Diệm ở miền Nam, phải giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của Mỹ - Diệm và hòa bình thống nhất Tổ quốc.

Các cấp uỷ Đảng, Ban Thống nhất Trung ương, Ban Tuyên giáo trung ương và Ban tuyên huấn các cấp, các báo chí, Việt Nam Thông tấn xã và Đài phát thanh căn cứ vào nội dung Chỉ thị này mở một đợt tuyên truyền chống Mỹ - Diệm sâu rộng trong nhân dân và trên thế giới nhân cuộc đảo chính vừa qua ở Sài Gòn.

Những hình thức tuyên truyền phải phong phú sinh động: bình luận, phỏng vấn, ca vè, tranh đả kích, châm biếm, v.v. gắn với tình hình diễn biến ở miền Nam và gắn với việc kịp thời bóc trần mọi âm mưu của Mỹ - Diệm.

Các cơ quan tuyên truyền đối ngoại và Ban Thống nhất Trung ương cần sưu tầm tài liệu (tin tức và hình ảnh) để có thể soạn sách tuyên truyền ra nước ngoài.

T/M BAN BÍ THƯ

LÊ VĂN LƯƠNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.1030-1034.

ĐIỆN
CỦA BAN BÍ THƯ

Số 49/NB, ngày 3 tháng 12 năm 1960

Gửi Xứ uỷ Nam Bộ

1. Căn cứ vào ý kiến của các anh, chúng tôi sửa lại một số câu và chữ trong bản Tuyên ngôn. Vì không sống trong cảnh nên cách viết cũng khó. Hơn nữa trong bản Tuyên ngôn không thể nói dài và tất cả mọi việc mà chỉ nêu cho được những điểm chủ yếu thôi. Nếu các anh thấy còn có những chỗ chưa tốt, và còn có ý kiến gì cứ thay đổi cho chín chắn rồi sẽ cho ra, vì khi ra rồi không chữa được nữa. Nếu có sửa đổi như thế nào, yêu cầu đề nghị cụ thể cả chữ, cách hành văn và trật tự sao cho sát với trong Nam để chúng tôi tiện cân nhắc. Xin điện trả lời ngay để quyết định lần chót và cho ra sớm bản Tuyên ngôn, đồng thời cũng để gửi cho Liên khu V.

2. Cho biết lúc nào các anh cho công bố để chúng tôi cho Liên khu V biết cùng cho công bố một lúc hay sau các anh ít ngày cũng được.

3. Về cương lĩnh Mặt trận chúng tôi còn xem lại; có những chỗ nào cần sửa hoặc thêm bớt cho thích hợp với tình hình, chúng tôi sẽ điện cho các anh sau.

4. Về thành phần của những người đưa vào Uỷ ban mặt trận các địa phương phải hết sức rộng rãi theo như điện trước nhưng phải chọn những người tiêu biểu cho các tầng lớp, tôn giáo, nhân sĩ, v.v. và tương đối vững chắc, đồng thời phải lựa chọn đồng chí có năng lực để lãnh đạo cho tốt.

5. Danh sách mặt trận các cấp tuỳ nơi mà đưa ra công khai hay không; phải cân nhắc kỹ. Có lẽ lúc đầu chưa nên đưa ra công khai vội, vì tình hình còn nhiều khó khăn, vùng căn cứ chưa ổn định, địch còn khủng bố hay lùng bắt những người ra công khai và cả gia đình của họ nữa. Điều cốt yếu là tuyên truyền vận động quần chúng và tập hợp rộng rãi quần chúng theo cương lĩnh mặt trận và lãnh đạo quần chúng đấu tranh để bảo vệ quyền lợi hằng ngày và chống chế độ Mỹ - Diệm.

Còn người lựa chọn vào Uỷ ban Mặt trận Trung ương và khi nào công bố danh sách sau này sẽ tính.

6. Số cán bộ cho vào các đợt đầu chủ yếu là để giúp các anh trong việc đào tạo cán bộ. Cần chú ý sử dụng khả năng ấy. Chúng tôi tiếp tục theo hướng các anh đề ra.

BAN BÍ THƯ

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.1047-1048.

NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ XỨ UỶ NAM BỘ LẦN THỨ V

Tháng 7 năm 1960

(Trích)

.....

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC TRƯỚC MẮT CỦA ĐẢNG BỘ

Căn cứ vào những đặc điểm của tình hình trong thời gian qua, chúng ta đã xác định là cuộc đấu tranh của chúng ta hiện nay còn ở trong giai đoạn giằng co. Yêu cầu của chúng ta hiện nay, nói chung là tích cực biến chuyển tương quan lực lượng có lợi cho chúng ta hơn nữa, làm suy yếu địch hơn nữa. Các nhiệm vụ và công tác dưới đây nhằm đạt yêu cầu ấy. Nói một cách khác, các nhiệm vụ và công tác của chúng ta đề ra là để chấp hành Nghị quyết của hội nghị Trung ương lần thứ 15 và các chỉ thị khác của Trung ương trong tình hình cụ thể hiện nay.

A- NHIỆM VỤ BAO QUÁT TRƯỚC MẮT CỦA CHÚNG TA

1. Phát động các từng lớp nhân dân ở nông thôn cũng như ở thành thị một phong trào đấu tranh rộng rãi mạnh mẽ để giữ vững những thắng lợi và tiếp tục tấn công chính trị làm cho địch càng thất bại và bị động hơn nữa trên mọi mặt, nhằm đánh lùi

từng bước âm mưu chính sách của địch, đưa phong trào tiến lên từng bước, dần dần tạo điều kiện và thời cơ cho cuộc khởi nghĩa đánh đổ toàn bộ chính quyền Mỹ - Diệm.

Cụ thể trước mắt nhằm chống các chính sách của địch như: chống chính sách vũ lực khủng bố tàn bạo giết hại nhân dân, chống bắt xâu, dồn dân lập khu trù mật dinh điền, chống can thiệp và lệ thuộc Mỹ, chống độc quyền kinh tế và độc tài chính trị, chống bóc lột vơ vét, đòi thực hiện các quyền tự do dân chủ và cải thiện đời sống, bảo vệ quyền lợi ruộng đất, đòi hủy bỏ Luật 10/59 và giải tán các toà án quân sự đặc biệt; đòi thủ tiêu chế độ độc tài phát xít gia đình trị Ngô Đình Diệm, thành lập một chính quyền dân chủ tiến bộ, thực hiện độc lập dân tộc, dân chủ và hòa bình trung lập, tiến tới thực hiện thống nhất đất nước theo tinh thần của Hội nghị Giơnevơ.

2. Ra sức tích cực xây dựng lực lượng vũ trang và bố trí rộng khắp để đủ sức ứng phó với mọi tình thế. Tích cực xây dựng căn cứ cách mạng.

3. Tích cực đẩy mạnh công tác dân vận. Ra sức xây dựng củng cố phát triển Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam. Đặc biệt chú trọng đẩy mạnh công tác binh vận trên cơ sở công nông binh liên hiệp để hạn chế khả năng đàn áp của địch, tạo điều kiện thuận lợi cho quần chúng đấu tranh chống khủng bố, chống áp bức bóc lột. Tích cực khẩn trương xây dựng củng cố phát triển Đảng, đoàn và tổ chức quần chúng.

B- CÁC CÔNG TÁC CỤ THỂ:

1. *Tích cực đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị có kết hợp vũ trang đúng mức để tiếp tục phá thế kìm kẹp, giữ vững và mở rộng thế chủ động ở nông thôn, đồng thời phải hết sức chú trọng đẩy mạnh phong trào đô thị:*

Để thực hiện yêu cầu trên cần chú trọng những điểm sau đây:

Ở nông thôn:

- Phải hết sức kiên trì đẩy mạnh phong trào đấu tranh chống

bắt lính, chống tập trung dân vô các khu trù mật một cách rộng rãi và quyết liệt hơn nữa. Cần nhận rõ đúng mức tầm quan trọng và tính chất giằng co quyết liệt với địch của cuộc đấu tranh này. Đồng thời phải tích cực đẩy mạnh phong trào đấu tranh chống khủng bố, đòi đảm bảo tính mạng tài sản, đảm bảo an ninh trật tự, chống cưỡng bách nhân dân vô các tổ chức phản động và bán quân sự; đòi thực hiện dân chủ ở nông thôn, chống những luật lệ hà khắc ràng buộc nhân dân, chống bọn làng lính và cường hào gian ác, đòi bầu cử chính quyền xã trong những vùng tương quan ta yếu (ở những vùng ta mạnh chính quyền xã của địch bị tan rã, tê liệt, địch không rún ép nhân dân lập lại tề được thì ta không cần nêu). Phải hết sức chú trọng đấu tranh cho các khẩu hiệu ruộng đất, chống bóc lột vơ vét kết hợp với chống khủng bố tố cộng.

- Kiên quyết làm tan rã tề ấp, liên gia, các tổ chức phản động và do thám gián điệp, dân vệ trong các vùng nông thôn rộng lớn. Đối với tề xã thì nói chung là ta chưa chủ trương xoá bỏ, ở vùng căn cứ cũng như vùng xôi đậu, để giữ thế hợp pháp cho quần chúng, nhưng phải làm cho tề xã khập khễnh, sứt mẻ, bất lực hình thức và tổ chức của địch, mà nội dung thì ngán sợ uy thế quần chúng, không dám và không thể thi hành triệt để chủ trương của địch, thậm chí còn làm lợi cho quần chúng.

Muốn có một phong trào mạnh mẽ và bền bỉ đấu tranh chống địch, căn bản phải phát động quần chúng nông dân. Phát động quần chúng là tuyên truyền, giáo dục ý thức giai cấp và lòng yêu nước và căm thù địch của quần chúng, đưa quần chúng ra đấu tranh chống địch.

Bên cạnh đẩy mạnh hình thức đấu tranh chính trị mạnh mẽ với địch còn phải biết kết hợp hoạt động vũ trang đúng mức và hình thức bạo lực của quần chúng trong những trường hợp cần thiết (vận dụng phương châm hình thức đấu tranh phải hết sức linh hoạt, tuỳ theo tình hình cụ thể của từng nơi, từng lúc mà chỉ đạo cho thích ứng).

Ở vùng nông thôn đông dân, vì tương quan ta địch hiện nay,

nên cần phải kiên quyết giữ vững phong trào quần chúng bền bỉ đấu tranh với địch, trên cơ sở đó đưa phong trào tiến lên từng bước vững chắc. Do tính chất giằng co tương đối lâu dài ở những vùng ấy, nên căn bản phải giữ vững phong trào ở thế hợp pháp. Phải ra sức xây dựng và xúc tích lực lượng, phải tích cực và bền bỉ đấu tranh, khéo công tác, khéo che giấu lực lượng, đồng thời phải biết kết hợp đúng đắn và linh hoạt các hình thức đấu tranh. Đảm bảo chi bộ không bị lộ mặt, tồn tại vững chắc và gắn chặt trong quần chúng.

Hiện nay tuy các hình thức đấu tranh ở nông thôn có cao hơn và quyết liệt hơn ở đô thị nhưng phong trào nông thôn hiện nay cũng phải nêu cao những khẩu hiệu chính trị đòi địch phải chấm dứt chính sách tàn bạo bóc lột vơ vét khủng bố tàn sát, đòi địch phải thay đổi chính sách, đòi phải có chế độ dân chủ, v.v. tức là dầu cho dùng bất cứ hình thức đấu tranh nào, đến cả hình thức đấu tranh võ trang tự vệ, thì cũng phải nhằm tấn công chính trị địch, làm cho địch bị động hơn nữa.

Ở đô thị:

Biết nắm lấy cơ hội trong lúc phong trào nông thôn đang chuyển lên và tình hình chính trị có nhiều thuận lợi mà cố gắng hơn nữa để đẩy mạnh phong trào đấu tranh cho các khẩu hiệu kinh tế, văn hóa, chính trị thiết thân trước mắt hiện nay. Phải hết sức chú trọng khẩu hiệu kinh tế thiết thân như đòi công ăn việc làm, chống sa thải, đòi tăng lương giảm thuế, chống thuế, chống phạt, chống giá sanh hoạt đắt đỏ, đồng thời liên kết chống các chính sách kìm kẹp của địch (liên gia, khủng bố, v.v.), v.v.. Trong các từng lớp học sinh, sinh viên, trí thức chú trọng về yêu sách văn hóa.

- Về yêu sách trước mắt nói chung là đòi cải cách dân sinh dân chủ nhưng hình thức đấu tranh càng có tính chất cách mạng mạnh mẽ thì càng có lợi, để thúc đẩy phong trào đấu tranh chung. Ở đô thị, nhất là ở S/C[1)], cần kết hợp khéo léo các mặt đấu tranh hợp

1) S/C: Sài Gòn - Chợ Lớn (*B.T*).

pháp với bất hợp pháp và bán hợp pháp, đặc biệt là phải lấy sức đấu tranh của quần chúng mà tranh thủ lợi dụng các tổ chức công khai (như nghiệp đoàn, v.v.) để hoạt động.

- Bên cạnh việc đẩy mạnh phong trào đấu tranh dân sinh dân chủ với những khẩu hiệu bức thiết trước mắt, còn phải biết nhân tình hình chính trị có lợi hiện nay để tiến công chính trị địch, nhằm chống các chính sách của Mỹ - Diệm và đòi phải thay đổi các chính sách kinh tế, chính trị, quân sự, văn hóa hiện hành, đòi huỷ bỏ Luật 10/59 và giải tán các toà án quân sự đặc biệt, đòi đình chỉ và huỷ bỏ việc thành lập các khu trù mật dinh điền, phản đối sự can thiệp và lệ thuộc Mỹ, đòi tống cổ cố vấn Mỹ ra khỏi miền Nam Việt Nam, đòi hòa bình thống nhất đất nước theo tinh thần Hiệp nghị Giơnevơ, đòi thủ tiêu chế độ độc tài phát xít gia đình trị, thành lập một chính quyền dân chủ tiến bộ, v.v..

- Phải gây một phong trào dư luận ủng hộ đồng tình với phong trào nông thôn, đòi chấm dứt những cuộc hành quân bắn giết nhân dân nông thôn.

- Những khẩu hiệu chính trị trên đây, bước đầu nhằm gây thành dư luận bàn tán rộng rãi và mạnh mẽ. Đó cũng là yêu cầu trước mắt và rất quan trọng hiện nay đối với đô thị. Trên đà dư luận mạnh mẽ sôi nổi ấy, biết kịp thời lãnh đạo biến thành hành động đấu tranh cho các khẩu hiệu chính trị nêu trên. Làm cho các từng lớp nhân dân ở đô thị thấy những thắng lợi của phong trào nông thôn để tăng thêm phấn khởi và quyết tâm đấu tranh chống địch trong đô thị.

- Để mở rộng mặt trận đấu tranh ở đô thị, phải dựa chặt chẽ vào phong trào công nhân và quần chúng lao động nghèo, liên hiệp với học sinh, sinh viên, tiểu tư sản và các từng lớp bên trên. Phải ra sức tranh thủ những phe phái, những phần tử có ít nhiều khuynh hướng chống Mỹ - Diệm, triệt để lợi dụng những mâu thuẫn trong hàng ngũ địch, phải hết sức tranh thủ binh lính và cảnh sát để trung lập hoặc đồng tình ủng hộ đấu tranh, làm cho phong trào đấu tranh có tính chất mặt trận rộng rãi, nhằm đẩy lùi

từng bước một những chính sách độc tài phát xít của Mỹ - Diệm, đánh đổ chính quyền phản động thân Mỹ từng phần.

- Để đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, trong phong trào đô thị cần phải hết sức bảo toàn cơ sở cách mạng hiện có, ra sức củng cố phát triển lực lượng cách mạng. Phải tích cực xây dựng chi bộ nhỏ, gọn, ở các xí nghiệp, các khu lao động, các chợ, các trường học, đường phố, v.v..

- Cần đặc biệt chú ý đến công tác ở các vùng nông thôn quanh đô thị. Phong trào cách mạng các vùng này mạnh mẽ có ảnh hưởng rất lớn đến mọi mặt phong trào trong đô thị.

Tóm lại:

Để thực hiện yêu cầu đẩy mạnh phong trào nông thôn và đô thị, trong chỉ đạo cần chú trọng những điểm sau đây:

1) Phải hết sức đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng, thực hiện mặt trận đấu tranh rộng rãi. Phải ra sức lợi dụng từng thời cơ để chiến thắng từng bước một, kiên trì vững vàng vươn lên. Phải biết nuôi dưỡng, duy trì tinh thần cách mạng của quần chúng, hướng lòng hăng hái cách mạng của quần chúng vào phong trào đấu tranh tấn công chính trị địch một cách quyết liệt hơn nữa, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển và củng cố lực lượng cách mạng.

Một mặt khác cần nhận rõ phong trào nông thôn là trung tâm cách mạng, là lực lượng thúc đẩy phong trào chung, nhưng phong trào đô thị hết sức quan trọng và khi chuyển lên mạnh thì có tác dụng rất cơ động. Nếu phong trào ở nông thôn mạnh và đô thị yếu thì không thể khởi nghĩa giành chính quyền được.

2) Đặc biệt chú trọng việc phát động quần chúng và tổ chức quần chúng nhất là trong số quần chúng lạc hậu và quần chúng các tôn giáo, di cư, thiểu số, v.v.. Phải tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục quần chúng, kịp thời bẻ gãy những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc và lừa bịp của địch và của bọn đầu cơ chính trị. Phải làm cho quần chúng giác ngộ sâu sắc và đầy đủ rằng, tất cả những tội ác đang gây ra hiện nay đều do các chính sách

của Mỹ - Diệm và nuôi dưỡng khơi sâu lòng căm thù ấy, kiên quyết giành thắng lợi hàng ngày về mặt tư tưởng và chính trị trong quần chúng. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phong trào đấu tranh thắng lợi của nhân dân miền Nam, phong trào xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, sự lớn mạnh của phe ta, của phong trào cộng sản, công nhân, hòa bình, dân chủ và độc lập dân tộc trên thế giới trong các từng lớp nhân dân.

3) Chú trọng đẩy mạnh mọi mặt công tác trong ba vùng. Nắm vững phương châm ba vùng, đứng vững ba chân trên ba vùng mà tích cực hơn nữa việc xây dựng lực lượng cách mạng và phát triển đấu tranh. Cần nhận rõ mỗi vùng có một vị trí khác nhau nhưng quan hệ chặt chẽ với nhau. Do đó trong chỉ đạo phải chú trọng đúng mức cả ba vùng để có sự hỗ trợ giữa ba vùng trong quá trình phát triển.

4) Kết hợp hai hình thức đấu tranh chính trị và võ trang một cách chặt chẽ và linh hoạt để phù hợp với tình hình cụ thể của từng nơi từng lúc, nhằm hỗ trợ và thúc đẩy phong trào tiến lên. Trước mắt hiện nay đẩy mạnh hoạt động vũ trang nhằm hỗ trợ thúc đẩy phong trào đấu tranh chính trị. Đấu tranh chính trị so với đấu tranh võ trang là hình thức thấp hơn, nhưng trước mắt lại là hình thức đấu tranh chủ yếu, là thế mạnh của phong trào để tấn công địch. Nếu chỉ nặng về đấu tranh võ trang, nhẹ đấu tranh chính trị trong lúc này là biểu lộ thế tự vệ nhiều hơn thế tấn công của phong trào. Do chỗ địch giữ ưu thế về quân sự, và ta giữ ưu thế về chính trị, nếu ta chỉ chú trọng về võ trang, chuyển biến cuộc đấu tranh hiện tại thành đấu tranh võ trang là chủ yếu thì ta sẽ đứng về chỗ yếu nhất mà chống lại mặt mạnh nhất của địch.

Trước mắt hiện nay một số vùng trong nông thôn có xuất hiện hình thức đấu tranh võ trang tự vệ của một số quần chúng, nhưng không vì thế mà không tranh thủ hình thức đấu tranh chính trị và thế hợp pháp là hình thức và thế đấu tranh chủ yếu hiện nay.

Trong chỉ đạo phải nắm vững đường lối, phương châm, sách lược

của Đảng. Phải biết kiên trì linh hoạt, sáng tạo, tích cực khẩn trương nhưng phải thận trọng khéo léo. Đề phòng tư tưởng chủ quan, phiêu lưu, cục bộ; chống cố thủ chần chờ, thiếu tích cực khẩn trương làm hạn chế phong trào, đồng thời phải khắc phục những khuynh hướng tư tưởng đơn thuần võ trang xem nhẹ đấu tranh chính trị, hoặc coi như khởi nghĩa đã đến, những tư tưởng nóng vội, chủ quan khinh địch, thiếu cảnh giác, v.v..

5) Nắm vững sách lược của Đảng. Tăng cường việc mở rộng mặt trận. Trong phong trào, phải biết dựa vào lực lượng công nông là nền tảng của mặt trận, đoàn kết với tiểu tư sản và tư sản dân tộc là hai lực lượng cách mạng để lôi kéo các phần tử, lực lượng khác. Trong đấu tranh chính trị cũng như trong hoạt động vũ trang phải biết phân hóa, cô lập, tranh thủ từng tên, từng bộ phận một. Không phân hóa tranh thủ thì đấu tranh sẽ gặp khó khăn, ngược lại, không đấu tranh đúng mức thì không phân hóa được tốt. Cần hết sức chú ý công tác binh vận, chính quyền vận và kịp thời lợi dụng mâu thuẫn trong nội bộ địch, lợi dụng bọn thân Pháp, thân Mỹ chống Diệm để mở rộng phong trào.

6) Tích cực khẩn trương xây dựng củng cố phát triển Đảng trong các vùng. Đảm bảo cơ sở Đảng tồn tại và bám sát quần chúng để lãnh đạo phong trào. Phải xúc tích lực lượng bảo tồn cơ sở. Tích cực phát triển Đoàn, hệ thống bí mật và các tổ chức quần chúng khác.

7) Để gây dư luận mạnh mẽ ở Sài Gòn - Chợ Lớn ngoài khả năng của Đảng bộ S/C, các tỉnh cần hỗ trợ bằng cách sử dụng những quan hệ sẵn có để hướng dẫn dư luận dồn về đô thị và hỗ trợ cho S/C về mặt xây dựng tổ chức.

2. *Tích cực xây dựng lực lượng võ trang lớn mạnh và bố trí rộng khắp để đủ sức ứng phó với mọi tình thế;*

- Tích cực xây dựng căn cứ

- Về xây dựng và hoạt động võ trang:

Cần chú trọng mấy điểm:

1) Xây dựng phải tích cực khẩn trương nhưng tiến hành phải

có kế hoạch từng bước và vững chắc. Xây dựng lực lượng lớn mạnh không có nghĩa là chỉ tập trung quy mô, làm mất tác dụng hỗ trợ cho phong trào mà còn bị động về nhiều mặt khác. Cần nhận rõ yêu cầu của địa phương để giải quyết vấn đề trang bị. Những hoạt động của tự vệ xã phải theo đúng đường lối phương châm của Đảng. Chú trọng xây dựng lực lượng ngầm trong các vùng xung yếu chiến lược. Kết hợp hoạt động võ trang ở vùng đô thị, tôn giáo, v.v. phải hết sức thận trọng cân nhắc kỹ.

2) Tích cực tăng cường chất lượng chính trị và tư tưởng cũng như về kỹ, chiến thuật để bảo đảm chiến đấu. Phải làm cho cán bộ và đội viên thông suốt tính chất cách mạng quân đội công nông và là lực lượng võ trang của Đảng, do Đảng lãnh đạo và giáo dục, và nắm vững đường lối phương châm sách lược của Đảng, cũng như nhận rõ nhiệm vụ, phương châm hoạt động, phương châm tác chiến của lực lượng võ trang trong cuộc đấu tranh hiện tại.

Đặc biệt chú trọng tăng cường công tác Đảng, đề cao vai trò Chi bộ trong đơn vị, đề cao hơn nữa tính dân chủ và tập thể trong các đơn vị để phát huy hết khả năng lực lượng vũ trang của Đảng. Các cấp Đảng bộ phải lãnh đạo chặt chẽ về mọi mặt các lực lượng võ trang. Phải tích cực xây dựng Chi đoàn Thanh niên Lao động trong các đơn vị võ trang.

Ngoài ra cần chú trọng tăng cường công tác Tham mưu, hậu cần, y tế, công xưởng, v.v., đặc biệt chú trọng công tác địch tình quân báo.

3) Về mặt hoạt động và tác chiến: để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ chính trị trước mắt, các lực lượng võ trang cần mở rộng địa bàn hoạt động và tạo thế liên hoàn hỗ trợ lẫn nhau. Diện hoạt động phải được mở rộng và thọc sâu ra vùng ngoài, vừa để thực hiện hỗ trợ phong trào và tạo điều kiện để xây dựng phát triển lực lượng, vừa tạo trận thế linh động và chủ động trong hoạt động cũng như tác chiến.

Về tác chiến hiện nay cũng cần nhằm bọn ác ôn các cấp và bọn cố vấn Mỹ, đồng thời trong những trường hợp nhất định, phải biết

lợi dụng sơ hở và các nhược điểm của địch mà tấn công tiêu diệt địch để bồi dưỡng ta. Có tiêu diệt được bọn bên trên (nhất là các đội công an, bảo an, biệt kích và các đội biệt kích) thì mới thối động phong trào và làm mất chỗ dựa của bọn bên dưới, đồng thời phải tiếp tục uy hiếp bọn bên dưới (tề, dân vệ, do thám, gián điệp xã) thì mới làm cho bọn bên trên mất cơ sở tai mắt, mất phương tiện. Phải hết sức thận trọng đối với các đơn vị vũ trang mang danh nghĩa tôn giáo do địch lập ra (TN thánh nghiệp, v.v.). Đánh bọn này phải dựa trên cơ sở nhận thức và giác ngộ của tín đồ, phải có công tác tuyên truyền giáo dục trong tín đồ. Đối với các đồn bốt đóng trong chùa, nhà thờ cũng vậy.

Công tác trừ gian phải thận trọng, nhất là trong các vùng tôn giáo, di cư, thiểu số.

Trong tác chiến phải hết sức tránh tiêu hao lực lượng, đánh chắc ăn thì đánh, không chắc kiên quyết không đánh, tránh đánh những trận lớn trong những trường hợp bị động, phải thường xuyên di chuyển, ăn ở bí mật, đề phòng biệt kích.

4) Phải kiên quyết và kịp thời khắc phục tư tưởng chủ quan, khinh địch, ham ăn to đánh lớn, phiêu lưu, quân sự đơn thuần, tác phong lộ liễu, phô trương lực lượng, ăn ở bừa bãi, hoạt động không thận trọng, đẩy đông đảo quần chúng vào thế bất hợp pháp, v.v. của các lực lượng vũ trang. Đồng thời phải đề phòng các tư tưởng cá nhân, anh hùng, tư tưởng quân phiệt, biệt phái, cục bộ, lấn lướt hoặc qua mặt Đảng, tự do vô kỷ luật, sanh hoạt bừa bãi trong các cán bộ chỉ huy quân sự.

5) Phải biết phát huy ảnh hưởng chính trị của tác chiến, phải nắm vững yêu cầu của hoạt động võ trang hiện nay để tạo thêm điều kiện thuận lợi đưa uy thế phong trào tiến lên.

Do đó, càng đánh mạnh thì càng phân hóa địch, vừa đánh vừa tuyên truyền kêu gọi binh lính địch.

Chú trọng đúng mức hơn nữa chính sách tù hàng binh. Nói chung tù binh được khoan hồng phóng thích sau khi tuyên truyền giáo dục; nhưng đối với những tên ác ôn có nhiều nợ máu phải

trừng trị, và những tội ác của chúng phải được giải thích cho binh lính và sĩ quan khác hiểu rõ chánh sách ta để phân hóa trong bọn chúng.

Về xây dựng căn cứ:

Cần quan niệm đầy đủ ý nghĩa quan trọng của việc xây dựng căn cứ trong cuộc đấu tranh cách mạng hiện nay để ra sức đẩy mạnh mọi mặt công tác trong những vùng có khả năng chuyển thành căn cứ. Đặc biệt xây dựng và mở rộng vùng rừng núi là vùng căn cứ có tính chất chiến lược.

Cần quan niệm rõ xây dựng căn cứ không có nghĩa chỉ chú trọng những vùng không dân hoặc bảo vệ bằng cách phòng thủ một cách thụ động. Do đó, việc xây dựng và bảo vệ căn cứ không thể tách rời việc đẩy mạnh mọi mặt công tác, đẩy mạnh phong trào ở các vùng khác, phải tạo thành thế dính liền giữa các vùng căn cứ với nhau.

Trong những vùng căn cứ, phải hết sức chú trọng lãnh đạo sản xuất và bảo vệ sản xuất cũng như bảo vệ tính mạng tài sản của nhân dân.

Ở vùng căn cứ rừng núi, cần chú trọng công tác vận động thiểu số và vấn đề lương thực. Thực hiện khẩu hiệu "đi đâu sản xuất đó, có đất có ăn, không người tăng người".

Những vùng đồng bằng đông dân có khả năng chuyển thành vùng căn cứ phải có kế hoạch cụ thể và tiến hành từng bước. Kế hoạch chuyển những vùng này trở thành căn cứ không thể tách rời kế hoạch đẩy mạnh phong trào nông thôn hiện nay và tùy thuộc ở sự lớn mạnh và trưởng thành của lực lượng quần chúng, cơ sở Đảng và lực lượng vũ trang nữa; ngoài ra lại còn phải tùy theo tình hình tương quan chung. Tránh chủ quan nôn nóng.

Chú trọng công tác vùng biên giới Khơme. Cố tranh thủ và giữ quan hệ tốt với chính quyền trung lập Khơme.

3. *Tích cực đẩy mạnh công tác mặt trận:*

Tình hình hiện nay có nhiều thuận lợi để mở rộng mặt trận tạo thêm điều kiện thuận lợi cho cách mạng. Do đó ngoài việc củng cố

khối công nông liên minh, các cấp còn phải đặc biệt chú trọng đúng mức công tác vận động các từng lớp bên trên, trong các tôn giáo, di cư và thiểu số, trong ngoại kiều, nhất là Hoa kiều. Cần tranh thủ rộng rãi đến cả những phần tử địa chủ, những phe phái, những cá nhân có ít nhiều chống Mỹ - Diệm, có xu hướng hòa bình hoặc chỉ có nguyện vọng cải cách dân chủ.

Trong quá trình vận động phải dựa hẳn vào lực lượng công nông, nếu coi nhẹ việc củng cố công nông liên minh thì sẽ không có cơ sở để tranh thủ mặt trận, nhưng nếu chỉ bó hẹp trong lực lượng công nông mà xem thường công tác mặt trận thì sẽ tạo thêm khó khăn cho cách mạng.

Tóm lại, cần phải nắm vững sách lược nông thôn và sách lược mặt trận của Đảng. Kịp thời uốn nắn những lệch lạc thiếu sót về công tác mặt trận trong thời gian qua.

Về công tác mặt trận sắp tới, có một số vấn đề cụ thể như sau:

1) Cần tranh thủ thành lập mặt trận bên trên và công bố bản Cương lĩnh Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam để có danh nghĩa hiệu triệu các từng lớp. Trước khi thành lập và công bố danh sách của Uỷ ban Mặt trận toàn miền Nam, mỗi khu chọn những người tiêu biểu trong các giới thành lập ban vận động và đi tuyên truyền vận động cho Mặt trận.

Các cấp cần có kế hoạch cụ thể trong việc hướng dẫn nghiên cứu học tập để thông suốt các chính sách trong bản Cương lĩnh Mặt trận. Ngoài ra có kế hoạch tuyên truyền sâu rộng trong các vùng và các giới, kể cả trong hàng ngũ chính quyền quân đội địch.

2) Tích cực đẩy mạnh công tác vận động tư sản, học sinh sinh viên, trí thức. Ở Sài Gòn - Chợ Lớn cần đặc biệt có kế hoạch xúc tiến công tác này. Đảng Dân chủ cần nhận thấy vai trò của mình trong công tác này, cố gắng nâng đỡ những nhóm tư sản tiến bộ để tiến tới thành lập những Đảng của tư sản. Có được như thế công tác tư sản vận mới được rộng rãi và có kết quả.

(Các tỉnh cần sử dụng những khả năng sẵn có để hỗ trợ S/C theo yêu cầu trên).

3) Đẩy mạnh công tác vận động các tôn giáo nói chung nhưng đặc biệt chú trọng Cao Đài, Hòa Hảo để chống âm mưu tái võ trang Cao Đài, Hòa Hảo của Mỹ - Diệm.

Để chống tái võ trang Cao Đài, Hòa Hảo, cần chú trọng tiến hành những công tác cụ thể sau đây:

a) Tích cực giáo dục trong quần chúng tín đồ Cao Đài, Hòa Hảo, vạch trần âm mưu tái lập võ trang. Phải nắm vững chính sách tôn giáo của Đảng trong công tác vận động. Phải nắm chặt bên dưới, hết sức phân hóa tranh thủ bên trên, cô lập những tên cầm đầu làm tay sai cho Mỹ - Diệm và các lực lượng do Mỹ - Diệm xây dựng với danh nghĩa giáo phái.

b) Đẩy mạnh phong trào quần chúng tín đồ đấu tranh cho các quyền lợi thiết thân về đời sống hàng ngày và quyền lợi về tôn giáo. Đẩy mạnh phong trào căn bản là giáo dục phát động ý thức giai cấp của quần chúng tín đồ và đấu tranh cho quyền lợi giai cấp.

c) Phải hết sức kiên trì, tỉnh táo đề phòng âm mưu khiêu khích chia rẽ của địch.

d) Chú trọng tăng cường cán bộ trong các vùng tôn giáo, gấp rút đào tạo cán bộ, đào tạo quần chúng nòng cốt trong các tôn giáo để tiến hành vận động nắm rộng rãi quần chúng.

e) Những vùng Hòa Hảo, Cao Đài cơ sở ta mạnh, cần xây dựng lực lượng võ trang tự vệ, xây dựng lực lượng võ trang tự vệ trong vùng Hòa Hảo, Cao Đài cũng dựa trên cơ sở giáo dục phát động quần chúng nông dân Hòa Hảo, Cao Đài sử dụng võ trang tự vệ trong đấu tranh hiện tại cũng như các vùng khác. Do đó xây dựng lực lượng võ trang trong vùng Hòa Hảo, Cao Đài không có nghĩa thành lập bộ đội Hòa Hảo, Cao Đài riêng, hoặc đề cao danh nghĩa riêng, sẽ gây ảnh hưởng thất lợi.

4) Đẩy mạnh công tác vận động các dân tộc thiểu số:

a) Đối với các dân tộc thiểu số ở miền Đông:

Đẩy mạnh công tác vận động các dân tộc thiểu số ở miền Đông để thực hiện chính sách đoàn kết đấu tranh chống Mỹ -

Diệm và để xây dựng mở rộng căn cứ chiến lược hiện nay là một công tác cần được đặc biệt chú trọng.

Tiến hành công tác cần chú ý những điểm sau đây:

- Tiến hành công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao ý thức giác ngộ chính trị phải đi đôi với việc hướng dẫn đoàn kết tương trợ sản xuất và công tác văn hóa xã hội. Làm cho quần chúng nhận thấy cách mạng đưa lại cho họ những tiến bộ về đời sống vật chất cũng như tinh thần. Thực tế ấy sẽ làm cho họ giác ngộ chính trị và tăng thêm nhiệt tình đối với cách mạng và quyết tâm đoàn kết đấu tranh chống Mỹ - Diệm. Cán bộ đi công tác phải thực sự thâm nhập trong quần chúng, phải thực hiện phương pháp "ba cùng" để vận động quần chúng, khắc phục những tác phong chính trị suông, xa rời quần chúng, hoặc khinh thường dân tộc thiểu số.

- Tăng cường đoàn kết giữa các dân tộc. Nắm chặt các lãnh tụ tiêu biểu. Tích cực đào tạo cán bộ người thiểu số và có kế hoạch bảo vệ số lãnh tụ tiêu biểu của các dân tộc mà ta đã nắm được. Tích cực phát triển Đảng, Đoàn rộng khắp trong các vùng dân tộc để đảm bảo lãnh đạo quần chúng, lãnh đạo phong trào. Chú ý xây dựng võ trang tự vệ của quần chúng trong các vùng có điều kiện.

- Trừ gian phải hết sức thận trọng và hạn chế. Kiên quyết không làm thay quần chúng.

b) Đối với đồng bào thiểu số (người Khơme) cần phải làm cho đồng bào người Khơme nhận rõ vị trí và nhiệm vụ của họ đối với công cuộc cách mạng dân tộc giải phóng ở miền Nam, đối với Tổ quốc Việt Nam.

.....

Ngoài ra, trước mắt hiện nay cần đẩy mạnh hơn nữa việc thực hiện đoàn kết Miên - Việt đấu tranh chống các chính sách của Mỹ - Diệm. Kiên quyết đấu tranh bảo vệ văn hóa và phong tục tập quán của dân tộc Khơme bị Mỹ - Diệm chà đạp. Ngoài ra, người Khơme ở miền Nam; đại bộ phận cũng là nông dân, họ cùng chung quyền lợi, số phận như người nông dân và người dân Việt Nam. Do đó phải đứng về quyền lợi giai cấp nông dân, quyền lợi ruộng đất,

chống khủng bố, chống bóc lột, vơ vét, đòi hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, chống Mỹ, chống Diệm mà vận động họ.

Tích cực tranh thủ nắm sư sãi, trí thức. Tích cực đào tạo cán bộ người Khơme trong các giới. Tích cực phát triển Đảng, Đoàn rộng khắp trong các vùng.

5) Chú trọng công tác vận động ngoại kiều, nhất là Hoa kiều. Đặc biệt chú trọng số Hoa kiều đã bị chính quyền miền Nam cưỡng ép nhập Việt tịch, họ cũng bị mọi áp bức bóc lột như đồng bào Việt Nam. Chú ý đến công tác tuyên truyền giáo dục, giới thiệu nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa trong Hoa kiều.

6) Chú trọng công tác di cư. Đặc biệt đồng bào di cư Quảng Nam, Quảng Ngãi (Liên khu V nói chung) có truyền thống và ý thức đấu tranh rất mạnh, để tuyên truyền và phát động.

4. Tích cực khẩn trương củng cố phát triển Đảng, Đoàn. Gấp rút đào tạo cán bộ:

- Về củng cố phát triển Đảng, Đoàn:

a) Trước tình hình thuận lợi cần ra sức xây dựng phát triển Đảng rộng khắp trong các vùng. Ra sức khôi phục những chi bộ tan rã, chú trọng xây dựng chi bộ những vùng quan trọng như đô thị, vùng có tính chất chiến lược, vùng tôn giáo, di cư, thiểu số.

Mạnh dạn phát triển đảng viên mới trong phong trào, đặc biệt chú trọng phát triển đảng viên phụ nữ. Tích cực phát triển Đoàn thanh niên lao động, cần nhận thức đầy đủ đoàn là lực lượng hậu bị, là cánh tay đắc lực của Đảng, kịp thời khắc phục những thiên hướng lệch lạc vừa qua trong việc xây dựng phát triển Đoàn.

b) Phải có kế hoạch cụ thể củng cố chi bộ trong từng đợt đấu tranh và trong từng vùng một. Chi bộ phải được gọn nhẹ, gồm những phần tử trung kiên nhất trong phong trào, đảm bảo cho mỗi chi bộ thực sự trở thành một dinh lũy chiến đấu của Đảng. Làm cho chi bộ bám chặt vào quần chúng và tiến tới có khả năng tự động công tác.

Tổ chức Đảng phải được chặt chẽ. Đề phòng sự xâm nhập của bọn gián điệp, bọn đầu hàng phản bội chui vô chi bộ. Phải hết sức

đề cao và nghiêm chỉnh chấp hành nguyên tắc bí mật từ việc ăn ở, đi lại, giấy tờ, tổ chức cơ quan, tổ chức giao thông liên lạc. Việc thu nhận nhân viên cũng như lấy thanh niên đưa vô lực lượng vũ trang phải được thẩm tra lý lịch kỹ lưỡng. Phải có kế hoạch bảo vệ tài liệu và chủ trương của Đảng.

c) Chấn chỉnh lề lối tác phong làm việc của hai thứ chi bộ (Chi bộ lộ mặt và chi bộ không lộ mặt) để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ công tác. Xác định rõ vai trò của hai thứ chi bộ trong mỗi vùng. Trong vùng đã chuyển thành căn cứ thì vai trò của chi bộ lộ đảm trách mọi công tác lãnh đạo, còn chi bộ không lộ thì là dự bị; trong vùng xôi đậu chi bộ lộ mặt chỉ đóng vai trò hỗ trợ tiếp sức cho chi bộ không lộ mặt lãnh đạo phong trào.

d) Tăng cường củng cố các cấp uỷ về tổ chức cũng như tác phong lề lối. Tăng cường bộ máy chuyên môn của các cấp để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ công tác.

e) Tăng cường việc giáo dục tư tưởng, đường lối, chính sách và nhiệm vụ cho đảng viên. Làm cho toàn thể đảng viên thông suốt và nắm vững đường lối, phương châm, sách lược hiện tại của Đảng để tin tưởng và tuyệt đối chấp hành. Phải luôn luôn bồi dưỡng tinh thần bền bỉ chiến đấu gan góc chịu đựng. Đề phòng tư tưởng chủ quan phiến diện, cục bộ; chống khuynh hướng tư tưởng cố thủ chần chờ thiếu tích cực khẩn trương; kịp thời khắc phục những khuynh hướng đơn thuần võ trang xem nhẹ đấu tranh chính trị, tư tưởng nóng vội chủ quan khinh địch, v.v..

- Gấp rút đào tạo cán bộ:

Tích cực đào tạo bồi dưỡng cán bộ các ngành các cấp bằng nhiều cách:

- Mỗi cấp có kế hoạch mở lớp liên tục, mở nhiều lớp, đào tạo được nhiều người. Nội dung chương trình phải thiết thực, cốt yếu nhằm giáo dục nhiệm vụ, đường lối, phương châm, sách lược cách mạng của Đảng. Đối với cán bộ cơ sở cần chú trọng giáo dục các công tác cách mạng cơ bản.

- Có kế hoạch hướng dẫn học tập tại nghiệp (học tập lý luận cũng như kinh nghiệm công tác).

- Mạnh dạn đề bạt cán bộ và sử dụng số cán bộ cũ. Đề bạt chú trọng thành phần công nông, đặc biệt chú trọng cán bộ phụ nữ.

- Có kế hoạch bảo vệ cán bộ, nhất là trong vùng tạm chiếm và đô thị.

- Chú trọng đào tạo cán bộ quân sự, chủ yếu là lấy cán bộ chính trị có trình độ và lập trường vững bồi dưỡng thành cán bộ quân sự. Trước hết là đào tạo cán bộ trung, tiểu đội và các cán bộ thuộc binh chủng chuyên môn và hậu cần.

5. Đẩy mạnh công tác binh vận:

Gây một phong trào quần chúng rộng rãi làm công tác vận động binh lính để thực hiện khối công nông binh liên hiệp khi khởi nghĩa cướp chính quyền và trước mắt hiện nay để hạn chế công cụ đàn áp của địch, tạo điều kiện thuận lợi cho quần chúng đấu tranh chống khủng bố, chống áp bức bóc lột.

Tiến hành công tác tới, cần chú trọng những điểm sau đây:

1) Cần thông suốt đường lối công nông binh liên hiệp trong công tác vận động binh lính. Đường lối ấy phải được giáo dục rộng rãi trong quần chúng bên ngoài cũng như quần chúng binh lính trong hàng ngũ quân đội địch. Phải nắm vững mục đích yêu cầu công tác binh vận là vận động binh lính đứng lên làm cách mạng và làm tan rã hàng ngũ địch.

Đẩy mạnh công tác binh vận căn bản là ở xã. Trong công tác tuyên truyền chú trọng tuyên truyền sâu rộng chính sách ta. Chú trọng vận động sĩ quan.

2) Tích cực đẩy mạnh phong trào đào, giải ngũ trong các binh chủng. Gây ý thức đầu hàng rộng khắp trong binh lính và sĩ quan và làm binh biến chống lại địch, chạy sang hàng ngũ cách mạng. Đồng thời, tích cực đẩy mạnh phong trào chống bắt lính và tổ chức giáo dục đưa thanh niên chui vô hoạt động trong hàng ngũ địch và mai phục chờ thời cơ.

3) Tích cực củng cố và nắm chặt những cơ sở đã có. Ra sức

xây dựng phát triển cơ sở trong các đơn vị xung yếu và các vị trí chiến lược. Đặc biệt chú trọng vận động cảnh sát và các đơn vị bảo vệ Thủ đô, chú trọng đề phòng phản vận.

Phải nắm vững phương châm hoạt động của nội tuyến là trường kỳ tồn tại, mai phục chờ đợi thời cơ. Nên phân biệt yêu cầu đề ra cho nội tuyến với yêu cầu vận động quần chúng binh lính rộng rãi (nói điểm 2 ở trên) có khác nhau. Tuy nhiên, trong lúc cần tấn công một số vị trí, đồn bốt để lấy vũ khí trang bị và hỗ trợ thối động phong trào, trong những trường hợp ấy phải xử lý nội tuyến phục vụ cho tác chiến và tìm mọi cách để mai phục cơ sở trở lại được càng tốt.

4) Đẩy mạnh công tác vận động gia đình binh sĩ, có kế hoạch nắm và sử dụng đúng mức để tiến hành công tác vận động và nắm chồng con họ.

6. Về tổ chức quần chúng:

Căn cứ tình hình biến chuyển vừa qua, trong một số vùng nhất là vùng căn cứ cũ, địch co lại, phong trào quần chúng lên cao. Tình hình ấy đòi hỏi quần chúng tích cực trong nông thôn phải được tập hợp thành tổ chức để đảm bảo cho phong trào đấu tranh hiện tại cũng như sẽ tới.

Nhưng, căn cứ vào tình hình hiện nay tổ chức quần chúng phải tiến hành từng bước. Trước nhất, tổ chức trong vùng căn cứ, trong những vùng địch co lại. Bước đầu cũng chỉ tổ chức nông hội, không nên đặt nhiều tổ chức rườm rà. Tổ chức nông hội cũng phải chặt chẽ, trọng chất hơn lượng. Vì còn trong thế tương quan giằng co nên tổ chức nông hội cũng phải gọn, nhẹ và bí mật, không nên phô trương bộc lộ sẽ làm mất tác dụng làm nòng cốt trong các cuộc đấu tranh công khai với địch. Chi bộ sử dụng tổ chức nông hội để nắm đông đảo chặt chẽ quần chúng nông dân và phát động nông dân đấu tranh về ruộng đất cũng như chống địch.

Về hệ thống tổ chức, bước đầu nơi nào có điều kiện thì thành lập Ban chấp hành Nông hội xã và Ban cán sự.

Trong các đồn điền cao su, các khu vực di cư, các vùng tôn

giáo, ta chưa có cơ sở Đảng và nòng cốt (hay có mà còn quá yếu), thì nên lựa những người quần chúng tích cực nhất mà giáo dục, tổ chức họ lại và giao nhiệm vụ cho họ đi tuyên truyền giáo dục, động viên quần chúng khác đấu tranh.

7. Vấn đề ruộng đất và sách lược nông thôn:

Để giành giật và đảm bảo quyền lợi ruộng đất của nông dân, cần đẩy mạnh phong trào đấu tranh ruộng đất trong các vùng, đặc biệt chú trọng các vùng tôn giáo.

Những chủ trương cụ thể về ruộng đất như sau:

a) Tích cực đấu tranh đòi giảm tô, giữ nguyên canh, chống xáo canh tăng tô, giựt đất, giữ sở hữu trên đất Tây, khai hoang, công điền, đất tạm cấp trong thời kỳ kháng chiến.

Những nơi trong thời kỳ kháng chiến chưa thực hiện giảm tô, hoặc trong kháng chiến đã giảm nhưng nay tăng thì đấu tranh thực hiện giảm tô theo mức quy định của thời kỳ kháng chiến (mức này tùy theo mỗi vùng).

b) Những tên địa chủ gian ác làm tay sai cho Mỹ - Diệm khủng bố giết hại nông dân đã bị trừng trị thì ruộng đất của chúng, nông dân vẫn tiếp tục làm nhưng khỏi phải đóng tô và san sẻ cho những nông dân không ruộng cày trên tinh thần đoàn kết tương trợ, ta không tuyên bố tịch thu ruộng đất của những tên này. Quyền lợi của vợ con những tên này được chiếu cố phần nào.

c) Đối với ruộng đất của những địa chủ trong thời kỳ kháng chiến đã bị tịch thu đem chia cho nông dân nhưng từ khi hòa bình đến nay có thái độ trung lập hoặc chống Mỹ - Diệm thì quyền lợi về ruộng đất của họ khi cải cách ruộng đất sau này sẽ được chiếu cố như trong tinh thần Cương lĩnh của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam. Còn hiện nay những ruộng đất ấy nông dân vẫn giữ quyền sở hữu.

d) Cần phải nắm vững sách lược ở nông thôn hiện nay là: đoàn kết chặt chẽ khối bần cố trung nông liên hiệp phú nông, lôi kéo trung lập những phần tử địa chủ có ít nhiều mâu thuẫn với chính sách độc tài phát xít của Mỹ - Diệm, cô lập và đánh đổ những tên địa chủ thật gian ác làm tay sai cho Mỹ - Diệm.

Do yêu cầu cách mạng hiện nay chưa phải thời kỳ đánh đổ toàn bộ giai cấp địa chủ, cho nên trong đấu tranh với giai cấp địa chủ có phân hóa, có phân biệt đối xử. Hình thức phương pháp phát động nông dân không giống như phương pháp phát động cải cách ruộng đất. Không nên tạo tình hình căng thẳng bất lợi, không nên nêu yêu cầu thoái tô trong đấu tranh hiện tại.

Phải kịp thời giải quyết ổn thoả những mâu thuẫn trong nội bộ nông dân trên nguyên tắc thương lượng và đoàn kết tương trợ. Cố tránh tình trạng mất đoàn kết giữa bần cố trung nông.

Các đồng chí!

Trước tình hình có nhiều thuận lợi, nhưng cũng còn nhiều gay go, phức tạp, Hội nghị Xứ uỷ lần thứ V kêu gọi toàn thể Đảng bộ hãy quyết tâm nỗ lực phấn đấu hơn nữa, để khắc phục khó khăn nhược điểm và phát huy ưu điểm, tranh thủ đưa phong trào tiến lên vững chắc, hoàn thành nhiệm vụ công tác tới, lấy thành tích ấy chúc mừng Đại hội Đảng lần thứ III.

Tháng 7 năm 1960

HỘI NGHỊ TOÀN THỂ BAN CHẤP HÀNH
XỨ ĐẢNG BỘ NAM BỘ LẦN THỨ V

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.1073-1094.

NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ LIÊN KHU UỶ V (MỞ RỘNG)

Ngày 4 tháng 5 năm 1960

(Trích)

.....

II- NHIỆM VỤ CỦA LIÊN KHU V

A- NHIỆM VỤ VÀ PHƯƠNG CHÂM CHUNG

1. Căn cứ vào Chỉ thị của Trung ương: "phong trào cách mạng miền Nam hiện nay đang ở trong thời kỳ xây dựng và súc tích lực lượng, chứ chưa phải là thời kỳ trực tiếp cách mạng". Và "cuộc đấu tranh của ta ở miền Nam là để duy trì và phát triển lực lượng, cô lập và làm suy yếu lực lượng của Mỹ - Diệm. Ta vừa tận dụng mọi khả năng đấu tranh chính trị để đánh đổ chính quyền Mỹ - Diệm từng bước, vừa tích cực chuẩn bị để vũ trang khởi nghĩa cướp chính quyền sau này. Cho nên cuộc chuẩn bị phải vừa *tích cực vừa ra sức lợi dụng từng thời cơ để chiến thắng từng bước một,* vừa *kiên trì và vững vàng xây dựng lực lượng";* và căn cứ vào đặc điểm tình hình Liên khu V, Hội nghị Liên khu uỷ (mở rộng) đề ra nhiệm vụ của Liên khu là:

Ra sức phát huy hết thuận lợi và khả năng, *khẩn trương xây dựng Tây Nguyên và miền Tây thành căn cứ địa cách mạng vững chắc,* làm trở lực mạnh mẽ cho đồng bằng, tạo thế chung cho

cách mạng ở miền Nam, đồng thời để đón thời cơ khi thuận lợi; quyết tâm *giữ vững, khôi phục và phát triển vững chắc cơ sở và phong trào quần chúng đồng bằng* góp phần xây dựng và bảo vệ căn cứ; hết sức chú ý công tác thành phố, *kiên trì xây dựng cơ sở* và *mở rộng đấu tranh chính trị*. Kiên quyết lãnh đạo phong trào quần chúng giữa ba vùng đấu tranh chính trị rộng rãi, mạnh mẽ chống các chính sách cướp bóc, khủng bố và âm mưu xây dựng căn cứ quân sự, chuẩn bị gây chiến của Mỹ - Diệm, giành lại những quyền lợi bức thiết nhất cho quần chúng, bảo tồn và phát triển lực lượng, làm cho địch ngày càng bị cô lập, suy yếu hơn nữa. Hết sức chăm lo đời sống và tăng cường khối đoàn kết của quần chúng chủ yếu là công nông, đồng thời tích cực mở rộng Mặt trận chống Mỹ - Diệm; ra sức xây dựng lực lượng kinh tế, vũ trang; xúc tiến công tác binh vận, tiến tới xây dựng khối công nông binh liên hiệp, và công tác vận động nhân viên chính quyền, nhất là ở xã thôn; xây dựng Đảng vững mạnh về tư tưởng và tổ chức, mấu chốt là xây dựng Đảng ở cơ sở. Thực hiện các nhiệm vụ trên là thiết thực bảo vệ xã hội chủ nghĩa miền Bắc.

2. Cần thấu triệt các phương châm do Trung ương đã đề ra: "Dưới chính quyền phát xít của Mỹ - Diệm hiện nay, phải sử dụng cả đấu tranh chính trị và đấu tranh quân sự mới duy trì và phát triển được lực lượng. Đấu tranh chính trị so với đấu tranh vũ trang là hình thức đấu tranh thấp hơn, nhưng trước mắt lại là hình thức đấu tranh chủ yếu và là thế mạnh của phong trào để tấn công địch. Đấu tranh vũ trang tuy là hình thức đấu tranh chính trị cao nhất, nhưng hiện nay chỉ là để hỗ trợ cho đấu tranh chính trị, là đấu tranh để tự vệ. Nếu nặng về đấu tranh vũ trang, nhẹ về đấu tranh chính trị lúc này là biểu lộ thế tự vệ nhiều hơn thế tấn công của phong trào và như vậy là không đúng. Hai hình thức đấu tranh chính trị và quân sự phải tùy theo từng vùng, từng giai đoạn mà sử dụng cho thích hợp". Và "phải tích cực và bền bỉ đấu tranh; khéo léo công tác, khéo léo che giấu lực lượng; kết hợp đúng đắn và linh hoạt các hình thức hợp pháp, nửa hợp

pháp và không hợp pháp; bảo đảm cho Đảng tồn tại vững chắc, tuyệt đối bí mật và gắn chặt vào quần chúng. Khắc phục kịp thời tư tưởng bi quan, dao động, đồng thời chống tư tưởng nôn nóng, mạo hiểm làm tiêu non lực lượng".

Vận dụng vào hoàn cảnh cụ thể Liên khu V hiện nay là:

Hết sức bảo tồn và tích lũy lực lượng, nỗ lực *xây dựng lực lượng ta về mọi mặt, đồng thời làm suy yếu địch;* lấy xây dựng lực lượng chính trị làm căn bản, trên cơ sở đó mà tích cực, khẩn trương xây dựng lực lượng vũ trang tuyên truyền, vũ trang tự vệ. Nắm vững *hình thức đấu tranh chính trị là chủ yếu,* đồng thời kết hợp *hình thức đấu tranh vũ trang để hỗ trợ cho đấu tranh chính trị;* tùy nơi tùy lúc mà chủ động linh hoạt sử dụng lực lượng vũ trang tuyên truyền, vũ trang tự vệ phục vụ cho đấu tranh của quần chúng, bảo vệ phong trào với mức độ cần thiết và tùy theo khả năng. Nắm vững quan hệ và phối hợp chặt chẽ phong trào giữa ba vùng trong Liên khu, giữa Liên khu với Nam Bộ. Phải ra sức *tự lực cánh sinh,* chống tư tưởng ỷ lại, phát huy tinh thần vượt gian khổ, tự mình giải quyết mọi khó khăn và tự cấp tự túc mà đẩy mạnh xây dựng lực lượng, mở rộng phong trào.

B- NHIỆM VỤ PHƯƠNG CHÂM CỤ THỂ ĐỐI VỚI TỪNG VÙNG

Mỗi vùng đều phải nắm vững nhiệm vụ, phương châm chung; đồng thời tùy đặc điểm khác nhau mà có những yêu cầu công tác và vận dụng phương châm có chỗ khác nhau.

1. *Ở thành phố:*

Nhiệm vụ cụ thể: vận dụng mọi khả năng công khai, mở rộng phong trào đấu tranh dân sinh dân chủ thông thường của quần chúng; lợi dụng từng cơ hội đẩy mạnh đấu tranh đòi sửa đổi các chính sách, đòi tự do dân chủ, cải thiện dân sinh thành một phong trào rộng lớn, mạnh mẽ hơn, có lúc có tính chất chính trị cao, nhằm đẩy lùi từng bước một những chính sách độc tài của Mỹ - Diệm. Muốn vậy, phải tập hợp một mặt trận thật rộng rãi, bao gồm công nhân, nhân dân lao động nghèo, tiểu tư sản, học sinh,

sinh viên, trí thức, tư sản và tranh thủ các phe phái và những phần tử ít nhiều có khuynh hướng chống Mỹ - Diệm, nhưng phải dựa vững chắc vào công nhân và nhân dân lao động nghèo. Trên cơ sở mở rộng đấu tranh, tập hợp mặt trận mà xúc tiến mạnh mẽ công tác binh vận. Để đảm bảo lãnh đạo phong trào và súc tích lực lượng phải *củng cố cơ sở cách mạng sẵn có* và ra sức khôi phục, phát triển cơ sở, trước hết trong công nhân, nhân dân lao động nghèo, chú trọng học sinh, sinh viên trí thức, nơi có điều kiện và những xí nghiệp, cơ quan quan trọng; xây dựng chi bộ, đào tạo cán bộ, kiện toàn cơ quan chỉ đạo thị, thành, tạo bàn đạp để bảo đảm chỉ đạo lâu dài.

Phương châm: Xây dựng cơ sở cách mạng thật vững, hết sức bí mật để *tồn tại lâu dài.* Mở rộng phong trào đấu tranh chính trị rộng rãi dưới hình thức công khai hợp pháp linh hoạt, khéo kết hợp nửa hợp pháp, không hợp pháp rất thận trọng; hoạt động vũ trang chỉ cá biệt, do trên quyết định.

2. *Ở nông thôn đồng bằng:*

Nhiệm vụ cụ thể: trên cơ sở *chăm lo đến đời sống quần chúng* mà ra sức khôi phục, củng cố khối *đoàn kết của quần chúng* nông dân bằng tương thân tương trợ làm ăn, tình cảm bà con, xóm làng, đồng thời tranh thủ từng lớp trên thành một mặt trận rộng rãi. Phát triển phong trào đấu tranh chính trị với khẩu hiệu dân sinh dân chủ là chủ yếu, trước hết là chống dồn dân di dân, chống cướp công điền, đòi cải thiện đời sống, chống bọn gian ác ở xã thôn và đòi tự do dân chủ, kết hợp chống khủng bố, "tố cộng"; lợi dụng thời cơ đưa ra những khẩu hiệu chính trị thích hợp để đưa phong trào lên mạnh mẽ hơn, nhưng không bộc lộ lực lượng. Bảo tồn, củng cố cơ sở sẵn có, tích cực phát triển cơ sở mới mạnh mẽ, nhất là xây dựng chi bộ, thanh niên lao động làm *hạt nhân lãnh đạo vững chắc và rộng rãi ở xã thôn.* Ra sức phân hóa, lôi kéo và uy hiếp chính quyền xã thôn, làm cho rung động, mất dần tác dụng đàn áp cách mạng; nắm chắc người tốt, lôi kéo số lừng chừng, cô lập cao độ bọn gian ác ngoan cố. Xúc tiến công tác binh vận rộng rãi trong

quần chúng. Chú ý tạo điều kiện tiến đến nắm chắc những vùng giáp ranh ven núi và dần dần mở rộng ra.

Phương châm: Tổ chức cơ sở cách mạng phải gọn nhẹ, bí mật, hoạt động phải khéo che giấu. Mở rộng đấu tranh chính trị, hình thức hợp pháp và nửa hợp pháp là chính, linh hoạt vận dụng không hợp pháp có lợi cho phong trào; khéo léo kết hợp đấu tranh vũ trang theo lối vũ trang tuyên truyền tự vệ, lưu động linh hoạt để hỗ trợ cho đấu tranh chính trị, bảo vệ cán bộ, bảo vệ phong trào.

3. *Ở miền núi:*

Nhiệm vụ cụ thể: giữ vững, tăng cường khối *đoàn kết và phát huy khí thế các dân tộc,* hết sức *chăm lo đời sống nhân dân;* kiên quyết lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống địch cướp bóc, dồn dân, chiếm đất, càn quét, khủng bố và bảo vệ tính mạng tài sản, bằng đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị rộng rãi, bố phòng tích cực, kết hợp đấu tranh vũ trang cần thiết. Tích cực xây dựng lực lượng về mọi mặt, tận dụng mọi khả năng tích cực phát triển kinh tế, khẩn trương xây dựng lực lượng vũ trang, củng cố và phát triển cơ sở cách mạng mạnh mẽ, đều khắp, chú ý xây dựng cơ sở Đảng. Xúc tiến mạnh mẽ công tác binh vận; tranh thủ nắm chắc chính quyền nhất là ở xã thôn. Thực hiện đầy đủ những nhiệm vụ trên nhằm *củng cố, mở rộng và nối liền các trung tâm căn cứ,* tiến lên thực sự làm chủ ở rừng núi.

Phương châm: tổ chức, sinh hoạt Đảng và Đoàn phải bí mật; các lực lượng thoát ly không được bộc lộ, giữ vững kỷ luật bí mật. Phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng khéo kết hợp hợp pháp, nửa hợp pháp và không hợp pháp mà nửa hợp pháp là phổ biến, tranh thủ khả năng hợp pháp, linh hoạt sử dụng không hợp pháp cần thiết, dưới mọi hình thức tập tục của quần chúng và căn bản giữ thế hợp pháp cho quần chúng, sử dụng lực lượng vũ trang và bán vũ trang *hỗ trợ cho đấu tranh chính trị,* nhưng hiện nay chiến đấu tự vệ là chính, dần dần sẽ tiến lên có tính chất chiến đấu tấn công.

C- NĂM CÔNG TÁC CHÍNH TRONG LIÊN KHU

1. *Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục để nâng cao giác ngộ quần chúng, ra sức đoàn kết các từng lớp nhân dân thành một mặt trận rộng rãi, trên cơ sở ấy mà phát triển phong trào đấu tranh mạnh mẽ.*

a) Đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục là một công tác quan trọng nhằm nâng cao giác ngộ chính trị và động viên quần chúng thực hiện nhiệm vụ cách mạng, đồng thời tấn công chính trị vào hàng ngũ địch. Giáo dục cho quần chúng hiểu rõ và tin tưởng đường lối cách mạng, hiểu rõ Cương lĩnh Mặt trận, phấn khởi và quyết tâm đấu tranh dưới sự lãnh đạo của Đảng khắc phục tư tưởng nôn nóng, trông chờ ỷ lại, hoặc bi quan, gom dịch, thiếu mạnh dạn đấu tranh; thể hiện bằng tinh thần cảnh giác cao, căm thù địch sâu sắc, đoàn kết rộng rãi và đấu tranh kiên quyết chống các chính sách độc tài tàn bạo của Mỹ - Diệm để bảo vệ quyền lợi, bảo vệ Đảng và cách mạng, sẵn sàng đứng lên đánh đổ địch khi thời cơ thuận lợi. Phát huy ảnh hưởng miền Bắc, phe ta, phong trào cách mạng chung trên thế giới. Cương quyết chống tuyên truyền láo xược, văn hóa đồi trụy, tư tưởng hủ lậu và các chính sách bịp bợm của địch; đồng thời ra sức mở rộng tuyên truyền của ta vào hàng ngũ địch, nhất là trong binh lính và nhân viên chính quyền.

Tuyên truyền giáo dục trong cơ sở bằng hình thức bí mật; loang ra quần chúng bằng mọi hình thức hợp pháp hoặc nửa hợp pháp rộng rãi, như dựa vào đoàn kết làm ăn, tình cảm hàng ngày mà bàn tán, gây dư luận công khai sôi nổi: chỉnh đốn nội dung và hình thức các tờ báo, có thể phát hành rộng hơn nhưng đảm bảo bí mật. Rải truyền đơn tùy nơi tùy lúc cần thiết, nhưng không nên làm liên miên. Vũ trang tuyên truyền nơi có điều kiện và cần thiết, nhằm phát động ảnh hưởng chính trị, uy hiếp bọn gian ác ở xã, tạo thêm điều kiện xây dựng phong trào.

b) Hiện nay ta có nhiều khả năng tăng cường khối đoàn kết của quần chúng công nông và tranh thủ từng lớp trên thành một mặt trận rộng rãi chống chế độ độc tài tàn bạo của Mỹ - Diệm,

cho nên phải ra sức đoàn kết quần chúng và mở rộng mặt trận. Phải dựa trên cơ sở tình cảm, làm ăn và quyền lợi thiết thân hàng ngày của quần chúng mà đoàn kết và lãnh đạo quần chúng đấu tranh, đồng thời qua đấu tranh mà tăng cường đoàn kết quần chúng. Đó là vấn đề có tính chất cách mạng sâu sắc, là nền tảng rộng rãi, vững chắc của mặt trận mà địch không thể phá vỡ được. Tận dụng các tổ chức thông thường sẵn có của quần chúng, cũng dựa trên cơ sở đó mà xây dựng và hoạt động. Lợi dụng các tổ chức văn hóa, xã hội, nghiệp đoàn của địch để tập hợp quần chúng; những tổ chức chính trị của địch có tính chất quần chúng như các đoàn thể cách mạng quốc gia, nếu nơi nào còn thì cũng lợi dụng để tập hợp và lãnh đạo quần chúng đấu tranh; Đối với tổ chức chính trị phản động như Cần lao nhân vị, cho người chui vào tìm hiểu và phá hoại.

Thực hiện đúng sách lược mặt trận: ở nông thôn đồng bằng, đoàn kết cố, bần, trung nông (nhận thức trong Đảng là dựa hẳn vào bần cố nông, đoàn kết chặt chẽ trung nông); liên hiệp phú nông; tranh thủ rộng rãi cả những phần tử địa chủ có ít nhiều mâu thuẫn với chính sách độc tài của Mỹ - Diệm, trung lập những phần tử có thể trung lập được, cô lập bọn phản động gian ác trong giai cấp địa chủ. Ở miền núi vùng dân tộc, dựa vào quần chúng lao động; đoàn kết chặt chẽ với tiểu tư sản, trí thức (ở những nơi có); đoàn kết những nhân vật lớp trên, tranh thủ bất cứ người nào có thể tranh thủ được (chú ý tranh thủ phong trào tự trị ở Tây Nguyên); cô lập những phần tử phản động gian ác đầu sỏ, tay sai đắc lực của Mỹ - Diệm; tập trung mọi lực lượng chống Mỹ - Diệm. Ở thành thị dựa vào công nhân và nhân dân lao động nghèo; đoàn kết tiểu tư sản, học sinh, sinh viên, trí thức, liên hiệp tư sản dân tộc; tranh thủ các nhóm hoặc cá nhân và những khuynh hướng chính trị có ít nhiều chống Mỹ - Diệm, nhất là khuynh hướng hòa bình trung lập, để hình thành một mặt trận hành động thật rộng rãi. Đối với các tôn giáo, tranh thủ, đoàn kết quần chúng bên dưới, liên hiệp hành động với những người bên trên có ít nhiều chống

Mỹ - Diệm nhất là trong Phật giáo và Cao đài, cô lập những phần tử phản động tay sai của Mỹ - Diệm.

c) Phát triển phong trào đấu tranh chính trị rộng rãi và mạnh mẽ, nhằm các vấn đề dân sinh dân chủ, chống chuẩn bị gây chiến, đánh lui chính quyền Mỹ - Diệm từng bước một, đồng thời chuẩn bị tiến lên vũ trang khởi nghĩa cướp chính quyền thực hiện hòa bình thống nhất. Nhưng chủ yếu trước mắt là xoay quanh khẩu hiệu dân sinh dân chủ, nhằm những yêu cầu bức thiết nhất của quần chúng là đòi công điền, chống dồn dân lập "khu trù mật", di dân chiếm đất lập "dinh điền", cướp bóc, khủng bố, "tố cộng", càn quét, và đòi dân chủ ở xã thôn. Khi có thời cơ, có thể đưa phong trào đấu tranh lên cao với những khẩu hiệu chính trị thiết thực.

Trong quá trình phong trào, phải đi từ thấp đến cao, từ thắng lợi nhỏ đến thắng lợi lớn, kết hợp nhiều mặt đấu tranh trong từng lúc và phối hợp chặt chẽ phong trào giữa ba vùng. Tùy từng vùng từng lúc mà vận dụng hình thức đấu tranh thật linh hoạt, khi nhẹ nhàng mềm dẻo, khi rất mạnh mẽ quyết liệt, hoặc kết hợp cả hai mặt với nhau; nơi và lúc cần thiết vừa đấu tranh chính trị vừa sử dụng đấu tranh vũ trang hỗ trợ.

2. *Xúc tiến công tác binh vận và vận động nhân viên chính quyền:*

a) Đặc biệt xem trọng công tác binh vận vì là một nhiệm vụ chiến lược hết sức quan trọng. Ra sức tranh thủ binh lính, tiến tới xây dựng khối công, nông, binh liên hiệp để chuẩn bị thực lực góp vào vũ trang khởi nghĩa khi có thời cơ; trước mắt là góp phần chống địch dùng lực lượng vũ trang đàn áp cách mạng, bảo vệ phong trào và làm suy yếu địch.

Yêu cầu hiện nay là: Ra sức tuyên truyền tranh thủ chính trị trong binh lính, đồng thời tích cực xây dựng cơ sở mai phục lâu dài trong quân đội địch. Làm cho binh lính hoang mang tiêu cực, đồng tình ủng hộ hoặc ít nhiều tham gia đấu tranh của quần chúng, chống khủng bố, càn quét của Mỹ - Diệm; ta chưa đưa ra khẩu hiệu vận động binh lính đào ngũ, phản chiến, trừ trường hợp cần thiết và binh lính người dân tộc. Đối với dân vệ, lôi kéo số đông

lừng chừng, nắm chặt số tốt, cô lập, đi đến đánh đổ số cầm đầu gian ác; làm cho mất dần tác dụng đàn áp phong trào địa phương, đồng tình ủng hộ hoặc tham gia đấu tranh của quần chúng. Ở miền núi, ra sức vận động binh lính người dân tộc đồng tình và ủng hộ nhân dân, bảo vệ dân tộc, chống Mỹ - Diệm; tận dụng mọi khả năng vận động binh lính người Kinh; chú trọng vận động binh lính trong lúc đóng đồn, càn quét, dồn dân, v.v.; khi phong trào đấu tranh lên mạnh, thừa cơ tấn công chính trị và đẩy mạnh tinh thần hoang mang dao động, đồng thời làm cho binh lính hiểu rõ chính sách của ta.

Ra sức xây dựng cơ sở nội tuyến, chủ yếu là trong binh lính đồng thời chú trọng sĩ quan; chú ý phát triển vào những đơn vị quan trọng. Nắm vững phương châm: Hết sức bí mật, che giấu lực lượng (nhất là cơ sở quan trọng) mai phục lâu dài chờ thời cơ; trọng chất hơn lượng; tổ chức đảng viên nhằm nắm lại số cũ, phát triển số mới phải thận trọng chắc chắn, hiện nay đơn tuyến là phổ biến.

Vận động binh lính căn bản là dựa vào lực lượng quần chúng đông đảo, nhất là ra sức vận động gia đình binh lính làm cầu cho việc thâm nhập đường lối, chính sách của ta và phát triển cơ sở vào binh lính. Tranh thủ giáo dục thanh niên quân dịch, xây dựng nắm chắc một số; giáo dục thanh niên chống bắt lính, chống quân dịch, đồng thời bố trí đưa một số thanh niên vào quân đội địch làm cơ sở hoạt động; kiên quyết không để địch bắt thanh niên người dân tộc đi lính.

Tăng cường chỉ đạo công tác binh vận ở các cấp. Giáo dục kỹ cho cán bộ, đảng viên, cơ sở, các lực lượng vũ trang và quần chúng nhận rõ ý nghĩa, nhiệm vụ, chính sách và phương pháp vận động binh lính. Cán bộ, chi bộ, đảng viên, thanh niên lao động, cơ sở đều có trách nhiệm làm công tác binh vận. Tách riêng một số cơ sở hiện có để tổ chức cơ sở mật giao; xây dựng cơ sở binh vận bám các đồn, nơi tập trung, v.v.. Mỗi cấp có một đồng chí cấp uỷ chuyên trách, ban binh vận khu, tỉnh phải được kiện toàn, các cấp (nhất là khu và tỉnh) phải nắm trọng điểm, rút và phổ biến kinh nghiệm

kịp thời. Chuẩn bị điều kiện và có kế hoạch đẩy mạnh công tác binh vận lên một bước khi phong trào đấu tranh được phát động mạnh mẽ.

b) Ra sức vận động nhân viên chính quyền nhất là ở xã thôn. Phân hóa, lôi kéo và uy hiếp chính quyền xã thôn đồng bằng, làm cho mất dần tác dụng đàn áp cách mạng; nắm chắc người tốt, tranh thủ số lừng chừng, cô lập cao độ bọn gian ác, đòi dân chủ hóa chính quyền xã thôn, đồng thời ra sức xây dựng cơ sở bên trong. Vận động nắm chặt chính quyền xã thôn vùng dân tộc; ở những trung tâm căn cứ, nơi không có chính quyền địch thì nhân dân tổ chức tự quản, nơi có chính quyền địch thì biến hình thức là của địch, nội dung là tự quản của nhân dân; ở vùng tranh chấp, ra sức tranh thủ phân hóa bọn gián điệp, cô lập và khống chế những tên phản động địa phương gian ác, tranh thủ nắm nhân viên chính quyền thôn xã và tiến tới nắm cả nhân viên tổng.

Thực hiện các yêu cầu trên tùy theo sự phát triển của phong trào từng vùng và chung trong Liên khu mà nâng dần lên. Vận động chủ yếu là dựa vào khối đại đoàn kết đấu tranh và uy thế của quần chúng trong thôn xã; ngoài ra, dùng quan hệ gia đình, bạn bè, quan hệ kinh tế, xã hội. Cần giáo dục cho quần chúng biết vận dụng sách lược đúng đắn, đồng thời đối với những tên gian ác phải dùng nhiều cách để uy hiếp và đối với tên gian ác ngoan cố phải kiên quyết trừng trị (tránh bừa bãi, ở vùng dân tộc càng phải hết sức thận trọng).

3. Ra sức phát triển kinh tế, chăm lo cải thiện đời sống nhân dân

Cần phải khai thác hết mọi khả năng để phát triển kinh tế toàn diện, lâu dài và vượt bực, nhằm cải thiện đời sống nhân dân, bảo đảm phát triển lực lượng cách mạng nhanh chóng, tiến tới tự túc tự cấp trên địa bàn căn cứ.

Để thực hiện nhiệm vụ trên, phải làm cho trong Đảng và nhân dân có đầy đủ tinh thần tự lực cánh sinh, tự mình khắc phục khó khăn để ra sức sản xuất, tăng cường dự trữ; đồng thời phải hết sức

tiết kiệm và sẵn sàng chịu đựng mọi thiếu thốn do địch và hoàn cảnh khó khăn gây nên. Đẩy mạnh sản xuất về mọi mặt, nhưng lấy lương thực làm chủ yếu; có kế hoạch định mức nỗ lực sản xuất và thu hoạch lúa, các thứ hoa màu khác; tích cực phát triển chăn nuôi; gây và phát triển nghề phụ gia đình, thủ công nghiệp, dự trữ lúa gạo, hoa màu, muối, rua, vải, thuốc; giữ vững và mở rộng các luồng trao đổi giao lưu với đồng bằng và các nơi khác; khai thác các nguồn lợi lâm sản để sử dụng, trao đổi. Kiên quyết bảo vệ hoa màu và chống địch bao vây, cướp phá kinh tế.

Các lực lượng vũ trang, hành lang, cơ quan phải đặc biệt chú ý sản xuất tự túc, tiến tới có thể tự túc hoàn toàn về lương thực ở vùng căn cứ, mở rộng chăn nuôi, chài lưới, săn bắn; xây dựng thủ công nghiệp dệt, rèn, may, thuốc nam, làm giấy, v.v. thực hành tiết kiệm, chú ý bảo quản kho tàng, giữ gìn dụng cụ vật liệu, hợp lý hóa công việc và sử dụng nhân công thừa để sản xuất. Thực hiện khẩu hiệu "đi đâu sản xuất đó, có đất có ăn, thiếu người tăng người".

Chú ý xây dựng các bàn đạp giáp ranh đồng bằng và những nơi phụ cận Tây Nguyên để mua bán, trao đổi những thứ cần thiết, có thể tiến đến kiên quyết phá bao vây kinh tế của địch; dựa vào quần chúng ở giáp ranh đồng bằng cung cấp cho căn cứ những nhu cầu thực phẩm; khi có điều kiện thuận lợi cần tranh thủ đưa nhiều muối, nông cụ, v.v. lên căn cứ để giải quyết thiếu thốn và dự trữ lâu dài.

Mặt khác phải chăm lo đến đời sống văn hóa, xã hội cho quần chúng, đào tạo giáo viên, gây phong trào học và dạy văn hóa (chữ dân tộc và chữ phổ thông), phát triển ca, múa, hát, giáo dục quần chúng tự nguyện cải tiến ăn ở, phong tục có hại cho sức khoẻ và sản xuất; giữ vệ sinh phòng bệnh, chữa bệnh, phổ biến thuốc nam.

Việc động viên nhân dân đóng góp cho cách mạng phải trên cơ sở nhân dân ít nhiều được bồi dưỡng về vật chất và tinh thần, và do nhân dân hoàn toàn tự nguyện, tự giác, có thể dùng một hình thức đóng góp thích hợp với quần chúng như làm rẫy cách mạng, rẫy giữa làng, v.v..

4. *Tích cực xây dựng các lực lượng vũ trang tuyên truyền, vũ trang tự vệ*

Ra sức tự lực cánh sinh, tự cấp tự túc về mọi mặt mà khẩn trương xây dựng các lực lượng vũ trang mau lớn mạnh để kịp thời làm trợ lực cho đấu tranh chính trị của quần chúng và chủ động đối phó với mọi tình thế.

Ở miền núi các cấp đều phải khẩn trương xây dựng tự vệ nhân dân (gồm cả tự vệ bí mật) thành một mạng lưới tự vệ rộng khắp, đủ khả năng chống địch bảo vệ làng rẫy, bảo vệ căn cứ, nhất là ở trung tâm căn cứ và vùng tranh chấp; thu hút tất cả mọi người, tận dụng mọi phương tiện mọi thứ vũ khí thô sơ của quần chúng, gây một phong trào bố phòng tích cực dưới mọi hình thức bảo vệ hoa màu, chống thú rừng; xây dựng khu vực và làng tự vệ từ những nơi trung tâm căn cứ mà mở rộng ra. Tổ chức tự vệ nhân dân phải kết hợp chặt với xây dựng cơ sở chính trị, sản xuất và bảo vệ sản xuất, đấu tranh chống địch. Trong tự vệ nhân dân, chọn lực lượng có tinh thần vững lập ra tự vệ bí mật huấn luyện kỹ hơn về chính trị và quân sự, tổ chức thành tổ hoặc tiểu đội theo từng làng, từng nóc.

Muốn đạt yêu cầu khẩn trương xây dựng tự vệ nhân dân ở miền núi như trên mấu chốt là đào tạo và bồi dưỡng cán bộ tổ, tiểu đội, cán bộ thôn xã cho các lực lượng đó, đồng thời không ngừng học tập kinh nghiệm và cải tiến bố phòng chống địch của nhân dân.

Tích cực xây dựng tự vệ bí mật ở đồng bằng với chất lượng bảo đảm, tinh thần dũng cảm, có khả năng chiến đấu, tổ chức gọn và bí mật để tồn tại lâu dài, sống với gia đình làm công tác vận động quần chúng, bảo vệ cán bộ khi cần thiết. Bất kỳ ở đâu có cơ sở chính trị, có phong trào quần chúng đều có thể tổ chức. Nơi nào tổ thanh niên lao động có đủ điều kiện thì lồng vào nội dung xây dựng tự vệ bí mật, nếu không thì rút những đoàn viên đủ điều kiện cùng một số đảng viên hoặc cơ sở có khả năng

chiến đấu mà lập thành tổ tự vệ bí mật (mỗi tổ từ 3 đến 5 người) và có thể tổ chức sinh hoạt riêng; đồng thời cần đi sâu nghiên cứu thêm và kịp thời rút kinh nghiệm. Chú trọng xây dựng trước ở những nơi giáp ranh, nơi quan trọng.

Đối với thành phố, tổ chức lực lượng nhằm theo đơn tuyến, nhằm nơi quan trọng và xung yếu, nhất là trong công nhân xí nghiệp.

Gấp rút xây dựng các lực lượng vũ trang tuyên truyền mau lớn mạnh là vấn đề cấp bách và quan trọng hiện nay, cho nên phải hết sức tranh thủ xây dựng với số lượng càng nhiều càng tốt và chất lượng phải được bảo đảm. Hiện nay, đơn vị tổ chức phổ biến là trung đội, nơi có điều kiện và cần thiết có thể tổ chức đến đại đội, tổ chức chi bộ Đảng theo đơn vị trung đội. Tiến đến thành phần người Kinh là chủ yếu, các đơn vị người Kinh dần dần thực hiện nhiệm vụ lưu động rộng ra nhiều nơi; các đơn vị dân tộc cùng với tự vệ nhân dân tiến đến có thể tự bảo vệ lấy căn cứ.

Chú trọng xây dựng các đội đặc công, trinh sát đủ khả năng đảm nhiệm bảo vệ căn cứ, làm những công tác đặc biệt. Ở vùng dân tộc có thể tổ chức các đội vũ trang công tác để hoạt động ở những vùng cơ sở còn yếu. Dọc giáp ranh và nơi có địa thế ở đồng bằng, cần tích cực củng cố và phát triển các đội vũ trang công tác với chất lượng bảo đảm, tổ chức nhỏ, gọn (nhiều nhất đến tiểu đội), làm nhiệm vụ hoạt động hỗ trợ cho đấu tranh của quần chúng, bảo vệ cán bộ cơ quan, góp phần xây dựng cơ sở, khống chế bọn gian ác, tiến đến có thể tạo thành một tuyến vũ trang tuyên truyền ở giáp ranh.

Nhiệm vụ của các lực lượng vũ trang tuyên truyền nói chung là học tập chính trị và quân sự, sản xuất tự túc, dân vận, dìu dắt tự vệ nhân dân và tự vệ bí mật, sẵn sàng chiến đấu khi cần thiết. Có thể vừa xây dựng vừa hoạt động và nhằm nhu cầu hoạt động mà xây dựng cho phù hợp, tránh giáo điều, công thức.

Các cấp cần đặc biệt lãnh đạo lực lượng vũ trang tuyên truyền về mọi mặt nhất là: tích cực rút người, sản xuất tự túc để có điều kiện phát triển lực lượng, cố gắng đào tạo cán bộ kịp với nhu cầu;

chú ý công tác chính trị; xây dựng Đảng để bảo đảm cho đảng lãnh đạo lực lượng vũ trang.

5. *Xây dựng Đảng vững mạnh về tư tưởng và tổ chức, gắn chặt vào quần chúng, đủ sức lãnh đạo phong trào*

Nắm vững nhiệm vụ xây dựng Đảng là công tác trung tâm có tính chất quyết định; xây dựng tư tưởng là chủ yếu, đồng thời đặc biệt xúc tiến xây dựng chi bộ, chú trọng đào tạo và bảo vệ cán bộ, kiện toàn chỉ đạo.

Về tư tưởng, nhằm những yêu cầu chính là: thấm nhuần đường lối phương châm; nêu cao dũng khí, quyết tâm thắng địch; vượt mọi gian khổ, khắc phục tư tưởng rụt rè, nôn nóng; tăng cường đoàn kết nhất trí trong nội bộ; nâng cao phương pháp công tác, nhất là công tác bí mật triệt để, đi đúng đường lối quần chúng; học tập kinh nghiệm thực tế; trên cơ sở đó và kết hợp học tập lý luận mà nâng phương pháp tư tưởng lên.

Hình thức giáo dục chủ yếu là hội nghị học tập, cá nhân tự nghiên cứu, ra tài liệu và nội san học tập, có nội dung đúng, thống nhất cho từng đối tượng; Khu cố gắng ra nội san cho cán bộ và mở trường đào tạo cán bộ từ huyện uỷ trở lên; tỉnh có tài liệu và báo phát hành đến cơ sở, có thể mở lớp cho một số cán bộ huyện và đào tạo xã uỷ, bí thư chi bộ. Phương pháp học tập quan trọng là lý luận liên hệ thực tế, tự phê bình và phê bình.

Các cấp phải có đồng chí cấp uỷ phụ trách tuyên huấn và một số cán bộ tuyên huấn giúp việc.

Về cơ sở, phải dựa trên cơ sở bảo tồn, củng cố lực lượng hiện có mà tích cực phát triển lực lượng mới và xây dựng tổ chức; trước hết nhằm những vùng giáp ranh, nơi phong trào khá nhưng bị đứt ở đồng bằng nơi đông dân, dọc giao thông quan trọng, những thành phố quan trọng và có điều kiện, nơi có cơ sở ở miền núi.

Xây dựng, phát triển chi bộ thành hạt nhân sâu rộng trong phong trào và thành những dinh lũy chiến đấu, đi đến tự động công tác. Tích cực, mạnh dạn tạo mọi điều kiện xây dựng cho được

chi bộ ở những nơi có cơ sở, có phong trào quần chúng, và phải thường xuyên bồi dưỡng, củng cố chi bộ về các mặt: bền bỉ chiến đấu, gan góc chịu đựng; nắm vững đường lối phương châm, sách lược, giữ vững bí mật, đề phòng nội gián, gọn, nhẹ, trọng chất hơn lượng; được quần chúng bao bọc, che chở; liên hệ mật thiết với quần chúng và lãnh đạo quần chúng thông qua trung kiên; đoàn kết nhất trí; có lực lượng dự bị đề phòng khi bị vỡ.

Đi đôi với xây dựng chi bộ phải đồng thời xây dựng và sử dụng đảng viên đơn tuyến, nhất là đối với thành phố và nông thôn đồng bằng; tích cực xây dựng thanh niên lao động vì vai trò quan trọng của nó gần như chi bộ. Ở những nơi chưa đủ điều kiện xây dựng chi bộ hoặc thanh niên lao động, tạm thời lập ban cán sự quần chúng chất lượng bảo đảm. Những nơi chưa có các tổ chức trên thì tạm thời cho hai, ba trung kiên vững nhất liên hệ nhau làm công tác.

Xã uỷ là trung tâm lãnh đạo ở xã, nếu có chi bộ mà không có xã uỷ thì việc chỉ đạo vẫn chậm chạp và gặp nhiều khó khăn. Cho nên nơi nào có hai chi bộ trở lên cần mạnh dạn thành lập xã uỷ. Nhưng muốn thành lập và xã uỷ có thể thực tế lãnh đạo được phong trào, phải đặc biệt bồi dưỡng và mạnh dạn giao việc cho những đồng chí khá nhất trong chi bộ để tạo thành xã uỷ viên; phải tổ chức giao thông liên lạc giữa xã uỷ với chi bộ; có kế hoạch thoát ly cho xã uỷ viên khi bị lộ.

Về cán bộ, phải tích cực bồi dưỡng bảo vệ lực lượng cán bộ sẵn có; mạnh dạn đào tạo và đề bạt cán bộ, nhất là cán bộ công tác ở cơ sở, cần sống hợp pháp trong quần chúng, cán bộ dân tộc và cán bộ cho các lực lượng vũ trang, chú ý cán bộ mới, trẻ tuổi trong thanh niên phụ nữ. Nắm vững chính sách cán bộ, trước hết chú trọng những cán bộ thành phần cơ bản vững vàng, kiên quyết; theo đúng tiêu chuẩn đức, tài, đức là căn bản, tài có triển vọng. Tổ chức lại việc quản lý cán bộ để có chính sách đúng đắn và tận dụng được khả năng của cán bộ.

Tăng cường chỉ đạo ở các cấp, bảo đảm nắm tình hình thật sát từ dưới lên trên, chỉ đạo thông suốt và nhanh chóng từ trên xuống dưới. Phải xây dựng hành lang, kiện toàn và phát triển giao thông liên lạc bằng mọi phương tiện, nhất là giữa tỉnh, huyện, xã với nhau, tận dụng mọi khả năng giao thông hợp pháp ở đồng bằng, thành thị. Đề cao ý thức tổ chức và kỷ luật, chấp hành nghiêm chỉnh chế độ báo cáo, thỉnh thị; tổng kết kinh nghiệm, trao đổi và phổ biến kịp thời. Thực hiện đúng nền nếp sinh hoạt thường kỳ ở mỗi cấp, bảo đảm dân chủ, tăng cường tập thể trong các cấp, nhất là thường vụ các cấp uỷ.

*

* *

Để thực hiện những nhiệm vụ đã đề ra, về chỉ đạo cần chú ý:

Coi trọng *công tác lãnh đạo tư tưởng* để bảo đảm thực hiện đúng đắn đường lối, phương châm, sách lược và các nhiệm vụ; nâng cao lập trường quyết tâm thắng địch, khắc phục tư tưởng nôn nóng, rụt rè, nêu cao tinh thần tự lực cánh sinh, chịu đựng mọi gian khổ. Luôn luôn nắm vững và thực hiện đúng đắn *quan hệ giữa ba vùng* trong Liên khu để bảo đảm xây dựng căn cứ địa vững chắc, phát triển mạnh mẽ phong trào đồng bằng và thành thị. Nắm vững *quan hệ giữa xây dựng lực lượng và đấu tranh chống địch,* giữa sử dụng hình thức đấu tranh chính trị và sử dụng hình thức đấu tranh vũ trang hỗ trợ để bảo tồn và phát triển lực lượng đẩy lùi và thắng địch từng bước một. Chú trọng công tác giao thông liên lạc, bảo đảm chỉ đạo nhanh chóng trong mọi tình hình. Quyết tâm *đi sát thực tế,* nắm chặt tình hình để chỉ đạo kịp thời, linh hoạt; hết sức bí mật, cảnh giác; đề cao ý thức tổ chức và kỷ luật; tổng kết và phổ biến kinh nghiệm; đi đúng đường lối quần chúng; thực hiện dân chủ, cố gắng tập thể.

Tuy khó khăn trước mắt và lâu dài có nhiều, nhưng ta có nhiều thuận lợi căn bản, nhất là đường lối của Trung ương ngày càng sáng tỏ, phong trào quần chúng ngày càng phát triển, cán bộ

và đảng viên có tinh thần chịu đựng gian khổ, hy sinh phấn đấu, có nhiều thành tích và kinh nghiệm qua mấy năm, tin chắc rằng với sự nỗ lực của toàn đảng bộ, chúng ta sẽ khắc phục được khó khăn và phát huy hơn nữa thuận lợi để hoàn thành những nhiệm vụ hiện nay mà Hội nghị Liên khu uỷ (mở rộng) đã đề ra, đưa phong trào tiến lên một bước mới vững chắc và mạnh mẽ hơn.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.1109-1127.